Roger Bruge

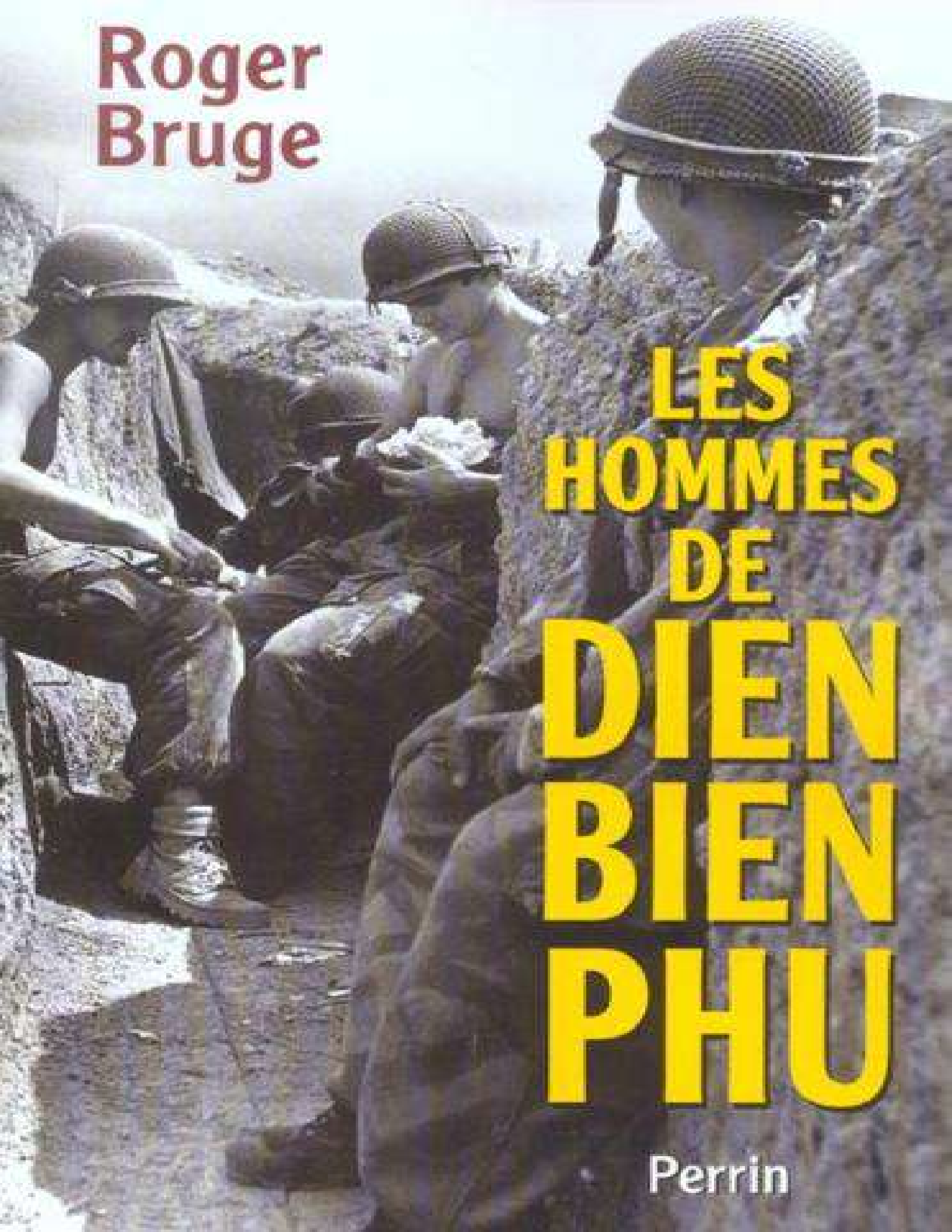

LES HOMMES DE DIEN BIEN PHU

Perrin

Điện Biên Phủ Từ Góc Nhìn Của Người Lính Pháp

Roger Bruge

Người dịch: Ngữ Phan
Số hoá: ptlinh, Đánh đông dẹp bắc
Nguồn: NXB Thông tấn

https://thuviensach.vn

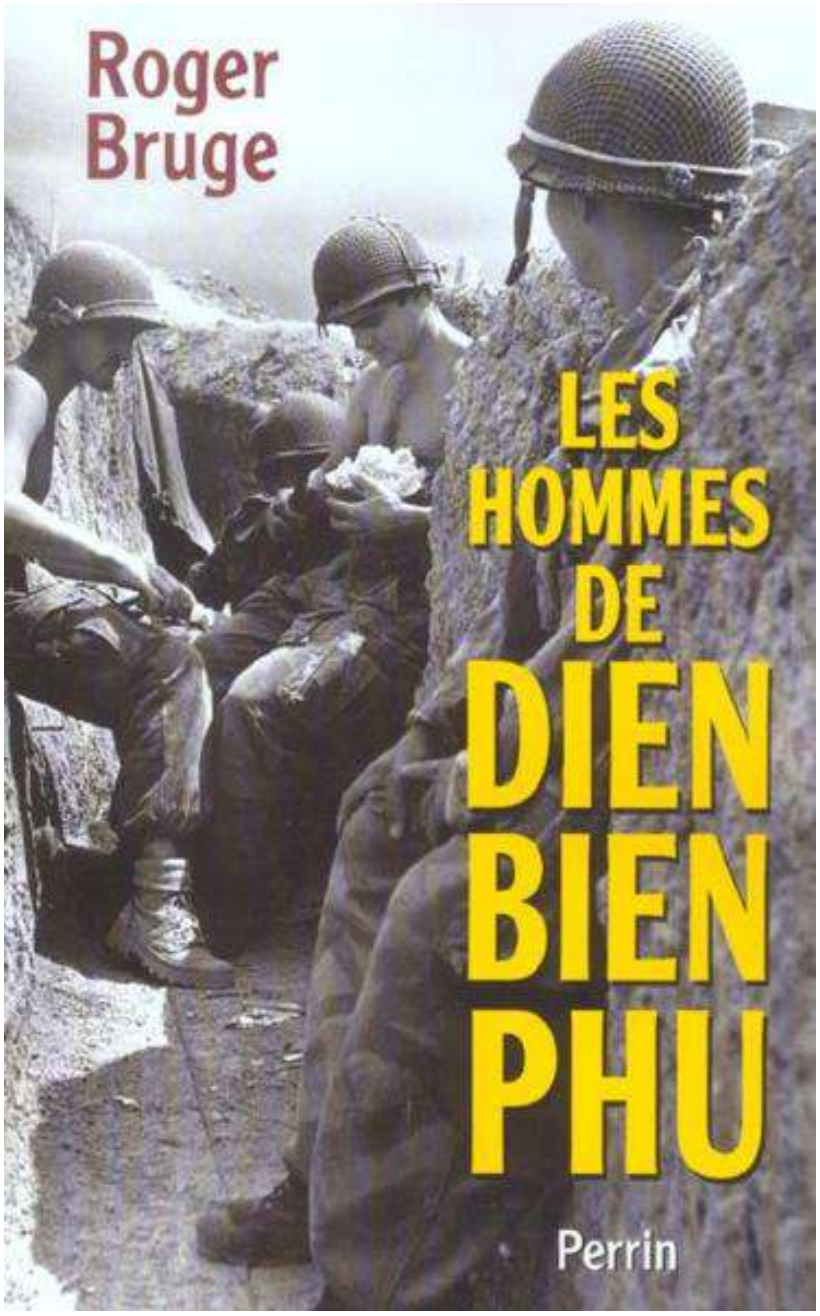

https://thuviensach.vn

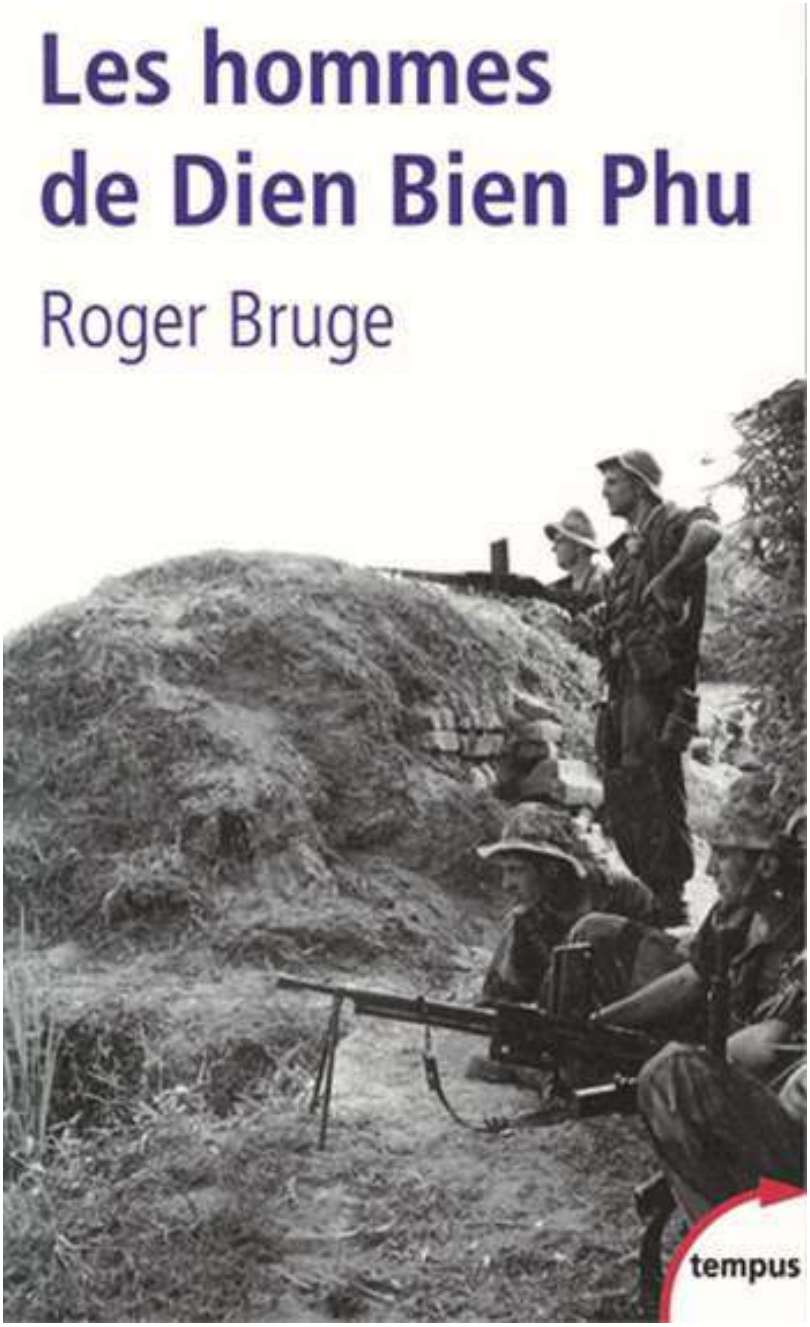

Mục Lục

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

SƠ ĐỒ CỨ ĐIỂM ĐIỆN BIÊN PHỦ

CHÚ GIẢI

ĐIỆN BIÊN PHỦ MỘT NĂM SAU TRẬN ĐÁNH (phần 1)

https://thuviensach.vn

Phần 1: SỰ LỰA CHỌN
Chương 1 - "TÔI NGHĨ RẰNG CHÚNG TA CÓ HAI TRẬN ĐÁNH"
Chương 2 - SINH THÁI HỌC KHÔNG CÓ CHỖ Ở ĐIỆN BIÊN PHỦ
Chương 3 - SỰ GIÚP ĐỠ CỦA "NGƯỜI ANH" TRUNG QUỐC
Chương 4 - “CHÚNG TÔI SỐNG DƯỚI ĐẤT, NHƯ NĂM 1914"
Phần 2: CUỘC TẤN CÔNG
Chương 5 - CUỘC ĐỤNG ĐỘ ĐẦU TIÊN
Chương 6 - ĐÊM DÀI TRÊN CỨ ĐIỂM GABRIEN
Chương 7 - SỰ TRỞ VỀ CỦA BIGA
Chương 8 - TRUNG TÂM ĐỀ KHÁNG ĐỒI D
Phần 3: TRẬN ĐÁNH
Chương 9 - CUỘC TẤN CÔNG NGỌN ĐỒI THỨ NĂM
Chương 10 - HỘI CHỨNG HIRÔSIMA
Chương 11 - ÊLIAN I: CÁI CHẾT VÀ BÙN LẦY
Chương 12 - TIỂU ĐOÀN 2 DÙ NGOẠI QUỐC TRƯỚC HUYGHÉT I
Phần 4: THẤT BẠI
Chương 13 - TƯỚNG NAVA MUỐN NGỪNG BẮN
Chương 14 - "CHÀO ĐÓN CÁC BẠN TRÊN CÁCLÔLÔ"
Chương 15 - SỰ CÁO CHUNG CỦA TIỂU ĐOÀN BIGA
Chương 16 - “VÀ NHẤT LÀ KHÔNG CÓ CỜ TRẮNG”
Chương 17 - TIẾNG CHUÔNG BÁO TỬ CŨNG ĐÃ ĐẾN VỚI ISABEN

https://thuviensach.vn

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Kỷ niệm lần thứ 50 Chiến thắng Điện Biên Phủ, Nhà xuất bản Thông Tấn ra mắt bạn đọc cuốn "Điện Biên Phủ từ góc nhìn của người lính Pháp" được dịch từ bản Pháp văn "Lee hommes de Dien Bien Phu" (Những con người của Điện Biên Phủ) do Nhà xuất bản Perrin (Paris) ấn hành năm 1999.

Sinh năm 1926, gia nhập quân đội và đã từng tham chiến ở Đông Dương, trở về Pháp làm báo và viết sách chuyện về đề tài chiến tranh, tác giả Rô giê Bruýtgiơ (Roger Bruge) đã vận dụng thủ pháp điều tra, tiếp cận và mô tả trận Điện Biên Phủ bằng cách nhìn nhận, phân tích, đánh giá của chính người trong cuộc.

Tận dụng các nguồn tư liệu có thể khai thác, những thông tin thu thập qua thư từ, lời kể, bản đồ tác chiến, biên bản ghi chép của Ủy ban điều tra về Điện Biên Phủ, tìm tới những nhân chứng quan trọng, trong đó có các tướng lĩnh, chính khách Pháp như Nava (Hen ri Navarre), người vạch kế hoạch "bình định Đông Dương trong vòng 18 tháng - cha đẻ của tập đoàn cứ điểm; Đờ Caxtơri (De Castries), tư lệnh trực tiếp chỉ huy mặt trận và nhiều tướng tá, binh sĩ khác cùng thân nhân của họ, tác giả đã tái hiện sinh động và chân thực những sự kiện đã từng xảy ra tại Bộ tham mưu tập đoàn cứ điểm, các trạm cứu thương, tiểu đoàn chiến đấu và cả trên máy bay thả dù tiếp tế..., kỹ lưỡng đến từng chi tiết. Có thể coi cuốn sách là một ký sự chiến trường, với sự ra đời và thất thủ của lần lượt các cứ điểm Him Lam (Béatrice), đồi Độc Lập (Gabrielle), Bản Kéo (Anne Marie), đồi A1 (Éliane 2), C1 (Éliane 1)... cho đến ngày 7-5-1954, tướng Đờ Caxtơri phải ra hàng, Nava bị triệu hồi vội vàng về nước thực hiện việc rút quân. Bộ đội ta hoàn toàn làm chủ chiến trường.

Điều hấp dẫn và thú vị của cuốn sách còn được thể hiện ở những chất liệu

https://thuviensach.vn

sống mà tác giả đã chắt lọc qua thư trao đổi, hồi ức, tâm sự, phản ánh cách xử sự, phản ứng, sự bất đồng, trong đó có cả những lời cáo buộc, chỉ trích lẫn nhau giữa những sĩ quan quân đội và chính khách, làm rõ tiến trình, ý đồ chiến lược, chiến thuật từ phía quân đội Pháp, giúp người đọc không chỉ thấy rõ sự thất bại nặng nề cả về quân sự và chính trị của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ tại Đông Dương sau sự kiện Điện Biên Phủ, mà còn hiểu biết, cảm thông hơn về nỗi bất hạnh của những quân nhân Pháp bị đẩy tới Điện Biên, vì mưu đồ thực dân xâm lược. Lợi ích bất chính của giới cầm quyền đã biến họ thành thủ phạm, mà cũng là nạn nhân của chiến tranh phi nghĩa. Thiết nghĩ, những trang sách tự nó đã gián tiếp chỉ ra nguyên nhân thất bại của quân đội Pháp và thắng lợi của Quân đội nhân dân Việt Nam..

Tất nhiên, do tác giả và các nhân vật trong sách là những người bên kia chiến tuyến, khó tránh khỏi những hạn chế trong cách nghĩ, tầm nhìn, chưa thể lý giải sâu xa nguồn gốc thắng lợi của quân và dân ta là nhờ đường lối đúng đắn, độc lập tự chủ và sáng tạo của Đảng, sự kết hợp chặt chẽ giữa Trí và Dũng của cả dân tộc, tạo sức mạnh tổng hợp, đánh thắng mọi kẻ thù, giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc.

Về mặt biên dịch, hiệu đính và in ấn, dẫu đã cố gắng ở mức cao nhất mà khả năng có thể vẫn khó tránh khỏi thiếu sót, mong được sự thông cảm, góp ý và hy vọng cuốn sách sẽ phần nào đáp ứng nhu cầu bạn đọc muốn tìm hiểu sâu và toàn diện về Điện Biên Phủ - chiến sử vàng bất hủ của dân tộc.

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN

SƠ ĐỒ CỨ ĐIỂM ĐIỆN BIÊN PHỦ

https://thuviensach.vn

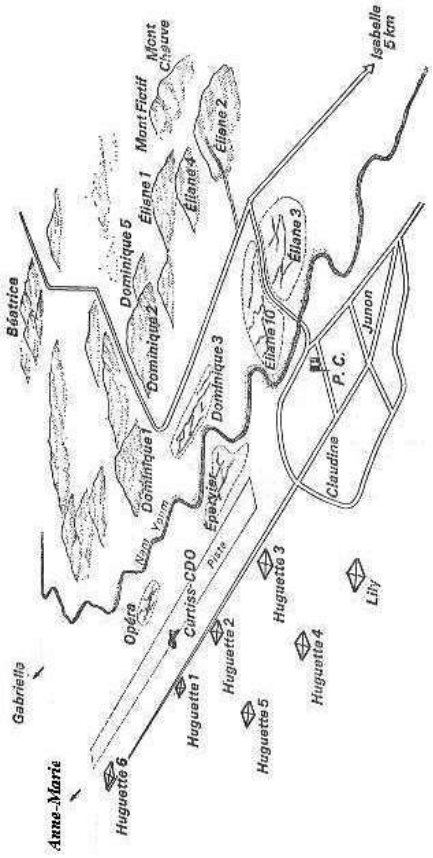

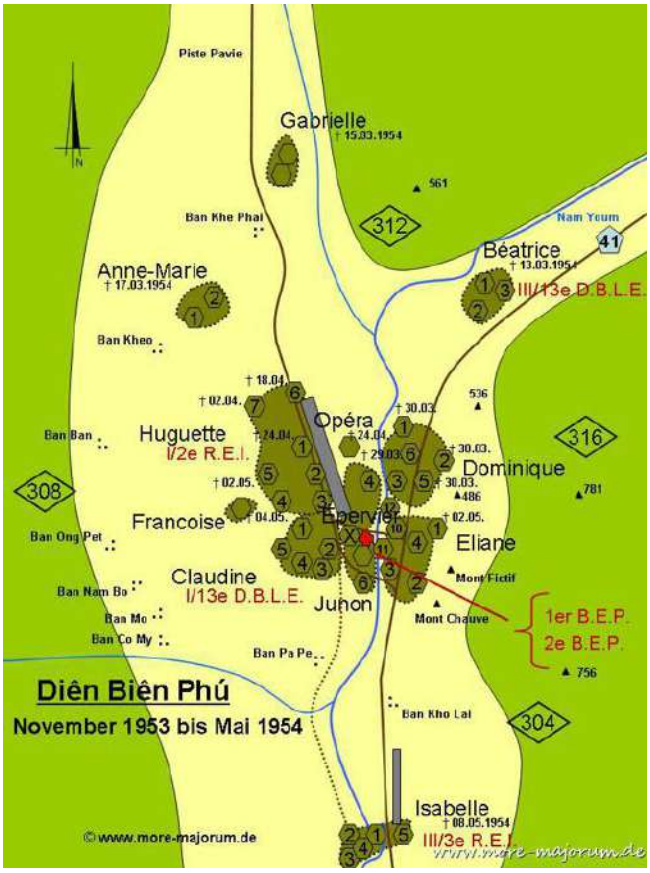

https://thuviensach.vn

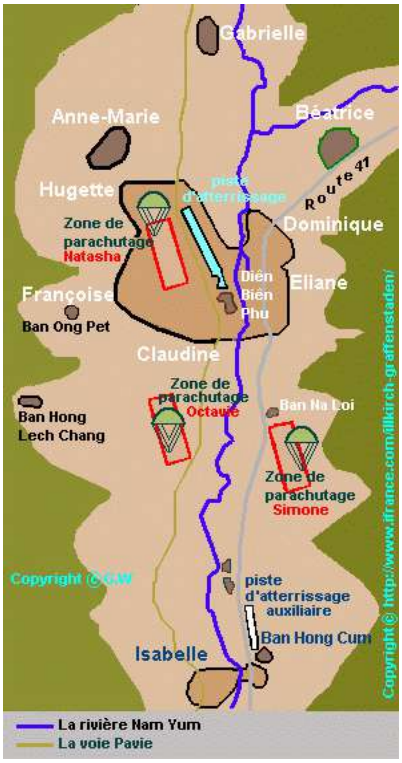

CHÚ GIẢI

GONO: Tập đoàn tác chiến Tây Bắc

Gabrien: Trung tâm đề kháng Độc Lập

Bêatơrít: Trung tâm đề kháng Him Lam

Annơ Mari: Trung tâm đề kháng Bản Kéo

Huyghét: Trung tâm đề kháng sân bay, gồm các cứ điểm 311, 311A, 206, 209, 307

Clôđin: Trung tâm đề kháng nam sân bay Mường Thanh, gồm các cứ điểm:

https://thuviensach.vn

309, 310, 311B, 305, 322, 603, 604, 607

Đôminíc: Trung tâm đề kháng đồi D gồm các cứ điểm D1, D2, E1, D3, 203, 204, 507, 508

Élian: Trung tâm để kháng đồi A gồm các cứ điểm C1, C2, A1, A3, 512, 506, 511

Isaben: Trung tâm đề kháng Hồng Cúm

ĐIỆN BIÊN PHỦ MỘT NĂM SAU TRẬN ĐÁNH (phần 1)

Là học sinh cũ của trường Thiếu sinh quân, Alanh Găm biê, tính đến tháng 7-1954 thì 23 tuổi, đã chọn đội quân lê dương, nơi rèn đúc tính cách con người tốt nhất. Alanh là con trai của tướng Phécnăng Găm biê, Tham mưu trưởng của tướng Na va, Tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương. Anh thuộc tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh ngoại quốc. Khi tiểu đoàn rời vùng châu thổ sông Hồng ngày 3-1-1954 để được không vận lên Điện Biên Phủ, không một người sĩ quan nào có thể hình dung rằng trang sử cuối của chiến tranh Đông Dương sẽ viết ở đây trong cái thung lũng nhỏ bé của xứ Thái mà dòng sông Nậm Rốm uốn quanh đã cắt làm đôi.

Từ cuộc tiến công của Việt Minh ngày thứ bảy, 13-3-1954, đánh vào tập đoàn cứ điểm, ván bài đã thay đổi, Alanh Găm biê tin rằng anh đang ở một nơi lý tưởng với một sự kiện đặc biệt. Nhưng anh không phải là người duy nhất. Ở cụm cứ điểm Isaben phía nam Điện Biên Phủ, trung úy bác sĩ Êminlơ Pông thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn Angiêri, viết thư cho vợ là Giôgiét: "Anh muốn già thêm vài ngày để biết rốt cuộc mọi việc sẽ diễn ra

https://thuviensach.vn

như thế nào, kết thúc ra sao. Anh nghĩ mình đã đến đúng lúc, đúng chỗ (18-3)".

Tuy nhiên, trận đánh đã mở đầu không hay ho gì và vào tối ngày 13-3, kẻ thù đã chiếm Bêatơrít và loại tiểu đoàn lê dương phòng ngự cụm điểm tựa ra khỏi vòng chiến. Đêm sau, Gabrien và những người lính Angiêri bảo vệ cứ điểm lại biến mất. Alanh Găмbiê là trung đội trưởng ở đại đội 12 của đại úy Mi sô. Mỗi buổi sáng, từ Isaben, một hoặc hai đại đội xuất phát đi mở đường còn một đơn vị khác rời Điện Biên Phủ. Hai đội tuần tiễu gặp nhau ở giữa đoạn đường đi đến An nơ Mari.

Ngày thứ bảy 20-3, đại đội 11 của đại úy Phuốcniê và đại đội 12 của đại úy Mi sô lại đi tuần tra về phía bắc. Đại đội 12 đã bị ghìm chân, chỉ thoát được khi có sự can thiệp của xe tăng. Tuy nhiên, kết quả thật nặng nề: năm người bị giết, năm người bị thương và hai người mất tích. Alanh Găмbiê bị thương lúc 17 giờ 15: một viên đạn xuyên vào đầu gối của anh.

Vào buổi tối, trung tá Lalăng đến thăm người sĩ quan trẻ và hứa sẽ đưa anh rời khỏi nơi này nhanh chóng. Những chiếc trực thăng ở Lào đã đợi, sẵn sàng chờ lệnh. Tuy vẫn nuôi hy vọng đó, Alanh từ chối mọi sự thiên vị; dẫu là con tướng anh cũng chỉ đi khi đến lượt. Thiên hạ cũng đã xì xào khá nhiều khi Gia nhin, cô vợ trẻ của anh, đã sang Đông Dương gặp anh, và được bổ nhiệm làm thư ký y tế tại Bệnh viện Lanetxăng ở Hà Nội. Alanh ít viết thư cho vợ, vì lấy tin ở những người bị thương sơ tán về, cô còn hiểu tình hình mặt trận nhiều hơn anh. Dẫu sao thì ngày 14-3, sau hôm Việt Minh tấn công, anh cũng đã viết vội cho cô một bức thư.

"Chắc em sợ hãi vì thấy những người bị thương trở về. Việt Minh có quấy rối chút ít và vài kẻ khinh suất, thường đó lại là những kẻ mạnh hơn người, đã bị quở mắng gay gắt. Hiện nay chẳng có gì trầm trọng cả đâu, em hãy yên tâm. Tinh thần là điều tuyệt vời và là cái chủ yếu nhất. Một lần nữa, anh

https://thuviensach.vn

xin em đừng nghe những điều thiên hạ kể lại. Nói chung, việc định vị là không chính xác và về thiệt hại thì ít ra họ cũng nói tăng gấp mười. Con người cũng dã man lắm. Có lúc anh hơi sợ và anh đã cảm ơn Chúa. Sau này người ta sẽ hiểu hơn...”

Hai tháng trước, vào ngày 13-1, Alanh đi đến Gabrien thăm trung úy Giăng Phốc, con trai của đại tá Phốc đã từng là phó chỉ huy của tướng Gãmbiê ở trường Xanh Mai xen. Hai chàng trai thân nhau và trong bức thư ngày 15-1 Phốc kể lại với cha anh, chỉ huy trưởng trung đoàn 4 lính Tuynidi, về cuộc gặp Alanh:

"Anh ấy đến để tự giới thiệu. Rất đáng mến! Bà Găмbiê (Chú thích: Mẹ của Alanh Găмbiê (BT). đã đến Sài Gòn ở với chồng. Vợ Alanh làm thư ký ở Hà Nội. Cả gia đình sẽ sum họp ở đây trừ đám con gái. Con gặp Alanh có vài phút, anh ở binh đoàn lê dương. Con nghĩ sẽ có dịp gặp lại anh ấy”.

Bận công việc, hai sĩ quan không được gặp lại nhau. Ngày 15-3, hai ngày sau cuộc tấn công của quân địch, Gianhin nhận được bức thư nhỏ của Alanh: "Tối nay anh không viết thư cho em vì anh muốn tranh thủ ngủ một lát trước khi đi trực. Ngày mai anh sẽ viết sớm cho em. Hôn em triệu lần và chúc em ngủ ngon". .

Nhưng anh đã báo một tin buồn cho bố mẹ mà anh muốn giấu Gianhin: "... Mẹ hỏi con tin tức về Giăng Phốc. Buồn thay, anh ấy đã bị giết sáng nay trong lúc đi sang phòng tuyến của quân ta. Con đã gặp đại đội trưởng của anh ấy. Theo lời ông ấy, Phốc đã bị hai viên đạn trung liên, một ở bụng, một ở ngực, có lẽ trúng tim. Chúng con cũng biết tin về cái chết của đại tá Gô sê, của trung úy Đờ Bréttờvin và của trung úy Bayi (người lái xe Jeep đưa cha về hôm mồng 3-1 đấy mẹ ạ) ...” .

https://thuviensach.vn

Đoạn cuối viên sĩ quan Tơra không thiếu động lực tinh thần:

"Sau những tin tức như vậy, người ta tự hỏi có tin nào lại đến nữa không! May thay tinh thần chúng con vẫn vững vàng và khí thế nhanh chóng trở lại. Các tu sĩ cố gắng nghĩ đến cái chết trong phòng riêng của họ, chúng con cũng có khi nghĩ đến điều đó nhưng mặc dù vậy, chúng con có một đức tin tuyệt vời!"

Ngày 16-3, Gianhin nhận được mảnh giấy mới. Đó là thư cuối cùng: "Anh không còn thì giờ viết thư. Anh sẽ cố gắng viết cho em trong ngày hôm nay. Hôm qua anh chẳng nhận được gì của em cả. Hôn em" .

Từ sau những "nụ hôn" ngắn gọn đó là sự im lặng. Không còn chịu dựng được nữa. Thư từ làm yên lòng các gia đình, nhưng khi hòm thư đã rỗng, sự kinh hoàng đã ập đến. Khi Gianhin biết chồng mình đã bị thương, lúc đầu cô nghĩ anh bị một viên đạn trong đùi là "còn may" vì cô còn có thể đến thăm chồng. Nhưng Alanh đã được sơ tán bằng phương tiện gì? Đó là vấn đề mà người chỉ huy cứ điểm Isaben phải đặt ra bởi vì trong thư ngày 15-3-1954 gửi tướng Găbiê, trung tá Lalăng thừa nhận rằng "mối quan tâm lớn của ông vẫn là việc sơ tán người bị thương".

"Cơ hội sơ tán là hiếm và bấp bênh. Những khu vực nhảy dù được phân bổ cho Isaben đã được nhận biết, tuy nhiên không thể cắm cọc tiêu được vì như vậy sẽ gây sự chú ý cho con mắt quan sát của địch. Khi trực thăng bay đến, có thể cắm cọc tiêu và chở người bị thương đó trong vòng nửa giờ".

Phía bên Lào bầu trời vẫn trống vắng cho đến ngày thứ ba, 23-3.

https://thuviensach.vn

"Hôm đó chúng tôi không được báo trước (điện báo đến chậm), Lalăng viết cho bố Alanh, ba chiếc trực thăng đến cùng một lúc trên bàu trời. Thật là một cơ hội hiếm hoi nếu không biết tận dụng ở mức tối đa. Một trong ba chiếc đậu xuống trước bệnh xá, thả người lái phụ xuống rồi bay lên để tránh pháo địch. Chúng tôi giải thích cho người lái phụ biết nên đỗ ở đâu để đỡ bị địch quan sát hơn. Khi chiếc trực thăng kia trở lại, chúng tôi cấp tốc đưa con ngài - đứng phía bên trong số người bị thương phải sơ tán đang chờ sẵn ngay cửa ra vào bệnh xá - lên trực thăng và cất cánh". Buồn bã đến mức giữ im lặng suất nhiều năm, linh mục Ghiđông, cha tuyên úy, mãi đến năm 1961 mới thổ lộ chứng kiến của mình với tướng Gămbiê : "Tôi đang ở trong chiếc hầm trú ẩn, nghe tiếng động cơ trực thăng tôi chạy ra. Nó đỗ xuống gần bệnh xá thì một quả đạn rơi xuống bên cạnh. Trước nguy cơ đó, trực thăng bay lên nhưng đúng lúc đó một quả đạn thứ hai nổ ngay dưới bụng nó. Chiếc trực thăng hình như bị sức ép của đạn nhưng vẫn tiếp tục bay đi, rồi một ngọn lửa to phụt ra, người ta thấy phi công cố tìm cách cho máy bay đỗ xuống, nó đã ở trên các hầm hố tổ ong của pháo binh và đổ nghiêng xuống hàng rào dây kẽm gai, cửa hướng vào phía trong. Trung sĩ lái phụ đã kéo được người lái chính ra phía ngoài, anh ta bị gãy chân. Một thùng dầu bốc cháy nhưng phía cửa máy bay không có lửa. Các pháo thủ thét lên: "Cẩn thận, khéo đụng phải mìn". Thùng dầu thứ hai nổ, chiếc trực thăng thành một lò lửa khổng lồ. Tôi nói một lời xá tội và vì không rõ có người bị thương trên trực thăng hay không, tôi vòng ra sau rào dây kẽm gai để nhìn các y tá đang xúm quanh người phi công. Chính viên phi công đã nói với tôi rằng thiếu úy Gămbiê đã ở trên trực thăng (thư của linh mục Ghiđông đờ Môngtêvécđơ viết ngày 22-3-1961 cho tướng Gămbiê).

Thượng sĩ Hăng ri Bácchiê trước khi bị cưa chân và được thưởng Bắc đẩu bội tinh. Anh đã giải thích trong bản báo cáo rằng lúc gần 12 giờ 30 người ta giao thiếu úy Gămbiê cho anh:

https://thuviensach.vn

"Tôi đón người bị thương từ trong bệnh xá và bay lên. Tôi ở độ cao 10m thì đạn cối nổ dưới trực thăng làm thủng thùng dầu dưới buồng lái, dầu bốc cháy và cắt đứt chân tôi. Tôi nói với trung sĩ lái phụ Bécna cho trực thăng đỗ xuống nhưng thật là tàn nhẫn! Cánh quạt đuôi đã rời ra và rơi cách 20m. Chúng tôi bị đổ nghiêng về một bên và thân mây bay biến thành bể lửa. Tôi bị va vào cửa kính vỡ. Tôi bò đi và lính lê dương đã kéo tôi ra khỏi đám cháy. Không thể cứu thiếu úy Găмbiê. Anh ta ở bên trong máy bay trực thăng, muốn đưa ra phải có trang phục chịu lửa".

Trong báo cáo của ông lấy từ hồ sơ lưu trữ của ủy ban điều tra, Lalăng lại có cách giải thích khác:

"Không chú ý đến hệ thống cọc tiêu tại chỗ, cũng không chú ý đến các tín hiệu dẫn đường, các phi công đã đỗ xuống nơi nào mà họ cho là tốt. Một trong hai chiếc trực thăng đã chọn ngay cả lối vào trạm quân y với lý do họ phải trao cho bác sĩ một bức thư. Nhận được lệnh cất cánh (pháo binh bắt đầu "đóng khung" trạm xá) và đậu xuống một nơi khác, họ lại còn quay lại đón người phụ lái. Vài giây sau, chiếc trực thăng đã bị một quả trái phá phá hủy. Không phải nghi ngờ gì nếu tổ chức nghiêm túc hơn và có chút ít kỷ luật thì bi kịch đã có thể tránh được" (Báo cáo của trung tá Ăngđờrê Lalăng ngày 7-l0-1954).

Một nghĩa trang đã được sắp xếp. Trong khung vuông dành cho sĩ quan, trung úy Ginbe Roy của tiểu đoàn 2, trung đoàn Angiêri số 1, bị chết ngày thứ sáu, 19-3, đã yên nghỉ, Alanh được mai táng bên cạnh Roy. Vào phút vĩnh biệt, đại úy Mi sô cho đặt một mảnh trực thăng vào trong mộ để nhận dạng khi cần thiết.

https://thuviensach.vn

Khi được tin, tướng Găm biê rời Sài Gòn ra Hà Nội. Ngày 24-3 ông đến văn phòng của ông Xípphray, Chủ tịch Hội chữ thập đỏ ở Bắc Việt Nam. Không chắc ông này có lắng nghe tướng Găm biê nói không vì trong thư ông gửi cho ông Đuysesnơ, Tổng đại diện của Hội chữ thập đỏ của Pháp ở Đông Dương, ông nhắc về cuộc viếng thăm của tướng Găm biê đến "yêu cầu ủy ban Hà Nội chuyển cho Hội chữ thập đỏ quốc tế lời phản kháng trịnh trọng của ông về hành động ghê tởm mà lính địch đã phạm phải khi bắn hạ một trực thăng chở đầy người bị thương ở Điện Biên Phủ. Tám sĩ quan bị thương đi trên máy bay, trong đó có con trai của ông là trung úy Alanh Găm biê. Chiếc trực thăng số 595 bị bắn rơi bằng đại bác, đã bốc cháy và tám thương binh đã bị chết cháy".

Quả thật là có tin đồn về tám thương binh đã bị chết trên chiếc trực thăng, tuy nhiên việc đó không có căn cứ cho nên Chủ tịch Hội chữ thập đỏ Pháp ở Hà Nội đã không làm tròn nhiệm vụ khi trình bày như một sự thật đầu tiên và bằng văn bản về một chuyện mới chỉ là tin đồn. Hơn nữa, ba trực thăng bay đến sáng 23-3 không có dấu chữ thập đỏ, vậy chúng là mục tiêu quân sự.

Trận đánh lại tiếp diễn, các cuộc đụng độ ngày càng chết chóc, tưởng như là người của tướng Đờ Caxtơri không muốn chiến đấu hết sức mình, không có mục tiêu gì khác hơn là kéo dài, kéo dài cho đến một cuộc ngừng bắn khó có thể xảy ra khi người ta thấy họ vẫn cứ cầm súng trong tay, bất khả chiến thắng. Các tổn thất của Pháp cao hơn lực lượng nhảy dù xuống để tăng viện, số người bị thương tăng lên với những tỉ lệ ngược lại với mọi dự kiến, thời gian ở tập đoàn cứ điểm được tính bằng ngày. Ngày thứ sáu, 7-5-1954, Tướng Đờ Caxtơri ra lệnh cho những người sống sót ngừng bắn và trận địa tràn ngập bởi đội quân "bộ đội" nét mặt không cởi mở, tất cả đều tin tưởng ở sự nghiệp chính nghĩa của mình.

https://thuviensach.vn

Tại Giơnevơ, theo lệnh của Chính phủ, từ 30-4, các quân nhân Pháp đã tiếp xúc với các đồng nhiệm của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, người ta thương lượng về một nền hòa bình mà mỗi bên đều hy vọng là bền vững, nước Việt Nam được cắt ngang từ vĩ tuyến 17, việc đình chiến ấn định vào ngày 27-7, đạo quân viễn chinh có 300 ngày để rút lui khỏi Bắc Kỳ và Bắc Trung kỳ.

Được hai bên chấp thuận ngày 20-7, điều 23 của Hiệp định dự kiến: "Trong một thời hạn nhất định sau khi Hiệp định đình chiến có hiệu lực sẽ cho phép nhân viên mai táng của phía bên kia được vào phần lãnh thổ Việt Nam đặt dưới sự kiểm soát quân sự để tìm kiếm và lấy hài cốt của các quân nhân của phía bên kia, bao gồm cả những tù binh đã mất".

Một ủy ban hỗn hợp sẽ quy định những thể thức thi hành các công việc này cũng như thời hạn phải thực hiện. Một phái đoàn của mỗi bên bắt tay vào việc và thảo ra sự thỏa thuận về những điều kiện theo đó những người chết tại Đông Dương sẽ được tìm kiếm, nhận dạng và tập hợp lại. Các cuộc thương lượng đã diễn ra rất tích cực bởi vì chỉ sáu tháng sau khi ký Hiệp định Giơnevơ, một văn bản sáu trang mới được hai bên thông qua. Bản thỏa thuận 24 đã được ký ngày 1-2- 1955 do tướng Đờ Brêbítxông và đại tá Lê Quang Đạo thay mặt Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Mặt tài chính của công việc này được một ban khác xem xét với thủ tục được thông qua ngày 4-6 bởi tướng Savát và tướng Văn Tiến Dũng. Nước Pháp có thể yên tâm, các tử sĩ của nước Pháp sẽ được mai táng trang nghiêm, tử tế. (Chú thích: Từ năm 1945 đến 1954 quân đội (Pháp) đã mất ở Đông Dương 64.150 người trong đó 12.550 người Pháp, trong số mất có 2.955 người mất tích. Trong số mát tích có trung úy Hăngri Lơcléc đờ Hớtơloốc mất ngày 4-1-1952 ở Trung khu (Bắc Việt Nam), con trai nguyên soái Lơcléc.)

Ngày 13-4-1955 tướng Găbiê gửi văn bản lưu ý tướng Agôstini, Tham mưu trưởng về sự quan tâm đối với việc "di chuyển thi hài các quân nhân

https://thuviensach.vn

được mai táng ở Điện Biên Phủ, trước khi các đơn vị cuối cùng của Pháp rút khỏi Hải Phòng".

Tướng Găm biê, nghĩ tới mộ con trai, giải thích: "Sau ngày 15-6 các cơn mưa có thể gây khó khăn cho việc di chuyển này, nếu không muốn nói là không thể thực hiện được. Ông nhấn mạnh rằng "năm nay còn có thể tìm được vị trí các mộ nhờ có các sĩ quan hiện đang phục vụ tại Đông Dương và tất cả những người cũ của tập đoàn cứ điểm. Năm sau tìm kiếm dấu vết giữa cỏ cây sẽ khó khăn".

Trong tay Găm biê có hai sĩ quan của Isaben chưa trở về Pháp: Trung úy Ghisa và bác si Rêdinlô là người mổ cho Alanh khi bị thương. Các sĩ quan khác thì tình nguyện: Bác sĩ Pôn Grauuyn, trung úy Lui Pa giê, các đại úy Pôn Ben mông và Hăng li Ghiôminô. Ngày 20-4-1955, tướng Agôstinô trả lời Găm biê, cho biết là ông đã làm việc với tướng Đờ Brêbítxông, trưởng đoàn Pháp tại Ban hỗn hợp trung ương. Brêbítxông đã thực hiện sự vận động mà Găm biê mong muốn và đã có một trả lời tích cực ngày 25-4. Được biết, thực hiện thỏa thuận 24, các cuộc khai quật đầu tiên được dự kiến tiến hành ở xứ Thái vào tháng 10, sau mùa mưa, Brêbítxông đã yêu cầu người đồng nhiệm Việt Minh cho phép "một đội trinh sát của các sĩ quan Pháp đã từng chiến đấu ở Điện Biên Phủ, có thể đến đó vào tháng 5. Nhiệm vụ của họ là đánh dấu các ngôi mộ trên thực địa".

"Tôi rất đỗi ngạc nhiên, ông ta viết, người đối thoại Việt Minh đã đồng ý ngay về nguyên tắc một việc trinh sát như vậy".

Từ Hải Phòng, nơi ông ta ở, trong lúc người Pháp trao cho Việt Minh - để thực hiện các điều khoản của Hiệp định Giơnevơ - vật tư, nhà cửa, xe cộ

https://thuviensach.vn

công cộng, Brêbítxông gửi một bức thư khác cho Găm biê vào ngày 2-5. Tin xấu, lãnh đạo Việt Minh không duyệt việc cho phép này.

Tướng Văn Tiến Dũng đã đồng ý về nguyên tắc ngày 25- 4. Nhưng ngày 29 phái đoàn đối phương lại nêu lại vấn đề đã thỏa thuận. Họ đã nêu ra đủ mọi thứ khó khăn, khó mà phát hiện được những căn cứ của ác ý này. Tôi sao gửi ông bức điện gửi Văn Tiến Dũng để dồn ông ta vào chân tường. Thành thực mà nói, tôi không tin tưởng lắm ở cuộc vận động cuối cùng này".

Ông đã nhầm, vị tướng Việt Minh, cuối cùng đã chấp nhận về mặt nguyên tắc về việc một phái đoàn Pháp ở Điện Biên Phủ, phái đoàn hạn chế chỉ có một sĩ quan là đại úy Ben mông. Brêbítxông khuyên Găm biê nên bằng lòng vì sự cho phép, hiệu quả bất ngờ ấy.

Ba trăm ngày mà Hiệp định Giơnevơ quy định đã trôi qua và các đại đội cuối cùng của bán lữ đoàn lê dương thứ 13 đã ra khỏi trên chiếc tàu cũ Sơn Tây, trong khi các tướng Cônhi và Vanuyxem ngày 18-5 đã lên tàu "Thành phố Hải Phòng".

Ngày hôm sau, trung tá Hải quân Lêôxt nhét vào bụng của tàu La Tritđơrơ (Sấm sét) các tàu nhỏ cuối cùng của ông ta, Đô đốc Kéc vin là người cuối cùng rời Vịnh Hạ Long, đem cờ hiệu của ông lên tầu Giuynvéc. Để lại sau mình hàng ngàn phần mộ, nước Pháp vĩnh biệt xứ Bắc Kỳ.

"Đại úy Ben mông có nhiệm vụ nhận biết các nghĩa địa và các nơi chôn cất ở Điện Biên Phủ rồi xác định một số lượng phần mộ lớn nhất trong thời hạn mà ông được giao", đoạn này được nêu lên trong báo cáo của tướng Giắccô, quyền Tổng chỉ huy Đông Dương năm 1955, trước khi thêm vào lời giải thích cụ thể như sau: "trong khuôn khổ nhiệm vụ của ông ta, không có việc

https://thuviensach.vn

tiến hành khai quật, cũng không có việc tìm kiếm những tù nhân đã chết trên các nẻo đường bị bắt hoặc trong các trại".

Thành lập cuối tháng 5, phái đoàn gồm đại úy Ben mông và một phiên dịch người Việt Nam. Phái đoàn không có một phương tiện gì để tìm tòi điều tra, không có xe cộ, không có máy vô tuyến điện, không có dụng cụ, không nhân viên. Chỉ nhận được sự bảo đảm là: "mọi cái sẽ tìm được tại chỗ". Ben mông sẽ xuất phát từ Sài Gòn đi Hà Nội, lưu lại thủ đô theo đúng luật lệ của Chính quyền Cộng sản và sẽ bay đi Viêng Chăn của Lào, từ đó một chiếc trực thăng quân sự Pháp sẽ đưa đi Điện Biên Phủ.

Ngày 4-6, Ben mông đáp máy bay thường xuyên đường bay Sài Gòn - Hà Nội và gặp điều nhục nhã đầu tiên tại sân bay Gia Lâm: không có đại diện nào của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đón. Ông tự triết lý rằng không nên hy vọng được đi trên thảm đỏ trên lãnh thổ do Việt Minh kiểm soát. Cảnh sát ở sân bay Gia Lâm cho phép ông gọi điện thoại và một giờ sau, một sĩ quan quân đội nhân dân đưa ông về Hà Nội. Một cuộc gặp làm việc được dự kiến vào ngày mai. Sau một đêm nghỉ ngơi, ông gặp lại những người đối thoại và giới thiệu với họ kế hoạch làm việc của mình. Còn phải chờ đợi - Ben mông báo cáo - kế hoạch của chúng tôi không được chấp thuận ngay tức thì. (Chú thích: Báo cáo của đại úy Ben mông do con gái là Rasen Mông roa - Ben mông thông báo cho tác giả. Là người cũ của đạo quân viễn chinh Pháp (CEF) ở Italia và quân đội của Đờ Lattơrơ. Pôn Ben mông sinh năm 1909 ở Isenscơ. Có vợ và hai con gái, Côlét và Rasen. ông mất ngày 18-3-1975 ở Sa tô Đ'ôlonnơ nơi ông làm thị trưởng từ năm 1966.)

Ngày lên đường được xác định là ngày 7-6. ông sẽ bay trên đường Hà NộI - Viêng Chăn rồi một máy bay nhỏ được thuê riêng để đưa ông đến một căn cứ Pháp trên Cánh đồng Chum, ở đó có trực thăng của đại úy Ginbe Morítxông ngày hôm sau sẽ đưa ông đến "lòng chảo". Sinh năm 1917 ở

https://thuviensach.vn

Caiđông (Girôngđờ) viên phi công thuộc phi đoàn 02/065, tự hỏi sứ mệnh của ông đại úy pháo binh này có điều gì bí mật mà lại được Việt Minh cho phép hạ cánh xuống Điện Biên Phủ. Nhất là trong mùa mưa này? Các nhà chức trách cộng sản không thể quên rằng những cuộc tìm kiếm như thế sẽ rất khó khăn thậm chí không thể thực hiện được giữa vụ gió mùa.

Khi xuất phát, trực thăng của Morítxông gặp trời đẹp nhưng khi đến dãy núi án ngữ chân trời, trời xấu đi, viên phi công không chui vào màn sương mù đặc mà quay trở lại căn cứ. Đầu chiều, Ben mông và người phiên dịch lại lên máy bay. Cánh quạt quay và đài điều khiển cho phép cất cánh. Thời gian bay dự kiến khoảng một giờ và khi chiếc Sikorski làm động tác lướt đầu tiên, viên sĩ quan có cảm giác là trực thăng không còn được lái nữa. Morítxông quay lại phía ông và gào lên một tiếng gì đó mà Ben mông không hiểu vì tiếng ồn của động cơ máy bay đã át đi. Người bạn đường của ông dùng ngón tay chỉ vào một điểm ở phía trước máy bay và bỗng nhiên tầm nhìn của vị hành khách bị mờ đi. ông ấy đã nhìn thấy? Viên phi công kêu to "Nậm Rốm?".

Giữa những thửa ruộng nối tiếp nhau như những hình vẽ hình học diện tích không đều nhau, Ben mông đưa mắt lần theo dòng sông đang uốn khúc, chia đôi thung lũng từ bắc đến nam. Những đợt mưa gió mùa đã tăng lưu lượng của các dòng sông nhánh lên gấp đôi và chỉ trong một phút thôi dã có thể nhận ra các trung tâm đề kháng Élian, Huy ghét, Bêatơrít...

Ngày 7-5-1954, Ben mông đã đi bộ vượt qua cầu Mường Thanh và đã hòa mình vào dòng tù binh vô tận mà người chiến thắng giục giã bước đi trên đường mòn với những tiếng "mau lên" đầy hân hoan chiến thắng.

https://thuviensach.vn

Sau một cơn hấp hối chậm rãi, Điện Biên Phủ đã sụp đổ. Không có đầu hàng, không có cờ trắng, chỉ có ngừng bắn đơn phương. Những chiến binh cuối cùng của trận đánh lớn cuối cùng mà quân đội Pháp tiến hành trong 56 ngày đêm, không có thay phiên, đã nhận được lệnh tướng Đờ Caxtơri ngừng bắn lúc 17 giờ 30.

* * *

Có những sự thất bại giống như những cái bạt tai không đáng phải chịu.

Lượn ngoắt ngoéo giữa những cụm mây trên sườn núi, Morítxông lần lượt tiếp cận và phát hiện được vùng đất mong chờ mà người ta cho đốt mấy bó rơm làm hiệu: máy bay đã được chờ đợi. Ngày 8-6, lúc 15 giờ 30, Ben mông giẫm lên mặt bùn lầy của thung lũng, không ngờ lại trở lại đây 396 ngày sau khi sự yên tĩnh đã trở về với xứ Thái. Trước đây bị tróc lột và đầy những hố bom đạn, nay đất đai được che kín dưới màu xanh cây cối; địa hình giống hệt như hồi tháng 5-1954 nhưng viên sĩ quan không ngửi thấy mùi hăng hắc của trận đánh mà trái lại ông đang hít thở mùi nằng nặng của rơm rạ bị ướt. Viên phi công bắt tay Ben mông, hẹn ông 15 ngày sau nghĩa là ngày 23-6 sẽ đến. Được các đại diện của nhà chức trách địa phương, có vài chiến sĩ bộ đội thờ ơ đi theo, đón tiếp, Ben mông hiểu rằng ông không được đón tiếp như một người bạn. Quả vậy, hành lý của ông được khám xét kỹ lưỡng "không có ngóc ngách nào là bị bỏ quên", ông nhận xét trong bản báo cáo của mình.

Người ta dẫn ông và người phiên dịch đến căn nhà tranh dành cho họ. Nó ở cổng ngôi làng cũ đã được xây dựng lại, có khoảng năm chục ngôi nhà trên đường dẫn đến Isaben, trung tâm đề kháng phía nam. Trong nhà có hai phần: một bên là buồng có bốn giường cá nhân trải đệm Thái làm bằng cỏ khô bên kia là nơi nghỉ, phòng tắm, nghĩa là hai bàn có ghế dài để ngồi ăn

https://thuviensach.vn

cơm và hai bàn khác nhỏ hơn, bên trên mỗi bàn có để một cái thau.

Vừa mới đến chỗ ở, Ben mông đã được đón tiếp vị đại biểu của phía Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đến thăm, ông đưa giấy ủy nhiệm cho người đó. Thông qua phiên dịch, người đại diện trả lời rằng ông sĩ quan Pháp có thể tin cậy ở sự hợp tác của ông. Để đảm bảo "an ninh" cho phái đoàn, sáu người bộ đội sẽ trú quân ở gần đó. Về ăn uống, người đại diện rất lấy làm tiếc không thể cung cấp cho họ những thức ăn kiểu phương Tây, nhất là bánh mì và rượu vang, những thực phẩm chưa được biết trong thung lũng.

Ben mông báo cáo về: "ông ta bảo đảm rằng ông sẽ quan tâm để chúng tôi không thiếu thốn gì và cố gắng cho làm những món ăn mà chúng tôi yêu cầu. Để giữ gìn sức khỏe cho chúng tôi, ông bố trí một y tá để chăm sóc chúng tôi và thuốc men mà chúng tôi có thể cần đến. Ngày mai, 9-6, hội nghị họp vào 8 giờ sáng và hằng ngày họp vào 19 giờ để xem xét các công việc cần thực hiện".

Sáng ngày 9, được trang bị từ đầu đến chân, Ben mông chuẩn bị đi một vòng khắp địa điểm thì người đại diện Việt Nam thông báo công việc chỉ có thể bắt đầu từ ngày 11-6 vì Chính phủ cho dân chúng nghỉ hai ngày: "Đó là một truyền thống địa phương", vị quan chức giải thích.

Viên sĩ quan Pháp nhớ lại ông chỉ có kinh phí cho mười lăm ngày đã được chuẩn bị tốt và ông còn dự tính công việc có thể kéo dài do có gió mùa và các bãi mìn vẫn còn ở trong thung lũng, như người ta nói. Ông đại diện Việt Nam khuyên hãy tin tưởng vào kinh nghiệm của nhân dân; bãi chiến trường vẫn còn ở nguyên trạng và chẳng ai biết chính xác khu vực có mìn bắt đầu từ đâu. Không thể kiếm được nhân công bản xứ trước ngày 11, Ben mông bày tỏ mong muốn được tiến hành một cuộc trinh sát cá nhân và yêu cầu đó được chấp thuận. Đến 14 giờ, có người phiên dịch đi theo và sĩ quan liên lạc của quân đội Việt Nam cùng đi, Ben mông leo lên đến Élian 2 một trong các quả đồi nằm ở phía đông nam trên tả ngạn sông Nậm Rốm.

https://thuviensach.vn

Tiếp sau những trận chiến đấu ác liệt, trận đánh chiếm quả đồi này đã làm cho quân đội Việt Nam phải trả giá đắt. Họ đã dựng lên đỉnh quả đồi những cây tre lớn hình chữ thập lớn khoác vải dù để tưởng nhớ đến hàng trăm người bị chôn vùi trong vùng đất bị bom đạn cày xới này. Từ trên điểm cao Élian 2, Ben mông có tầm nhìn rộng rãi, ông thấy lờ mờ dưới cành lá, những đường nét của một vài điểm tựa hơi khó nhìn vì ánh sáng phản chiếu: Đôminíc 2, Clôdin, những điểm tựa đầu tiên của Trung tâm đề kháng sân bay... Dưới chân ông, những hầm trú ẩn đã bị sập những đường hào đầy ắp nước dường như muốn ẩn đi dưới chiếc áo choàng xanh lục của cây cỏ. các nghĩa trang cũng đã biến mất, phải phát quang các bụi rậm. Nhưng nếu đất có gài mìn... Sau khi khảo sát ngoại vi Élian với những bước chân thận trọng, Ben mông chuyển sang hữu ngạn, theo hướng Clôđin:

"Chúng tôi thấy những xe cộ bị phá hủy, những chiếc xe tăng của thiết đoàn Herơvuiốt đã bị tháo động cơ ba khẩu pháo 105 bị hỏng đã được kéo lên bờ đường cái. Tôi ngạc nhiên thấy đạn đủ các cỡ ngổn ngang trên mặt đất: đạn pháo 105, đạn súng cối, lựu đạn bắn bằng súng, bằng đạn đại liên. v. v ... Đến những điểm mà tôi nghĩ là đã tìm thấy một nghĩa trang, những người "bảo vệ" đi theo tôi, ngăn không cho tôi rời đường mòn để bảo đảm an toàn. Theo họ, nhiều dân thường và cả quân nhân đã đem tính mạng để trả giá cho sự tò mò, chưa nói đến hàng chục con gia súc đã bỏ mạng".

Một năm sau khi các trận chiến đấu kết thúc, người ta vẫn chết trong thung lũng vì lý do "ngày hôm sau của chiến tranh". Và cũng ít có khả năng danh sách những người bị nạn được khép lại, chưa có một chiến dịch rà mìn nào được hoạch định. Cuối cùng ngày 11-6 với chín người "lao động", Ben mông đã nhận ra một nghĩa trang nhỏ trên Élian 3, bên bờ sông Nậm Rốm. Một người Thái dẫn đường cả đoàn vì mìn, đạn cối và lựu đạn còn nhiều trên dấu đường đi. Năm ngôi mộ nổi lên trong quang cảnh lộn xộn đó nhưng không thể nhận diện được. Ở nghĩa trang được gọi là nghĩa trang nhà Chùa, dọn đường đi, những người "lao động" phát quang được một khu vực

https://thuviensach.vn

với chiều dài 21m, chiều rộng 15m, thì có những nấm mồ xuất hiện, bên cạnh những hố trũng sâu do sự vữa sụt của hài cốt. Những con người khốn khổ bị mai táng ở hố cạn, chắc do người đào hố làm vội vàng vì sợ hỏa lực pháo, ở đây cũng không nhận diện được.

Buổi tối, Ben mông yêu cầu cho ông ta ít nhất 50 lao động để hoàn thành được nhiệm vụ nhưng vị đại biểu nói không thể tập họp được một số lượng người như vậy vì dân số ở đây ít ỏi. Ngày 12-6, tuy nhiên, toán làm việc đã đông lên: người ta cấp cho ông 17 nông dân Thái. Một chữ thập xuất hiện báo hiệu một hài cốt. Đó là người Pháp đầu tiên được nhận diện: Mô rít Miê, lính dù thuộc tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, tiểu đoàn của Bia; thẻ căn cước của người lính này còn cắm trên cành thập tự. Những hài cốt khác cũng được nhìn thấy và sợ các cơn mưa thường ngày làm đất lún, Ben mông cho cắm một cây tre trên mỗi ngôi mộ.
Ngày 13 khi toán lao động đang dọn nghĩa trang nhà Chùa, phát các bụi cây và dây leo thì người đại úy là sĩ quan liên lạc Việt Nam theo sát gót ông, thuyết phục nên trèo lên đồi Élian 1 vì ở đó các cuộc đụng độ đã giết nhiều người nhất.

Đồi Élian 1 có diện mạo của một chiến trường nguy hiểm cho việc thăm dò, phần lớn các chiến hào đã bị lấp từng phần - Ben mông nhận xét - Nhiều mìn được nhìn thấy trên những phần đất trống trải, chúng tôi tiến lên vô cùng thận trọng. Không thể có được nguồn tin về số người chết trên Élian 1. Họ quá đông. Do đó chúng tôi đi về phía Élian 4, chắc phải có mộ của trung úy Đờ PhRốmông của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa.
Ginlơ đờ PhRốmông chết ngày 11-4-1954. Một ngôi mộ đã được tìm thấy nhưng một viên đạn trái phá đã phá toác mộ, và khi những hài cốt rùng rợn được khai quật, vòng tay căn cước đeo ở cổ tay cho biết anh là một người lính Angiêri. Mặc dầu trung úy Đatanh đã cung cấp nhiều chỉ dẫn (Đatanh là người của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa), mộ của PhRốmông không thể tìm thấy. Đoàn tìm mộ trở lại nghĩa trang đã tìm thấy hôm qua, nay được trút bỏ chiếc áo phủ màu xanh lục. Ở đây xếp thành 223 ngôi mộ mà chỉ có một

https://thuviensach.vn

ngôi là nhận dạng được. Ngày 14, dưới trời mưa và trong lúc công việc tìm kiếm mộ vẫn được tiếp tục ở các địa điểm khác, Ben mông đi đến Sở chỉ huy Điện Biên Phủ, ông hy vọng tìm được hài cốt của trung tá Pirốt, tư lệnh pháo binh ở đó : "Các ngóc ngách của Sở chỉ huy đã bị phá hủy - ông Ben mông nhận xét. Các hầm trú ẩn bị phá hủy và người ta chẳng nhận ra cái gì cả. Mưa không ngừng rơi làm cho các cuộc tìm kiếm thêm phức tạp. Tôi nghĩ rằng mình đã tìm đúng chỗ nhưng hầm trú ẩn đã sụp đổ các tường đất đã lún sụt. Chỉ có dẹp gọn đi mới hy vọng có hiệu quả. Lúc trở về cùng với bác sĩ Grauuyn ướt sũng, vắt bám đầy mình, chúng tôi trở về.

Ngày 15-6 các cơn mưa trút nước vẫn tiếp diễn, dẫu mưa đã nhỏ hơn. Trước khi rời, ông Ben mông đã nghiên cứu các bức ảnh hàng không chụp vào tháng 5-1954, điều đó đã giúp ông có thể báo cho đại diện địa phương về dự đoán địa điểm hai nghĩa trang nhỏ. Một sự trùng hợp, những "người lao động" đã cập nhật chúng. Cái thứ nhất chắc chắn là của trạm giải phẫu dù số 5 của đại úy bác sĩ Hanz. Ở đó cây thánh giá sẽ giúp cho việc nhận diện được nhanh chóng: Rôlăng Gentilini thuộc tiểu đoàn 8 dù xung kích. Ở nghĩa trang thứ hai ở phía nam Clôđin, một ngôi mộ thứ hai, mộ của Lui Lơ Gôn phơ của thiết đoàn xe tăng. Buổi chiều không phát hiện được thêm mộ nào. Mưa lại nặng hạt, ai về nhà nấy, Ben mông thay quần áo đi tắm và nhận được một gáo nước lạnh khác, khó chịu hơn trước mắt ông: Ngày mai là lễ hội Mùa, trong hai ngày tới không có nhân công. "Những lễ hội này là truyền thống - người ta nói với ông - không thể phản đối, còn ông không thể tiến hành việc tìm kiếm mà không có người đi cùng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về an toàn của ông" - người sĩ quan liên lạc nói thêm đồng thời nhắc đến việc có mìn.

Ngày 17, Ben mông nêu lại yêu cầu và người đại diện của Quân đội nhân dân Việt Nam đã phải xiêu lòng, cho phép ông đi đến Isaben. Quãng đường từ chỗ họ đến trận địa cũ của đại tá Lalăng dài 6 kilômét, người sĩ quan trưng dụng một số xe đạp. Đến độ cao của cứ điểm cũ của trung úy Uyiem, trên hữu ngạn, xe đạp trở nên vô ích bởi vì cầu Xuđra - mang tên tư lệnh

https://thuviensach.vn

công binh cũ - chưa được khôi phục, vì vậy phải lội qua sông Nậm Rốm. Thực ra, các thành viên của bạn bơi qua sông, áo quần do các ông bộ đội mang trên đầu.
Nỗi ngạc nhiên thứ nhất, nghĩa trang ở ngoài hàng rào dây thép gai đã được nhân dân bản Hồng Cúm dọn cỏ và quét dọn theo lệnh của đại diện Việt Minh. Những cây chữ thập có ghi tên còn đọc được và mộ Alanh Găbiê đã được tìm thấy. Trên 58 ngôi mộ, 40 ngôi có mang tên, đó là một tỉ lệ đáng kể so với Élian, ở đó các cuộc oanh tạc đã thay đổi địa hình đến mức hàng trăm chiến binh được chôn cất mà không có hy vọng nhận dạng.

Sau khi vượt sông trở lại, đoàn dừng lại ở đường băng sân bay và nhìn thấy hai nấm đất gần những mảnh vỡ của một chiếc máy bay. Chắc chắn đây là những thành viên của phi hành đoàn. Buổi chiều trời quang và cho phép Ben mông đi tiếp. Các nhà chức trách địa phương không mặn mà gì với cuộc đi này vì ở đấy cũng có nhiều mìn. Hơn nữa những người cầm dao phạt đã đụng đầu với một khu rừng thật sự nguyên sinh, mọi sự tìm kiếm sẽ không thực hiện được. Lui trở về đoàn gặp những xe tải quân sự đang đỗ, bên cạnh đó, bộ đội đang thu thập xe tăng và pháo mang về Hà Nội. Chính viên sĩ quan liên lạc đã khẳng định điều đó.
Ngày 18-6, người đại diện địa phương muốn xóa ấn tượng về việc mất hai ngày trong hội Mùa, đã tập hợp 50 người Thái để quét dọn nghĩa trang Clôđin và nghĩa trang trạm quân y Hant. Nghĩa trang trạm quân y có những dãy gồm 50 mộ, 12 trong đó đã được nhận dạng nhưng 5 mộ là hố chôn chung và không thể xác định là có bao nhiêu thi hài trong đó.

Tin rằng công việc sẽ tiếp tục vào đầu mùa khô, viên sĩ quan ghi vào sổ tay các địa điểm mà nạn nhân của trận đánh đã được chôn cất thường là dưới làn đạn trái phá. Đến tháng 10, ông nghĩ, người ta sẽ mở các ngôi mộ và các hố chôn chung và chắc là sẽ có thể xác định tên cho phần lớn các thi thể. Trong nghĩa trang chính, 172 thi hài đã được khai quật mà chỉ có 4 thi hài là có thể nhận diện. Vị trí của 12 thi thể khác còn được đại úy thừa nhận, ông nhận diện được người Việt Nam ngay đầu tiên: trung sĩ nhảy dù Hoàng

https://thuviensach.vn

Công Năng. Ít lâu sau, thư ký của người đại diện thông báo cho Ben mông 110 mộ vừa được phát hiện ở Isaben. Viên chức ấy hứa sẽ cho sơn lại tên trên các thập tự.

Phía nam bệnh viện trung tâm, nơi mổ của trung úy bác sĩ Ginđrây sau khi thiếu tá bác sĩ Grauuyn đã lựa chọn thương binh, nhờ phát quang các bụi rậm, đã thấy được 4 hào đầy, dài ít nhất 25 mét mỗi cái. Trước khi Ben mông lên đường, Grauuyn có cho biết là gần 300 thi thể đã được chôn cất ở đó đó là những thương binh nặng chỉ đến bệnh viện để chết và những người khác quá yếu không chịu nổi những hậu quả của một cuộc mổ xẻ. Làm thế nào để khôi phục tên tuổi cho những người chết - lẫn lộn giống nhau như anh em thế này?

Dày và mau hạt, mưa, gió mùa gõ trống trong thung lũng. Mưa rơi suốt đêm 20 cho đến rạng ngày 21, những đám mây cuối cùng sẽ vỡ tung ra trên bầu trời chiến trường xưa vào sáng 21. Bầu trời xanh đã trở lại và khuyến khích Ben mông men theo một đường mòn dẫn đến nghĩa trang của Đôminíc 4, ở đấy dân làng đang phát những cây cỏ dại lấn át nghĩa trang. Viên sĩ quan lo lắng với ý nghĩ xúc động: ban đêm, nước sông dâng lên tràn ngập các ngôi mộ gần bờ nhất và đe dọa cuốn phăng đi theo dòng nước.
"Công việc chỉ có thể tiến hành sau mùa mưa!", ông lấy làm tiếc.

Sau một bữa ăn thanh đạm, Ben mông lợi dụng lúc mưa im gió lặng để đi xem xét những mảnh vỡ của chiếc máy bay Privateer đã bị rơi ở tây bắc An nơ Mari ở độ cao 1600 mét. Năm thi thể đã được chôn cất trong một hố chung cách máy bay 30 mét. Máy bay chỉ còn những mảnh vỡ không có gì đáng chú ý. Đây là chiếc Privateer có thương hiệu Manphanôpski bị súng phòng không bắn rơi ngày 14-4-1954.

Ngày 23-6 đã đến và chiếc trực thăng có thể trở lại bất cứ lúc nào, không còn vấn đề thị sát trận địa mà phần lớn một phần không thể tới được. Tuy nhiên thời tiết đã quá xấu đến mức người phi công lái trực thăng chắc đã bỏ

https://thuviensach.vn

chuyến bay: "Trần mây rất thấp, núi chìm trong mây. Mưa phùn rơi và đến trưa, trời quang đãng nhưng cảnh đẹp trời chỉ ngắn ngủi nhất thời vì gió đã nổi lên và sương mù đặc đã che kín".

Bản tổng kết nhiệm vụ là tích cực. Dĩ nhiên, nhiều nghĩa trang đã được biết của Bộ tổng chỉ huy Pháp hoặc đã chụp được trong các bức ảnh thám không chưa được cập nhật, hoặc do thiếu thông tin, hoặc do đất đai đã bị gài mìn, song những kết quả đạt được giữa một mùa mưa gió đã cho thấy những người chết của tập đoàn cứ điểm, được nhận diện hay không đều được mai táng trang trọng. Trừ một vài hố chung mà các nạn nhân là người của hai bên đã được chôn cất không phân biệt quốc tịch.

Người ta đọc dưới ngòi bút của Ben mông rằng "hầu hết toàn bộ những người bị giết có thể sẽ được tìm thấy". Trong báo cáo của mình, ông đề xuất việc thành lập một nghĩa trang lớn tập hợp tất cả những người chết và lấy Élian 4 làm địa điểm vì nó ở trung tâm các điểm đề kháng, nơi diễn ra những cuộc chiến đấu ác liệt nhất.

Công việc làm trong 15 ngày cho phép nghĩ rằng tiếng trống trận đã im, đã có thể tìm ra một giải pháp để hồi hương phần lớn các thi thể bị tổn thương hoặc thỏa thuận về một cuộc mai táng cuối cùng tại chỗ. Mang niềm hy vọng đó, sau 16 ngày chờ đợi dưới những cơn mưa gió mùa, ngày 9-7, Ben mông từ biệt thung lũng. Sau khi trở về, ông thảo báo cáo trình lên tướng Giắccô, Quyền Tổng chỉ huy.

Cây cối rậm rạp che khuất phần lớn các thiết bị, các sắp đặt bố trí của chiến trường, Giắccô bình luận. Không một cuộc phá dò mìn nào được tiến hành. (chỉ có vài mảnh đất vuông trồng ngô đang được khôi phục. Một đài kỷ niệm để tôn vinh quân đội nhân dân làm bằng sào tre và vải dù đã được thiết lập trên đỉnh Élian 2. Các nghĩa trang, mộ chung và hào giao thông - nơi chôn cất người chết, đều được tôn trọng nhưng bị cây cối che phủ.

https://thuviensach.vn

Nói đến kết quả mà phái đoàn Ben mông đã đạt được, Giắccô lấy làm hài lòng: 638 ngôi mộ cá nhân đã được nhận biết, trong đó 162 đã được nhận diện (xác định được tông tích). Những chữ ghi trên mộ đã được làm lại theo chỉ dẫn của đại úy Benmông. 300 thi thể đã được mai táng trong một hố chung ở nam sân bay Mường Thanh. Hai nghìn thi thể của cả hai bên đã được quân đội Việt Nam chôn cất trong một hố chung trên đồi Élian 1. Nếu việc thăm dò chiến trường có thể được thực hiện bằng những phương tiện cần thiết sau khi đã gỡ mìn trước, thì những kết quả tích cực khác chắc chắn sẽ có thể đạt được.

Vị tướng tỏ ý tin tưởng rằng "thi thể các quân nhân được mai táng ở Điện Biên Phủ có thể được tìm thấy phần lớn, nhưng đông nhất là những thi thể không thể nhận diện được Tuy nhiên không thể nói là thời gian nào thì một kíp khai quật đầu tiên sẽ được gửi đến".

Ben mông không bao giờ trở lại trong thung lũng của dòng sông Nậm Rốm và ý tưởng về một đại nghĩa trang trên đỉnh đồi Élian 4 sẽ được xếp vào ngăn tủ các dự án quá tham vọng. Những người chết ở Điện Biên Phủ sẽ không có phần mộ nào hơn là những thửa ruộng và những sườn đồi, nơi phát triển của lớp thực vật nhiệt đới tốt tươi qua nhiều năm tháng đã che lấp các vết sẹo chiến tranh của mặt đất và cả những di hài của các chiến binh.

Vì lý do gì mà người ta lại quyết định thiết lập, ở xứ Thái một căn cứ không - bộ (Chú thích: Căn cứ không quân và lục quân (BT). .) cách Hà Nội 300km?

Và tại sao tướng Na va lại chấp nhận sự đụng độ trong lúc ông không thể không thấy những rủi ro của một trận đánh như vậy và không thể không biết đến bệnh thiếu quân số kinh niên mà đạo quân viễn chinh đã phải chịu bao nhiêu năm nay?

Những trách nhiệm về sự thất bại của trận đánh đã được điều tra nghiên cứu

https://thuviensach.vn

và xác định từ năm 1955 bởi một ủy ban điều tra đứng đầu là đại tướng Catơru. Sau khi xem xét những hồ sơ mật và nghe điều trần trong cuộc họp kín với các tướng lĩnh, nhất là các tướng Ăngri Nava - Tổng chỉ huy ở Đông Dương khi xảy ra sự kiện, Rơnê Cônhi của Lục quân Bắc Việt và Crixtian đờ Caxtơri, người chịu trách nhiệm về "chiến trường được tổ chức", đại tướng Catơru cho rằng cả ba người đều chịu trách nhiệm về sự thất bại, ở các cấp của họ và với những tình tiết giảm tội rộng rãi. (Chú thích: Thành phần ủy ban điều tra đã được công bố trên công báo ngày 10-4- 1955. Chủ tịch: tướng Catơru. Các ủy viên: tướng Valanh, đô đốc Lơmôniê, tướng Ma nhăng và toàn quyền Lơ bô. Thư ký: Tướng Ma dô. Phiên họp đầu tiên là vào ngày 21-4-1955.)

Lời chê trách đầu tiên dành cho Nava là trận Điện Biên Phủ không được suy tính đầy đủ. Lời chê trách này là rất nặng nề. Làm sao có thể tưởng tượng được là đưa 12.000 người đi 300 kilômét cách căn cứ của họ mà không biết họ sẽ trở về như thế nào? Hoặc người nào đó có trơ trẽn không mà nghĩ rằng có lẽ không có ngày về! Tuy nhiên không thiếu những thái độ thận trọng đề phòng như thái độ của đại tá Ni cô, một năm trước là tư lệnh không quân vận tải ở Đông Dương. Để thả các tiểu đoàn dù xuống Điện Biên Phủ - chiến dịch Hải li - tốt hơn nên hỏi ý kiến ông ta. Tóm tắt ý kiến của mình, ông đặt câu hỏi: hàng ngàn người được không vận lên xứ Thái rồi sẽ ra sao? ông cho rằng sẽ gặp khó khăn, thậm chí không thể "vận chuyển trở lại bằng đường không những đơn vị đã thả xuống đất khi gặp phải sức ép đặc biệt mạnh mẽ của một kẻ thù đã tiếp cận". Tấn bi kịch sau này đã được ghi trong câu ấy. Người ta biết cách đi đến đó nhưng không biết cách từ đó trở về như thế nào.

Những hậu quả mà trận đánh đã thai nghén từ khi mới manh nha, - người ta đọc trong lưu trữ hồ sơ của ủy ban điều tra, "chỉ xuất hiện quá muộn màng ở tướng Nava ... Khi ông nhận thức được những sai lầm trong tính toán của mình thì đã quá muộn để xem xét lại . Về phần Cônhi, ông cũng nhận được những lời chí trích mạnh mẽ và ủy ban điều tra cho rằng ông có thể tránh

https://thuviensach.vn

được một số sai lầm "nếu các khu ngoại vi của cứ điểm dã được các sĩ quan tham mưu của ông kết hợp với các sĩ quan của không đoàn chiến thuật phía Bắc nhận biết và nghiên cứu trên thực địa. Những kết luận của một cuộc nghiên cứu như vậy, việc có thể làm từ đầu tháng 12-1953, có thể đưa tướng Nava đến quyết định từ bỏ đúng lúc ý định giao chiến ở Điện Biên Phủ.

Năm 1954, tướng Đờ sô - chỉ huy không đoàn chiến thuật phía Bắc, khi nói về Điện Biên Phủ trước ủy ban điều tra của Catơru, nhấn mạnh rằng người ta biến tập đoàn cứ điểm thành một Con nhím (Chú thích: Điểm tựa biệt lập có khả năng phòng thủ ở mọi phía (ND).), đó là một sai lầm lớn vì, ông ta nói, không nên bao giờ đặt mình vào trường hợp không thể chiếm một cứ điểm con nhím bằng cách này hoặc cách khác, sau một thời gian hạn định và xác định vững chắc".

Đờ sô nói thêm với một thái độ hài hước dữ dằn: "Giả thử Việt Minh không chiếm Điện Biên Phủ bằng sức mạnh thì họ làm gì? Vẫn ở đấy chăng? trong khi đồng ý giảm nhẹ tội cho những người chịu trách nhiệm quân sự, ủy ban điều tra của tướng Catơru nhắc lại là đạo quân viễn chinh thường đơn độc một mình trong cuộc chiến tranh năm 1945 do tướng Lơcléc phát động một cách bất đắc dĩ. Người ta đọc trong kết luận của ủy ban điều tra:

Tổng chỉ huy không cảm thấy mình được ủng hộ. Ông có lý do để nghĩ rằng chiến tranh Đông Dương không được chỉ đạo và theo dõi đầy đủ từ Pa ri. Ông biết rằng dư luận công chúng đã mệt mỏi vì một cuộc chiến tranh kéo dài đã bảy năm và những tổn thất không ngừng tăng lên, đặc biệt đã đào một luống cày sâu trong các thế hệ sĩ quan trẻ. Ông hiểu rằng nước Pháp đã kiệt quệ tài nguyên và dè sẻn khi người ta gửi viện binh cho ông, sự chậm chạp khi nó đến với ông, đã phản ánh những khó khăn ngày càng tăng trong việc đáp ứng các yêu cầu của ông.

Có phải vì những lý do dó mà Chính phủ Lanien cũng bị cáo giác? Theo ủy ban điều tra, Chính phủ đã không chỉ đạo cuộc chiến tranh với đầy đủ sự

https://thuviensach.vn

sáng suốt và kiên quyết, ra những chỉ thị cho tướng Na va chậm trễ đến nỗi ông này đã làm tổng chỉ huy từ nhiều tháng nay mà mới nhận được chỉ thị thả lính dù xuống Điện Biên Phủ. Song trước Lanien, từ năm 1946, các chính phủ nối tiếp nhau lãnh đạo nước Pháp lại không nhận những trách nhiệm như thế ư?. Thế mà từ Đông Dương những lời cảnh báo đã thấu tới họ, ý nghĩa của nó không thể bỏ qua. Đạo quân viễn chinh luôn luôn là đứa con nghèo khổ của quân đội Pháp. Chính phủ giao nhiệm vụ cho nó nhưng chỉ những người nhập ngũ theo hợp đồng thì mới đưa ra nước ngoài. Người ta không động đến những người làm nhiệm vụ quân dịch, điều đó không ngăn cản bộ chỉ huy làm mọi cách để khuyến khích những người được gọi nhập ngũ tình nguyện sang Đông Dương.

Chúng ta hãy đọc đoạn trích của Thông tư ngày 17-6-1952 của Bộ trưởng Quốc phòng gửi Tổng trưởng các bộ chiến tranh, không quân, hải quân, dưới ngòi bút của tướng Ganêvan: "Những khó khăn mà ba quân chủng gặp phải cho đến nay, để đảm bảo sự thay thế các lực lượng của chúng ta ở Đông Dương, vẫn nổi cộm trong năm 1952 và 1953. Vậy cần có một nỗ lực lớn trên phương tiện tuyên truyền để tạo ra một lượng tối đa các thiên hướng và do đó mà thu được một số lớn người tình nguyện sang Viễn Đông. Nỗ lực đó phải hướng vào đặc biệt là những thanh niên được gọi đi quân dịch.

Trong lưu trữ không thiếu những lời khiếu nại của các cấp chỉ huy về vấn đề quân số. Ngay từ năm 1946, trung tá đờ la Brốtxơ thuộc trung đoàn bộ binh thuộc địa Ma rốc báo cáo về những người phải giữ lại trong đơn vị ông khi họ đã hoàn thành hợp đồng: Chúng tôi gần như bị tước vũ khí khi những người trong đơn vị đã hoàn thành hợp đồng hoặc thời gian phục vụ bình thường theo quân dịch, đôi khi từ hơn mười tám tháng nay. Không chút do dự và bằng những lời lẽ đôi khi rất mạnh mẽ, những người này trình bày hoàn cảnh của họ với các sĩ quan ... Họ cảm thấy rằng chính quốc không quan tâm đến họ và đạo quân viễn chinh không được lòng dân.

https://thuviensach.vn

Ngày 11-6-1946, đại tá Mát xuy thuộc một thiết đoàn của Sư đoàn thiết giáp số 2, cũng nêu những nỗi băn khoăn tương tự:

“Mọi quân nhân của đơn vị đến đây với cái nhãn duy nhất "tình nguyện vì cuộc chiến tranh chống Nhật" và để đi theo tướng Lơcléc, bởi vì lúc đó chẳng có việc gì làm ở Pháp. Phục vụ vượt quá thời gian ra đi của vị tướng sau khi đã phục vụ vượt quá yêu cầu đối với các lớp lính tương ứng của chính quốc có lẽ là lạm dụng lòng tin”.

Hai năm sau, vào ngày 13-4-1948, tướng Xalăng phàn nàn về sự chậm trễ trong việc quyết định ngày lên đường của những người có thể hồi hương và đề nghị áp dụng một chương trình thay quân: "Tôi không phải không cảm thấy sự thực hiện một chương trình như vậy sẽ kéo theo việc gửi người làm nghĩa vụ quân dịch sang Viễn Đông , ông nói và thêm: nếu những đề nghị của ông không được ghi nhận "Vấn đề hiện diện của nước Pháp ở Đông Dương sẽ được đặt ra vào quý tư năm nay".

Sự cao giọng tiếp tục không ngừng. Trong một hồ sơ hồi tháng 7-1949 do đại tá Crevơcơ thảo ra và ký (ông sẽ là người chỉ huy các lực lượng ở Lào năm 1954) người ta đọc: "Sự thiếu hụt người Pháp ngày càng trầm trọng thêm, trong vài tháng tới đạo quân viễn chinh có nguy cơ phải bỏ một số đất đai". Nhưng Crevơcơ đi xa hơn và cảnh báo: "Việc rút quân, nếu chúng ta buộc phải làm, đòi hỏi mười tám tháng để thực hiện, trong những điều kiện bất lợi và có thể là đẫm máu".

Năm 1950, sau khi rút khỏi Cao Bằng và Lạng Sơn, tướng Cácpăngchiê, tổng chỉ huy, đã gửi đến Chủ tịch Hội đồng một báo cáo dày tám trang trong đó ông đề nghị Chính phủ chống lại mọi hành động co rút "được xem như là dấu hiệu của sự yếu đuối sự khuyến khích kẻ thù và làm cho bạn bè xa rời mình... Theo tôi nghĩ, đó là dấu hiệu rời bỏ Đông Dương .

Tuy nhiên, Cácpăngchiê phải chịu khuất phục trước quyết định của cấp lãnh

https://thuviensach.vn

đạo chính trị, họ không tăng viện như ông yêu cầu và "chấp nhận phá vỡ sự cân bằng với Việt Minh mà tiềm lực không ngừng tăng lên với một nhịp độ nhanh hơn lên từ hai tháng qua do sự giúp đỡ của Trung Quốc.
Không chịu ngồi ì, Tổng chỉ huy bày tỏ ý kiến về tương lai Đạo quân viễn chinh Pháp ở Viễn Đông. Lúc này là vào cuối năm 1950:

“Đó là khởi đầu của việc co rút, tín hiệu của việc rời bỏ Đông Dương, bởi vì nước Pháp không muốn hoặc không thể tiếp tục ủng hộ sự nỗ lực cần thiết để bảo đảm sự hiện diện của nước Pháp ở đó. Nhưng tôi nghĩ lúc bấy giờ phải nói ra điều đó và không tìm cách ở lại trong khi ra đi hoặc tìm cách ra đi trong khi ở lại. Tháng 1-1951, sau khi bẻ gãy cuộc tấn công của Việt Minh vào Tiên Yên và Móng Cái ở biên giới với Trung Quốc và ngăn chặn sự đe doạ nhằm vào Hà Nội, tướng Đờ Lattơrơ Đờ Tátxinhi báo cáo với Bộ trưởng Quốc phòng Gian Mốt sơ rằng: "ông đã chạy như người say trên đất Bắc Kỳ vừa để giúp đỡ những nơi khẩn cấp trước, vừa liều lĩnh mạo hiểm nhất thời ở những nơi khác". Và Đờ Lattơrơ nói thêm: "trước tầm quan trọng của nhiệm vụ mà chúng tôi được giao phó và trước sự gia tăng các phương tiện của kẻ thù, những lực lượng mà tôi có trong tay không đủ. Tôi đã thấy trước điều đó khi mới đến và ở Hà Nội tôi đã trình bày với ngài ước tính đầu tiên về sự tăng viện cần có".

Vị tướng cam đoan rằng ông đã tính đưa quân số người Âu lên mức tối đa, tuy nhiên ông còn nói "những xoay sở này cũng chỉ có một hiệu quả hạn chế, tôi yêu cầu ngài cố nài với Chính phủ để Chính phủ thấy nổi cộm lên sự cần thiết tuyệt đối phải ủng hộ hoạt động đã cam kết ở Đông Dương bằng một nỗ lực gia tăng, thiếu nó thì không thể tránh khỏi những hậu quả nghiêm trọng".

Tất cả những điều cảnh báo này đã được phát biểu - chúng tôi không bao giờ không nhấn mạnh - nhiều năm trước Điện Biên Phủ.

https://thuviensach.vn

Phần 1: SỰ LỰA CHỌN

Chương 1 - "TÔI NGHĨ RẰNG CHÚNG TA CÓ HAI TRẬN ĐÁNH"

Tướng Cônhi là "một trong những người đầu tiên" đề xuất trận đánh Điện Biên Phủ. ông ta có một chục tiểu đoàn phân tán trên hướng tây bắc của Bắc Kỳ và với tinh thần tiết kiệm thì ông cho rằng thế là quá nhiều. Để giảm nhẹ sự bố trí lực lượng này ông mong muốn có "một điểm neo tàu tốt ở xứ Thái nhưng, vì lý do địa lý, Lai Châu không thích hợp, Nà Sản thì bị hạn chế, còn lại, Cônhi nói, "sáu tiểu đoàn chẳng biết làm gì, vì, trong cái xứ này, người ta không ngăn chặn một hướng bằng một bánh xi niêm phong .

Ở Lai Châu, thủ phủ của xứ Thái, người trị vì là Đèo Văn Long, người mà Cônhi đánh giá là "chưa thể tin được, phong kiến nhưng có uy tín rõ rệt". Có thể nhờ người đó mà giữ Lai Châu được không?. Ít có khả năng. Trước hết phải dọn Nà Sản đi đã nhưng hình như Nava chưa vội. Cônhi đã yêu cầu, đã van xin trước khi Tổng chỉ huy, cuối cùng đã chấp nhận nguyên tắc của sự ra đi. Lai Châu là một "căn cứ không - bộ tồi, Nà Sản bị buộc phải biến mất, sự hiện diện của Pháp ở Tây Bắc, Bắc Kỳ trở thành loại da thuộc hay co rút lại, nhưng Cônhi lo lắng hơn cả là vùng châu thổ sông Hồng. Tuy nhiên vào đầu mùa hè 1953, vấn đề đang bàn là Điện Biên Phủ. Ở đây có một đường băng hạ cánh do người Nhật xây dựng từ năm 1945. Cônhi nói chuyện đó với Nava: "Đó có thể làm một căn cứ không - bộ để yểm hộ cho các hoạt động chính trị - quân sự, ông xác định cụ thể, không phải là một tập đoàn cứ điểm".

Cônhi ngạc nhiên được đọc trong một chỉ thị của Nava ngày 25-7 rằng việc

https://thuviensach.vn

chiếm Điện Biên Phủ cho phép can thiệp, khi kẻ thù đe doạ nước Lào mà Pháp có quan hệ bằng hiệp ước tương trợ.

Cônhi không tin rằng "với giá trị một tập đoàn cứ điểm lại có thể chặn được một hướng, dù hướng đó là Luang Prabang cách 400 kilômét ... . ông nói thêm: "Tôi đã thuyết phục được tướng Nava vì ngày 6-8, tướng Nava đã thôi không chiếm Điện Biên Phủ nữa. ông chấp nhận sẽ bám trụ ở đó sau khi đã rút khỏi Nà Sản, mà việc này chúng tôi sẽ làm trong vài ngày. Và vì một mối đe doạ luôn luôn có thể xảy ra trong xứ Thái, ch úng tôi làm 1u mờ Lai Châu.

Việc rút khỏi Nà Sản được thực hiện bằng máy bay từ ngày 8 đến ngày 12-8-1953. Hiệu quả của sự bất ngờ đã phát huy tác dụng, Tướng Giáp không có thời gian để lên một kế hoạch tấn công vào những người phòng thủ cuối cùng và họ đã rút đi rồi. Trong lúc đó Nava lại suy nghĩ và trở lại với ý tưởng ban đầu, quyết định đi đến Điện Biên Phủ.

Thật là một bất ngờ đối với tôi, Cônhi thú nhận, vào ngày 2-11, khi Tổng chỉ huy trở lại với ý định đi lên Điện Biên Phủ.
Chắc chắn là đối với ông, tư tưởng chủ đạo là hướng phải ngăn chặn, ý tưởng khác với tôi... Việc chọn Điện Biên Phủ làm một căn cứ không - bộ yểm hộ các hoạt động chính trị - quân sự, là do tôi đề xuất. Nhưng biến nó thành một tập đoàn cứ điểm, tôi không thể chịu trách nhiệm vì đó không phải là ý kiến của tôi.

Nava muốn xâm nhập vào Điện Biên Phủ vì một lý do buộc ông xem xét lại chiến lược của mình ở Tây Bắc Bắc Kỳ: một sư đoàn Việt Minh, sư đoàn 316, đang vận động theo hướng xứ Thái. Sự chuyển động đó làm ông bối rối, điều đó có nghĩa là Việt Minh có thể có ý định lấp chỗ trống của Pháp. Ngoài sự vận động của sư đoàn 316, phòng nhì được tin các trinh sát của các sư đoàn 308 và 312 đã nhận được lệnh trở về đơn vị mình. Cơ quan tình báo nghe ngóng ước đoán rằng sư 316 sẽ đến Lai Châu vào ngày 10-12, các

https://thuviensach.vn

đoàn xe Việt Minh đêm đêm đi trên tỉnh lộ 41, tất cả các tin tức đều ăn khớp: việc chuẩn bị hậu cần đã vượt xa các nhu cầu của sư 316. Vậy có những đơn vị khác sẽ tiếp theo không?

Bị Nava thúc, Cônhi cho chuẩn bị một chiến dịch không vận đến Điện Biên Phủ cách Hà Nội hơn 300 kilômét. Ông dự định sử dụng sáu tiểu đoàn dù, những đơn vị con cưng của đạo quân viễn chinh. Mật mã là Hải li, quyền chỉ huy giao cho tướng Ginlơ. Người ta đẩy nhanh các công tác chuẩn bị, bởi vì Nava nghĩ tới sư đoàn 316 đang tiến về hướng xứ Thái. Phải làm cho quân dù là những người đầu tiên đến thung lũng sông Nậm Rốm. Trong một thông tư đặc biệt phát đi ngày 21-11, Cônhi giải thích rằng Hải li nhằm tạo cho chúng ta một căn cứ viễn tập ở biên giới xứ Thái và nước Lào, lấy đi của Việt Minh một trung tâm tiếp tế lúa gạo quan trọng nhất của miền núi.

Đó là một lý lẽ hay! Cônhi hy vọng nhất là Hải li sẽ làm cho Tướng Giáp giảm sức ép lên vùng châu thổ, một vựa lúa ở xa quan trọng hơn. Ý nghĩ về một cuộc tấn công của Việt Minh vào vùng châu thổ - và mọi tin tức đều chỉ ra rằng nó đã được lập chương trình - làm cho Cônhi lo lắng. Mặc dầu nắm trong tay 80 ngàn người rải ra trong 918 đồn bốt, được 125 khẩu pháo chi viện, ông vẫn thấy nổi lên "sự xuống cấp của khu vực nhạy cảm này (Chú thích: Tháng 9-1952, Việt Minh kiểm soát 2900 làng vùng châu thổ. Đến tháng 3-1954 họ đã kiểm soát 3345. Cũng một đường biểu diễn như vậy với các bốt của lính bổ sung: mất 59 bốt trong thời gian từ 12-2 đến 18-5- 1954 (khoảng 3200 người có vũ trang so với 29 trong 10 tháng trước đó).

Sự vận động của các đơn vị là một việc, chất lượng của chúng lại là việc khác và Nava hiểu rằng bộ binh của ông không được tốt. Khi đến nắm quyền chỉ huy ngày 25-5-1953, tất cả các vị đại tá đã nói với ông điều đó. Tổng chỉ huy điều trần trước ủy ban điều tra: "Tôi không muốn nói nó là xấu. Trong phòng ngự nó còn vững chắc nhưng, với khung cán bộ từ Pháp sang, không quen, không hiểu đơn vị, thay đổi luôn luôn, gồm những người phần lớn chưa bao giờ chiến đấu ở Đông Dương, bộ binh của chúng ta kém

https://thuviensach.vn

hơn về chất lượng so với bộ binh Việt Minh. Họ ít nhiều giống bộ binh Pháp năm 1914 - 1918 là bộ binh được chà xát và tốt lên trong chiến đấu".

Ngày 23-10, Nava gặp lại Cônhi ở Lai Châu, cách Điện Biên Phủ 80 kilômét về phía bắc, nối liền với Điện Biên Phủ bằng đường mòn, một loại đường cho ngựa đi, dọc theo sông Nậm Cỏ. Nếu có quyết định rút, thì chỉ có du kích Thái ở lại, khung cán bộ là người Pháp hoạt động thành từng nhóm du kích, đến tận biên giới Trung Quốc. Với Điện Biên Phủ thì lại khác. Sau khi quân dù kiểm soát địa điểm, công binh sửa sang khôi phục lại đường băng và khi Ginlơ nắm được tình hình thì phần lớn các tiểu đoàn dù sẽ rời đi, các máy bay Đacôta sẽ đưa bộ binh của lực lượng đồn trú sau này đến thay thế họ .

Ngày 3-11, đại tá Béctêin, phó tham mưu trưởng của Nava, đưa đến cho Cônhi một chỉ thị yêu cầu chiếm Điện Biên Phủ trong thời gian từ 20 đến 25. Như vậy ngày mở đầu chiến dịch hầu như đã được ấn định trong lúc các sĩ quan tham mưu của Cônhi thậm chí không đồng ý vế sự cần thiết của nó. Đại tá Bastiani (Chú thích: Tham mưu trưởng của tướng Cônhi, đại tá Gátxông Bastiani không có quan hệ bà con gì với trung tá Đôminic Bastiani.) và các trung tá Đênép và Muyntriê đã trình bày ý kiến phản đối của mình bằng văn bản. Họ nhắc lại cuộc hành quân Hải âu - nhằm tiêu diệt sư đoàn 320 - chưa kết thúc (cuộc hành quân này sẽ chấm dứt trong ba ngày nữa), nhiều cuộc hành quân khác khẩn cấp hơn đang được nghiên cứu và việc đưa một căn cứ vào miền núi chưa có lợi ích trước mắt. Họ chấp nhận việc rút Lai Châu nhưng việc chiếm Điện Biên Phủ - họ nhấn mạnh theo cách nói của Bastiani - "sẽ là một biện pháp chuẩn bị cho việc phòng thủ nước Lào mà hiện nay chẳng ai đe doạ cả".

Tuy nhiên phải chịu khuất phục, nhưng ngày 12-11 ông nhấn mạnh với Ginlơ: "không có tập đoàn cứ điểm kiểu con nhím chung quanh đường băng, Ginlơ phải chuẩn bị "bố trí sắp đặt một lực lượng đồn trú bình thường gồm năm tiểu đoàn trong đó hai tiểu đoàn có thể du cư". Hải li sẽ diễn ra từ

https://thuviensach.vn

ngày 20-11. Ngoài ra, Béctây từ Hà Nội về tham gia vào một cuộc họp với các người có trách nhiệm. "Tất cả những người có mặt phải dành lực lượng dự bị trong phạm vi quyền hạn của họ", đại tá Ni cô của lực lượng vận tải đường không làm yên lòng họ".

Ginlơ hỏi các tin tức về lực lượng Việt Minh. Làng đã bị chiếm chưa? Hình như hai hoặc ba đại đội của trung đoàn 148 đang đóng quân ở đó. Trong những điều kiện như thế, ít khả năng quân dù giành được lợi thế bất ngờ. Hơn nữa, quân của Ginlơ sẽ bị phân tán ít nhiều khi chạm đất. Tướng Mát xông, phó chỉ huy trường của Cônhi lo ngại: "Chúng ta sẽ mất 50% quân dù!".

Đờ sô phi công, quan tâm đến đường hạ cánh. Bao nhiêu ngày sau Hải li nó sẽ sử dụng được? Đại đội 17 công binh nhảy dù đợt đầu, sẽ bố trí sắp xếp nó. Đờ sô nhắc nhở là máy bay yểm trợ sẽ hoạt động theo giới hạn của sự can thiệp và Ni cô thì nghĩ đến gió bão, mưa phùn và các cơn mưa có thể khiến không thể đến được thung lũng sông Nậm Rốm bằng máy bay trong nhiều ngày. Giữa cao điểm của gió mùa, lượng mưa ở khu vực Điện Biên Phủ cao hơn nhiều so với mọi nơi khác ở Bắc Kỳ. Ông tự hỏi về việc sử dụng đường băng về mùa mưa "nếu chiến dịch phải kéo dài đến đó". Ni cô cũng diễn đạt một sự dè dặt khác: sự cách xa của các căn cứ không quân, từ đó hoàn toàn thiếu sự yểm trợ cho hành trình trong khi bay 300 km trên vùng núi. Còn về trọng tải thì dự kiến cho người/ngày (7kg) xem ra khá nhẹ đối với Ni cô mà giác quan thứ sáu chắc là đang có báo dộng bởi vì nhu cầu về ăn uống lên tới 12 kg một người/mỗi ngày trong thời gian chiến dịch nghĩa là đánh giá thấp hơn 70%. Hầu như chẳng đâu ra đâu cả

Nava đến Hà Nội ngày 17-11 và ấn định thời gian của Hải li là ba ngày sau, ngày 20. Phòng chiến tranh tâm lí của thiếu tá Phốt xây Phrăngxoa đánh lạc hướng bằng cách phao tin về một chiến dịch không vận trên điểm bắc vùng châu thổ. Ngày 19 về Sài Gòn, ngày hôm sau Nava tiếp chuẩn đô đốc Cabaniê từ Pa ri đến mang theo câu trả lời từ chối không đáp ứng yêu cầu

https://thuviensach.vn

tăng viện. Chuẩn đô đốc còn mang theo một thông điệp của ông Lanien - Chủ tịch Hội đồng. Ông Chủ tịch hứa kết thúc chiến tranh bằng thương lượng nhưng cần phải hiểu rằng chỉ giải quyết khi có khả năng về sức mạnh. Thế mà khi những cuộc hành quân mới nhất đã phô trương thế tích cực thì vị đứng đầu chính phủ lại do dự đã đến lúc chưa để tìm kiếm một cuộc tiếp xúc theo đường ngoại giao và để hướng tới sự chấm dứt xung đột bằng những cuộc thương lượng kín đáo. Pa ri nhắc nhở Nava rằng vai trò của ông không phải là để đạt được một thắng lợi cuối cùng mà là để đặt đối phương trước điều chắc chắn là họ không thể giành thắng lợi được. "Hãy làm cho nhiệm vụ của ông thích ứng với những phương tiện mà ông có!", người ta khuyên Nava như vậy.

Tổng chỉ huy nghĩ rằng việc khởi đầu một chính sách thương lượng đã chín muồi, Điện Biên Phủ có thể sẽ cho ông một nền tảng tốt nhất, nhưng Tướng Giáp cũng nghĩ vậy và hai người sẽ giao chiến với nhau để giảng hòa được tốt hơn. Một trận đánh thừa?

Chuẩn đô dốc Cabaniê có thể không quan tâm gì đặc biệt về ngày đàm thoại của ông với Nava: ngày thứ sáu 20-11. Cũng vậy Tổng chỉ huy có nghĩ là nên nói với ông về cuộc hành quân Hải li và có nhấn mạnh thời điểm khởi sự thương thuyết sẽ bị chọn sai ở điểm nào không? Chiến dịch không vận lớn nhất trong chiến tranh Đông Dương đã bắt đầu và những người lính dù đầu tiên vừa nhảy dù xuống Điện Biên Phủ.

Rạng sáng ngày 20, ba vị tướng Ginlơ, Bô đê (phó của Nava), và Đờ sô, chui vào một chiếc Đacôta C47 bay về hướng tây. Ginlơ có nghĩ gì về những lời nói sau cùng của Nava? "Với điều kiện là thời tiết phải thuận lợi ...".

Số mệnh, nghĩa là sự sống hay là cái chết của hàng ngàn con người, có phải là do vài dám mây dông? Có phải do sự hiện diện dai dẳng của làn sương mù dày đặc ở trên địa điểm? Dưới chiếc máy bay chứa đầy những thiết bị

https://thuviensach.vn

thông tin liên lạc, bay ở độ cao hai ngàn mét, bầu trời mờ đục và sĩ quan khí tượng trên máy bay do dự không muốn báo tầm nhìn trên thung lũng sông Nậm Rốm. 7h15 phút, chiếc Đacôta chở các tướng đã đến Điện Biên Phủ, bị che phủ bởi sương mù dày đặc mà sĩ quan khí tượng, bỗng trở nên lạc quan, dự đoán là sẽ tan đi trong nửa giờ nữa. Mặt trời như chứng minh cho anh ta khi nó lấp lánh phản chiếu những khúc uốn của dòng sông Nậm Rốm. Bô đê quay đầu về phía Ginlơ và gợi ý bật đèn xanh cho Hải li.

Trong lúc đó ở sân bay Bạch Mai và Gia Lâm, quân dù chuẩn bị lên máy bay, Ni cô đã nắm lấy cơ cấu điều khiển chiếc Đacôta của đợt nhảy đầu tiên. Dù thiếu quân số ông vẫn dàn 67 chiếc máy bay để xuất phát, đó là một con số đáng kể đối với một sự bắt đầu, về lý thuyết có 70 chiếc máy bay cho 52 tổ lái. Tín hiệu xanh phát bằng rađiô đối với tất cả phi công và lính dù, là một sự nhẹ nhõm. Với 33 chiếc máy bay, đợt đầu cất cánh sau máy bay của Ni cô (tên mã: Texas), sau khi bay vòng trên bầu trời Hà Nội để lập đội hình rồi bay về hướng tây. Tại sân bay Gia Lâm, phía bên kia sông Hồng, động cơ của ba mươi hai chiếc Đacôta của đợt nhảy dù thứ hai đã khởi động.

Nhờ có ảnh chụp từ trên máy bay, một bản đồ của thung lũng đã được vẽ, có bốn hình chữ nhật biểu thị các khu vực tiếp đất của quân dù. Những ngày tiếp sau, các dụng cụ, khí cụ cho căn cứ tương lai được ném xuống (rơi tự do) hoặc thả bằng dù. Làng ở phần bắc của khu vực nhảy dù và thung lũng bị cắt bởi hai trục bắc nam con sông và ở tả ngạn là tỉnh lộ số 41. Ở phía bắc Điện Biên Phủ dọc theo đường băng hạ cánh cũ, Natasa, là khu vực nhảy dù thứ nhất. Quá về phía nam, Ôc tan trên hữu ngạn và Ximon trên tả ngạn. Cách gần 6 kilômét về phía nam và ở hữu ngạn là Xuydan, được dùng đến trong trường hợp bất ngờ. Gồm 651 lính dù, tiểu đoàn dù thuộc địa số 6 của thiếu tá Biga nhảy đầu tiên xuống Natasa. Nhiệm vụ của nó: đứng chân ở các rìa phía tây của làng rồi chiếm lấy. Thứ đến: yểm hộ Natasa trong lúc thả đợt 2 tức là tiểu đội 2, trung đoàn dù thuộc địa số 1 của thiếu tá Brêsinhắc có 820 quân dù, sẽ đậu xuống Ximon. Biểu hiện của các cuộc

https://thuviensach.vn

thay quân không đầy đủ được chính quốc đành chấp nhận và sự "vàng hoá" (Chú thích: Chỉ màu da quân lính (BT). các đơn vị, Biga có hai trăm người Việt Nam trong quân số, còn Brêsinhắc 420, một nửa tiểu đoàn. Đơn vị thứ ba của Liên đoàn không vận số 1 tiểu đoàn dù xung kích thứ nhất của thiếu tá Xukê nhảy vào buổi chiều cùng với công binh và một đại đội của trung đoàn khinh pháo dù số 35.

Tiểu đoàn dù thuộc địa số 6 bị phạt ở lại từ thứ năm ngày 19 lúc 18h và mãi đến 21h các trung đội trưởng được triệu tập bởi các đại đội trưởng (Trapp, Man hia, Uyndơ và Lơ Pa) đã được thông báo nhiệm vụ. Hồ sơ nhảy dù gồm các ảnh chụp từ trên không, các bản đồ mà vùng trắng lại nhiều hơn vùng nắm vững tin tức và một tin khó chịu: người ta ước tính có 5 hoặc 6 đại đội Việt Minh đóng quân ở Điện Biên Phủ. Nếu hiệu ứng bất ngờ phát huy tác dụng, nếu các phi công tôn trọng sự chính xác của thời gian quy định cho các chuyến bay, nếu sự phân tán lúc dù chạm đất không quá lớn, nếu các túi đạn dược và các túi khí nặng đến cùng một lúc, nếu ...

Đối với Biga, sự nghi ngờ không được phép, người của ông sẽ phải "đấu kiếm" - thuật ngữ thời thượng - để chiếm lấy mục tiêu. Đêm ngắn ngủi và buổi sáng thứ sáu, máy bay nuốt các nhóm vào bụng và cất cánh theo hướng xứ Thái. Trung uý Lơ Bruđếc thuộc đại đội Trapp, kể lại đoạn tiếp theo với mẹ anh, đó là năm ngày sau khi nhảy dù. Mai Lơ Bruđếc sẽ rất hài lòng: bức thư có những 6 trang viết cả mặt trước và mặt sau:

"Còn nửa giờ nữa và chúng con thấy tổ lái cùng những người thả dù hối hả bận rộn. Nét mặt của những cậu ngồi cạnh con căng thẳng... Rađiô xuất hiện và ra tín hiệu cho những người thả dù; còn mười phút nữa. Con thử nhìn phong cảnh qua cửa sổ tròn của máy bay nhưng con đã phí thời gian. Ba phút. Rađiô ra lệnh: "Đứng dậy! Móc vào dây!" Chúng con dang tay chân bị cứng khớp và tai thì nghe tiếng ve vì máy bay giảm độ cao. Con nuốt nước bọt và có cảm giác là máy bay lướt qua các ngọn đồi. Một người thả dù đặt cái bao đựng đại bác không giật (ĐKZ) ở cửa máy bay mà còn

https://thuviensach.vn

không thấy mở. Con phải vẹo người để thấy khu vực nhảy dù nhưng tiếng chuông thả dù lại vang lên. Kíp pháo thủ ĐKZ nhảy đầu tiên, cửa đã mở, con liền nhảy ra! Có cảm giác là lộn đầu xuống trước trong khi cái mũ của con tuột khỏi đầu con nhưng sự va chạm lúc mở dù làm cho con lấy lại thăng bằng. Hạ sĩ nhất Manxini nhảy sau con, chân anh ta đụng vào dù con làm con lo lắng. Bầu trời đầy những dù xanh lục và trắng và vì còn phải theo dõi Manxini, con không hay mình đã tới mặt đất và con rơi vào một bụi cây. Con không thấy gì xung quanh mình, con bỏ cái dù của mình và tiến đến chỗ Manxini, trong lúc đó các máy bay yểm hộ bắn phá, oanh tạc các vùng xung quanh".

Trên thực tế, việc nhảy dù của tiểu đoàn dù thuộc địa số 6 quá chậm và thiên về phía bắc. Đến 11h, trung uý Trápp đã tập hợp được nửa đại đội 2 đối diện với một xóm có vài ba nhà sàn từ đó có những loạt đạn bắn ra, một trung đội đã bị Việt Minh "đốt sạch", Việt Minh sử dụng đường kênh cắt ngang khu vực nhảy dù nhưng trung đội của trung uý Xamalen đã đến. Đại đội 4 của trung uý Đờ Uynđơ nhảy xuống khu rừng thưa phía bắc, xung quanh là quân Việt Minh, họ bị bất ngờ nên bắn với một nhịp độ mà Uynđơ cho là phi lý. Đại đội 4 chẳng có cách nào hơn là tổ chức thành những ổ phòng ngự biệt lập. Đại đội 3 của trung uý Manhila tập hợp ở rìa làng còn trung uý Lơ Pa quá khó khăn để đẩy lui địch đang bắn vào phía nam, rồi bắt đầu tấn công, nhưng kẻ thù tỏ ra rất bướng bỉnh. Hai trung đội tới được những ngôi nhà đầu tiên làm bằng tre nhưng không thể thoát ra được dưới hoả lực dày đặc của những vũ khí tự động nấp dưới hầm. Cũng lúc này, Biga liên lạc bằng rađiô với các đơn vị của ông và di chuyển sở chỉ huy và đại đội chỉ huy sở của trung uý Buốcgoa đến Lơ Pa giơ. Đến 11h30 thiếu uý Alleri đã nhận được các khẩu cối 81 nhưng anh chỉ có ba viên đạn; người của anh đi tìm đạn. Một giờ sau, tìm được một bao đạn và Alleri có thể khai hỏa. Ở chỗ Trapp cuộc chiến đấu gay go: Pêrétxianh, người phụ trách vô tuyến điện bị một viên đạn vào ngực, trung uý Coócbinô bị thương và trung sĩ nhất Lugrê đi trong nháy mắt đã ngụy trang lá cờ chuẩn mà anh phất vì Việt Minh chỉ cách có dưới 50 mét. Bên cạnh Lơ Bruđếc, Bôe với khẩu

https://thuviensach.vn

súng có kính ngắm "bắn bia vào những tay súng dùng vũ khí tự động .

"Bỗng nhiên - Bruđếc kể với mẹ, trò xiếc lại bắt đầu, lần này từ phía chúng con. Một số Việt Minh bằng những bước nhảy mau lẹ, di động từ bụi cây sang bờ ruộng. Trapp yêu cầu con chăm lo đến những người của Coócbinô, Xamalen vòng ra phía sau sườn bên trái của chúng con và đẩy lùi sự đe doạ của kẻ thù. Việt Minh bị hẫng chân".

Cái làng trở thành mục tiêu chủ yếu, cả Manhia và Lơ Pa giơ đều vận động các trung đội của họ nhưng không có kết quả lớn. Bám chặt vô tuyến điện, Biga đã yêu cầu được một cuộc oanh tạc bằng máy bay B26, các trung liên 12,7 li của chúng đã phá huỷ một phần những ổ đề kháng. Việt Minh chưa chịu thua, một đợt B26 nữa là cần thiết. Đến 16 giờ sau một cuộc công kích và những đợt bắn gần vào Việt Minh đang bám trụ đến cùng trong các hố cá nhân, Lơ Pa giơ báo cáo đã đạt mục tiêu. Chưa phải là giảm được áp lực nhưng cũng gần như vậy. Tráp mất 11 người nhưng một số trong đó được thả dù kéo dài nên họ nhập vào đơn vị Uynđơ. Trung uý Gia cốp có bốn người chết và chục người bị thương. Manhila có một sĩ quan bị thương, thiếu uý Bulay, đã được sơ tán bằng trực thăng với Coocbinô. Lơ Pa giơ mất hai hạ sĩ quan, Gay và Máctơlinô. Trung uý bác sĩ Rivier của tiểu đoàn 6 và cha Sơvaliê tìm kiếm người bị thương và người hấp hối

Sau khi thượng sĩ Prigiăng phát khẩu phần ăn nhẹ, cuộc lùng sục bắt đầu. Người ta đếm được 90 xác chết Việt Minh và 4 người bị bắt. Thung lũng sông Nậm Rốm đã thuộc về tay quân dù, họ thu được một trung liên, một tiểu liên, hơn hai mươi ngàn viên đạn, một số thùng lựu đạn, 100kg thuốc nổ và một số tài liệu mà trung uý Êlidơ tra cứu ngon lành. Nếu người Việt Nam gọi là Điện Biên Phủ thì người Thái sống trong thung lũng lại gọi nó là Mường Thanh. Người của Lơ Pa giơ đã tìm thấy sở chỉ huy của đối phương và khoảng một trăm bọc đồ. Người sĩ quan đầu tiên bị giết trong cuộc hành quân Hải li là đại uý bác sĩ Ray mông bị đạn khi nhảy dù xuống. (Chú thích: Sinh tháng 12-1914, Giăng Côdiuýts Ray mông làm nghĩa vụ

https://thuviensach.vn

năm 1935 tại trường Quân y. Bác sĩ trong lực lượng Pháp ở Đông Dương, rồi được phong trung úy, được bổ nhiệm về binh đoàn lê dương hiến binh làm đại uý bác sĩ vào dịp Nôen 1945. Có bằng nhẩy dù năm 1946, công tác ở Ma rốc. Năm 1953 được cử sang Đông Dương, đến Đông Dương vào tháng 9. Là bác sĩ các đơn vị không vận của cuộc hành quân Hải li, nhảy dù cùng tiểu đoàn 6 dù thuộc địa ngày 20- 11)

Tiểu đoàn 2, trung đoàn dù thuộc địa số 1 của Brêsinhắc nhảy xuống khu vực nhây dù Ximon và đến sẩm tối hơn 1800 lính dù kiểm soát Điện Biên Phủ. Ở đơn vị Biga có 10 người bị giết, 31 người bị thương trong số đó những người nặng nhất được sơ tán bằng trực thăng đi Lai Châu là nơi đã bố trí trạm giải phẫu cơ động số 21 của trung uý bác sĩ Thômát.

Phân bố trong 30 máy bay Đacôta, 722 người của tiểu đoàn dù thuộc địa số 1 đã cất cánh từ 13h15. Cùng với họ, có 6 sĩ quan pháo binh và 28 bao khí cụ. Đợt thả dù đầu tiên lúc 15h, họ được biết là tiểu đoàn 6 dù thuộc địa còn đang chiến đấu. Đại đội súng cối hạng nặng của đội lê dương đã nhảy dù với trung uý Môliniê, tám người và các xe hòm của trạm giải phẫu số 1 của trung uý bác sĩ Rugiơn nhảy trước các pháo thủ hai đội pháo 75 không giật, cho đến tối dù nở như những cánh hoa trên bầu trời.

Thứ bảy ngày 21, sau khi thả tiểu đoàn 8 dù xung kích , 654 lính lê dương (trong đó 336 là người Việt) của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc nhảy xuống và nhận nhiệm vụ tổ chức và bảo vệ, nếu cần, hai quả đồi ở phía tây bắc làng là Élian 2 và Élian 3. Tiểu đoàn cuối cùng, tiểu đoàn 5 dù Việt Nam của đại uý B ... được thả xuống ngày chủ nhật 22.

Cuộc nhảy dù diễn ra như một bài tập - đại uý Máctine của đại đội 4 viết. Tôi khám phá ra một bản Thái bên bờ một con sông đẹp đẽ, trong một thung lũng rộng mênh mông có những ngọn đồi xanh tươi bao quanh. Đây là một vùng nông thôn. Đại đội của tôi khoảng 170 người tập hợp lại và chúng tôi hành quân đến một vị trí sau này trở thành Élian. Chúng tôi bắt

https://thuviensach.vn

đầu rút đi nhưng đêm thật là yên tĩnh. Ngược lại tôi không thấy người ta có thể làm gì ở đó và nhất là chúng tôi sẽ ra khỏi đó như thế nào. Tướng Ginlơ nhảy dù vào ngày thứ hai cùng với trung tá Lăng le thuộc Liên đoàn không vận số 2 bị vỡ mắt cá và tức điên lên đã trở về Hà Nội ngay hôm sau để bó bột (Chú thích: Sinh năm 1909 tại Pontivy, Pie Lang le tốt nghiệp trường võ bị Xanh Xia năm 1930. Ở Đông Dương lần đầu với Sư đoàn 9 Bộ binh thuộc địa năm 1945. Sang Đông Dương lần thứ 2, chỉ huy phân khu Móng Cái rồi phân khu Đồng Hới. Trở về Pháp với quân hàm trung tá, đã tốt nghiệp nhảy dù cuối 1950. Lần thứ 3 sang Việt Nam nhảy dù xuống Điện Biên Phủ trong cuộc hành quân Hải li.). Những cuộc thả dù các khí cụ lớn đã bắt đầu. Một xe ủi bảy tấn đấu tiên được thả bằng dù đã bị tách ra "biến mất mãi mãi trong bùn lầy một thửa ruộng", thiếu tá Angdơre Xudra kể. Bốn chiếc khác chạm đất đỡ nặng nề hơn nhưng không phải là của mới vì theo lý lịch của chúng thì chúng đã được dùng trong chiến dịch ở Italia, ở Pháp và ở Đức chưa kể trong nhiều cuộc hành quân ở Đông Dương. Công binh nhận được một trạm hàn, 25 cưa gỗ và 15 tổ máy phát điện. Lúc này, nỗ lực của họ hướng vào việc sửa chữa, khôi phục đường băng hạ cánh và đại đội 17 công binh nhảy dù của thiếu tá Sáclê, đã phát quang và san bằng mặt đất. Cuối đường băng họ sẽ xây dựng một cầu gỗ cho máy bay lăn vào bãi và khi phát hiện nó, Xudra đã đánh giá là "kỳ diệu".

Biga đã điều một trăm người cho công binh sử dụng trong khi chờ đại đội Excăngđơ (4-12) và đại đội Phadenchiơ 8 ngày sau. Ngày 22, sau cuộc nhảy dù của Bảo an (tức là tiểu đoàn dù Việt Nam số 5 theo cách gọi của người Việt Nam), một chiếc Beaver liên lạc sẽ đỗ xuống, trên đó có Tướng Cônhi, ông tham dự cuộc hạ cánh của ba chiếc Crikê (Moran 500) được cử đến cho căn cứ. Ngày 25-11 sẽ là chiếc Đacôta đầu tiên.

Nếu trung uý Lơ Buđếc làm yên lòng mẹ bằng cách kể cho mẹ nghe câu chuyện về Hải li thì một sĩ quan khác của Biga, trung uý Xamalen quan tâm trước tiên là không làm cho cô Blăngsơ, vợ anh, đang chờ một đứa con ra đời vào tháng 12 lo lắng. Các bức thư của anh mô tả như anh được đưa đến

https://thuviensach.vn

một loại trại nghỉ hè ở miền Bắc Việt Nam. Không phải là Câu lạc bộ Địa Trung Hải nhưng cũng na ná như thế. Với ngòi bút của một nhà du lịch ngỡ ngàng, anh tả cảnh xứ Thái. Ở Bayon, cô vợ trẻ giả vờ như không biết chồng mình là thuộc một tiểu đoàn xấu xa, cau có, dữ tợn nhất Đông Dương. Lá thư đầu tiên viết ngày 21-11: "Lúc này chẳng có đánh nhau, anh ta nói với vợ. Sự bất ngờ đã qua rồi, mọi việc tốt đẹp. Vùng này đẹp lắm: màu xanh lá cây, núi non, sông ngòi ... Các anh ăn uống tốt vì người Thái bán cho các anh gà tơ và hoa quả để đổi lấy khẩu phần ăn; ở đây là vương quốc của cây tre, cái gì cũng làm bằng tre: nhà cửa, cọc sàn, gáo và nhiều loại đồ dùng. Anh viết thư cùng lúc lực lượng tăng viện nhảy dù, mọi người nhìn lên không trung, một cuộc hội tụ thực sự".

Chủ nhật 22, Xamalen kể tên các bạn bè là sĩ quan, gặp lại nhau ở Điện Biên Phủ: Rúc, vợ anh ta cũng ở Bayon, Garutếch, một người Bayon nữa, Pốttiê - chàng tóc hoe, Deflin ở Linlơ, Đuypirơ ở Ru be. Nhân viên quân bưu đưa bức thư đầu tiên của Blăngsơ vào tối 23 nhưng Xamalen không đọc được vì cứ tối đến là cấm đèn. Về phần anh, cũng phải mất sáu ngày với lá thư viết từ Hải li:

"Cuộc hành quân Hải li diễn ra thuận lợi. Bây giờ máy bay đỗ xuống và thư từ sẽ đến với các anh và nhất là được gửi đi đều đặn. Anh rất vui nhận được thư em ngày 20; đó là ngày các anh nhảy dù, chắc em đã ngủ khi người ta nói với anh "Đi!". Và khi đài phát thanh đã nói đến điều đó, các anh phải ngủ đêm tại trại đóng quân ngoài trời ở xứ Thái "

Xamalen chưa nói với vợ là anh đang ở đâu nhưng trước sự nằn nì của vợ, cuối cùng anh phải nhượng bộ: "Em hỏi anh có ở xa Điện Biên Phủ không, không, anh đang ở đó. Nhưng không phải là một thành phố. Đơn giản chỉ có những nhà sàn lợp tranh, cây cối và hai con đường xấu gọi là phố. Việt Minh đã sơ tán nhân dân, họ đã trở lại khi các anh đến. Tất cả họ là nông dân, không buôn bán. Phụ nữ tắm truồng trên sông, thật là kỳ cục, lạ lùng, nhất là họ lại xinh đẹp hơn ở vùng châu thổ. Họ mặc những chiếc áo dài

https://thuviensach.vn

màu đen và chiếc áo cộc màu rực rỡ viền thêu hoa bằng bạc".

Ở tiểu đoàn dù ngoại quốc số 1, ngày 23- 1 1 trung uý Béctơrăng viết thư cho bố mẹ ở Vudiê: "Chúng con ở trên những mỏm núi và ngủ trong lỗ!". Anh ta phàn nàn đêm bị lạnh và yêu cầu gửi cho anh một cái chăn thực sự. Khi nhận được rồi anh nhận xét: "Rất bằng lòng về cái chăn và từ hôm đó con ngủ như một ông lớn, con không còn bị ướt sương đêm và với vải dù con làm một cái túi ngủ. Con ngủ trong nhung lụa! Phải biết cách làm chiến tranh".

Người sĩ quan sung sướng nhất chắc chắn là trung uý Đờ Phrômông được chuyển về tiểu đoàn dù thuộc địa số 6 bốn ngày trước Hải li để được bổ nhiệm về đại đội Manhila. Tóc nâu, mắt xanh, cao 1,78 mét, tuần trước còn thuộc tiểu đoàn 2 Thái và từ một năm nay anh cố gắng để được thuyên chuyển về quân dù. Và anh kêu ca, phản đối... Đối với anh, một người lính không chiến đấu là một kẻ cầu an, sợ chết! Anh không muốn là một kẻ né tránh chiến đấu! Ngày 27-8- 1953, đi thực tập sĩ quan tình báo ở Hà Nội, anh viết thư cho bố mẹ? "Con không muốn sống ở đây, có quá nhiều những kẻ chỉ đút chân vào dưới bàn suốt ngày, cứ tưởng mình là không thể thiếu được. Họ không biết rằng họ được ngồi ở Hà Nội bên quạt máy là bởi vì có những người đang chui lủi trong rừng hoặc lăn lội trên đồng ruộng".

Ngày 17-9, Phrômông được biết là tiểu đoàn của anh sắp rời xứ Thái về vùng châu thổ:

"Con hy vọng không bao giờ phải trở lại xứ sở đáng nguyền rủa này bởi vì chỉ phí mất thời gian của mình thôi. Cuộc sống này làm cho con ngày càng muốn trở về một tiểu đoàn dù hoặc một tiểu đoàn tác chiến. Con không có ý định qua ngày đoạn tháng ở đây để canh giữ một căn nhà tranh ở độ cao 1800m trong một xứ sở không có người".

Cái mà anh gọi là nhà tranh chính là cỏ tranh, loại cỏ cho voi ăn, cao hơn

https://thuviensach.vn

đầu người khoảng một mét. Cái mà anh muốn là đánh nhau, làm chiến tranh. Hai lần được biểu dương trong các cuộc hành quân mà anh đã tỏ ra lanh lợi, sắc sảo quả quyết anh tìm mọi cách để rời người Thái. Anh còn nhờ bố ở Pa ri can thiệp về việc này. Sự "gửi gắm" đó chắc chắn đã có hiệu lực vì ngày 21-10 anh thổ lộ với bố mẹ là một sĩ quan ở Sài Gòn đã báo cho anh về vụ thuyên chuyển sắp tới. Điều này cũng không ngăn cản được anh vẫn bực bội phản ứng: "Thời gian mà bọn cạo giấy tự quyết định, con không hy vọng gì nhận được quyết định chính thức trước cuối tháng’.

* * *

Cuối cùng ngày 1-11, anh báo cho mẹ anh "tin vui": anh sẽ chuyển đến một đơn vị dù vào ngày 16 "đúng một năm sau ngày con đổ bộ từ tàu Campana". Năm ngày sau một thông điệp nhỏ làm nản lòng:

“Đã sắp một năm rồi kể từ ngày con đến đất nước này và con đã làm được gì? Chẳng đáng bao nhiêu. Có ít sự kiện hoặc hoạt động quan trọng mà con đã được tham dự... Người ta đã quẳng cho con một Huân chương chiến đấu, chắc chắn là muốn giữ cho con ngồi yên trước những con người đã kiếm được chiếc Bắc đẩu bội tinh vì những sự kiện chiến tranh ở phía sau".

Sau một thời gian dài im lặng, quá dài đối với bố mẹ đang lo lắng, một bức thư ngày 19-11 đã đến với họ. Niềm vui của người sĩ quan trẻ thể hiện trên từng dòng thư:

“Thế là con đã ở đây rồi! Từ hôm qua, con đã ở tiểu đoàn 5 dù thuộc địa. Con nghĩ đây là một tiểu đoàn rất giỏi. Chắc bố mẹ đã nghe báo chí nói đến. Con đã gặp lại lớp bạn cùng khoá, Đatanh và Lơ Viguru. Một môi trường dễ mến, người ta có cảm giác như đang ở trong một cửa hiệu đang quay tròn".

https://thuviensach.vn

Còn tướng Ginlơ chỉ viết vào ngày 26-11, sau cuộc hành quân Hải li. óng báo đã từ miền ngược trở về.

“nhưng lần này phương tiện giao thông đã tiện lợi hơn khi nghĩ rằng tôi vừa mới nhảy dù với tiểu đoàn 6 dù thuộc địa. Tôi gặp may, gần hai ngày sau khi tôi đến, một cuộc hành quân không vận đẹp đẽ! Lúc này, tôi đang làm quen với bộ phận Việt Nam. Các điều hành của tôi nhanh nhẹn hơn, tháo vát hơn người Thái, cũng có thể là đểu cáng hơn. Một lợi thế lớn so với các tiểu đoàn Thái là có nhiều người Âu và mỗi đại đội có ít nhất ba sĩ quan. Như vậy là những người bản địa có khung cán bộ tốt và người ta không có nguy cơ thấy họ chuồn rất nhanh”.

Ở tiểu đoàn 8 xung kích, đại uý Pisơlanh thì lại trái ngược với Phrômông vì anh không nguôi giận từ khi tiểu đoàn nhảy dù xuống Điện Biên Phủ mà không có anh. Là con trai một đại tá bộ binh đã về hưu, Giăng Phrăngxoa Xaviê vào nằm viện ở Hải Phòng vì bị bệnh ngoài da ở chân và anh không thể đi lại được vào lúc tiểu đoàn 8 đã được báo động trước khi nhảy dù xuống Điện Biên Phủ. Pisơlanh điên tiết lên vì đã nhỡ mất cuộc hành quân nhưng một tin tức đã quất cho anh một roi.
Ngày 23-11, anh bộc lộ tình cảm với cha: “Từ một tháng nay con la lết như một ông già tội nghiệp, bây giờ con đã hồi sinh. Không có gì tồi tệ hơn việc chọn thời điểm đưa con vào bệnh viện; qua báo chí có thể bố đã biết một cuộc hành quân lớn đã được tung ra ở Điện Biên Phủ. Tiểu đoàn của còn đã ở đấy. Bố cũng hiểu con phải trả giá như thế nào khi phải nằm bẹp vào lúc này nhưng cũng phải chịu thôi: con không đi bộ nổi một kilômét. Con định đuổi theo đơn vị sau khi khỏi bệnh nếu tiểu đoàn 8 xung kích không được đưa về Hải Phòng trong lúc đó".

Trên giường bệnh ở bệnh viện Xie, Pisơlanh có nghe nói đến "những cuộc thương thuyết diễn ra ở Giơnevơ”, anh lo cho đồng đội: “Dù sao, con cũng quan tâm đến những gì đã diễn ra ở trên đó. Phó một của con đã nắm quyền chỉ huy đại đội không phải là người hữu khuynh... Con sợ anh ta có những

https://thuviensach.vn

liều lĩnh vô ích. Thật là tồi tệ gây ra chết chóc cho mọi người vào lúc người ta sắp hướng tới con đường thương thuyết, vả lại đó là lối thoát duy nhất có thể có".

Ngày 26-11, Nava chấp nhận trận đánh chống lại các lực lượng mà Việt Minh đẩy lên xứ Thái. Dĩ nhiên, ông không ra quyết định này nếu chưa trao đổi với tướng lĩnh dưới quyền. Họp ở Hà Nội, họ thảo luận tình hình, các khả năng hoạt động ở hậu phương địch và cách chỉ huy các cuộc hành quân. Nava cho rằng, vì thiếu phương tiện, không thể chỉ huy các hoạt động sau lưng Việt Minh. Theo ông, phải chấp nhận trận đánh trong lúc phòng ngự, ở Điện Biên Phủ, một ngã tư mà Việt Minh phải đi qua để xâm lược Lào (Chú thích: Trước trận đánh, Cônhi đã đề nghị Nava oanh kích hậu phương Việt Minh từ vùng châu thổ để "kìm giữ sư đoàn 308" hoặc "phá hủy hạ tầng cơ sở Việt Minh". Nava nói cuộc không kích này tỏ ra không hiệu quả và tốn kém về phương tiện, hơn nữa, tương ứng với một giả thuyết về Việt Minh, về sau này đã cho thấy là sai lầm" (Nhận xét của tướng Nava về các báo cáo của Tướng Cônhi ngày 20-12-1954).) "Tôi cũng nghĩ rằng trận đánh này sẽ tránh được sự đụng độ toàn cục trong vùng châu thổ nhờ sự chia cắt lực lượng chiến đấu Việt Minh. Tôi nghĩ rằng họ sẽ có hai trận đánh".

Ngày 24-11, Nava và Cônhi đi Điện Biên Phủ sau khi đã rẽ vào Mường Sài ở Lào gặp đại tá Crevơcơ thuộc lực lượng Pháp-Lào. Hai vị tướng đã đồng ý để tướng Ginlơ được thay phiên vì ông sắp hết hạn nhiệm vụ ở đây. Để thay ông, hai vị tướng còn do dự chưa biết chọn ai trong hai đại tá là Vanuxem và Caxtơri. Sẽ là đại tá thứ hai. Luôn luôn có Cônhi đi cùng, Tổng chỉ huy lại về Thái Bình ngày 30 và công bố bổ nhiệm Caxtơri. Việc lựa chọn nay sẽ thành vấn đề sau trận đánh và Chủ tịch ủy ban điều tra đã nêu lại với Nava: "Tôi hình dung rằng việc lựa chọn Caxtơri như ông đã làm, đáp ứng một khái niệm nào đó về trận đánh vì những đức tính sắc bén, linh hoạt, có nghị lực của ông ta. Chắc chắn đó là những căn cứ để ông chọn ông ta? ông ấy không phải là con người của tập đoàn cứ điểm phải không?"

https://thuviensach.vn

Phải chăng Catơru muốn nói với Nava rằng ông ta đã phạm sai lầm khi chọn một kỵ binh? Trả lời của Nava: Chúng tôi nghĩ rằng Điện Biên Phủ có thể đóng một vai trò tích cực bằng cách tung ra những đơn vị nhỏ để quấy rối đường liên lạc của Việt Minh. Chúng tôi không quan niệm về một trận đánh chung quanh tập đoàn cứ điểm bị bao vây. Từ ngữ tập đoàn cứ điểm không làm chúng tôi thích thú và Caxtơri gọi nó là "Chiến trường chuẩn bị sẵn".

Đứng trước các cấp như vậy, Cônhi lưu ý vấn đề lúc đó là "công thức đầu tiên về trận đánh Điện Biên Phủ, trận đánh di động. Vì thế tôi đã nhấn mạnh rằng, một kỵ binh là người có tư cách để được chọn. Tôi đã nói với Caxtơri: "Chúng ta cần một kỵ binh sơn cước, ông sẽ là kỵ binh sơn cước đó". Khi Điện Biên Phủ đã trở thành một tập đoàn cứ điểm, Caxtơri đã kém thoải mái".

Đương sự sẽ phản đối: ông ta không chỉ là một kỵ binh. ông ta đã "nghiên cứu nhiều các vấn đề phòng ngự", bởi vì sau khi bị một vết thương đã làm ông ta bất động, ông đã được Đờ Láttơrơ giao nhiệm vụ củng cố khu nam sông Hồng. "Tôi không cảm thấy bất lực khi nắm quyền chỉ huy mà người ta chỉ định tôi".

Caxtơri phải đi gặp Ginlơ "càng nhanh càng tốt", Ginlơ dự tính với chín tiểu đoàn, người ta có thể tổ chức một căn cứ không - bộ vững chắc. "Tôi đáp máy bay đi Điện Biên Phủ - Caxtơri nói - Tôi ở đó ba ngày. Cùng với tướng Ginlơ, chúng tôi đã nhìn thấy cái đã làm như một tổ chức phòng ngự. Lúc đó, Lai Châu bị sư đoàn 316 đe doạ. Caxtơri trở lại ngày 7-12.
Sau khi nghiên cứu thực địa và bay trên lòng chảo, tôi đã đi đến kết luận là buộc phải giữ, về phía đông những gò đất hơi cách xa. Ngược lại, về phía tây, địa hình tương đối bằng phẳng ... Những khu vực mà địch có thể tập trung những lực lượng quan trọng đều ở xa hơn. Vậy thì điều mà tôi quyết định là mở rộng chu vi phòng ngự và dành một phần quân số của tôi để tìm

https://thuviensach.vn

sự tiếp xúc với sư đoàn 316”.

Lăng le đi dạo ở Hà Nội với mắt cá chân bó bột "để tập đi" khi Caxtơri đi xe Jeep qua gọi ông và báo cho biết ông ta đã được bổ nhiệm làm tư lệnh Điện Biên Phủ: "Cậu cùng đi, ông nói thêm, tướng Ginlơ đã chỉ định cậu lên nắm liên đoàn không vận số 2 thuộc quyền điều động của mình .

Chỉ có thời gian để buộc ba lô, để trình diện Tướng Cônhi, người bật đèn xanh cho việc rút khỏi Lai Châu và hai giờ sau, chẳng quan tâm đến cái chân bó bột nữa (ông vẫn còn nhiều khó khăn trong việc đi lại), Lăng le nhảy lên một chiếc Đacôta. Xuống máy bay trên đường băng ở Điện Biên Phủ mà phía trên kéo dài những vệt khói phát quang đang làm và một đám mây bụi mịn màu vàng nghệ bị một làn gió nhẹ cuốn lên, Lăng le được biết các đơn vị chính quy của Lai Châu đã được không vận lên Điện Biên Phủ trong thời gian giữa hai ngày 5 và 8-12. Hàng trăm du kích Thái đang còn ở Bắc Lai Châu bằng hành quân bộ trong lúc chủ lực của sư đoàn 316 đang hành quân cấp tốc đến gần để cắt đường của họ. Còn ZONO (khu vực tác chiến Tây Bắc) đã được gạch bỏ ngày 1-12 và được thay bằng GONO (binh đoàn tác chiến Tây Bắc).
Nà Sản được rút đi nhẹ nhàng và Ginlơ hội nhập vào Điện Biên Phủ, tại sao Cônhi lại ở lại Lai Châu đang bị sư đoàn 316 đe doạ đột nhập? Trung tá Tranca thuộc ZONO đã nhận được những chỉ thị bằng văn bản ngày 13-11, sáu ngày trước Hải li, mà ông cũng được thông báo, cùng lúc nhận được lệnh "chuẩn bị không chậm trễ kế hoạch giúp Lai Châu". Người Thái đã cầm súng cùng chúng ta đánh Việt Minh. Có thể bỏ mặc họ được chăng?

Lai Châu là thủ phủ của họ ... Trong khuôn khổ cuộc hành quân PONLLUX (rút khỏi Lai Châu), tướng Ginlơ đặt GONO dưới quyền của ông vào ngày 1-12, Tranca đã đến Điện Biên Phủ hai ngày trước.

Sự tiếp cận của sư đoàn 316 sẽ làm rối loạn việc thực hiện kế hoạch PONLLUX, nhưng một kế hoạch thay thế (kế hoạch LEDA) đã được dự

https://thuviensach.vn

kiến. Lực lượng đồn trú Lai Châu được rút bằng máy bay, nếu kế hoạch PONLLUX trục trặc thì sẽ thực hiện kế hoạch LEDA, người ta sẽ theo đường mòn hướng đến Điện Biên Phủ. Thực ra thì quân Việt Minh coi thường Điện Biên Phủ như năm 40 và lao tới Lai Châu, ở đây quân đồn trú không đầy ba tiểu đoàn đang chờ máy bay. Cônhi ngửi thấy điều không hay ra lệnh thực hiện kế hoạch PONLLUX (Chú thích: Máy chụp X quang của bệnh viện Lai Châu đã được sơ tán theo đường Pa vi và đã giúp ích nhiều cho bệnh viện trung tâm Điện Biên Phủ. Không may hai ngày sau khi nổ ra cuộc tấn công của Việt Minh, ngày 13-3, một quả đạn 105 đã nổ trong hầm trú ẩn của máy chiếu vồ tuyến điện và đã phá hủy nó. Thiếu tá bác sĩ Grauuyn và trung úy bác sĩ Ginđrây đã đọc được cách khắc phục khi thiếu nó.). Việc rút quân kéo dài đến ngày 8-12. "Đã thực hiện được việc rút hầu hết các thành phần chính quy, Cônhi hài lòng nói, chúng ta để lại các du kích để đánh lừa Việt Minh, đi làm chiến tranh du kích và quấy rối họ".

Chẳng ai không hiểu rằng không còn đụng độ với các lực lượng địa phương trang bị kém của Việt Minh nữa, nhưng còn sư đoàn 316 gồm những đơn vị chính quy? Đứng trước sư đoàn này, du kích Thái không phải là đối thủ nặng cân. Hơn nữa, chất lượng của du kích Thái nếu không còn phải bàn cãi gì nữa thì ít nhất cũng đã được đề cập tới. Mở đầu, trung tá Lăng le đã phát biểu với những lời lẽ như sau trước ủy ban điều tra: "Đó chỉ là những lũ nông dân nhút nhát, sợ hãi không có lấy một chút học vấn quân sự, cương quyết không chịu đánh nhau. Những người Âu khốn khổ trong khung cán bộ đã bị hy sinh trước".

Lăng le chưa thôi kêu ca vì, đứng trước lính chính quy của sư đoàn 316, bản thân các lính dù của ông đã nếm những thất bại đầu tiên. Ngày 14-12 khi cuộc rút khỏi Lai Châu đang ở đỉnh điểm, tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù thuộc địa của thiếu tá Brêsinhắc và tiểu đoàn 1 dù xung kích của thiếu tá Xukê đã tung ra trên cả hai bờ sông Nậm Rốm một cuộc trinh sát lên hướng đông bắc. Sau khu vực sông, lính dù đi qua khu rừng thưa mà họ mở đường bằng dao phát, một công việc chậm rãi, kiệt sức, bỗng tiền quân vừa đến

https://thuviensach.vn

một khu rừng thưa thì phát hiện trinh sát Việt Minh bỏ chạy. Cuộc đụng độ vô cùng dữ dội, thậm chí cả đánh giáp lá cà với trung đội tiền vệ. Dưới hoả lực pháo của Điện Biên Phủ, quân Việt Minh rút một giờ sau đó nhưng Xukê trở về với 11 người chết, 3 người bị thương nặng khó sống được, 26 người bị thương nhẹ trong đó có 17 người âu và 2 sĩ quan, trung uý Benlua và thiếu uý Pascô .

"Chúng tôi đến sát địch, Benlua nhớ lại, và không nhận ra điều gì đã đến với mình, tôi bị 8 viên đạn tiểu liên bắn cách tôi dưới 10 mét, Pascô bị thương ở vai và chúng tôi được sơ tán ".

Cũng có lúc, lợi thế đã đổi sân, trung uý Béctơrăng thuộc tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc kể cho bố mẹ nghe cuộc xuất kích ngày 12-12:

“Hai đại đội chúng con chạm địch và bị ngăn lại. Con lao lên với hai trung đội; tưởng là giúp đỡ một trong hai đại đội, con cho anh em tiến lên không bắn, dưới làn đạn cối, lựu đạn phóng bằng súng và những viên đạn lạc hỗn độn, con xông vào Việt Minh ở bờ ruộng, khoảng 12 người đang rút lui cách con 10 mét. Cỏn bắn bằng súng các bin, người của con bắn bằng tiểu liên, chúng con đã giết hết họ và thu súng đạn. Việt Minh đứng vụt dậy như một đàn gà gô, tất cả những người đứng trước mặt chúng con đều bị bắn ngã, đều bị trúng đạn".

Anh ta thêm cái câu kinh khủng này: "Đó là chiến tranh, cá nhân con rất hài lòng!” .

Ngày 3-12 lúc 21h khi chưa ai nói gì về sư đoàn 316, một đơn vị mạnh đã ra khỏi Điện Biên Phủ, ban đêm theo đường Pa vi hướng tới Lai Châu. Tướng Ginlơ đã giao cho đại uý Turê, thuộc tiểu đoàn 8 dù xung kích, một nhiệm vụ dễ dàng với ông ta như đeo găng tay: leo lên hướng đông bắc tiếp xúc các bộ tộc Mèo thân Pháp và trinh sát con đường Tuần Giáo - Lai Châu mà sư đoàn 316 có thể đi qua. Hành quân trên vùng núi nhưng những người

https://thuviensach.vn

tham gia, các trung uý nhảy dù, Đesmông, Bay, Combamâyrơ, là những người chuyên nghiệp. Đại uý Ghiêminô người đi săn, theo vết thú rất giỏi của tiểu đoàn 3 Thái đã được giao cho đại uý Turê sử dụng cùng với đại đội 12 của ông (Chú thích: Sinh năm 1926 ở Strátsbua, Ăngri Ghiêminô là chiến sĩ kháng chiến ở tuổi 17. Ở Điện Biên Phủ, Ghiêminô phục vụ trong tiểu đoàn Thái thứ 3 rồi tiểu đoàn dù Việt Nam số 5 trước khi chết ở Angiêri tháng 6-1958. Sau lần bị thương, được thưởng Bắc đẩu bội tinh hạng ba và 16 lần tuyên dương.). Cuộc trú quân ngoài trời lần thứ nhất được tổ chức trên đường mòn vào lúc 3h và 10h sáng. Turê và binh lính của ông dừng lại ở Mường Pồn, một loại trạm trú quân trên đường mòn Pa vi; trung sĩ Blăng trạm trưởng, nhận hai hoặc ba người què không đủ sức đi theo nhịp độ hành quân kinh khủng đó. Cả ngày và cả một phần đêm sau, mọi người hành quân và đến ngày 5-12 thì tới một làng người Mèo, ở đây một máy bay cào cào đã thả dù các con bài và các đồng bạc trắng dành cho các trưởng bản, các thầy mo chống đối Việt Minh. Đến ngày 7, các đội biệt kích thăm dò khu vực và khoảng 18h, gần đến đường đi Tuần Giáo, họ chạm trán với một trung đội Việt Minh, đơn vị này phải quay trở lui trước hỏa lực. Cả đêm mồng 7 và đến 13h ngày 8, các lính dù trinh sát đường không phát hiện được dấu vết lốp xe nào. Không có dấu vết các đoàn xe Việt Minh, sư đoàn 316 còn ở xa. Thông báo bằng rađiô, GONO ra lệnh quay về.

Nhật ký tiểu đoàn 8 dù xung kích viết: "13 giờ: chấm dứt cú đánh úp về sự đi lại của địch".

Đến 19 giờ, Turê bắt được lệnh trở về qua radiô: Bằng hành quân cấp tốc. Đại uý tự hỏi tại sao lại vội vã như thế? Họ
đang cách Điện Biên Phủ 80 km về phía đông bắc và không có Việt Minh ở đó! Thôi được sẽ ngủ sau. Họ lại trở về trong bóng tối, chỉ dừng lại vào sáng sớm để nghỉ ngơi. Ngày 10 12 lúc 16 giờ, họ đi về hướng Mường Pồn, nhưng một giờ sau qua rađiô, Turê như từ trên trời rơi xuống vì được biết tin Việt Minh đã ở trước Mường Pồn. Phải đổi hướng ngay, đường mòn

https://thuviensach.vn

Pavi không còn an toàn nữa, phải trở về Điện Biên Phủ bằng đường trên đỉnh núi. Vừa leo núi vừa phát cây cối. Mệt lử. Mặc dầu mệt nhọc họ vẫn làm thất bại một cuộc phục kích ngày 11 vào lúc tảng sáng và Việt Minh đã bỏ chạy. Turê cảnh giác, cho biệt kích cảnh giới trên một mỏm núi mà họ định qua đêm. Đến 19 giờ bắt liên lạc lại bằng radiô, ông được biết Mường Pồn đã bị tấn công. Từ vùng Lai Châu và cả từ biên giới Trung Quốc đến, hơn hai ngàn du kích Thái toan chọc xuống Điện Biên Phủ vào lúc tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc và tiểu đoàn 5 dù Việt Nam đã rời đi từ buổi sáng để lên tăng viện. Turê và các sĩ quan của ông nghĩ rằng người ta giấu mình điều gì đó, người ta không di chuyển hai tiểu đoàn dù để cho họ đi hít thở không khí.

Có tiểu đoàn 5 dù Việt Nam đi theo ngày 11-12, tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc xuất phát hành quân lúc 9 giờ sáng. Sau khi vượt qua Bản Tân, ngôi làng đầu tiên ở hướng bắc, bộ phận đi đầu chạm trán và đánh tan một đơn vị Việt Minh. Tiểu đoàn 1 dù có 12 người bị thương trong đó có thượng sĩ nhất Bay. Thung lũng chật hẹp có đường mòn Pavi uốn quanh là một nơi vắng vẻ nguy hiểm và mệnh lệnh đưa xuống là leo lên các sườn dốc. Điều tệ hại nhất không phải là những nỗ lực bỏ ra để mở đường tìm lối đi mà là sự thiếu nước, bi đông đã cạn kiệt, suối thì không tìm ra. Thực phẩm đã định hạn mức mà thiếu tá Ghirô thì bị kiết lị. Lăng le hứa thả dù vào ngày mai. Chiều thứ bảy đóng quân trên đỉnh Pu Ya Tao, ở độ cao 1.000m. Máy bay cào cào đã bay trên vị trí này nhưng dù đã có lời hứa, họ vẫn luôn luôn phải chờ đợi những can nước. Từ phía bắc đến, vài người nói đã nghe được tiếng súng cối 81. Được tăng cường bằng lính bổ sung của thượng sĩ Vanlê và du kích của trung tá nhất Ácsimbô, đơn vị đồn trú nhỏ bé ở Mường Pồn cũng đã nếm những quả đạn đầu tiên vào buổi tối và từ đó Việt Minh đã tiếp cận những hàng rào tre sắc nhọn thay cho hàng rào kẽm gai. Đồn này là trạm khách tứ chiếng, một ngôi làng có xây công sự hơn là một đồn phòng ngự và sự có mặt của phụ nữ, trẻ con không kích động người Thái chơi kiểu anh hùng. Va le bị giết, Xablê và trung sĩ Blăng bị thương, hạ sĩ nhất Côttơren thuộc tiểu đoàn 8 xung kích biến mất trong đêm tối. Một người bị què khác

https://thuviensach.vn

của tiểu đoàn 8, hạ sĩ nhất Planhô chuồn vào rừng nhưng không có cái ăn, không có nước, đã trở lại tiểu đoàn ngày 23-12.

Nhờ đêm tối, dù có máy bay Đacôta đom đóm mà Turê xin được, Việt Minh đã chiếm Mường Pồn ... Các đại đội du kích ở bắc Mường Pồn làm nhiệm vụ nghi binh chỉ còn cách rút về Điện Biên Phủ. Trung úy Unpát đánh trận cuối trong rừng, làm lá chắn cho du kích luồn vào sau lưng để đi về Điện Biên Phủ. Unpát cùng vài lính Thái sau cùng sẽ được máy bay trực thăng đón đi. Thiếu uý Rugie, chỉ huy một đồn ở biên giới Trung Quốc, chiến đấu mở đường chạy đến biên giới Lào sẽ được một máy bay cào cào đến đón đưa về Điện Biên Phủ. Thiếu uý Ghinlécmít đánh cách phía nam Lai Châu 30km, bị bắt, ở trong trại tù binh 9 tháng. Trung sĩ nhất Camiơ Acsicô cũng bị bẫy mìn, đã chết trong thời gian bị bắt.

Thứ bảy, ngày 12, sau đợt liên lạc bằng radiô đầu tiên xác nhận tin Mường Pồn cháy và Việt Minh đã kiểm soát thung lũng, các đội biệt kích của tiểu đoàn 8 xung kích đã tiếp tục hành quân từ 6h30. Họ di chuyển trên các đỉnh núi khống chế thung lũng, trên đó là con đường mòn Pa vi ngoằn ngoèo, trong gần năm giờ trước khi gặp đội tuần tra của tiểu đoàn 5 dù Việt Nam. Gặp thiếu tá Lơcléc, Turê khẳng định Mường Pồn đang bốc cháy, các cuộc chiến đấu đã chấm dứt, vậy thì đuổi theo là vô ích, vả lại Việt Minh hình như khá đông. Tuy nhiên, Lơcléc liên lạc bằng vô tuyến điện với Điện Biên Phủ, đã nhận được lệnh đến Mường Pồn:

- Ông sẽ có những tổn thất, Turê cảnh báo, tôi đã cho gài bẫy đường về của chúng ta.

- Phải vô hiệu hoá các bẫy để cho chúng tôi đi qua.

- Vậy thì tôi để lại cho ông trung sĩ Brusếc, người gài bẫy giỏi nhất của chúng tôi.

https://thuviensach.vn

Các đội biệt kích trở lại Điện Biên Phủ, còn Brusếc quay lại những nơi anh đi qua để tháo kíp lựu đạn và các lượng thuốc nổ khác mà chính anh đã cài đặt. Đã cảm thấy mệt và buổi tối lính bảo an cũng cắm trại trên đỉnh Pu Ya Tao cách tiểu đoàn dù ngoại quốc vài trăm mét. Rạng sáng chủ nhật, khi rời Pu Ya Tao, vẫn là tiểu đoàn 5 dù Việt Nam mở đường với đại đội 1 của trung uý Đờ cua, đại đội này đã được lệnh chiếm cao điểm sắp tới là Pu San. Quân bảo an không bao giờ chiếm được nó, Việt Minh đã đến trước họ.

“Trời đêm yên tĩnh, thiếu uý Latan viết, trung đội của thiếu uý Luyxiên Bêan đi đầu. Trung đội tôi cũng đi theo đường mòn đó cách khoảng 100 mét. Bỗng nhiên một loạt súng vang lên và vài giây sau đạn nổ khắp nơi. Việt Minh nấp trong cỏ tranh, tôi chạy đến chỗ Bêan, anh bị đạn vào cổ vào vai, và cánh tay. Anh mất nhiều máu và ngất đi, tôi đỡ anh nằm xuống phía thấp của mặt đường vì anh vẫn đứng, máu chảy như suối, một nụ cười co rúm hiện lên trên môi anh. Trung uý bác sĩ Ruôn đã có mặt ở đó, ông làm thủ thuật mở khí quản tạm thời, Bêan kêu lên vì đau đớn".

Sự can thiệp của bác sĩ Ruôn đã cứu sống người bị thương đang gào lên vì một vết thương thứ hai. Chúng tôi nhìn thấy quả nhiên anh còn bị một viên đạn vào bụng. Lúc này, cưỡi trên mình người sĩ quan, bác sĩ chú ý về thủ thuật mở khí quản mà ông thực hiện trong những điều kiện tồi tệ nhất hơn là những kêu ca của bệnh nhân. Ông muốn anh chịu đựng cho đến lúc có trực thăng đến. Thiếu tá Lơcléc đã phát đi một lời cầu cứu không quân, hai chiếc Bearcat đã cất cánh và sẽ đến trong mười phút nữa. Mặc dầu nơi tiếp xúc giữa hai bên đối địch rất chật hẹp nhưng chính các máy bay sẽ tấn công bằng bom napan làm cháy cỏ tranh, trong đó có nhiều người bị thương của tiểu đoàn 5 dù Việt Nam đã bị chết trong những điều kiện tàn nhẫn.

“Khi Bêan bị thương, Latan kể tiếp, chúng tôi có cảm giác là cả tiểu đoàn bắn cùng một lúc vì những loạt đạn rất dày. Lửa bắt vào những đám cỏ cao và lan ra thành một sự đe doạ mới. Nhiều người chạy tránh lửa, những

https://thuviensach.vn

người bị thương đang nằm, thét lên kinh hãi rồi im bặt vì lửa đã thiêu họ. Đó là một thời điểm khó khăn: tiếng nổ của đạn cối, của chúng ta và của những người đối diện, loạt đạn ngắn, ngọn 1ửa như lốc xoáy, súng đạn nổ trong 1ò 1ửa, tiếng kêu của những người bị thương gặp lửa ... Từ phía sau một đại đội leo lên phía chúng tôi, đi đầu là trung uý Phuriê. Mới vào trận anh đã bị một viên đạn vào đầu. Đại uý Ôđờvin thay anh, nhưng mười phút sau người ta phải sơ tán ông vì ông đã bị đạn. Riêng đối với đại đội của tôi đã có 12 người chết, 24 người bị thương và 2 người mất tích, nghĩa là hơn nửa quân số" (Chú thích: Sinh năm 1927 ở Xanh Manh đờ Castiông (Girôngđơ) Ăngđrê Phuriê tốt nghiệp Trường võ bị Xanh Xia năm 1949, có bằng nhảy dù, được phong thiếu uý tháng 5-1950. Được chọn sang Đông Dương, biên chế vào tiểu đoàn 3 thuộc địa biệt kích dù ở Vannơ tháng 10-1951. Trung uý lên tàu ở Mác xây vào tháng 12. Tham gia nhiều cuộc hành quân khác nhau, rồi đến Nà Sản. Bổ nhiệm vào tiểu đoàn 5 dù Việt Nam, nhảy xuống Điện Biên Phủ trong cuộc hành quân Hải li.).

Đêm càng khuya trên đỉnh Pu Ya Tao thì tiếng súng càng thưa dần và Việt Minh càng ra xa hơn. Trong đêm tối, lính canh chăm chăm nhìn đám tro ánh lên màu đỏ nhạt, lo lắng nghe vọng lặp lại tiếng dao phạt cây của Việt Minh, hình như đang mở những con đường để tiếp cận các đỉnh núi. Để tự trấn tĩnh, các lính dù Việt Nam nói rằng họ đang làm cáng để chở người bị thương của họ. Rạng sáng thứ hai, ngày 14, một số đơn vị bảo an và đại đội của đại uý Cabirô thuộc tiểu đoàn dù ngoại quốc trở lại những nơi đã diễn ra trận đánh để mai táng những người chết.

"Thật là một cảnh tượng kinh khủng, Latan nhớ lại. Những thân thể bị đốt cháy thành than, những cánh tay bị cụt đang giơ lên ... bốc mùi khủng khiếp. Trên một diện tích nhiều héc ta tất cả đã bị cháy. Những mảnh kim loại của quân trang dát vào da thịt bị cháy đen của vài thân thể. Những cái bụng bị phồng trướng, có cái đã nổ bung ra, nhìn thật kinh sợ".

Một hố lớn đã được đào, những cây thập tự bằng tre và một cuộc mai táng

https://thuviensach.vn

sơ lược đã diễn ra giữa đỉnh Pu San và đỉnh Pu Ya Tao. Một trung đội bồng súng chào và những bức ảnh đã được chụp cho nghi lễ được lưu danh mãi mãi. Khi đơn vị bảo an vừa được tập hợp thì lệnh cho quay lui đã được ban ra kèm theo một câu nhỏ: hành quân cấp tốc! Điều đó cho thấy ai đó ở Bộ chỉ huy GONO rốt cuộc đã nhìn thấy mức độ của các sự kiện vừa xảy ra. Nhịp độ hành quân sẽ tăng lên và như trung uý Rúc đã nhận xét, trở thành "một cuộc chạy đua tìm gia vị ngon".

Đại tá Đờ Caxtơri đã cảm nhận được mối nguy đến mức ông phái trung uý Uyem lên phía bắc cùng 400 lính Thái. Uyem sẽ chiếm giữ độ cao 836, từ đó có thể dùng hỏa lực khống chế đường mòn Pa vi để yểm trợ cho hai tiểu đoàn rút lui từ các mỏm núi xuống. Lăng le ra lệnh cho đại uý Lamuliát đi đón lực lượng bảo an và tiểu đoàn dù ngoại quốc cùng lính trù bị của tiểu đoàn 8 xung kích. Tiểu đoàn 1 dù thuộc địa của đại uý Xukê cũng nhận được nhiệm vụ như vậy. Trung tá Lăng le, mắt cá vừa mới tháo bột, lên đường cùng lính dù của ông.

Các đại đội của tiểu đoàn dù ngoại quốc rút theo thứ tự, Vécghê, Cabirô và Blăngdông làm hậu quân. Chiếc cào cào mới hơi nghiêng cánh mà hàng trăm Việt Minh đã xuất hiện trên sườn núi bên kia, thét lên và chạy tới phía lính lê dương. Một phát đại bác 155 li đã đào lõm hàng ngũ của họ trong chốc lát nhưng tổn thất không bao giờ làm họ nao núng. Họ giống như những tia nước phun ra từ tất cả các bụi cây họ ở đằng sau từng khóm cỏ và làn đạn của họ dày đặc. Tuy vậy vẫn phải đến Pu Ya Tao, ở đây, đại uý Vécghê đến đầu tiên, được xếp vào đoàn thu dung. Cabirô chỉ cách kẻ thù hai ngón tay như khi ta nhờ thắt cà vạt thì lại tuột khỏi tay, kẻ thù còn ở hậu quân thì đại đội "Vú nuôi” Brăngđông bị tấn công một cách tàn nhẫn chưa từng thấy. Một giờ sau, tiểu đoàn đã chiếm lĩnh lại Pu Ya Tao trong lúc Brăngđông "đấu kiếm" hăng hái ở sườn núi cuối cùng. Ghirô lo lắng, các trung uý Nêen và Thilu đề nghị đi đón Brăngđông nhưng Ghirô không cho. Các loạt đạn đến gần, những lính lê dương đầu tiên đã xuất hiện, quân phục rách nát, mặt và tay đầy máu ... Trung uý Raynô giải thích là trung đội lính

https://thuviensach.vn

người Việt của anh đã chạy tán loạn... Brăngdông nét mặt mệt mỏi, đang đi đến cùng với đại đội "cận vệ" của anh. Đại đội anh bị thiệt hại, họ nói là thiếu 40 người nhưng cũng không rõ ai chết, ai bị thương, ai bị bắt làm tù binh. Nhìn lên phía bắc họ được chứng kiến một cảnh đau lòng: trên mỏm núi bên cạnh, lính lê dương bị bắt đang rời trận địa, tay bị trói sau lưng, chung quanh là những người bộ đội cáu kỉnh. Ở tiểu đoàn, họ nói có 28 người chết và mất tích, 24 người bị thương sẽ được trực thăng đến đón, trong lúc các máy bay Bearcat thả bom napan xuống quân Việt Minh ở trong thung lũng.

Lính bảo an rút lúc 20 giờ và đại úy chỉ huy của họ đi đầu với người liên lạc bằng radiô của ông ta với cung cách là người đầu tiên vượt qua mạng của Điện Biên Phủ. Đó không phải là điều mà người ta chờ đợi ở ông, và sau khi thông báo cho ông vài ý tưởng đơn giản về cách chỉ huy một đơn vị nhảy dù, Lăng le gửi ông về Hà Nội theo chuyến máy bay đầu tiên. Để tỏ ra không thiên vị, Lăng le cũng gạt cả thiếu tá Lơcléc.

Trong chiến tranh, những người bại trận bao giờ cũng có lỗi. Tiểu đoàn dù ngoại quốc khoá đuôi cuộc hành quân, Brăngđông đi đầu - anh ta đã xứng đáng - Vécghê ở đuôi. Trong đêm thứ hai 14 rạng ngày thứ ba 15, đoàn quân lặp lại hành trình hai ngày như ra đi. Việc gia tăng tốc độ cảm thấy rõ nhưng mỗi người đều bị thúc đẩy bởi thuyết phục rằng Việt Minh sẽ phục kích hoặc đánh vào sườn họ. Trong lúc đó ở xa hơn về phía tây trên mỏm đồi có rừng cây, Uyem và những người lính Thái của anh bị cối 81 truy kích, anh phải yêu cầu pháo can thiệp để bịt miệng họ. Uyem có hai người bị giết, ba người bị thương và vẫn còn tin rằng việc rút lui của đoàn bảo an và tiểu đoàn dù ngoại quốc cùng 400 lính Thái của anh, đã được phép. Xukê và tiểu đoàn dù thuộc địa số 1, chẳng hơn gì Lamuniát cùng với các đơn vị xung kích của ông, không phải can thiệp. Còn Turê và các đội biệt kích của ông đã tìm được chỗ trú ẩn, và họ ngủ ngon lành sau hơn mười ngày du cư.

Lăng le tưởng rằng chân đã khỏi và trở về Điện Biên Phủ nửa đi nửa phải

https://thuviensach.vn

cõng, với giúp đỡ của trung uý Xinglan thuộc đội liên lạc và sự quan sát của ông (DLO) (Chú thích: Tối thiểu có 1 sĩ quan và người phụ trách vô tuyến điện.). Tình trạng này làm cho ông điên tiết; hai tiểu đoàn dù có pháo binh và không quân chi viện mà lại chịu thua nhanh như vậy: "Không phải chúng ta đang có vấn đề đối đầu với một sư đoàn ưu tú, ông nói trước ủy ban điều tra, đây là sư đoàn 316. Các sư đoàn ưu tú, 312 và 308 chưa có mặt ở đây".

Vị đại tá nóng nảy xác nhận rằng từ 12-12, người ta được biết rằng các trận chiến đấu ác liệt sẽ diễn ra, tuy nhiên, hai tiểu đoàn dù di chuyển trong khu vực chi viện của pháo binh và không quân bị buộc phải rút lui, thì đối với ông thật là một điều huyễn hoặc khó tin.

“Họ được dẫn trở lại vị trí xuất phát trong những điều kiện gần như là tai hoạ, ông công nhận. Thấy có điều không ổn, đại tá Đờ Caxtơri đã cử tôi đi thu dụng tàn quân.

Tôi nhớ đã đến chỏm núi vào ban đêm, tôi nghe thấy cuộc chiến đấu ở trước mặt tôi, một trận đánh lộn xộn, không rõ ràng, chỉ cảm thấy bằng cách nghe rađiô và chỉ nhìn thấy đám tàn quân của các tiểu đoàn đang đến”.

Lăng le nói quá lên, ngoài đại đội Đờ Cua ở tiểu đoàn 5 dù Việt Nam và đại đội Brăngdông ở tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, các đơn vị khác trở về đều mệt mỏi, dĩ nhiên rồi nhưng bảo toàn quân số. Về phần Cáxtơri ông không quên chỉ trích một cuộc hành quân mà Lăng le có trách nhiệm:

“Giao chiến diễn ra 5 ngày và Lăng le hầu như không biết thu quân về. Dẫu sao quân của ông ta không đạt mục tiêu đã định: Mường Pồn. Họ không thể đến đó ... Họ đã thu nhận các đội biệt kích của Turê và một số du kích, tuy nhiên chúng ta không thể tiến lẩn quẩn mười kilômét về phía bắc Điện Biên Phủ. Cuộc đụng độ đầu tiên này chứng minh khả năng ít ỏi của các chiến binh chúng ta trong chiến đấu ở rừng rậm".

https://thuviensach.vn

Lăng le cũng nhấn mạnh đến tính không thích nghi của các chiến binh Các sĩ quan nhảy dù đã lưu trú ở đây lần thứ hai, thậm chí lần thứ ba, là loại chất lượng hiếm hoi. Trừ vài ba sĩ quan ưu tú quân đội thường gồm những lính tình nguyện không có kinh nghiệm:

“Quân đội chúng ta không thích hợp với chiến đấu nơi rừng rậm. Trong đất nước này, người ta di chuyển trên những đường mòn chật hẹp mà cả những con lừa cũng không đi qua được, còn kẻ thù thì lại am hiểu những con đường đó. Nghĩa là địa hình bất lợi với chúng ta. Cuộc chiến đấu luôn luôn diễn ra cùng một kiểu như vậy. Tôi đi với hai tiểu đoàn, thường thường vào ban đêm để tiếp cận các sườn núi trước khi trời sáng và tôi giao chiến thông thường bằng hàng đôi, nhiều nhất là hàng ba. Bởi vì nếu không thì rất khó vượt qua. Các đơn vị đi đầu, sau nửa giờ, có khi một giờ hành quân đã chạm mặt với các đơn vị Việt Minh ngụy trang và cuộc giao chiến đã nổ ra. Trường hợp thuận lợi nhất thì mục tiêu bị đánh. Các tiểu đoàn chưa kịp thở thì một cuộc phản kích đã diễn ra đưa tất cả mọi người hầu như chạy tán loạn, trở về vị trí xuất phát”.

Trung úy Nêne thuộc tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc đã giữ kín về vụ Mường Pồn và trong thư gửi mẹ, anh chỉ khuyên: "Mẹ hãy đọc tờ Figaro, chắc họ có đưa tin về chiến sự , rồi anh viết thêm:

Những tuần gần đây là những tuần sóng gió trong chuỗi ngày con ở đây. Chúng con đã phải trả giá cho những cuộc "dạo chơi" quả là rất vất vả ... Ngày 14 và 15-12 công việc thật nóng bỏng và tế nhị nhưng rồi mọi việc đã qua đi nhanh chóng và chúng con vẫn có chỗ ngồi tốt để quan sát. Tinh thần vẫn cao nhưng thân thể khá mệt". (Thư viết ngày 20-12).

Là trung đội trưởng ở đại đội Brăngdông, trung uý Raynô viết thư cho Gia nhin, vợ anh, ngày 17: "Anh không còn nhớ bức thư cuối cùng anh viết cho em ngày nào, nhưng hằng ngày em đọc báo chắc em cũng hiểu rằng lâu nay anh không thể viết thư cho em được; anh không có thời gian mà cũng chẳng

https://thuviensach.vn

có can đảm để viết vì dù sức khoẻ anh không có vấn đề gì nhưng anh khá mệt mỏi".

Hôm trước, trung uý Gioócgiơ Rúc ở đại đội Mactanh gửi thư cho vợ là Crixtin. Anh viết thận trọng đến mức tầm thường hoá sự việc Dường như nói về một cuộc hành quân khác:

“Đó là một cuộc đi chơi xa vất vả. Các anh vẫn luôn đi theo con đường qua các chỏm núi. Đồng bằng ở chỗ các anh, ở độ cao 500m so với mặt biển thế mà các anh còn leo lên đến 1100m. Các anh không được ăn đều bữa và thiếu nước. Rốt cuộc các anh đã trở về mệt lử người, sau khi đã thấy cơ man nào là Việt Minh ở khoảng cách khá gần. Khi các anh về đến nơi, Xavie đờ Tút xê, trung uý thứ ba của đại đội, mới đi dưỡng bệnh ở Đà Lạt về. Anh ấy làm cho các anh món bít tết. Ngon tuyệt!". (Chú thích: Là con một sĩ quan bị Gestapo xử tử, Xavie đờ Tút sê bị tai nạn xe máy chết ở Angiêri năm 1956. "Nó đã 28 tuổi, miệng rộng, yêu đời, một chiến binh tuyệt vời ông bố là Misen, tướng không quân viết, nó giống như một con cá nằm dưới nước trong đội lê dương, gia đình thứ hai của nó".)

https://thuviensach.vn

Chương 2 - SINH THÁI HỌC KHÔNG CÓ CHỖ Ở ĐIỆN BIÊN PHỦ

"Lúc đầu, Lăng le nói, quân dù nhảy xuống, họ đã san phẳng nhà cửa, đã đào hố và, thực lòng mà nói, họ đã đi hơi xa trên những vị trí đó".

Vậy Điện Biên Phủ là một vị trí ứng biến và Cônhi đã định ra những giới hạn cho nó: Huy ghét và Clôđin, Đôminíc và Élian trên các mỏm núi về phía đông và hai tiền tiêu có nhiệm vụ bảo vệ con đường: Bêatơrít ở đông bắc và An nơ Mari ở tây bắc. Mỗi trung tâm đề kháng trong số sáu trung tâm do một tiểu đoàn đóng giữ, số điểm tựa của trung tâm tuỳ thuộc vào địa hình. Ngày 17-12, theo yêu cầu của đại tá Đờ Caxtơri, Gabrien phải được xây dựng dưới 5km về phía bắc căn cứ, dọc theo đường mòn. Cônhi cũng đã tính đặt công trường xây dựng ở cự li 6 km về phía nam, ở đây ông đặt một cụm pháo, điều đó buộc Việt Minh phải phân tán làn đạn nếu muốn bắn cùng một lúc cả hai cụm cứ điểm của Pháp.

Tại Isaben có một tiểu đoàn bộ binh Angiêri và một tiểu đoàn lê dương làm nhiệm vụ bảo vệ các khẩu pháo.

Gậy ông lại đập lưng ông, chính Lalăng không hiểu gì về những người lính bản xứ. Những người lính của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 lính Angiêri là những người nông dân thất học ở vùng nam Bliđa, không nói được tiếng Pháp. Tăng viện cuối cùng đến với tiểu đoàn này từ tháng 7-1953 là: 297 người trong đó bảy hạ sĩ quan, đáp tàu thủy từ Apbơvin đến, 92 người trong số họ sang lần thứ hai nhưng trong đó có 59 người không phải tình nguyện. Thiếu tá Cácbonniê, một người cũ của tiểu đoàn 1 xung kích, chỉ huy tiểu đoàn, viết rằng thanh niên Angiêri "thường xuyên ý thức về quyền lợi của họ và không nghĩ gì về nghĩa vụ của họ". Kết thúc nhiệm kỳ, Cácbonniê được thay bằng đại uý Đuyriê và đảm đương nhiệm vụ quyến chỉ huy cho đến khi bị chết vì mìn. Thiếu tá Phavarông kế tiếp ông nhưng ngày 7-12 trong cuộc hành quân ở vùng châu thổ, hai máy bay Bia cát bổ nhào xuống

https://thuviensach.vn

tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 lính Angiêri. Mang ba lô tiếp tế và những két đạn, các tù nhân và người bị giam là quân nhân (PIM) rất đông bên cạnh binh lính của tiểu đoàn, và các phi công tin chắc rằng đây là một đơn vị Việt Minh, liền thả hai quả bom napan. Đại uý Gôndanve và 12 người bị bỏng nặng, thiếu tá Phavarông bị thương vì một mảnh đạn: "Nó vào chỗ hõm của vai trái và ra dưới cánh tay sau khi đã cắt đứt động mạch cánh tay và bó dây thần kinh".

Phavarông đã được sơ tán bằng trực thăng và được cứu sống kịp thời. Phòng tác chiến ở Hà Nội đang lúng túng giữa hai con đường tìm đâu ra một sĩ quan sẵn sàng chỉ huy tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri sắp lên đường đi Điện Biên Phủ? Với danh nghĩa lâm thời người ta cử thiếu tá Đờ Pêrétti. ông ta ở lại 5 ngày và nhường chỗ cho đại uý Xanlô đờ Noayê, ông này dẫn tiểu đoàn đến sân Quần ngựa Hà Nội rồi đến Điện Biên Phủ bằng đường không vào giữa tháng 12. Phòng tác chiến sau đó áp dụng một cách cũ mà tốt là cởi áo Pie mặc cho Pôn. Người ta cho thiếu tá Biăngcô thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri biết phó chỉ huy của ông là đại uý Giăngxênen phải về Hà Nội gấp - Giăngxênen hy vọng thế chân Biăngcô khi ông này về nước và thế là anh được thăng chức đứng đầu tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri đã đóng trại ngoài trời từ ba ngày nay ở Điện Biên Phủ. Anh đáp máy bay vào sáng 20:

“Tôi đến trình diện với đại tá Đờ Caxtơri, ông giữ tôi lại ăn cơm, chỉ cho tôi biết nhiệm vụ của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 lính Angiêri (đặc biệt là việc bảo vệ hai đại đội pháo 105) và dùng xe Jeep dẫn tôi đến khu vực của tiểu đoàn 2 Angiêri và tiểu đoàn 2 Ma rốc của thiếu tá. Buri, đang chuẩn bị trở về Hà Nội. Tôi thấy khu vực chiếm đóng của tiểu đoàn là quá rộng và phân tán giữa các lùm tre và tôi đã cau mặt. Caxtơri đã thấy thái độ đó và yêu cầu chúng tôi, Bôri và tôi, đề nghị với ông về cách bố trí bộ đội".

Thứ hai, Giăngxênen làm một bản vẽ về Trung tâm đề kháng tương lai Isaben nằm trong vòng uốn của sông Nậm Rốm, phía tây là tàn tích của một

https://thuviensach.vn

con đê cũ, các mặt khác đều xa các ngọn đồi. Sau khi lính Ma rốc đã đi rồi, tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 lính Angiêri đón tướng Cônhi đến thăm. Giăngxênen mang găng tay trịnh trọng tiếp đón, cố ý làm cho khách hiểu rằng "thêm một đại đội nữa sẽ rất hoan nghênh". Cônhi cho ông hay rằng các đại đội pháo 105 của cụm Anlire đã đến, trước vài ngày tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh ngoại quốc, điều đó làm yên lòng viên sĩ quan chỉ huy lính bản xứ.

Huân chương Giải phóng, cựu chiến binh ở Narvik (Chú thích: Narvik: cảng ở miền bắc Na Uy nơi diễn ra cuộc chiến đấu ác liệt giữa quân Đồng minh và quân Đức năm 1940.) tham gia lực lượng Pháp tự do của tướng Đờ Gôn, hai lần bị thương, Lalăng là một chiến binh lão luyện. Trước khi đáp máy bay lên Điện Biên Phủ, ông viết thư cho vợ là Mari Phrăngxoadơ rằng ông "hài lòng về sự thay đổi và về sự chỉ huy nghiêm túc chặt chẽ hơn nhiều mà người ta đã tạo ra cho anh. Mọi việc sẽ khác: cán bộ, nhiệm vụ, môi trường. Một nỗi buồn phiền duy nhất: thư từ đến chậm vì từ Hà Nội, sau khi chia chọn, sẽ được gửi đi bằng máy bay. Chỉ cần có sương mù là máy bay đã bị chậm rồi (ngày 3-1).

Mười ngày sau:

“Mọi người nói rằng nhiệm vụ hiện tại của các anh là chủ yếu. Nó không dễ dàng chút nào và anh đang thử thách một cách nghiêm khắc tinh thần trách nhiệm. Anh cầu xin nhưng không tìm thấy sự yên bình; em biết không, một sự thanh thản đẹp đẽ nhưng có vẻ bề ngoài nhiều hơn là hiện thực ... Sự chờ đợi đó, con người xa lạ trước mặt anh đó, đè nặng lên anh nhưng anh hiểu rằng thắng được một ngày là một ngày quan trọng ... Nếu anh có ý thức về nhiệm vụ và thường khổ sở vì sự cách biệt với người chỉ huy thì người đối diện với anh ở bên kia phòng tuyến cũng vậy, lại còn nhiều hơn anh nữa, anh thề với em như vậy. Luôn luôn có một mối lo sợ trước khi hành động, nhưng điều đó có tác động ở cả hai bên".

https://thuviensach.vn

Cuối thư, Lalăng thổ lộ hơi quá một tí nhưng tránh nói về nghề nghiệp của mình:

“Em yêu cầu anh giữ lời hứa, đừng giấu giếm em điều gì cả anh vẫn giữ lời; những giờ phút này thật nặng nề. Anh tự trách đã nói với em, anh còn tự trách nhiều hơn nữa về sự thử thách. Con người hay hoài nghi! Anh nghe lời trách móc này và anh xấu hổ về điều đó nhưng bản tính của anh là như vậy, thật khó khăn khi phải chống lại chính mình. Hãy cầu nguyện cùng anh cũng như anh cầu nguyện cho em và các con, để cho bức thư này không làm em đau buồn mà trái lại nó khơi gợi trong em sự phản ứng của nghị lực, điều đó luôn luôn là cách làm của em ... Tuy nhiên không có sự lo lắng nào, không có gì đến với mình nếu thượng đế không muốn, vậy em hãy tươi cười lên và yên tâm đi, chỉ có trái tim đáng thương này lang thang, mơ mộng. Một ngày mai chúng ta sẽ cùng nhau cất tiếng cười”.

Sau khi chữa bệnh ngoài da, đại uý Pisơlanh trở về tiểu đoàn 8 xung kích, ông gặp lại đại dội của mình, ông viết thư ngay mô tả địa điểm cho bố biết:

“Đây là một hoạt động rất lớn có thể có những tác động trở lại quan trọng. Điểm tựa này rất bền vững, dễ phòng thủ hơn điểm tựa Nà Sản và có các phương tiện quan trọng hơn. Chúng con đang chờ đợi một mưu toan của Việt Minh nhưng họ sẽ biết họ đang đối đầu với ai. Xứ này thay đổi một cách dễ chịu đối với chúng con so với vùng châu thổ. Đây là một vùng lòng chảo có núi non bao quanh, ở giữa, có hai, ba con sông nước lạnh buốt. Đêm đêm trời mát lạnh và con có thể chịu đựng được với cái túi ngủ và cái chăn.

Vùng lòng chảo Báo chí thích từ ngữ này nhưng đại uý Sơvaliê ở tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn lê dương thứ 13, ngày 2-3 đã bảo đảm với Giécmen, vợ ông, rằng "Từ này đã đưa đến một ý nghĩ sai lầm. Hình ảnh đúng đắn là hình một sân vận động mênh mông dài ít nhất là 20 kilômét, chiều ngang 7-8 km. Lòng sân vận động là thuộc về chúng ta, các bậc thang núi xung quanh

https://thuviensach.vn

là của Việt Minh ..." (Thư viết ngày 2-3).

Khi Sơvaliê khẳng định rằng các bậc thang thuộc về Việt Minh, ông ta nghĩ đến những ngọn núi có mây trắng bồng bềnh tạo thành những bậc thang khổng lồ cho đến tận biên giới Trung Quốc. Những quả đồi phần thuộc về người Pháp, trung uý Payơrê thuộc tiểu đoàn 4 lính Ma rốc leo lên Élian2. Với cha mẹ anh, anh cũng dùng từ "vùng lòng chảo", một ý nghĩ xuất phát từ trong sâu thẳm trí nhớ về hình ảnh có tính biểu tượng của cuộc hành hương Sáctơrơ: "Sau hai tháng làm việc, phong cảnh vốn là sự pha trộn giữa các thửa ruộng nhỏ, có rừng thưa bao quanh, đã hướng tới dáng dấp phong cảnh vùng Bốt xơ (vùng đất phù sa của bồn Pari nằm ở tây nam thành phố Pari), chỉ thiếu một chỏm nhà thờ".

Viết thư cho vợ là Pierét ở Liệu cùng với các con, trung uý Rastuin ở tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc ví Điện Biên Phủ như quê mình:

“Anh không biết so sánh xứ này với cái gì, có thể với vùng phụ cận của thung lũng Accơ, những chỏm núi phủ một lớp rừng, dày dưới gốc là lớp cây con nhằng nhịt khó gỡ, hoặc với vùng Picốtxen hoặc còn nữa với vùng Galốpbơ”.

Việc phá rừng gia tăng, nhiều đường hào và vị trí chiến đấu được đào và thiết lập, tất cả những điều đó đã biến đổi bộ mặt của thung lũng Điện Biên Phủ; người mới đến lần đầu tưởng được nhìn thấy một vùng rừng núi và những ruộng lúa thì đã bị bất ngờ. Sau thời gian thực tập ở bệnh viện Van đờ Grát năm 1953, bác sĩ Pông đáp máy bay của Hãng Air France sang Việt Nam công tác. Ngày 25-2, đến thay thế trung uý Canvê, bác sĩ của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 lính Angêri, Pông thổ lộ với vợ :

“Từ trên máy bay đến Điện Biên Phủ, người ta thấy đó là một vùng trũng hoàn toàn bị phá trụi giữa các ngọn núi của xứ Thái. Trong lòng thung lũng một con sông uốn khúc ... Cây cối bị chặt, nhiều hầm ngầm được đào và gia

https://thuviensach.vn

cố bằng tre, nối liền với nhau bằng một hệ thống giao thông hào, toàn cảnh Điện Biên Phủ gần giống bãi chiến trường ở Vécđoong năm 1916”.

Nếu người Pháp dự định mở rộng trận địa thì sẽ nảy sinh nhiều vấn đề nan giải về tiếp tế, cung cấp nước và sơ tán người bị thương. "Người ta không thể cho phép mình xây dựng một căn cứ không - địa rẻ tiền cách vị trí chiến đấu của mình tới 300 kilômét. Cônhi thừa nhận, ... Người ta không thể làm Anhirm cách 300 killômét trong một thời gian không hạn định.
Người ta làm Arnhem cách 20 kilômét và trong vài ngày” (Chú thích: Liên hệ tới chiến dịch Market Garden ngày 17-9-1944 của quân đồng minh ở Hà Lan.) .

Theo trung tá Lăng le, Cônhi việc đào đắp đất không tiến triển, ông thừa nhận: “Việt Minh làm tốt hơn chúng ta trên địa hình này. Nhất là họ có lao động. Chính các tiểu đoàn của chúng ta tổ chức vị trí. Có nhiều tù nhân, tù binh và người bị giam giữ nhưng bộ phận chủ yếu của các vị trí là do chúng ta làm; thời gian lấy vào giờ nghỉ của binh lính”.

Có lao động Thái khá nhiều đấy, nhưng với Lăng le mà khêu gợi sự tham gia của người Thái vào nỗ lực chung thì cũng giống như vẫy miếng vải đỏ trước mũi con bò tót Miura:

“Đó là những người Thái! Họ chẳng làm việc! Đại diện cho họ là một ngài tên là Boócđiê, con rể Đèo Văn Long, thủ lĩnh xứ Thái, một kiểu tiểu lãnh chúa địa phương ... Họ có bao nhiêu người? Tôi không thể đưa ra một con số, nhưng tôi thấy đó là một kiểu trạm đón tiếp du khách ... hàng trăm người phải nuôi bấy nhiêu miệng ăn vô tích sự”.

Na va chủ trương rút người Thái khỏi cuộc nhưng Cônhi nghĩ rằng "về mặt tinh thần, tốt hơn nên để họ làm việc phòng thủ xứ sở họ". Người Thái cũng đặt ra vấn đề an ninh. Các gia đình thì ở trong ba ngôi làng gần Điện Biên Phủ, còn đàn ông được động viên thì ở trong các vị trí. Caxtơri không thích

https://thuviensach.vn

tình trạng này: "Sẽ có chuyện các đội tuần tra trong làng thu lượm những lính chính quy Thái về thăm vợ".

Với tinh thần trung thực, ông thừa nhận "đó cũng là một nguồn tình báo. Cũng cần nhìn mặt này mặt kia ...” .

Với đại đội cối hạng nặng của anh, trung uý Môliniê đã nhảy dù đợt hai và cấp trên của anh đã ấn định cho anh "một vị trí tạm được ở phía nam cách ngôi làng 500 mét". Vị trí này ở cạnh một ngôi chùa "một căn nhà cổ điển sơn màu đỏ màu hạnh phúc - với một bàn thờ bọc vải đỏ, có thêu rồng vàng”. Ở chân bàn thờ, những chiếc bát trống rỗng dùng đựng lễ vật để cúng, chứng minh chủ nhân vội bỏ ra đi và hai chiếc chuông đồng thau, khoảng 50cm, đó là toàn bộ những hiện vật của ngôi chùa. “Khi người ta ra lệnh cho chúng tôi chui xuống đất và xây dựng hầm trú ẩn, Môliniê kể, mọi người lao tới ngôi làng, mà dân đã sơ tán, để lấy những cột gỗ và mảnh ván. Bị che khuất dưới vòm lá cây, ngôi chùa không ai để ý, trở thành một nguồn cung cấp gỗ cho công trình chúng tôi. Chỉ còn lại mấy cái chuông, tôi quyết định đưa về căn cứ hậu cần ở Hà Nội” (Chú thích:Những chiếc chuông của Điện Biên Phủ theo tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc được khôi phục lại khi nó rời Đông Dương sang Angiêri, và sau khi tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc giải thể, chúng được đưa đến Bảo tàng Sidi Bel Abbès. Ngày nay chúng ở bảo tàng đạo quân lê dương ở Aubagne.) .

Ở An nơ Mari nơi tiểu đoàn dù ngoại quốc thứ nhất chiếm lĩnh các công sự dưới đất, trung uý Nêne đã vào tuổi 27. Trước khi sang Đông Dương, anh là sĩ quan tuỳ tùng của tướng Môngcla, là người chỉ huy tiểu đoàn Pháp của Liên hợp quốc tại Triều Tiên, nhưng chức vụ này anh không thích: "Người ta nhầm lẫn nghiêm trọng khi người ta muốn làm cho tôi thành một sĩ quan xalông!", anh thổ lộ với người thân. Nêne khá nổi tiếng, thiếu tá Ghirô đánh giá anh là "Có đẳng cấp cao hơn các sĩ quan có cùng quân hàm". Anh được sự kính trọng của các binh sĩ lê dương, anh đã tham gia tất cả các cuộc hành quân và giữ một kỷ niệm xấu về cuộc hành quân "Cá chó" diễn ra trước Hải

https://thuviensach.vn

li. Anh thổ lộ với bố, ngày 18-lO-1953:

"Cá chó" là một cuộc hành quân vất vả, khó chịu nhất là về mặt tinh thần mà con đã tham gia từ buổi đầu khi mới sang Việt Nam. Các phát súng không bao giờ gây cho con nhiều ấn tượng cả mà chính là những quả mìn. ôi những cái máy khốn nạn và kinh khủng đó! Nếu không chống lại nó, rốt cuộc quân đội sẽ bị một nỗi ám ảnh của những dụng cụ vô danh và giết người này, đến mức quân đội sẽ bị tê liệt".

Về đời sống hàng ngày, Nêne kể những chuyện vặt vãnh với mẹ :

"Chúng con làm việc trên các vị trí của mình, hầm trú ẩn, dây thép gai, hào chiến đấu. Phải trả giá cho vài cuộc đi dạo ngày cũng như đêm, nhưng "khách hàng" có vẻ không hăng lắm và không đến gần. Việc đó cuối cùng thành buồn tẻ. Bây giờ con có cả một vườn thú trên chòm núi của con: một con gà trống, một con gà mái và một con chó đen như mực. Còn con vịt thì đã lên chảo từ hôm qua" (thư viết ngày 10-12).

Bạn của Nêne, trung uý Béctơrăng có một tinh thần bền vững, không thay đổi mà cha mẹ anh không phải lúc nào cũng nhất trí dược với anh. Khi bà Thêređơ, mẹ anh, cho anh biết là ông bố lo lắng thì anh ta chồm lên trên ngòi bút của mình: "Này, mẹ Thêređơ ơi, mẹ hãy lay bố già dậy đi, đừng lo ngại cho con, con đến đó là vì con thích. Nếu bố già thích săn thỏ thì con lại thích săn Việt Minh cơ".

Đó là phong cách Béctơrăng. Thích bông đùa và tin chắc ở khả năng không thể bị tổn thương của mình. Ngày 5-12, anh ta viết: "Chúng con đi dạo và con đã đi vào khu rừng thưa thật sự, với chiếc địa bàn và con dao phát. Con đã nhìn thấy dấu chân hươu, ngựa và dấu chân hổ ... Có lẽ chúng con còn ở đây vào dịp Noen. Vị trí rất vững chắc, đây là Chiến tranh 1914-1918 có hào chiến đấu và có dây thép gai".

https://thuviensach.vn

Béctơrăng đang sống trong môi trường của mình, anh nói thêm: "Chúng con làm bếp với thực phẩm tươi sống, thay cho khẩu phần chiến trận; trung uý Đômingô cho gửi hàng sang bằng chiếc Bô bon của anh, chúng con ăn ý với nhau như anh em; đây là cuộc sống đế vương".

Ngày 28-1, anh trở lại với vấn đề ăn uống: "Người ta làm một loại bếp dưới đất và không thể để mình bị suy nhược. Chúng con cho đưa từ Hà Nội lên, măng tây, giăm bông hộp, đó là những món chi tiêu duy nhất của chúng con, không thể để thiếu thốn được! Tiến lên, không thể nhu nhược được!".

Vẫn từ tiểu đoàn dù ngoại quốc, trung uý Rây nô mô tả nhà của mình với Gia nhin:

“Giường của anh bằng rơm ẩm, áo ngủ được thay bằng quân phục chiến đấu trừ các trang bị, cứ hai đêm thì có một đêm cởi giầy, trần giường là những khúc gỗ và rất nhiều đất, ánh sáng thì có nến thắp cả ban ngày” (thư viết ngày 7-12).

Đại uý Pisơlanh cũng nghĩ tới đại chiến:

“Người ta chui xuống đất trong những công sự chiến trường như năm 1916, nhưng với một hoả lực bộ binh mạnh hơn nhiều cộng với tất cả các cuộc chi viện có thể của pháo và cối. Cho nên đừng lo lắng gì về số phận của tôi ... Thời hạn lưu lại của tiểu đoàn ở các nơi này ư? Tôi không hy vọng rằng chúng tôi sẽ được đưa về Hải Phòng trước Noen". (thư viết ngày 10-12).

Ở đơn vị Biga, trung uý Xamalen mô tả hầm trú ẩn với Blăngsơ, ngày 4-12. Có phần nào đỡ khắc khổ hơn chỗ Rây nô:

“Một lỗ lớn che bằng những khúc gỗ và đắp hơn 50cm đất. Đạn súng cối, pháo có thể bắn trúng ... Tôi sẽ ngủ yên chẳng lo ngại gì. Tôi đã lót vách bằng những chiếc chiếu tre và đặt lên đó ba thiếp mừng nhân dịp lễ thánh

https://thuviensach.vn

Angđirê, để thay các bức tranh. Tôi lót rơm làm nệm, để những bộ sừng hươu, để đặt súng và như vậy giống một cuộc hẹn đi săn".

Ngày lên đường của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa sẽ vào ngày 11-12, trước đó ba ngày, trung uý Trapp viết từ Hà Nội:

"Những ngày đóng quân cửa chúng tôi ở Điện Biên Phủ cuối cùng đã kết thúc. Ba tuần lễ, chấp nhận được, thế cũng là đủ rồi. Chúng tôi trở lại với nhịp sống bình thường và chỉ đợi một đòn "bất ngờ mới của Na va". Với anh chàng đó, phải cảnh giác, ông ta chẳng báo trước đâu và sẽ gửi chúng ta đến một xó xỉnh nào đó bất ngờ nhất!"

Ở Điện Biên Phủ, những "người chui xuống đất" từ máy bay xuống ngày càng đông. Người ta khó hình dung hết tầm quan trọng của những vận động đó mà chỉ cần hai con số là đủ thấy khối lượng: trong nửa đầu tháng 12, 3470 lính dù rời Điện Biên Phủ cùng lúc sẽ đến Điện Biên Phủ là 4680 bộ binh, tất cả đều bằng không vận. Từ ngày khôi phục đường băng, không quân đóng góp công sức nghiêm túc, đã chở 3150 tấn, nghĩa là khoảng 170 tấn/ngày.

Sinh ra ở Pécpinhăng năm 1926, trung uý, bác sĩ Vécđaghê của tiểu đoàn 3 Thái đã đến Điện Biên Phủ vào ngày 1-12. Thời tiết thật tuyệt vời và Vécđaghê đã đi những bước chân đầu tiên trên đường băng, ngây ngất trước vẻ đẹp của thung lũng. Bị thu hút vào việc xếp đặt bệnh xá của mình, ông chưa có thời giờ viết thư cho vợ là Aclét, nhưng ngày 4-1 ông đã khai bút: "Các anh đang ở Điện Biên Phủ, quả tim của xứ Thái, trên một ngã tư đường quan trọng". Chuyển sang đề tài mang tính quân sự hơn, ông viết: "Các anh đã có bảy tiểu đoàn cộng với pháo binh, không quân, v v. Các cao điểm do quân dù canh giữ còn các anh chiếm lòng chảo của thành phố (nguyên văn) Điện Biên Phủ, đã ít nhiều chịu đựng các cuộc chiến đấu. Đây là một Nà Sản mới nhưng lớn hơn".

https://thuviensach.vn

Bị quyến rũ trước phong cảnh, Vécđaghê muốn chia sẻ với vợ niềm cảm hứng:

“Anh rất sung sướng được ở đây và anh chỉ yêu cầu mỗi một điều: Kết thúc thời gian phục vụ tiểu đoàn tại đây. Các anh mua gà vịt, trứng và lợn tại chỗ, còn thứ khác do máy bay chở đến. Một điều phiền phức duy nhất: các anh ở gần đường băng, ở đây cứ năm phút lại có một máy bay Đacôta đỗ xuống”.

Các binh lính của tiểu đoàn 3, trung đoàn lính Angiêri trèo lên đồi của cứ điểm Đôminíc, còn từ máy bay đi xuống là những lính lê dương của một đơn vị thuộc bán lữ đoàn lê dương thứ 13 của trung tá Gô sê. Theo truyền thống lớn của đội lê dương, tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 của thiếu tá Bruynô và tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 của thiếu tá Pê gô sử dụng cuốc xẻng một cách hăng hái để làm nhớ lại rằng các binh sĩ lê dương trước hết là những người thợ xây.

Tham mưu trưởng bán lữ đoàn 13, thiếu tá Va đô, ngày 7-12, viết cho vợ ở lại Buốcăng Brétxơ cùng năm đứa con:

"Từ chiều hôm qua, các anh đã ở Điện Biên Phủ, một vùng trũng lớn có núi bao quanh. Hình như ở đó không có nhiều Việt Minh”.

Ngày 9-12: "Các anh đã bắt đầu làm công trình, chỉ vài ngày nữa, các anh sẽ sống dưới đất”..

Ngày 12-12: "Các anh tiếp tục chui xuống đất và ngày mai anh sẽ vào hầm trú ẩn của mình".

Ngày 14-12: "Đêm đầu tiên dưới hầm trú ẩn, chẳng thú vị gì nhưng sống yên tĩnh và các anh đã nhận được thực phẩm tươi. Ngôi làng tội nghiệp của Điện Biên Phủ đã bị hoàn toàn san bằng, đã từng có những căn nhà sàn lợp

https://thuviensach.vn

tranh rất đẹp”.

Ngày 17-12: "Trời mưa, các anh ở trong bùn lầy mặc dù bây giờ là mùa khô. Sau khi phá hủy làng để làm hầm trú ẩn, các anh chặt cây làm dân làng rất thất vọng".

Ở phía bắc trên cứ điểm Gabrien, các binh lính tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 lính Angiêri cũng chôn vùi xuống đất như phải ở đó mười năm. Hình thái trải dài của vị trí nổi lên trên ruộng lúa như một con tàu có boong cao đã làm cho nó được mệnh danh là "Tàu phóng lôi".

Trước khi lên máy bay, trung uý Phốc có được lưu lại Hà Nội. Là con của một sĩ quan, anh đợi tám ngày rồi mới viết thư cho mẹ :

“Chúng con rời khỏi đồn ở vùng châu thổ ngày 28-12 và đi Hà Nội. Lần đầu tiên con được thấy thành phố này: những đại lộ rộng rãi, những ngôi nhà có vườn xung quanh, những khách sạn khoáng đạt, v. v Các sĩ quan ngủ đêm trong thành phố có thể giải trí và con không bỏ qua cơ hội - Phụ nữ Trung Quốc xinh lắm! Con nói như vậy là xấu phải không, nhưng phải biết hưởng tuổi xuân chứ”.

Ngày 2-1, tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 lính Angiêri được dẫn tới khu vực không quân. Hai giờ sau, ba lô trên vai, họ leo lên vùng lãnh thổ mới, "Tàu phóng lôi", trung tâm đề kháng Gabrien tương lai. Đại uý Ca rê, sĩ quan tuỳ tùng ngạc nhiên: "Đáng lẽ lợi dụng rừng để ngụy trang chúng ta, chúng tôi lại nhận được lệnh phát quang bụi bờ trên quả đồi. Những tổn thất đầu tiên (hai người chết, ba người bị thương) ngày 4-1 do một máy bay C119 Packet gây nên khi nó thả dù sáu tấn dây thép gai mà không báo trước. Những thiệt hại đầu tiên do hỏa lực địch trong 6 ngày sau: giữa đêm Việt Minh bắn ba chục đạn cối 81 và tung một trung đội vào hàng rào dây thép gai: một người chết, hai người bị thương nhưng cũng tìm thấy những mũ của Việt Minh”.

https://thuviensach.vn

"Chúng tôi đang sống một cuộc sống thực sự của chiến trường, Phốcx xác nhận. Tôi bị phục kích cả một đêm, nhưng không thấy gì. Ban đêm trời lạnh, buổi sáng sương mù dày đặc che kín khu lòng chảo. Tôi bị cảm...” .

Trước ngày lên đường của tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, trung uý Rastuin được đi phép ở Hà Nội cùng với bạn là Cudanh: "Anh cần mua hai, ba thứ lặt vặt, anh viết cho Pierét, nhưng nhất là anh muốn tắm và qua đêm trong một phòng ngủ văn minh".

Sau khi thuê một phòng ở khách sạn Mêtơrôpôn, hai sĩ quan mặc thường phục đi ăn tối có uống rượu vang Coócxơ có vị nhạt nhẽo đáng sợ. Sau đó đi xem phim và ngồi trong một quán rượu hai giờ. Rồi họ về ngủ "trên những khăn trải giường không ngửi thấy mùi mốc". Sáng hôm sau khi đã tắm "trong một bồn tắm thực sự", họ đi tham quan Hà Nội, đến phố Hàng Đào, đến phố Thợ Nhuộm, phố Hàng Da, "như phố xá của chúng ta thời Trung cổ".

Ngày 21-1, Rastuin bắt đầu mơ mộng "Nếu Chúa ban phước lành, anh hứa với Pierét, rốt cuộc anh sẽ xin được bổ nhiệm hoặc ở Hà Nội, hoặc ở Sài Gòn và hứa với em, anh sẽ đưa em tới đây. Em có thể tin tưởng tuyệt đối ở anh".

Ở tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 lính Ma rốc, trung uý Đờ Payơrê báo với bố:

“Con đã đến Điện Biên Phủ trong sự ồn ào náo động của máy bay, của dù và của các quân nhân đủ mọi quốc tịch, trong cái lòng chảo hình như đã trở thành một địa điểm thời thượng. Hơn nữa nó đã có diện mạo của một vùng dành cho đám lính tráng thô bạo. Các ruộng lúa đã biến mất dưới những hệ thống hàng rào dây thép gai và các mô đất đều bị đào xới như các cây thớt pho mát Gruye. Trung đội con có nhiệm vụ thay thế một ngôi chùa nhỏ ẩn dưới hàng cau bằng một công trình xây dựng kiên cố kiểu chiến lũy Maginô, với lý do dối trá và dễ dãi là ngôi chùa đó chiếm một điểm cao

https://thuviensach.vn

chiến lược” (Thư viết ngày 23-l).

Cũng trong tiểu đoàn này, trung uý Ga lốp Banh tâm sự riêng với em trai là Ăngđrê: "Ngày 16 người ta đưa các anh lên máy bay và chở các anh đến xứ Thái. Nhất là em đừng nói gì với mẹ và chị dâu, sợ mẹ và chị quá lo lắng. Nhưng ở đây không phải xấu hơn nơi khác đâu" (Thư viết ngày 24-l).

Trung uý Brunbrúc đã được không vận cùng với tiểu đoàn 2, trung đoàn 4 pháo binh thuộc địa vào ngày Noen năm 1953. Mồ côi từ nhỏ, tình cảm của anh dành cho em trai là Goócgiơ và chị là Alíc:

“Đã năm ngày rồi, anh ở cứ điểm mới ở xứ Thái làm anh nhớ lại cứ điểm Nà Sản, chỉ khác là ở Nà Sản các anh thay thế ai đó còn ở đây thì mọi cái đều phải làm mới. Các anh lật hàng tấn đất và anh chẳng có thời gian rỗi. Bữa ăn đêm Noen ở Hà Nội hơi tẻ nhạt nhưng vẫn là bữa ăn đêm Noen còn ngày đầu năm ở đây thì quê kệch hơn và đánh dấu một sự trở về với đất, thậm chí dưới đất". (Thư viết ngày 3-l).

Nêne, Rây nô, Pisơlanh, Xamalen, Phốcx, Rastuin, Bectơrăng, Galốppanh, Payơrê, Brunbrúc và cả trung tá Gô sê nữa, không ai từ Điện Biên Phủ trở về. Cùng với họ, hàng trăm thanh niên khi ra đi đã lớn tiếng cười nếu người ta nói với họ rằng các anh sắp kết thúc cuộc đời rồi, mọi việc sắp dừng lại ở đó, ở vùng trũng của thung lũng dẹp đẽ này của xứ Thái.

Đến ngày 28-12, thiếu tá Xuđra thuộc tiểu đoàn 31 Công binh sẽ thu thập tại chỗ 2200 tấn gỗ và máy bay sẽ mang đến cho ông 3350 tấn. Con số đó xem ra có vẻ lớn nhưng thật ra nhu cầu của ông lên tới ... 36000 tấn. Việc xây dựng đường băng hạ cánh nói riêng là một chuyện nát óc. Song song với đường mòn bằng đất, phải làm một đường băng bằng lưới sắt DSP nguồn gốc sản xuất từ Mỹ, nhưng vì thiếu đá nên Công binh buộc phải lót các ống tiêu nước đào dưới đường băng bằng các bó cành cây và bó củi. Đó không phải là điều lý tưởng; Xuđra sẽ thấy khi có cơn bão đầu tiên vì đất sẽ

https://thuviensach.vn

mềm đi. Các tấm ở mép đường băng có thể ngóc dậy, sẽ được ổn định bằng những cọc neo cắm nghiêng và hàn vào các tấm. Công binh sẽ sử dụng 22800 tấm và 15450 cọc, tổng cộng là 510 tấn sắt.

Một câu hỏi được đặt ra: tại sao không đổ bê tông và không xây công sự? Đúng là không ai biết đội quân đồn trú sẽ ở lại Điện Biên Phủ bao lâu. Không thể bê tông hoá cho vài tuần lễ, hoặc vài tháng. Vận tải hàng không không bao giờ có đủ phương tiện để thỏa mãn yêu cầu của Công binh. Tốt nghiệp Trường võ bị Xanh Xia khoá "Ganglianô", trung uý Patờricốt của tiểu đoàn 31 Công binh, thừa nhận anh đã ngạc nhiên khi thiếu vắng các lô cốt:

“Đây chỉ là những hầm trú ẩn tạm bợ chôn dưới đất và phủ đất lên trên, được chắn giữ bằng các khúc cây hoặc các sườn nhà; các nắp hầm nếu có thì cũng chủ yếu là đá vụn, sắt vụn thu nhặt về, phần lớn những hầm trú ẩn này không đủ sức chịu đựng những quả đạn trúng đích. Đã có dự định dùng bê tông nhưng để làm công việc này phải lắp ráp một trạm nghiền và nhất là phải chuyển đến đây hàng ngàn bao xi măng và gỗ cốp pha gây nên một trọng tải quá lớn đối với một căn cứ chỉ được tiếp tế duy nhất bằng máy bay".

Patricô vẽ bức tranh: "Một vùng trũng trơ trụi và có thể bị ngập lụt, một vành đai gò đồi có rừng che phủ nằm trong tay kẻ thù, tiếp tế khó khăn, một trung uý Công binh trẻ tuổi như tôi không hiểu tại sao một nơi như thế này lại được chọn làm một trận chiến đấu phòng ngự" .

Khi vấn đề phá rừng của Gabrien và vấn đề sử dụng gỗ thu hồi sẽ được đặt ra với ông, đại tá Lăng le sẽ giải thích rằng cây cối xứ Thái không có điểm chung với cây cối của rừng Pháp. ông sẽ nói đến "những cây không thể chuyên chở được mà phải phá bằng thuốc nổ" trước khi chỉ rõ rằng ông đã bắt đầu giải phóng mặt bằng Gabrien "cuối tháng giêng và thật lạ lùng là kẻ thù lại để yên cho chúng ta làm việc. Buổi sáng chúng ta đến vị trí ở cách

https://thuviensach.vn

Điện Biên Phủ 4 hoặc 5 kilômét, có lúc bị chìm ngập trong sương mù. Cũng có thể giẫm phải mìn hoặc rơi vào ổ phục kích. Thế là trong cả giai đoạn này, trước khi tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 lính Angiêri đến, chúng ta đã phá được các bụi rậm mà không có chút phản ứng nào của kẻ thù".

Lăng le đã gặp may. Dưới sự chỉ huy của trung tá Gút, tham mưu trưởng của GONO, có thiếu tá Vađốt đi cùng, đoàn trinh sát cuối cùng đến Gabrien thật bi thảm. Gút đã chết và đại uý Companh thuộc tiểu đoàn 5 dù Việt Nam là nạn nhân thứ hai.

Companh kể:

"Tôi đang cùng đại đội của tôi ở An nơ Mari thì chiều ngày 28-12, trung tá Gút yêu cầu cử một đoàn hộ tống để tiến hành một cuộc trinh sát về phía Gabrien. Tôi chỉ định một trung đội và tháp tùng trung tá đang có thiếu tá Va đô và một lính lê dương đi cùng. Trung đội đã triển khai, trung tá đi phía sau, thỉnh thoảng nghiên cứu bản đồ trên thực địa và địa hình, ông hơi tụt lại và tôi không cách xa ông cùng với người lính lê dương. Trên địa hình rải rác những bụi rậm lớn. Bỗng những phát súng vang lên, trung tá ngã xuống, tôi vừa chạy lại phía ông vừa bắn các bin, trong lúc đó có những binh sĩ Việt Minh toan tiếp cận, hắn là để chiếm lấy chiếc xắc cốt. Tôi đã bị trúng đạn, bị gãy chân nhưng đội hộ tống vừa chạy lại phía chúng tôi vừa bắn và Việt Minh quay lui. Trung tá Gúth (Chú thích: Sinh năm 1908 ở Năngxi, Lui Gúth là thiếu uý năm 1930 và phục vụ ở trung đoàn Xênêgan thứ 13 ở Angiêri. Tái ngũ năm 1939. Được bổ nhiệm về văn phòng nguyên soái Gioăng, ông được chỉ định sang Đông Dương và đã đáp máy bay sang đó. Đưa lên Điện Biên Phủ, ông được bổ nhiệm Tham mưu trưởng GONO.) đã chết và chiều hôm đó tôi cũng phải sơ tán về Hà Nội".

Những vụ chặt cây đã bắt đầu, số lượng xe tải không đủ, các khúc gỗ phải vác vai. Lao động kiệt sức này chỉ kéo dài được một thời gian thôi, bởi vì một số đơn vị nhỏ của Việt Minh đã có thể ngụy trang ở trong rừng khống

https://thuviensach.vn

chế các công trường và họ cũng làm như khi Gúth đi qua, họ bắn vào những người "tiều phu" làm cho những người này ngừng hoạt động.

Khi đại tá Lơgiăngđơ của Công binh lục quân Bắc Việt, đến đánh giá các nhu cầu, ông khám phá ra một tình huống mà ông chỉ mới biết qua thư từ và thiếu tá Xuđra nói thẳng thắn với ông rằng ông ta không thể làm được gì nếu người ta không gửi gỗ xây dựng và đá cho ông. Xuđra nói về một cuộc "khủng hoảng lớn về vật liệu" và trong báo cáo, Lơgiăngđơ làm nổi bật sự ứng biến của Công binh. Yêu cầu đến dồn dập: gỗ cây, gỗ phiến, ống, nhưng không thể đáp ứng được và để giảm bớt việc tiêu thụ các túi đất - số lượng cung ứng sẽ là 550000 đơn vị, Lơgiăngđơ cho làm những trục lăn bằng phên tre đan mà cuối cùng đã được sử dụng phổ biến.

Những vật liệu kiếm tại chỗ có thể không ấn tượng lắm nhưng có thể sử dụng được, - Caxtơri tự bảo vệ. Năm 1939 khi tôi ở Xa rơ, tôi đã làm hầm trú ẩn với những phương tiện tương tự. Những thân cây ... một lớp đất, một lớp thứ hai bằng thân cây, một lớp đất thứ hai ... Điều đó có thể tự làm.

Xuđra nhắc lại là các tiểu đoàn đã tự xây dựng hầm trú ẩn của họ, "Côn hi việc của chúng tôi chỉ hạn hẹp trong việc chỉ ra cho họ những tiêu chuẩn bảo vệ mà vì thiếu vật liệu đã không thể giữ đúng". Chỉ sở chỉ huy trung tâm và bệnh viện ngầm dưới đất là do Công binh xây dựng. Xuđra nói thêm "không một hầm trú ẩn nào có thể chịu đựng được đạn pháo 105 và đạn cối 120".

* * *

Cuộc khủng hoảng cũng tác động cả đến các pháo thủ: "Các công trình đã bị kìm hãm do thiếu vật liệu, thiếu tá Knếc thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 4 pháo binh thuộc địa, nhận xét. Một số vật liệu được Công binh cung cấp với

https://thuviensach.vn

số lượng hạn chế" (bao đất, má kẹp đinh đĩa, dây thép gai nhưng gỗ thì lấy từ các làng đã bỏ trống hoặc chặt trong rừng)".

Knếc cũng lấy làm tiếc rằng các bếp lưu động không đi theo tiểu đoàn, các pháo thủ nấu cơm trên những bếp tạm thời. Sau đợt tấn công của Việt Minh "các bếp này toả khói trông rất rõ, đã trở thành những cái bia hảo hạng cho kẻ thù vì vậy không thể sử dụng lâu dài". Theo Knếc "những bếp lò chạy xăng có thể giúp ích nhiều". Hiệu quả hơn, không quân đã phát các bếp dầu hoả cho nhân viên của mình. Một lỗ hổng khác, các pháo thủ chỉ có một y tá cho mỗi tiểu đoàn pháo còn mỗi tiểu đoàn bộ binh có một bác sĩ. Họ không được trang bị lưới nguỵ trang để che pháo nhưng thiếu sót này bắt nguồn từ một ý nghĩ: tại sao lại phải nguỵ trang khi mà nòng pháo 155 sẵn sàng để bịt mồm pháo binh Việt Minh đã có gan bắn vào vị trí Pháp? Hơn nữa kẻ thù vờ như ngại phản ứng của pháo Điện Biên Phủ và củng cố cái cảm tưởng của pháo thủ là họ mạnh hơn.

Từ 31-1, Caxtơri nhận xét, pháo binh Việt Minh xuất hiện, bắn ba mươi phát. Nó đã bị đánh trả bởi pháo 155 và máy bay cường kích của ta. Mỗi lần một khẩu pháo bị phát hiện, ba phút sau khi máy bay cất cánh là chấm dứt không nghe tiếng pháo địch nữa và không thấy bắn trả trong nhiều ngày. Đó là những khẩu pháo di động, kéo vào rồi lại kéo ra, cỡ pháo không bao giờ quá 75 li sơn pháo.

Ở Isaben, bác sĩ Pông mô tả "căn hộ" của mình với vợ:

"Cửa đóng bằng một tấm tre đan buộc vào khung bằng một sợi dây. Toàn bộ được gia cố bằng những thân cây tăng thêm một lớp tre, phía trên là đắp đất. Giường là một ghế dài bằng đất nện, trên đó đặt một cái đệm bằng gai. Nằm giường cứng thì tránh được ác mộng" (Thư viết ngày 28-2).

Cái tinh tế nhất là phòng vệ sinh: "Một cái hố mỗi chiều một mét, sâu 1,50 mét, lót vách bằng tre. Trên trần treo một cái gáo, dùng nó tắm nước ấm

https://thuviensach.vn

mỗi buổi chiều".

Ở Gabrien, trung uý Phốc thề không thể sớm quên những "công trình ở mặt trận". "Tôi có một cái lỗ đẹp, rộng rãi, che tối bằng những khúc gỗ, tròn và đất dầy. Tôi hy vọng nó chống đỡ được cối" (thư viết ngày 15-l).

Một tháng sau, anh tâm sự với bố:

“Đây là một cuộc chiến tranh ghê tởm trong rừng rậm Việt Minh, những con người biết làm chiến tranh và biết sử dụng địa hình thì ở trên đỉnh các mỏm núi, giữa rừng cây. Họ hơi lan ra phía sườn đối diện (năm mét phía sau, không hơn). Kết quả: sau khi tìm được một con đường mòn bằng dao phát, quân mình lên đến đỉnh và rơi vào những hõm chông dưới đất đã được ngụy trang, bị chúng xỉa vào mặt và chúng chỉ cách mình có năm mét. Không thể gọi pháo bắn vì quá gần địch. Thế là quân ta phải rút lui thì lúc đó địch phản kích. Về mặt cơ động thì cũng đơn giản thôi nhưng họ chỉ huy giỏi”.

Cũng có lúc đã xuất hiện sự mệt mỏi ở những con người buộc phải lao động gian khổ trên vị trí và những buổi đi làm đêm, còn lại ít thời gian để nghỉ ngơi. Ở những sĩ quan vững vàng nhất, có biểu hiện mệt mỏi và chán nản, mặc dầu chỉ cần tám ngày nghỉ trên bãi biển vịnh Hạ Long là họ sẽ khôi phục được sức sống. Đại uý Pisơlanh ngày 5-2 đã phát đi một tiếng vọng: "Phải đi săn tin tình báo trực tiếp, cho nên chúng tôi thường phải ra ngoài, tình hình đó không phải không gây nên sự mệt nhọc. Tiểu đoàn tôi có mặt ở đây hai tháng rưỡi, chẳng có lúc nào thất nghiệp. Vài ngày nghỉ ngơi ở Hải Phòng là rất tốt đối với chúng tôi”.

Luôn kín đáo để Gia nhin khỏi lo lắng, cô ấy vừa mới báo tin đã sinh cháu Đa men, đứa con thứ tư của họ, Rây nô nhắc lại với cô : Tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc luôn luôn báo động, chẳng có nhiều thời gian để viết thư:

https://thuviensach.vn

“Anh vẫn luôn luôn ở cái góc đó nhưng nhịp độ các cuộc hành quân nhanh hơn, đó là lý do sự im lặng. Em phải biết nghi ngờ trước những thông tin của báo chí. Đêm rất lạnh và ẩm, thời tiết chẳng dễ chịu đối với người phải ngủ ở ngoài trời... Rồi cũng quen đi, chứng sổ mũi qua đi rồi lại trở lại..”.

Nhật ký tiểu đoàn 8 xung kích ghi ngày đến của những quả đạn đầu tiên trên cứ điểm Epécviê : "15 giờ ngày 3-2. Một số hầm trú ẩn không có người đã bị phá huỷ, một lính dù bị thương. Ngày 5, không đùa được nữa: hạ sĩ nhất Cay rôn và một người Việt Nam bị giết, trung sĩ Lơpácqua bị thương. Nhưng Việt Minh lại im".

Tháng 2, các phương tiện quân y không còn quan trọng, như kiểu loại trừ quân dù thông báo những tổn thất. Có phải người ta đã quên Pu Ya Tao và cuộc "chạy đua kiếm món nhắm”?

Từ ngày 21-11 đến 21-12-1953 và có tính đến sự vắng mặt của ba tiểu đoàn dù trở về Hà Nội, cơ quan y tế mặc dù vậy đã vào sổ đăng ký được 636 người, trong đó có 207 người bị thương và 75 người bị tai nạn, kể cả tù nhân và dân thường Thái. Người ốm (354) đông hơn người bị thương. Khi đại tá bác sĩ Lơ Gác, nhà dịch tễ học, đi thanh tra trại hồi tháng giêng, hai tháng sau cuộc hành quân Hải li, ông rất đỗi ngạc nhiên về tình trạng không được chăm sóc về sức khoẻ đang ngự trị ở Điện Biên Phủ. Ngay cả khi những đơn vị đầu tiên có ưu tiên những việc như phòng ngự và tổ chức trận địa. Bộ chỉ huy hiểu rằng 12 ngàn người sẽ đến sống trong lòng chảo "một thời gian" và điều đó đòi hỏi phải có những biện pháp phòng bệnh tối thiểu.

Biên bản ghi nhận của bác sĩ Lơ Gác: "Những chỗ dốc đầu tiên của địa hình đã được sử dụng để đổ rác. Chọn chỗ đó không phải là điều mong muốn khi phải chất đầy hai bờ sông Nậm Rốm, nơi đã trở thành một thùng rác thực sự, mặc dù vậy người ta vẫn buộc phải đến lấy nước để ăn uống".

https://thuviensach.vn

Phải mất hai tháng dể dọn sạch rác ở các hố vệ sinh đào sai và đặt một trạm lọc nước. Hai tuần lễ nữa lại trôi qua, cho đến khi người ta nhận thấy đã xây dựng nó ở hạ nguồn các bến tắm mà cần phải đưa nó lên thượng nguồn mới đúng. Nó có lưu lượng là 45 ngàn lít nước mỗi ngày mà quân số thì cứ tăng lên, Hà Nội sẽ đưa lên một mô hình mạnh hơn (60 ngàn lít nước một ngày). Trạm đầu tiên lại được tháo ra và lắp lại lần này là ở Isaben, nghĩa là lại về hạ nguồn?

Ngày 5-3, bác sĩ Pông thổ lộ với vợ là Giôgiét:

“Thường có khá ít người ốm, chỉ có vài bệnh a míp ở người Angiêri và họ cũng vui lòng thôi, họ uống bất kể cái gì. Họ từ chối không uống nước của trạm lọc với lí do là nước đựng trong những bình hơi bị rỉ. Lý lẽ một cách tế nhị khéo léo họ nói đinh rỉ sẽ gây ra têtanốt (!) không có lý do gì là nước lại có thể gây ra nhiều chuyện như thế. Và thế là họ đi uống nước sông hầu như đã bị khô cạn, nơi. mà hằng ngày ở thượng nguồn hơn 10 ngàn người tắm rửa và giặt giũ”.

Bác sĩ Lơ Gác quan sát thấy rõ ràng: "mặc dù có sự cấm kị, có những bảng nhắc nhở hướng dẫn, quân lính vẫn tiếp tục tắm ở thượng lưu trạm lọc nước. Bất kể dây thép gai, họ biến bờ sông thành hố xí và một số người làm công tác phục vụ đã đổ rác ở gần nước. Đã đặt lính gác nhưng rồi lính gác cũng biến". Rõ ràng là sinh thái học không có chỗ ở Điện Biên Phủ. Lơ Gác ngạc nhiên hơn khi được biết không ai có màn:

“Một chấm đen ở chân trời: bệnh sốt rét! ông lo lắng. Không có màn sẽ là một điều rất tai hại nếu khuyết điểm này không được khắc phục ... Làm sao mà lý giải được tình trạng 10000 người đã có mặt tại một vùng mà nguy cơ về bệnh sốt rét là chuyện thực, không có lấy một sự bảo vệ, nghĩa là không có màn” (Chú thích:Bác sĩ Pon Grauuyn: "Hiện tượng lạ kỳ, không tìm thấy muỗi và trường hợp duy nhất ở Đông Dương, ngủ không mắc màn" (Theo cuốn Tôi là bác sĩ ở Điện Biên Phủ, Paris, Nxb Nước Pháp, 1954)

https://thuviensach.vn

Không thiếu những véc-tơ, bắt đầu bằng các con suối dưới ruộng, "những nơi ẩn náu thực sự cho muỗi anôphen". Bản thân các đơn vị quân đội, nhất là "những đơn vị thường hay được miễn uống thuốc phòng Nivaquin, là bể chứa vi rút".
Những làng người tị nạn cũng là mối lo của Lơ Gác, ông đã đi qua các làng này và thấy vấn đề vệ sinh ở đó không được bảo đảm, khi ông nhận thấy số trẻ con to lá lách khá nhiều, đó là dấu hiệu của bệnh sốt rét. (Chú thích: Đại tá bác sĩ Đuy ma đã báo cáo với tướng Cônhi rằng "các làng Thái là những ổ virút đáng ngại... Không nên lơi lỏng các biện pháp phòng bệnh, anôphen là con muỗi bay lặng lẽ, và người ta chỉ phát hiện ra nó khi nó đã sinh sôi (Báo cáo ngày 15-l-1954)

Pông cũng đã thăm người tị nạn. Ngày 6-3, ông kể chuyện này với vợ:

“Cùng với Lơ đamany, anh đã đến các làng mạc. Người Thái cũng sống trong những điều kiện tiện nghi tương đối, trong các căn nhà sàn. Lợn đen nhiều vô kể. Nhiều đứa trẻ bị bệnh gầy mòn vì sốt rét, chân tay mảnh khảnh, bụng to tướng và lá lách tụt xuống bụng dưới".

Đã có những cuộc kiểm tra để xem binh lính có uống đều Nivaquin hằng ngày không:

"Thỉnh thoảng, bác sĩ Pông nhấn mạnh, lại làm kiểm tra nước tiểu để tìm hiểu xem ai uống Nivaquin. Kết quả thật tệ hại. Trong một số đại đội, 100% kết quả âm”.

Kế tục bác sĩ Ri vơ, bác sĩ trưởng ở Điện Biên Phủ ngày 20-12, Lơ Đamany, vốn tính lạc quan, nhận xét về số người sơ tán trong tháng giêng (495 trong đó 270 phải mổ): "Bệnh nhân không đông nghĩa là phòng bệnh tốt".

https://thuviensach.vn

Trong một vùng mà đường hạ cánh thường ngang mặt ruộng lúa, Điện Biên Phủ là nơi may mắn cho việc săn đuổi. Căn cứ có máy bay riêng: sáu máy bay Bearcat của không đoàn 1, lữ đoàn không quân 22. Xanh tông - bốn cái đầu tiên đã hạ cánh ngày 8-12; hai máy bay Moran 500 làm nhiệm vụ quan sát, một Moran cứu thương và một trực thăng. Một tháp kiểm tra di động đang hoạt động tại chỗ và các máy bay từ ngoài đến đều do Tom đơ, chỉ điểm của sở chỉ huy can thiệp không quân do thiếu tá Ghêranh nắm quyền chỉ huy từ ngày 5-1. Ông này suýt nữa không đến đây vì lúc đầu người ta nghĩ đến trung tá Bruynê ở Cát Bi nhưng ông này không nhận.

“Bruynê nói riêng với tôi rằng ông ta biết nhiều người ở Điện Biên Phủ ... và ông ta không muốn đến đó, tướng Đờ sô phát hiện. Tướng Lôlanh cho rằng ông ta vô kỷ luật - Với lại tôi cũng thế - nhưng Bruynê không phải là một chàng trai như mọi người, ông ta đã có 2000 phi vụ ở Đông Dương trong sáu năm liên tục. Tôi cho rằng thật là không hay khi cử một anh chàng đã có vợ, đã được thưởng 14 cành cọ huân chương chiến tranh, sang cái lỗ này. Bruynê không thể nhận chức vụ này, ông ta sinh ra không phải để làm việc đó. Có thể ông ta sẽ đấm vào mặt ai đó..”.

Đờ sô rốt cuộc đã thổ lộ với Chủ tịch ủy ban điều tra rằng Bruynê "không chịu được đại tá Đờ Caxtơri". Là người lịch sự ông ta không nói lý do.

Hoạt động của máy bay khu trục bị hạn chế. Những cuộc tấn công vào vị trí pháo binh - hoặc theo dữ liệu là như vậy - chi viện cho trinh sát mặt đất và cả Ghêranh ghi trong báo cáo việc phát quang bằng bom napan. Trường hợp có tấn công của Việt Minh, người ta báo là đường băng sẽ bị cấm vận chuyển nhưng không quá 48 tiếng; việc xây dựng một đường băng dự bị bằng đất dài 1000 mét đi từ bắc Isaben, đã được các tốp nhỏ Công binh khởi sự, họ "vất vả đào hì hục trên các bờ ruộng cứng như đá trong mùa khô". Chắc là Ghêranh hiểu rằng "pháo binh Việt Minh chỉ có thể bị phát hiện một cách mơ hồ tại nơi họ chiếm lĩnh vị trí" nhưng sự lạc quan của pháo thủ hay lây lan. Trước ủy ban điều tra, Lăng le gợi lại sự lo lắng của

https://thuviensach.vn

đại tá Pirốt, chỉ huy pháo binh.

- Cuối cùng tướng Catơru cố làm cho ông ta nói rõ.

- Ngay cả trước nữa. Tôi nhớ lại là đã đưa ra mấy câu hỏi với ông ta: "Đại bác Việt Minh ở đâu ông có biết không? ông có thể làm câm mồm chúng được không? ông ấy chỉ cho tôi một bản đồ: "Đây, họ có thể ở kia, hoặc đây, hoặc đây ..” . Tôi có cảm giác là ông ta lo lắng.

- Nhưng lúc đầu ông ta là người tự tin, Catơru ngạc nhiên vì chưa biết câu chuyện trên, ông ta ở trong số những người (mà cũng là tất cả những người pháo binh vì tất cả họ) từ tổng thanh tra pháo binh đến các đại đội trưởng pháo binh đều phạm sai lầm) đã nói rằng địa điểm đã ngăn cản Việt Minh chiếm lĩnh các sườn đồi hạ xuống Điện Biên Phủ, họ phải đứng chân ở phía bên kia nghĩa là ở tầm quá xa không hành động được một cách hiệu quả, nếu họ chiếm lĩnh các sườn đồi đi xuống thì họ sẽ bị định vị và bị dập tắt bởi các cuộc phản pháo hoặc không quân ... Bởi vậy hình như mãi về sau, đại tá Pirốt mới cảm nhận được những khó khăn trong việc phản pháo địch.

- Cuối cùng, ông nhận thấy ông ấy lo lắng?

- Vâng, thưa ngài. Cũng bị chất vấn về vấn đề trên, Caxtơri thừa nhận đã phạm lỗi vì đã quá tin:

- Tôi đã phạm sai lầm chính vì nghĩ rằng pháo binh ta có tầm quan trọng căn bản đối với hành động của kẻ thù.

- Đúng, Catơru liên kết các ý, nhưng sai lầm mà ông ta đã phạm, mọi người cũng đã phạm, bắt đầu từ những nhà kỹ thuật. Pháo thủ của ông, đại tá Pirốt... đã khẳng định về vấn đề này.

- Pirốt rất tin người, ông ta không những cả tin mà còn chưa bao giờ nói với

https://thuviensach.vn

tôi: "Không, việc đó không ổn rồi!". Còn vị tư lệnh pháo binh của lục quân Bắc Việt Nam, đại tá Đờ Uyntơ, còn khẳng định hơn Pirốt.

- Và tổng thanh tra pháo binh cũng thế. ông ta đã đến gặp ông?

- Tôi rất ít thấy ông ấy. Hình như ông ta có đến một lần...

- Vâng, tướng Pennachiôni có đến một lần...

- Tóm lại, ông Chủ tịch kết luận, tinh thần mà họ diễn đạt với ông là Việt Minh muốn bắn hiệu quả thì buộc phải hạ vị trí pháo xuống sườn đồi dẫn đến lòng chảo Điện Biên Phủ, nhưng họ không thể đặt các đại đội pháo của họ trên các sườn đó mà không bị phát hiện và do đó bị tấn công bằng phản pháo.

Không ai tưởng tượng được rằng tướng Giáp và các cố vấn Trung Quốc của ông đã coi sách pháo binh Pháp là lỗi thời, là không thể dùng được nữa!

Quân đội đồn trú không phải chỉ có pháo 155 mà còn có chiến xa. Chúng đến vào ngày 18-12. Những chiếc xe tăng Shaffee M24 18 tấn, trang bị một đại bác 75 li, hai liên thanh 7,5 li và một trọng liên 12,7 li bên ngoài tháp tăng. Việc vận chuyển chúng đã đặt ra nhiều vấn đề kỹ thuật nhưng chúng được tháo ra ở Hà Nội để cho khung xe là phần nặng nhất có thể xếp lên máy bay. Bay với trọng tải có giới hạn, các máy bay này đã thực hiện chuyến bay trong những điều kiện khó khăn nhưng ba xe tăng đầu tiên đã có mặt ở đó. Sau khi lắp ráp lại, chúng đã chạy thử dưới quyền chỉ huy của thượng sĩ Carét.

Ở Hà Nội, Cônhi đẩy nhanh việc tháo các xe tăng, những xe này khi đến Điện Biên Phủ sẽ lập thành đại đội tăng của đại úy Herơvuiot gồm mười chiếc. Thế là ít, vì người ta dự tính đưa ba chiếc sang Isaben.

https://thuviensach.vn

Tướng Nava không thiếu trí tưởng tượng, có ý định chứng minh rằng ông không phải là người tù của một chiến trường khép kín. Cônhi cũng có cách lập luận tương tự, chỉ khác là ông muốn thành lập "một nhóm vệ tinh của Lào, du cư quanh Điện Biên Phủ, làm kẻ thù lo ngại và ngăn cản kẻ thù tập trung". Caxtơri cũng cùng ý kiến đó. Lào ở gần, chỉ cách vài kilômét nhưng một rào chắn núi non cắt đứt đường xuống phía Nam. Nếu ý đồ của Nava là mở ra rồi kiểm soát một hành lang có thể giúp cho lực lượng đồn trú rút đi khi cần thiết, Cônhi không phản đối, với điều kiện các lực lượng ở Lào lên đón lực lượng Điện Biên Phủ phải ở dưới quyền chỉ huy của đại tá Đờ Caxtơri, nghĩa là dưới quyền của ông. Nhưng Nava để cho đại tá Crevơcơ, chỉ huy ở Lào, được tự do hành động.

Đến ngày 12-12, tổng chỉ huy ra lệnh cho Cônhi tung một chiến đoàn dù xuống phía nam để bắt liên lạc với lực lượng vừa giành lại Mường Khoa từ tay Việt Minh và trinh sát hướng Sốp Nao và hợp quân ở đó. Cuộc hành quân có biệt danh là Rêgát. Na va muốn điều ba biệt đội, mỗi biệt đội có ba đại đội nhưng Cônhi để cho Caxtơn được tự do "chọn liều lượng và sắp xếp đội hình" và hai tiểu đoàn đã được chỉ định: tiểu đoàn 8 xung kích của đại uý Turê và tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc của thiếu tá Ghirô. Theo Lăng le, Caxtơri bị đốt nóng vì vụ Mường Pồn, không hăng hái lắm: "ông ấy không đồng ý rằng tôi phải đi liên lạc với hai tiểu đoàn ở xa như vậy". Lăng le thổ lộ với ủy ban điều tra.

Ra đi từ nửa đêm, binh lính đi cả đêm nhưng đến sáng họ ngạc nhiên nhìn thấy Điện Biên Phủ ở đằng xa trong thung lũng. Có phải họ đã đi vòng tròn trên một phần của lộ trình? Hay là những người Thái dẫn đường đã đi nhầm đường? Những làng mạc đầu tiên đi qua đã bị nhân dân bỏ đi nhưng chính sách vườn không nhà trống này không có nghĩa là một cuộc phục kích của Việt Minh đang chờ đợi; binh lính đến làng không bao giờ là điều tốt đối với họ, dân làng đã đi nước trước. Điện thoại Thái cũng có giá trị như điện thoại Ảrập!

https://thuviensach.vn

Nhanh chóng, các lính dù đã tiếp cận một địa hình khó khăn; tiểu đoàn dù ngoại quốc đi tiên phong trong ngày đầu, ngày sau làm hậu vệ và tiếp tục thay nhau với tiểu đoàn 8 xung kích. Phải lội qua sông có nước chảy xiết, ba lô, hành trang trên vai, cho nên họ chẳng nhẹ nhàng chút nào. Ngày 22-12, trong các làng mạc Lào có tên như bài hát, dân chúng vui cười hớn hở trước một sự triển khai quân như vậy, bảo đảm rằng "pa connet" (không biết) Việt Minh. Chiều ngày 23 ở Sốp Nao, tiểu đoàn 8 xung kích bắt liên lạc với đội quân của thiếu tá Vôđrây.

Trong khi Lăng le đi với quân mình, thì Caxtơri bay trên lộ trình, tiếp xúc bằng rađiô với Vôđrây đồng thời nạt nộ chính những người lính của mình:

“Quân đội Lào sử dụng địa hình khéo léo, cơ động linh hoạt hơn nhiều ... Tôi đã thấy họ hành tiến ... Tôi đã chỉ huy cuộc hành quân này từ một máy bay Moran và tôi thấy hai phân đội đi ngược chiều nhau, tôi thấy quân Lào đang vận động trên đường mòn, thấy các quân dù của tôi hành quân tới dĩ nhiên rồi, nhưng dầu sao có vẻ như lết đi”.

Hình như là GONO thấy quân mình không mang được đầy dủ đồ đạc, cho nên đã cho thả dù thực phẩm, đạn dược và hai cối 81. Để thưởng, Ghinô và Turê tiếp hai nhà báo, Brigit Phriang và một phóng viên Mỹ đi giầy thành phố, không hề ngờ tới những khó khăn của lộ trình. Cho rằng nếu Việt Minh phục kích thì họ sẽ làm việc trên đường đi, Lăng le quyết định lúc trở về sẽ đi trên chỏm núi. Cuộc hành quân sẽ thành một môn thể thao đẳng cấp cao. Sau khi các đội biệt kích của tiểu đoàn 8 xung kích phá hủy các cối 81 để cho đoàn quân đỡ nặng nề, cuộc hành quân đã kéo dài từ những hẻm sâu có đá vôi lởm chởm, vượt qua bốn thác nước trước khi leo lên những đỉnh núi chìm ngập trong sương mù đặc đến mức có thể cắt bằng dao rồi lại đi xuống một cao nguyên đầy cỏ tranh và hy vọng từ đó nhìn thấy Điện Biên Phủ. Khổ thay, lúc nào cũng thấy một đỉnh cuối cùng phải vượt. Lại một cái cuối cùng, lại một cái nữa.. Tối 24, để ăn mừng Noen, trung uý Rúc của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc ghi chép là đơn vị của anh dừng lại ở làng Lào Bản

https://thuviensach.vn

Lôi, ở đây trung uý Mác tanh tăng cường bữa ăn thường, bỏ tiền ra mua một con lợn và gạo. Quân dù đi cấp hành quân, đốt lửa hong quần áo.

Ngày 25, sau bốn giờ hành quân nữa, đội tiền quân rốt cuộc đã nhìn thấy thung lũng sông Nậm Rốm và tiếp đó là Điện Biên Phủ, đang bốc lên những đám cháy rừng và bụi đỏ cuộn lên đằng sau xe cộ đang di chuyển. Tối đó, binh lính còn đóng quân ngoài trời trước khi bắt đầu vào sáng 26 cuộc "hạ sơn" xuống lòng chảo Điện Biên Phủ. Một thiện xạ Việt Minh theo dõi đường mòn hành quân chăng" Một phát súng vang lên và trung sĩ Giắc Lông ga đã ngã gục. Anh bị bắn trúng ngực và phải tính từng phút, một chiếc trực thăng đến đón và đưa anh về khu vực máy bay. Ở đó một chiếc Đacôta đưa anh về Hà Nội. Ở bệnh viện Lanétxăng Hà Nội, người ta làm mọi cách để cứu anh nhưng vết thương quá nặng, anh mất ngày 27-12.

Trung uý Rây nô viết thư cho vợ ngày 28: "Anh mạnh khoẻ, bàn chân hơi bị xây xát và cẳng chân mệt mỏi, nhưng không sao cả và ngày mai sẽ không còn gì xuất hiện từ cuộc đột kích Noen của các anh nữa. Báo chí phải nói chuyện nhiều về chuyện đó còn anh sẽ nhớ lâu".

Trung uý Nêne đã hành quân với đại đội của đại uý Vécghê. Trong một bức thư gửi người em là Giăng-luýc, mười ngày sau Sốp Nao, anh mô tả cuộc đột kích mà anh cảm thấy hoàn toàn vô ích:

“Chúng tôi đã qua một Noen độc đáo, anh châm biếm. Xuất phát ngày 20 để bắt liên lạc với một đơn vị đi từ Lào đến, bọn anh đã phải trả giá cho một cuộc dạo chơi đi và về trong sáu ngày hành quân cấp tốc, trung bình mười hai đến mười ba giờ mỗi ngày trên một địa hình kỳ lạ đến khó tin. Mỏm núi, vực sâu, đá vôi, rừng già, thực vật dày đặc, muốn đi qua chỉ có đi hàng một và dùng dao phát để mở đường đi. Thức ăn là khẩu phần ăn và những ngày cuối cùng những khẩu phần gọi là "để sống sót”, một hỗn hợp rất khoa học nhưng hơi khó xài. Ngày Noen bọn anh đang trên đường về, quả là một ngày hầu như vất vả hơn các ngày khác. Một khó khăn khác, ban ngày nắng

https://thuviensach.vn

như thiêu như đốt, ban đêm lạnh thấu xương. Sương mù đông đặc cho đến 11 giờ sáng, những buổi sáng ảm đạm như những đêm kéo dài. Khi em cuộn tròn nằm ngủ mặc cả quần áo dưới một chiếc lều vải sau khi đã vượt sông, anh bảo đảm là em sẽ có một giấc ngủ đầy mộng mị. Bọn anh vừa trải qua một cuộc dạo chơi gần 80 giờ một cuộc hành quân rất vất vả mà em có thể tưởng tượng được. May thay những tin tức thu lượm được trước khi xuất phát đã tỏ ra là chính xác và bọn anh không gặp kẻ thù. Trong hoàn cảnh của bọn anh, đó là một tai hoạ. Sự liên lạc này là một chiến công thể thao và là một biểu tượng nhưng nó hoàn toàn thiếu ý nghĩa chiến thuật. Mỗi người lại trở về nhà mình sau khi đã bắt tay nhau, điều này chẳng nói lên gì to tát cả. Tính đến những rủi ro để đặt một mục đích ít giá trị như vậy, cái trò nhào lộn này còn lâu mới là cần thiết. Nhân tố địa hình không nói lên điều gì cả. Vả lại chúng ta không làm chiến tranh chống địa hình mà chống kẻ thù và anh không thấy lợi ích gì để chui vào những khu vực mà người ta biết là nó không ở đấy thì ta cũng phải từ chối chiến đấu vì chúng ta không ở trong những điều kiện thuận lợi. Cuối cùng, các anh không cường điệu gì cả, ở cấp của anh, chắc là anh thiếu một số lớn yếu tố để phán xét" (ngày 5-1).

Ở tiểu đoàn 8 xung kích, đại uý Pisơlanh chờ ngày 13-1 để nói về Sốp Nao với bố:

"Con đã hành quân để bắt liên lạc với các đơn vị quân đội ở Lào, ở Sốp Nao, mà báo chí đã nói đến và các cuộc xuất kích khác ở quy mô nhỏ hơn. Việt Minh đã sẵn sàng chiến đấu xung quanh chúng con, chưa dám tấn công và chỉ gây rối ban đêm. Tất cả chúng con chỉ muốn nổ ra một đòn mạnh và sẽ là một thất bại đẫm máu đối với họ".

Cũng trong thư đó, Pisơlanh nhắc đến những điều kiện sống:

"Ngày tháng lưu trú kéo dài, mệt mỏi cả về tinh thần lẫn thể xác. Về tinh thần, quân dù không phải sinh ra để giữ trận địa và sống dưới đất để chuẩn

https://thuviensach.vn

bị kế hoạch hoả lực. Về thể xác, mặc dầu làm sứ mạng tĩnh tại này, các cuộc hành quân vẫn diễn ra thường xuyên. Và mỗi lần xuất kích là phải đóng đinh để trèo núi".

Quả anh đào trên chiếc bánh ngọt, đó là cuộc đối thoại một năm sau đã dẫn Chủ tịch ủy ban điều tra và đại tá Lăng le đến câu chuyện về Sốp Nao. Chẳng hiểu biết về nó, Lăng le xác nhận các chủ định của Nêne:

- Từ 20 đến 26-12 ông đã làm một cuộc hành quân phối hợp với Lào, tướng Catơru nói. Tôi muốn biết cuộc hành quân đó thực chất là thế nào? Có phải đó là một sự liên lạc thuần tuý không? Đơn vị này đi hướng vào đơn vị kia rồi gặp nhau... Hoặc có thực là nó có một giá trị chiến thuật không?

- Theo ý kiến chân thành nhất của tôi, Lăng le trả lời, đó là "một cuộc hành quân thông báo. Cần phải nói rằng Điện Biên Phủ có thực hiện liên lạc với Lào. Theo tôi, mục đích, là đi gặp thiếu tá Vôđrây và trở về càng nhanh càng tốt.

- Ông có cam kết gì không? ông Chủ tịch lo lắng.

- May mắn là không, thưa ngài. Nếu không tôi đã để lại một tiểu đoàn. Mục đích của tôi là chơi ú tim với kẻ thù. Tôi rất am hiểu vùng này. Ba năm trước, năm 1950, tôi đã hạ cánh xuống Điện Biên Phủ và đã đi bộ trên con đường dẫn tới gần Luang Prabang. Đi bộ với một nhóm người Lào; hồi đó người ta còn có thể đi lại trong rừng già. Tôi biết các con đường nhưng khi thấy mình buộc phải đi không phải với ba mươi người mà với hai tiểu đoàn, thì vấn đề lại khác và vì người ta cho tôi được tự do chọn đường đi, tôi đã chọn những đường khó nhất để tránh kẻ thù.

- Ông có những người chỉ điểm? ông Chủ tịch hỏi như đang chuẩn bị một cuộc vây bắt của cảnh sát.

https://thuviensach.vn

- Thực tế là không, thưa tướng quân. Muốn tìm người dẫn đường, tôi phải mất nhiều thời gian. Và với 1200 người của hai tiểu đoàn, tôi đã tìm chỉ một người dẫn đường thôi, trong lúc bình thường, trong một đất nước khó khăn như thế này, phải có mỗi đại đội một người dẫn đường.

- Như vậy, đây là một cuộc hành quân có tính chất biểu tượng?

- Vâng, thưa tướng quân, hoàn toàn như thế.

- Nhưng không chứng minh về bất cứ một phương diện nào, sự phối hợp các nỗ lực vì lợi ích của Điện Biên Phủ là có thể làm được.

- Tôi nghĩ cuộc hành quân đã chứng minh điều ngược lại,thưa tướng quân. Tôi nghĩ cần phải chấp nhận, ngay từ khi xuất phát, là không có sự liên lạc nào trên mặt đất có thể thực hiện được giữa Điện Biên Phủ với bất kỳ ai.

Khi ông Chủ tịch hỏi lính nhảy dù có thật sự hoạt động trong rừng già không? Lăng le nhăn mặt:

“Có và không. Thực tế, chỉ có một tiểu đoàn ở Đông Dương có: đó là tiểu đoàn của Biga. Cần phải tránh rừng già. Mỗi lần chúng tôi vào hoạt động trong đó, chúng tôi đều thất bại. Ngay cả Biga, sau một đòn may mắn ở Chinê, đã thoát được nhưng chỉ tự cứu được bản thân mình, không gây được nhiều tổn thất cho địch mà còn mất một phần tư quân số”.

Ở Điện Biên Phủ "cuộc chiến tranh kỳ cục" kéo dài. Ở tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 lính Angiêri cũng như trong các tiểu đoàn khác, người ta đưa vào thời gian biểu các công trình và hoạt động tác chiến ở bên ngoài.

Là cánh tay phải của Méccơnem, đại uý Ca rê cũng đồng ý kiến với Lăng le: "Các hạ sĩ quan và binh lính của chúng ta tỏ ra không quen chiến đấu ở rừng núi. Người ta cứ phải nhắc đi nhắc lại những nguyên tắc sơ đẳng, đặc

https://thuviensach.vn

biệt là sự im lặng. Nhiều trung đội bị lạc hàng giờ trong rừng và may thay là Việt Minh không có ở đó!"

Mỗi buổi sáng, một đội tuần tra trinh sát vùng phụ cận Gabrien, một đội khác mở đường đến Điện Biên Phủ và vì hoạt động này cứ lặp đi lặp lại, cho nên thời gian và đường đi phải cố gắng thay đổi luôn. Việt Minh tuy vậy đã lợi dụng đêm tối để tiếp cận, bởi vì người ta thấy trong hàng rào dây thép gai những tờ truyền đơn viết bằng tiếng Pháp và tiếng Ảrập. Trung uý Phốc kể chi tiết với bố mình:

“Hôm trước, người ta bắt được một tù binh, người này bắt đầu tuyên truyền bằng chính trị, nói rằng chúng con là lính đánh thuê do Mỹ trả lương, v . v... Họ rải truyền đơn tràn ngập. Họ xuất bản một tờ báo lấy tên là "Hồi hương". Ngày nào con cũng thấy báo đó. Không phải mua, báo miễn phí. Con đã nhặt hết và đốt đi". (Thư viết ngày 8-2).

Máy bay "cào cào" bay trên các ngọn đồi và các dãy núi ngang, chỉ điểm cho pháo bắn vào những khu vực nghi ngờ. Không quân tăng cường hoạt động can thiệp, người ta tự hỏi làm sao bộ binh của tướng Giáp có thể chịu đựng được những "trận dùi cui” như vậy. Những người ở Điện Biên Phủ chua chát tìm thấy trong báo chí Paris những tin tức nói rằng chính họ đang bị đòn. Giăng Phốc bất bình: "Tôi thấy hình như báo chí Pháp ăn cánh với nhau để đưa những tin nguy ngập hãi hùng. Tôi cho là thật thảm hại sự đánh giá quá cao Việt Minh". (Thư viết ngày 10-1).

Vécđaghê, bác sĩ của tiểu đoàn 3 Thái, phủ nhận kịch liệt: "Tôi đã đọc trong tờ báo Le Figaro rằng đêm nào chúng ta cũng bị các súng cối Việt Minh giã. Nhưng từ chiều hôm chúng tôi đến, chỉ có vài quả đạn bắn vào chỗ chúng tôi và chỉ giết một con trâu, chẳng quả nào rơi trúng" (Thư viết ngày 22-l).

Ở tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, trung uý Rastuin trách báo chí đã làm cho những nỗ lực của anh để làm yên lòng Pierét trở thành số

https://thuviensach.vn

không:

“Anh khuyên em nên cảnh giác với những chuyện phịa mà em có thể nghe trên đài truyền thanh và đọc trong các báo. Bọn nhà báo kiếm sống và đẻ ra giấy tờ ngay cả khi không xảy ra việc gì cả. Em chẳng phải lo gì cả. Phải cho em đến nhìn tận mắt để em yên tâm. Anh tin rằng người ta đã dồn đến đây tất cả những gì tốt nhất ở Đông Dương". (Thư viết ngày 29-1).

Tại Bêatơrít, trung uý Misen không mắc nợ ai và khuyên Đờniđơ "đừng chú ý đến những gì mà báo chí kể, phần lớn là trò ba láp; với Điện Biên Phủ người ta đã kể một đống chuyện tầm phào, họ đã cường điệu, thổi phồng ..." (thư viết ngày 12-2).

Ngày 23, Pisơlanh thổ lộ với cô em dâu điều anh suy nghĩ về những cuộc "đấu pháo' mà báo chí Paris gây tiếng vang:

“Thỉnh thoảng anh lại có dịp đọc các bài báo. Thật là một mớ mâu thuẫn. Họ viết về các cuộc đấu pháo và các cuộc bắn cối của Việt Minh. Không có chuyện đó đâu! ưu thế của chúng ta trong lĩnh vực này là áp đảo và Việt Minh hiểu rõ điều đó nên họ không dám tấn công tập đoàn cứ điểm. Các anh mong rằng họ thử thôi vì họ sẽ nhận được quả vô lê đẹp nhất của lịch sử chiến tranh Đông Dương”.

Ngày 5-2, Pisơlanh tuy nhiên đã hiệu chỉnh sự việc, anh giải thích cho người em trai Huybe rằng "Việt Minh đã khai mạc chiến thuật quấy rối ban ngày bằng pháo binh cỡ nhỏ. Họ chỉ gây cho chúng ta những tổn thất nhẹ và những hư hại không đáng kể. Nhưng lập tức họ đã phải chống đỡ một cuộc phản pháo ghê gớm cộng với hoạt động của máy bay khu trục và oanh tạc. Nếu họ không bị tiêu diệt thì ít nhất cũng bị buộc phải im lặng”.

Ngày 31-12, Nava cho Cônhi biết rằng "dù ông vẫn quyết tâm đánh thắng trận này, ông vẫn cho rằng ông có nghĩa vụ trù liệu trường hợp tập đoàn cứ

https://thuviensach.vn

điểm bị xáo trộn vì những cuộc tấn công hoặc bị bóp nghẹt, đường băng hạ cánh không còn sử dụng được nữa".

Giả thiết về một cuộc rút lui trong những điều kiện xấu nhất phải được xem xét và người ta khởi sự một cuộc nghiên cứu mang tên Xênôphôn. Hai nguyên nhân làm cho sự rút lui trở nên mong manh thậm chí không thể được: Trước hết, như vậy là từ bỏ việc bảo vệ cửa ngõ vào Bắc Lào. Thứ hai là lực lượng đồn trú khó mà đi "rón rén bằng mũi chân để rút". Chưa ai quên cuộc đột kích ở Sốp Nao:

“Việt Minh không để cho chúng ta rút như thế đâu, Caxtơri đoán chắc. Chúng ta thành công trong việc rút lui khỏi Nà Sản nhờ một điều may mắn kỳ lạ ... Nhưng Việt Minh không chịu cho chúng ta tái diễn lần thứ hai đâu. Các tiểu đoàn đi sau cùng có thể bị tiêu diệt và phải hy sinh tất cả trang bị. Về mặt vận tải hàng không, chúng ta sẽ không đạt được. Thời hạn giới hạn, tôi nghĩ là khoảng 20-12”.

Như vậy binh đoàn đồn trú đã buộc phải chiến đấu, nhưng sự tin cậy vẫn trùm lên. Nava đã chẳng dự đêm Noen với binh sĩ đó sao? Được mời đến nhà ăn của sĩ quan, ông đã dự lễ cầu kinh vào nửa đêm và ở mọi nơi ông như nhận thấy một luồng gió lạc quan thổi vào ý tưởng của một trận đánh sắp tới.

“Tôi là người lo lắng nhất, ông nói trước ủy ban điều tra. Tôi nhớ lại một bức thư của tướng Cônhi ... yêu cầu tôi đừng nói gì đến tập kết hoặc rút tập đoàn cứ điểm để không phá vỡ ông nói, tinh thần của những người phòng thủ đang được khích lệ bởi triển vọng của một chiến thắng lớn về phòng ngự".

Chương 3- SỰ GIÚP ĐỠ CỦA "NGƯỜI ANH" TRUNG QUỐC

https://thuviensach.vn

Những người ở Điện Biên Phủ không tin rằng Việt Minh dám giao chiến. Đó là thông điệp mà mỗi người, do sai lầm hoặc có lý lẽ, đã ghi nhận. Đại úy Công bơ ở tiểu đoàn 2, trung đoàn 4 pháo binh thuộc địa trong tâm trí vẫn còn "cảm giác tin tưởng và thậm chí lạc quan toát lên từ những hoạt động tích cực khẩn trương để tổ chức và trang bị tập đoàn cứ điểm và chuẩn bị cho trận đánh".

Từ trạm quân y, trung úy bác sĩ Vécđaghê viết thư cho vợ: "Từ nay các anh đã có một chiến tuyến Maginô nhỏ nhưng điều đáng quan tâm là nó vòng tròn và chung quanh các anh" (thư viết ngày 22-12).

Vécđaghê ít tin về một cuộc tấn công' của Việt Minh đến mức anh tiến hành công việc mà ngày nay người ta gọi là sự giúp đỡ y tế xã hội.

"Tôi tự đảm nhiệm việc giúp đỡ y tế cho một làng bản xứ lớn ở dưới chân cứ điểm của chúng tôi. Tất cả những nông dân này thật là tuyệt vời, thấm nhuần văn minh Trung Hoa; phải nhìn thấy thái độ kính cẩn, những kiểu chào đi lùi, rất là tôn kính của đất nước Nụ cười thì mới hiểu. Viên trung sĩ cửa tôi dịch cho tôi nghe một thứ ngôn ngữ bóng bẩy có mùi thơm hoa nhài và hoa sen" (Thư viết ngày 22-l).

"Anh không tin có một cuộc tấn công của Việt Minh, thiếu tá Va đô khẳng định với Ximon, vợ anh, nhưng anh vội điều chỉnh để cho ý kiến mình dịu bớt đi: Đúng là họ có điều quân đến nhưng chúng ta tiếp tục củng cố sức mạnh" (thư viết ngày 19-12).

Một thoáng nghi ngờ đã qua tâm trí anh ngày 16-1: "Rất có thể sẽ có một cuộc tấn công vào Điện Biên Phủ, nhưng trước sự chất đống của các phương tiện, anh tự hỏi làm sao Việt Minh có thể làm được. Mỗi ngày qua đi là mỗi ngày chúng ta tăng thêm khả năng phòng ngự".

https://thuviensach.vn

Ngày 24, anh trở nên dứt khoát: "Nếu từ nay đến ngày 1-2 chúng ta không bị tấn công thì anh nghĩ là đã kết thúc” .

Từ An nơ Marri, thiếu úy Êchiên Misen viết cho Đơni:

“Thời gian càng trôi qua, anh càng ít có cảm giác là Việt Minh sẽ tấn công, họ sẽ để lại ở đó quá nhiều người, và không hủy hoại cả trang bị vũ khí nữa. Anh không phải là nhà tiên tri, đại tá chỉ huy pháo đài cũng vậy, nhưng có thể tin là đúng (...). Anh không thể nói rằng anh tiếc vì Việt Minh không tấn công, không phải thế. Sẽ là một cuộc tàn sát vô ích, anh cho rằng thật tiếc khi người ta phải khổ đau để mất đi những chàng trai vì một mục đích ngớ ngẩn như vậy”.

Rồi anh hăng lên, có cái gì đó trong tim và thổ lộ với vợ:

“ôi nếu người ta biết chắc là không có tổn thất thì mệt nhọc cũng đáng để thích thú với trò chơi nguy hiểm này, để các hệ thống phòng ngự của chúng ta được hoạt động tốt và chúng ta có sự hài lòng vì đã làm việc tốt. Nếu mục đích cuộc chiến tranh này đã được xác định, anh thấy sự hy sinh của những cuộc Đời này là bình thường. Trong tình hình hiện nay, anh có nhiều nỗi buồn phiền khi anh nghĩ tới những người bạn của mình, những người lính lê dương của mình chết hàng ngày, rằng họ đã hy sinh tất cả và nước Pháp không bao giờ nhớ ơn họ, không bắn súng chào tưởng niệm họ vì người Pháp hình như xấu hổ về cuộc chiến tranh này. Nước Pháp không xứng đáng với các binh lính của mình đang chiến đấu ở Đông Dương". (Thư viết ngày 31-l).

Trên Élian 2, trung úy Đờ Payorê viết thư cho mẹ ngày 6-3: "Việt Minh không tỏ ra rất muốn tấn công chúng con và thực ra ở đây tốt hơn ở Hà Nội đang giữa mùa mưa". Gió mùa có làm Payorê e ngại không? Anh thông báo cho người thân rằng nước là kẻ thù số một của cả hai bên đối địch và còn

https://thuviensach.vn

làm hơn cả lời tán phỏng ở Béclin hoặc Giơnevơ cho mọi cuộc đình chiến.

Ở Gabrien gió mùa cũng là chủ đề suy nghĩ của Giăng Phốc, anh ta báo cho em gái Mari Giôdê : "Thời tiết xấu đang đến gần. Nếu anh ở đây vào mùa mưa, thì thật là kinh khủng. Đất thành một loại latêrít đỏ rồi biến thành bùn" (thư viết ngày 22-2).

Với tinh thần là kẻ mạnh hơn mà mọi người đều chia sẻ ý kiến, viên sĩ quan trẻ lại nói về một cuộc tiến công có thể xảy ra và thêm vào giọng dí dỏm: "Nếu chúng đến tiến công chúng ta thì sẽ có loại thịt gân màu vàng trên dây thép gai!”.

Cũng với ngôn ngữ bóng bẩy, trung úy Rastuin thổ lộ với Pirét:

"Báo chí chắc đã báo cho em biết Việt Minh đã rút. Anh tin chắc rằng chẳng có việc gì xảy ra nữa ở Điện Biên Phủ và tiếc quá vì họ đã bị thua đến mức lối thoát cho cuộc chiến tranh từ đó sẽ được mở ra!" (thư viết ngày 18-2).

Ở Hà Nội những tin tức tình báo thu thập được qua rađiô đã được xác minh vào giữa tháng 12: Trung Quốc cung cấp trang bị nặng cho Việt Minh, các xe tải, các xe kéo pháo, pháo 75 và 105, pháo cao xạ và một số lượng đạn dược rất lớn. Việt Minh sẽ làm gì với số pháo này? Ý nghĩ cho rằng họ có thể đưa lên Điện Biên Phủ làm người ta lười. Người ta không thể chuyển một khẩu 105 như mang một súng bazôka. Phải mở đường và đó là công việc của Hécquyn trong một vùng mà địa hình khó khăn đến nỗi những đường mòn đơn giản cũng chẳng bao giờ được vạch ra (Chú thích: Con đường chưa đến cả Nà Sản, Nava xác nhận, vậy phải làm con đường giữa rừng cho đến Điện Biên Phủ... Chúng tôi nghĩ pháo 75 có thể được chuyên chở bằng dân công, nhưng với pháo 105 thì không được vì không quân sẽ quan sát. Nhưng Việt Minh đã làm được (Lưu trữ của ủy ban điều tra).). Trước khi thi hành những biện pháp chống trả, cần phải hiểu rõ thêm và việc nghe trộm rađiô là để giải quyết việc đó. Cơ quan tình báo đã phá vỡ

https://thuviensach.vn

ba mật mã chủ yếu của Bộ tham mưu Việt Minh (tác chiến, tình báo và cung cấp) và việc giải mã để khai thác được thực hiện ngay lập tức. Nhưng những việc tốt không kéo dài được lâu.

“Từ cuối tháng 10, Nava tiết lộ, chúng ta có lỗ đen về một mã "tác chiến”. Nó đã được thay đổi và thay thế bằng một mật mã Trung Quốc với một khái niệm khác mà chúng ta chưa. vào được khi tôi sang Đông Dương. Ngược lại, chúng ta giữ được mật mã "tình báo” và mật mã "cung cấp”. Như vậy người ta có thể bằng cách giải thích mà suy ra sự vận động của các đơn vị. Nếu chúng ta để mất các mật mã này, chúng ta sẽ ở trong bóng tối tuyệt đối”.

Vào khoảng 25-11, Nava được biết là sư 308 và sư 312 lên hội diện. Với sư 316 và có sư đoàn trọng pháo 351 đi theo. Việc tướng Giáp chọn các đơn vị lớn này là một dấu hiệu củng cố sự suy nghĩ của Tổng chỉ huy rằng mục tiêu đúng là Điện Biên Phủ rồi. Nhưng các kết luận của phòng nhì của Cônhi và kết luận của Sài Gòn trái ngược nhau. Ở Hà Nội người ta cho rằng sự vận động của chủ lực Việt Minh đã được hoạch định trước Hải li. Ngược lại, Nava, chắc chắn rằng Hải li đã làm cho Bộ Tham mưu Việt Minh thay đổi kế hoạch. Tổng chỉ huy không tin rằng "trong năm hoặc sáu ngày, bộ chỉ huy Việt Minh, với cách phản ứng chậm chạp vốn là đặc tính của họ ở cấp cao nhất, và những nghiên cứu chi tiết trong mọi việc, có thể nói ngay trước sự việc Điện Biên phủ: "Sẽ thay đổi tất cả, sẽ làm kế hoạch mới và có thể: trong những điều kiện này, chuyển ngay sang thực hiện".

Ở Sài Gòn, người ta cho rằng miền núi sẽ được bão hòa với hai sư đoàn, hai sư đoàn rưỡi và hai mươi ngàn dân công để tiếp tế cho họ. Tuy nhiên, nhờ sự giúp đỡ của Trung Quốc, Việt Minh sẽ nuôi 70 ngàn dân công và hơn 35 ngàn chiến sĩ cộng tất cả là 105 đến 110 ngàn người. Một tổ kiến người biến mỗi đường đi thành đường mòn rồi thành đường xe cộ đi lại được. Dân công thanh niên xung phong phải sửa 200 kilômét đường, đặc biệt là tỉnh lộ 41, để đạt đúng tiêu chuẩn mà các cố vấn Trung Quốc yêu cầu, rồi xây dựng

https://thuviensach.vn

70 đến 100 kilômét đường mới đi đến Tuần Giáo, nhiệm vụ của họ tưởng chừng như không thể hoàn thành được.

“Một số hàng tiếp tế phải lên được đến Tuần Giáo trong 5 đến 7 ngày, Na va công nhận. Con đường không phải được sử dụng dưới dạng một dòng liên tục mà chia thành cung đoạn, nếu tôi không nhầm có tám cung đoạn. Giới hạn của các cung đoạn này là những chỗ đứt không thể lập lại được, thông thường là những con sông lớn. Trên mỗi cung đoạn có một số xe tải phục vụ, số lượng tùy theo độ dài của cung đoạn, nơi thì 40, nơi thì 80. Giữa các cung đoạn có thể tổ chức tăng bo. Nếu một cung đoạn bị máy bay phá hỏng không sử dụng được trong hai đến ba ngày thì ôtô vận tải sẽ được thay thế bằng phu khuân vác hoặc xe đạp thồ”.

Tướng Cônhi yêu cầu không quân phá hủy các kho và trung tâm liên vận ở Tuần Giáo và các đường giao thông trên tỉnh lộ 41. Trước ủy ban điều tra, tướng Đờ sô cố gắng giải thích vì sao các phi hành đoàn của ông không hoàn thành nhiệm vụ này: các máy bay trở lại một lần, hai lần, mười lần và các đoàn xe lại đi qua. Có bao nhiêu là đường mòn Hồ Chí Minh đã được mở ra như vậy qua miền thượng Bắc Bộ và hàng ngàn thung lũng ở đó để đưa đến tận nơi sử dụng các khẩu pháo đã tháo ra. Các két tạc đạn, lựu đạn và đạn súng trường theo những bước chân không ngừng nghỉ từ hoàng hôn đến bình minh, huy động cả một tập thể quần chúng đông đảo những người chân đất. Nếu các xe tải bước hụt trước chướng ngại vật, những người dân công đẩy xe ba gác hoặc xe đạp thồ, những lính bộ binh còng lưng dưới gánh nặng, vượt qua chỗ đường đứt và tiếp tục cái guồng nước huyền thoại trong lúc đằng sau họ người già, phụ nữ và trẻ em mang đất đá đến lấp, chất đống lên rồi đầm, rốt cuộc đã trả lại đường cho giao thông.

“Không phải chỉ có việc cắt đường, Đờ sô biện hộ, mà là phải ngăn cản không cho Việt Minh làm việc ở đó; họ có ít nhất 10 giờ mỗi ngày, họ có thể có 18 giờ khi có sương mù cộng thêm hai giờ vào ban đêm nữa. Vậy thì chúng ta phải bảo đảm một kiểu kiểm soát thường trực. Không phải chỉ cắt

https://thuviensach.vn

đường mà ngăn cấm không cho sửa đường, muốn vậy buộc phải hoạt động về đêm. Và không làm việc về đêm được, vì hoạt động đêm của chúng ta yếu kém”.

Đờ sô không tìm kiếm kẻ bung xung, ông ta thừa nhận: "Chúng ta đã đánh trật ngay cả trong những nhiệm vụ chính xác" và thêm vào đó những lời hối tiếc: "bộ binh Việt Minh ở trong đất nước họ, với những thợ đào đắp đất mà họ có - mà Việt Minh lại là ông vua đào đắp đất - họ có thể làm những gì mà họ muốn...".

Người ta đặt câu hỏi: tại sao người ta không phá hủy tất cả những cái gì động đậy, tất cả những cái gì đáng nghi, chung quanh Tuần Giáo?

“Cuộc tấn công Tuần Giáo đã được thực hiện với tất cả mọi phương tiện có thể, Đờ sô xác nhận ... Vùng lòng chảo Tuần Giáo cũng lớn lắm, tuy không lớn bằng Điện Biên Phủ, chiều dài 4 kilômét, với những nhánh, những thửa ruộng đi sâu vào hai bên sườn. Nó càng lớn hơn vì rằng Việt Minh không để kho của họ trên đường đi mà để ở trong rừng”.

Khi người ta trách ông tại sao không dùng bom napan ở Tuần Giáo, Đờ sô cười:

“Tôi không tin rằng có thể dùng napan để đốt cháy đất nước này bởi vì đất nước này không cháy: Những thứ ở đây không cháy nhưng rừng ở miền Nam thì cháy. Cây ở miền Nam là loại cây như cây cao su có chứa một loại nhựa dễ cháy. Cùng với trung tá Brunê, tôi đã ném napan xuống cây cối ở Đồng Tháp Mười và cây cối của Bắc Kỳ thì không phải như thế, chúng không cháy”.

Đờ sô tin ở hiệu quả đặc thù của napan vì nơi mà ông ném bom xuống mọi cái đều bị các bon hóa. Tuy nhiên ông không truyền bá vì như vậy phải ném rất nhiều. Trung tá Bruynô xác nhận rằng cây cối trong rừng rậm không

https://thuviensach.vn

cháy nhưng, theo ông, tầng dưới rừng có thể cháy: "ở Điện Biên Phủ có loại tầng dưới rừng bằng một loại cỏ cháy như gỗ diêm”.

Theo những tin nghe trộm, Nava được biết cuộc tấn công của Việt Minh được dự định vào ngày 25-1. Tướng Giáp đã thanh tra các đơn vị tuyến một vào ngày 8, ngày 9 và đã hạ quyết tâm. Cũng trong thời gian đó, một phái đoàn Trung Quốc đã đi lại trong khu vực Tuần Giáo, và khi giải mã các thông điệp của kẻ thù, các kỹ thuật viên Pháp đã biết là Việt Minh đi tìm bột mì cho dạ dày khó tính của các đồng chí Mátxcơva không quen ăn cơm trong bữa ăn hằng ngày. Với chi tiết này, cơ quan tham mưu của Nava biết rằng các cố vấn Liên Xô đi cùng phái đoàn Trung Quốc. Tổng chỉ huy giả thiết rằng "cuộc tấn công ngày 26-1 đã được hủy bỏ theo lời khuyên của phái đoàn Trung - Nga này”.

Về phía mình, Caxtơli cho biết "nếu lực lượng bộ binh được bố trí vào vị trí ngày 25-1 thì pháo binh chưa được bố trí" như vậy là hủy bỏ cuộc tấn công.

Nhiều sĩ quan trong căn cứ nghe tin đồn rằng họ chỉ cách sự bùng nổ của đụng độ có gang tấc thôi. Ở Bêatơrít, đại úy Nicôla ở tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13 trong hai hoặc ba ngày đã có cảm nghĩ rằng người ta đang giao cho anh nhiệm vụ làm vật hy sinh:

“Tôi đã được biết về một dự tính rút phần lớn lực lượng cửa tiểu đoàn và chỉ để lại một đại đội, đại đội của tôi, trên cao điểm trung tâm như một đồn tiền tiêu. Tôi được an ủi khi ý định muốn biến đơn vị tôi thành một con dê cái buộc vào cọc để làm mồi... đã được bãi bỏ. Chắc là người ta đã lùi bước trước hiệu quả phá hoại về mặt tâm lí của một biện pháp phản ánh tư tưởng lo lắng, một sự nghi ngờ về tính vững chắc của toàn bộ vị trí, không đếm xỉa gì đến những lời bảo đảm đã được tuyên bố”.

Ở ban tham mưu bán lữ đoàn lê dương thứ 13, trung úy Béttôvin thuộc

https://thuviensach.vn

phòng nhì, ngày 28-1 khẳng định với ông bà mình rằng "mọi việc tốt đẹp. Không có sự thay đổi nào trong tình hình. Chúng cháu kiên nhẫn chờ đợi. Không ai có khả năng tiên đoán điều gì xảy ra và người ta không hiểu gì hơn nữa".

Trung tá Gô sê hình như chẳng được thông báo gì hơn nhưng tinh thần lạc quan của ông thì không hề nao núng:

“48 giờ qua chúng tôi sống trong cơn sốt, ông viết cho vợ, mọi người rất căng thẳng vì chờ đợi cuộc tấn công đã không xảy ra. Bây giờ người ta tự hỏi Việt Minh có tấn công thật không. Chúng ta đã tổ chức được một hệ thống phòng ngự như một miếng mồi to làm cho những người ở phía bên kia phải suy nghĩ và ra phản lệnh bỏ cuộc tấn công một lần” (Thư viết ngày 28-1).

Ở tiểu đoàn 3 Thái, bác sĩ Vécđaghê chờ ngày 11-2 để nói với vợ với một giọng hài hước, là cuộc tấn công đã được hoãn lại: "15 ngày qua mọi người tưởng rằng cuộc tấn công xảy ra đến nơi rồi. Các anh được nguồn tin chắc chắn là họ đã được lệnh tấn công nhưng vị tướng Việt Minh chỉ huy ở góc các anh tính đến cái giá phải trả cho nên không thi hành mệnh lệnh”.

Ở Gabrien, khi viết thư cho mẹ, trung úy Phốc đã để chậm hơn một tháng mới nói về sự kiện không xảy ra: "Chúng con chờ ngày này đến ngày khác về cuộc tấn công của Việt Minh. Có thể là hôm nay! Họ ở gần lắm, nếu không nhìn thấy họ là vì rừng già, không quân và pháo binh đánh phá không ngừng. Một số người nói vận mệnh cuộc chiến ở Đông Dương sẽ diễn ra ở đây". (thư viết ngày 29-2).

Trung tá Lăng le giải thích rằng ông lo lắng nhất là sự chậm chạp của các công trình: "Gabrien chưa xong, một phần lớn của vị trí chưa xong... ngày 25-1, tiểu đoàn cuối cùng, tiểu đoàn thứ 12, đã đến Điện Biên Phủ và những nhát cuốc chim đầu tiên được khởi sự tại sân bay”.

https://thuviensach.vn

Tiểu đoàn thứ 12, đó là tiểu đoàn 1, trung đoàn bộ binh ngoại quốc của thiếu tá Clêmăngxông và nếu họ bị chậm không thể quy trách nhiệm họ. Ở căn cứ Khe Sắt gần Hải Phòng, các sĩ quan được báo trước trong buổi tối 22-1 là ngày mai tiểu đoàn sẽ lên đường "với một thời gian lớn nhiều so với cuộc hành quân cuối cùng". Họ không biết gì hơn nữa. Ngày 23, các lính lê dương được chở bằng xe tải đến sàn bay Gia Lâm và đại đội 3 của trung úy Đônađiơ là đơn vị đầu tiên lên máy bay Đacôta. Trung úy Rastuin kể tiếp cho Pierét:

“Anh ở trong máy bay lúc 11 giờ và 20 phút sau thì máy bay cất cánh. Có phản lệnh bằng radiô. Bọn anh trở về điểm xuất phát. Đợi mấy tiếng đồng hồ, rồi xe tải đưa bọn anh về Quần ngựa Hà Nội. Ngày xưa đây là nơi vui chơi, bây giờ là nơi quá giang, đơn vị ở trong các lều vải cắm trên bãi cỏ. Bọn anh phải đi trong ngày mai và anh trú trong khán đài có mái nhưng không có tường. Thời tiết xấu, có mưa phùn và gió. Anh đã qua một đêm giá lạnh đáng sợ như thể đến vùng nhiệt đới để rét cóng”. (thư viết ngày 25-l)

Ngày 24 vào 8 giờ sáng tiểu đoàn trở lại Gia Lâm và chờ đợi trong "một cơn lạnh dữ dội" cho đến 12h20 trước khi lên máy bay. Gần hai giờ sau, trong một thời tiết đẹp, binh sĩ lê dương cuối cùng đã đến Điện Biên Phủ. Tiếng vang của cuộc tấn công do Việt Minh hoãn lại đến với họ những ngày sau đó khi họ có dịp "đánh bóng bao đạn" với các sĩ quan khác. Rastuin, không giữ kỷ niệm tốt về đêm đầu tiên ở xứ Thái, phân tích những điều bất tiện với vợ: "Không biết là mình sẽ đến đây cho nên bọn anh không mang cái gì để lâu cả. Anh ngủ trên mặt đất với một mảnh vải lều và một cái chăn. Anh không cởi áo quần nữa và như vậy chịu dựng được tốt hơn".

Khi nhớ đến các con Lui và Đờmi, đến Pierét và đứa con mà cô đang chờ nó ra đời, Rastuin u sầu: "Anh ở đây gay go, gian khổ lắm, ... Rastuin thú nhận ngày 28-1. Anh không muốn viết về chuyện đó vì viết cụ thể ra thì

https://thuviensach.vn

càng tăng thêm khó khăn. Sáng nay chẳng hạn, anh sẵn sàng bỏ cuộc đời còn lại của mình để gặp em năm phút cùng với các con".

"Ngày mai 29, trung tá Lalăng hài hước, chẳng có cái gì, luôn luôn chẳng xảy ra gì. đó là một câu chuyện... Những chàng Việt Minh tội nghiệp tuyên bố tấn công từ trước Tết (ngày 2-2), chẳng còn nhiều thời gian trước mắt để giữ lời cam kết. Họ có nghiên cứu để có một hành động mới không? Bí ẩn! Điều đó không ngăn cản chúng ta làm việc và cá nhân tôi, tôi chẳng vội vàng gì. Từ đó mà suy ra rằng tôi sung sướng vì có những ngày lưu lại trong thung lũng vui tươi này, dẫu sao cũng có một bước không nên vượt qua quá nhanh".

Chính là khi thấy tướng Giáp rút một trong các sư đoàn của ông và đưa sang Lào thì GONO đã hiểu rằng cuộc tấn công của Việt Minh sẽ không diễn ra.

"Một sư đoàn nguyên vẹn, sư 308 đã ra đi mà chẳng ai hay biết gì cả, Lăng le nói. Người ta biết việc đó vài ngày sau. Nó đến gây ra một sự hoảng loạn khó tin ở Luang Prabang và ở Lào. Mọi sự tiếp tế bằng đường không cho Điện Biên Phủ trong thực tế đã bị dừng lại. sư đoàn này đã quét Mường Khoa và đã bao vây Mường Sài, 80km về phía bắc Luang Prabang. Nó chưa lấy được vị trí này vì một tiểu đoàn đã nhảy dù xuống đó. Thế rồi nghi binh xong, nó đã trở lại".

Nếu Lăng le khẳng định sư 308 ra đi "mà chẳng ai hay biết gì" thì Caxtơri ngược lại đã nói chính xác: "Chúng ta đã quan sát ngay từ đầu, khi mới có sự vận động của sư 308 bởi vì từ nay nó đã chuyển sang phía tây của lòng chảo Điện Biên Phủ và phải leo lên các đường mòn trên đỉnh núi, những nơi mà lính quan sát của chúng ta đã định vị".

Cuộc tấn công của sư 308 đã chứng minh ý định ngăn chặn hướng Lào không có cơ sở đúng đắn. Các sư đoàn Việt Minh có thể sang đánh nhau ở

https://thuviensach.vn

Lào mà GONO không thể ngăn chặn được sự vượt biên của họ. Sự vận động của sư 308 gợi cho Nava một sự suy nghĩ sâu sắc. Những tin tức truyền đạt bị ngăn chặn đã phát hiện rằng ý định của Việt Minh là gây ra một sự giảm bớt lực lượng bố trí của Pháp có lợi cho vùng châu thổ. Nava lúng túng: "nếu đây là một chiến dịch thất vọng"

“Tôi cho rằng bộ chỉ huy Việt Minh đã có một thời kỳ do dự, Nava khẳng định, và sự do dự đó thể hiện trong các bức điện trao đổi mới sư 308. Sư đoàn này yêu cầu tiếp viện để tấn công Mường Sài, viện binh đã được giữ lại và bỗng nhiên qua hai hoặc ba giai đoạn Mường Sài, bộ tham mưu Việt Minh đã cho quay trở lại. Có quyết định rút sư 308. Người ta có cảm giác đó là một cuộc rút lui có chủ định và cân nhắc với cách tính toán thời gian chu đáo đi và về. Họ tung sư 308 sang Luang Prabang và nghĩ bụng: "Rồi sẽ xem. . .”."

Cảm tưởng của Tổng chỉ huy là "bộ chỉ huy Việt Minh đã có lúc do dự phân vân khi thấy không thể tấn công Điện Biên Phủ với những phương tiện mà họ đã tập hợp được lúc đó".

Điện Biên Phủ trở thành cái tủ kính để đạo quân viễn chinh soi bóng. Và các cuộc thăm viếng cứ tiếp diễn. Hàng ngày những máy bay chở những nhân vật nổi tiếng của phương Tây đỗ xuống. Qua họ, Na va cố tìm cách gây ấn tượng cho đối phương và đưa ra một kiểu cảnh báo: hãy coi chừng nếu các ông tấn công, các ông sẽ chuốc lấy những tổn thất quá cao đối với phương tiện của các ông?

Ở tiểu đoàn 4 lính Marốc trên Élian 2, trung úy Bruyđiơ viết thư cho em là Giắc với thái độ kiêu hãnh của một con gà trống non: "Anh đã được đón tiếp hai vị tướng Anh và đưa họ đi xem trang thiết bị. Họ rất lễ phép và khẳng định với anh là rất tốt. Danh dự được bảo toàn".

Trên Huy ghét 4, Rastuin muốn đùa vợ:

https://thuviensach.vn

“Các anh có những cuộc tiếp khách đến thăm, hôm trước anh nghĩ là một vị bộ trưởng đã đến. Bọn anh khoác cho ông ta một bộ trang phục chiến đấu và một cái mũ đi rừng. Đến thăm các quân nhân, ông đeo phù hiệu huân chương Bắc đẩu bội tinh: một trên áo sơ mi và một trên áo vét”.

Bác sĩ Vécđaghê hài hước chua chát hơn:

“Điện Biên Phủ đã trở thành trung tâm du lịch tuyệt vời của vùng Đông Nam Á. Ngày nào chúng tôi cũng đón các tướng lĩnh thuộc tất cả các quốc tịch, các nhà văn, nhà báo... Ông Graham Green đã dành cho chúng tôi vinh dự đến uống rượu khai vị cùng chúng tôi. Ngày chủ nhật, vô số các "chiến binh bàn giấy ở Hà Nội đến nghỉ cuối tuần với các đơn vị quân đội xuất sắc và anh dũng của Điện Biên Phủ, những người "anh hùng Điện Biên Phủ" như chúng tôi, với tinh thần khiêm tốn, đã đặt tên cho mình. Cùng một người bạn, chúng tôi nghiên cứu vấn đề thiết lập một quầy rượu - vũ trường - hộp đêm tại vị trí của chúng tôi với các bữa ăn theo phiếu và các cuộc tấn công của Việt Minh ngày cũng như đêm, tùy theo sở thích, cho các nhà du lịch người Ang lô Xắc xông thích những cảm giác mạnh". (Thư viết ngày 7-1).

Ba hôm sau, ông bác sĩ trở lại với vấn đề cốt lõi, nghĩa là chiến tranh: "Một trong các đội tuần tra của chúng ta rơi vào một ổ Việt Minh, cả hai bên đều có người bị thương... Đã hai giờ sáng rồi khi tôi gửi người thương binh cuối cùng đi, ấy thế mà chúng tôi lại có những người khách: một nhà báo Mỹ và một người Nhật!".

Ở Isaben, Lalăng đã ghi lại trong sổ:

“Tất cà các cuộc viếng thăm này của các vị bộ trưởng làm cho tôi nghĩ rằng vấn đề "chấm dứt chiến sự phải được hăng hái tranh luận ở Pháp và ở đây. Tôi không ngạc nhiên rằng cuộc chiến tranh này giờ đây không kéo dài hơn

https://thuviensach.vn

hai năm. Nhưng tôi không biết gì về vấn đề này! Tôi ở đây đã hơn một tháng rồi, phong cảnh đã có nhiều thay đổi với tất cả những việc phá bụi rậm này. Tôi là người cố gắng trồng trọt ở quê tôi, ở Brivơ, thì ở đây tôi lại biến thành người phá hoại". (ngày 11-2).

Là người công giáo chăm chỉ lễ bái, Lalăng thêm lời tái bút xúc động: "Nếu con có thế giúp đỡ công việc từ thiện của tu viện trưởng Pierơ về chỗ ở của những người thua thiệt, thì hãy làm đi".

Rastuin cũng vậy, tìm thấy niềm an ủi trong tôn giáo: "Tôi đã dự lễ ở sân bay ngay đằng trước nhà tôi. Vẫn là loại lễ thánh đó, những lễ thánh mà tôi yêu thích bởi vì chúng đã được thu gọn lại trong cái bản chất nhất, vì tôi chỉ cách linh mục có hai mét và đã thực sự tham gia". (ngày 15-2).

Một tuần lễ sau: "Buổi lễ vào 8 giờ. Có quá ít khách khứa. Cha tuyên úy có vẻ hơi chán ngán..." (ngày 21 tháng 2).

Bảy ngày nữa lại trôi qua: "Sáng nay, lễ thánh vào 8h30. Tôi đã đến dự. Ở đây tôi đã thành người sùng đạo và tôi thấy thoải mái. Khách dự lễ ít nhưng họ gần như đã bị thuyết phục".

Quốc vụ khanh phụ trách các nước liên kết Mắc Giắckê đã thăm Điện Biên Phủ vài ngày sau cuộc hành quân Hải li. Có Mô rít Đờ Giăng, tổng đại diện tháp tùng, ông trở lại Điện Biên Phủ ngày 26-1. Tướng Blăng, Tham mưu trưởng Lục quân cũng tham gia với họ và vài ngày sau, ông Plêven Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng trưởng Đờ Sơvinhê và các tướng lĩnh Éli và Phay cũng đáp máy bay hạ cánh ở Điện Biên Phủ. Sau khi thanh sát các công trình ở Gabrien, tướng Blăng, chưa quên những bài học 1914-1918, tuyên bố "ông không thấy gì ở Vécđoong có thể so sánh được'".

Câu nói đã được báo cáo, nhưng đã thoát khỏi bối cảnh và Chủ tịch Catơru đã xác nhận khi nghe đại tá Lalăng trình bày: "Những nhân vật này, theo

https://thuviensach.vn

cách mà họ đặt câu hỏi, ông có cảm thấy họ do dự là liệu có giữ vững được không?".

Trả lời câu hỏi khó hiểu đó, Lalăng khẳng định "ông ta chả nhận thấy gì như vậy ở Isaben. Các vị khách chỉ thảo luận một cách thân tình rất hẹp trong sở chỉ huy của đại tá Đờ Caxtơri. Họ rất bí mật khi họ đến với chúng tôi. Họ phô bày sự lạc quan của những nhân vật có chức trách trong hành trình công tác".

Tuy nhiên, Lalăng vẫn có một nhận xét: "Tôi nghĩ rằng tướng Blăng không được phấn chấn lắm, nhưng ông ấy không có nhận xét gì đặc biệt".

Còn Caxtơri thì nghĩ gì?

- Ông Đờ Sơvinhê đã đến đó và ở lại 48 giờ, ông ngủ trong hầm trú ẩn của tôi. Mười ngày sau, ông trở lại cùng với ông Plêven, tướng Éli, tướng Blăng và nói với tôi: "Tôi hy vọng người ta sẽ đưa ông ra khỏi đây bởi vì ông là người tấn công nhiều hơn là người phòng ngự ... . Ông Plêven cho rằng các công sự và hệ thống phòng ngự là rất tốt và mọi người cũng vậy Người duy nhất tỏ ý nghi ngờ là tướng Blăng.

- Dưới hình thức nào? Chủ tịch Catơru hỏi.

- Ông mong rằng Việt Minh không tấn công. Nếu không, thì cảm giác của ông là chúng tôi sẽ không thoát ra được.

- Tướng Blăng chẳng đã nói là công sự của Gabrien cũng tốt như công sự ở Véc đoong?

- Vâng Không phải chỉ có ông ấy thưa tướng quân. Khá nhiều người, nhiều cựu chiến binh cũng đã nói.

https://thuviensach.vn

- Vấn đề pháo binh có được nêu lên không?

- À có, nhất là ông ấy là người rất am hiểu pháo . . . Đó là một pháo thủ và ông ấy biết đại tá Pirốt. Trước mặt tôi, dầu thế nào đi nữa, ông không tỏ ý nghi ngờ và phê bình gì về hoạt động và sử dụng pháo binh, cũng không nói gì về sự triển khai sắp tới của pháo binh Việt Minh.

Tóm lại, tinh hoa của pháo binh Pháp đã lầm to! Báo cáo do tướng Blăng viết ngày 8-2 đã được Bộ trưởng Plêven đọc và bình luận hai ngày sau. Chúng ta nhớ lấy những điều kiện liên quan đến Điện Biên Phủ, ở đây, Blăng viết, quân đội "đóng trong một tập đoàn cứ điểm được tổ chức và tiếp tế rất đặc biệt, tuy nhiên chịu ảnh hưởng của những điều kiện thời tiết rất bấp bênh không lợi cho hoạt động của không quân. Mặt khác không có lấy một khả năng để thoát ra, toàn bộ lòng chảo nằm được dưới sự xiết chặt rất gần và liên tục của địch".

Blăng cho rằng Na va phải tự tạo ra những lực lượng dự bị và "lấy từ Điện Biên Phủ". Ông đưa ra lý lẽ chủ yếu là mùa mưa đang đến gần và vì tướng Giáp không ngừng chuẩn bị cuộc tấn công..., tại sao lại không giảm nhẹ lực lượng bố trí của GONO?

* * *

Bắt đầu từ ngày 15-4, Blăng tiên đoán, - Điện Biên Phủ sẽ là một đồng lầy (rừng bị chặt, đất đỏ, hầm hào bị sụt lở).
Chẳng còn gì là công sự dã chiến nữa, ở sở chỉ huy của mình, Caxtơri sẽ lội trong 40 cm nước; chẳng còn đường mòn nữa. Nếu không lo liệu ngay, chúng ta sẽ mất 6000 tấn trang bị vũ khí và có thể là các đơn vị nữa. Trước hai tháng - trước ngày 15-4 cần phải rút ra ít nhất sáu tiểu đoàn và 4000 tấn trang bị vũ khí. Việc tiếp tế hàng ngày là 120 tấn phải giảm bớt và rút gọn

https://thuviensach.vn

lại còn thực phẩm và các thứ ăn uống được và với chuyến về, bắt đầu việc bốc quân.

Blăng muốn rút khỏi Điện Biên Phủ? Dù thế nào đi nữa, những chỉ thị theo tinh thần này sẽ được truyền đạt cho Caxtơri. Blăng cho rằng một cuộc tiến công vào Điện Biên Phủ chưa chắc sẽ xảy ra? Theo Caxtơri "đã có dự kiến là nếu Việt Minh không tấn công - đó là chỉ thị tháng 2 - tôi phải sắp xếp lại bố trí lực lượng, và đầu tiên, đưa thành 9 tiểu đoàn và sau đó là 6 tiểu đoàn được bố trí duy nhất trên các điểm cao của địa hình. Tổ chức này thực ra đã bắt đầu rồi ... Nhưng mùa mưa không cho phép tôi sống ở đó; tôi không biết giải quyết thương binh như thế nào ...".

Trong khi thăm Đông Dương, tướng Blăng quan sát thấy lính Đông Dương "không có ngọn lửa nhiệt tình nào làm cho họ phấn chấn lên. Tinh thần của họ bị tổn thương và sự vô ích của một số cuộc hành quân lặp lại nhiều lần ...". Ông nói thêm "sự gia tăng mạnh những tổn thất về người và trang bị vũ khí (nhất là do mìn) làm giảm bớt khả năng chiến đấu của họ". Báo cáo của ông mặt khác chứng minh rằng "Sự cân bằng lực lượng được duy trì với cái giá của các cuộc đụng độ ngày càng chết người" (Chú thích: Tháng 12-1952, trong một năm, đạo quân viễn chinh đã mất 1261 người, trong đó có 51 sĩ quan. Tháng 12-1953, cũng với thời gian đó: 1789 người trong đó có 83 sĩ quan (Biên bản của ủy ban quốc phòng ngày 11-3-1954).

Plêven lưu lại 21 ngày ở Đông Dương trước khi đi dự một cuộc hội thảo ở một trạm nghỉ mát miến Nam Việt Nam. Ở đó ông thảo một báo cáo mà ông đã đọc phần chủ yếu cho Đơ Giăng:

“Trong tổng thể, ông ta chắc là chưa nghe ý kiến của tướng Blăng, tỏ ý mừng là tình hình tốt đẹp và trong những tháng tới chúng ta không lo sẽ có thất bại nặng nề (nguyên văn). Hai trong số những người thăm muốn rằng Điện Biên Phủ sẽ không bị tấn công và một trong hai người đã có ý ám chỉ những điều bất lợi của một vị trí bị kẻ thù khống chế. Nhưng không người

https://thuviensach.vn

nào tỏ ý là vị trí đang ở trong tình thế nguy hiểm và phải rút đi”.

Cônhi luôn luôn đòi hỏi phải mở những cuộc trinh sát tiến công, nhưng trước những tổn thất và những kết quả mỏng manh, tham vọng của ông ta trở nên khiêm tốn hơn. Binh sĩ kiệt sức trong những cuộc đụng độ giá đắt và với cái tính nói năng thoải mái của mình, Lăng le nêu ra những nguyên nhân về các thất bại liên tiếp đó: "Việt Minh đã ở trong nhà của mình mỗi khi họ đã vượt qua chu vi các thửa ruộng và họ đã hoàn toàn tự do để bố trí trong một bán kính từ 5 đến 10 kilômét khuất khỏi con mắt quan sát pháo binh và pháo phòng không của họ từ mặt đất và trên không, mà sự hiện diện của nó thì ta đã biết".

Ngày 12-1 kẻ thù đã chứng minh lời nói của Lăng le. Ra đi trước khi trời sáng với tiểu đoàn 5 dù Việt Nam của Bôtenla, tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc phải kiểm tra một sự thâm nhập của địch ở tây nam Isaben. Máy bay "cào cào" không báo gì hết ngoài những làng mạc bị đốt cháy phô bày những xà nhà bị cháy đen giống như những bộ xương người đen trên thửa ruộng khô quánh. Đến 11 giờ, tiểu đoàn dù ngoại đi về phía bản Hoài Phúc, đại đội 2 của Brăngđông đi đầu gặp địch, viên đạn đầu tiên giật các địa bàn trong tay viên sĩ quan. Việt Minh tấn công, đại đội 3 của trung úy Mác tanh định yểm trợ đại đội 2 trong lúc Cabirô và đại đội 4 vòng vào sau lưng địch. Tổ liên lạc quan sát yêu cầu hỏa lực chi viện, máy bay khu trục đã được báo động.

“Bố trí làm dự bị, Nêne và tôi đang ăn khẩu phần của mình thì các đại đội đi đầu giao chiến, đại úy Vécghê viết. Bữa ăn của chúng tôi nhanh chóng kết thúc và đại đội nhận lệnh cơ động ra phía sườn để đối phó với một cuộc phản đột kích của địch. Nêne chỉ huy trong đội đi đầu, sau một cuộc chiến đấu ngắn, Việt Minh rút lui và dùng hỏa lực cối để yểm trợ rút lui. Một quả đạn làm thiếu úy Thibu bị thương, một quả đạn khác nổ giữa tôi và Nêne, mảnh đạn cắm vào người ông và giết chết lính lê dương Pittác. Chúng tôi nhảy tới Nêê nhưng ông trúng đạn vào cánh tay, vào ngực và vào gáy. Ông đã chết”.

https://thuviensach.vn

Vécghê thêm vào đoạn cuối cùng: "Khi kể về trận chiến đấu cuối cùng này, tôi đã vi phạm những quân lệnh rất nghiêm ngặt, báo chí đã dùng những chuyện kể tương tự vào mục đích tuyên truyền trong quá khứ" (Chú thích: Thư ngày 13-2-1954 của đại úy Vécghê gửi cho bố trung uý Nêne. Theo thiếu tá Ghirơ (thư ngày 28-l): "Thi thể Nêne đã được các lính lê dương của anh đưa chuyển về Hà Nội làm tang lễ ngày 14-1"...).

Mắc Nêne, con thứ ba trong một gia đình sáu con, là sĩ quan đầu tiên của tiểu đoàn dù ngoại quốc bị giết trong "lòng chảo". Một chiếc trực thăng đưa người chết và người bị thương đi còn tiểu đoàn thì quay trở lui. Sau khi dừng lại ở bệnh xá ở Isaben để băng bó cho người bị thương, lại lên đường. Đến bản Cô Mỵ, lính Thái phục kích thay cho quân của GONO.
Một kilômét xa hơn, người của Ghirô bị rơi vào một ổ phục kích khác của Việt Minh. Họ bị bất ngờ vì tưởng phục kích lính Thái thì lại gặp một tiểu đoàn, họ liền nổ súng. Tưởng là có sự nhầm lẫn , lính lê dương do dự . . .

“Sau khi có xác nhận của radiô, trung úy Rúc làm chứng, phải chấp nhận đó là Việt Minh. Vấn đề không phải ở chỗ số lượng của họ vì họ không nhiều, nhưng là vì gặp họ trong đêm tối. Lính bộ binh đã càn quét, những loạt súng như xé toang màn đêm nhưng tôi không tài nào hiểu được việc gì đã xảy ra. Phải lôi từng tên Việt Minh ra khỏi hố của nó. Bỗng nhiên tôi nghe tiếng xít của lựu đạn và tôi kêu lên: "Chú ý, lựu đạn!" và nhoài người xuống phía thấp bên đường, ngã vào một lính lê dương đã nhào xuống nhanh hơn tôi. Không có gì che chắn, tôi cảm thấy bị chạm ở trán và ở mắt cá khi lựu đạn nổ. Trán tôi đầy máu, người y tá băng đầu cho tôi. Ở mắt cá nghiêm trọng hơn, tôi đi cà nhắc, người ta đưa tôi lên một con ngựa thu dung để đi nốt chặng đường”.

Sau khi Nêne chết, đại úy Viơnlơ, phó chỉ huy đã gửi trung úy Luyxiani đến chỗ Vécghê . Khi bị phục kích đêm, Luyxiani đi đầu đơn vị, bị một viên đạn vào lưng. Anh ta được cứu sống nhờ cái mũ mà anh mang. . . ở thắt lưng. Viên đạn chọc thủng mũ và vì chướng ngại đó đã đi chậm lại và dừng

https://thuviensach.vn

lại cách đầu xương đùi ba milimét. Kết quả cuộc xuất quân: năm người bị giết trong đó có Nêne và 33 bị thương trong đó có năm sĩ quan (Brăngđông, Luyxiani, Mác tanh, Rúc và Thibu). Người ta nói: một ngày đen tối.

Trung úy Rây nô tránh nói chuyện này với Gia nhin. Ngày 3-2, anh kể cho cô nghe rằng tiểu đoàn dù ngoại ăn mừng Noen trên đường mòn trở về từ Sốp Nao, một dịp để thư giãn lại đến: "Ngày hôm nay là lễ tết, ngày năm mới của Việt Nam. Vì các anh không được ăn Noen cũng không được mừng năm mới thì bây giờ các anh ăn tết này. Thật là một điều kỳ cục nhưng ăn tết như thế nào nếu không phải chỉ là cải thiện món ăn?".

Ngày 26-1, Rây nô xác nhận anh có hơi gầy đi và nói thêm: "Những ngày này các anh được yên ổn chút ít. Không có gì vất vả quá. Có vẻ như sắp kết thúc ở hầu khắp mọi nơi và cái góc duy nhất có thể nguy hiểm vẫn là đây"

Ngày 4-3, anh để lộ sự chán nản của mình: "Cuộc sống vẫn luôn luôn như thế. Xuất quân, những cuộc đi dạo, điều đó đã chán ngấy. Đã gần bốn tháng ở đây rồi. Các anh muốn thay đổi không khí!".

Đại úy Nicôla ở tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13 vẫn luôn phải leo lên Bêatơrít, điều đó không cản trở anh đi "trêu chọc Việt Minh":

"Khoảng hai lần mỗi tuần, anh viết trong sổ, tôi phải chỉ huy những toán lính tạp nham để tuần tiễu trong rừng nhô cao hơn vị trí chúng tôi. Không thể rút quân của Bêatơrít, vừa để duy trì khả năng đề kháng, vừa để hoàn thành việc lắp đặt trang bị vũ khí, nhưng còn phải xuất kích "dò đường quân địch" quanh chúng ta để đẩy quân địch ra xa. Giải pháp lại được lựa chọn là lấy các tốp của từng điểm tựa và tập hợp lại dưới sự chỉ huy của một sĩ quan duy nhất có nhiệm vụ chỉ huy một toán quân không thuần nhất để hoàn thành một nhiệm vụ thường được phản ánh bằng những tổn thất".

https://thuviensach.vn

Ngày 30-1 một đòn nặng ở Đôminíc, một người lính ở trạm quan sát của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri đến trước dây thép gai và báo cáo rằng Việt Minh lợi dụng mù buổi sáng đã bắt cóc trung sĩ Giăng Tardy và năm người Angiêri. Và không có một phát súng nào. Các tổn thất về vật chất đã làm cho đại úy Garăngđô phải gào lên: một khẩu súng có kính ngắm, năm tiểu liên MAT-49, 1 SCR-300 và một đôi ống nhòm.

Ngày 1-2, Lăng le tung ra một cuộc hành quân vào đông bắc Gabrien trong vùng rừng núi. Tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc mang theo một đơn vị của tiểu đoàn 8 xung kích. Tham gia cuộc xuất kích còn có một đơn vị của tiểu đoàn Thái của thiếu tá Sênen. Cuối cùng là một sáng tạo, GONO đưa ra đơn vị xe tăng "bò rừng Bidông" của đại úy Hécvuiét do trung đội của trung úy Đespe đại diện. Chi viện của pháo và tham chiến của các máy bay Bearcat của không quân, làm tất cả để cho địch phải thò ra ở địa hình trống trải, nhưng địch không làm như thế và không quên gây những tổn thất cho những lính Thái của Sênen bị mất sĩ quan đầu tiên của họ là trung úy Neglo.

“Vào cuối thời gian lưu trú đầu tiên của tôi, sát ngay trước lúc rút khỏi Nà Sản - trung úy Lui Pagie nhớ lại - tôi đã chuyển đại đội 6 cho trung úy Negrơ (Chú thích: Sinh năm 1922 ở Strátsbua, Giăng Negrơ, nhập ngũ tháng 11-1944. Được chỉ định đi Đông Dương, lên tàu Skaobrin cuối 1952. Được bổ nhiệm vào tiểu đoàn Thái thứ 2 và không vận lên Điện Biên Phủ. Negrơ là sĩ quan đầu tiên của tiểu đoàn 2 Thái bị chết.). Khi tôi sang Đông Dương lần thứ hai, tôi nắm đại đội 8, thay vào vị trí của trung úy Spát. Negrơ vẫn ở đại đội 6. Ngày 1-2 anh rơi vào một ổ phục kích sau khi đã bị một cuộc bắn pháo. Hai ngày sau chúng tôi ra nhặt thi hài của người mình. Tôi đã tìm thấy thi thể của Negrơ. Cuộc bắn phá của pháo là nặng nề, còn những khúc tay chân, những mảnh thịt văng lên các bụi và cành cây. Chúng tôi đem thi hài Negrơ về mai táng”.

Ngày 6-2 vì có những cuộc hành quân đang diễn ra ở Lào, Điện Biên Phủ không còn được ưu tiên về chi viện của không quân và Cônhi báo trước cho

https://thuviensach.vn

GONO rằng cần tiết kiệm đạn dược bởi vì trong thời gian tám ngày GONO chỉ được bổ sung thực phẩm và nhiên liệu. Một cú gây xuất huyết não cho đại tá Đờ Caxtơri, ông ta trả lời: "ông không thể tổ chức một trinh sát tấn công nào trong thời gian đã nêu". Cônhi không tán thành và bắn trả: "ông có thể và phải tiếp tục các hoạt động tấn công nhằm ngăn trở hoạt động của pháo binh Việt Minh".

Không nên cường điệu cái gì, các cuộc tiếp tế đạn dược không phải ở mức thấp nhất mà người ta không kêu đói (Chú thích: Đến ngày 10-2, GONO có 10 ngày lương thực chuẩn bị trước, năm cơ số đạn pháo 105 và cối 120 và năm cơ số đạn bộ binh.). Vẫn là ngày 6, Lăng le tung ba tiểu đoàn về phía đông bắc Bêatơrít: tiểu đoàn 8 xung kích của Turê, tiểu đoàn 2 Thái của Sênen và tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 lính Ma rốc của Nicôla. Các chiến xa "Bò rừng" do trung đội của trung sĩ nhất Gun đại diện. Họ nhận được mệnh lệnh lấy điểm cao 781, trận địa pháo của Việt Minh. Lính mang súng phun lửa và công binh mang chất nổ đi tiếp sau, Ghirô và tiểu đoàn dù ngoại ở lại làm bộ phận thu dung cùng với các xe tăng.

Lính Ma rốc giao chiến, đại đội của đại úy Gira chạm trán với một kẻ thù đang tìm cận chiến để tránh hỏa lực pháo Điện Biên Phủ. Thượng sĩ Pierông bị giết, năm lính bộ binh bản địa coi là mất tích, người ta đếm được 50 người bị thương trong đó có trung úy Galôpanh và đại úy Phátxi bị thương nặng không sống được. Đến 16 giờ cao điểm 781 vẫn không bị xâm phạm, các đơn vị được lệnh trở về. Ngày 9-2, tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13 của thiếu tá Brinông và tiểu đoàn 1 , trung đoàn bộ binh ngoại quốc của thiếu tá Clêmăngxông đi với lính Ma rốc. Lần này không có "bò rừng" yểm trợ và lính Ma rốc vẫn giao chiến. Những đơn vị đi đầu thoạt tiên tưởng rằng đây là một sự nhầm lẫn, rằng họ đã chạm phải lính dù Việt Nam? Việt Minh đã lấy được những trang phục ngụy trang, có thể trong một lần nhảy dù nào đó, đủ cho cả một đại đội mặc. Sự việc được giải thích bằng tiểu liên và lựu đạn, diễn ra trong nửa giờ trước khi Việt Minh rút. Con số tổng kết ở cấp binh đoàn là có ý nghĩa: 93 người bị loại

https://thuviensach.vn

khỏi vòng chiến đấu trong đó có ba sĩ quan. Ở đơn vị lính Ma rốc: 7 người chết và 21 người bị thương trong đó có trung úy Đờ Laphoócờ và thiếu úy Rênhinê.

Trung úy Bruydigiơ, của tiểu đoàn 4 lính Ma rốc, ngày 11 viết thư cho em là Giắccô, học sinh trường thiếu sinh quân:

“Anh vẫn chưa hiểu vì sao anh có thể hành quân trong 22 giờ trên núi và ít hơn nữa vì sao anh có thể đưa đại đội của mình trở về điểm xuất phát. Anh nhận được nhiệm vụ rút lui giữa đêm, ở hậu quân của tiểu đoàn, trong rừng và đi hàng một. Người ta cảm thấy Việt Minh đang đụng đậy khả nghi trong cỏ tranh, đằng sau, bên phải, bên trái. Thỉnh thoảng một loạt đạn xé bầu trời yên lặng ... Có một lúc anh tưởng rằng mình không bao giờ ra khỏi đây và chắc là chúng tưởng rằng các anh đông hơn, hoặc là kỷ luật hành quân của quân ta đã gây ấn tượng đối với chúng, anh không biết gì cả; chúng, anh không biết gì cả; phải chăng các anh đã trở về mà không đổ vỡ gì nghiêm trọng và anh rất hài lòng... Dĩ nhiên anh cấm em gửi thư này cho mẹ và về việc này nói với mẹ ít thôi”.

Ngày hôm trước, lính Angiêri ở Đôminíc đã được tiểu đoàn 2 Thái thay thế để xuất quân từ 5 giờ sáng cùng tiểu đoàn 8 xung kích và tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc. Tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 lính Angiêri của Garăngđô cùng tham gia cuộc tấn công cao điểm 871. Lính bộ binh bản xứ đã chiếm cao điểm 477 và cuộc chiến đấu tiến lên cao điểm 871 bắt đầu. Cách đỉnh 20 mét, đại đội 11 của trung úy Lensơ, được đại đội 9 của trung úy Mari và đại đội 12 của trung úy Philôđô yểm trợ, bắt đầu xung phong. Việt Minh phát huy hỏa lực, lính bản xứ phải rút lui trước làn đạn. Sự tiếp xúc quá gần đến nỗi trong 4 người bị giết, một người đầu tiên ngã quá gần một súng máy địch nên không lấy xác được. Trung úy bác sĩ Đờ Phayon nhận 16 người bị thương trong lúc rút lui tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri bị một hỏa lực dày đặc đã mất thêm 11 người - 2 người bị giết trong đó có hạ sĩ Béctơrăng và 9 người bị thương. Trong lúc lộn xộn, một đài thu phát SCR 300 đã bị

https://thuviensach.vn

mất. Cái thứ hai trong mười ngày.

Lính bộ binh bản xứ ở Gabrien đã có kinh nghiệm về kiểu hành quân tác chiến này, chẳng là họ đã từng bị thất bại trước cao điểm 633, ngọn đồi có rừng ở về phía bắc vị trí của họ. Dù có chi viện của máy bay khu trục và pháo binh, nhưng Việt Minh đã ngăn chặn bước tiến của họ. Những người bị thương của tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 Angiêri đã kể lại rằng họ nghe thấy tiếng nói "dưới chân họ" và họ đã "bị bắn trực diện" mà không nhìn thấy người bắn. Hai ngày sau, thiếu tá Méccơnem giải thích, sau một lần thử thứ hai, lần này thì đạt kết quả mỹ mãn:

“Khi chúng tôi ở trên mục tiêu, đại úy Ca rê kể, đó là để nhận thấy rằng Việt Minh đã rời bỏ nó từ hôm trước. Việt Minh đã đào những hào chiến đấu rộng 30 cm trong rừng, phủ cành cây, đất và cỏ. Cách một mét thì không thấy gì, không có lấy một góc bắn nào. Qua một lỗ châu mai 5 cm, Việt Minh nhìn thấy kẻ tấn công đang đi đến, đúng lúc người này giẫm lên bờ hào; họ thấy người đó đầu tiên, không mất một viên đạn nào và vẫn trú ẩn được. Chẳng cần hàng rào dây thép gai, chỉ cần quân số mà quân số thì Việt Minh không thiếu".

Ở Isaben trong lúc đó, trung úy bác sĩ Pông phàn nàn vế tình trạng rỗi việc của anh:

“Anh luôn luôn có ít bệnh nhân, anh tâm sự với vợ. Thiếu người bệnh thì anh chữa chạy cho chó. Bọn anh có một con chó con ốm, sáng hôm qua anh tiêm cho nó 500 đơn vị penicilin-strep-tomicine. Một giờ sau nó chết, những người phu đã chiếm lấy nó, chặt ra từng mảnh, cắt thành miếng và ăn không cần lôi thôi gì cả. Tất cả cây con vật đều là tốt, theo họ, nhưng họ ưa thích hơn hết đó là con chó mà họ làm cho nó thích nghi bằng mọi cách”.

Ở sân bay, Giắccô Rastuin đề cao cuộc tranh luận:

https://thuviensach.vn

“Tôi kề cà trong hầm trú ẩn nơi chúng tôi thảo luận những vấn đề liên quan đến quân đội và Đông Dương. Đó là một sự tiết lộ; phát hiện ra là mọi người đã khổ quá rồi, không chịu được nữa nhưng mọi người đã làm nghề của mình một cách trung thực, đứng đắn nhất, nói một cách khiêm tốn là đáng khâm phục. Rủi ro thay các nhà chính trị đã đến làm cho những nỗ lực đó không đem lại một kết quả gì”.

Tại An nơ Mari, người cứu tinh Vécđaghê trồng một mảnh vườn bí mật mà chỉ vợ anh mới xứng đáng để anh chia sẻ:

“Anh đã làm một chẩn đoán bệnh viêm màng óc có mủ cho một bé gái Thái 8 tuổi; anh đưa nó về chỗ anh và từ đó phấn đấu để cố gỡ việc khó khăn; cô bé vẫn luôn ở trong tình trạng hôn mê nhưng chiều nay hình như đã có một trạng thái khá hơn. Anh mong mỏi biết bao là nó được chữa khỏi! Anh đang mở rộng bệnh xá để làm cả một phòng cho bệnh nhân nằm". (ngày 17-2).

Bốn ngày sau: "Cháu bé mà anh đã nói với em đã sống, tình trạng của cháu đã khá hơn nhưng anh vẫn lo ngại còn để lại những di tật. Ngày hôm qua anh phát hiện một trường hợp có thể là bệnh dịch tả trong làng và anh đã tiêm chủng cho mọi người". Ngày 23 thật là một tai họa bất ngờ: "Cô cháu gái Thái của anh không chết vì bệnh viêm màng não nhưng anh không còn tự hào được nữa, cháu đã mất tiếng nói”.

Cùng ngày hôm đó, đại úy Pisơlanh viết cho bố:

“Vẫn không có tin gì mới cho cuộc ra đi của chúng con. Không biết phải chết gí trong cái lỗ này đến bao giờ? Đã bắt đầu cảm thấy mệt mỏi rồi, nhất là về một thần kinh. Cá nhân con thân thể vẫn khỏe khoắn nhưng con ngủ kém, vì bận bịu trăm công ngàn chuyện, trách nhiệm nặng nề không thể lơ là. Mùa mưa sắp đến (khoảng gần một tháng nữa) và sẽ ngăn cản mọi cuộc hành quân lớn. Nước sông sẽ dâng lên rồi tràn bờ, vị trí của con sẽ ở dưới nước và sẽ phải trú ẩn trên những mỏm núi. Mong sao chúng con sẽ ra đi

https://thuviensach.vn

trước khi những điều đó xảy đến! Hãy để chỗ cho người khác, chúng con đã qua một thời gian ở đây rồi”.

Ở bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13, trung tá Gô sê cũng vậy, cũng có những tư tưởng rầu rĩ và trong một bức thư gửi vợ, một từ bất bình thường đã hiện diện ra dưới ngòi bút của ông, sự chán nản:

“Từ vài hôm nay bọn anh đã thành những con người ít hấp dẫn... Từ khi những điều không hay xảy ra khắp nơi. Thế mà các anh đã làm một loạt cuộc hành quân mà các anh đã phải trả giá khá đắt. Anh không nói đến những cuộc bắn pháo thực ra đó là chuyện nhỏ thôi ... Phải thừa nhận công thức Na va đã không thành công hơn cái còn lại. Bọn anh đang ở trong một ngõ cụt. Việt Minh điều khiển trận đánh của họ, còn bọn anh thì chỉ ngồi chống đỡ. Bọn anh không thể sống một cuộc sống rất kỳ cục và sự mệt mỏi chán nản bắt đầu xâm chiếm mọi người". (ngày 12-2).

Ngày 15-2 Gô sê (Chú thích: Sinh năm 1905 ở Buốcgiơ, Giuyn Gô sê tốt nghiệp võ bị Xanh Xia năm 1929. Ở Điện Biên Phủ là thời kỳ thứ 3 lưu lại ở Đông Dương, trung tá Gô sê chỉ huy chiến đoàn cơ động GM9 nhưng trước hết ông là đoàn trưởng bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13.) muốn tự trấn an mình nhưng sự bất lực trong việc tác động đến sự kiện đã lộ ra: "Tình hình khá rối rắm nhưng không phải là trầm trọng. Người ta không biết rõ ràng lắm Việt Minh sẽ làm gì, chỉ thấy họ tấn công hầu như khắp mọi nơi”.

Ngày 18, từ "mệt mỏi” lại tái xuất hiện:

“Ở đây thời gian vẫn trôi đi với sự mệt mỏi; sau khi nỗ lực cao rồi, các anh muốn được đền bù, nghĩa là muốn Việt Minh đến thử sức với bọn anh, nhưng hiện thời họ không có vẻ quyết định. Từ vài hôm nay, các anh tự nói với mình "có lẽ đêm nay đấy", tuy có vài cuộc chạm súng nhưng vẫn chẳng xảy ra điều gì”.

https://thuviensach.vn

Là tác giả tương lai của một trận đánh mà tiền đề đã được vẽ ra ngày một rõ hơn, trung tá Lalăng phàn nàn với Mari Phrăngxoa về sự mòn mỏi của các sĩ quan:

“Về mặt quân sự, việc các cán bộ phải được thử thách trong lửa đạn là một việc tốt nhưng mà phải lưu lại chiến trường hai có khi ba thời kì thì quá nặng nề, về thể xác cũng như về tinh thần... Anh thấy những người thi hành không nhìn thấy phương hướng cửa tương lai và chừng nào những mục đích của cuộc chiến tranh cuối cùng càng rõ ràng thì cuộc chiến tranh càng khó hiểu". (ngày 10-2).

Ngày 15-2, 6 đại đội của tiểu đoàn 8 xung kích và của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc ra đi từ sáng sớm với nhiệm vụ đánh chiếm điểm cao 674. Thiếu tá Pê gô của tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13 để lại đại đội 10 của đại úy Nicôla trên Bêatơrít và được tăng cường một đại đội hành quân của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 lính Angiêri, do trung úy Pécđuy chỉ huy. Pê gô đi cùng các đại đội Carie, Bơ đô và Plăngtơvanh. Tiểu đoàn dù ngoại quốc đi đầu, tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 đi theo và tiểu đoàn 8 khép đuôi. Turê nhận được lệnh để đại đội 2 của Pisơlanh cho tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 sử dụng, các đơn vị khác của tiểu đoàn 8 xung kích làm dự bị.

Trung úy Misen, ở tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13, hiểu rằng ngày chiến đấu hôm nay sẽ gay go vì ba hôm trước, cũng tại nơi này, anh đã chỉ huy hai cuộc xung phong liên tiếp để cho trung đội đi đầu có thể thu nhặt người chết và bị thương. Ngày 13, ngày sau trận đánh, anh viết thư cho Đơni: "Đỉnh cao của trò đùa, anh bị một mảnh nhỏ lựu đạn ở phía dưới cổ như một người giả điên làm rơi hai giọt máu... Mà anh hầu như chẳng cảm thấy gì. Để nói với em rằng một lần nữa Mẹ đồng trinh lại phù hộ anh vì nếu mảnh lựu đạn to hơn thì ...".

Êchiên Misen tin sắt đá vào sự phù hộ của Chúa, trong một bức thư đề ngày

https://thuviensach.vn

30-12, anh toan tính thông báo sự tin tưởng vững chắc của mình cho vợ. Trung đội của anh nhận được lệnh giải thoát một đại đội bị kìm rất gần. Với sự hăng hái bẩm sinh của anh, Misen đã lập lại tình hình: "Trong gần mười phút - anh kể với Đơni, anh cảm thấy, sự phù hộ thực sự của Đức Mẹ đồng trinh...Anh tin chắc rằng sẽ không bao giờ xảy ra điều gì với anh cả, chúng ta sẽ thấy sự kết thúc của những chuyện này và chúng ta sắp về bên nhau".

Ngày 15-2, đại đội 2 của tiểu đoàn 8 xung kích của Pisơlanh tấn công sườn để chiếm lấy điểm 561, đã hợp quân với đội lê dương ở điểm 674. Luồn qua cành lá, phát đường bằng dao phạt, binh sĩ leo lên ... Đến giữa dốc mọi người đợi nhau ở đó, những phát súng đầu tiên vang lên. Ẩn nấp dưới hố, Việt Minh bắn trực diện. Bắn trả, các loạt đạn, tiếng thét lựu đạn lăn trước khi nổ . . . Những người đầy máu me tìm trạm cấp cứu, những người khác được cầm tay, chân kéo ra. Dưới làn đạn lạc, trung úy bác sĩ Lơ đơ thuộc tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 chỉ thấy những vết thương phải xử lý: moócphin, dolasal, băng bó, sơ tán. Và rồi lại tiếp tục lại: moócphin, dolasal, băng bó, sơ tán. Đi sát với điện đài, trung úy Plăngtơvanh được tin là phó chỉ huy của mình, trung úy Misen bị thương nặng. Đạn bắn dày đặc, các tổ súng phun lửa của trung sĩ Bruysếc buộc Việt Minh ra khỏi hố. Hai lính lê dương, kéo nhiều hơn là khiêng cái cáng có Misen nằm trên, xuống đồi và đi về phía trạm cấp cứu của tiểu đoàn 8 xung kích, ở đó trung úy bác sĩ Đờ Các pho cắt cái áo chiến đấu của viên sĩ quan để xem xét. Anh bị một viên đạn vào giữa ngực, việc cứu chữa trở nên vô ích, vết thương nặng đã giết anh (Chú thích: Sinh năm 1929 ở Grơnốp, Êchien Misen tốt nghiệp Xanh Xia năm 1949. . Tháng 9-1951, cưới Đơni Malachiê, có hai con trai. Được chỉ định đi Đông Dương, bổ nhiệm vào tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 ngày 9-7. Trung úy ngày 1- 10 đến Điện Biên Phủ cùng tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13, bổ nhiệm về Bêatơrít rồi thành sĩ quan đầu tiên bị chết ở đó.).

Trên điểm 561, đại đội Pisơlanh định leo lên từ sườn nhưng bị nhiều làn đạn bắn tới nên phải dừng lại đột ngột. Bằng điện đài, tiểu đoàn 8 xung kích

https://thuviensach.vn

được báo động và chạy đến, nhưng vẫn phải kiên nhẫn chờ pháo binh tham chiến. Tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 không tiến lên được và Pisơlanh bị đòn mà không thể đánh trả. Trong thư viết ngày 23-2 gửi cho bố, anh kể lại cuộc thử thách đó:

“Nhiệm vụ không cho con thấy cái gì là có giá trị cả; địa hình thì không thuận lợi; điều đó không thiếu khi xảy ra! Cách đỉnh vài chục mét, giữa rừng, Việt Minh nổ súng. Con ra lệnh xung phong (không còn cách gì khác để làm), chúng bắn chết 2 người và 14 người bị thương. Con lùi lại một chút và bắt đầu chạy thoát ở khoảng cách 15m. Việc đó kéo dài 7 tiếng đồng hồ và thêm ba người bị thương. Một mặt con buộc phải giữ cự ly gần, mặt khác lại ở quá xa quân bạn, không bắt đầu sơ tán người bị thương được, trong đó có những người bị thương nặng. Con đã trải qua những giờ phút tồi tệ. Sau khoảng năm tiếng đồng hồ, con đã gặp anh em và tất cả những người bị thương được đưa đi trong những điều kiện tốt. Nhưng con không bám chắc được chỏm núi mà Việt Minh đang có mặt trong hầm hố. Sau đó, một hai đại đội khác cũng phải từ bỏ. Bọn họ không đông nhưng lại ở vị trí cao hơn cho nên con chẳng làm gì được ngoài cách ngắm bắn trực tiếp. Và cũng chẳng bắn pháo, bắn cối được vì quá gần nhau”.

Ngày 16, Ghinô nhận lệnh chiếm điểm 561 từ phía tây bắc, tiểu đoàn 8 xung kích tấn công từ phía tây nam. Về điểm 781 sẽ nói sau. Lăng le cho xử lý chỏm núi. Một cuộc pháo hỏa mãnh liệt, tiếp theo là một cuộc ném bom hiệu quả đã biến đỉnh núi thành một địa hình hỗn độn phức tạp. Cabirô và đại đội 4, theo sau là đại đội 3 của "Lu lu" Mác tanh chiếm đánh vào 16h15 mà "không cần bắn một phát đạn". Xác một lính dù của tiểu đoàn 8 xung kích (hạ sĩ nhất Klanh) ngã xuống hôm qua được chuyển giao cho hai đại đội của Turê đến chiếm lĩnh mục tiêu. Chịu bao nhiêu khổ đau ngày hôm qua, Pisơlanh tiếc rằng đã không phải là người đầu tiên giẫm lên mảnh đất biến thành vôi của điểm 561.

Thi hành lệnh của Lăng le, một đơn vị của tiểu đoàn 8 làm hậu vệ. Vị trí

https://thuviensach.vn

này không vững chắc lắm nhưng đại úy Đờ Xalan làm nhiệm vụ này có một bó cỏ khô bí mật. Trái với chỉ thị của Turê, ông ta mang theo một khẩu cối 60.

Ông viết: “Cứ 300m tôi lại cho đặt một hàng rào mìn cá nhân trên con đường mà Việt Minh sẽ sử dụng để đuổi theo chúng tôi. Đằng sau hàng rào mìn thứ hai, thượng sĩ Bô sê chờ đợi với khẩu cối. Khi nghe tiếng mìn nổ ở hàng rào trước, tôi ra lệnh cho Bô sê bắn một loạt vào quân Việt Minh trước khi rời đi và lại đón chúng tôi ở hàng rào mìn tiếp theo. Giữ địch ở một cự li như vậy chúng tôi đã rút lui an toàn”.

Lăng le thừa nhận rằng "bộ binh của Việt Minh đã tỏ ra có những đức tính nổi tiếng và chiến đấu với một tinh thần hăng say ngoan cường chưa từng thấy... Kẻ thù luôn luôn chủ động khai hỏa ở cự li ngắn và lập tức đánh giáp lá cà".

Ngay cả Caxtơri cũng chịu khuất phục trước một sự thật phũ phàng: "Bộ binh Việt Minh đã trở nên rất hùng mạnh. Tôi xem đó là bộ binh hùng mạnh nhất mà tôi chưa hề thấy. Bộ binh Việt Minh còn giỏi hơn bộ binh Đức". (nguyên văn)".

Ngày 1-3, thiếu tá Xuđơra của tiểu đoàn công binh 31 kết thúc nhiệm kỳ chỉ huy, người thay thế được chỉ định đi trong chuyến máy bay sắp tới. Việc được thông báo, Caxtơri phản đối: những công trình lớn ở Điện Biên Phủ, đường mòn, cầu, (Chú thích: Thiếu tá Xuđơra sợ cái cầu gỗ cổ xưa có thể bị nước lũ cuốn từ đó nảy ra ý nghĩ làm cái cầu mới. Kéo hai bờ lại gần nhau bằng đập đất, mổ biên làm cốt trong đất đắp đó. Chiều dài được thu lại còn 36m. Cầu Bai lây nối tới tỉnh lộ 41, một đường nối chạy qua nghĩa trang Thái, chạy dọc các cứ điểm D, ở đây Xuđơra có ý định đào những ngóc ngách của một sở chỉ huy tương lai nằm ngoài khu ngập đất.) hầm trú ẩn cho các trạm quân y chỉ huy sở, tất cả đều được thực hiện dưới sự chỉ huy của Xuđơra và ông ấy không muốn thả Xuđơra ra. Khi thiếu tá Môríts

https://thuviensach.vn

Đuyriơ vừa từ trên chiếc Đacôta bước xuống, thật đúng như là Caxtơri muốn, ông buộc phải lên lại máy bay: "ông, tôi đã biết ông - Tư lệnh GONO nói với Xuđơra - vậy thì tôi giữ ông lại".

Người ta tìm được một thỏa thuận: Đuyriơ chỉ huy tiểu đoàn 31 công binh và Xuđơra chỉ huy công binh của GONO.

Cônhi cho biết rằng ông không thể bù đắp các tổn thất nữa, vì thế các cuộc hành quân tác chiến sẽ thay đổi nhịp độ. Phải hạn chế các cuộc xuất quân thành những "cuộc trinh sát nhẹ". Nhưng cao điểm 781 luôn ám ảnh Caxtơri~ Ngày 3- 3, một cuộc hành quân mới đã được quyết định. Hai đại dội của tiểu đoàn dù ngoại quốc (Lơcốc và Mác tanh) đi theo các xe tăng của trung đội Gun với nhiệm vụ bắn pháo 75 vào các "tổ chức của Việt Minh trên điểm 781", sau một cuộc oanh kích. Việt Minh đánh trả bằng cối, cuộc giao chiến được hạn chế bằng đấu hỏa lực và mọi người rút, xe tăng làm hậu vệ. Đó là một cuộc bắn đạn giả ư? Hai ngày sau, ngày 5, các lực lượng của Lăng le đã được tăng cường và cuộc trinh sát điểm 781 phải kết thúc bằng việc phá hủy các vị trí mà Việt Minh đã chống đỡ được các cuộc bắn phá của máy bay và xe tăng. Thiếu tá Xơghanh Pagít chỉ huy chiến đoàn gồm tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc và các trung đội xe tăng Đỏ và Xanh, trung đội Xanh đến từ Isaben. Tiểu đoàn 8 xung kích sẽ tham chiến nếu tình hình trở nên gay cấn.

Trước 10 giờ, một căn cứ hỏa lực đã được đưa vào vị trí cùng các xe tăng Shafee, đại đội Mác tanh chiếm làng hầm hố trên điểm cao 477 và đại đội 4 của đại úy Cabirô trèo lên sườn của cao điểm 781 sau một cuộc cấp tập hỏa lực pháo cao độ. Các đại đội khác sẽ leo lên nếu Cabirô gặp khó khăn. Một trận mưa thép tàn phá đỉnh núi và Cabirô nhớ lại chiến trường Italia, hồi đó ông còn là hạ sĩ thuộc trung đoàn 4 lính Ma rốc, lần đầu tiên ông nghe tiếng nổ từ chính những quả đạn pháo của mình. Trung đội Béctơrăng lên tới một đèo nhỏ sừng sững ở phía trên cao điểm 781, một quả lựu đạn làm trung sĩ nhất bị thương. Lính lê dương hô truyền "lựu đạn gài?". Đẩy lên trước,

https://thuviensach.vn

Béctơrăng chiếm lợi thế về địa hình và Cabirô được báo bằng điện đài là pháo 155 sẽ vươn dài tầm bắn. Các máy bay Bearcat quay lại đỉnh núi lần nữa. Tuy nhiên, khi Việt Minh khai hỏa, trong cách phản ứng của họ chẳng thấy họ "bị đòn loạng choạng" chút nào cả. Thiếu úy Boabuviê ra lệnh xung phong về phía trái. Béctơrăng kéo theo các lính lê dương của mình còn đại diện trung đội yểm trợ của thượng sĩ nhất Bêre xả đạn vào những bóng người không rõ ràng. Cả Cabirô nữa, với tiểu đội của trung sĩ nhất Ximông và trung đội của thượng sĩ Mác tanh, tiếp cận đỉnh núi: điểm 781 đã ở trong tầm tay.

Trong cảnh tượng đất bị nghiền xới và cành cây gãy ngổn ngang, khói quyện với bụi, cuộc xung phong vẫn tiến triển nhưng hỏa lực địch vẫn rất dày đặc. Cabirô cảm thấy "một vết bỏng đau nhói" và ngã xuống; chân phải của ông như bị dập nát đoạn giữa đầu gối và mắt cá, chỉ còn dính nhau bằng những mảnh thịt và xương. Dùng điện đài, ông cố gắng giao quyền chỉ huy cho Béctơrăng và trong khi cuộc chiến đấu vẫn tiếp tục, ông để cho binh sĩ mang ông ra phía sau trên một võng lưới ngụy trang; ông bất tỉnh khi Rông đi, một bác sĩ của tiểu đoàn, cắt cái quần của ông trước mắt Ghirô. Cùng một ý nghĩ (đại đội pháo đi cùng tiểu đoàn đi đứt rồi). Cả hai người phát hiện ra vết thương kinh khủng từ cái nhìn rụng rời! (Chú thích: Về Hà Nội, Bécna Cabirô gặp lại ở bệnh viện các sĩ quan của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc bị thương trong các cuộc hành quân trước. Các bác sĩ bệnh viện Lanétxăng làm những điều kỳ diệu và cứu được cái chân của Cabirô.)

Béctơrăng có thể đã bám trụ ở điểm 781 và quân địch đã rút, Ghirô báo cáo với Xơganh Pazít, được ông trả lời với hai từ "Trở về?". Đại đội 4 có 3 người chết và 28 người bị thương tính cả Cabirô và Boabuviê, thiếu úy này không chịu sơ tán với lý do "chỉ bị thương nhẹ như bị đứt dao cạo". Tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc có chiếm được 781 không? Viết thư cho bố mẹ hai ngày sau, Béctơrăng chỉ nhấn mạnh đến tính chất ác liệt của cuộc đụng độ : "Có thể bố mẹ đã nghe nói về trận đánh điểm cao 781. Đó chính là đại đội của con và một lần nữa con là sĩ quan duy nhất đã thoát khỏi. Con chưa bao

https://thuviensach.vn

giờ thấy cả một trận đánh của những người khổng lồ, một địa ngục. Đại đội ốm yếu lắm nhưng không bạc nhược? Như thế tốt hơn, con hơi bị xúc phạm... “.

Cứ để cho Béctơrăng thú nhận là bị xúc phạm! Trong báo cáo Lăng le còn dè dặt hơn: "Chỉ một cuộc hành quân từ 15 đến 16-2 với ba tiểu đoàn đến cao điểm 561 là thành công (đạt mục tiêu) nhưng phải đánh giáp lá cà. Còn các cuộc trinh sát khác mục tiêu không đạt. Ngày 5-3 nữa, đến cao điểm 781, tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc đã bị đánh lui với những tổn thất".

Chương 4- “CHÚNG TÔI SỐNG DƯỚI ĐẤT, NHƯ NĂM 1914"

Phòng nhì ở Hà Nội tin rằng - theo tin tình báo - Tướng Giáp sẽ mở cuộc tấn công vào ngày 15-3, nhưng chỉ đến ngày 11, GONO mới được biết qua một bức thông điệp của tướng Cônhi: "Theo tôi, giả thuyết cần nhớ hình như là cuộc tấn công Điện Biên Phủ (...) Khả năng hoạt động khoảng 15-3)

Việt Minh có 27 tiểu đoàn, 20 khẩu pháo 105, 18 khẩu 75, 100 trọng liên 12,7 li phòng không và 16 pháo 37 li. Một trung đoàn phòng không khác gồm 4 tiểu đoàn tức là 64 pháo bổ sung nữa, được chờ đợi trong những ngày tới. Riêng nguồn tiếp tế về đạn dược pháo binh ước tính 50 tấn mỗi ngày. Tất cả chứng minh rằng mặt trận chính sẽ là Điện Biên Phủ nhưng trong toàn Đông Dương, các đơn vị du kích được lệnh chuyển sang tấn công để kìm giữ đạo quân viễn chinh không cho rút lực lượng từ các khu khác về tiếp viện cho xứ Thái.

Đối với tướng Giáp, kẻ thù ưu tiên là không quân, và chỉ thị là phải "tăng cường các hoạt động nhằm làm tê liệt các phương tiện trên không của kẻ thù". Đầu tháng 3, vào ban đêm, các đội đặc công Việt Minh đã thâm nhập vào nhiều căn cứ không quân ở Bắc Bộ, nhất là ở Gia Lâm gần Hà Nội, ở

https://thuviensach.vn

Đồ Sơn và Cát Bi, do tiểu đoàn dù thuộc địa số 6 bảo đảm an ninh. Đêm 6 rạng ngày 7-3, một ngày chủ nhật, Việt Minh đưa một tổ sáu người tình nguyện do "một người cao lớn, nói được tiếng Pháp và biết mật khẩu" chỉ huy, thâm nhập vào căn cứ của trung tá Bruynê. Họ dùng kéo cắt dây thép gai và vượt qua ba hệ thống hàng rào, những người mang chất nổ chạy tới các máy bay. Ban đầu bị bất ngờ, họ bị lính tiểu đoàn 6 dù thuộc địa chống lại, nhưng những người tấn công đã kịp đốt cháy sáu chiếc máy bay Moran, một máy bay ném bom B.26, làm hư hỏng ba chiếc khác trước khi rút lui, bỏ lại 40 liều thuốc nổ, 3 tù binh và 5 người chết.

Phòng nhì xác lập rằng các lực lượng Việt Minh đã sử dụng làng Hợp Lệ, gần Cát Bi, làm căn cứ. Đồng lõa hay là nạn nhân, dân làng không báo động và sự trừng phạt không có chống án: làng phải chịu biện pháp "bắt buộc phải rời đi mà không có bồi thường, kèm theo biện pháp san phẳng". Dân chúng có ba ngày để rời đi và ngày 18-3, các xe ủi đến Hợp Lệ và trong vài giờ, làng bị nghiến nát và đất thì san bằng.

Ngày thứ năm mồng 4-3, tổng chỉ huy đến Điện Biên Phủ, ở đây Caxtơri và Cônhi đã chờ ở chân cầu thang máy bay. Chưng bộ mặt hoàn hảo của một kẻ đang có những mưu toan Nava yêu cầu tư lệnh GONO ngồi vào tay lái xe Jeep, Cônhi gấp cái thân hình to lớn của ông lại để ngồi vào ghế sau. Nava muốn trao đổi với các cán bộ dưới quyền mà "không có người chứng kiến"; họ đi được độ 100 mét thì ông trình bày ý kiến của mình. Vốn là người của tình báo quân sự Nava không ghét kiểu nói chuyện có mùi bí mật như thế này. Ba người thừa nhận rằng Việt Minh đã bỏ nhiều thời gian để xác định ngày tấn công. Tuy nhiên vẫn có một giới hạn cho những cuộc hành quân ở miền núi, đó là mùa mưa mà Tướng Giáp luôn luôn đề phòng. Người ta không đi lại trong rừng khi trời mưa và nếu Việt Minh hoãn cuộc tấn công một lần nữa thì có thể sẽ là hoãn đến muôn thuở. Từ đó ý định của Nava là đưa Tướng Giáp đến chỗ hoãn cuộc tấn công lần nữa.

“Ý định trong đầu tôi là đưa thêm hai hoặc ba tiểu đoàn nữa đến Điện Biên

https://thuviensach.vn

Phủ để đặt Bộ chỉ huy Việt Minh trước một vấn đề mới, về sau Nava nói trước ủy ban điều tra. Có thể xác nhận, và điều này luôn được kiểm nghiệm trong thực tế là Việt Minh không bao giờ lao vào những hoạt động mà họ chưa điều tra nghiên cứu kỹ".

Điện Biên Phủ có ba phân khu - Phía bắc của trung tá Tranca sắp hết hạn thời gian công tác ở Đông Dương. Ở Trung tâm, trung tá Gô sê với hai tiểu đoàn của bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13 và tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc của thiếu tá Clêmăngxông. Phía nam, ở Isaben, trung tá Lalăng với tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh ngoại quốc và tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 lính Angiêri, cả hai tiểu đoàn này phân chia ra chung quanh các pháo của tiểu đoàn 3, trưng đoàn 10 pháo bính thuộc địa của thiếu tá Aliu. Thêm được hai hoặc ba tiểu đoàn, thành lập những trung tâm đề kháng mới, Nava cho rằng ông sẽ làm cho Việt Minh bất ngờ và sẽ làm chậm cuộc tấn công của địch từ 15 ngày đến ba tuần lễ.

Mùa mưa sẽ ập xuống xứ này vào khoảng ngày 15-5, các xe tải và xe kéo pháo của Tướng Giáp sẽ bị sa lầy và cuộc tấn công sẽ được hoãn lại vô thời hạn. Cônhi và Caxtơri trả lời gì trước sự gợi ý của cấp trên? Người thứ nhất, theo Nava nói lại, tuyên bố rằng: "Điện Biên Phủ được xây dựng để đập vỡ lực lượng nòng cốt chủ yếu của Việt minh, không nên làm gì để gạt cuộc tấn công của họ". Caxtơri cũng một giọng như vậy: "Sẽ gay go đấy nhưng không thể xảy ra vấn đề là chúng tôi không giữ được".

Ủy ban điều tra của Catơru quan tâm đến cuộc đối thoại riêng ngày 4-3 vì ông Chủ tịch rất ngạc nhiên vì sao Caxtơri và Cônhi lại tranh cãi những chủ định mà Nava đã đề xuất cho họ. "Không thể tưởng tượng được, Cônhi tự bào chữa, khi đang tìm kiếm bằng mọi giá một hành động có lợi cho Điện Biên Phủ, có thể từ Thượng Lào, có thể từ vùng châu thổ và vì không đạt được, tôi tuyên bố rằng tôi tìm kiếm trước hết để có được cuộc tiến công Điện Biên Phủ (...). Chắc chắn là tôi không nói như vậy".

https://thuviensach.vn

Caxtơri chơi một kiểu cách khác. ông giải thích là Nava hỏi ông có ý kiến như thế nào: "Tốt hơn là Việt Minh tấn công hay tốt hơn là Việt Minh không tấn công?. Và ông đã trả lời: "Chúng cứ tấn công đi với điều kiện là ông có gì đó để thay thế những tổn thất của tôi và giải thoát tôi khi cần thiết".

Trước những câu trả lời không rõ ràng, mâu thuẫn thậm chí có tính chất trì hoãn này, Chủ tịch Catơru ép Caxtơri phải giải thích:

“Tướng Nava đã bày tỏ một sự lo lắng nào đó về kết cục của trận đánh và cũng đã nói với ông là ông ta nghĩ rằng có thể việc đưa ba tiểu đoàn mới vào lực lượng bố trí sẽ tạo ra cho Việt Minh một vấn đề mới, chắc chắn có thể làm cho họ quyết định hoãn trận đánh. Ông ấy đã đặt ra câu hỏi và ông đã trả lời: "Không cần đưa thêm các tiểu đoàn mới, có thể sẽ gay go nhưng chúng tôi sẽ giữ vững".

Để chứng minh thiện chí của mình, Caxtơri cau mày. Không, Nava "không nói là gửi cho tôi ba tiểu đoàn". Ông không còn nhớ nữa. Ông chủ tịch bám riết, không tha vì với giả thuyết là tổng chỉ huy có đề nghị với ông ba tiểu đoàn mới thì phản ứng của ông như thế nào?

"Tôi sẽ trả lời không, thưa tướng quân. Ngài muốn tôi xếp họ vào chỗ nào? Không thể một ngày trước cuộc tấn công mà tôi lại để trên địa hình trống, trên bàn bi-a, ba tiểu đoàn không có gì để trú ẩn (...). Tôi có những mức đạn dược và thực phẩm thấp hơn cái mà tôi có ngày 25-1. Tôi cũng không thể "mời" ba tiểu đoàn mới ăn vào lương thực thực phẩm dự trữ của tôi".

Hoặc là Caxtơri không hiểu gì cả hoặc trí nhớ của ông đã sa sút. Mục tiêu của Nava không phải là tăng cường tiềm lực cho Điện Biên Phủ bằng ba tiểu đoàn, mà là đặt ra một vấn đề cho Tướng Giáp phải suy nghĩ và đưa ông ta đi đến quyết định hoãn một lần nữa cuộc tấn công của ông ta, với mùa mưa ngoắc vào lưỡi câu như một cái mồi giả, theo đúng hình ảnh của ý

https://thuviensach.vn

nghĩ này. Có thể nói thêm rằng nếu quả thực Nava có khả năng gửi thêm ba tiểu đoàn cho GONO tức là khoảng 1.800 người, thì một vấn đề khác phải được ông quan tâm ưu tiên mà báo cáo của Lăng le cũng đã nhấn mạnh sự cần thiết: vấn đề nâng cấp cho các đơn vị thiếu thốn nhất. "Một tiểu đoàn trên thực địa phải có quân số 800 người, Lăng le báo cáo, thế mà trung bình chỉ còn 500 và nhiều đại đội chỉ có một sĩ quan duy nhất".

Có thể, chỉ có tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc và tiểu đoàn 8 xung kích còn vững vàng với 728 người lĩnh khẩu phần ở tiểu đoàn đầu và 668 ở tiểu đoàn thứ hai, vào ngày 13-3. Kế hoạch Nava dự kiến một thời kỳ phòng thủ vào các năm 1953-1954, thời gian để lập lại trật tự trong đạo quân viễn chinh và để động viên quân đội miền Nam Việt Nam. Tiếp theo là một thời kỳ tấn công vào năm 1954-1955 nhằm mục tiêu không phải để chiến thắng quân đội địch mà lấy lại uy thế đối với nó. Về mặt lý luận, chẳng có gì đơn giản hơn hai thời kỳ này. Vậy mà khi nói về kế hoạch Nava với vợ, trung tá Lalăng đội mũ tai lừa (của học trò lười - ND), nhưng không nên lấy mọi điều ông ta nói trong thư vì ông ta có lối hài hước cay độc: "Về kế hoạch Nava mà báo chí luôn luôn nói đến, có thể tướng quân đã nói với các nhà báo nhưng họ lại không biết ông ta. Việt Minh cũng có nói đến, thật là bực mình là những người duy nhất không hay biết gì" (ngày 11-2).

Khi Nava dự kiến kế hoạch của ông, Điện Biên Phủ chưa có tầm quan trọng như hồi đầu tháng ba, và Tổng chỉ huy cũng như Tướng Giáp có ý định đánh ở những khu khác. Ngày 20-1, Nava mở cuộc hành quân Átlăng ở miền Nam Trung bộ, làm chảy nhiều mực hơn là chảy máu. Ý tưởng là làm lành mạnh hóa miền Đông Nam, thu hồi các đơn vị để gửi ra miền Bắc. Átlăng nhằm đẩy Việt Minh ra khỏi một khu lâu nay bị lãng quên, ở đây vào cuối 1953 phát triển 18 tiểu đoàn không có giá lắm. Để hạn chế chúng, Nava chỉ sử dụng những lực lượng xoàng xĩnh, phần lớn không sử dụng được ở phía bắc, có thể trừ hai binh đoàn cơ động, GM10 xây dựng từ một trung đoàn tốt Bắc Phi làm nòng cốt, và GM100 thành lập với tiểu đoàn Triều Tiên, "da vàng hóa" đến 50%.

https://thuviensach.vn

Về vận tải hàng không, thay cho việc rút quân số từ các không đoàn Bắc Bộ của đại tá Ni cô, Nava cho trưng dụng các máy bay dân sự và Điện Biên Phủ không còn phải khổ vì hành quân nữa. Tại ủy ban điều tra, tướng Ma nhăng kết luận rằng tác động trở lại của Átlăng với Điện Biên Phủ là "nhỏ nhoi". Bỏ Átlăng đi có thể thu về vài tiểu đoàn có lợi cho Bắc Việt Nam.. "Phần đóng góp không đáng kể", Ma nhăng cắt lời

Chính phủ Hồ Chí Minh lãnh đạo một cuộc chiến tranh chính trị - quân sự được chuẩn bị kỹ ở Điện Biên Phủ, chính trị đóng vai trò quan trọng hơn là quân sự. Ngày 28-11-1953, tám ngày sau cuộc hành quân Hải li, trái ngược với những thói quen của mình, ông Hồ Chí Minh đã đồng ý vế một cuộc phỏng vấn của tờ Expressen, một tờ báo Thụy Điển. Lãnh tụ cộng sản nhận trả lời bằng văn bản các câu hỏi được nêu lên bằng thư, những câu trả lời này chỉ ra cho dư luận thế giới thấy rằng Việt Nam sẵn sàng thương lượng vì một nền hòa bình vững bền, còn người Pháp thì đang gia tăng các cuộc hành quân tác chiến như họ đã làm tám ngày trước đây ở Điện Biên Phủ.

"Chính phủ Pháp hãy ngừng các hoạt động quân sự thì đình chiến sẽ thành hiện thực", vị lãnh tụ của Đảng Cộng sản nói một cách ngọt ngào, và có ý nói bóng gió rằng quân đội của ông không tiến hành một chiến dịch tiến công nào.

Ông Lofgren của tờ Expressen hỏi: "Nếu lấy một nước trung lập làm trung gian, Việt Minh có chấp nhận một cuộc gặp các đại diện của Bộ chỉ huy đối phương không? Hồ Chí Minh đã trả lời: "Nếu một nước trung lập muốn thấy chiến tranh ở Việt Nam được chấm dứt, tìm cách thúc đẩy các cuộc thương lượng, thì sáng kiến của họ sẽ được hoan nghênh. Nhưng việc thương lượng cho một cuộc đình chiến chủ yếu liên quan đến Chính phủ Pháp và Chính phủ Việt Nam".

Trước ủy ban điều tra của Catơru, ông Đơ Giăng, Tổng đại diện Pháp ở Sài

https://thuviensach.vn

Gòn, gợi lại ảnh hưởng của bài báo:

“Cuộc phỏng vấn mà Hồ Chí Minh dành cho báo Expressen có một tầm quan trọng to lớn, một ảnh hưởng to lớn. Phản ứng mà cuộc phỏng vấn gây ra trong dư luận Pháp đã làm cho người Việt Nam ở miền Nam rất lo lắng. Những người mà chúng ta yêu cầu có một nỗ lực chiến tranh mạnh mẽ hơn đã nói với chúng ta: "Các ông không nghĩ gì về thương lượng ư?”.

Chiến tranh tâm lý và gây dư luận là những vũ khí tinh tế mà phần lớn người Pháp không có một khái niệm nào. Chính quân đội, tháng 9-1953 cũng đã chờ đợi để tham gia vào một cuộc hành quân nghi binh nhằm vô hiệu hoá một sư đoàn Việt Minh bằng các biện pháp tâm lý, trong lúc đó tấn công một sư đoàn khác.

Được Đảng Cộng sản ở chính quốc ủng hộ, những lời tuyên bố của ông Hồ Chí Minh đã gặp một sự đón nhận thuận lợi bởi vì nó làm cho người ta tin rằng người chiến sĩ lão thành đã sẵn sàng để đàm phán, trong lúc đó trên chiến trường, Nava lưu ý: "Chúng tôi nhận thấy sự giúp đỡ của Trung Quốc đã gia tăng đáng kể".

Dù sao việc đăng tải cuộc phỏng vấn trên tờ báo Thụy Điển cũng phát động những sức mạnh bí mật mà tầm quan trọng không lọt được con mắt của Đờ Giăng: "Tôi nghĩ rằng với lời tuyên bố của ông Hồ Chí Minh trên báo Expressen, đã làm mới khối lượng công việc bằng cả một binh đoàn của ông".

Ngày 25-1, các nước phương Tây tổ chức một hội nghị ở Béclin với sự tham gia của Hoa Kỳ, Anh, Pháp và Liên Xô. Hội nghị khai mạc mà ta không thấy ẩn ý, ngày mà Tướng Giáp, quyết định hoãn cuộc tấn công vào Điện Biên Phủ. Một tháng sau, các cường quốc chia tay nhau trong một ngõ cụt quyết định gặp lại nhau ở Giơnevơ, lần này có sự tham gia của các đại biểu của Trung Hoa đỏ. Sớm hay muộn, phương Tây phải chấp nhận rằng

https://thuviensach.vn

hòa bình ở Đông Dương sẽ phải thông qua đối thoại với Liên Xô, Trung Quốc và các đại diện của Bắc Việt Nam. Những hậu quả thấy trước được của hội nghị bàn tròn Béclin không qua mắt được Nava: "Chắc chắn là quyết tâm chiếm Điện Biên Phủ sẽ được quyết định ngay sau ngày diễn ra Hội nghị Béclin. Niềm tin của chúng tôi đã hình thành trong quá trình giải mã các bức điện đã được trao đổi rất dày lúc đó".

Trước ủy ban điều tra, Caxtơri tự tin, nói thêm: "Không có Hội nghị Béclin, có lẽ thực sự Việt Minh không tấn công Điện Biên Phủ. Nếu các ông đứng vào địa vị những người đã 18 năm nay sống trong hoàn cảnh bí mật (...), đã đạt được việc thành lập một lực lượng chủ lực gồm bảy sư đoàn và nói: "chiến đấu còn lâu dài thì họ chẳng liều lĩnh gì để làm gãy vỡ ba hoặc bốn sư đoàn của họ ở Điện Biên Phủ. Và chỉ sau Hội nghị Béclin khi có lời hẹn rằng sẽ bàn cãi ở Giơnevơ...

- Vào giữa tháng hai, Chủ tịch Catơru ngắt lời.

- Vâng, thưa tướng quân. Nếu không có việc đó tôi đã bị một cuộc tấn công giương đông kích tây, như họ vẫn thường làm trong những trường hợp như thế, và rồi họ sẽ nói. "Họ đã rút một điểm tựa. Thấy chưa, chúng ta mạnh hơn người Pháp mà".

Những bức thư của thiếu tá Va đô gửi cho vợ đã cho thấy sự tồn tại của một cung thăng có lợi cho hòa bình. Vào cuối thời kỳ hai chiến đấu ở Việt Nam tinh thần hăng hái không còn như cũ nữa. Ngày 7-1, Va đô thổ lộ với vợ: "Một sĩ quan đã từ Hà Nội trở về. Ở đấy mọi người đang nói đến hòa bình hoặc chấm dứt xung đột trong một tháng nữa".

Trong một bức thư khác, Va đô tỏ ra sốt ruột: "Anh không rõ đã có đàm phán chưa nhưng anh hy vọng người ta phải làm càng nhanh càng tốt vì cuộc chiến tranh này đã phải trả giá khá đắt rồi" (ngày 28-l).

https://thuviensach.vn

"Đã có vài cuộc chạm súng, không hơn được, nhưng hình như bộ chỉ huy Pháp không thể rút khỏi Điện Biên Phủ như đã làm ở Nà Sản. Đến mùa mưa, không phải là chuyện đùa". (ngày 6-2).

"Anh hy vọng rằng cuối cùng người ta sẽ đi đến đình chiến; đó là giải pháp duy nhất để kết thúc. Tình hình không được tốt đẹp" (ngày 9-2).

"Hai sĩ quan của bán lữ đoàn, một bị chết, một bị thương nặng. Tinh thần của các sĩ quan ở Hà Nội rất thấp. Không ai thấy phải kết thúc cuộc chiến tranh này như thế nào. Các thông báo nói như thế nào thì nói, Việt Minh đã giành được những thắng lợi to lớn và đã triệt hạ không ít tiểu đoàn". (ngày 15-2).

"Cuộc chiến tranh này đúng là một tai họa. Phải nhìn thấy số sĩ quan bị giết, bị thương và những người lính hoặc lê dương nữa. Nếu ít ra người ta còn có thể hy vọng vào một sự cải thiện tình hình, nhưng chẳng có gì mà làm cả (..). Nếu không xử lý, anh không rõ tình hình sẽ xoay chuyển như thế nào". (ngày 17-2).

Trong sở chỉ huy của đại đội pháo đặt trong hầm, trung úy Bruynbrúc cũng thấy rằng Việt Minh còn lâu mới quyết định. Anh nói với người thân:

“Chẳng ích lợi gì nếu tôi đưa cho các bạn những bản sao các thông báo, tôi đã tranh thủ không khí yên tĩnh để sắp xếp tư liệu cho được cập nhật. Tôi không biết cái gì sẽ đến với chúng tôi bởi vì Tướng Giáp thì lánh mặt. Tôi bắt đầu tìm kiếm sự yên tĩnh thuộc địa... Điện Biên Phủ đã gây cho tôi một tật xấu: tôi bắt đầu hút thuốc; các buổi tối thật quá dài và những đêm trắng qua đi thật khó khăn...". (ngày 9-2).

Ở quân dù, sự hao mòn đã biểu lộ, tuy giữ kín nhưng là chuyện thực. Đại úy Pisơlanh không thoát được môi trường chung:

https://thuviensach.vn

“Tôi ở đây đã hơn ba tháng rồi, trong cái vùng hẻo lánh khỉ ho cò gáy này, chẳng thấy ai ngoài lính tráng, chẳng nói gì khác ngoài những vấn đề quân sự. Về thể xác cũng như về tinh thần, chúng tôi đã phải trải qua sự thử thách khốc liệt. Quá ít nghỉ ngơi; ba ngày mà không xuất kích thì đã là một ngoại lệ. Ngày càng gay go gian khổ hơn. Chúng tôi sống dưới đất như năm 1914, dẫu sao cũng có một chút tiện nghi hơn và được đi lại hít thở không khí ngoài trời vì Việt Minh sau vài lần bắn pháo lại thôi. Điều trở ngại: bụi quanh năm. Nó thâm nhập mọi nơi, bánh mì cũng có cát, áo quần sau hai giờ là bẩn". (ngày 9-3)

Trung úy Phơrăngxoa ở tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, theo ý của Gian, đã dùng bút chì vẽ một sơ đồ những nơi ở dưới đất tại Huy ghét 4: "buồng" ngủ của anh; buồng của người phó , trung úy Buskê , hầm trú ẩn của các tùy tùng và điện đài; bản đồ tìm phương hướng; nhà ăn sĩ quan và nhà bếp có lò nấu bằng gạch, tất cả dưới một mái nhà bằng tre. Đó là tổ chức của lê dương. Phơrăngxoa có nghe nói về một hội nghị quốc tế sắp họp. Bình luận của anh? "Thật là nhẹ nhõm nếu họ thỏa thuận được với nhau!" (ngày 26-2).

Hôm trước anh tiễn ông bạn Giô ra sân bay, trung úy Giô dép Plăngtơvanh, của cứ điểm Bêatơrít "bị một viên đạn ở cánh tay trái. Một vết thương may mắn vì không dây thần kinh nào bị chạm. Nghỉ ngơi chút ít ở Hà Nội anh ấy sẽ khá hơn vì ở đây anh xuất kích nhiều và bị rủi ro".

Vẫn ở tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, trung úy Rastuin: "Mình hy vọng sẽ được nghỉ phép khi chúng ta rời Điện Biên Phủ. Đó là điều xứng đáng qúa đi chứ. Chúng ta sẽ nhanh chóng rời cái vùng khỉ ho cò gáy hẻo lánh đáng ghét này... ở đó người ta làm một công việc ngu xuẩn, chẳng có ích gì, người ta tự đầu độc mình. Còn về thương lượng, cậu nói về một chuyện đùa!". (ngày 25-2).

Ở sở chỉ huy của bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13, trung úy

https://thuviensach.vn

Brêttơvin cũng vậy, ám chỉ về một sự kết thúc bằng thương lượng và tỏ ý vui mừng về việc đó: "Không có thay đổi nào cho chúng ta. Chúng ta bình tĩnh và rất thoải mái chờ đợi. Người ta nói nhiều về cách giải quyết cuộc chiến tranh này bằng ngoại giao. Đó là điều tốt" (ngày 7-3).

Tại An nơ Mari, Vécđaghê ngày 26-2 thổ lộ với Aclét "Lần đầu tiên người ta nghiêm túc nói đến việc mở đàm phán và điều khích lệ hơn là người ta có cảm giác rằng tất cả mọi người đã chán cuộc chiến tranh này, thấy nó không còn ý nghĩa gì nữa. Theo ý tôi, ta có thể hy vọng vào hội nghị ở Giơnevơ này".

Trung tá Gô sê nghĩ nhiều nhất là mặt quân sự:

“Sự yên tĩnh vẫn tiếp tục nhưng người ta nói tới một cuộc đụng độ sắp tới. Tôi không nghĩ rằng sau khi đã chờ đợi lâu như thế, họ lại liều lĩnh tấn công. Đúng là chắc chắn họ muốn làm cái gì đó có ấn tượng mạnh trước Hội nghị Giơnevơ. Tôi nghĩ rằng nếu là ở đây thì họ không làm nổi". (ngày 5-3).

"Chúng tôi bắt đầu rét cóng đi trong cái lỗ trú ẩn!". ông thừa nhận bốn ngày sau.

Ở Điện Biên Phủ, mà người ta cho rằng hình như lần đầu tiên tướng Giáp quyết tâm làm một "trận đánh tổng lực", người ta tự hỏi liệu ông có tung ra 20 hoặc 30 ngàn người để tấn công tập đoàn cứ điểm bằng cách đánh từ tất cả các mặt hoặc chỉ gặm nhấm dần các trung tâm đề kháng bằng cách một chọi một? Caxtơri trả lời cho Chủ tịch ủy ban điều tra hỏi ông chờ đợi cuộc tấn công đến từ hướng nào: "Từ đông bắc. Vào Bêatơrít, vào Gabrien và vào Đôminíc. Vào Đôminíc thì tôi dễ dàng tiếp cận nhất”.

Cônhi không có một niềm tin như vậy và để giữ vững đường băng hạ cánh càng lâu càng tốt, ba vị trí bố trí thành hình vòng cung ở phía bắc Điện Biên

https://thuviensach.vn

Phủ theo ông hình như dễ bị tấn công hơn những nơi khác. Ông rút Đôminíc ở giả thuyết của Đờ Caxtơri và thêm An nơ Mari. Theo ông, bùi nhùi nấm sẽ bắt lửa ở điểm bắc. Nếu ông tin vào giả thuyết này, tại sao Cônhi không thuyết phục Đờ Caxtơri bố trí những tiểu đoàn ưu tú nhất ở phía bắc?

Tôi ngạc nhiên, Catơru nói, để bảo vệ đường băng, trọng tâm lại đặt trên cái gọi là "vị trí trung tâm". Bảy trên mười hai tiểu đoàn đã được sử dụng ở đó!".

Các đội dự bị có được báo động không? (Chú thích: Tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, tiểu đoàn 8 xung kích và tiểu đoàn 2 Thái theo Caxtơri, tiểu đoàn 2 Thái làm nhiệm vụ "dự bị về nhân công nhiều hơn là dự bị chiến đấu".) Trong biệt ngữ của mình, Lăng le giải thích là chúng được sử dụng "để giữ hai mặt của ô vuông của trung tâm đề kháng chính.

Ông Chủ tịch nhận xét rằng vị trí của hai tiểu đoàn dự kiến làm nhiệm vụ phản đột kích không phải là giữ một lỗ châu mai. Nếu người ta cần chúng can thiệp, một thời gian quý báu sẽ mất đi để kéo chúng ta, thay thế chúng, và điều chúng vào chiến đấu. Lăng le xác nhận đó là một "sai lầm lớn", nhưng Na va biết điều đó, Cônhi biết điều đó... ông này còn nói là "tướng Đờ Caxtơri có thể tập hợp chúng lại trong một thời hạn chấp nhận được".

Nhưng "những lực lượng nói là để làm dự bị" có tham gia vào diễn tập thực binh hoặc diễn tập thủ trưởng không?

- Có tham gia diễn tập thực binh, Lăng le khẳng định. Có chi viện hỏa lực. Người ta đã bắn pháo. Chúng bắn vào chỗ không, nhưng có nghĩa là có chi viện hỏa lực.

- Tất cả các giai đoạn phản đột kích đều được nghiên cứu học tập?.

https://thuviensach.vn

- Trong thực tế là tất cả. Chính tôi phụ trách vấn đề này và tôi có thể nói rằng với Gabrien, An nơ Mari, Bêatơrít và Isaben, chúng tôi đã học tập, với cán bộ của tôi và bộ đội, và cả với xe tăng của đại úy Herơvuiét, đường đi phản đột kích và cách đến ứng cứu cho các trung tâm đề kháng trong giả thuyết là họ bị tấn công. Việc diễn tập này làm với độ lớn thật và trên thực địa.

Với cán bộ và thực binh? Không phải điều mà người ta đọc được trong nhật ký của tiểu đoàn 8 xung kích ngày 4-1: "Tiểu đoàn trưởng, có các đại đội trưởng đi cùng, thực hiện một cuộc trinh sát các đường đi phản đột kích ở bên ngoài điểm tựa . Tiếp theo, tài liệu không nói gì đến các "diễn tập phản đột kích". Thiếu tá Ghirô của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc cũng vậy ông không có ký ức gì về việc đã tham gia diễn tập thực binh".

Theo Lăng le, Gabrien giống như "một trái đậu xanh, nhô lên từ mặt ruộng, có chiều dài 200m, chiều ngang 150m và ở một độ cao có dốc thoai thoải, nhờ những bờ dốc phía trước và phía sau đã được rào bằng dây thép gai. Cách khoảng gần 500m là các đỉnh núi, cao hơn các vùng chung quanh.

Việc mô tả của Na va khác ở một điểm: Gabrien không giống trái đậu mà giống quả trứng: "Hãy tưởng tượng một quả trứng cắt theo chiều dọc và để lên trên bàn. Nó không có một góc chết nào. Nó ở trên một chỏm núi đã được san bằng. Một hệ thống chằng chịt những hào chiến đấu".

Trứng hay đậu, thiếu tá Méccơnem không bất bình về những kết quả đạt được ở Gabrien. Là sĩ quan có bằng, ông không dễ dàng nghe nói đùa - các sĩ quan của ông gọi ông là "Vông Méccơnem". Ông sắp về nước và người thay ông - thiếu tá Ka - đã đến Gabrien ngày 1-3 để thấm nhuần không khí trước khi đảm đương "ngư lôi hạm" cũ. Năm 1939-1940, cả hai đều phục vụ trong "bêtông", Méccơnem ở chiến tuyến Maginô ở Loren, Ka trong núi Anpơ, hai người trở nên tâm đầu ý hợp (Chú thích: Sinh năm 1914 ở Ra ba (Ma rốc) Rôlăng đờ Méecơnem là học viên võ bị Xanh Xia. Tháng 6-1952

https://thuviensach.vn

sang Đông Dương và chỉ huy tiểu đoàn 4, trung đoàn 7 Angiêri vào tháng 9, rồi tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 Angiêri tháng 1-1953, được không vận đến Điện Biên Phủ 1-1954.). Trong bức thư đầu tiên gửi vợ là Nicôn, Ka nói ít đến chiến tranh:

“Anh ở đây đã bốn ngày rồi. Anh nhận được khá nhiều lệnh, nhưng khoảng chục ngày nữa anh mới nắm quyền chỉ huy. Bọn anh chui xuống đất trên một đồi đất đỏ, sống kiểu như những con mối tuy nhiên trong ngày cũng có lúc ra sưởi nắng mặt trời, nuốt bụi, đi đến các sở chỉ huy khác. Hôm nay, ăn cơm tại nhà anh bạn Lalăng" (ngày 5-3).

"ông bạn Lalăng cũng như Ka thuộc khoá võ bị Xanh Xia "Taphilalê" và vị chỉ huy mới của Gabrien không miễn cho cô vợ Nicôn một món nào trong thực đơn mà anh được ăn ở Isaben, kể cả món tráng miệng "kem sôcôla ăn với bánh ngọt". Ông không giấu vợ đó là mặt tối của tình hình, nói thêm rằng "mặt xấu" là những tổn thất, những cuộc trinh sát gặp Việt Minh chỉ cách có vài mét. Ngày hôm qua 5 người chết, 14 người bị thương. Để lấy xác và đưa thương binh về, đã gọi xe tăng, pháo, không quân ứng cứu, mất một phần thời gian trong ngày".

Ngày 4-3, Méecơnem đã giao hai đại đội cho đại úy Giăngđơnơ với nhiệm vụ trinh sát các mỏm đồi về phía tây điểm tựa. Việt Minh đã giăng bẫy phục kích. Trung úy Phốc tham gia cuộc hành quân, trong thư ngày 5, anh nói với bố là anh ra trận lần đầu. Cảnh tượng diễn ra ở chân một mỏm núi, về hướng đó anh đã cử một đội tuần tra khi "phong cảnh cháy bùng lên".

"Cách đám bụi rậm 25 mét, những loại đạn bắn dưới chân chúng con, quanh chúng con, khắp mọi nơi! Người phụ trách điện đài của con bị một viên đạn vào đùi, con ra lệnh bám lấy trận địa. Một cuộc chiến đấu chết chóc đã nổ ra, Việt Minh bám trụ trong công sự dã chiến, chúng con nằm sau các bờ ruộng. Con đặt điện đài giữa hai chân, ngồi co rúm, khép hai chân lại (!) báo cáo và yêu cầu pháo cối chi viện”.

https://thuviensach.vn

Người sĩ quan trẻ cảm thấy thời gian trôi lâu nhưng quân tiếp viện được đại úy Giăngđơrơ điều đến cũng bị hỏa lực địch kìm lại. Tiết kiệm đạn, Việt Minh chỉ bắn từng hồi và Phốc nghĩ rằng anh có thể cứu hai người bị thương nằm cách mười thước ở phía trước. Khi bò lên, anh bò cần mẫn không phải không lo lắng.

“Con quỳ gối bên cạnh họ nhưng bỗng bị một cú như búa bổ lên đầu, con ngã xuống lộn đi một mét. Con nhanh chóng cởi mũ, đưa tay sờ phía sau đầu. Có chảy một ít máu. Con nói thực với bố, một lỗ đáo chưa từng thấy! Nhưng phải trở về. Người lính bị thương và con bò đằng sau bờ ruộng. Con có cảm giác như mình bị béo phì ra. Đẩy khẩu các-bin trước mặt, chơi môn thể thao này được 50 mét, con đã gặp được đại úy Giăngđơrơ. Băng bó sơ cứu quanh đầu và... để đấy đã! Cuộc chạm súng kéo dài sáu tiếng! Quả là dài, nhất là khi người ta không thể động đậy cái chân mà không nghe tiếng "rắc" đặc trưng của viên đạn trúng ở đâu đó gần anh".

* * *

"Thằng bé Phốc" kết thúc bức thư bằng một câu chứa đựng sự tức giận chính đáng: "Trong hàng ngũ Việt Minh có những tên đào ngũ chửi chúng ta bằng tiếng Pháp và tiếng Ảrập”.

Từ Isaben đến, trung úy Prêô và các xe tăng của anh đã yểm trợ cuộc rút lui nhưng hỏa lực Việt Minh ngăn cản mọi sự tiếp cận, và ba người chết đã phải để lại trên trận địa. Phải chăng Việt Minh muốn thử thách tính thích đánh nhau của những người phòng thủ? Từ 5-3, các máy bay Bearcat và pháo binh lấy khu ngoại vi của Gabrien làm mục tiêu, nhưng tối nào các đội tuần tra cũng đụng độ với Việt Minh. Ngày 7-3, trung úy Sôtxanh ra ngoài để lấy xác ba người lính còn lại trong khu vực giữa hai trận tuyến nhưng

https://thuviensach.vn

gặp địch và không hoàn thành được nhiệm vụ (Chú thích: Theo đại úy Ca rê, ba thi thể đã được các nông dân Thái đưa về Gabrien. Họ được thưởng ba nghìn đồng (Thư trao đổi với tác giả). Đêm sau họ giết một Việt Minh và bắt một tù binh.

Ngày 10-3, vẫn là ban đêm, đại úy Nácbây bắt gặp những người trinh sát cách gần 200 mét. Họ giết hai người của ông và biến mất. Ngày hôm sau, một hạ sĩ quan du kích Thái bị giết và đại úy Ca rê cùng hai đại đội bị lôi vào một cuộc cận chiến mà ông thoát ra rất vất vả. Ngày 12, thiếu tá Ka viết bức thư cuối cùng cho vợ là Nicôn:

“Điện Biên Phủ đã bị bao vây. Người ta không nhìn thấy mà cảm thấy. Cả ngày chúng ta bắn loạn xạ vào Việt Minh ở cách chúng ta 500 mét. Anh thấy chúng bị tung lên dưới làn đạn pháo binh ta và một số khác ẩn nấp trong bụi rậm thì bị bom napan đốt cháy. Đêm mới đây, chúng đào những hố cách hàng rào dây thép gai không đầy 100 mét mà chẳng ai nghe thấy cả. Chúng làm việc đó một cách tỉ mỉ, xúc đất bằng những cái xẻng giống như những chiếc môi. Sau đó chúng lấp hố bằng những cành cây và rơm rồi đi. Buổi sáng, chúng ta tìm thấy hoặc không tìm thấy và chúng chỉ việc trở lại đêm sau chui vào hố và bắn chúng ta (...). Những ngày tới sẽ rõ ai thắng. Anh bình tĩnh và tự tin... Anh ngủ như một đứa trẻ, thỉnh thoảng bị đánh thức bởi những tiếng nổ lúc xuất phát của cối 120 làm rơi đất trong hầm trú ẩn của anh” (Chú thích: Sinh năm 1913 tại Bơdăngxông. Đến Đông Dương tháng 2-1959. Bổ nhiệm vào tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri ở Điện Biên Phủ. Bị thương và mất tích ngày 15-3-1954. Chết trong thời gian bị bắt làm tù binh.)

Được tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13 của thiếu tá Pê gô phòng thủ, Bêatơrít khó bảo vệ hơn Gabrien. Ngoài việc quân số không đủ, vị trí này như Na va về sau nói, "có hình dáng ba chỏm núi cách nhau bằng những đường đáy lũng và như vậy đó là những hành lang thâm nhập". Vị trí được thiết kế sai. Đại úy Nicôla nhớ lại rằng: "Những thiết bị làm vội

https://thuviensach.vn

khi những đội quân đầu tiên được thả dù xuống trận địa về sau đã bộc lộ là gây thảm họa lúc địch tấn công - quá gần đỉnh, làm mất chiều sâu của bố trí lực lượng phòng ngự".

Từ 10-3, cũng như ở Gabrien, mỗi cuộc xuất quân đều bị trừng phạt bằng những loạt đạn súng tự động và súng cối. Buổi sáng thứ năm, ngày 11, đoàn tiếp tế nước của Bêatơrít đã gặp địch trước khi đến sông Nậm Rốm và ở Sở chỉ huy của bán lữ đoàn 13, thiếu tá Va đô đã phải gọi xe tăng và hai đại đội của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc đến đỡ cho Pê gô. Ngày thứ năm, ngày 11 là ngày tang ở Bêatơrít, bị mất người sĩ quan thứ hai, trung úy Bơ đô của đại đội 11. Tổn thất này càng nhạy cảm vì Bơ đô là sĩ quan duy nhất còn lại của đại đội. Vào buổi chiều, Việt Minh đến gần và đào những đường hào giống như những đường xuất phát song hành. Để buộc những kẻ quấy rầy phải lùi lại, thiếu tá Pê gô đã cử một bộ phận của đại đội 11 đi đuổi những kẻ đào đất.

“Dù có đạn bắn tới, bác sĩ Lớt dơ viết, trung úy Bơ đô vẫn đứng chỉ huy bộ đội bên cạnh điện báo viên, bỗng một loạt đạn đã bắn trúng anh. Vài giây sau, tôi đã ở bên cạnh anh và đã hiểu được tính chất trầm trọng của vết thương. Một viên đạn đã chui vào dưới mép trái xương sườn, đâm thủng lá lách, chạm vào ruột và chắc là cả thận cũng ở phía bên đó. Sau khi băng bó xong, tôi đặt anh vào xe cứu thương để đưa anh đến trạm giải phẫu cơ động số 29 của bác sĩ Grauuyn. Bơ đô đã có một cơn sốt chảy máu và tôi đã tiêm cho anh một mũi thuốc trợ tim nhẹ để chuẩn bị cho việc hồi sức. Anh xin lỗi vì đã làm tôi phải vất vả chăm sóc anh, đồng thời với giọng yếu ớt anh xin tôi đừng giấu anh về tình trạng của vết thương. Tôi khuyên anh nên bình tĩnh và đóng cửa xe lại, hiểu rằng đó là lần cuối tôi nhìn thấy anh”.

Về sau Lơ đơ được Grauuyn gọi điện báo là "đang thực hiện việc hồi sức, nhưng việc xem xét các tổn thương không cho ông hy vọng gì”. Đến 20h30, Lơ đơ gọi điện thoại lần nữa: "Các tin tức không khích lệ lắm. Huyết áp không lên lại, mọi phẫu thuật thăm dò không làm được nữa”.

https://thuviensach.vn

Là tuyên úy của bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13, cha Tơranhlăng ở bên cạnh viên sĩ quan: "Bơ đô bất tỉnh khá nhanh và khi tôi nhìn thấy anh ở trạm quân y, anh đã bị hôn mê. Anh đã mất trong đêm sau khi đã được làm lễ xức dầu cuối cùng" (Chú thích: Sinh tháng 2-1925, Bécna Bơ đô gia nhập Tập đoàn quân Mỹ thứ ba tháng 8-1944. Được cử sang Đông Dương 10-1953. Bể nhiệm làm sĩ quan ở tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương 13 ở Điện Biên Phủ.)

Tuyên úy đến Điện Biên Phủ ngày 11-2 và mỗi tuần hai hoặc ba lần ông đến Bêatơrít: “Ngày chủ nhật trước ngày chết của trung úy Bơ đô - linh mục viết - trung uý đã xưng tội và chịu lễ ban thánh thể cùng các sĩ quan khác trong tiểu đoàn. Tôi đã gặp lại ông ấy ngày thứ ba. Tôi đã đến Bêatơrít, ở đây các đường hào của Việt Minh đã đến gần, ông bình tĩnh và không để mất thái độ vui vẻ của mình".

Ở Sở chỉ huy bán lữ đoàn 13, người ta quyết định thay thế Bơ đô bằng trung úy Tuyếcpanh của tiểu đoàn 1. Ba mươi tuổi nguyên quán ở Loarê, tốt nghiệp võ bị Xanh Xia có vợ và hai con gái, cuối 1953, Tuyếcpanh đáp tàu Skaogum sang nhiệm kỳ hai. Quyết định ông về Bêatơrít chỉ mất ba phút.

"Khoảng 16 giờ, đại úy Sunê cho biết tôi sẽ rời Clôđin đi Bêatơrít. Đó là lúc mà chiếc máy bay lớn vừa mới bị thiêu hủy trên đường băng. Tôi đến trình diện với thiếu tá Pê gô và phó chỉ huy của ông là đại úy Pácđi, tôi đã biết họ vì khi tôi vượt đại dương lần đầu vào năm 1947, chúng tôi đã cùng đi với nhau trên chiếc tàu Bulônhơ. Họ bảo là tôi sẽ đến chỉ huy đại đội 11 quân số 107 người trong đó 11 hạ sĩ quan, tôi là sĩ quan duy nhất”.

Chiếc máy bay lớn "vừa bị phá hủy xong trên đường băng, do các lính lê dương nhảy dù của trung úy Luyxiani, đến giúp sức cho Bêatơrít, nhìn thấy. Khi từ Bêatơrít trở về, họ hỏi nhau về một cột khói bốc lên bầu trời. Trung tá Lăng le chơi trò chơi "ta biết tuốt : "Pháo binh Việt Minh bằng bốn quả

https://thuviensach.vn

đạn đã phá hủy một máy bay Curtis Commando", ông khẳng định trước ủy ban điều tra.

Ông đã nhầm, đó là chiếc Fairschild Packét số 546 của một công ty dân sự. Còn chiếc Curtis Commando thì bị phá hủy ngày 23-4 trong một cuộc phản kích; bị một quả đạn đập vỡ cái mũi kính, nó nằm chết dí bên lề đường băng. Đại úy Vécdenhan (Chú thích: Giô dép đờ Vécdenhan sinh tháng 5-1912 ở Tuốcnai (Bỉ), mẹ là người Bỉ, cha là người miền Xêven (Pháp). Phục vụ ở trung đoàn khinh pháo thả dù số 35 ở Tácbơ. Trung đoàn ông đi Đông Dương, ông ở lại chữa bệnh, về lại trung đoàn vào tháng 12-1953. Tình nguyện lên Điện Biên Phủ, ông được nhập vào ban tham mưu của Lang le.), thuộc cơ quan tham mưu của Lăng le, đã ghi một tin đúng: "Một chiếc C119 đỗ xuống chỗ chúng tôi vì trục trặc kỹ thuật, đã bị một quả đạn làm bốc cháy. Trong bình chứa của nó có hàng trăm lít chất đốt cho nên đám cháy đã kéo dài hàng giờ".

Chiếc Curtis Commando bị buông tay lái từ không phận của sân bay, ở đây trung úy Buốcgiơ chẳng mất nhiều thời gian để thu lợi trên chiếc máy bay đã rơi cách sở chỉ huy khoảng 200 mét. Bên trong máy bay vẫn nguyên vẹn, Buốcgiơ cắt cử lính lê dương lấy các ghế của lái chính và lái phụ, lấy vải giả da ở các khoang người ngồi, dỡ lát tường trong sở chỉ huy trong hầm. Ở đội lê dương, chẳng có gì bỏ đi cả. "Tôi còn cho bơm chất đốt ở các bình dầu phụ để hâm thức ăn ở nhà bếp", Buốcgiơ nói thêm.

Cho đến lúc bị đạn pháo vô hiệu hóa, đường băng cất hạ cánh vẫn là một sân khấu của trí tưởng tượng. Tất cả những chiếc máy bay kia bay về Hà Nội... Có lúc sân khấu đã trở thành thảm kịch.. Ngày 28-2, Rastuin kể cho Pierét về tai nạn mà anh được chứng kiến: "Hai chiếc khu trục bay vào khu vực để hạ cánh; một chiếc bị cánh quạt của chiếc kia cắt làm đôi, phi công bị trọng thương" (Chú thích: "Va đập mạnh khi hạ cánh vào chiếc Beasat của trung sĩ Xeliê, máy bay của trung sĩ Pécphécti bị cắt đứt làm đôi bởi cánh quạt của Xeliê", Giăng Xây ra, cựu phi công của trung đoàn không

https://thuviensach.vn

quân khu trục Xanh Tông viết: “Pôn Pécphécti bị tử thương trong tai nạn" (Thư gửi tác giả)).

Ngày 10-3, Rastuin đã tỉnh ngộ:

“Chiều nay có súng bắn lung tung hầu như khắp nơi nhưng không có gì nghiêm trọng. Anh nghĩ rằng về phía ta, người ta đã thôi những cuộc xuất kích lớn của thời kỳ đầu và đang cố thử thoát ra khỏi ngõ cụt Đông Dương. Nhưng em chớ ru ngủ mình trong niềm hy vọng. Anh ngạc nhiên nếu vấn đề được giải quyết một cách nhanh chóng. Dầu đã bắt đầu rồi thì vẫn còn khả năng kéo dài cho đến khi chúng ta nản lòng, buông thả cả gói. Và lúc đó, chúng ta sẽ thấy Hoa Kỳ can thiệp”.

Trong các ghi chép của đại úy Nicôla từ Bêatơrít, người ta cũng thấy một sự chua chát tương tự:

“Chúng ta đang sống trong một thời kỳ chuẩn bị, gắn bó với thế giới bên ngoài trước hết bằng điện đài, nó nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta là miếng mồi mà lực lượng chiến đấu chủ yếu của Việt Minh phải ngoạm vào, chắc chắn là để gây ra những tổn thất đến mức có thể ngồi vào thương lượng trên thế mạnh... Nhạc điệu đã từng biết, phương án "khoảnh khắc cuối cùng , tháng 4-1917 ở Angiêri, là mục tiêu của biết bao lời tuyên bố quá tự tin vào thắng lợi đã đạt được, tiếp theo đó là bấy nhiêu bất hạnh”.

Bức thư của tham mưu trưởng bán lữ đoàn 13 gửi cho vợ trong tháng 3, cho thấy Va đô không nắm vững tin tức. Trên thực tế, đó là sự phát triển của tình hình Điện Biên Phủ. Ví dụ, bức thư đầu trong tháng nêu giả thiết là kinh nghiệm ở xứ Thái đang kết thúc và chẳng bao lâu nữa người ta sẽ chuẩn bị hành lý lên đường: "Nếu mọi việc suôn sẻ, Va đơ viết, chúng ta sẽ xuống lại vùng châu thổ cuối tháng 3 và ngày kết thúc chiến tranh sẽ không còn xa nữa" (ngày 2-3).
Một tiếng chuông khác bốn ngày sau: "Chúng ta có thể bị tấn công trước

https://thuviensach.vn

cuối tháng”.

Rastuin dành vài dòng cho những người mà anh ghét nhất, báo chí. "Hoạt động của Việt Minh hình như đang tăng lên, anh thú nhận với Pierét. Họ bắt đầu lại các cuộc bắn pháo như hồi anh mới đến. Nhưng chẳng có gì trầm trọng lắm. Chắc là báo chí có nói đến? Em tiếp tục tin họ một nửa thôi!" (ngày 12-3).

Cơn mưa giông đầu tiên đã ập xuống Điện Biên Phủ ngày 23-2 và Rastuin vội vã kể lại: "Sáng hôm đó tiếng mưa rào đã đánh thức anh dậy. Mưa không lâu, cảm ơn Chúa, nhưng cũng đủ để một dòng nước chảy vào hầm trú ẩn của anh. Anh cho đào một hố nước nhưng đây chỉ là ấn tượng đầu của những trò vui ngày hội đang chờ các anh".

Trung tá Lalăng cũng nghĩ đến gió mùa, ngày 4-3, anh cũng thổ lộ những ý nghĩ đó với Mari-Phrăngxoadơ: "Bọn anh bắt đầu lo ngại về nước. Tháng 3 trời mưa còn rất ít (hai đến ba ngày nhưng không phải từ sớm đến chiều). Đến tháng 4 sẽ nghiêm trọng hơn và bắt đầu từ tháng 5, sẽ ồ ạt. Không biết lúc đó bọn anh còn ở đây không”.

Ở Isaben nữa, bác sĩ Pông luôn luôn sống trong không khí lâng lâng của cuộc "chiến tranh kỳ cục". Bức thư ông gửi cho Áclét đã chứng minh:

“Ở đây vẫn luôn luôn sóng yên gió lặng. Tin đồn đại nhiều nguồn nói rằng Việt Minh đã có mặt quanh đây. Nó giống như những ống nước bị thủng. Những cuộc chạm súng của các đội tuần tra dù sao cũng gây ra nơi này, nơi kia vài nạn nhân (..). Nói chung lại, chiến tranh đã thu nhỏ thành các cuộc chạm súng tuần tra và nhất là thành chiến tranh cân não". (ngày 11-3).

Hai ngày sau, tình hình đã nóng lên nhưng ông thầy thuốc vẫn cố làm nhẹ nó đi: "Lúc này Việt Minh động đậy không ít. Họ oanh tạc khu vực không quân và bắn "móc". Anh nghĩ, sẽ dừng lại ở đó".

https://thuviensach.vn

Các phi công của trung đoàn không quân khu trục 1/22 Xanh tông không bị xúc động gì bởi những phát đại bác. Theo lệnh thiếu tá Ghêranh thang máy bay sẵn sàng chờ để được sử dụng, được phân tán trên toàn mặt bằng và chỉ những máy bay đang sửa chữa hoặc đang kiểm tra thì để lại trong ụ. Những phát súng cao xạ đầu tiên, đã nổ trong khu vực Tuần Giáo, về phía đông bắc của căn cứ, các máy bay khu trục của trung đoàn không quân 1/22 Xanh tông được trang bị rốc két để có thể xử lý bất cứ trọng liên 12,7 li nào mà mắt đen lộ ra khỏi bụi cây. Nhưng thượng sĩ Giăng Vêlêíc, chỉ huy đường băng không thay đổi gì về những thói quen và các thợ máy vẫn tiếp tục làm việc ngoài trời. Đường bắn chỉ là những chuyện rắc rối trong cuộc "chiến tranh kỳ cục" này.

Ngày 11-3 các cuộc pháo kích lại tiếp tục, lần này Việt Minh nhằm vào đường băng và các bãi đỗ. Đại úy Payăng, chỉ huy hoạt động tác chiến của Xanh tông nghĩ rằng Việt Minh có ý định ngăn cản không cho máy bay cất cánh. (Chú thích: Đơn vị Xanh tông có hai đại úy tên là Payăng: Clốt còn gọi là "Payăng lớn" (1,93m) và Rơnê, gọi là "Payăng bé" (1,70m).) Chính vào lúc đó chiếc Packét 546 đã bị trúng đạn và bốc cháy. Một đám mây khói đen bốc lên đã chạm vào trời xanh.

Chiếc Zoulou Golf của trung úy Hê kê đã tiếp tế cho đồn Mường Sai trước khi trở về Hà Nội, ở đây, trong buổi sáng, những người tiếp dầu đổ đầy dầu còn tổ lái đi uống cà phê ở quán bay đường băng. Vào khoảng 16 giờ, Hê kê báo cho Giắc Cu đe, người lái của anh, rằng máy bay Zoulou Golf lại bay đi làm nhiệm vụ vận tải hàng cho Điện Biên Phủ. Một chuyến đi không có chuyện gì xảy ra nhưng ở độ cao 5000 piê (piê = 0,3248m) nhìn thấy một quang cảnh rất ấn tượng: chiếc Packét bốc khói như mười đầu xe lửa.

"Chúng tôi vừa mới bị pháo kích! Torriđơ giải thích. Đường băng nguyên vẹn nhưng nên tránh 300 mét đầu. Hãy cẩn thận, các ông là máy bay đầu tiên hạ cánh sau khi đường băng bị pháo kích".

https://thuviensach.vn

Phi công lái chiếc Zoulou Golf bay một vòng lòng chảo ở độ cao 1.000 piê mà không bị một viên đạn pháo nào. Bỏ qua phía bên trái nơi chiếc Packét bị chúi xuống bánh xe mũi và bị cắt làm đôi trong lò lửa, Zoulou Golf hạ cánh nhẹ nhàng, lăn vào bãi đậu, dỡ hàng, cất cánh lại, bay một vòng trên đường băng rồi lấy độ cao, bay về hướng Hà Nội, thế là thoát!

Còn máy bay khu trục, chính xác có bao nhiêu chiếc ở Điện Biên Phủ ngày 11-3? Sau chiếc Bearcat của trung đoàn 1/22 Xanh tông, cộng thêm một chiếc máy bay đang đợi thay xilanh sau khi bị pan lúc cất cánh. Chiếc máy bay của trung sĩ Pécphétti, nạn nhân của cuộc va chạm ngày 28-2, chỉ còn là một cái xác và chiếc của trung sĩ Xeliê cũng vậy, không hơn gì. Là nạn nhân của một tình trạng hỏng hóc về cơ khí, hai máy bay của trung đoàn 2/22 Lăngguđốc đã hạ cánh hôm trước. Không ai tin rằng các pháo kích ngày 11 lại là một phát súng lệnh. Chứng minh, nhiều máy bay khu trục đã đến ngày 12. Ba chiếc Bearcat từ Bạch Mai đến, trên máy bay có đại úy Pierrô đến nhận hai chiếc F8F của ông bị hỏng. Được thông báo về các cuộc hạ cánh này, thiếu tá Ghêranh không muốn cứ ngồi chờ cuộc pháo kích mới, làm cho đường băng không sử dụng được, cho nên ông quyết định, sau khi đã thỏa thuận với Payăng, lập ba biên đội máy bay, mỗi biên đội bốn chiếc, và cho bay đi Xiêng khoảng ở Lào.

Biên đội thứ nhất bay đi nhưng nó không có thời gian để biến đi đằng sau những bức tường xây bằng gạch nén và biên đội thứ hai lăn theo bước biên đội trước, tất cả trở về bãi đậu. Các trung sĩ Clốt Bácto và Pie Hăng ri xin phép được đỗ xuống, theo sau là hai trung sĩ - phi công khác, Misen Đuy răng và Ari Bruyăng. "Không thể bay được, trung sĩ nhất Đờ Xôm ốp giải thích, anh đỗ xuống sau cùng, ngay sau thượng sĩ nhất Phusê của không đoàn Lăngguđốc. Động cơ nổ bôm bốp. Chất đốt đã bị phá hoại!".

Đại úy Payăng tức điên lên vì sự bất trắc có thể phá hủy các máy bay của ông. Nếu pháo Việt Minh lại bắn thì không một máy bay khu trục nào có

https://thuviensach.vn

thể bay lên. Xăng chở lên Điện Biên phủ trong những thùng phuy 200 lít, cặp chì và Ghêranh cũng như Payăng gần như đoán chắc là sự phá hoại, nếu đã xảy ra, thì chỉ có ở kho Hà Nội, trước khi cặp chì, chứ không phải ở Điện Biên Phủ. Người ta có thể nghi ngờ có bụi bặm thường có ở trên đường băng và trên máy bay thì không có máy lọc không khí? Ghêranh sẽ yêu cầu phân tích chất đốt có nghi vấn, trong lúc chờ đợi các thợ máy xắn tay áo làm việc. Đạn pháo còn nổ nơi này nơi kia, chắc chắn là phải làm việc suốt đêm để các "bẫy" có thể cất cánh ngày 18 vào giờ đầu tiên.

Các động cơ của Bearcat đều hỏng hóc như nhau, trên các bu-gi có cặn lạ đọng lại làm giảm mạnh việc đánh lửa và giảm công suất. Phải tháo các bu-gi để lau chùi, trong lúc đó một kíp khác tháo cạn các thùng chứa. Các thợ máy cũng được trang bị tốt như đồng nghiệp ở binh chủng thiết giáp tháng 6-1940, đó là chiếc bơm tay Japy, mỗi cú bơm được 2 lít. Nhiên liệu rút từ lô nhiên liệu mới đến sẽ được lọc bằng da sơn dương và rót trước vào những thùng phuy được chùi và rửa bằng loại xăng sạch loại một. Được tô điểm bằng một số phát đạn cối, may mắn sao lại không lấy máy bay khu trục làm mục tiêu, đêm của những người thợ máy thật là dài, nhưng rạng sáng ngày 19, Payăng hy vọng các biên đội rốt cuộc có thể cất cánh.

Sau khi thay thế Bơ đô ở Bêatơrít, trung úy Tuyếcpanh, từ trạm quan sát của mình, buổi sáng ngày 12 đã nhận thấy rằng "Việt Minh đã đào một hệ thống đường hào rất quan trọng đi từ ngọn núi có rừng phủ trước mặt chúng ta về phía đông bắc, kéo xuống. Các hào này leo lên các đỉnh núi bảo vệ sườn Bêatơrít ở phía bắc và một tổ chức vững chắc được nhận xét bằng kính đo xa: đường hào nối liền nhau, lỗ châu mai để xạ kích, ngụy trang bằng rơm và cành cây. Không nhìn thấy ai ở đỉnh phía nam nhưng ở phía bắc ngay cả ban ngày địch vẫn đào luôn luôn. Quân đồn trú không thể bỏ vị trí của mình để đi đuổi địch. Thiếu tá Pê gô báo cáo với sở chỉ huy của bán lữ đoàn 13, bán lữ đoàn được Bộ chỉ huy GONO (cơ quan chỉ huy tập đoàn cứ điểm) điều đại đội Đêmông của tiểu đoàn 8 dù xung kích có pháo binh và không quân chi viện.

https://thuviensach.vn

Các máy bay Bearcat thả bom napan xuống đường hào Việt Minh nhưng dầu địch bị tổn thất, đại đội Đềmông tiến lên một cách rất khó khăn. Vả lại những cuộc can thiệp như vậy cũng vô ích bởi vì những hào bị lấp lại không tốt đều bị chiếm lại sau khi quân dù rút đi (Chú thích: Không phải Đềmông đến mà chẳng được việc gì vì trung sĩ nhất Pie Pô lo, trung đội trưởng trung đội xung kích, viết thư cho bố mẹ ở Mêgie trong vùng Acđen rằng anh đã "chiếm được một chỏm núi nhỏ, thu một trung liên và những tiểu liên Tiệp".).

Ngày 12 tướng Cônhi còn đỗ xuống Điện Biên Phủ trên một chiếc Đacôta và từ cứ điểm Bêatơrít chứng kiến một phần hành động tấn công của đại đội do Đềmông chỉ huy. Sau đó ông đến Đôminíc kiểm tra các công sự phòng ngự, có vẻ bằng lòng và lên máy bay trở về. Caxtơri nhìn Cônhi bay về Hà Nội và sau đó dự buổi giao ban thường nhật. Thông thường buổi họp nhanh chóng kết thúc nhưng hôm nay Caxtơri công bố một thông tin mà Nava đã có từ 48 giờ rồi: "Thưa các ông, đó là vào ngày mai, lúc 17 giờ".

Đại úy Noen, thuộc phòng nhì, đã được biết tin từ Hà Nội và các nguồn tin riêng của ông cắm trong môi trường Thái đã xác nhận: Tướng Giáp sẽ mở cuộc tấn công vào ngày 13-3 vào cuối buổi chiều.

Từ Noen, trung úy Xaviê Moátxinac là Tổng biên tập tờ báo Caraven để thông tin - sau khi đã kiểm duyệt - cho binh sĩ đạo quân viễn chinh. Thành lập năm 1945, Caraven là người thừa kế của tờ Caravan của sư đoàn thiết giáp số 2 của Lơcléc và từ năm 1950, nó trực thuộc Cục thông tin báo chí do Đờ Láttorơ thành lập.

Là cựu du kích vùng Se, Moátxinắc lẽ ra chắc chắn đã tìm thấy con đường khi tìm hiểu về bố mình, công chứng viên ở Brivơ la Gayác nhưng năm 1951 không hiểu vì sao anh nổi nóng vô cớ mà xin sang chiến đấu ở Triều Tiên rồi sau khi làm một cuộc chiến vẻ vang anh vẫn chưa chữa khỏi tính nóng mặt, đáng lẽ trở về Pháp thì anh lại tình nguyện sang Đông Dương

https://thuviensach.vn

bước qua ngưỡng cửa tàu Pastơ cuối năm 1952. Anh ta đấy, sĩ quan đội lê dương thuộc trung đoàn 1 thiết kỵ lê dương ngoại quốc, được bổ nhiệm về đại đội thiết kỵ của đại úy Rôcơmoren, ông này đưa anh đi giữ một đồn trên sông Hương ở Trung Trung bộ. Khu này là chiến trường của những cuộc hành quân gay go "ngựa camác" và nhất là "cá sấu", và Moátxinắc không còn có những thay đổi đột ngột nữa mà đã thích nghi một cách tĩnh tâm với đời sống đồn bốt.

Bỗng nhiên, vào tháng 12-1953 anh được triệu về Sài Gòn và được biết là mình đã được thuyên chuyển về Cục thông tin báo chí và được bổ nhiệm làm Tổng biên tập tờ báo Caraven. Những "mồm thối" thì cho rằng anh ta đã phải có một "cuộc chạy vạy độc chiêu" để có được một chức vụ nhàn rỗi như vậy nhưng hãy chờ xem... Công việc của các phóng viên tuy vậy có rủi ro cao và những Xamuýt, Côoan, Máctinốp, Giăng ti, Corơcuýp và những người khác nữa đã từng học được kinh nghiệm xương máu của họ. Đầu tháng 3- 1954, người hùng của chúng ta đến Bắc Bộ để đưa tin về việc không quân Hoàng gia Anh tặng quân đội Việt Nam (ngụy quân - ND) chiếc máy bay Dinassaut.

Buổi lễ kết thúc, anh chuẩn bị để trở về Sài Gòn thì đại úy Xanh-Giơnie của Cục thông tin báo chí Hà Nội, đột nhiên nói với anh: "Sao, ông đi à, trong lúc Điện Biên Phủ bắt đầu được đốt nóng'". Moátxinắc nhờ người trực ban tháp kiểm tra can thiệp. Anh được cấp trên ở Sài Gòn, thiếu tá Rút xê, bật đèn xanh rồi anh lo thu xếp một chỗ trên một chiếc máy bay chuẩn bị đi. Anh gặp đại úy Yvơ Rô côn, văn phòng của Na va, ông này muốn đi để biết "có thực sự nóng lên không". Hai viên sĩ quan lên một chiếc Đacôta và hai giờ sau, họ đến GONO, ở đây đại úy Noen xác nhận với họ "vào ngày mai, lúc 17 giờ". Người ta mời họ ở lại ăn trưa. Thực đơn có cua Hạ Long do máy bay mang lên. Ăn xong, Moátxinắc tìm một hầm trú ẩn không có người và đánh một giấc ngủ say sưa như một đứa trẻ sau khi đã xác định chương trình ngày 13-3: đến Đôminíc thăm La Ma len, nguyên là người chỉ huy trung đội thiết giáp của trung đoàn 1 thiết kỵ - người tiền nhiệm của

https://thuviensach.vn

anh hồi đó, kế đó là đến Isaben chào trung tá Lalăng cũng là người Corêgơ xứ Brivơ.

Lalăng vừa mới viết thư cho vợ:

“Hình như Việt Minh lại chú ý đến bọn anh. Động đậy nhúc nhích chút ít khắp nơi. Vài phát đạn, vài quả cối... Việc đó có thể gây nhiễu cho công tác bưu điện: máy bay gặp khó khăn cho việc hạ cánh, em đừng lo lắng nếu nhiều ngày không được tin (...). Tạm biệt em yêu, hãy cầu nguyện cùng anh, cầu nguyện cho nhiệm vụ của anh nhiều hơn là cho sức khoẻ của anh, hãy cầu nguyện cả cho binh sĩ của anh..”.

Ở Bêatơrít, tối ngày 12, một thông tin được thiếu tá Pê gô truyền đạt cho các sĩ quan của mình: “Việt Minh cho sơ tán các làng gần nhất". Tuyếcpanh tăng cảnh giới lên gấp đôi: "Người ta nghe Việt Minh làm việc cả đêm”.

Trung tá Gơ sê viết bức thư cuối cùng vào buổi tối 12 nhưng nó mang dấu bưu điện ngày 13 khi đến địa chỉ:

“Đã hai ngày rồi, các anh sống trong tình trạng báo động và bị Việt Minh xiết chặt lại khá gần, rốt cục hình như họ đang muốn tấn công các anh. Hôm qua và hôm nay các anh đã có những trận đánh khá quan trọng và than ôi, anh đã mất người sĩ quan thứ sáu bị giết, trong một tiểu đoàn trong vòng sáu tháng. Thật là nặng nề. Trận địa bị dội đạn pháo, có những máy bay bốc cháy và trong lúc anh viết cho em, đạn nổ hầu như khắp mọi phía”.

Vị trung tá nhớ vợ và con gái là An nơ Mari, tình cảm đó thể hiện trong hai câu: "Bây giờ phải mong đợi cho ngày tháng trôi đi nhanh chóng. Anh luôn nghĩ đến ngày trở về...".

Ngược lại, Va đô lại tươi tỉnh với ý nghĩ ngày 13 ông sẽ xếp dụng cụ đồ nghề lại và cầm lấy khẩu súng: "Chúng ta sẽ có ba hoặc bốn ngày khó khăn

https://thuviensach.vn

phải trải qua, ông thổ lộ với Ximon, nhưng anh có nhiều hy vọng vào khả năng kháng cự của chúng ta. Chắc chắn Việt Minh muốn có một thắng lợi cho hội nghị Giơnevơ, chúng mạo hiểm cho một sự gãy vỡ kinh khủng".

Từ Bêatơrít, ngày 13, sau khi sương mù tan đi, lính lê dương nhìn thấy một hệ thống đường hào dài của địch, thành hai đường song song từ đông sang tây, lên tận các đỉnh núi. Những đường hào này có lính gác mặc quân phục xanh lá cây, mũ cài lá cây, chiếm giữ. Nhìn qua kính lập thể (kính sừng bò của pháo) thấy lưỡi lê cắm lên đầu súng. Cảnh tượng thật là ấn tượng và hiếm có ai lại tin rằng ngày 13 sẽ là một ngày tốt lành. Sau 15 giờ chút ít, mỗi mỏm núi có dây thép gai bao bọc đều đã chịu những quả đạn pháo 105.

Lúc 16h30, các lính lê dương Lêoanski và Bơtôpsca đã bị thương vì mảnh đạn, Tuyếcpanh ghi lại. Điệp báo viên của tôi Stuph, bị những vết cắt ở mặt, xin ở lại. Đại úy Pácdê gọi điện thoại cho tôi: "Toàn thể sĩ quan, binh lính bận trang phục chiến đấu vào 17 giờ. Ăn chiều cũng vào giờ đó ở nơi nghỉ, toàn thể sĩ quan binh lính vào vị trí chiến đấu bắt đầu từ 18 giờ cho đến khi có lệnh mới. Chú ý đến việc dùng nước". Chẳng còn nghi ngờ gì nữa, cuộc tấn công xảy ra đến nơi rồi.

Ngày thứ 113 của "cuộc chiến tranh kỳ cục" sắp nhường chỗ cho một trận đánh ác liệt. Không thể thay quân được nữa, đó là điều chưa từng thấy trong chiến tranh 1914-1918 cung như chiến tranh 1939-1945. Quân số của tập đoàn cứ điểm lên đến 10.813 binh sĩ và 279 sĩ quan trong đó 97 thuộc đội lê dương. Tướng Giáp là người quả quyết khi ông khẳng định là ông sẽ tiêu diệt Điện Biên Phủ.

https://thuviensach.vn

Phần 2: CUỘC TẤN CÔNG

Chương 5 - CUỘC ĐỤNG ĐỘ ĐẦU TIÊN

Sáng 13-3, thượng sĩ An be Oendô, người ở Métz, đến báo cáo với đại úy Payăng rằng những người thợ máy đã làm việc cả đêm và các máy bay Bearcat có thể bay. Nhiên liệu ở các thùng chứa đã được kiểm tra, lọc và đóng lại các thùng đầy. Để đề phòng những cuộc pháo kích mới, máy bay được phân tán trên đường băng, nhưng khoảng 10 giờ đã phát ra những tiếng nổ đầu tiên. Một quả đạn pháo của Việt Minh đã bắn trúng chiếc Bearcat B của trung sĩ Xeliê và anh đã được một kíp cấp cứu kịp thời đưa ra khỏi buồng lái. Thùng xăng của máy bay trúng đạn và máy bay cháy như lửa đốt ăn mừng. Một quả đạn khác nổ dưới đuôi của chiếc Bearcat O, phá hủy một phần máy bay. Cùng lúc, một quả đạn cối nặng giật động cơ của chiếc A. Hai máy bay của phi đoàn 2/22 Lăngguđốc bị trúng nhiều mảnh đạn nhưng các thùng chứa và hệ thống ống thủy lực bị thủng có thể chữa được. Một chiếc Bearcat khác cũng bị những mảnh đạn chạm vào thân máy bay nhưng không có cơ cấu nào trúng đạn. Mặc dù bị pháo kích, đại úy Payăng cũng đưa được các chiếc Bearcat sẵn sàng xuất kích, phần lớn làm nhiệm vụ thả bom napan.

Từ khi họ phá vỡ cái vòm kính của chiếc máy bay Curtiss Commando, Việt Minh cho rằng nó không sửa chữa được và ngày nào đó sẽ rơi vào tay họ. Lúc Điện Biên Phủ thất bại chẳng hạn. Họ chuyển hướng bắn. Trên đường băng, không nao núng sợ hãi nhưng mau lẹ khẩn trương, người lái các phi đoàn vận tải tiếp tục nhiệm vụ của họ. Hà Nội cử đại úy Coócnuy lên vài ngày để giúp Torri vận tải, như vậy giúp thêm cho thiếu tá Ghêranh vì sở chỉ huy của ông phải chú ý vào cả các máy bay khu trục, các máy bay ném bom B26 lại cần có quan hệ phối hợp tốt với máy bay của hải quân và máy bay vận tải. Ngoài ra còn có một máy bay làm nhiệm vụ của sở chỉ huy từ

https://thuviensach.vn

Hà Nội lên thay phiên và giúp đỡ Torri đỏ. Pôn Coócnuy hòa nhập ngay vào môi trường: "Tôi đến đây ngày 13 hồi 13 giờ, ông viết. Đại bác địch đang "giã giò" vùng lòng chảo và bám riết khu vực cất cánh. Để đi đến GONO tôi phải làm những bước nhảy liên tục và nằm sấp xuống đất khi có loạt đạn bắn tới" .

Cuối buổi sáng, chiếc Zoulou Charlie của trung úy Hê kê hạ cánh, và để tranh thủ thời gian, phi hành đoàn cũng góp tay dỡ hàng. Chỉ một sự thay đổi so với hôm qua: Phi công Cu đo không xuống máy bay cho đỡ tê chân mà vẫn ngồi trên ghế bay trong khi động cơ quay chậm. Khi cửa đã khép lại và mỗi người ngồi vào vị trí của mình, một chiếc DC3, trưng dụng của một công ty dân sự, đi vào đường băng và lăn bánh nhanh hết công suất để cất cánh trốn khỏi nơi này. Zoulon Charlie liền nối đuôi và tăng tốc để cất cánh. Tất nhiên rồi, luật lệ cấm kiểu đó, nhưng ngày đó ở Điện Biên Phủ thì luật lệ cũng... Hai giờ sau, máy bay hạ cánh ở Bạch Mai, phi hành đoàn của Zoulou Charlie được biết không thể hạ cánh ở Điện Biên Phủ nữa và lệnh ban xuống từ nay trở đi người, lương thực, thực phẩm, súng đạn sẽ được thả bằng dù. Những người bay cau mặt. Quyết định đó có nghĩa là phải bay đi bay lại trên ấy để thả từng kiện hàng một. Hãy cẩn thận với súng phòng không!

Khoảng 14 giờ, hai máy bay của không đoàn vận tải Xênêgan rơi xuống dưới làn đạn pháo của Việt Minh. Chiếc máy bay Novembre Hotel của trung úy Lui Xanh canh bị hỏng máy đang nằm trên trận địa dự bị và số phận của nó được giải quyết bằng bốn quả đạn pháo. Cái thứ hai, Novembre Québec của đại úy Phơrêđêríc Amanu, đậu xuống đường băng trung tâm cùng chuyến hàng. Amanu bị ngăn lại gần bãi đậu và người ta ra hiệu lăn thêm một trăm mét nữa để đỡ bị đánh. Chiếc máy bay chưa kịp khởi động thì một quả đạn bắn đến, một mảnh đạn đâm thủng bánh xe trái. Tổ lái văng ra, thấy thế đám tù nhân lao công đến dỡ hàng của chiếc C47 liền ba chân bốn cẳng bỏ chạy. Đến quả đạn thứ ba, Novembre Québec bị cắt làm đôi.

https://thuviensach.vn

Ngày 14-3, mặc dù có lệnh cấm hạ cánh, những người trên tháp kiểm tra sửng sốt nhìn thấy một chiếc C47 rơi từ trên trời xuống theo hình chữ chi trên các tấm lát PSP và đỗ xuống mà chẳng hư hại gì. Hai tổ lái của không đoàn vận tải Xênêgan leo lên máy bay này và viên phi công tăng ga để cất cánh, mũi máy bay hướng lên trời, động cơ mở hết công suất. Mười sáu quả đạn pháo đã nổ trong khi thực hiện nhiệm vụ cứu trợ. Chiến công này đã được trung sĩ Ăngđơrê báo cáo lên, và ở Tom đơ sự hài lòng đang bao trùm, có lời bàn luận về thành tích: "Quả là một vị Chúa tể" (Chú thích: Các tổ lái của không đoàn vận tải Anjou (mũi xanh) được đặt tên là "các vị chúa tể". Các tổ lái của không đoàn vận tải Phrăngsơ Công tê (mũi vàng) là "Sói con", các tổ lái của không đoàn vận tải Bêac (mũi đỏ) là "những con bò", của không đoàn vận tải Xênêgan (mũi xanh), đến Gia Lâm tháng 2, là "Mamađu".).

Cuối buổi chiều, hai chiếc khu trục, trung sĩ nhất Đờ Sô mô lái một chiếc, còn trung sĩ Báctô lái chiếc kia, cất cánh làm nhiệm vụ ném bom napan ở phía bắc Gabrien. Họ không phải trở về Điện Biên Phủ mà hạ cánh ở Xiêng khoảng, ở Lào. Bay trên vùng này không dễ dàng, "chúng tôi bị lạc vào vùng trời nước Xiêm, Báctô nhớ lại, và cuối cùng, sợ hết nhiên liệu, chúng tôi đỗ xuống Viêngchăn".

Caxtơri có biết chuyện sự cố buộc những người thợ máy phải tháo cạn các thùng xăng trên máy bay không? và những tổn thất do pháo kích Việt Minh? Những lời khai báo của ông trước ban điều tra có phần rời rạc, không lôgíc: "Ngay từ khi cuộc tấn công được khởi phát, tất cả những cái gì bay được, tôi đều cho cất cánh".

Ông nói thêm: "Các máy bay bay đi từ khi có pháo kích đầu tiên, vào khoảng 17 giờ ngày 13-3. Hai máy bay khu trục không cất cánh được vì chúng bị trúng đạn, chúng tôi đã sửa chữa trong đêm đó và chúng đã cất cánh vào sáng hôm sau".

https://thuviensach.vn

Bácto và Xôm đã bay đi ngày 13 sau những phát đạn 105 đầu tiên và ngày 14, ba máy bay, một của không đoàn Xanh tông và hai của không đoàn Lănggơđốc, do các phi công trung úy Parisô, thượng sĩ nhất Phusê và trung sĩ Bruyăng lái lại bay đi mà không trở lại nữa. Nghiệp vụ kế toán của GONO tỏ ra yếu kém.

Là người thực dụng, tướng Ma nhăng, ủy viên ủy ban điều tra, tung ra cho Caxtơri một câu chết người:

"Nói một cách khác, lẽ ra là một căn cứ không - bộ (không quân - lục quân) thì ta lại có một tập đoàn cứ điểm...
- Đúng như vậy. Tôi không còn máy bay nữa".

Trong buổi sáng ngày 13, nhân có chiếc xe Jeep giao cho đại úy Rô côn sử dụng, Tổng biên tập báo Caraven liền cùng Rôcôn đi đến An nơ Mari, ở đây, theo trung tá Lăng le, người Thái không gây được sự tin cậy. Rồi Rô côn để xe Jeep lại cho Moátxinắc, anh dùng xe đi từ đông sang tây tập đoàn cứ điểm để thăm anh bạn La Malen ở tiểu đoàn 2 Thái. Mặc dầu đày là thời kỳ thứ 2 ở đơn vị bộ binh, La Malen, vốn tính hay công kích, vẫn đội cái mũ lưỡi trai màu xanh da trời của lính thiết kỵ và sau nửa tiếng đồng hồ chuyện trò, gợi nhớ những ngày tháng trọng đại của trung đoàn thiết kỵ ngoại quốc thứ nhất ở Trung Trung bộ, Moátxinắc trở về GONO trả chiếc xe Jeep trước khi gọi điện cho trung tá Lalăng, ông mời anh đi ăn tối. "Khoảng 17 giờ, người bưu tá đến lấy thư từ, hãy tận dụng chiếc xe. Anh dễ nhận ra ông ta thôi, một trung úy râu xồm ".

Moátxinắc rất quen biết Lalăng; ở Brivơ hai gia đình là hàng xóm của nhau và Bécna, em của trung tá, là người tâm phúc của Moátxinắc ở trường trung học Stanislas ở Pa ri. Trong lúc chờ viên bưu tá, Moátxinắc đi uống một cốc bia với thiếu tá Clêmăngxông, rồi gặp Caxtơri, anh xin phép đi Isaben, Lalăng đang đợi anh ở đó. "Đồng ý nhưng đừng có những hành động kỳ quặc như hai chàng trai trong các anh vừa mới làm cho người ta phải sụt sịt

https://thuviensach.vn

đấy”.

Sửng sốt, Moátxinắc được biết đó là Máctinốp và Lơbông, cả hai thuộc cục thông tin báo chí, đến Bắc Bộ cùng với anh, một giờ trước đây đã ở dưới một chùm mảnh đạn cối. Máctinốp chết, Lơbông bị thương nặng, mất chân. Họa vô đơn chí, Moátxinắc được Caxtơri thông báo về cuộc tấn công của Việt Minh sắp xảy ra. Có thể là giữa 17 và 18 giờ. Chẳng phải là anh đến Điện Biên Phủ để được chứng kiến đó sao? Đến giờ hẹn, một chiếc xe Dodge 4x4 do một trung úy râu xồm lái, dừng lại trước mặt anh:

"Chính ông là nhà báo?
- Chính tôi, nhưng thực ra, đúng hơn, tôi là...
- Mời ông lên xe, chúng ta phải chuồn nhanh, nếu không thì ăn đòn đấy!"

Chiếc xe 4 chỗ ngồi đang bon bon trên đường đi về phía nam thì bỗng có tiếng ầm ầm vang lên trong thung lũng, tiếp theo là một trận pháo kích như tuyết lở. Việt Minh đúng giờ thật, phần khu trung tâm của GONO, đằng sau họ, bị hết loạt pháo này đến loạt pháo khác, còn trước mặt họ, ở đằng xa, Isaben mù mịt trong khói đạn và tiếng nổ. Đường mòn Pa vi không phải là một mục tiêu của pháo địch, ở đấy mọi vật vẫn yên tĩnh, người bưu tá dừng chiếc Dodge lại cách Isaben vài trăm mét để tránh xa khu vực đang bị đánh.

"Chúng ta sẽ chờ cho nó qua đi!", chàng râu xồm gợi ý và đẩy ông khách đến chỗ hố trú ẩn. Điều phiền toái là "nó không qua đi" và sau nửa giờ chờ đợi, viên sĩ quan lại cầm lấy tay lái và lao tới phía hầm trú ẩn, nơi đỗ xe thường xuyên. Họ vượt qua khu vực bị oanh tạc mà không có đụng độ và Moátxinắc đến trình diện với Lalăng, đưa thư từ và tờ báo địa phương "Tiếng nói vùng Coregiơ tặng ông. Trung tá mời người sĩ quan trẻ theo dõi các cuộc hành quân từ Sở chỉ huy của ông. "Không cần lo chuyện cho các anh ra về vào tối nay, sẽ tìm cho các anh một cái giường trong một hầm trú ẩn.. Chúng tôi đã bị nhòm đến không có gì hơn nữa, nhưng tôi khuyên các

https://thuviensach.vn

sĩ quan của tôi đi ngủ. Sự việc có nguy cơ diễn ra nhiều ngày, nếu họ không nghỉ ngơi, họ sẽ nhanh chóng bị khuỵu gối”.

Trái với mọi lôgích, người sĩ quan đầu tiên bị giết vào ngày 13-3 thuộc tiểu đoàn 2 Thái, một vị trí ở tả ngạn dòng sông và chẳng có gì là một mục tiêu ưu tiên. Buổi chiều ngày 13 sắp kết thúc thì trung úy Pruyđom thuộc đại đội 7 ra khỏi sở chỉ huy của trung úy Pagie mà anh đến liên hệ để thống nhất về đường đi cho một cuộc xuất kích chung dự kiến vào ngày mai. Phó chỉ huy của Pagie, thiếu úy Ria, gợi ý tiễn Pruyđom đến tận giới hạn của hàng rào dây thép gai, bởi vì thời gian của cả ngày hôm nay đã được dùng để chôn mìn chống cá nhân trước hàng rào dây thép gai và sẽ là thiếu thận trọng nếu đi qua ngoại vi của cứ điểm mà không biết gì các nơi đó. Pháo địch bắn vài quả đạn và một số nổ trên tả ngạn sông nhưng khá xa. Pruyđom cho rằng điều đó giống như "những đường bắn chỉnh hỏa tìm kiếm cái gì đó để hủy diệt". Họ cười với ý nghĩ dó và đi qua dải dây thép gai bằng lối đi chữ chi.

Pagie và Pruyđom quen nhau từ lâu và đối với họ xứ Thái là quê hương thứ hai. Tháng 11-1953, trong lúc mỗi người theo phần mình, họ đã thực hiện một cuộc trinh sát sâu ở miền núi Bắc Bộ thì thiếu tá Acnô, thủ trưởng đơn vị của họ, truyền đến một mệnh lệnh bằng vô tuyến điện: "Trở về Lai Châu. Nhận chỉ thị tại chỗ”.

Một giờ sau, Pruyđom và Pagie tập trung về Lai Châu mà không phải đụng độ với địch, kết thúc một cuộc hành quân trong rừng mà cả hai khó quên. Kiểu như Sốp nao. Vui mừng vì gặp lại nhau, họ nấn ná ở Lai Châu, tất cả các thành phần du cư nhờ vô tuyến điện liên lạc đã tập trung về đây. Những chiếc Đacôta bỗng xuất hiện trên bầu trời không có mây và người ta báo cho họ biết máy bay là dành cho họ. Người ta đưa họ lên máy bay và nói với họ rằng họ trở về Hà Nội để được nghỉ ngơi. Chỉ khi máy bay đã lấy độ cao rồi, tổ lái mới báo cho họ biết địa chỉ chính thức của họ: Điện Biên Phủ. Và không có chuyện nghỉ ngơi.

https://thuviensach.vn

Không khí ấm áp, những hạt mưa to tan ra trên cỏ. Đêm đến sẽ mưa nhiều. "Một đêm của Việt Minh!", Pagie buông một câu để tóm tắt các ý nghĩ của họ. Vẫn còn những tiếng nổ, lần này ở phía đường băng hạ cánh. Nhóm bảo vệ, không hề rời Pagie, đến ngồi sau họ để quan sát trận địa được tốt hơn. Hai tiếng nổ liên tiếp nghe được từ phía Élian 10. Đã đến lúc trở về. Những cái bắt tay tạm biệt, Pagie và Risa bước vài bước về phía điểm tựa, Pruyđom đi chậm hơn.

“Đạn rơi mỗi lúc một gần hơn, Pagie vết, dường như pháo Việt Minh rốt cuộc đã chọn được mục tiêu buổi tối. Một quả đạn nổ giữa Pruyđom và chúng tôi nhưng mảnh đạn chừa chúng tôi ra. Đêm xuống nhanh chóng, chúng tôi đi được chục bước về phía hàng rào thép gai thì Risa phát hiện không thấy trung úy Pruyđom đi theo nữa. Giật mình, theo linh tính, tôi quay lại và thấy anh nằm sóng sượt trên mặt đất. Tuy người anh còn ấm nhưng mảnh đạn đã giết chết anh”.

Trong tất cả các thảm kịch xảy ra ở tập đoàn cứ điểm vào ban đêm thì cái chết của Pruyđom hầu như không ai biết (Chú thích: Sinh năm 1927, Bécna Pruyđom đã học tại võ bị Xanh Xia. Thiếu úy 10/1950, sang Đông Dương tháng 8-1952. Được bổ nhiệm vào tiểu đoàn 2 Thái tháng 12, nổi lên trong một trận đánh khi xuất kích ra khỏi Tuần Châu phải vượt qua chướng ngại bằng sức mạnh. Trung úy tháng 9-1953, không vận đến Điện Biên Phủ tháng 12-1953, về chỉ huy đại đội 7.).
Một sĩ quan khác của tiểu đoàn 2 Thái, cùng khóa võ bị Xanh Xia với Pruyđom, trung úy Giăng Pie Perevơ đã được dẫn đến trạm quân y Ginđrây vào buổi chiều với một mảnh đạn cối trong chân. Anh đã thoát được nguy cơ tồi tệ nhất, vì sau khi được săn sóc, anh sẽ được ghi trong danh sách những người bị thương phải sơ tán bằng máy bay.

Cao điểm chính của Bêatơrít là nơi đóng giữ sở chỉ huy của thiếu tá Pê gô và hai đại đội, đại đội 10 của đại úy Nicôla và đại đội 12 của trung úy Lơmoan. Hai cao điểm khác, ở phía đông bắc do đại đội 9 của trung úy

https://thuviensach.vn

Carie, ở phía đông nam do đại đội 11 của trung úy Tuyếcpanh nắm giữ; đại đội 11 phải giám sát tỉnh lộ 41. Nói chung, Bêatơrít là một tổng thể gồm ba vị trí, mỗi vị trí có hệ thống rào dây thép gai riêng vây kín, như vậy ngăn cản được sự can thiệp bất thường của một trung đội bình thường vào giữa các cứ điểm con nhím. Ba lô cốt giả được xây dựng ở phía nam và trước đại đội 9 của Carie. Nicôla đã thử dự kiến cả tình hình xấu nhất và các lính lê dương của ông đã đào một đường hầm gần 100 mét từ gò đất đi đến tỉnh lộ 41. Hệ thống phòng ngự của Bêatơrít chật hẹp đến mức các sở chỉ huy đại đội ở cao điểm chính, chỉ cách sở chỉ huy tiểu đoàn 50m, đó là một điều rất bất lợi dưới làn đạn giết người của địch. Nhưng điều bất lợi chính của Bêatơrít là phòng ngự thiếu chiều sâu.

Ba trên bốn đại đội chỉ có mỗi một sĩ quan. Chỉ có ở đại đội 9, trung úy Carie có một phó chỉ huy, đó là thiếu úy Giê gô. Thiếu cán bộ là điều ai cũng biết nhưng chẳng ai làm gì để khắc phục. Đầu tháng 3, trung đội của trung úy Rơ nôn được tách khỏi đại đội 10 ở Ruyghét và ngày 12, Rơ nôn phải trở lại Bêatơrít. Những sự kiện đang chuẩn bị diễn ra đã ngăn cản anh trở về "gia đình" và trung đội của anh trở thành đội cận vệ của GONO trước khi chuyên môn hóa trong việc thu nhặt những thùng máu thả xuống bằng dù.

Đại tá Pirốt cho bắn pháo vào địch; hào chiến đấu của địch chưa bao giờ gần ba cao điểm như bây giờ và Caxtơri yêu cầu không quân can thiệp bằng ném bom napan. Quan sát thấy có nhiều cáng thương binh đang di chuyển nhưng Việt Minh không rút. Ở GONO, người ta tự đặt câu hỏi: Phải chăng đây là một hoạt động nghi binh để che giấu mục tiêu thực?
Nổ ra sau 17 giờ một chút, cuộc pháo kích của Việt Minh đã "gây bất ngờ cho mọi người về cường độ, tính chính xác và hiệu quả khủng khiếp của nó", trung úy Ray mông Cruy, sĩ quan tình báo của tiểu đoàn thừa nhận. Đám bụi dày đặc do các vụ nổ tung lên đã bao phủ Bêatơrít, trong lúc đó hàng trăm dân công tiếp tục công việc của mình và kéo dài những đường hào mà lính lê dương đã cố gắng bít lại vài giờ trước đây. Sau khi pháo dập,

https://thuviensach.vn

bộ binh địch lao lên xung phong. Đợt xung phong thứ nhất chắc hẳn sẽ lợi dụng bụi và khói để tiếp cận giả hàng rào kẽm gai, trong lúc đó quân của Pê gô đang chờ đợi sự chấm dứt của đợt pháo kích. Họ hiểu cái gì đang chờ họ.

Trong gian hầm chật hẹp mà ông dùng làm sở chỉ huy, đại úy Nicôla thuộc đại đội 10 mở thư từ mà người bưu tá đưa đến vào cuối buổi sáng như thường lệ. Dưới làn đạn pháo kích làm rung chuyển hầm hố, làm một lớp bụi mịn rơi xuống từ trần hầm lát bằng các cây gỗ, bị rung lên vì các tiếng nổ, Nicôla đọc di dọc lại bức thư của Giám đốc kho bạc đe doạ ông sẽ "trừ lương" nếu không trả đúng kỳ hạn một vụ đóng thuế chậm mà ông còn nợ 5 năm trước đây khi ở Mađagátsca.
Trong khi đại bác đang giã gạo thì cái trát đòi nợ này thật nực cười. Tại sao không cử một nhân viên thi hành án đến Điện Biên Phủ để tịch thu tài sản cá nhân của ông ta? ông sĩ quan nhún vai, đứng dậy để đi một vòng quanh điểm tựa của ông. Trao đổi một vài lời hóm hỉnh với các binh sĩ lê dương, những lời bông đùa, nếu mọi người chấp nhận được thì tinh thần của họ vẫn tuyệt vời.

"Trở về hầm trú ẩn của mình - lúc đó khoảng 19 giờ - tôi thấy một liên lạc viên của sở chỉ huy tiểu đoàn đang đi tới; sở chỉ huy tiểu đoàn ở cách đây không quá 50 mét, trên cùng một cao điểm và ở bên trong cùng một vành đai dây kẽm gai. Người liên lạc báo tin rằng từ lúc bắt đầu có pháo kích, một quả đạn đã chọc thủng mái của sở chỉ huy, giết chết thiếu tá Pê gô, người phó của ông - đại uý Pácđi (Chú thích: Sinh năm 1911 ở Coócxơ, Vanhxăng Pácđi nhập ngũ năm 1931. Thiếu úy năm 1932, trả về nhà. Trung úy (dự bị) năm 1935, phục vụ theo chế độ sĩ quan dự bị vào quân đội thường trực tại trung đoàn 9 bộ binh Angiêri. Xanh Mai xen năm 1939. Trung úy thường trực năm 1941. Nghỉ đình chiến ở pháo đài Phlátte. Tái ngũ cuối năm 1942. Tham gia chiến dịch Italia, rồi trung đoàn 6 bộ binh Ma rốc ở Pháp và ở Đức. Tháng 1-1946 cưới Mari Pôn Marêsan, có 2 con. Đại úy tháng 3, đi Đông Dương trên tàu Bulônhơ năm 1948. Bổ nhiệm vào tiểu

https://thuviensach.vn

đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc 13. Về Pháp tháng 10-1950. Trở lại nhiệm kỳ 2 tháng 12-1953. Phó tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc 13 ở Bêatơrít.) - và trung úy Pungiê, sĩ quan thông tin, phá hủy các điện đài tầm xa và các điện thoại. Chuyện khó tin về việc tôi chậm biết tin về sự kiện xảy ra cách hầm trú ẩn của tôi có hai bước đã nói nhiều về tình trạng mệt mỏi và tê liệt của những người sống sót trong tai họa này".

Điều gì đã xảy ra ở sở chỉ huy của Bêatơrít? Một tấn thảm kịch của điều không may, đòn trực tiếp đánh vào quả tim của tiểu đoàn, nghĩa là phòng tác chiến nằm giữa hai phòng khác ở dưới đất ngăn cách bằng những giao thông hào, một hầm trú ẩn thô sơ có đặt một máy thu nối liền Pê gô với sở chỉ huy của trung tá Gô sê và máy SCR 300 bảo đảm sự liên lạc với các đại đội. Một sĩ quan duy nhất của Sở chỉ huy còn sống sót, trung úy Cruydơ kể:

"Một điện báo viên đến nói rằng sở chỉ huy của bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13 yêu cầu một quyền hạn, thiếu tá Pê gô ngoảnh lại phía tôi: "Anh đi xem họ muốn gì!". Câu đó của ông đã cứu sống tôi. Tôi vào phòng các điện báo viên và người ta bảo tôi hỏi trung úy Bréttơvin. Trung úy thông báo rằng máy bay - đom đóm làm nhiệm vụ chiếu sáng trận địa và yêu cầu tôi cho biết cường độ các đòn pháo kích. Tôi trả lời anh rằng chúng tôi bị một loạt đạn bắn hủy diệt bằng trọng pháo và chúng tôi trao đổi một vài ý kiến. Nhiệm vụ hoàn thành, trên nửa đường trở về tôi đang đi trong một hào giao thông thì một tiếng nổ dữ dội xé màng nhĩ, một luồng gió pha lẫn bụi suýt nữa xô tôi ngã xuống. Hoảng hốt, điện báo viên của máy SCR 300 vừa đẩy tôi vừa nói "họ chết hết rồi và chạy vào ẩn nấp trong phòng tôi vừa mới rời đi. Phòng tác chiến có một cảnh tượng đau lòng. Một quả đạn chọc thủng mái và giết chết tất cả mọi người trong đó. Bên phải, thiếu tá Pê gô hình như bị cắt làm đôi (Chú thích: Sinh năm 1903, Pôn Pê gô được gọi vào trung đoàn bộ binh 144 năm 1923. Xuất phát đi Đông Dương trên tàu Bulônhơ tháng 2-1948. Tiểu đoàn trưởng tháng 1-1952. Trở về Pháp trên

https://thuviensach.vn

tàu Ăngghê Lebông năm 1952 sau bốn lần kéo dài nhiệm kỳ. Trở lại bằng máy bay tháng 10-1953, chỉ huy tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc 13 ở Bêatơrít.), bị chôn nửa người trên đỉnh một mô đất. Bên trái, đại úy Pácđi và trung úy Pungiê vẫn ở tư thế đứng, người này ôm lấy người kia, họ trông có vẻ nguyên vẹn nhưng thân thể họ mềm nhũn dường như xương cốt đã bị nghiền nát. Mặc dầu rất xúc động, tôi vẫn báo cáo trung tá, ông đã được thông tin, chỉ yêu cầu tôi xác nhận và yêu cầu tôi chuyển cho đại úy Nicôla mệnh lệnh nắm quyền chỉ huy tiểu đoàn".

Đường dây điện thoại bị cắt đứt, không có liên lạc vô tuyến nội bộ, thật khó khăn cho Nicôla để "dựng lại linh hồn" của việc phòng thủ. Tuy vậy, ngay khi pháo kích chấm dứt, mọi người hiểu rằng bây giờ là xung phong. Thoát khỏi các mảnh đạn đang bay vù vù, đang rít lên, Nicôla giao đại đội cho một thượng sĩ và luồn vào bên trong sở chỉ huy: "Không chậm trễ vì cảnh tượng rùng rợn của những thi thể bị cắt xẻo, ông viết, tôi cố bắt liên lạc với bên ngoài và các đại đội cửa tôi, sử dụng một máy thông tin tầm ngắn duy nhất còn lại. Đội liên lạc quan sát, đại úy Ri, cũng cố bắt liên lạc với Sở chỉ huy hỏa lực của pháo binh".

Ở bệnh xá, trung úy bác sĩ Lớt đón nhận người bị thương mỗi lúc một nhiều thêm; với nhịp điệu này, chỗ nằm sẽ nhanh chóng thiếu hụt. Trung úy Lơmoan đại đội 12 bị mảnh đạn cắt xéo, lính lê dương xúm lại để khiêng anh đến bệnh xá nhưng tình trạng sức khỏe của anh lại không thể di chuyển được nữa. Không có sĩ quan rỗi nữa, Nicôla ra lệnh cho Cruydơ thay thế Lơmoan. Bêatơrít đã có ba sĩ quan bị giết và một người nữa bị thương nặng trong lúc đợt xung phong thứ nhất vẫn chưa được tung ra. Không biết ở GONO người ta có hiểu được tình hình này không" Cruydơ biến đi, di chuyển bằng các bước nhảy để có thể an toàn đến hầm chỉ huy mới của mình.

"Khi tôi đến sở chỉ huy đại đội 12, anh nhớ lại, tôi thấy Lơmoan (Chú thích: Sinh năm 1927 ở Pa ri, Ăngđrê Lơmoan nhập ngũ tháng 11-1945. Tốt

https://thuviensach.vn

nghiệp Xanh Xia với cấp thiếu úy năm 1947. Làm nhiệm vụ ở Xi đi Ben Abe. Sang Đông Dương trên tàu Xanh Naze. Đến Sài Gòn tháng 4-1949 sĩ quan tình báo ở tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc 13. Bị thương tháng 2-1951 (đạn vào lồng ngực, gan và hoành cách mô bị thương). Hồi hương chữa bệnh bằng máy bay tháng 4-1951. Sau khi bình phục trở lại Xi đi Ben Abe. Sang lại bằng tàu Ca le tháng 11-1952 và về lại tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc 13 ở Bêatơrít.) trong một hầm trú ẩn. Một mảnh đạn lạc đã lấy đi một phần lồng ngực của anh. Anh đang hấp hối nhưng tinh thần nghĩa vụ đã thôi thúc anh mạnh mẽ và anh cố thu tàn lực nói với tôi: "Tôi đã... cho đóng... các lối đi chữ chi" (lối đi an toàn qua rào kẽm gai - ND). Các binh lính lê dương cầm cự tốt khi tôi bị thương vì viên đạn ở vùng trán bên trái. Bị mũ sắt cản lại, viên đạn không xuyên sâu nhưng tôi cũng bị bất tỉnh hồi lâu".

Với năm sĩ quan loại khỏi chiến đấu trong đó ba người bị chết, tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 có còn sức chiến đấu không? Trên các cao điểm thứ nhất, đại đội 9 và đại đội 11 là mục tiêu của hỏa lực bộ binh, điều đó chứng tỏ địch rất chú ý đến họ dần dần theo sự tiến triển của các đợt xung phong đầu tiên.

"Đại liên, cối 120 và đại bác không giật (DKZ) bắn vào lô cốt và vào lỗ châu mai của chúng tôi, trung úy Tuyếcpanh làm chứng. Không nhìn thấy gì nữa vì khói đạn, đài quan sát của đại đội 11 không còn sử dụng được nữa. Điện báo viên của tôi gọi sở chỉ huy tiểu đoàn và chuyển cho tôi ống tổ hợp vừa lúc một quả đạn trúng lô cốt làm cho nó hình như nổ tung trước khi sụp xuống. Tôi bị xô vào vách hầm và thấy đau nhói ở cánh tay phải, một tia máu làm ướt đẫm mặt bên phải. Với sự va chạm đó, trong đám bụi và đống đổ nát, tôi không thấy điện báo viên cũng không thấy người hầu cận của tôi là Kesle, những người vừa ở bên tôi".

Thấy viên sĩ quan gặp khó khăn, trung sĩ Rôdiê liền đặt ga rô vào cánh tay nhưng Tuyếcpanh nhận thấy máu ở mặt là từ chỗ thái dương bị những mảnh

https://thuviensach.vn

đạn nhỏ xíu đâm vào, cùi tay phải của anh bị vỡ và không hoạt động nữa. Rôdiê đắp những miếng gạc vào nhưng viên sĩ quan thấy khó ở. Khi bình tĩnh lại, anh giao nhiệm vụ cho Phen, thượng sĩ của đại đội phối hợp việc phòng ngự. Điện báo viên đã bị giết, điện đài bị phá hủy, điện báo viên thứ hai, Xêganh, cố tiếp xúc với sở chỉ huy của tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 bằng máy SCR 300 thay thế nhưng chỉ nghe được những tiếng lách tách. Đại đội 11 đã mất liên lạc với tiểu đoàn. Các trung đội Kêin và Rôdiê dùng liên lạc viên báo cáo rằng họ đã bị những mất mát đau đớn và có nhiều người bị thương; trung sĩ Báctôli đem đến một tin xấu: tất cả các pháo thủ súng cối đều chết và súng cối trở nên vô dụng.

Tuyếcpanh: "Không một chút tạm ngừng nào trong cuộc dập pháo này. Ngay từ đầu, cao điểm của chúng tôi đã chìm đi trong một đám mây bụi; phía bắc, đại đội cũng bị những làn đạn bắn hủy diệt như thế. Một quả đạn nổ trên bờ hào, hắt cả một chùm đất và đá sỏi vào mắt tôi".

Lại một lần nữa bị hắt xuống mặt đất, ngã xuống đè lên cùi tay đã bị gãy, anh cắn răng lại để khỏi gào lên trong đau đớn; từ nay anh chỉ nhìn bằng một con mắt. Đêm xuống trùm lên thung lũng, và đó là thời điểm thuận lợi cho cuộc xung phong. Cuộc pháo kích dữ dội đến nỗi trong các đại đội bị bụi bao phủ, rất ít lính lê dương nhìn thấy các bom chiếu sáng do máy bay Đacôta - đom đóm (Chú thích: Một máy bay Đacôta - đom đóm bay trên chiến trường. Trong bốn giờ những người thả dù tung qua cửa máy bay những quả bom chiếu sáng rồi khi dự trữ đã hết, nhường chỗ cho máy bay khác.) ném xuống trên bãi chiến trường. Đúng là các con mắt đang dồn xuống chân các cao điểm, ở đó một tổ kiến người hoàn thành việc chiếm lĩnh vị trí để chiếm lấy Bêatơrít. Đây là tên mà Việt Minh gọi Bêatơrít.

Tướng Giáp đã dự kiến rằng một phần ba số pháo của ông sẽ bắn vào Bêatơrít và hai phần ba kia vào phân khu trung tâm, mục tiêu là các khẩu đội của đại tá Pirốt nhưng đặc biệt là các sở chỉ huy đã được định vị từ lâu rồi, sự phá hủy chúng như đã diễn ra ở sở chỉ huy Bêatơrít, phải làm rối

https://thuviensach.vn

loạn tổ chức phòng ngự của tập đoàn cứ điểm. Mặc dầu có vài phát đạn 75 bắn nơi này nơi kia và làm cho người ta tưởng rằng có những khẩu pháo di động, pháo binh của tướng Giáp giữ cho đến 13-3. Bây giờ những phát đạn 105 liên tiếp nổ và các khẩu pháo của Việt Minh ẩn nấp dưới những lớp đá dầy vững chắc và ngắm bắn thẳng. Đại tá Pirốt, bậc thầy lớn của pháo binh, lập một biên bản ghi nhận làm ông phải nao lòng: bốn khẩu 155 của đại úy Đêan không còn khả năng phản pháo như đã hứa với bộ binh. Điều làm ngạc nhiên các người phụ trách ở Điện Biên Phủ là nhịp độ bắn của các khẩu pháo địch. Rõ ràng, Việt Minh không quan tâm việc tiết kiệm đạn và các giả thuyết về khối lượng dự trữ đạn pháo được dân công của tướng Giáp tải đến tận nơi, cho thấy là sai lầm. Ở Isaben mà việc giã pháo là liên tục, Lalăng lưu ý "khả năng của địch là khoảng 3000 phát đối với người lạc quan, 9000 phát đối với người bi quan, có thể ở mức tối đa là 10.000 hoặc 11.000". Lăng le tin ở giả thuyết thấp nhất: "Người ta biết là có pháo, nhưng người ta tin rằng không có đạn mà bỏ vào đó. Giả thiết là họ có 4000 đến 5000 quả. Và người ta cho rằng với một chu vi như của chúng ta, số đạn này sẽ bắn chóng hết".

Sự bất lực của không quân trong việc định vị và phá hủy các pháo địch là mục tiêu của những lời chỉ trích gay gắt. Tướng Đờ sô toan giải bày trước ủy ban điếu tra của Catơru vì sao máy bay không thể bít mồm pháo địch được:

"Những người giải mã của lục quân và của chúng tôi đã vắt óc tìm vị trí của các khẩu đội pháo, đã mô tả cho chúng tôi cách ngụy trang của chúng... Có những khẩu pháo để trong đường hầm, cách cửa hầm sâu vào bên trong đến 6m, được kéo đến, bắn, kéo lui, lỗ hầm được bít lại và ngụy trang ngay".

Các cố vấn Mỹ khuyên nên dùng các bom lớn, tiếp sau đó là dùng bom napan, nó sẽ thâm nhập vào trong hầm. Lời khuyên đó có thể áp dụng ở đồng bằng, còn ở địa hình đồi núi có rừng che phủ, làm một đường tiếp cận mục tiêu cho máy bay khu trục bay là là mặt đất để ném bom và napan, là

https://thuviensach.vn

không thể được. Dù sao đi nữa, muốn ném bom và napan thì phải biết vị trí các khẩu pháo địch, mà về điểm này thì quân báo đã bó tay. Chẳng ai có thời giờ để đếm các tiếng nổ hoặc để theo dõi đạn vạch đường làm rực sáng bầu trời Bêatơrít. Pháo binh Việt Minh bắn theo nhịp độ dày vào các mục tiêu đã định vị sẵn từ lâu và các lớp gỗ cây phủ đất đã nhanh chóng phá vỡ giới hạn hiệu quả của chúng. Với đạn cối 120, giới hạn đó còn tin cậy được nhưng đây lại là đạn pháo 105... Các pháo thủ của Việt Minh không phải làm những bài tính uyên bác gì, họ chỉ cần ngắm bắn trực tiếp vào mục tiêu bởi vì các sở chỉ huy và bệnh xá dưới đất đều ở trong một bán kính một trăm mét. "Hiển nhiên, Lăng le thừa nhận, đó không phải là một điều khôn ngoan lắm. Bệnh xá cách sở chỉ huy của tôi 50 mét, Caxtơri cách 10 mét, ở phía bên kia đường còn Gô sê cách Caxtơri hơn 10 mét. Chỉ cần ngắm vào giữa là chắc chắn bắn trúng một".

Đường liên lạc điện thoại bị cắt đứt nhưng các máy vô tuyến điện vẫn hoạt động và Lăng le có thể liên lạc với Ghirô và Turê nếu ông thấy cần. Ở tiểu đoàn 8 xung kích, nhiều hầm trú ẩn không chịu đựng được và trung đội xung kích của trung úy Bayi, ở đây trung sĩ Lơglanh đã thay thế thượng sĩ Đuýtxanh bị thương.

Lơgranh:

“Tôi đang đứng ở cửa hầm trú ẩn và ra lệnh cho trung sĩ Rápphiê và Miê thì một quả tạc đạn nổ. Bụi che phủ hết. Phrăngxít Rápphiê đi ra, tay ôm ngực, Giô dép Miê dường như ngây dại, còn hầm trú ẩn thì bị tàn phá. Quả đạn đã chọc thủng mái trước khi nổ, hạ sĩ Tít bị mất hàm và một chân, anh sắp chết. Ba người Việt khác chết và tôi có 9 người bị thương nặng, trong đó có hai trung sĩ nhất, Bari và Guyơmô”.

Tooctôli bị chết trong một hầm trú ẩn khác. Ở nơi chọn lọc, bác sĩ Grauuyn thấy dòng người bị thương kéo dài trước trạm quân y, họ là người của tiểu đoàn 8 xung kích, mà cả của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, những người từ

https://thuviensach.vn

Huy ghét, từ Clôđin, những người bị thương đầu tiên thoát ra từ Bêatơrít. Dòng người đẫm máu tràn ngập hào giao thông chưa được công binh che chắn lại. Nếu một quả đạn nổ thì sẽ là một cuộc tàn sát. Vào 19 giờ 50, đại tá Đờ Caxtơri gọi Lăng le thông báo là anh sẽ chỉ huy phân khu trung tâm. Lăng le chưa hiểu ngay: "Thế Gô sê...
- Gô sê chết rồi, tôi không còn ai nữa".

Cũng như ở sở chỉ huy Pê gô, một quả tạc đạn vừa tàn phá sở chỉ huy của bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13 đã giết chết hoặc làm bị thương tất cả các sĩ quan. Bán lữ đoàn này bị tổn thất nặng nề vì ba sĩ quan ở sở chỉ huy Bêatơrít đã bị chết vì pháo binh Việt Minh. Đến lượt sở chỉ huy Gô sê.

* * *

Thiếu tá Máctinenli phó chỉ huy viết trong nhật ký của ông:

"Trung tá ngồi trước một chiếc bàn gấp và nghiên cứu một bản đồ, xung quanh là Bayi và Brettơvin đang đứng nhìn bản đồ. Va đô đứng ở cửa đường hào dẫn sang hầm trú ẩn đơn vị thông tin, tôi ngồi ở một ghế dựa, hơi lùi về phía sau. Giô dép, hầu cận của trung tá, ngồi dưới đất bên cạnh tôi. Tôi dùng điện thoại chỉ huy bắn cối hạng nặng chi viện cho Bêatơrít. Lúc đó, tạc đạn rơi như mưa xuống chúng tôi. Đạn bắn từng loạt, từ hai đến mười hai quả, cách nhau vài phút".

Một cửa sổ thông hơi đã được trổ sát mặt đất ở phía ngoài hầm trú ẩn. ở phía trong nó mở ra ở ngang tầm trần hầm làm bằng gỗ cây. Khi pháo kích mới bắt đầu, lính lê dương đã che nó bằng các túi đất. Một quả 105 chắc đã chọc thủng các túi đất, làm chúng tan vụn ra khi đạn nổ, tung vào hầm một trận mưa đá đất cứng và một chùm mảnh đạn.

https://thuviensach.vn

“Đã gần 19 giờ 45, Máctillenli viết tiếp. Tôi không nghe thấy một tiếng gì hết nhưng ánh sáng đã tắt và tôi cảm thấy mình bị nâng lên và ném lên phía trước trong sự tối tăm. Tôi ngã sấp bụng xuống đất và cảm thấy những vật nặng đè lên hai chân. Tôi còn kịp nghĩ rằng các thân cây làm trần hầm sẽ tiếp tục sập xuống và chôn tôi nhưng, chẳng có gì xảy ra cả, tôi nhổm dậy và tiến ra phía ánh sáng mờ ảo của hoàng hôn ở cửa vào hầm qua một đám mây khói. Tôi đụng phải Giô dép cũng hướng ra phía đó: "Cậu không sao? Tôi hôi. Cậu ta trả lời: "Không sao và thêm: "Còn thiếu tá? Tôi định trả lời "Không sao" thì nhận thấy xương ống chân phải bị dập đôi ở giữa khi tôi dựa vào chân. Tôi nghe tiếng trung tá nói trong hơi thở: "Lạy chúa, lạy chúa tôi...” .

Máctinenli cho người hầu cận đi gọi bác sĩ trưởng Lơ Đamany và đưa người đến dỡ hầm. Bản thân ông cũng đi theo đường hào và gặp Lơ Đamany, mời bác sĩ đi vào sở chỉ huy, trước khi tìm đến một hầm trú ẩn bên cạnh để nằm xuống trên đệm rơm của một lính lê dương. Quả đạn đã nổ trên bàn làm việc của Gô sê (Chú thích: Giuyn Gô sê, 48 tuổi là trung tá thứ 3 của bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13 bị chết trong chiến đấu. Trung tá Amilakvari của lực lượng Pháp tự do, bị giết năm 1943 ở Li bi và trung tá Xêrinhê đã chết trong cuộc tấn công đoàn xe đi Đà Lạt ngày 1-3-1948.). Lơ Đamany không thể làm gì được nữa và khi ông dừng lại trước trung tá thì ông ấy vừa tắt thở. Các trung úy Bayi và Brettơvin đã bị giết và Máctinenli nghĩ rằng có lẽ đó là Brettơvin khi ông cảm thấy một khối gì đó đè lên chân mình và tưởng là trần hầm sụt xuống. Thiếu tá Va đô bị những đất và đá sỏi tung vào mặt, vào ngực và cha Hanh rích đã rửa tội cho Gô sê.

Lăng le không để mất thời gian. Cùng với thiếu tá Va đô và trung úy Ginbe Roai, ông đã lập lại sở chỉ huy mới và yêu cầu Lơgrăng kiểm tra liên lạc bằng điện thoại và vô tuyến điện. Đúng là sở chỉ huy cũ đã biến thành sắt vụn.

https://thuviensach.vn

“Ở đó là một sự hỗn độn khó tả, đại úy Vécdanhan kể. Suýt nữa thì cũng chịu một số phận như ở chỗ Gô sê nhưng, nhờ Chúa phù hộ, các thiệt hại được coi là nhẹ và có thể dễ dàng khắc phục. Phòng ăn chung của hạ sĩ quan không còn nữa, một quả đạn 105 đã phá hủy tất cả. Người ta tính có 25 điểm rơi của đạn 105 trong một bán kính 20m xung quanh sở chỉ huy. Một quả trong số đó đã phá hủy cửa vào hầm trú ẩn của sĩ quan, một quả khác nổ gần một cửa thông hơi, trên bàn của trung tá, một quả thứ ba chui vào hầm trú ẩn, cắm vào vách nhưng không nổ".

Ít lâu sau cái chết của Gô sê, lính lê dương ở Bêatơrít - không biết tấn thảm kịch này - nghe những tiếng la ó rất to. Pháo binh địch đã chuyển hỏa lực, đại bác không giật và cối đã lấy mồi tiếp nổ, bắn dưới ba trăm mét vào các ổ đại liên đang dùng hỏa lực đan chéo trên hàng rào kẽm gai nơi Việt Minh đang cố mở đột phá khẩu. Đợt xung phong đầu tiên của "những người nhỏ bé mặc áo xanh” lao lên vượt qua hàng rào kẽm gai. Không phải lúc nào cũng là bộ đội chính quy, mà còn có cả dân phu cuồng tín. Họ luồn những ống tre dài nhồi thuốc nổ vào dưới dàn kẽm gai và điểm hỏa theo kiểu thô sơ; những người không đạt được kết quả tức thời thì nằm lên dây kẽm gai, và làm nổ với dây đai đầy chất nổ dẻo mang xung quanh người. Đằng sau họ, những người Việt Minh khác dùng kìm cắt để mở rộng cửa cho đợt thứ hai xông lên, đợt này phải chiếm được mục tiêu.

“Ở cấp tôi, Nicôla, bộc lộ, sau khi nắm quyền chỉ huy ở Bêatơrít, tôi khó chịu nổi cách thức mà những xạ thủ đại liên nhìn làn sóng xung phong đang gào thét dâng lên về phía họ. Sự chờ đợi càng vất vả hơn, những phút tính bằng hàng giờ. Về thực chất hành động luôn luôn ngắn gọn và đột khởi. Trên trận địa trung tâm, chúng tôi vẫn giữ vững, bất chấp những tổn thất gây xúc động... Trong lúc tôi đang di chuyển trên đài quan sát, một kiểu hầm trú ẩn bao quanh vị trí, một viên đạn đại bác không giật đã nổ dưới mắt tôi, trên cửa sổ để ngắm bắn. Một luồng ánh sáng rực chói, một tiếng nổ xé tai, sức ép của nó xô tôi ngã xuống đất và... chẳng bị xây xát tí gì. Đài quan sát bị phá hủy, tôi không quá lo lắng, vì trời đã về khuya và cuộc tấn công

https://thuviensach.vn

của Việt Minh đột nhiên chấm dứt”.

Tuy nhiên, ở Bêatơrít, danh mục các tin xấu kéo dài: ở đại đội 9, trung úy Carie (Chú thích: Sinh năm 1923 ở Sathonay, thiếu sinh quân, Ăngđrê Carie gia nhập trung đoàn 3 bộ binh Angiêri năm 1941. Trung sĩ năm 1943, bị bắt ở Tuynidi, giam ở Italia. Người Đức thả ra. Tìm lại trung đoàn 3 trong vùng Vốtgio. Năm 1945 trung sĩ nhất. Học trường Esmia năm 1946, thượng sĩ rồi chuẩn úy tháng 3-1947. Thiếu úy năm 1948, xuống tàu Pastơ tháng 3-1949. Bổ nhiệm về trung đoàn bộ binh thuộc địa 23; trung úy 4-1950, bị thương vì mìn. Về nước tháng 7-1951. Cưới vợ tháng 4-1952, có 1 con gái. Được cử sang Đông Dương lần 2, xuống tàu tháng 12-1953. Về tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 tháng 1-1954.) vừa mới bị giết và trung úy Gioócgiơ Giê gô dùng liên lạc viên báo cáo anh đã nắm quyền chỉ huy. Giê gô, người nhỏ bé, mảnh dẻ, đôi mắt xanh hay cười nhưng có thể trở thành sắc nhọn như mũi kiếm. Các bạn bè gọi anh là "con mèo". Ở đại đội 11, thượng sĩ nhất Kiên vừa báo cho trung úy Tuyếcpanh rằng bộ binh Việt Minh đã ra khỏi hầm của họ và đang tiến qua những rào kẽm gai bị nhổ. Mô đất ở phía đông nam, nơi có một lô cốt giả, đã bị địch chiếm. Bắt được một lời kêu gọi mới trên vô tuyến điện của đại đội 9: Giê gô hỏi có viện binh không? Trả lời anh như thế nào bây giờ?

Sau khi y tá đại đội 12 đã băng bó cho anh, Cruidơ đã trở lại vị trí của mình và bằng vô tuyến điện, Giê gô cho anh biết những người sống sót của đại đội 9 đã rút lui ngay về trận địa của anh; Giê gô chẳng có nhiều quân nữa để ngăn chặn địch thâm nhập vào chiến hào của mình, đại đội của anh đã bị loại khỏi cuộc chiến, anh cũng không thể mang người bị thương của mình đi. "Ít lâu sau, Cruidơ nói, trong sự ồn ào, tôi thấy một hạ sĩ quan và vài người của đại đội 9 đi tới. Giê gô không đi với họ và tôi nghĩ rằng anh ấy đã bị giết chết trong khe máng ngăn cách hai điểm tựa”.

Tuyếcpanh thấy cần cho mọi người biết đại đội của anh vẫn cầm cự, anh cho tung ra một thông tin giả trên sóng vô tuyến điện: "Đây là đại đội 11,

https://thuviensach.vn

chúng tôi vẫn giữ vững, đây là đại đội 11, chúng tôi vẫn giữ vững!”

Anh cử thượng sĩ nhất Fen đi nắm tình hình hai trung đội ở đầu sóng ngọn gió nhất. Fen trở về báo cáo họ đã bị loại khỏi vòng chiến, lô cốt bị phá hủy, các hào giao thông và vị trí xạ kích bị đạn pháo cối làm lộn tung lên. Có cảm giác như hàng tấn đất đã bị đảo lật lên, một kiểu công trường bỏ hoang.

Tuyếcpanh: "Tôi cử Xêganh đến sở chỉ huy của tôi để tìm kiếm trong đống đổ nát bảng điểm hỏa mìn dẹt và những thùng napan và nếu có thể thì làm cho nó hoạt động. Anh ta không trở về”.

Đó là ý tưởng của thiếu tá Xuđra. Những liều thuốc nổ và những thùng napan chôn dưới hàng rào kẽm gai và một máy kích nổ bằng diện để từ xa điều khiển nổ khi bộ binh Việt Minh thâm nhập vào hàng rào kẽm gai. Cuối cùng Xuđra thừa nhận "nó chỉ sử dụng được có một lần, khi đợt xung phong đầu tiên đi qua còn việc kích nổ dẫu có chôn dưới đất vẫn thường bị cắt đứt, bị bắm nát bởi pháo kích trước khi xung phong, như trường hợp ở Bêatơrít. Phương pháp này có một sức công phá hiếm thấy. Trong tháng giêng một mìn dẹt bị kích nổ vì biến cố bất ngờ trong lúc thay quân ở Élian, một công binh làm việc cách 200 mét đã bị giết chết và hệ thống bị phá hủy trên hơn một 150 mét".

Khoảng 20 giờ 30, lợi dụng lúc tạm yên, Tuyếcpanh, thấy cánh tay gãy của mình bị tê liệt, những người thoát nạn của đại đội anh, khoảng ba chục lính lê dương, được rút về các vị trí của đại đội 12. Anh đã kiệt sức và suýt ngã dọc đường nếu Kissler, người giúp việc không dìu anh. Ý định đi báo cáo với sở chỉ huy tiểu đoàn nhưng anh đã đánh giá quá cao sức chịu đựng về thể lực của mình cho nên cứ đi được sáu mét thì anh lại phải dừng lại nghỉ để lấy sức. Anh sững sờ nghe tin về cái chết của thiếu tá Pê gô và đại úy Pácđi. Rồi một y tá giúp anh đi đến bệnh xá để bác sĩ Lớt đơ săn sóc. Bác sĩ cho anh biết đại úy Nicôla và trung úy Mađơlanh tổ chức đề kháng trên cao

https://thuviensach.vn

điểm chính. Máy bay - đom đóm bay trên trận địa và những quả bom sáng của nó truyền đi "một ánh sáng lờ mờ tang tóc phần nào phi thực tại, thậm chí là điểm báo trước".

Gần nửa đêm khi các súng cối hạng nặng, rồi các DKZ lại pháo kích và tập trung hỏa lực vào cao điểm chính vì ở đây các đại liên đã được tiếp tế đạn dược. Việt Minh đã tổ chức lại lực lượng chiến đấu để đè bẹp được “ngọn đồi cuối cùng" dưới hỏa lực của họ. Khi những quả đạn cuối cùng của việc chuẩn bị hỏa lực đã nổ trên trận địa Pháp, những tiếng la ó mới lại vang lên. "Cuộc xung phong cuối cùng...", lính lê dương suy nghĩ. Những loạt đạn bằng súng tự động làm inh tai nhưng hai bên đối địch, do địa hình của vị trí, chỉ cách nhau chưa đầy năm mươi mét, và Việt Minh, trên sườn của cao điểm, chuẩn bị tràn vào ô vuông cuối cùng của Bêatơrít.

Nicôla:

“Một đợt xung phong mới được tung ra vào khoảng 23 giờ 30 vào đại đội 12. Đợt xung phong này cực kỳ mãnh liệt nhưng một khẩu đại liên bố trí đúng chỗ đã chặn đứng lại và gây cho Việt Minh những tổn thất nặng nề. Để vô hiệu hóa ổ đại liên, Việt Minh đưa một khẩu SKZ (Chú thích: Súng không giật: súng phóng, sản xuất tại bản xứ, dùng như bazôka bắn đạn lõm.) đến gần tiêu diệt hỏa điểm này và người pháo thủ SKZ đã hy sinh. Theo cửa mở, những đám quân địch xông lên đỉnh cao điểm thực hiện giai đoạn cuối của trận đánh, đánh giáp lá cà, trong khi những Việt Minh đến đầu tiên, ném lựu đạn vào các hầm trú ẩn. Trung úy Lơmoan, bị thương nặng, đã kết thúc như vậy”.

Cruyzdơ xác nhận rằng sau một lúc im lặng đánh dấu sự chấm dứt oanh tạc của pháo binh, anh nghe những tiếng la thét xung phong của quân địch đang tràn vào chiếm lĩnh các vị trí của đại đội 12. Việt Minh ném lựu đạn vào các hầm hố và quét súng máy vào mỗi lỗ châu mai chưa nhận biết, trước khi thẳng tay lôi những người phòng thủ ra khỏi các nơi đó, tuy nhiên, theo

https://thuviensach.vn

quan sát của Cruidơ, "với ý định thấy rõ là họ muốn bắt sống chúng tôi”.

“Bị thủng lỗ chỗ bởi những mảnh lựu đạn - viên sĩ quan hoàn toàn loạng choạng, nói thêm - tôi bị tước vũ khí, bị lấy mất đồng hồ đeo tay, bị trói tay đưa ra phía sau lưng, ở ngang cùi tay, bằng dây điện thoại, trước khi lôi tôi đi. Tôi còn nhớ người ta còn dặn tôi đừng có giẫm lên những người bị thương”.

Bộ binh Việt Minh tiếp tục tiến không ngừng trên trận địa tan hoang, đầy những người bị thương đang với gọi và những xác, người bị thương liên tục xuất hiện, tức thời được thay thế. Trong hầm trú ẩn, chỗ anh bị nhốt với một liên lạc viên và một điện báo viên vô tuyến, Nicôla nghe tiếng chân đi trên đầu mình:

“Việt Minh tràn vào các hào để thực hiện cái gọi là "giai đoạn quét dọn", ném những quả lựu đạn tấn công có sức ép vào mọi hầm trú ẩn... Tôi nghe những tiếng nổ đang đến gần... Một luồng ánh sáng màu da cam loé lên trước mắt tôi và một tiếng nổ dữ dội vang lên trong căn hầm chật hẹp mà chúng tôi đang bị giam hãm. Tôi chẳng bao giờ hiểu được cái gì đã đến với các lính lê dương của tôi, nhưng dẫu bị loạng choạng và nhất là ngạt thở, tôi vẫn không việc gì và tôi lao ra khỏi hầm để tránh bị hạ sát bởi những người "quét dọn".

Viên sĩ quan bị một đám người nhỏ bé mặc quân phục vây quanh, lục soát, trong lúc đó trên bầu trời máy bay - đom đóm tiếp tục vòng tuần tra vô ích của nó. Nicôla phát cáu vì chiếc Đacôta “làm thuận lợi cho nhiệm vụ những kẻ thắng chúng tôi. Bộ chỉ huy đã chẳng giúp đỡ được gì cho chúng tôi lại còn chiếu sáng sự thua chạy của chúng tôi và sự chiến thắng của địch”

Trong hầm trú ẩn cùng với bác sĩ Lớt, Tuyếcpanh "mỗi lúc càng nghe rõ tiếng thét và tiếng chỉ huy của địch giữa các loạt đạn và tiếng nổ. Việt Minh yểm trợ việc tiến lên của họ bằng lựu đạn, thét lên từ hào này sang hào

https://thuviensach.vn

khác: "Binh lính lê dương, hãy đầu hàng đi! Để khỏi bị hun khói trong hầm, tôi ra ngoài, có bác sĩ đỡ và hướng dẫn".

Các tù binh đã được tập hợp lại và trong đêm tối mà lại giống một buổi bình minh mỗi khi bom chiếu sáng nổ, một sĩ quan Việt Minh không có phù hiệu cấp bậc rõ ràng, cho tiến hành lục xét và lấy lý lịch những người ở Bêatơrít. Bộ đội và những người bị bắt đi đi lại lại, kiểu như họ trao đổi những mệnh lệnh về an toàn và một ý nghĩ điên cuồng lóe ra trong đầu
Tuyếcpanh: Tại sao không lợi dụng lúc đông người để trốn đi? Trong lúc Lớt đang bị hỏi cung, anh tách ra từ từ dùng tay trái đỡ lấy cùi tay bị gãy và ngồi tựa vào một lô cốt. Anh ta bị băng bó đầu và ở cánh tay cho nên người của sư đoàn 312 tưởng nếu không phải là người chết thì ít nhất cũng là người bị thương nặng ở trong tình trạng rất khó khăn và họ không để ý đến anh ta. Những phát đạn lẻ tẻ vẫn nổ ở phía bắc Bêatơrít và những quả đạn của Pháp xới đất. Đến lúc rồi?
Tuyếcpanh tháo được hai chiếc lon kim loại trên vai phải nhưng vì cánh tay bị gãy nên không tháo được lon bên vai trái.
Một giờ sau khi một sĩ quan Việt Minh hỏi anh cấp bậc gì, anh nói là trung sĩ, trung đội trưởng thuộc đại đội 11 rồi vâng lời khuyên là phải đi xa ra "vì các lô cốt sắp nổ", anh chuẩn bị đi xuống tỉnh lộ 41, nơi các bộ đội Việt Minh đang tập hợp tù binh. Viên sĩ quan nắm lấy tay áo anh: "Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy chúng tôi phải khoan hồng và độ lượng với những người bị thương...". Suy nghĩ một lúc, người sĩ quan hoàn chỉnh ý nghĩ của mình: "Chúng tôi để anh trở lại phòng tuyến của các anh".

Người sĩ quan Việt Minh trao cho Tuyếcpanh, đang bị cơn đau làm lảo đảo, hai giấy thông hành để nếu gặp tuần tra của Quân đội nhân dân hỏi thì trình giấy, và một bức thư hai trang nhỏ mà anh phải giao cho "chỉ huy Mường Thanh". "Chúng tôi cho phép ông ta đến nhận thương binh và người chết trước buổi trưa".

Viên sĩ quan Pháp hiểu rằng Việt Minh không có ý định chiếm giữ Bêatơrít

https://thuviensach.vn

mà chỉ phá hủy công sự, thiết bị, lấy vũ khí và khí cụ. Trong bãi đậu, chiếc xe Jeep của tiểu đoàn vẫn nguyên vẹn, Việt Minh không đốt nó. Chưa đốt.

Tuyếcpanh: "Sau bao nhiêu khó khăn - với cánh tay gãy - tôi vượt qua hai hệ thống rào kẽm gai chặn lấy lối vào khe máng. Việt Minh không đi qua phía này. Không một tiếng động trên Bêatơrít, ở ngoại vi cũng vậy. Trên tỉnh lộ 41, trời vẫn còn tối ".

Trên sườn phía bắc, các tù binh sĩ quan được yêu cầu cởi giầy: Ri, sĩ quan liên lạc và quan sát (Chú thích: Tướng Đờ Caxtơri nói trước ủy ban điều tra Catơru (phiên họp ngày 25-6-1955) rằng ông đã liên lạc khá lâu bằng vô tuyến điện với cán bộ liên lạc và quan sát của Bêatơrít, đại úy Crêchiêng Ri. ông ta không tin rằng phải đóng góp sự chứng kiến cho tác giả.), Mađơlanh, Nicôla, Cruidơ và bác sĩ Lớt. Bác sĩ ngạc nhiên không thấy Tuyếcpanh. Như những người khác, đại úy Nicôla mang giầy đi rừng buộc quanh cổ với dây buộc nối vào nhau. Sáu sĩ quan khác của Bêatơnt đã chết. Khi xuống đường cái, Nicôla thấy "trên các sườn đồi rải rác có những xác Việt Minh, nhưng sự an ủi đó xoàng xĩnh quá?".

Trên người các tù binh vẫn là những áo quần họ mặc khi bị bắt, xăng-đan hoặc sơ mi, quần vải, giầy cao cổ, có khi có cả khăn mùi xoa. Họ đi chân không, trên đường mòn sỏi đá, dưới cái nhìn dửng dưng của những người "bộ đội" trước khi được phép đi giầy lại, chuyển tiếp không có quá độ, như Nicôla viết, "từ một thế giới Cơ đốc - Do Thái sang một thế giới Mácxít Á châu".

Đường hầm đào theo lệnh của Nicôla không phải là vô ích, với trung sĩ Kima và những người Thái cuối cùng của anh đi theo, khoảng sáu chục lính lê dương, cũng có thể nhiều hơn, đã chui vào đường hầm đó. Ở cửa ra là sườn đồi nhìn xuống tỉnh lộ 41, một số phải giao chiến vì Việt Minh đã tổ chức phục kích để cắt viện binh. Với những người khác, đã thoát khỏi bị bắt và cái chết, chúng ta hãy đọc bản tốc ký về việc nghe điều trần của Caxtơri:

https://thuviensach.vn

“Người ta thông báo cho tôi biết sự trở về của những người thoát nạn đã đi bằng một đường hầm đào trong vị trí. Họ đã ra trong khu vực sông Nậm Rốm, từng nhóm nhỏ, giữa đêm. Họ đã nấp, họ đã trốn và không động đậy nữa. Khi Việt Minh rút bố trí lực lượng an ninh, họ có thể trở về”.

Những "người ấy” được đón tiếp trong những điều kiện như thế nào đó mà nhiều lính lê dương, đau lòng vì bị coi không phải là những người thoát nạn mà là những kẻ chạy trốn, đã đào ngũ mấy ngày sau đó. Thực tế, người thoát nạn của Bêatơrít rất đông và có thể cuộc tàn sát các sĩ quan đã đóng một vai trò tiêu cực đối với những người lính lê dương mà đông đảo trong số họ bị cắt đứt mọi thứ, không có chỉ huy, chỉ thấy một giải pháp cho sự cô lập của họ: tìm về phân khu trung tâm. Nhật ký của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh Angiêri đề ngày 14, ghi: "Khoảng 110 binh sĩ lê dương đã trở về Đôminíc 1 và được đại đội 9 của trung úy Giăccơlin thu dụng”.

Đại úy Vécdenhan, tối 13 đến sở chỉ huy Đờ Caxtơri để kéo một đường dây điện thoại bổ trợ tới "binh đoàn không vận số 2, ghi trong sổ của mình rằng: "Một số lớn lính lê dương của Bêatơrít rút về cứ điểm, chúng đã gây ra một vài rối loạn ở đó. Ngay cả những chiến binh dày dạn, nếu bị pháo kích bất ngờ thì ta cũng có thể hiểu được hiện tượng dao động, nghiêng ngả đã xảy ra tại Bêatơrít... Ở chỗ chúng tôi thì không phải là sự hành hoành mà là sự suy sụp chút ít. Sự thất thủ Bêatơrít là sự bất ngờ khó chịu cộng với sự mệt nhọc qua một đêm thức trắng và sự rung động thần kinh vì một cuộc pháo kích dữ dội, làm cho chúng tôi không được lạc quan lắm”.

Là trưởng phòng nhì, đại úy Noen đặt ra một vấn đề khác cho Caxtơri khi ông báo cho Caxtơri rằng Việt Minh đã cho Tuyếcpanh trở về , mang theo một bức thư, theo đó, Việt Minh đồng ý về một cuộc ngưng bắn cho đến giữa trưa để người Pháp đến lấy thương binh và tử sĩ của phía Pháp. Dĩ nhiên, cứ điểm Bêatơrít không được làm mục tiêu cho bất cứ một cuộc bắn phá, một cuộc trinh sát nào hoặc một cuộc oanh kích nào trong thời gian

https://thuviensach.vn

ngừng bắn. Noen giải thích là Tuyếcpanh giả làm một hạ sĩ quan của chính đại đội anh, anh ta đau đớn vì những vết thương trầm trọng và phải đưa anh về Hà Nội. Dĩ nhiên, tình trạng sức khỏe của anh xác nhận việc đưa anh vào bệnh viện là đúng nhưng để tránh né Tuyếcpanh, GONO tránh đưa ra những câu hỏi lộ liễu để hỏi người sĩ quan duy nhất thoát nạn từ Bêatơrít.

Caxtơri từ chối việc nhận trách nhiệm thực hiện ngừng bắn đến trưa. Điều đó toát lên trong buổi nghe ông trình bày trước ủy ban điều tra của Catơru khi ông khẳng định "cá nhân ông, ông không chấp nhận ngừng bắn". Ngạc nhiên, tướng Ma nhăng hỏi ông có bày tỏ ý kiến đó với Hà Nội không.

“Có chứ.! Tôi không trực tiếp báo cáo với tướng Cônhi ở đầu dây bên kia mà là với tham mưu trưởng của ông, đại tá Bastiani. Tôi đã nói với ông ấy: "Tôi, đó không phải là ý kiến của tôi!. Ông ấy trả lời tôi: "Phải chấp nhận" (Chú thích: Được Bastiani báo cáo, Cônhi gọi Sài Gòn nhưng Na va đi vắng. Găмbiê nhận trách nhiệm chấp nhận cuộc ngừng bắn.)

- Mấy giờ rồi?

- Đã bảy giờ, bảy giờ mười lăm.

- Như thế ông có thể đưa về một số lượng lớn thương binh

- Khoảng ba chục".

Trên phiếu số 64 ngày 14-3 của GONO gửi về Hà Nội để báo cáo có ghi những con số sau đây: 14 người bị thương và ba người chết. Còn xa con số "ba chục”. Tại sao con số lại phình lên thế? Nếu Caxtơri không nhớ cụ thể, thì tại sao lại còn nói ra?

Có cha Tơranh cũng đi cùng, đại úy bác sĩ Lơ Đamany thực hiện một nhiệm vụ tế nhị dưới sự hướng dẫn của một sĩ quan Việt Minh mà ý nghĩ duy nhất

https://thuviensach.vn

là chỉ cho họ Bêatơrít. Xác chết của địch đã được mang đi và cả bác sĩ, cả cha tuyên úy đều không được phép đến sở chỉ huy của tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 để lấy thi hài của thiếu tá Pê gô, của đại úy Pácđi và của trung úy Puyngiiê. Ngoài ra, cuộc ngừng bắn đã gây ra một cuộc bút chiến giữa Bộ chỉ huy tối cao của địch và Bộ tham mưu của tướng Nava do một người phát ngôn của tướng Nava nói thiếu thận trọng với báo chí là "Việt Minh yêu cầu một cuộc ngưng chiến từ 8 giờ sáng đến trưa". Thông qua đài "Tiếng nói Việt Nam", một người phát ngôn của Tướng Giáp trả lời một cách lôgíc là "Bêatơrít đã bị đánh chiếm trong đêm, bộ đội chiến thắng của Quân đội nhân dân không cần đến việc ngừng bắn".

Vấn đề đầu tiên, nảy ra trong ý nghĩ sau sự sụp đổ của Bêatơrít, là vấn đề có ý nghĩa chiến thuật: Tại sao GONO không tiến hành một cuộc phản kích để cứu giúp, thậm chí để giành lại? Lăng le đã nói nhiều đến những cuộc diễn tập phản kích được thực hiện từ tháng giêng thế mà khi cần đến một hoạt động tác chiến như vậy thì ông ta lại chẳng làm gì cả, ở ủy ban điều tra, tướng Valanh mời Caxtơri giải thích:

- Dựa vào những hậu quả đầu tiên của chiều ngày 13, người ta thấy gần như chắc chắn sẽ có một cuộc tấn công vào đêm?

- Chắc chắn.

- Vào thời điểm đó, ông có dự kiến một cuộc phản kích có chuẩn bị và duy trì trong tình trạng báo động không?

Chắc là, tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc của Ghirô và tiểu đoàn 8 xung kích của Turê đã được báo động nhưng không được lệnh can thiệp. Chẳng ai dám liều lĩnh đi theo hướng Bêatơrít và người ta hiểu tại sao Tuyếcpanh đã đi trên một con đường vắng trước khi trở về phòng tuyến của mình. Ủy ban điều tra của Catơru tìm hiểu thiếu sót này nhưng Caxtơri không thay đổi ý kiến trong những lời khai của ông: Trời đầy mây mù, không quân không thể

https://thuviensach.vn

chi viện cho cuộc phản kích, cuộc phản kích không thể thực hiện được. Tóm lại, nếu Bêatơrít không được cứu giúp, dó là lỗi của thời tiết. "Vả lại Caxtơri nói thêm, mỗi khi Việt Minh làm một cuộc tấn công lớn, họ chọn thời kỳ mà các điều kiện khí tượng không cho phép không quân can thiệp. Trong thời gian từ 13 đến 16 tháng 3, thời tiết xấu: trời mưa".

Tuy nhiên, đại uý Nicôla than phiền về ánh sáng do máy bay - đom đóm phát ra sau khi Bêatơrít thất thủ, bằng chứng là bãi chiến trường được chiếu sáng! Nhưng chúng ta hãy trở lại với biên bản buổi nghe trình bày của cựu tư lệnh GONO.

- Từ khi tôi không còn không quân nữa, mọi cuộc phản kích đều trở thành không thể được. Không phải với hai tiểu đoàn mà tôi có thể thu hồi một vị trí như Bêatơrít ... do chúng tôi xây dựng công sự. Ông không thể củng cố nó trong quá trình trận đánh - tướng Valanh gợi ý. Củng cố Bêatơrít là công trình đầu tiên bị tấn công. Vào lúc mà ông cảm thấy Bêatơrít sắp buông tay, ông không thể...

- Nhưng chúng tôi không cảm thấy như thế! Tình hình không diễn ra như thế! Ngược lại, Bêatơrít đã cho chúng tôi cảm giác là sẽ giữ vững cho đến lúc nó hoàn toàn im lặng.

- Điều đó nhanh đến thế ư?

- Vâng, tự nhiên im bặt. Có một đợt tấn công đầu tiên vào Bêatơrít và rồi họ đã nói: "Này, tình hình vào lúc này thì tốt... Vào lúc này, thì chúng tôi giữ vững (Chú thích: Tướng Đờ Caxtơri không cho biết ai đã nói câu này. Với bốn sĩ quan bị giết, ít khả năng một người bảo vệ Bêatơrít lại khẳng định "mọi việc tốt đẹp".). Và Việt Minh lại mở đợt thứ hai và rồi bỗng nhiên vị trí đã bị tràn ngập".

Khi Chủ tịch hỏi ông có nhận được tin tức gì về tình hình đã diễn ra,

https://thuviensach.vn

Caxtơri đọc cái mà ông gọi là "nhật ký hành quân do một sĩ quan của ông viết lại". Chắc hẳn dó là báo cáo của đại úy Nicôla thảo ra sau khi ông này được giải phóng, với tư cách là người chỉ huy cuối cùng của Bêatơrít. Chẳng có gì hơn điều chúng ta đã biết. Tướng Valanh đã tìm được lời giải thích hơi ngắn ngủi:

"Nhưng rốt cục, cuộc tấn công đầu tiên là rất nghiêm trọng, tất cả các cán bộ đều bị giết và một phần lớn lực lượng bố trí bị đánh trúng. Ông có thể tăng cường lực lượng vào lúc đó!

- Tăng cường lực 1ượng, nghĩa là tôi hoàn toàn bị mất 1ực lượng dự bị.

- Nhưng cũng như là vị trí chính của ông sắp sụp đổ! Một khi Bêatơrít đã mất thì sân bay khó sử dụng, Việt Minh đã ở một thế đứng vững vàng để từ đó gây khó khăn cho ông.

Người đối thoại của ông lặng im. Valanh trở lại ý nghĩ đầu tiên:

- Cuộc tấn công đầu tiên tuy vậy là rất ác liệt. Điều đó xác nhận phải tăng cường lực lượng...

- Một sự tăng cường lực lượng từ trung tâm sẽ không đến được Bêatơrít. Cuộc tấn công của Việt Minh đã được bảo vệ sườn. Muốn đến được Bêatơrít phải giao chiến.

- Cuộc chiến đấu diễn ra trong đêm tối? Chủ tịch cắt ngang.

- Vâng, thưa tướng quân, và ban đêm, trời rất tối, mây mù dày đặc.

Caxtơri tuy nhiên thừa nhận "bãi chiến trường luôn được chiếu sáng và nhờ nhiều vào máy bay hơn là pháo sáng. Tôi nghĩ ràng tất cả các pháo chiếu sáng có sẵn ở Đông Dương đã được gửi cho tôi".

https://thuviensach.vn

Có vấn đề nghi ngờ, Valanh lo lắng:

“Ông có tin tưởng vào tiểu đoàn của ông thuộc bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13?

Đó là tiểu đoàn giỏi nhất của tôi. Mất tiểu đoàn, đối với tôi và mọi người là một đòn rất khắc nghiệt về mặt tâm lý; bởi vì chúng tôi xem tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 là tiểu đoàn ưu tú nhất. . .”

Họ trở lại vấn đề về chiếu sáng bãi chiến trường và Valanh gặng thêm:

- Nếu ông có một số lượng đủ tên lửa chiếu sáng, ông có thể cơ động một tiểu đoàn của vị trí trung tâm đến Bêatơrít.

- Vâng, nhưng Việt Minh có nhiều hơn một tiểu đoàn giữa vị trí trung tâm và Bêatơrít, và việc chiếu sáng có lợi cho một đơn vị tĩnh tại hơn là một đơn vị đang vận động.

Caxtơri muốn đặc biệt chứng minh không phải ông ta án binh bất động:

“Buổi sáng hôm sau, khi tôi thấy... Tôi đã chuẩn bị một cuộc phản kích, không chỉ với những đơn vị dự bị, mà lấy hẳn một tiểu đoàn khác của vị trí. Nhưng mọi cái không thể tung ra nếu không có máy bay chi viện. Tôi đã yêu cầu nhưng người ta đã trả lời tôi: "Không thể có vấn đề chi viện, vì tình hình khí tượng không cho phép. "

Khi Valanh lưu ý ông rằng ông có cả một lực lượng pháo binh để yểm trợ cho cuộc phản kích, Caxtơri đưa ra một lý lẽ khác: “Pháo binh của tôi không đủ để bắn tung lên trên không chính những công sự của tôi. Phải có nhiều pháo 155 mà tôi chỉ có một đại đội, từ khi tôi không có bom máy bay... Thế rồi, từ sáng ngày 14, tôi nhận được lệnh chấp nhận một cuộc

https://thuviensach.vn

ngưng chiến để lấy người bị thương”.

Nhầm rồi, Caxtơri không nhận được mệnh lệnh, ông ta yêu cầu không nhận trách nhiệm về ngừng bắn, điều này hoàn toàn khác. Chủ tịch Catơru cũng nói lại về vấn đề cửa mở (đột phá khẩu) ở phía tây bắc, trong hệ thống rào kẽm gai của Bêatơrít.

- Bêatơrít gồm ba mỏm đồi cao điểm chung quanh một vùng trũng, Caxtơri nhớ lại. Tất cả đều rào dây kẽm gai và ban đêm, phải là một loại bộ binh rất linh hoạt, nhanh nhẹn mới đi qua được. Bắn ngăn chặn đã được áp dụng, theo các ảnh chụp từ máy bay, không gần hệ thống rào lắm.

- Khi quân địch tràn vào thì có sử dụng đội dự bị tại chỗ không?

- Tôi không biết, tôi chẳng có gì ở đó cả...

Caxtơri có thể dựa vào báo cáo của Nicôla như ông đã làm, để nêu lên tổn thất: Sáu sĩ quan bị giết, một bị thương (Tuyếcpanh) và bốn tù binh. Với quân đồn trú thì có khoảng 80 bị giết và bị thương đang ở lại trên điểm tựa và 250 bị bắt làm tù binh. Còn chuyện "đội dự bị tại chỗ có được sử dụng không”, Nicôla đã đưa ra những chi tiết mà Caxtơri im lặng.

"Địa thế của.Bêatơrít không cho phép, vì lý do đơn giản là thiếu quân số, thiết lập một tuyến phòng ngự thứ hai”, Nicôla viết, trước khi đưa ra những nguyên nhân về sự nghèo nàn về quân số. "Sự thiếu vắng hoàn toàn các đội dự bị để cho, hoặc thiếu tá Pê gô, hoặc các đại đội trưởng, sử dụng, không cho phép có được một hành động bít cửa mở nào. Độ dài các chính diện phòng ngự, việc biệt phái nhiều đơn vị đến sở chỉ huy của GONO (30 người của đại đội 10, chưa tính các đội huấn luyện v.v..) rõ ràng đã làm cho tuyến phòng ngự duy nhất dàn mỏng như một sợi dây".

Trong khi trình bày, Caxtơn cố liên hệ việc không tổ chức phản kích vào

https://thuviensach.vn

Bêatơrít với sự trở vế của trung úy Tuyếcpanh, người mang về quyết định ngừng bắn của Việt Minh, nhưng tướng Ma nhăng đã chỉnh lý sự việc: "Vào thời điểm ông tiếp vị mật sứ này thì đã quá muộn để tung ra một cuộc phản kích. Nếu phải làm việc đó thì phải tung ra từ tảng sáng. Vì cuộc ngừng bắn là có sau, cho nên không có quan hệ trực tiếp giữa hai việc này".

Khi nghe trung tá Lăng le trình bày, ủy ban điều tra hy vọng có được những xác định mới về sự sụp đổ của Bêatơrít. Các ủy viên ủy ban điều tra không quên là Lăng le chỉ huy các lực lượng can thiệp:

- Ông giải thích như thế nào khi người ta không phản kích sau khi Bêatơrít sụp đổ?

- Tôi không biết, thưa tướng quân. Việc đó không thuộc quyền hạn của tôi. Lúc đó tôi có một nhiệm vụ khác, đó là đêm đầu tiên...

- Được nhưng cuộc phản kích, nếu có tổ chức, là do những mệnh lệnh của ông.

- Không, bởi vì ngày hôm sau...

- bởi vì ông chỉ huy các đội dự bị.

- Không, thưa tướng quân, lúc đó tôi đã nhận một nhiệm vụ khác. Lúc địch tiến hành chuẩn bị hỏa lực pháo, Gô sê đã bị giết vào khoảng 6 giờ chiều, một giờ sau khi trận đánh khởi phát. Đại tá Đờ Caxtơri cho gọi tôi...

Lăng le đã thi hành mệnh lệnh của tư lệnh GONO: "Cậu nhận nhiệm vụ cửa Gô sê!".

- Nhiệm vụ này chẳng liên quan gì đến nhiệm vụ phản kích, đó là nhiệm vụ phòng thủ phân khu trung tâm. Tôi cho gọi Pazít là phó chỉ huy cửa tôi:

https://thuviensach.vn

"ông thay tôi để nếu phải làm gì đó về một sử dụng các tiểu đoàn làm phản kích".

Còn tôi, tôi làm nhiệm vụ mới và đã tiếp xúc với thiếu tá Va đô là phó chỉ huy của trung tá Gô sê về vấn đề nhiệm vụ
phòng ngự là vấn đề mà tôi không có được một ý nghĩ gì. Đó là vào đêm mà Bêatơrít thất thủ và sự thực là không có một phản ứng nào.

- Vậy ai đứng đầu các lực lượng dự bị? La Pazít?

Lăng le xác nhận đó đúng là người phó chỉ huy của ông, thiếu tá Huybe đờ Xêganh Pazít, trở thành người chịu trách nhiệm về các cuộc phản kích.

Trong đêm 13 rạng ngày 14-3, trong lúc người của tướng Giáp chiếm các hầm trú ẩn của Bêatơrít và lấy hết những thứ chứa ở trong đó, thì chiếc C47 của đại úy Ma lô bí mật hạ cánh và những thương binh đang chờ đợi trong một thùng xe GMC được đưa tới cửa máy bay, ở đó nữ hộ tống viên Brigít đờ Kécgolay đón tiếp họ. Pháo Việt Minh còn gần nhưng người ta đoán đây là những phát đạn cuối cùng, đường như địch muốn tiêu thụ hết phần đạn dự kiến cho cuộc tấn công. Mười sáu người bị thương bước qua cửa máy bay hoặc bằng những phương tiện của mình hoặc nằm trên cáng. Trong số họ có hai sĩ quan: Trung úy Perevơ của tiểu đoàn Thái số 2, và bác sĩ trung úy Xirin Sô vô thuộc tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri. Sinh ra ở Văng đê năm 1925, Sô vô là cựu thiếu sinh quân, và sau khi làm quân y hải quân, anh đặt chân lên Đông Dương vào tháng 9-1953. Được bổ nhiệm về tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri của thiếu tá Méckênem, ở Đông Dương anh chỉ biết có ruộng lúa ở vùng châu thổ và từ tháng giêng, các cao điểm của Gabrien. Những ngày mới đây các lính bộ binh mỗi lần ra ngoài vị trí đều gặp địch. Máy bay của Ma lô mang đi bảy người của tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 Angiêri trong đó ba người là từ Bêatơrít. Khoảng 11 giờ 30 ngày 13, Sô vô bị một tiếng nổ hất anh xuống đất khi anh cùng các y tá ra khỏi điểm tựa để cấp cứu người bị thương. Một xe tăng yểm trợ cho cuộc

https://thuviensach.vn

rút đi những người chết xếp thành hàng trước các xích xe tăng và những người bị thương thì ùn ùn kéo đến.

“Một cú đánh mạnh và nhanh vào cùi tay và bụng tôi, Sô vô kể lại. Một quả 105 của Việt. Minh vừa mới xô ngã tôi trên đường Pa vi. Cánh tay tôi bị duỗi ra và các y tá đã đưa tôi đi vừa làm yên lòng tôi rằng chỉ có một vết xây xát ở bụng. Vết thương bụng làm tôi lo lắng vì tất cả những người mà tôi đã sơ tán cho đến bây giờ, nếu có đánh dấu chữ "bụng" đều chết. Một máy bay trực thăng đến tìm tôi và tôi sung sướng thấy bãi cất cánh đã được chống bụi kỹ bằng dầu tháo từ thùng xăng các máy bay Bearcat, vì bụi bặm cản trở máy bay cất cánh. Ở trạm quân y, Ginđrây đã nhận trách nhiệm săn sóc tôi. Khi tôi hồi lại, người tá đẩy cáng tôi vào bên trong chiếc Đacôta quân y và một nữ hộ tống vừa tiêm cho tôi vừa nói dịu dàng với tôi. Tôi cảm thấy dễ chịu”.

Trong nhiều ngày Sô vô là một điều bí ẩn đối với đồng nghiệp ở Hà Nội. Đúng là anh có vết thương ở bụng nhưng mặc dầu đã hai lần chụp điện, vẫn không tìm thấy dấu vết của mảnh đạn nào. Chính người bị thương lại tìm thấy nó, hai tuần lễ sau, khi người ta trả lại quân phục và trang bị cho anh. Một mảnh thép dài đã văng trúng khóa chiếc thắt lưng Mỹ của anh và đã cản trở nó chui vào bụng anh. Chính lực của điểm rơi của mảnh đạn gây ra một vết thương trên bụng, còn mảnh đạn thì vẫn mắc kẹt trong khoá thắt lưng.

Chương 6 - ĐÊM DÀI TRÊN CỨ ĐIỂM GABRIEN

Đại tá Đờ Caxtơri yêu cầu bổ sung cho một tiểu đoàn để thay thế tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 bị mất ở Bêatơrít. Không phải tiểu đoàn nào cũng được, ông mong được nhận tiểu đoàn dù thuộc địa thứ 6 của Biga nhưng Cônhi cho ông biết trước tiên ông sẽ gửi tiểu đoàn dù Việt Nam thứ 5 của đại uý

https://thuviensach.vn

Bôtenla. Cônhi không xem Bảo an là một tiểu đoàn tốt việc đó có thể giải thích sự trùng trình làm mất thời gian ở Hà Nội. Bôtenla đã nhận được mệnh lệnh của ông trong đêm 13 rạng ngày 14 và từ lúc rạng đông, tiểu đoàn đã ở trong tình huống báo động tại Gia Lâm. Người ta còn chờ "sự tốt lên của những điều kiện khí tượng" và giờ xuất phát đã được hoãn đến ba lần. Việc nhảy dù sẽ được thực hiện ở độ cao khoảng 120 mét, làm sao để thời gian ở trên không là ít nhất vì súng phòng không của địch hoạt động rất tích cực. Cuối cùng mệnh lệnh đã đến và binh sĩ buộc dù vào người.

“Chúng tôi lên máy bay lúc 13 giờ để hai giờ sau thì nhảy dù xuống, thiếu úy Latan viết. Ở giữa lò lửa và dưới làn đạn súng phòng không. Qua cửa máy bay, tôi thấy đạn pháo phòng không nở thành từng đám mây đen chung quanh chúng tôi. Chúng gây nên những chấn động lớn cho máy bay và như người thả dù đang thét to vào tai tôi thì có cả làn đạn 12 ly 7, vì thế mà anh yêu cầu tôi lùi vào cho đến lúc nhảy”.

Theo gót trung úy Acmanđi, Pie Ruôn, bác sĩ của đoàn bảo an bước qua cửa. Trước khi lên máy bay anh đã có một cơn tức giận vì cậu y tá của anh đãng trí, đã lấy nhầm dù của anh. Nhưng dù này không mở nên cậu y tá đã chết. Đó là nỗi sợ hãi về sau của Ruôn. Phía tây bắc Điện Biên là cái bia của pháo cối địch, đợt nhảy thứ hai thì đại uý Vécdenhan làm đổi hướng về phía Isaben. Đã có nhiều người chết và 10 người bị thương ở trung đội cối. Khi máy bay bay đến, những người thả dù hô "go" (nhảy) trên cứ điểm Ximon.

Khi đi bộ qua Huy ghét để đến sở chỉ huy của Lăng le, Bôtenla ngạc nhiên thấy phong cảnh đã thay đổi biết bao kể từ tháng 11-1953. Không ai đi lại giữa các hầm trú ẩn, các miệng hố đạn thường nối nhau, những phát đạn cối nổ chỗ này, chỗ kia và những xác máy bay rải rác trên vệ đường. "đê đê" có quyền được đón tiếp thân mật, rồi Lăng le gửi ông đến chỗ đại uý Turê để ông này xác định nhiệm vụ cho ông. Chỉ huy tiểu đoàn 8 xung kích giải thích với ông rằng tiểu đoàn sẽ "bít một cái lỗ" giữa Élian 1 và Élian 2 và sẽ

https://thuviensach.vn

đóng ở một điểm tựa sau này, tên đã dự kiến là Élian 4. "Cậu sẽ cười Turê nói thêm không có hầm trú ẩn".

Ông ta nói quá, tại đây, có những hố cá nhân sâu 1,50m do lính Thái của tiểu đoàn 2 Thái đào hồi tháng 12 nhưng hoàn toàn không vừa với kích thước người Âu. Bôtenla còn nổi giận hơn khi đêm xuống rồi mà nửa tiểu đoàn của ông vẫn còn lững thững ở ngoài trời còn các hạ sĩ quan thì nhốn nháo khắp nơi đi tìm những người lạ đơn vị để đưa họ về Élian. Chịu trách nhiệm về các cuộc nhảy dù, Vécdenhan rút ra bài học kinh nghiệm về việc thả dù đoàn bảo an và vài ngày sau, ông xác định được một khu nhảy dù mới Xônka, ở chân cứ điểm Élian 2. Con đường vành đai phải đi từ Isaben như vậy rút được hai phần ba.

Caxtơri hài lòng được nhận tiểu đoàn bảo an bởi vì "họ rất biết Điện Biên Phủ", tuy nhiên cái gì là thật giữa tháng 11 và tháng giêng không còn là thật nữa trong tháng 3. Tập đoàn cứ điểm đã có một bộ mặt khác, hầm trú ẩn, vị trí xạ kích được nhân lên rất nhiều và địa hình đã khác trước. Bôtenla tự hỏi, mình "rơi vào trường đấu nào đây?". Người của ông thả xuống trên toàn bộ chiều dài của vị trí phải mất hàng giờ mới tập hợp được, trạm quân y trung tâm quá tải đã không chịu nhận người bị thương của ông và bác sĩ Ruôn phải đặt trạm cấp cứu trong một cái hầm bình thường. Turê có lý vị trí nằm giữa các Élian không phải được chuẩn bị để đón một tiểu đoàn và mọi người phải đào đất sét trong một phần đêm. Xẻng không có đủ, phải đào bằng dao găm, thậm chí cả bằng mũ sắt, để tránh đạn súng cối mà Việt Minh gửi tới để chào mừng người mới đến.

“Tôi ngủ lơ mơ được một tiếng, trung uý Acmanđi phàn nàn, thì Bôtenla đánh thức tôi. Trời mưa, nước nhỏ giọt trên mái lều vải và chảy vào hố của chúng tôi. Ông bảo cho biết là Lăng le vừa gọi ông và yêu cầu "Hãy nỗ lực thêm chút ít” . Tiểu đoàả bào an phải đi qua tập đoàn cứ điểm để phản kích theo hướng Gabrien”.

https://thuviensach.vn

Thỉnh thoảng có mưa rào, đêm tối giống như một chiếc màn đen và Bôtenla ngửi thấy mùi mù tạt xông lên mũi; rõ ràng người ta muốn chơi ông một "vố khách mời". Đến mức độ mà ở đại đội 3, trung uý Gaven, một chàng trai chắc nịch người tỉnh Avâyrông, từ chối không muốn làm "con gà trống của trò cười" (nghĩa là bị lừa) khi biết rằng ban đêm mà phải di chuyển xa dưới trời mưa tầm tã. Nhảy dù xuống phía nam, đưa về cứ điểm Élian ở trung tâm, bây giờ giữa đêm lại điều lên cực bắc của Điện Biên Phủ. Thiếu tá Đờ Xêganh Pazít đã hứa với Bôtenla sẽ cử một số người dẫn đường thuộc tiểu đoàn dù ngoại quốc thứ nhất giúp ông. Đáng lẽ, họ phải ở đấy rồi nhưng chẳng thấy mặt ai cả. Phải nhanh lên thôi vì ở hướng Gabrien liên tục có những tiếng nổ và hàng trăm luồng ánh sáng đâm thủng màn đêm. Người ta hoàn toàn nhận biết được những luồng ánh sáng trắng của tạc đạn có phốt pho. Các hạ sĩ quan đang la mắng lính dù Việt Nam trong đó có những người mới đến Élian, các đại đội thì chiếm lĩnh trận địa, và còn nghe thấy cả những lời văng tục. Có người của trung uý Phạm Văn Phú đi theo, Gaven, người có đôi lông mày cau có bộc lộ cái tính bẳn, dẫn đầu với đại đội 3. Đại đội của thiếu uý Ty tiếp theo sau và đại uý Máctine đi sau cùng khép kín đội hình. Bôtenla tự hỏi tiểu đoàn ông sẽ mất bao nhiêu thời gian để đi qua phân khu trung tâm dưới trời mưa giữa đêm và tình huống sẽ diễn ra như thế nào khi đến trước Gabrien?
Đơn vị đồn trú Gabrien đã bị xúc động vì sự sụp đổ của Bêatơrít nhưng tinh thần không suy yếu, binh sĩ vẫn tin tưởng. Điều chứng minh là lính bộ binh bản xứ không bao giờ do dự khi phải đi ra ngoài khiêu khích địch.

“Từ ngày 10-3 thiếu tá Méccơnem báo cáo, tình hình đã thay đổi. Từ nay chúng tôi tiếp xúc địch ở mọi phía trừ phía nam, cách các điểm tựa dưới 800m. Các chiến hào của Việt Minh đã xuất hiện, thoạt tiên ở trên các cao điểm, rồi đến giữa đồng bằng... Ban đêm các chuông báo động đã bị vô hiệu hóa hoặc bị xô đẩy và sáng hôm sau, chúng tôi thấy hệ thống chiến hào đã được bổ sung, xáp gần và sâu hơn. Toàn bộ quân đồn trú chúng tôi chờ đợi cuộc tấn công”.

https://thuviensach.vn

Điều đó đúng là đã xảy ra, nhưng là đánh vào Bêatơrít mà những người quan sát của tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri đã theo dõi sự hấp hối của nó. Kẻ thù đã lợi dụng việc này để làm cho những người phòng thủ Gabrien tin rằng họ cũng nằm trong kế hoạch tấn công của Việt Minh. Đạn cối 120 đã rơi vào quả đồi và trong lúc cuộc tấn công đang lên đỉnh cao ở Bêatơrít, Việt Minh đã thử thâm nhập vào hệ thống rào. Méccơnem không phải là người dễ lừa và kẻ thù chỉ tốn công vô ích. Hai hoặc ba lô cốt đã bị hư hỏng, vài dây kẽm gai bị cắt và trung uý Côn lanh của đơn vị cối 120 li, đã có một khẩu bị phá hỏng. Rạng sáng ngày 14, hệ thống phòng thủ của Gabrien không bị làm rối loạn và các làn đạn ngăn chặn đã có vai trò xứng đáng.

Không một xăngtimét nào của khu vực này thoát được con mắt Việt Minh, như vậy có nghĩa là nếu họ tấn công thì tất cả các đồn sẽ bị đánh trúng. Đại uý Ca rê không tin rằng Việt Minh muốn che giấu cuộc tấn công vào Bêatơrít mà người ta có thể nhìn thấy từ phân khu trung tâm, họ muốn Gabrien bộc lộ kế hoạch hỏa lực. Lính bộ binh đã đến hàng rào kẽm gai, Ca rê nói: "Phần đêm còn lại đã trôi qua trong sự im lặng đáng ngờ vực". Tình hình đó không ngăn cản Méccơnem mở sâm banh như thể Gabrien vừa mới giành được chiến thắng to lớn. Ông ta có muốn giữ vững tinh thần cán bộ sau một đêm mất ngủ không? Trung úy Clécgiê, sĩ quan liên lạc và quan sát thì hài lòng; đại uý Giăngđrơ và trung uý Mo rô đã khẳng định với anh loạt đạn bắn ngăn chặn đã có tác dụng nhưng Clécgiê lại muốn lợi dụng ngày 14 để thu ngắn đường đạn cho đến giới hạn hàng rào kẽm gai. Anh cũng hiệu chỉnh một đường bắn cối 120 vào một sở chỉ huy Việt Minh định vị bằng kính ngắm pháo binh. Nhưng Côn lanh không gặp may; vào buổi chiều "tất cả pháo thủ của khẩu thứ 3 đã bị chết vì đạn nổ trong nòng". Một quả đạn Việt Minh ngắm bắn trực tiếp lại loại khẩu thứ hai khỏi vòng chiến, thế là điểm tựa đã mất đi hai khẩu cối.

Sáng ngày 14, đơn vị đồn trú tưởng bị bao vây nhưng họ bất ngờ thấy viên bưu tá từ đường Pa vi đi đến, như là Việt Minh đã rút. Theo Ca rê , viên bưu

https://thuviensach.vn

tá không mang đến những tin tốt lành: Bêatơrít đã sụp đổ nhưng "Bộ chỉ huy GONO không gửi một viện binh nào mà cũng chẳng làm gì để cứu họ". Thông tin đó gây ra một sự ớn lạnh. Người ta sơ tán người bị thương đêm trước theo thứ tự xếp loại của bác sĩ Grauuyn và người đầu tiên là trung úy bác sĩ Đêsơlốt, anh không phải lưu lại 24 giờ ở Gabrien. Lơ Đamany cho biết là không còn đủ bác sĩ để sẵn sàng phục vụ nữa mà thử đi tìm một cựu sinh viên trường y ở trong đội lê dương.

"Cả ngày 14 là ngày chuẩn bị tinh thần (giống như đêm thức chuẩn bị thụ phong kỵ sĩ ngày xưa), Méccơnem viết. Việt Minh đã ở gần hơn hôm qua, người ta thấy họ trong hào chiến đấu, nhất là ở mạn bắc và mạn đông, đôi khi một cái đầu nhô lên, thường là một cái mũ cài lá cây đang di động".

Đến 15 giờ, không muốn nuôi ở Gabrien đội quân thứ năm có thể nổi dậy khi có nguy biến, ông cho sơ tán về GONO hầu như toàn bộ số tù binh. Ông đã thu nhận đại đội Thái của thượng sĩ Lô buýt.... Đến 16 giờ, binh sĩ được thông báo là cuộc tấn công sẽ diễn ra vào chiều tối. Ba mươi phút sau, lệnh ban ra là phải đi lại bằng đường hào và chiếm lĩnh vị trí chiến đấu vào 17 giờ 30.

Bằng vô tuyến điện, phòng nhì của đại uý Nhen xác nhận: Đúng là vào chiều tối nay. Méccơnem, nhân có một cuộc gọi của GONO, liền xin được chi viện pháo binh dày đặc trong đêm 14 rạng ngày 15 "nếu chúng tôi cần". Lời yêu cầu được chấp nhận. Chiếc Đacôta - đom đóm đã cất cánh từ Hà Nội và một sở chỉ huy thay thế được dự kiến bố trí ở buồng ăn của sĩ quan. Thay vào chỗ của Đêsơlốt, Lơ Đamany đã cử y tá trường Xônđati, một lính lê dương.

Trung úy bác sĩ Đêsơlốt đến với tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc từ tháng giêng và ngày 13, vào buổi chiều, anh ngạc nhiên nhận được lệnh đến Gabrien để thay thế bác sĩ Sô vô vừa mới bị thương. Anh theo đường Pa vi đến đó và trình diện Méccơnem. Ở đấy anh nhanh chóng hiểu

https://thuviensach.vn

rằng vai trò của anh không phải là ngồi chờ người bị thương trong hầm bệnh xá mà ra trận địa khi có một đơn vị yêu cầu phục vụ. Đó là điều xảy ra vào rạng sáng ngày 14.

“Tôi ngồi xổm ở trong một hầm trú ẩn và đang chăm sóc một "khách hàng" thì một quả tạc đạn nổ ngay ở góc hầm... Tôi bị một cái tát choáng váng bên trái nhưng tình trạng không đến nỗi nguy ngập và tôi tiếp tục qua đêm ở Gabrien. Đến sáng, người ta vẫn đưa tôi đến trạm quân y, ở đây người bạn Ginđrây của tôi phát hiện thêm những mảnh ở cùi tay và ở bụng, tình trạng đó khiến ông quyết định sơ tán tôi về Hà Nội để được điều trị tốt hơn”

Khoảng 14 giờ, một máy bay hai động cơ Xiêben do thiếu tá Đờvôcu lái đã hai lần định hạ cánh, nhưng pháo binh Việt Minh bắn vào đường băng và cho đến lần thứ ba Đờvôcu mới hạ cánh được; ông ta mang đến thuốc men và những lọ máu tươi, Khách lên máy bay: Pôn Buốcgát - thư ký của đại tá Đờ Caxtơri, đại uý Rô côn, trung uý Tuyếcpanh - người thoát nạn từ Bêatơrít, trung uý bác sĩ Đêsơlốt và hai người bị thương khác "Điều kiện duy nhất để lên máy bay là có thể bước nhanh, Tuyếcpanh nhớ lại, vì người phi công không tắt máy và không có chỗ cho những người bị thương cần nằm".

Chiếc Xiêben lại bay đi, sau khi cất cánh, nó bay dích dắc để tránh súng phòng không. Đờvôcu về đến Hà Nội chẳng gặp khó khăn gì, Tuyếcpanh và Đêsơlốt được đưa đến bệnh viện Lanétxăng. Máy chụp tia X xác nhận ở Đêsơlốt "một mảnh đạn lớn bằng cái đầu kim, cách mắt một xentimét, ở gần xoang trán, còn một mảnh khác, to bằng hạt dẻ, đã chui vào thành xương sống, ngang quai động mạch chủ". Nó được gắp ra, sau khi bác sĩ tiến hành gây tê cục bộ. Ba ngày sau, Đêsơlốt cảm thấy anh còn bị "gãy xương hàm vì cái tát lúc đầu".

Ngày 14-3, Torri đỏ không cho phép máy bay hạ cánh. Các phi công chờ đêm đến. Cô hộ tống Brigít đơ Kecgôlay biết rõ đường băng mà cô đã hạ

https://thuviensach.vn

cánh những lần sơ tán trước. Chuyến đi cuối cùng của cô là vào ngày 10-3 và nhật ký bay ghi rằng cô đã đến bằng máy bay C47 của trung uý Xin canh và cô đã bay đi với đại uý Đờ Cátsti trên một máy bay khác.

Ngày 14, trong khi Gabrien bị pháo kích, Brigít đã bay một chuyến khứ hồi Hà Nội - Điện Biên Phủ ban đêm với tổ bay của đại uý Ma lô. Vẫn là ngày 14, lợi dụng bóng tối trung úy Clerê thôi không hạ cánh nữa vì hoạt động của phòng không và của pháo Việt Minh rất dữ dội. Cô hộ tống viên của anh, Em mê Can ven lại ra đi từ Hà Nội với tổ bay của trung uý Bitxuang, sĩ quan này cũng được lệnh quay về. Trong các hầm chờ đợi, dọc theo đường mòn, những người bị thương lo lắng.

Thiếu tá Máctinenli, phó chỉ huy của trung tá Gô sê đã trải qua ngày 14 trong một cái hố, dưới một tấm vải lều. Người ta hứa để anh sơ tán bằng máy bay vào buổi tối nhưng, anh giả thiết "nếu tôi phải ở lại đấy trong cả thời gian bị bao vây, tôi không biết yếu như tôi ở lúc kết thúc thời kỳ lưu trú này liệu có sống sót được không".

Vào cuối buổi chiều, những người khiêng cáng luồn anh vào một xe cứu thương mà người lái xe, sợ toát mồ hôi, trốn trong một cái hầm cho đến lúc có tín hiệu xuất phát. Anh ta chạy đến tay lái và, chẳng quan tâm đến ông khách, mở hết tốc độ chạy một vòng quanh bãi đậu, rít phanh dừng lại rồi lùi xe về phía cửa một máy bay DDacôta vẫn còn nổ máy.

Máctinenli:

"Một quả đạn pháo Việt Minh nổ cách phía sau máy bay hơn 50m. Người ta vội vã đưa tôi lên máy bay; có nhiều người bị thương, hầu hết là người Aniêri. Cáng của tôi được luồn vào lối đi. Người phi công theo dõi, đôn đốc làm nhanh. Chẳng ai nói một câu. Một quả đạn khác lại rơi, lần này ở phía trước máy bay. Tôi tự bảo phải đi trước quả đạn thứ ba là quả sẽ trúng đích. Những phút trôi qua thật là dài... Cửa máy bay khép vào, động cơ gầm lên

https://thuviensach.vn

nưng cửa không đóng được Hai người trong tổ bay đẩy cửa, động cơ quay chậm lại, người lái phụ cùng xuống đẩy với họ. Thế là viên đạn thứ ba sắp bắn! Cuối cùng đã đóng được cửa. Máy bay đã lăn bánh, động cơ ù ù, thân máy bay ở thế nằm, lăn nhanh tới chỗ ngoặt trước đường băng cất cánh. Quả đạn thứ ba nổ đúng vào nơi chúng tôi vừa rời đi. Trong my bay một sự im lặng tuyệt đối Trong suốt thời gian bay, chúng tôi chỉ nghe thấy tiếng cổ vũ nhè nhẹ của phi công. Sau khi cất cánh, sự căng thẳng đã hạ xuống, tổ bay mở các chai bia tươi và người ta đã nói chuyện".

Máctinenli bị gãy xương ở chân phải và bị một vết thương sâu ở đầu gối bên trái, gân của cơ lớn ở đùi bị cắt đứt một phần. Bác sĩ giải phẫu đã khâu lại gân, bó bột chỗ gãy chân và người bị thương sẽ được hồi hương về chính quốc bằng máy bay.

Vẫn là ngày 14, vào buổi chiều, Gabrien chờ đợi cuộc tấn công. Lúc 18 giờ, chẳng bố trí sắp xếp gì trước, pháo Việt Minh gầm vang, xé bầu trời màu xám chì, làm tung lên những chùm tia đất và sóng chấn động làm rung chuyển hầm. Méccơnem tức điên người: "Chưa đến 3 kilômét về phía bắc, chỉ một đại đội pháo 105 của địch đã bảo đảm tất cả làn đạn trúng đích và, ngược lại với những bảo đảm đã đưa ra với tôi, chúng ta chẳng phản pháo gì cả".

Kịch bản Bêatơrít đang tái diễn: Không có được một sự quan sát tốt, các khẩu 155 của đại úy Bêan chẳng khóa mồm được pháo địch.

"Chúng tôi được thông tin kém về pháo binh địch và về các hỏa khí khác không phải của bộ binh, trung tá Lăng le thừa nhận. Cả hai vị trí đều ở rất gần rừng: Bêatơrít dưới 200 mét và Gabrien 500 hoặc 600 mét. Địch có thể chiếm lĩnh trận địa, bố trí một căn cứ hỏa lực mạnh mà chúng ta không thể nhận thấy. Cả hai đơn vị đồn trú đều bị nghiền nát dưới một cuộc pháo hỏa chuẩn bị chưa từng thấy ở Đông Dương".

https://thuviensach.vn

Mặc dù trời mưa, có thể là nhờ có máy bay - đom đóm ném bom sáng (Chú thích: Tiếp theo sau cuộc tấn công là tình hình khí tượng rất không thuận lợi, đặc biệt lại có một cơn giông dữ dội trong đêm, liên lạc vô tuyến điện bị gián đoạn (ăngten định vị thay thế hơn mười lần), và máy bay - đom đóm không thể bảo đảm một cuộc chiếu sáng tử tế nào), rốt cuộc Méccơnem cũng có được một khái niệm về những căn cứ hỏa lực chủ yếu của địch:

Những khẩu cối hạng nặng bắn từ phía bắc đến và, ở cự li khoảng 3 kilômét, một đại đội pháo 105 đã đưa đạn pháo rơi vào "một chiếc khăn mùi soa bỏ túi". Hỏa lực bộ binh nhiều vô kể và gần nhau đến nỗi đã lẫn lộn những tia sáng lúc đạn bắn ra và những đường đạn vạch đường, không phân biệt được. Méccơnem thôi thúc trung uý Clécgiê phải phản pháo nhưng Clécgiê hiểu rằng ở sở chỉ huy hỏa lực, chẳng ai sẵn sàng chấp nhận yêu cầu của anh. Nếu đại tá Caxtơri có được một đội pháo binh mạnh hơn, liệu ông có được những kết quả tốt hơn không" Đó là câu hỏi đặt ra cho ông khi ông ra trước ban điều tra:

- Để chi viện cho bộ binh, đó là điều chắc chắn rồi, ông trả lời, nhưng không phải về phương diện phản pháo.

- Vì ông không phát hiện được pháo địch? Chủ tịch Catơru gợi ý

- Ngay cả khi tôi đã phát hiện được, chúng ẩn ở dưới đất đến mức phải có bom khoan mới chạm được chúng. Bom thường không đụng được chúng... Những phát trúng đích rất hiếm... Các khẩu pháo không tập hợp thành đại đội pháo, chúng cách nhau 600 đến 700 mét. Phải trải thảm bom mới có cơ may làm câm họng chúng. Pháo 155 không hiệu quả".

Nỗi tức giận của Méccơnem đã được biện minh, bởi vì từ khi ông ở Gabrien, các pháo thủ đã hứa với ông rằng mọi khẩu pháo của Việt Minh dám bắn vào vị trí của ông sẽ bị pháo 155 trừng phạt. Thế mà, cũng như ở Bêatơrít, phải bằng lòng với những làn đạn ngăn chặn, may mắn sao được

https://thuviensach.vn

dùng đúng chỗ, sẽ bẻ gãy các đợt xung phong. Đòn giáng vào Gabrien nhạy cảm hơn ở phía bắc và phía đông bắc đối với đại đội 4 của trung uý Mo rô là người yêu cầu bắn vào rào kẽm gai. Méccơnem trả lời yêu cầu SOS của Mo rô, giao cho đại uý Ca rê đưa hai trung đội Thái được giữ làm dự bị ở bãi đỗ của trực thăng. "Tôi chỉ tìm thấy một trung đội, Ca rê viết, người Thái vẫn ở đó cả thôi và muốn kéo họ ra, tôi phải sử dụng những phương thức không được ghi trong điều lệnh".

Ca rê dừng lại ở sở chỉ huy đại đội 4 để khích lệ Mo rô rồi ông truyền cho đại uý Nácbây, của đại đội 1, lệnh điều trung đội dự bị của ông lên mặt bắc trong lúc Ca rê đi tìm hai tiểu đội ở đại đội 2 của trung úy Bôtenla và dẫn họ đến Mo rô. Trong lúc đó, sĩ quan tùy tùng tiểu đoàn pháo ghi lại: "Bắn ngăn chặn đã được thực hiện ở cự li gần nhất và đạn 105 của chúng ta đã rơi trước phòng tuyến của chúng ta 20 mét. Cối 81 của chúng ta hầu như là bắn thẳng đứng. Gabrien biến mất trong đám mây bụi và khói, cũng như ở Bêatơrít, Việt Minh dùng nhiều đạn phốt pho".

Giữa những tiếng nổ, lính Việt Minh thâm nhập vào các công trình phòng ngự (Chú thích: "Các ảnh hàng không chụp sau khi Gabrien thất thủ cho thấy phần lớn các công trình gần như nguyên vẹn. Điều đó hình như muốn chỉ ra rằng pháo binh của tướng Giáp đặc biệt chú ý dập tắt hỏa lực và vô hiệu hóa pháo binh của chúng ta (Lưu trữ của ủy ban điều tra Catơru).). Thượng sĩ nhất Hin đơ tập hợp các lính bộ binh bản xứ tráng kiện lại và bắn hạ lính Việt Minh bằng súng máy. Hai khẩu cối 81 nữa lại bị phá hủy nhưng các cối 120 vẫn bắn. Clécgiê nói đến "vài Việt Minh bị lạc trong hàng rào dây kẽm gai buộc anh phải rút ngắn thêm làn đạn ngăn chặn ở phía đông bắc" (Chú thích: Khi bị bắt rồi, thiếu tá Méccơnem đòi trung uý Gimbe Clécgiê và trung úy Gioócgiơ Côn lanh phải thảo một báo cáo vế hoạt động của họ trong đêm 14 rạng ngày 15- 3.). Theo đại uý Ca rê, đã gần nửa đêm khi Việt Minh đến cách hào chiến đấu của đại đội 4 mười mét, rút lui. "Còn nhìn thấy chúng trong ruộng lúa và chúng tôi truy kích bằng pháo 105".

https://thuviensach.vn

Quả nhiên, địch ngừng pháo kích vào 2 giờ 30 sáng ngày 15-3. Hai cối 120 khác của trung úy Côn lanh đã bị loại bởi các pháo không giật. Tướng Giáp thôi chăng? Tuy vậy Méccơnem cảnh báo quân đồn trú "Các đợt xung phong, dự kiến sẽ diễn ra vào cuối đêm". Lúc này, người ta bổ sung các điểm tựa với những người vốn để ở đội dự bị, củng cố tuyến ngăn chặn thứ hai, phân phối bữa ăn phụ khá đầy đủ? thực hiện tiếp tế đạn - Ca rê cho mang lựu đạn đến cho Mo rô - và khi mưa tạnh bầu trời, máy bay đom đóm, theo Méccơnem, "cố gắng soi sáng bãi chiến trường, tuy nhiên có nhiều khói và bụi đến nỗi phong cảnh giống như bầu khí quyển của một cơn bão cát".

Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri ghi rằng lúc 3 giờ 30 "pháo kích của địch lại tiếp tục với mức độ dữ dội hơn". Hai đại đội pháo 105 đã được phát hiện ở hướng đông bắc. Nửa giờ sau "một cuộc tấn công mạnh mẽ đã nổ ra ở sườn phía đông và ở mặt bắc. Việt Minh thâm nhập vào giữa đại đội 1 của Mo rô và đại đội 1 của đại uý Nácbây cho đến tuyến phòng ngự thứ hai. Các khẩu cối 81 và 120 cuối cùng của chúng tôi đã bị phá hủy".

Sở chỉ huy hỏa lực hỏi Clécgiê có muốn khoanh lại hoàn toàn không và sĩ quan liên lạc và quan sát đã nhận, tỏ ra anh nắm tình hình không tốt. Chính là phải đánh ở phía bắc và đông bắc, nguy cơ là ở đó. Một quả đạn nổ ở sở chỉ huy của tổ liên lạc và quan sát và phá trạm rađiô. "Tôi không còn liên lạc nữa, Clécgiê báo cáo, tôi bị thương, tôi đi đến buồng ăn, nơi có trạm xá. Đến đấy tôi thông báo sự suy yếu của tôi bằng rađiô và tôi sẽ chìm...".

Từ khi pháo kích của Việt Minh tiếp tục trở lại, Côn lanh, với các khẩu cối đã chết, nhận thấy rằng rađiô của tổ liên lạc và quan sát đã thôi phát sóng. Anh đoán rằng máy bị phá huỷ và có thể người thao tác đã chết... "Tôi đảm nhiệm nhiệm vụ của tổ liên lạc, quan sát và gửi Dơvinliê về sở chỉ huy. Khỉ trở lại, anh báo với tôi sở chỉ huy sụp đổ một nửa, thiếu tá Ka bị thương nặng, tổ liên lạc và quan sát cũng vậy, thiếu tá đờ Méccơnem bị thương nhẹ

https://thuviensach.vn

hơn nhiều; ông yêu cầu bắn về hướng đông bắc”.

Đại úy Ca rê từ đại đội 4 trở về và ra lệnh cho Côn lanh giữ vững tại chỗ; Mo rô bị chìm lún, đi tìm viện binh ở phía nam, ở chỗ Giăngđrơ và Bôtenla. Côn lanh yêu cầu sở chỉ huy hỏa lực cho bắn về phía trước những công sự phòng ngự ở hướng bắc, trước tiên bắn đạn nổ trên không sau đó bắn ngăn chặn, trong lúc đó Carê cố gắng phối hợp phòng ngự của các đại đội Mo rô và Nácbây với các pháo thủ cối 81 và lính Thái của thượng sĩ Luy xiên Lô buýt bị giết năm phút sau. Quân địch ùa vào các cửa mở hàng rào và vượt qua những người của họ bị chết và bị thương nằm trong hàng rào dây kẽm gai. Hai lần Ca rê lên lại hầm trú ẩn bị sụp đổ một nửa, ở đây Mo rô đang cố gắng tổ chức lại phòng ngự của mình và củng cố sở chỉ huy cùng với công binh của tiểu đoàn. Khi đi qua lần cuối, ông thấy Mo rô ở trên đỉnh đồi, ở vị trí các khẩu cối 120. Chính ở nơi đó ông sẽ bị trận đánh nuốt chửng. (Chú thích: Sinh năm 1925 ở Pa ri, Angđrê Mo rô vào đơn vị thông tin tháng 10-1944. Tình nguyện sang Đông Dương với tư cách sĩ quan dự bị làm nhiệm vụ thường trực. Đến Đông Dương tháng 1-1953. Trung úy (dự bị) tháng 4. Bổ nhiệm về tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri, theo đơn vị lên Điện Biên Phủ).

Caxtơri khẳng định Việt Minh gặp khó khăn trong việc mở những hành lang xung phong trong hàng rào kẽm gai: "Thoạt tiên họ bị thất bại. Tôi nghĩ rằng đến đợt xung phong thứ tư họ mới vượt qua được. Đầu tiên họ tấn công ở mặt đông và rốt cuộc họ chỉ vào được ở phía đông bắc".

Chúng ta không quên rằng những cuộc đi đi, lại lại đó, những cuộc trao đổi bằng vài câu gào thét lên, những cuộc gặp gỡ bất ngờ, những mệnh lệnh đôi khi trái ngược nhau đó nằm trong một khung cảnh phải tuân theo những quy luật khác: bóng tối, mưa như trút nước và pháo kích chỉ chấm dứt khi các "bộ đội" ào ạt tràn vào vị trí. Đã 4 giờ sáng khi đại uý Ca rê đến sở chỉ huy, tưởng rằng sẽ gặp thiếu tá Méccơnem. Sau Côlanh là người biết đầu tiên, Ca rê biết rằng một quả đạn đã nổ ở bên trong. Cũng như ở Bêatơrít và

https://thuviensach.vn

trong sở chỉ huy của trung tá Gô sê. Những người sống sót được y tá Xônđati khiêng sang hầm bên cạnh, nhưng thiếu tá Ka bị thương ở chân và trung uý Clécgiê không có phản ứng gì; riêng thiếu uý Sansem, hai lần bị thương, sau khi được băng bó đã có thể đi. Còn Méccơnem bị trầy da, đã ngất đi. "Thiếu tá Ka bị thương nặng ở đùi bên phải và chân bên trái, anh thuật lại, còn tôi bị thương nhẹ ở tay, nhưng tôi bị một cú mạnh ở đầu, làm tôi bất tỉnh".

Theo anh, ít nhất hai giờ đã trôi qua "trước khi tôi tỉnh lại: Vẫn đang đêm và cuộc chiến đang diễn ra ác liệt. Ka đã ngã xuống đất, bị va chạm khá mạnh, đau đớn. Chung quanh chúng tôi, trong căn hầm tối tăm, những người bị thương rên rỉ".

Đại uý Ca rê ngồi vào sở chỉ huy của đại đội Bôtenla, trạm rađiô giúp ông liên lạc với đại uý Giăngđrơ của đại đội 3, đơn vị có tiếp xúc với sở chỉ huy hỏa lực. Ca rê yêu cầu sở chỉ huy hỏa lực dùng pháo bắn bảo đảm tốt hơn các lợi ích của Gabrien. Hình như ông quên rằng Côn lanh đã thay Clécgiê ở tổ liên lạc và quan sát, và "dù ông không thể quan sát được và không có máy bay - đom đóm để chiếu sáng", ông vẫn nhắc lại yêu cầu bắn chặn.

Ở hướng tây bắc, ở đại đội 4 của Nácbây, sức ép của địch mạnh hơn, còn ở bên phải, đại đội của Mo rô im lặng không trả lời rađiô và điện thoại. Khoảng 5 giờ sáng, theo trung sĩ nhất Bô la, chỉ huy sở chỉ huy của đại đội 4, hai người khiêng cáng đã đưa trung úy Bécnaru, phó chỉ huy, bị thương và bị sốc. Một giờ sau, lo lắng vì bị cách li trong chiến đấu, Nácbây đội mũ sắt, cầm vũ khí và nói là "đi xem cái gì xảy ra ở đài quan sát". Anh phạm sai lầm là không có ai đi theo trên một hành trình ngắn - khoảng 50 mét, nhưng có thể đến được nhờ một đường hào đi quanh co, nửa sụt lở và dưới làn đạn. Méccơnem viết rằng đó là "khu vực điểm tựa có một số lượng đạn rơi kỳ lạ nhất: đạn thường, đạn pháo và cối, đặc biệt trong sự lẫn lộn của trận đánh, có bao nhiêu đạn ta thì có bấy nhiêu đạn địch". Không ai gặp lại đại uý Nácbây. (Chú thích: Sinh năm 1915 tại Grăng Công bơ, Giăng

https://thuviensach.vn

Nácbây vào quân đội năm 1934. Đi Đông Dương tháng 10-1953. Bổ nhiệm ngày 3-11 vào tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 Angiêri cùng tiểu đoàn lên Điện Biên Phủ.)

Một số lính lê dương của các đơn vị cối 120 bố trí ở những chỗ lân cận hầm của trung uý Côn lanh; anh đã tiếp nhận 15 lính bộ binh bản xứ do trung sĩ Zarêba chỉ huy. Việt Minh leo lên sườn phía tây ở phía đường Pa vi nhưng đã bị các ổ súng máy và hỏa lực pháo, cối, bắn theo yêu cầu của Côn lanh, đẩy lui.

“Từ nửa đêm, trung uý Monnô thuộc đại đội Giăngđrơ nhớ lại khi Việt Minh bám được vào vị trí từ phía bắc, cuộc chiến đấu trở thành công việc của các trung đội và thậm chí có lúc là của các tiểu đội vì tầm nhìn hạn chế, vì địa hình và cũng do các phương tiện liên lạc (rađiô, điện thoại) đều lần lượt bị phá hủy”.

Nếu không ai chú ý giúp đỡ, Gabrien sẽ chết. Giăngđrơ đã báo cáo tình trạng hai tiểu đoàn trưởng đều bị thương và anh đảm nhiệm việc liên lạc rađiô với sở chỉ huy hỏa lực. Ở GONO, sự im lặng của Méccơnem gây lo lắng và người ta cho rằng "tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri không làm chủ được tình hình nữa", điều đó chỉ huy trưởng Gabrien xác nhận trong báo cáo: "Sau 4 giờ 30, sự phòng ngự bị phân cách; các đơn vị phía nam (đại đội 2 và 3) tự phòng ngự, không tìm cách phối hợp hành động với các đơn vị phía bắc (đại đội 1 và 4) ".

Côn lanh thấy đại uý Sujinô bị thương ở cánh tay, rút về sở chỉ huy Bôtenla với hy vọng tìm được một y tá. Ca rê cho rằng sẽ chẳng ích lợi gì nếu hỏi ông ấy ở đâu trong khi địch tấn công. Các lính bộ binh của Zarêba đã ở lại vị trí ngang tầm với dây kẽm gai và hai lính lê dương của Côn lanh ném lựu đạn vào những hình bóng thoáng qua đang lướt về phía nam của vị trí. Những viên pin cuối cùng đã dùng hết, Côn lanh cho hủy các trạm liên lạc, chỉ giữ lại một chiếc 609 mà anh mang theo người để liên lạc với sở chỉ huy

https://thuviensach.vn

của trung uý Bôtenla. Những người riêng lẻ nổ súng và Việt Minh ít tính xung kích hơn; việc ném lựu đạn đã bắt đầu và Ca rê được biết là địch đang ở trong bệnh xá. "Lúc đầu chúng tôi giả vờ làm người chết, Clécgiê viết, sau đó chúng tôi đầu hàng. Chúng tôi có mấy người là thiếu tá Ka, Giăngviê, một điện báo viên của tôi, một lính bộ binh bàn xứ đã chết và cả tôi"

Ca rê hiểu rằng từ bây giờ đưa người lên phần phía bắc của Gabrien là vô ích. Anh có ý định tập hợp các thành phần của đại đội 2 và đại đội 3 để lập một điểm tựa khép kín mà anh hy vọng có thể chiến đấu cho đến sáng. Có hai lính lê dương của mình là Pút và Zimmécman tháp tùng, Côn lanh cũng đến chỗ Bôtenla với 15 người. Trung uý Monnô có lý, bây giờ là những tiểu đội riêng biệt chiến đấu đằng sau những lô cốt không thể ở dược hoặc trong những đoạn hào chiến đấu. Trung uý Bengabrít bị thương nhưng các hạ sĩ quan của anh đã nắm lấy binh lính và cuộc chiến đấu lại nhen nhóm. Trung uý Ăngdrê Sôtxanh đã mất tích, trung uý Lácsê bị thương nhiều chỗ rồi bị bắt làm tù binh. Mặc dầu có hai vết thương, nhưng có một ý chí gang thép, trung uý Xarixem kéo lê ở đáy một hào giao thông. Sau vết thương thứ ba rồi vết thương thứ tư, anh bị té xuống đất rồi bị bắt. Bản thân Méccơnem đang cố tìm đến với đại đội 3 thì đụng vào hai Việt Minh đang ném lựu đạn vào một lô cốt. Ông chẳng có thời gian để phản ứng khi đã bị khống chế rồi đẩy ra phía sau.

Bằng rađiô, Giăngđrơ báo cáo rằng một đợt xung phong của khoảng 100 người đã bị pháo 105 Pháp làm tan rã. Hào chiến đấu phía đông nam và rào kẽm gai của đại đội 3 đầy những xác chết. Nhờ trạm vô tuyến điện của Giăngđrơ làm trung gian, Ca rê hỏi liệu GONO có dự định gửi viện binh không? "Người ta trả lời tôi họ đang đến và quả nhiên chúng tôi nghe tiếng đánh nhau ở phía nam ... Chúng tôi đã hình dung được một cuộc lao chạy, sẵn sàng chiến đấu cho tới các đại đội phía bắc đang ở trong tay Việt Minh".

https://thuviensach.vn

Pút và Zimmécman có hiểu là người ta đến giúp họ không? Cùng một hạ sĩ quan của tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri, họ ném lựu đạn vào những Việt Minh phục kích ở mặt tây và cầm vũ khí của họ vượt qua lối đi chữ chi trong rào kẽm gai và chạy về phía tây nam. Một quả đạn nổ trên bờ hào trong lúc trung uý Côn lanh đang phát sóng. Rađiô bị phá hủy và viên sĩ quan xỉu xuống trong tình trạng bị sốc.

Ngược lại với tình hình diễn ra ở Bêatơrít một cuộc phản kích được chuẩn bị nhưng đương sự chủ yếu, trung tá Tơranca của phân khu bắc, lại không được hỏi ý kiến. Khi ông trình bày trước ban điều tra, Lăng le nói rằng chính Caxtơri đã quyết định phản kích: "ông ra lệnh trực tiếp cho thiếu tá Đờ Xêganh Pazít, người thay tôi trong nhiệm vụ này. Pazít đã giải cứu Gabrien với lực lượng mà ông thu gom được: thực ra đáng lẽ hai tiểu đoàn thì ông lại chỉ có hai đại đội".

Lăng le công nhận Pazít cũng có hai trung đội xe tăng, rồi với giọng khinh khỉnh, ông nói toàn thể đoàn bảo an đã tham gia vào cuộc hành quân này: "Đây là một tiểu đoàn Việt Nam nhảy dù xuống hôm trước và cứ lẽo đẽo khật khừ... thực tế chẳng bao giờ xuất kích".

Sự thật, Caxtơti không thể phản kích với hai tiểu đoàn dù bởi vì ông đã cho Lăng le một nửa số này để "củng cố phòng ngự rồi. Tiểu đoàn 5 dù Việt Nam phải thay thế chúng.

"Tôi chỉ còn hai đại đội của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc và tiểu đoàn 5 dù Việt Nam, Caxtơri nhấn mạnh, và trong một tài liệu chưa xuất bản (Chú thích: Thư ngày 18-7-1955 gửi ủy ban điều tra, của tướng Đờ Caxtơri. Phó tư lệnh Sư đoàn 5 thiết giáp (lực lượng Pháp đóng ở CHLB Đức.), ông nêu những lý do đã khiến ông phải tung ra cuộc hành quân:

"Địa hình giữa đường băng hạ cánh và Gabrien gần như bằng phẳng, không có bụi cây, chỉ có một đường cắt dùng làm căn cứ xuất phát, và xe tăng có

https://thuviensach.vn

thể triển khai trên địa hình này. Bố trí lực lượng địch, chúng ta đã biết, nhờ những tin tức tình báo được cung cấp cho đến khi địch bị Méccơnem làm cho bị thương. Rốt cuộc Gabrien giữ được từng phần và các cuộc nghe rađiô lúc 5 giờ sáng cho cảm giác một cuộc chiến đấu phòng ngự tiến hành từng bước ở bên trong. Mục đích cuộc phản kích là tránh cho Gabrien khỏi sụp đổ và hà hơi, tiếp sức bằng những chiến binh mới mẻ khỏe khoắn để giúp cho việc dành lại vị trí".

Nhiệm vụ của Pazít đã rõ ràng: Chiếm lại Gabrien và để đoàn bảo an lại đó. Ông có một sĩ quan liên lạc và quan sát, trung úy La gác.

Với các trung đội xe tăng Đỏ và Xanh được đặt trong tình trạng báo động, đại úy Hécvuiét chờ hơn một giờ rồi để nghe "lệnh truyền miệng" của GONO. Tại sao lại mất thời giờ như vậy? Giả thiết thông thường nhất là Lăng le làm khó dễ trong việc điều tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc và thẳng thừng từ chối không muốn giao lại tiểu đoàn 8 xung kích. Họ đã tranh luận găng và Lăng le áp đặt việc tham gia của đoàn bảo an.

Nhật ký GONO ngày 15-3 ghi câu đầu tiên: "5h30: tiểu đoàn dử ngoại quốc và xe tăng rồi tiểu đoàn 5 dù Việt Nam xuất phát đi phản kích " (Chú thích: Tướng Bécna Đruin - đại úy phòng ba GONO - đã khôi phục nhật ký của GONO nhờ các bản sao điện tín gửi về Hà Nội trong trận đánh và các lưu trữ mà tướng Na va giao cho ông sử dụng.)

Theo lệnh của "nhà chức trách bò rừng Bijông" (Hécvuiét), ba xe tăng của thượng sĩ nhất Carét dẫn đầu với các đại đội Mác tanh và Đômigô của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc. Trung đội Gun ở thê đội 2 với trung đội Đỏ và đi trước đoàn bảo an mà người ta không có tin tức. Không thể chờ đợi nữa, trời sắp sáng. Cuộc đấu pháo giữa hai bên nghe điếc tai. Vượt qua chỗ lội cạn bản Khe Phai, lính lê dương của "Lu lu" Mác tanh bị một chốt địch chặn lại nhưng các xe tăng Ba dây, Muynhudơ và Đuômông dã dùng đại bác bắn tung chốt và bộ binh lại tiếp tục đi. Là phó chỉ huy của Mác tanh,

https://thuviensach.vn

trung úy Đêmejie ghi rằng, từ đầu cuộc phản kích, trung úy Đômigô của đại đội 4 bị một mảnh đạn vào đùi. Đômigô rất vững khi bị đau: anh tự băng bó rồi lại đi tiếp. Các trung đội Béctơrăng và Boabuviê dính vào xe tăng của Carét. Các "bò rừng Bijông" như Caxtơri gọi, gây tin tưởng cho lính lê dương, không có chúng thì họ sẽ hơi "nhẹ cân". Trung úy Đờ Tu sê cùi tay bị vỡ vì đạn. Hai lính lê dương đưa anh lên một cái cáng và chuyển anh về phía sau.

Bằng rađiô, Hécvuiét gọi trung đội Đỏ và ra lệnh đến với ông. Tất cả các đơn vị hành quân tới Gabrien, từ đây những làn đạn của súng tự động chọc qua màn mưa bắn tới. Tất cả các đơn vị .. trừ tiểu đoàn 5 dù Việt Nam của Bôtenla vẫn kéo dài mãi cuộc hành quân lên phía bắc dưới trời mưa. "Bò rừng" và lê dương tiếp cận mục tiêu. Rào kẽm gai không còn xa và lợi dụng trời mưa che khuất nó, Muynhudơ ngược lên sườn phía tây của Gabrien và dùng súng 12,7 quét Việt Minh đang chở súng và các két đạn ra khỏi các lô cốt của đại đội Nácbây. Thấy Muynhudơ hơi vượt lên phía trước, Carét lệnh cho Xalaun trưởng xe trở lại với trung đội Xanh. Xalaun vâng lệnh và đúng lúc đó thoát khỏi tầm ngắm của một SKZ. Các lê dương của trung úy Béctơrăng bảo đảm việc bảo vệ gần nhưng các lính quan sát của Việt Minh đã định vị các xe tăng và hướng hỏa lực pháo binh trước tiên vào Đuômông, đại bác của xe này đã làm vỡ các ổ Việt Minh chốt ở tả ngạn sông Nậm Cỏ. Một quả đạn va đập mạnh xe tăng, chặt cần ăngten và làm bị thương người nạp điện rađiô, người Việt Nam. Buxrê, trưởng xe báo cáo thiệt hại và được lệnh trở về. Lính lê dương nhân dịp này đặt người chết và người bị thương lên bệ sau của xe và chiếc Đuômông rời xa.

Chiếc tăng Pôsen của trung sĩ Nây đi trước đại đội Mác tanh có xe tăng Ettlanhgen và Xmôlensk đi kèm nhưng pháo thủ địch bám riết đại đội tăng của Herơvuiét. Gần đến rào kẽm gai, một quả đạn bắt trúng xe Ettlanhgen, đập nát đầu trưởng xe Pie Quân. Đó là trưởng xe tăng đầu tiên bị giết trong chiến đấu. Faruin, xạ thủ, báo cáo cho thủ trưởng "bò rừng : "Về căn cứ xuất phát và đem người bị thương của Tiểu đoàn dù ngoại quốc về?",

https://thuviensach.vn

Hécvuiét ra lệnh.

Trời vẫn còn tối sầm, mưa tăng nhanh - một chi tiết quan trọng vì tầm nhìn xa càng bị giảm.

"Biết rằng các cuộc nói chuyện bằng rađiô của chúng tôi bị nghe trộm, Caxtơri viết, trong lúc đang hoạt động, tôi cử đại úy Đruin thuộc phòng 3 đến bên cạnh Pazít, có nhiệm vụ xác định cho Pazít tính khẩn cấp của yếu tố thời gian, báo cáo cho tôi diễn biến hành động và ý kiến của ông ta".

Đruin lái một chiếc xe Jeep và "sau khi vượt qua tiểu đoàn 5 dù Việt Nam", ông đến sở chỉ huy nhẹ của Pazít nơi Ghirô vừa mới đến. Nhưng, đoàn bảo an, đơn vị có quân số đông đủ nhất của cuộc hành quân, thì làm gì? Đoàn bảo an không "lê lết" như Lăng le nói mà nó đi qua Điện Biên Phủ từ đông nam đến bắc trong đêm tối, dưới trời mưa và đạn pháo. Và, ngược lại với nhưng lời hứa với Bôtenla, không có một người dẫn đường nào được cử đến với họ . Đó cũng là sự ra trận lần đầu của nó dưới làn đạn pháo và nó đã trở thành "người mà người ta không hề thấy bao giờ" của cuộc phản kích. Khi đại đội đi đầu của trung úy Gaven đến chỗ lội sông, pháo 105 của Việt Minh đã duy trì hỏa lực ở đó mà không có một cuộc phản pháo nào cản trở và những tiếng nổ gây ấn tượng đến nỗi chiếc dây xích dài bằng người của đoàn bảo an đã chứng minh hiệu quả. Đại đội của trung úy Phạm Văn Phú đã vượt qua kênh nhưng chẳng ai theo. Thiếu tá Ty và phần lớn người của anh đã ngồi lại, thậm chí nằm lại trong các hầm hố và không chịu tiến lên.

Caxtơri viết "cuộc phản kích đã được tiến hành mạnh mẽ bởi các xe tăng và tiểu đoàn dù ngoại quốc và uể oải hơn nhiều bởi tiểu đoàn 5 dù Việt Nam".

Sự mệt nhọc, sự mất ngủ (đêm thứ hai thức trắng), địa hình không quen, phải đi dưới trời mưa giông, bị nã pháo và cuối cùng là sự sợ hãi đã ngăn cản lính dù Việt Nam bước đi. Khi hay tin, đại úy Bôtenla cùng với trung úy Acmanđi và trung úy Phú quay trở lại và bằng những quả đấm, những cú đá

https://thuviensach.vn

gọi họ bằng đủ thứ tên, lôi họ ra khỏi các hố và đẩy họ bằng vũ lực lên trên đường. Chẳng làm được gì, họ bị tê liệt, đoàn bảo an không có vai trò gì trong ngày 15-3. Vừa tức giận, vừa điên đầu làm ông nghiến răng kèn kẹt, Bôtenla làm một cuộc sàng lọc trong cán bộ và binh lính, loại ra khỏi quân số tất cả những ai từ chối không chịu lội qua sông. Nhanh nhẹn hơn, Phú vạch ra một danh sách những người dưới quyền mà anh ta định xử bắn, danh sách này anh đưa cho Bôtenla, ông này thấy chỉ cần thể hiện sự khinh bỉ mà những kẻ khốn nạn sẽ tự cảm thấy. Ông cho gạch tên họ trong danh sách quân đội và chuyển họ thành những dân phu chuyên đi nhặt các kiện hàng thả bằng dù; Bôtenla làm họ mất mặt, điều đó theo con mắt họ là sự nhục nhã tồi tệ nhất.

* * *

Khi trở về GONO, Đruin báo cáo với Caxtơri "Việc nóng bỏng nhưng diễn ra bình thường". Ông đi xe đến chỗ Pazít nhưng khi trở về , xe Jeep bị trượt và vượt ra ngoài con đường trơn, nằm ở phía dưới thấp. Trong lúc đó các xe tăng Bazây của trung đội Xanh và Pôsen thuộc trung đội Đỏ chỉ cách rào kẽm gai của Gabrien khoảng 50 mét. Đã 7h45. Thượng sĩ nhất Carét phân biệt được các lính bộ binh bản địa trong các hào ở phía nam của vị trí. Xe tăng Pôsen tăng tốc .. Những người lẻ chạy trong lối đi chữ chi rồi đến các tiểu đội các trung đội đầy đủ.

Đruin: "Việc rút lui" những người sống sót của Gabrien được thực hiện trong sự hỗn độn và chỉ thành công nhờ hai đại đội của tiểu đoàn dù ngoại quốc nằm sát hàng rào kẽm gai ở phía nam và chỉ cách Việt Minh bởi bãi gài mìn và những công sự phòng ngự phụ".

Trung uý Đêmejie của đại đội Mác tanh, nhắc đến một lũ người đã nhào qua hàng rào:

https://thuviensach.vn

“Ở đông nam Gabrien, các "bộ đội" đang cố vượt qua bằng sức mạnh trong lúc những người phòng thủ thì hướng về phía bắc nơi các cuộc bắn nhau đã dứt. Tôi ở chỗ thấp hơn so với sở chỉ huy đại đội, trung uý Monnô viết. Khoảng 5 giờ sáng, khi Việt Minh đã bám được mạn bắc Gabrien, chúng đã tung ra những đợt xung phong, đến từ các hào theo hướng đông nam, ngang tầm nơi tôi ở. Chúng tôi đã chặn nhưng chúng vẫn tiến tới, từ cả phía sau chúng tôi và chúng tôi có thể bị lọt vào gọng kìm. Tôi cử trung sĩ Khê líp đến đại đội để hỏi đại uý Giăngđrơ xem có nên rút lui trước khi bị bao vây không.
Khêlip trở về nói rằng một cuộc phản kích có xe tăng tham gia đang được thực hiện và chúng tôi sẽ được giải toả".

Ở sở chỉ huy của anh tại đại đội 2, trung uý Bôtenla có cảm tưởng rằng Việt Minh đã bị đại đội Giăngđrơ chặn lại. Khoảng 6 giờ "tình hình trên cao điểm đã nghiêm trọng hơn, anh viết. Đại đội 2 và đại đội 3 của đại uý Giăngđrơ, được các lính lê dương của các khẩu cối 120 tăng cường, ra sức kháng cự. Các đợt xung phong mỗi lúc mỗi ác liệt hơn và Việt Minh hình như không hề sợ chết, người này ngã thì người khác lại tiến lên, bước lên cả đồng đội đang nằm dưới đất".

Bôtenla thi hành lệnh của đại uý Ca rê, thu hẹp bố trí lực lượng và chiến đấu bằng điểm tựa khép kín. Anh bỏ mọi ý định hợp đồng với Giăngđrơ và ra lệnh cho trung uý Fốcx để lại tại chỗ hai lô cốt chính và tổ chức phòng ngự hướng về mặt bắc. Anh lưu ý rằng đến 7 giờ "viện binh (nguyên văn) không thể đến được tận chỗ chúng ta và mặc dầu có xe tăng, đã bị một đơn vị Việt Minh chặn lại ở khoảng 400 mét về phía nam Gabrien".

Nhật ký GONO có một lời ghi khác: "7 giờ tiếng xe tăng đang hướng về vị trí. 7h15: Đợt xung phong của Việt Minh đánh vào mũi đông nam của đại đội 3 đã thành công. Phía nam, cách khoảng 1200 mét, xuất hiện những đơn vị bạn đến phản kích”.

https://thuviensach.vn

Ngay cả với ống nhòm, liệu có phân biệt được xe tăng và lính lê dương "cách khoảng 1200 mét", khi trời vẫn chưa hết mưa? Hoặc xe tăng có ở cách 400m như Bôtenla đã chỉ ra? Anh vẫn chưa hết bị bất ngờ! Phó của anh, thượng sĩ nhất Đơcoócxơ đến sở chỉ huy của anh, có các đại uý Ca rê và Sujinô cùng có mặt: "Thưa trung uý, đại đội 3 đang ở ngoài ruộng...".

Chẳng báo trước cho ai cả, đại uý Giăngđrơ cho đại đội ông xuất kích và khi đã vượt qua lối đi chữ chi trong hàng rào, tiến về phía các xe tăng. Ca rê công nhận "ông bị bất ngờ quá khi một người cảnh giới báo cáo với ông là đại đội 3 đã rời vị trí và rút lui qua ruộng lúa đi về phía nam".

Bôtenla: "Tôi sửng sốt và rất phiền lòng thấy đại đội 3 đi mà chẳng báo gì với tôi".

Đứng vào địa vị trung uý Monnô bị bỏ rơi, anh sẽ còn phiến lòng hơn.

"Tôi còn 6 người, Monnô chứng minh. Chúng tôi bị bao vây và bị đánh từ sau lưng. Chúng tôi hết đạn, tôi cho hủy vũ khí Việt Minh bắt chúng tôi ra khỏi hầm - chúng tôi có 3 người, 3 người khác ở dưới thấp tiếp tục bắn - và tôi đã bị thương lúc bị bắt. Một quả 105 rơi gần, tôi bị cả chục mảnh đạn, mảnh lớn nhất làm tôi gãy mắt cá, các mảnh khác đâm lỗ chỗ vào chân và đoạn thắt lưng. Việt Minh bắt tôi tháo giày Tôi phải đi chân đất trong ba ngày. Ngày thứ ba, những người gác tù binh cho phép bác sĩ Lớt, bị bắt ở Bêatơrít, rửa vết thương cho tôi bằng nước đun sôi và dùng một đôi đũa chẻ gắp những con dòi trong vết thương. Chúng tôi ngửi thấy mùi thối rữa và cái chết..."

Gần 8 giờ, đại uý Ca rê ra lệnh cho Bôtenla rút lui. Lính bộ binh thuộc địa sẽ đi qua hàng rào kẽm gai ở mặt nam là khu vực không gài mìn. Ca rê và Sujinô đi đầu cùng với trung uý Côn lanh và 15 người, sau khi trạm rađiô cuối cùng của Côn lanh bị phá hủy. Bôtenla đi sau họ "sau khi đã giao phó,

https://thuviensach.vn

anh nói, nhiệm vụ bảo vệ trung uý Phốc. Người sĩ quan trẻ này phải ngăn chặn Việt Minh và bào vệ cuộc rút lui của đại đội. Sự vận động thực hiện nhanh và Phốc sẽ vượt qua kịp thời. Chúng tôi phải vượt qua hàng rào kẽm gai của chính mình dưới một làn đạn dầy đặc và khi đã đi trên ruộng lúa thì chỉ còn 400 mét nữa là đến được quân bạn. Tôi vượt qua xe tăng được 150 mét thì được tin Phốc vừa bị giết" (Chú thích: Thư ngày 12-10-1950 của đại uý Bôtenla gửi đại tá Sáclơ Phốcx năm 1946, Bôtenla viết ngược lại là ông đã cử trung đội Phốc đi đầu cùng với các đại uý Ca rê và Sujinô. Ông nói thêm: “tôi không muốn đi với trung đội cuối cùng là trung đội của trung sĩ nhất Đêcoocxơ, đó là điều không hay? ông thêm: " Bởi vì đó là giai đoạn khó khăn nhất của trận đánh” (Thư gửi tác giả).)

Nhiệm vụ bảo vệ trong tình hình hỗn độn này có rủi ro lớn. Trong khi rút lui, trung sĩ nhất Ba sa Môhamét "đi qua cạnh trung uý Phốc nằm trên mặt đất: Anh ta đã chết". Đại uý Giăngđrơ đã yêu cầu lính bộ binh thuộc địa đưa thi hài của viên sĩ quan lên một xe tăng để đưa đi mai táng ở nghĩa trang trung tâm ở Điện Biên Phủ, nhưng người ta có làm không?
Giăng Phốc không có linh cảm gì, trong thư cuối cùng gửi cho cha anh, sau vụ đụng độ mà anh "bị một đòn như búa bổ vào đầu" (5-3), anh viết lời kết với tinh thần lạc quan: "Cha đừng lo cho con, mọi việc rất tốt đẹp. Không đau đớn gì hơn như khi cạo mặt bị đứt. Người ta đã nói với con: Chúa phù hộ cho con. Mẹ cũng đã nói như vậy. Cha thấy chưa, mọi cái tự xác nhận" (Chú thích: Sinh ở Paris tháng 7-1930, Giăng Phốc chuẩn bị học trường võ bị Xanh Xia. Thiếu uý, được bổ nhiệm về trung đoàn 7 bộ binh Angiêri ở Côblăngxơ (lực lượng Pháp ở Đức) tháng 10-1952. Được cử đi Đông Dương, xuống tàu Cáp Xanh Giắc, nhổ neo ngày 20-5-1953. Bổ nhiệm về tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri, không vận lên Điện Biên Phủ cùng tiểu đoàn mình.)

Các vũ khí của địch nhằm vào các xe tăng và lính bộ binh thuộc địa của Gabrien mà chúng thấy đang thoát đi. Trung uý Bôtenla bị một sức ép của một quả đạn nổ và trung uý Côn lanh thì nằm bất động sau một vụ nổ và sẽ

https://thuviensach.vn

được người lính lê dương Uđô mang đến sở chỉ huy. Xe tăng Ba dây và Muynhudơ làm thành một bức thành thép che chở cho lính bộ binh rút lui và nhật ký của GONO được khôi phục, chỉ ra rằng lúc 8 giờ Gabrien đã hoàn toàn. sơ tán. Quá bận bịu vì thu nhặt chiến lợi phẩm. Kẻ thù không đuổi theo. Tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc nhận có 9 người bị giết, 46 người bị thương. Báo cáo của Méccơnem nêu rằng "gần 350 sĩ quan và lính bộ binh thuộc địa trong đó 25% bị thương và bị bắt. Số người bị giết và mất tích, dự đoán là bị giết, lên tới 80. Những người sống sót, "khoảng 150, phần lớn sẽ được chuyển về Isaben và nhập vào các phòng tuyến của ta dưới sự chỉ huy của đại uý Ca rê".

Một vấn đề tồn tại: Làm sao giải thích việc rút lui của đại đội Giăngđrơ? Tại sao ông không báo cáo cho đại uý Ca rê, cấp trên của ông, và nhất là không báo trước cho đơn vị bạn bên cạnh là Bôtenla? Theo Méccơnem "việc rút lui được thực hiện mà không có lệnh, theo sự chủ động của đại uý Glăngđrơ". Ông này bắt được trên sóng vô tuyến, theo hệ thống của GONO, lệnh truyền cho Pazít thu dụng quân đồn trú ở Gabrien. Giăngđrơ (Chú thích: Sinh năm 1916, Hãng ri Giăngđrơ nhập ngũ năm 1934. Tình nguyện đi Đông Dương. lên tàu Pastơ ngày 1-5-1953. Về lại tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri ngày 24-5. Tù binh ở Điện Biên Phủ ngày 7-5.) là người chịu trách nhiệm về liên lạc rađiô từ khi Méecơnem bị loại, nhiệm vụ của ông là báo những ý định của mình cho Ca rê. Ông ta đã không làm. Còn về liên lạc rađiô với GONO, nó đã được bảo đảm cho đến lúc rút lui, nhưng không chắc chắn là nó đã giữ được vai trò của mình, có thể là do thiếu phối hợp. Đó là ý kiến của Méccơnem: Nếu GONO không ngừng nhận các tin tức và báo cáo của Gabrien thì chắc chắn những tin tức này rời rạc từng mảnh, từng mẩu và đôi khi trái ngược nhau, do từ nhiều nguồn tin đến (đại uý Giăngđrơ, trung uý Côn lanh và trung uý Bôtenla).

Từ 6 giờ 30 đã thấy nhiệm vụ của Pazít đi tăng viện cho Gabrien và để đoàn bảo an ở lại đó là không thể thực hiện được.

https://thuviensach.vn

“Từ đó tôi phải đến tận nơi, Đruin giải thích, bởi vì chúng tôi không thể liên lạc bằng rađiô với Pazít. Các hệ thống liên lạc của chúng ta bị nghe trộm, đại tá Đờ Caxtơri không muốn lộ tin tức cho địch. Mệnh lệnh viết mà tôi mang đi tăng thêm quyền được cơ động cho Pazít và để cho ông ấy được quyết định tùy theo tình hình, hoặc giúp tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri lấy lại Gabrien, hoặc đón những người sống sót:

Ông đã theo phương án hai, bởi vì sau một đêm chiến đấu và các vị trí của họ bị tràn ngập, những người sống sót của tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 không còn đủ sức để đón nhận và hướng dẫn các đơn vị của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc”.

Ủy ban điều tra quan tâm sát sao đến Gabrien. Có lẽ là vì cuộc phản kích đầu tiên kể từ cuộc tấn công ngày 13-3, Lăng le dành "quyền kiểm soát" việc sử dụng tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc. Chủ tịch Catơru hỏi ông về sự tham chiến của tiểu đoàn dù và của các xe tăng theo hướng Gabrien...

Chắc là ông không có mặt trên trận địa, nhưng nếu người ta hỏi ý kiến ông thì ông sẽ nói.

“Pazít gặp những chướng ngại đầu tiên cách khoảng 2 kilômét, ở nửa đường. Có một con sông cắt ngang qua đường theo hướng đông - tây, vuông góc với hướng hành quân. Việt Minh đã chờ ông ấy ở đó.

Tướng Valanh can thiệp vào:

“Pazít đã thu nhận được hai đại đội sống sót?

- Ông ấy thu nhận họ sau. Ông ấy đã chọc thủng được bằng sức mạnh, đã vượt lên...

- Việt Minh xoay xung quanh Gabrien?

https://thuviensach.vn

- Họ đến chiếm lĩnh trận địa trước để cắt viện binh.

- Họ đã bao vây?

- Một cách hoàn toàn đơn sơ. Pazít đã giao chiến. Nhưng ông đã có thể đi qua được. Về sau, khi các vị trí khác cửa Gabrien bị tấn công, chung quanh có một vòng tròn mà quân phản kích không vượt qua được. Nhưng lúc đầu, chắc chắn là không bị bao vây chặt (đối với cả Gabrien cũng như Bêatơrít, bởi vì một bộ phận lớn những người thoát nạn có thể trở về bình an vô sự").

Chủ tịch Catơru công nhận rằng một cuộc phản kích phải đi bốn cây số là một việc khó khăn... Tướng Valanh chộp lấy cơ hội:

- Nhất là một cuộc phản kích mà lại phải thu dung. Các phương tiện hỏa lực khó sử dụng, nhất là trước khi phản kích, bởi vì có thể bắn vào những người mà mình sẽ phải thu dung.

- Nó không phải nhằm để thu dung, Chủ tịch ngắt lời, mà nó trở thành một cuộc phản kích thu dung.

Vâng, Valanh đi xa hơn, nó nhằm để chi viện.

Lăng le: "Khi nó xuất kích, Gabrien chưa bị thất thủ".

Valanh tảng lờ: "Vâng, nó nhằm để chi viện .

Khi Caxtơri đến trình tòa, phải giải thích rõ tại sao một cuộc hành quân tăng viện lại trở thành một cuộc hành quân thu dung, nguyên nhân chủ yếu sự thất thủ Gabrien. Ma nhăng, chắc vẫn còn trong trí nhớ khoảng cách bốn kilômét mà Lăng le đã đưa ra, muốn biết cuộc phản kích xuất phát từ đâu.

https://thuviensach.vn

- Từ cuối sân bay, Caxtơri trả lời.

- Khoảng cách đó dài bao nhiêu?

- Có một nhánh sông là một căn cứ xuất phát rất tốt vì đó là một cái rãnh rất sâu.
Chính từ đó họ xuất phát đi Gabrien.

- Ba kilômét à?

- Ồ không! Caxtơri cam đoan. Chỉ 1200 mét thôi.

Không bằng nửa con số mà Lăng le đưa ra. Một trong hai vị có một khái niệm co dãn về khoảng cách. Caxtơri giải thích tiếp: "Tiểu đoàn dù ngoại quốc và các xe tăng đã tiến đến Gabrien nhưng lúc họ đến được nơi đó thì những người phòng thủ cuối cùng lại đi. Họ đã thu nhận những người ấy. Thiếu tá Pazít đã báo cáo với tôi bằng rađiô, ông nói: "Tình hình diễn ra như thế đấy và tôi không đủ mạnh với lực lượng có trong tay để lấy lại vị trí".

Catơru có báo cáo của Méccơnem đặt dưới mắt và vừa giở qua các trang báo cáo ông vừa thông báo cho Caxtơri: “Viên đại uý chỉ huy một vài đơn vị phòng ngự đã giải thích việc rút lui của mình là vì ông ta nghe được một mệnh lệnh trên rađiô cho cuộc phản kích? "Nhiệm vụ: thu dung quân đồn trú”. Chứ không phải "lấy lại vị trí". Caxtơri: "Tôi không ra lệnh bằng rađiô, tôi ra lệnh miệng cho thiếu tá Pazít trước khi ông rời sở chỉ huy cửa tôi. Tôi không ra lệnh bằng rađiô, tôi không hiểu tại sao viên đại uý này lại nghe được điều đó".

Ông trở lại với cuộc hành quân:

https://thuviensach.vn

“Pazít đã đến tận chân cứ điểm Gabrien. Tôi ngạc nhiên về điều đó bởi vì tôi đã nghe một trong các rađiô và không có cảm giác gì về một cuộc rút lui, hoàn toàn không. Tôi có nghe Méccơnem cho đến khi ông ta bị thương và về sau chúng tôi tiếp tục nghe hai trong số các rađiô của Gabrien. Và chẳng bao giờ tôi có cảm giác là họ rút lui. Vì thế khi Pazít nói với tôi: "Tôi không thể lấy lại được vị trí, tôi không có đủ người” (Chú thích: Xêganh Pazít nói thêm: "Tôi cũng không thể dùng những người rút lui, họ như những thợ săn đã bắt được thú, họ đã bị đánh cho loạng choạng cả đêm rồi” (Lưu trữ của ủy ban điếu tra).), tôi nói với ông ấy: "Vậy thì phải thu dung họ và đưa họ về”. Tình hình diễn ra như thế đấy, tuy nhiên Pazít dứt khoát: khi ông ấy đến, mọi người đã đi xuống sườn phía nam.

- Vậy Pazít đã thành công vào lúc đó? Chủ tịch phân vân.

- Pazít đã thành công. .

- Xe tăng có sao không

- Nhiều chiếc trúng đạn nhưng đều về được cả, chỉ có một xe Jeep trên trận địa.

Chiếc xe Jeep của đại uý Đruin. Khi người ta nói với ông về sự tham gia của không quân, Caxtơri trả lời: "Không có sự tham gia nào, vì mưa như trút nước".

Caxtơri tính toán rằng trong hai ngày đầu tiên, giữa Bêatơrít và Gabrien, đã bắn khoảng 10 ngàn quả đạn, nghĩa là hơn một phần ba số dự trữ của Điện Biên Phủ (Chú thích: Theo Ăngri đờ Brăngxiông, việc tiêu thụ đạn từ ngày 13 đến 16-3 đã lên đến 17.500 phát đạn 105, 9.600 đạn cối 120 và 2.200 đạn 155 (H. Đờ Brăngxiông. Pháo thủ trong lò lửa. Paris Presses de la Cité, năm 1992).), phần lớn những thiệt hại của địch là do những "cú búa bổ" của các khẩu đại bác Pháp phía trước hàng rào kẽm gai. Chúng ta chuyển vào

https://thuviensach.vn

hồ sơ một tài liệu chưa được xuất bản chứng minh rằng sau khi Gabrien sụp đổ, không một sĩ quan nào của đơn vị đồn trú nói lại về một lệnh rút lui gửi bằng rađiô, hoặc của Pazít, hoặc của GONO. Ngày 18-7-1955, tướng Caxtơri gửi cho ủy ban điều tra một bức thư làm sáng tỏ sự cố đó:

“Về sự lẫn lộn xảy ra trong đầu của đại uý tiểu đoàn phó tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri, do nghe được trên rađiô rằng nhiệm vụ cuộc phản kích là "thu dung những người thoát nạn", tôi phải nói rõ:

- Thứ nhất sau khi thiếu tá Méccơnem bị thương, tôi chưa bao giờ nghe tiếng nói của đại uý tiểu đoàn phó mà chỉ nghe tiếng nói của hai cán bộ tác chiến cho đến lúc kết thúc.

- Thứ hai là sĩ quan nói trên, mà tôi đã tiếp khi ông trở về, chưa bao giờ nói với tôi về sự cố này”.

Caxtơri muốn ám chỉ viên đại uý phó chỉ huy. Thực tế đó là đại uý Giăngđrơ của đại đội 3 chứ không phải đại uý Ca rê, sĩ quan tuỳ tùng ở sở chỉ huy Bôtenla, người đã ra lệnh cho Bôtenla rút lui sau khi thấy đại đội 3 của Giăngđrơ trên thửa ruộng. Giăngđrơ đã mất trong thời gian bị bắt, cấp trên không thể yêu cầu ông giải thích về sự rút lui trước.

Sau sự trì trệ tiếp theo sau sự sụp đổ của Bêatơrít và sự thất bại của cuộc phản kích vào Gabrien, tại sao GONO lại "đóng hồ sơ lại"? ủy ban điều tra đặt câu hỏi.

- Nếu người ta tổ chức bằng sức mạnh, với những đội dự bị sẵn có và những đội dự bị nhảy dù xuống, một cuộc phản kích vào Gabrien, Chủ tịch Catơru gợi ý, thì liệu có thể dành lại vị trí bảo vệ nó được không? Dĩ nhiên có không quân chi viện và những điều kiện khí tượng tốt nhất.

- Ta có thể lấy lại Gabrien nhưng tôi không nghĩ rằng ta có thể giữ nó được,

https://thuviensach.vn

Lăng le trả lời. Khi ta để cho địch được nghỉ ngơi vài tiếng đồng hồ, vị trí lập tức sẽ biến thành hang chuột chũi. Các vị trí có thể giành lại được nhưng không thể giữ được".

Caxtơri cũng theo một ý kiến như vậy: nếu ông có thể dành lại Bêatơrít và Gabrien, ông không thể nuôi chúng được:

- Việt Minh sẽ ngăn cản tôi trong việc tiếp tế. Phải tiếp tế bằng thả dù.

- Chuyện này cản trở cả một hệ thống, tướng Ma nhăng kêu lên. Nếu ông tin chắc điều tiên nghiệm rằng có lấy lại được hai điểm tựa, ông cũng không thể tiếp tế cho chúng, vậy người ta tự hỏi tại sao lại chiếm chúng, tại sao lại chuẩn bị nhiều cuộc phản kích...

- Thưa tướng quân, tôi đã nói rồi, tuỳ theo chiến thuật mà Việt Minh dùng về sau và không phải là chiến thuật mà chúng ta chờ đợi. Hệ thống gặm dần mà họ đã sử dụng sau này, họ có thể áp dụng ở quy mô lớn để ngăn cản tôi đi đến Bêatơrít và Gabrien".

Chiếu 15, những người thoát nạn của tiểu đoàn Méccơnem đi qua tập đoàn cứ điểm và đến trình diện ở Isaben: "170 con người kiệt sức và thiếu cán bộ chỉ huy", Lalăng bình luận. Bị thương đại uý Sujinô và trung uý Bécna Rúc được đưa đến trạm quân y Ginđrây và chờ máy bay đến. Còn lại hai đại uý, Ca rê, sĩ quan tùy tùng tiểu đoàn và Giăngđrơ, thuộc đại đội 3. Với trung uý Bôtenla của đại đội 2, họ nhận dược lệnh thu dung những lính bộ binh thuộc địa của họ.

Khi Nava đến trước ủy ban điều tra, Chủ tịch Catơru nói với ông:

"Như vậy là sự táo bạo, lòng dũng cảm và tinh thần hy sinh của bộ binh Việt Minh đã giành được sự quyết định?

https://thuviensach.vn

- Với Bêatơrít và Gabrien, điều đó có vẻ chắc chắn, Nava bình thản trả lời .

Sau khi đã qua đêm trong một hầm trú ẩn của Isaben, Moátxinắc, Tổng biên tập báo Caraven, được phép trở về GONO ngày 14 bằng một xe liên lạc. Sự sụp đổ của Bêatơrít và cái chết của trung tá Gô sê đối với anh là chuyện không thể có thực, nhưng về đến sở chỉ huy GONO, anh đã chịu là đúng: quân đồn trú Điện Biên Phủ vừa mới bị thất bại và điều đó cảm thấy ở xung quanh. Ở Isaben, dưới uy quyền bình tĩnh của Lalăng, mọi người tránh những lời bàn tán làm mất tinh thần, còn ở GONO, Moátxinắc khám phá ra một hoạt động lộn xộn, những sĩ quan đi đi lại lại, những người khác hình như sững sờ, một không khí tự tiết ra nọc độc Viên sĩ quan cũ của trung đoàn 1 thiết kị lê dương ngoại quốc ghé một lát vào sở chỉ huy của Lăng le, ở đây hình như người ta muốn quên đi những sự kiện của đêm qua. Người ta hút thuốc, chơi bài nhưng rađiô thì sẵn sàng bên người nghe và người ta đoán rằng chẳng gì qua mặt được ông "chủ mới" của phân khu trung tâm. .

Buổi tối pháo binh địch lại bắn dữ dội, lần này nhằm vào Gabrien, Moátxinắc được trung uý Đuy giông mời nghỉ lại trong hầm trú ẩn của ông. Van Đuy giông thuộc các đơn vị thông tin, hai người cùng đến Đông Dương trên tàu Pastơ và quen nhau ở đó. Sáng hôm sau, tin tức còn đen tối hơn đêm qua và nét mặt họ càng dài thuỗn ra: Dầu có một cuộc phản kích mạnh mẽ, Gabrien đã rơi vào tay Việt Minh. Moátxinắc quyết định ngay lập tức viết bài báo của anh - không thiếu tư liệu với một đầu đề lóa mắt: "Nghỉ cuối tuần ở Điện Biên Phủ". Suy nghĩ kỹ, anh thấy ngôn từ hơi nhẹ nhàng, không thích hợp với bạo lực hai đêm qua. Vì lẽ đó, để làm rõ nét bầu không khí băng giá của GONO, người ta dùng những lời có ẩn ý để nói về tinh thần đang yếu đi và sự thiếu ý chí chiến đấu ở các binh sĩ Thái ở cứ điểm An nơ Mari. Đến giờ cùng ăn cơm tối, Đuy giông đi lấy một chai vang rót từ cái chum lớn đựng rượu vang của sở chỉ huy để mời anh nhưng bữa cơm mới bắt đầu thì một quả đạn pháo nổ rền vang trên đầu họ làm cho các tường chống kêu răng rắc. Moátxinắc ngẩng đầu lên:
Tôi bụng bảo dạ: "Miễn là đó không phải là quả đạn nổ chậm như quả đạn

https://thuviensach.vn

đã giết trung tá Gô sê". Tôi vừa dứt lời thì một tiếng động đáng ghê sợ vang lên, ánh đèn vụt tắt và mọi vật quanh tôi như bay lên. Tôi bị vùi dưới một đống gỗ và đất hầm trú ẩn đổ sụp xuống từng phần, dù đau đớn khắp người, tôi vẫn còn thở. Những người lạ kéo tôi ra khỏi chỗ đó. Tôi nghe mình nói với Đuy giông: "Cho tôi uống nước, tôi nghĩ rằng tôi sẽ ngất đi...".

Một y tá băng đầu, băng bàn tay rồi chân cho anh, ngón chân cái bị gãy. Ngày 16-3, bác sĩ Grauuyn đích thân khám cho "anh chàng nhà báo bị đòn"; cái vết thương không sâu, người bị thương không lo lắng; vả lại, Grauuyn hứa cho anh sơ tán ngay khi ông có một chỗ trên máy bay. Moátxinắc không phản đối; anh muốn có một phóng sự về Điện Biên Phủ, anh đã có nó. Người bị thương luôn dồn dập đến, Grauuyn cần có chỗ và trông chờ vào các máy bay Đacôta để khai thông binh viện.

“Ông yêu cầu các hầm trú ẩn chưa có người, đại uý Vécdenhan, người của sở chỉ huy Lăng le, viết. Hầm của chúng tôi đầy người bị thương. Trên giường của tôi, một lính bộ binh thuộc địa đang thở bằng một cái lỗ trong ngực; nơi mà chúng tôi có 3 người ở thì nay họ có 10, Xécgiơ Cát xu và các đầu bếp của anh, ngoài việc tiếp tế cho chúng tôi, còn phải bảo đảm tiếp tế cho những người bị thương trú ẩn tại Binh đoàn không vận số 2”.

Trong buổi sáng, Đanien Camuýt phóng viên nhiếp ảnh vừa mới đến Điện Biên Phủ, đến thăm Moátxinắc, thấy anh "rất đẹp", cứ nài xin chụp ảnh anh tại cửa vào hầm. Đúng là với những vết bầm máu ở mặt, băng quấn đầy đầu và tay, giống như chiếc găng đấm bốc, Moátxinắc hoàn toàn có phong độ "một chiến binh dũng cảm vừa ở mặt trận về" và Camuýt không dứt được việc bấm nút.

Đoạn tiếp của câu chuyện cho thấy, vì hăm hở bám lấy thời sự, báo chí đã xoay xở làm trò như thế nào. Vài ngày sau các ảnh của Camuýt đã được tung ra tại Hà Nội và chiếc ảnh ăn khách nhất, nổi đình đám nhất theo đại uý La xuýt, là ảnh Moátxinắc, người ta xin phép anh được khai thác nó

https://thuviensach.vn

(Chú thích: Tuần báo Paris Match công bố bức ảnh trên bìa số 266 của tuần lễ từ ngày 1 đến ngày 8- 5-1954, nghĩa là sau khi tập đoàn cứ điểm thất thủ. Thông tin vừa là sai lạc, vừa là hâm nóng.). Không thấy trong việc này có điều gì đáng gây gổ, người bị thương liền đồng ý và vài tuần lễ sau báo chí thế giới công bố bức ảnh "người sĩ quan anh hùng ở Điện Biên Phủ". Tính chính xác của thông tin đã phải chịu thiệt hại bởi vì Moátxinắc - mà gia đình sững sờ nhìn thấy ảnh trong báo Le Figaro - không thuộc một đơn vị chiến đấu nào ở Điện Biên Phủ. Chỉ có quả lựu đạn có bảy ngọn lửa mà anh mang bên cạnh cấp hiệu vai của anh là có thể gây ra sự nhầm lẫn.

Được phong làm phó chỉ huy của Lăngle, thiếu tá Va đơ viết vội vài chữ cho Simon ngày 17-3: "Mọi việc ổn cả. Anh bị thương nhẹ bởi mảnh đạn pháo. Anh sẽ thử gửi cho em các bức điện tín". Ngày hôm sau, hai câu: "Bọn anh giữ vững. Máy bay không đổ xuống nữa". Tối đến, anh tỏ ra có tài nói hoạt bát hơn: "Một máy bay trực thăng sẽ mang thư. Trung tá Gô sê, Bay và Brettơvin đã bị chết trong một hầm trú ẩn cùng với anh vào ngày anh bị thương. Bọn anh chắc chắn sẽ có một cuộc tấn công vào Điện Biên Phủ nhưng Việt Minh sẽ không đi qua được đâu".

Cùng một sự khẳng định như vậy trong thư ngày 17, đại uý Sơvaliê viết: "Chúng tôi đang ở vào ngày thứ tư của trận đánh dữ dội nhất của chiến tranh Đông Dương. Ngày sinh nhật vui vẻ lần thứ 33 của tôi, tôi được phục vụ ăn uống như ông hoàng!”.

Ở tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, trung uý Phơrăngxoa viết cho Giannơ, ngày 20: “Bọn anh đang trải qua những ngày vất vả và đang chờ đợi diễn biến các sự kiện với tinh thần tin tưởng. Bước đầu của trận đánh diễn ra gay go quyết liệt và bây giờ, thì yên tĩnh hơn, không quân không ngừng hoạt động. Họ sơ tán người bị thương đêm qua không thiếu tinh thần dũng cảm. Hoan nghênh các phi công!”

Ba ngày sau, Gian thổ lộ nỗi kinh hoàng của cô, Phơrăngxoa lại an ủi: "Anh

https://thuviensach.vn

hiểu sự lo lắng của em nhưng chắc em đã nhận được hai lá thư của anh. Từ đó, tình hình yên tĩnh hơn, bọn anh chờ đợi sự diễn biến tiếp theo cửa các sự kiện với niềm tin”.

Đại uý Pisơlanh ngày 16-3 đã gửi một bức điện theo kiểu "tinh thần tốt, sức khỏe tuyệt vời" nhưng, cũng như Photăngxoa, ông thông báo cho bố mẹ ngày 20-3: “Bố trí lực lượng của chúng con mạnh hơn nhiều so với trước. Sự chi viện lẫn nhau tốt hơn và không quân hoạt động đầy đủ trọn vẹn. Sẽ là lý tưởng nếu các cuộc oanh kích của không quân có thể cho bay lên trời các khẩu đại bác Việt Minh, nhưng khó định vị được chúng vì chúng ở trong núi và được che chở tốt. Việt Minh có hầu khắp mọi nơi, cho nên bom rơi xuống đâu cũng chắc chắn gây thiệt hại cho chúng. Chỉ cần ta giữ vững lâu hơn chúng.!”

Nói về thiệt hại của địch là một bài tập tốt. Ở dưới làn đạn pháo kích dày đặc mà Isaben đang chịu đựng, trung tá Lalăng viết cho Mari Phơrăngxoa ngày 17-3: "Việt Minh đã có những thiệt hại khổng lồ, vượt mọi tỉ lệ so sánh với những thiệt hại của chúng ta. Chúng còn có thể thử liều một cú nữa nhưng nếu chúng thất bại, anh có cảm giác là người ta sẽ thấy rõ hơn".

Ngày 22, ông kêu gọi những tình cảm tôn giáo của vợ: "Hãy tin tưởng, em yêu, không một sợi tóc nào trên đầu anh bị rụng đâu. Chúa không muốn vậy. Đúng là nhiều khi Chúa đã ưng thuận nhưng Chúa hiểu rõ mình muốn gì".

Rồi Lalăng trở lại chủ đề ám ảnh các chiến binh ban đêm:

“Sự chờ đợi một cuộc tấn công có thể xảy ra ở lòng chảo với những đỉnh đồi chống lại họ, không phải là chuyện rất kì cục; có những lúc thăng trầm nhưng một tuần lễ nay khá yên tĩnh: vài quả đạn, vài cuộc đụng độ khi đi ra ngoài, đêm yên tĩnh, chẳng chuyện gì xảy ra”.

https://thuviensach.vn

Ngày 24-3, ông thổ lộ tâm tình - điều hiếm thấy: “Anh làm nghĩa vụ của mình như một người nghèo túng. Không, em yêu, anh không có đức tính bẩm sinh, khi phải phán đoán, khi cần nói dông nói dài, thì xong ngay thôi, nhưng khi phải vào cuộc lại là chuyện khác. Phải hiểu thấu sự việc hơn... Không có chủ nghĩa anh hùng ở anh, thế mà anh muốn có lòng dũng cảm dễ dàng, tính năng động tự nhiên, sự quyết đoán... phải bắt tay vào việc, đó là những điều gian khổ và anh cảm thấy thân mình, quả tim mình lười biếng và nặng nề. Không có sự chê bai cũng chẳng có nỗi buồn ở đó nhưng chỉ nhận thấy rằng Chúa trời, người cân nhắc những thử thách theo nhu cầu của một linh hồn, rất biết đẩy anh đến cái mà anh tin yêu nhất:. cuộc sống hăng say này thế mà lại là kẻ phá hủy, sự lựa chọn muôn thuở giữa nghĩa vụ và sự dễ dãi ... Tất cả những điều này để nói với em rằng vừa là thật, vừa là giả, anh đang sống trong môi trường của mình, như em nói. Anh ở đó như một đứa trẻ ở lớp học, trong ý nghĩa rằng đó là điều tốt cho anh nhưng chiến tranh không thích anh. Chỉ có tình bạn, sự tiếp xúc giữa con người và con người là niềm vui, niềm an ủi”.

Thứ 5 ngày 25, bức thư cuối cùng của ông được một chiếc Đacôta mang đi:

“Trong cuộc chiến tranh tiêu hao này, Việt Minh chịu đựng nhiều hơn chúng ta, nhiều hơn nhiều. Sự yên tĩnh có tương ứng với sự chuẩn bị một đòn mới hay là kẻ thù đang tìm kiếm một sự tiêu hao? Đối với anh, tình hình hình như vẫn luôn luôn tốt, chừng nào địch không có gì nhiều để ăn uống trên núi non. Quả thực anh có cảm giác là chúng sẽ buông ra trước chúng ta”.

https://thuviensach.vn

Chương 7 - SỰ TRỞ VỀ CỦA BIGA

Nếu người ta cho rằng những cuộc bắn quấy nhiễu và những phát đạn cối do Việt Minh bắn để "duy trì sự căng thẳng" trong buổi sáng ngày 15-3 là không đáng kể thì Điện Biên Phủ giống như một người đang ngủ gật. Đó chỉ là bề ngoài bởi vì bộ binh, pháo thủ và cả phi công nữa đang làm việc để xây dựng lại thế giới bé nhỏ của họ. Ở tiểu đoàn 2, trung đoàn 4 pháo binh thuộc địa của thiếu tá Knếc, đơn vị đã bắn hơn tám ngàn phát đạn, bốn đơn vị hỏa lực ngày 13- 3 đã sụp đổ sau khi bắn khoảng năm trăm quả đạn nhưng nhờ có vận tải hàng không, các hốc đạn lại nhanh chóng được bù đầy. "Về sau, Knếc thừa nhận, tiểu đoàn chẳng bao giờ thiếu đạn pháo cối".

Qua hai đêm, Việt Minh vẫn tiếp tục bắn. Đại đội cối hạng nặng của đoàn lê dương mất người chỉ huy, trung úy Tuyếcxi (Chú thích: Sinh năm 1923 ở Ốtđơ, Pôn Tuyếcxi phục vụ ở Công trường thanh niên năm 1943, được gọi nhập ngũ 1945, trung sĩ năm 1947, tốt nghiệp Xanh Xia năm 1948. Cưới An ni Bôvanhê 6-1-1952, 2 tháng sau đi Đông Dương bổ dụng về tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc. Chỉ huy một đại đội súng cối 120 ở Điện Biên Phủ.), mới hai ngày trước đây là người thay thế trung úy Môliniê được sơ tán về Hà Nội, lưng bị lỗ chỗ mảnh đạn. Trong bốn mươi tám giờ, đơn vị đã mất các trung sĩ nhất Sôô và Maya, bị giết cùng với Tuyếcxi và mười lính lê dương. Tám khẩu pháo bị phá hủy. Trung úy Xanhglăng kế tục Tuyếcxi và trung úy Lông ba vừa ra viện sau 15 ngày chữa bệnh, đã nhảy dù xuống ngày 16. Xanhglăng đã nhảy dù trong cuộc hành quân Hải li với tư cách là sĩ quan quan sát và liên lạc của tiểu đoàn 8 xung kích và đã trở về Hà Nội ngày 27-12. Ngày 16-3, vừa mới tháo dây dù thì anh đồng thời được biết tin về cái chết của Tuyếcxi và việc anh được cử thay thế người trung úy này. Anh không có thời giờ thực hiện vì bị một phát đạn 105 bắn tới trước khi các khấu cối được sửa chữa và di chuyển đến một vị trí ít lộ liễu hơn, anh đã bị thương nặng:

https://thuviensach.vn

“Đầu tiên tôi bị thương ở cẳng chân, gãy xương vì mảnh đạn rồi lại bị đạn vào lưng. Người ta khiêng tôi dưới làn đạn đến trạm quân y gần nhất.ảơ đây tôi phải đợi vì người bị thương rất đông và tôi sẽ không được mổ trong những điều kiện tốt. Nhiều ngày đã trôi qua và chỉ đến 20-4 thì bác sĩ Hanz mới có thể săn sóc và bó bột cho tôi”.

Được bổ dụng về sở chỉ huy hỏa lực từ tháng 12, trung úy Clêmăng thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 4 pháo binh thuộc địa, mới được giao về tiểu đoàn ba ngày trước đây. Cái chết của Tuyếcxi và các vết thương của Xanhglăng đã đưa đến quyết định của cấp trên bổ sung anh về đơn vị này. Được triệu tập đến sở chỉ huy hỏa lực, Clêmăng được biết anh thay thế Tuyếcxi và "trung úy Xanhglăng đã không liên quan nữa".

Clêmăng:

“Vấn đề là sử dụng bốn khẩu 120 đã trở thành những đứa con côi. Tôi không biết những vũ khí này nhưng chẳng ai quan tâm về điều đó đối với tôi và tôi đã trở lại đơn vị, ở đây trung sĩ nhất Buiông đỡ đần cho tôi phần quản trị. Tôi đặt các khẩu cối vào hướng bắn, chúng tôi tính toán lại đường bắn và sáng hôm sau khai hòa theo yêu cầu”.

Một sĩ quan khác vế súng cối hạng nặng, trung úy Cônxi (Chú thích: Xuất thân từ một gia đình ở miền Pirênê thượng, Rơnê Cônxi tốt nghiệp Xanh Xia năm 1949. 23 tuổi, được cử sang Đông Dương, anh được gửi đến Xiđi Ben Abe sau khi cưới Ađrien Beruýt. Năm 1951 trung úy bị sỏi thận; được công nhận không đủ sức đi chiến trường nước ngoài lâm thời. Đến Sài Gòn ngày 6-2-1953. Bổ dụng vào tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 bộ binh lê dương ngoại quốc, chỉ huy 1 đại đội cối 120 ở Điện Biên Phủ.), đã bị chết trong lúc đến cấp cứu một nhóm bị thương, có thể bị chết ngạt trong hầm trú ẩn bị đạn pháo bắn sập. Không hay ho gì khi phải về phục vụ ở đơn vị cối 120.

Sự lạc quan của đại tá Đờ Caxtơri không bị tổn thương. Trước ủy ban điều

https://thuviensach.vn

tra của Catơru, ông khẳng định rằng sau khi Bêatơtít và Gabrien thất thủ, cảm giác của ông về kết cục của trận đánh vẫn chưa phải là bất lợi.

- Tôi không coi nó là thất bại, mà tôi nghĩ rằng nó sẽ gay go hơn và tôi phải lệ thuộc vào các cuộc nhảy dù.

- Những lý do gì khiến ông vẫn còn tin tưởng? ông Chủ tịch hỏi.

- Tôi nghĩ rằng chúng tôi sẽ trải rộng ra... Chúng tôi đang ở trong một chu vi hạn chế hơn, với những phương tiện gần như cùng một khối lượng... Tôi nghĩ rằng tôi sẽ giữ vững.

- Tinh thần quân đội ông có gây cho ông tin tưởng không?

- Không, trong thời điểm đó thì không và đó chính là nhiệm vụ gắn bó Lăng le và tôi. Lăngle có ảnh hưởng trội nhất. Chúng tôi gắn bó với nhau trong nhiệm vụ nâng cao lại tinh thần binh sĩ.

- Còn trong cán bộ, ông có thấy sự suy sụp nào không?

- Chắc chắn là có.

- Trong cán bộ sơ cấp hay là trong các chỉ huy binh đoàn?

- Các chỉ huy binh đoàn? Không, ngược lại, họ có một tinh thần vượt mọi thử thách. Một trong các nguyên nhân tâm lý của sự giảm sút tinh thần đó (ngoài ý thức là họ không chống được một cuộc tấn công mới của Việt Minh) là sự ùn tắc người bị thương bên trong các trung tâm đề kháng".

Sáng ngày 15 một tin đồn lan truyền như một ngọn lửa rơm trong kho thóc: "Giao quyền lại cho Lăng le nổi tiếng là người kiên quyết, tư lệnh GONO từ bỏ quyền chỉ huy. Phải có sự can thiệp cá nhân của Nava để phá vỡ dây

https://thuviensach.vn

chuyền vu khống: "Caxtơri chưa bao giờ nhường quyền chỉ huy như người ta nói. Cứ hai ba ngày một lần tôi gọi điện thoại cho ông ấy và ông ấy luôn luôn là người chỉ huy Điện Biên Phủ. " Nava tháo gỡ các cơ chế của tin đồn: "Caxtơri để Lalăng chỉ huy Isaben (Hồng Cúm) làm một phân khu tách riêng và giao Lăng le chỉ huy toàn bộ vị trí trung tâm. Đồng thời, Lăng le còn được giao chỉ huy các đội dự bị (...) Như vậy, Caxtơri giống như một đô đốc trên một con tàu, vị trí trung tâm, đó là con tàu và Lăng le là người chỉ huy". .

Tư lệnh GONO nhắc lại và có ý nhấn mạnh rằng "đây là lần đầu tiên những con người này được đưa ra đối diện với một cuộc tấn công như thế, không chỉ nói binh lính mà cả cán bộ: Trong quân đội Pháp cho đến cấp đại úy, người ta chưa nhìn thấy chiến đấu. Chiến tranh kết thúc đã mười năm rồi, không một ai trong số họ đã bị pháo bắn".

Sau khi nhấn mạnh rằng hầm trú ẩn không trụ được, Lăng le mô tả sở chỉ huy của GONO như anh đã khám phá ra sáng ngày 15-3.

"Một sự lộn xộn không thể tưởng tượng được đang bao trùm. Tất cả những ai không có nhiệm vụ chiến đấu và hầm trú ẩn bị sụt đổ vì đạn pháo đều ẩn náu tại đây".

- Họ có đông không? Chủ tịch Catơru hỏi

- Một cán bộ hậu cần, các cha tuyên úy... Không phải vì họ đông mà rốt cuộc...

- Và mọi người có vẻ bối rối ?

- Vâng, thưa tướng quân.

- Đặc biệt là tham mưu trưởng?

https://thuviensach.vn

- Vâng, thưa tướng quân.

- Còn Pi rốt?

- Cũng suy sụp thưa tướng quân.

Lăng le nói đã gặp Pirốt, ông ta nói giọng mệt mỏi: "Hỏng hết rồi, phải dừng lại thôi. Chúng ta đang đi đến một cuộc tàn sát".

Sự phản ứng này của một số sĩ quan cao cấp càng khó hiểu hơn nữa khi mọi việc vừa mới xảy ra không chỉ là thấy trước mà còn mong đợi. Người ta biết trước mười phút cuộc tấn công, người ta biết Bêatơrít là mục tiêu thứ nhất và nếu người ta lưỡng lự giữa Đôminíc và Gabrien, cái nào là mục tiêu cuộc tấn công thứ hai thì Việt Minh lại thống nhất ý kiến mọi người khi họ chọn "Tàu phóng lôi cũ". Nhưng Lăng le nắm quyền chỉ huy phân khu trung tâm do sáng kiến riêng của ông hay là do đề nghị mà ông đề xuất và Caxtơri đã phê duyệt?

- Cứ tôi vào vị trí của Gô sê, ông nói, đại tá Caxtơri bảo tôi: "Cậu nắm quyền chỉ huy toàn bộ!"

- Đó là quyết định vào lúc đó, sau này đã được xác nhận.

- Vâng, thưa tướng quân.

- Vì thế, từ thời điểm đó, có hai chỉ huy phân khu: có ông và Lalăng ở Isaben. Vai trò của đại tá Đờ Caxtơri trong cơ cấu này?

- Ông ấy chuyển điện báo về Hà Nội.

Câu nói ngắn ngủi mà giết người này đã làm tổn thương Caxtơri, ông viết

https://thuviensach.vn

thư cho tướng Catơru để uốn nắn lại những lời dèm pha của Lăng le, tuy nhiên vẫn thừa nhận sự đúng đắn của ý kiến nói về sự suy yếu của Pirốt và của tham mưu trưởng. Tất cả các sĩ quan của sở chỉ huy đều nhìn thấy trung tá Kenle, đầu đội mũ sắt, quai mũ dưới cằm, ngồi co ro trong một góc hầm, hoàn toàn bị trầm uất. Caxtơri lấy làm tiếc "là ông ấy đã bị thay thế khi mà ông ta đã thắng được bệnh tật". Kenle mới ra khỏi một cuộc điều trị hơn là một hình phạt, theo Caxtơri, một vài thầy thuốc cũng bị trầm cảm như bệnh nhân của họ. Ông nói đã thấy "thiếu tá bác sĩ Grauuyn ít nhất cũng bị trầm cảm như các sĩ quan cao cấp bị cáo giác và tôi đã lạnh lùng trả ông ta trở lại phòng mổ của ông ta".

Nói đến những trách nhiệm mà ông phân công cho Lăng le, Caxtơri giải thích rõ như sau: "Lăng le đã nắm quyền chỉ huy việc phòng thủ của khu đề kháng trung tâm chứ không phải chỉ huy chiến dịch"

Ông nói thêm rằng người cán bộ cấp dưới sôi nổi của ông chưa bao giờ cầm đầu phân khu trung tâm và các đội dự bị. Chứng cứ: các xe tăng làm việc với quân dù nhưng "đại úy Hécvuiét hàng ngày nhiều lần đến nhận mệnh lệnh của tôi". Pháo binh đáp ứng các yêu cầu của Lăng le nhưng "tất cả các yêu cầu tiếp tế đều thông qua GONO". Cuối cùng Caxtơri cũng thốt ra một lời châm chọc để kết thúc câu chuyện: "Nếu Lăng le chỉ huy chiến dịch thì nó không kéo dài được năm mươi sáu ngày đâu ". (Chú thích: Lăng le một lần nữa nói trái lại Caxtơri: "Tôi quyết định đảm nhiệm việc chỉ huy chiến dịch (...) hy vọng đến ngày cuối cùng, nếu không thắng được thì ít nhất cũng giữ vững cho đến khi có giải pháp Giơnevơ" (Báo cáo của Lăng le).)

Lạnh lùng như một hòn đá, ông liệt kê ra những lý do trước ủy ban điều tra: "Sự không hiểu biết và sự coi thường công tác hậu cần, sự phung phí của ông ấy trong việc sử dụng đạn pháo, và các yêu cầu của ông ấy muốn giảm bớt đơn vị đồn trú ở Isaben trong lúc việc liên lạc vẫn được bảo đảm".

Vài ngày sau, thể xác không hồn của Pirốt đã được tìm thấy trong hầm trú

https://thuviensach.vn

ẩn của ông. Bị cắt cụt một cánh tay sau khi bị thương, người lính già đã lấy được một lựu đạn, rút chốt ra và ôm nó vào lòng cho đến khi nổ (Chú thích: Sinh năm 1906 ở Săngplít (Hốt-Xaon). Sáclơ Pirốt nhập ngũ 1924, 1926 cưới Ôđét Mayô, có hai con trai. Thiếu úy pháo binh 1929. Đại úy ở Ma rốc năm 1939. Thiếu tá và đổ bộ vào Italia năm 1943. Bị thương ở Benvêđe. Chiến dịch Pháp, rời trung đoàn pháo 16 ở Itxoa 1945. Chỉ huy tiểu đoàn 3, trung đoàn 69 pháo phòng không. Đi Đông Dương tháng 3- 1946. Bị đạn ở cánh tay gần Thủ Dầu Một, bị cụt tay và hồi hương tháng 3-1947. Trung tá 1948. Đi nhiệm kỳ 2 tháng 8-1949. Bổ nhiệm về cơ quan tham mưu. Về nước cuối 1951. Đại tá tháng 7-1952. Đi nhiệm kỳ 3 tháng 11 1953. Chỉ huy trung đoàn 41 pháo thuộc địa rồi Phó tư lệnh GONO 10- 12-1953. Theo lý lịch công tác, đại tá Pirốt mất ngày 20-3-1954.). Sau những cuộc họp bí mật đen tối, đã có quyết định mai táng người phó của đại tá Caxtơri ở phía trong cùng căn hầm của ông ấy và phản ứng đầu tiên của GONO là ỉm sự việc này đi, một sự che đậy không thể không có sự đồng ý của Lăng le và Cônhi. Người ta nói đến sự biến mất, "sự ngã xuống trên chiến trường", bị mắc bệnh nhiễm trùng kéo theo cái chết, trước khi thừa nhận rằng người sĩ quan đáng thương này tự nhận thấy có trách nhiệm trong sự thất bại của việc phản pháo, đã kết liễu đời mình. Điều này không ngăn cản được Quốc vụ khanh Mắc Giắckê khẳng định rằng đã gửi hai điện báo đi Hà Nội mà "vẫn không biết được sự thật về vụ Pirốt".

Bị thương vì vôi và gạch vụn văng vào mặt trong hầm của trung tá Gô sê, thiếu tá Va đô viết thư cho vợ ngày 18-3: "Trung tá Lăng le là người chỉ huy phòng thủ. Một con người tuyệt vời! Đại tá Pirốt và trung tá Keller không còn nữa. Các anh đã nắm quyền chỉ huy và mọi việc tiến triển tốt... Anh tính còn phải trải qua 8 ngày gay go nữa".

Từ khi Lăng le ngự trị ở phân khu trung tâm, thiếu tá Ghêranh, cố vấn không quân của GONO, nhận thấy có những thay đổi, theo quan điểm của ông, đưa đến "những hậu quả tai hại nhất". Trước khi có cuộc tấn công của Việt Minh, ông vẫn dự buổi giao ban hàng ngày còn bây giờ thì ông bị lãng

https://thuviensach.vn

quên. Ở sở chỉ huy can thiệp của không quân, mỗi người vẫn tin rằng sẽ có một hình thức mới về sử dụng không quân và Ghêranh thấy mọi việc đã thay đổi biết chừng nào. Chi viện hỏa lực không quân đầu tiên kể từ đêm Bêatơrít thất thủ và hoạt động của hai máy bay Bearcat vào sáng ngày 15, hỏa lực cao xạ dày đặc đã đón chào họ ngay từ đợt xuất kích đầu tiên. Ghêranh báo cáo là hai chiếc khu trục đã bị bắn hạ bởi "pháo cao xạ 37mm lần đầu tiên được đưa vào sử dụng". Việc sử dụng máy bay khu trục sẽ phải thay đổi vì từ nay hễ một chiếc máy bay xuất hiện trên bầu trời thì pháo cao xạ sẽ chào đón họ. “Vậy tấn công bằng napan các vị trí Việt Minh hoặc các vị trí cao xạ trong những điều kiện như thế nào khi chúng ta đã biết rằng chuyện can thiệp này phải thực hiện ở độ thấp? (Chú thích: Ném bom napan phải bay là là mặt đất cách mục tiêu khoảng 20m, nếu không chính xác sẽ gây thảm họa. Với độ cao đó, cự li đó, đánh vào súng phòng không cổ điển dù có bất ngờ chăng nữa cũng là sự điên rồ (Báo cáo của trung tá Phêlíc Bruynê).)

Các máy bay Đacôta lâu nay vẫn thả dù ở độ cao dưới 200 mét, sẽ phải bay cao hơn, vậy thả thiếu chính xác là điều khó tránh khỏi. Còn việc quan sát từ trên không chỉ thực hiện được khi tránh được pháo cao xạ và chất lượng các phi vụ sẽ bị ảnh hưởng. Làm sao thả đạn khói để chỉ điểm một mục tiêu tiềm tàng được nếu mười, hai mươi hoặc ba mươi khẩu cao xạ tập trung hỏa lực vào máy bay "cào cào", trở thành bia bay?. Pháo phòng không đã trở thành vật đáng ghét nhất đối với các phái đoàn và tướng Đờ sô tự nhủ là ông tin rằng một số pháo phòng không có cỡ lớn hơn 37mm.

“Họ bắn vào máy bay chúng ta với loại pháo khác hơn là pháo 37mm. Tôi không biết các pháo thủ Pháp có biết dùng pháo 105 hoặc 155 để bắn máy bay không, nhưng người ta nói với tôi Việt Minh làm một cái hố để bắn máy bay. Chính mắt tôi nhìn thấy những túm khói đen ở độ cao 400-500 mét”.

Caxtơri vừa mới khám phá ra rằng kẻ thù không những có nhiều đạn dược

https://thuviensach.vn

hơn ông ta biết mà còn biết bảo vệ các khẩu pháo của họ chống lại các cuộc phản pháo của Pháp. Nếu sự xuất hiện của phòng không Việt Minh làm cho Caxtơri phải lo lắng thì các phi hành đoàn của các máy bay B26 và Privateer đang gặp phải những khó khăn khác, dù muốn hay không cũng phải chấp nhận. Trong báo cáo của mình, trung tá Bruynê cho rằng những cuộc oanh kích từ trên không của vùng lòng chảo cũng trở nên nguy hiểm như những cuộc oanh kích những năm 1944-1945 vào các tổ hợp công nghiệp Đức ở vùng Rua:

“Phòng không không phải là sự đe dọa nghiêm trọng nhất, Bruynê báo cáo. Cất cánh với trọng tải đầy, giữa trời mưa phùn, ban đêm, máy bay không có độ nhìn rõ, không có khả năng kiểm soát bên trên khu vực khó khăn nhất của hành trình, đến Điện Biên Phủ trong điều kiện thời tiết tồi tệ với một bầu trời đã "no" máy bay, bay theo đội hình, duy trì cho đến khi có tấn công mặc dầu có những biến đổi khó tin và một sự chờ đợi thường kéo dài hơn một giờ, sự tiếp cận mà người ta lặp đi lặp lại hai lần, ba lần, mười lần, kế hoạch tiếp theo kế hoạch, bởi vì phải tấn công có kết quả, dầu khí tượng, dầu khó khăn trong việc nhận dạng mục tiêu bị chìm đi giữa vô số miệng hố, dầu có phòng không, đã đặt các phi hành đoàn các máy bay ném bom trước những thử thách có thể so sánh mọi mặt với những thử thách mà các đàn anh đã trải qua trên vùng Rua”.

Ở Isaben, Lalăng lo lắng về chuyện liên lạc với GONO. Mỗi buổi sáng, các lính bộ binh của ông mở đường theo hướng bắc đi gặp những đơn vị từ phân khu trung tâm đi ra ngược theo hướng họ. Dù con đường vẫn ở dưới sự kiểm soát của GONO, Isaben là một nắm đấm chìa ra phía nam: tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 lính bộ binh Angiêri của đại úy Giăng Xênen và tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh ngoại quốc của thiếu tá Grăng Đ'Esnông chia nhau các cuộc xuất quân và công việc bảo vệ. Mỗi tiểu đoàn có bác sĩ của mình, Ainiê của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh ngoại quốc và Pông của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 bộ binh Angiêri nhưng tính đến sự biệt lập của Isaben, trạm giải phẫu dù 3 của trung úy, bác sĩ Rêsiô đã được thả dù ngày

https://thuviensach.vn

14, cùng ngày với đoàn bảo an, làm yên lòng Lalăng vì những bệnh xá của anh sẽ bị ứ đọng nếu đường mòn Pa vi bị cắt. Một trạm quân y thứ hai, trạm giải phẫu dù 6 của trung úy, bác sĩ Viđan, hai ngày sau từ Nam Bộ đến, để tránh hoặc đúng hơn là để làm chậm sự ngột ngạt của không gian quân y.

“Ngày 15-3, tôi đang ở Sài Gòn thì nhận được lệnh lên đường, Vi đan kể. Ngày 16, trạm quân y của tôi - 7 y tá và 800kg dụng cụ, được chở ra Hà Nội bằng máy bay. Một máy bay Đacôta chờ chúng tôi và hai giờ sau, chúng tôi nhảy dù xuống một khu vực gần Isaben. Ngược lại những điều người ta báo cho chúng tôi, pháo binh Việt Minh không bắn vào sân bay, mà là một kiểu tạm đình chiến, hình như do có một cuộc trao đổi người bị thương với Việt Minh. Một sự yên tĩnh tuyệt đối đến nỗi chúng tôi gấp dù lại như sau một cuộc nhảy tập. Một chiếc xe tải đưa chúng tôi về trạm quân y trung tâm, tại đây bác sĩ Grauuyn giới thiệu tôi với trung tá Lăngle. Sau đó từ trạm quân y chúng tôi đến Élian 12 giữa sông Nậm Rốm và tỉnh lộ 41, bên cạnh sở chỉ huy của thiếu tá Sênen của tiểu đoàn 2 Thái, ở đây bác sĩ Ba rô giao cho chúng tôi sử dụng một hầm trú ẩn cũ, loại gì đó khá vững chắc, có khung bằng kim loại. Một loại đường hầm mở hai đầu mà chúng tôi tổ chức thành ba phòng. phòng lựa chọn, phòng mổ, và phòng hậu phẫu. Và chúng tôi bắt đầu mổ...”

Cũng ngày 16, một tiểu đoàn dù mới được thả xuống gần Isaben, nhưng không khí yên tĩnh mà Viđan được hưởng đã nhường chỗ cho sự náo động. Tiểu đoàn 6 dù thuộc địa xuống mặt đất dưới làn đạn pháo và Biga, không được vui vẻ lắm, bị bong gân. Băng bó mắt cá xong, ông xin Lalăng một xe Jeep để đưa ông đến sở chỉ huy GONO. Tổn thất chỉ là tối thiểu, quân của ông tập hợp lại trước khi hành quân theo hướng Élian.

Sổ tính toán của đại tá Đờ Caxtơri cũng giống như sổ của một người bán thực phẩm khô, chỉ có hai cột: cột vào và cột ra. Tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13 ở Bêatơrít được ghi vào cột "ra”, nhưng cột "vào" lại thêm đoàn bảo an của đại úy Bôtenla. Vì Gabrien thất thủ, tiểu đoàn 5,

https://thuviensach.vn

trung đoàn 7 bộ binh Angiêri bị "ra" nhưng Caxtơri lại tiếp nhận tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, như vậy thế cân bằng lại được khôi phục.

Ở đại đội 4, tiểu đoàn 6 dù thuộc địa của trung úy Uynđơ, trung úy Gia cốp không nguôi giận. Anh đã hết nhiệm kỳ công tác và đang chờ người ta xác định ngày hồi hương. Thế mà, đáng lẽ gửi anh đến căn cứ quân sự ở Hải Phòng để chờ tàu thủy thì người ta lại thả dù anh xuống Điện Biên Phủ. Ngày 18-2 ở Lào, anh ước tính cuộc tham chiến của anh ở Đông Dương kết thúc, anh viết thư cho Mác xen, vợ anh, ở lại Pa ri tại nhà người chị là Xêlin: "Năm ngày nữa, anh tròn hai năm công tác ở đây; hơn hai tháng nữa anh sẽ trở về Hà Nội để thu xếp hành lý. Anh hy vọng sẽ xuống tàu cuối tháng 4 hoặc đầu tháng 5".

Ở nhiệm kỳ đầu, Mác xen đã sang Hà Nội thăm anh và họ đã sinh được một đứa con trai là Misen vào năm 1950. Nhiệm kỳ hai, cô không được phép sang Đông Dương. Ngày 7-3, Gia cốp còn nói với cô về ngày trở về của anh. Tiểu đoàn 6 dù thuộc địa đã rời Lào để về tìm lại khí hậu Bắc Bộ ("chủ nhật trước bọn anh còn cởi trần dưới nắng gắt thế mà mấy ngày sau lại áo quần đầy người như đang sống ở Pháp giữa mùa đông!). Qua thư từ, Gia cốp được biết mọi người nhà, vợ con anh đều mạnh khỏe, "thằng bé Misen" đã 4 tuổi rồi. Anh viết: "Đúng là em hãy chuẩn bị để gặp lại anh, vì trong hai tháng tới anh sẽ xuất phát hoặc bằng máy bay hoặc bằng tàu thủy, anh chưa rõ lắm nhưng phương tiện giao thông không quan trọng. . . ".

Ngày 9-3, anh mắng yêu vợ hơi suy sút tinh thần một tý; "Nào, can đảm lên em, kiên nhẫn một tý rồi mọi việc sẽ xong. Chờ hai tháng nữa thôi! Chúng ta đã chờ đợi hai mươi lăm tháng rồi. Lâu thật, anh cũng hiểu, quá lâu nữa là đằng khác nhưng chúng ta không thể làm gì được cả, vậy hãy kiên trì và nghĩ tới những ngày tháng tươi đẹp đang chờ chúng ta".

Mác xen hỏi anh thỉnh thoảng có gặp trung úy Tráp người bạn thân của anh không, anh trả lời với giọng văn chế giễu: "Tráp sức khỏe tuyệt vời. Em hỏi

https://thuviensach.vn

có gặp anh ấy không, nhưng ngày nào mà anh chẳng gặp, cùng một tiểu đoàn mà - tiểu đoàn 6 dù mà báo chí đã nói đến rất nhiều".

Cùng ngày, Tráp cũng viết về chủ đề đó cho Ximon - vợ anh: "Thời gian trôi qua và ngày về đến gần. Gia cốp một tháng nữa thì ra về. Anh còn ba tháng và anh sẽ về hầu như ở bên em".

Ngày 15-3, trước ngày nhảy dù xuống Điện Biên Phủ lần thứ hai, Gia cốp viết ngoáy mấy dòng thư cho vợ:

“Sáng nay anh về Hà Nội để chiều nay nhảy dù theo kế hoạch tác chiến. Không có một lúc nào rỗi rãi, nhưng đó là chiến tranh, chúng ta không thể làm được gì khác. Hãy theo dõi trong báo chí các sự việc ở Đông Dương, vì anh có cảm giác là bọn anh sẽ trải qua những cuộc chiến đấu gay go, có thể đó là những ngày cuối cùng của cuộc chiến tranh này”.

Tiếp theo sau là những dòng vô cùng âu yếm kết thúc bức thư phát đi từ Hà Nội, trong lúc tử thần đã đến đấy gõ cửa...
Quân dù của Biga đào hầm, hào và tiếc những cái họ đã làm trong thời gian đầu ở đây, sau cuộc hành quân Hải li. Không còn vấn đề thả dù các tấm ván và phiến gỗ xuống nữa, và người ta chẳng tìm được cái gì để bảo vệ các hầm trú ẩn mới. Người của tiểu đoàn 6 chỉ có hệ thống D (độ lệch từ) để chống đỡ vị trí của họ ở chân cứ điểm Élian 4. Không có bê tông, không có tháp xe tăng cải tạo, không có lô cốt, vị trí có hình một cái hào vòng tròn nối liền các vị trí chiến đấu giới hạn bằng các vị trí vũ khí nặng. Không có vách ngăn, các lối vào được bảo vệ, mới ở dạng dự án và các nắp che bằng các vật liệu hỗn tạp nhất. Thậm chí người ta còn thấy người của tiểu đoàn 6 đánh nhau dưới những chiếc dù rơi tự do để thu hồi những tấm phên và những cuộn dây kẽm gai. Sở chỉ huy của Biga được đào nhanh và mái của nó được làm bằng những tấm ván không dày, đến nỗi người ta tự hỏi làm sao mà nó chịu đựng được đống đất đắp lên để bảo vệ. Các đại đội của ông cũng không hơn gì.

https://thuviensach.vn

Từ ngày vợ anh sinh cho anh bé gái Mari Pie, trung úy Samalăng có một bộ mặt mãn nguyện của ông bố và sự sinh con này đáng cho anh được nhận kẹo hạnh nhân, thịt chín dầm mỡ mà anh chia sẻ ngay với ông bạn Lơ Viguru. Samalăng viết cho Blăngsơ hai mươi bốn giờ sau khi nhảy. Anh bình luận dài dòng về Mari Pie mà anh nhận được những bức ảnh đầu tiên và sáng ngày 17 anh thêm một vài chữ vào bức thư chưa đưa cho người bưu tá: "Đã có thể sơ tán vài người bị thương cho nên có hy vọng cho việc xuất phát của chuyến thư. Mọi việc tốt đẹp, trời đẹp, tinh thần bộ đội tuyệt vời. Bộ mặt chiến tranh đã thay đổi, nhưng còn xa mới được như ở Italia".

Ở Italia, Samalăng là hạ sĩ ở tiểu đoàn 8 lính Ma rốc. Anh có thể so sánh chiến dịch Italia với chiến tranh Đông Dương.
Ngày 21-3 anh nói về hầm trú ẩn của anh cho Blăngsơ: "Anh có một căn nhà xinh xắn nhưng nếu em phải ngủ ở đó thì em chẳng bao giờ trở lại đó nữa... Đó là một loại hang động mà người lính chạy giấy của anh đã đào trong sườn dốc để anh tránh pháo của Việt Minh (...) ở trên cửa vào, anh đã đặt một cái biển: Biệt thự Mari-pie".

Gồm bốn điểm tựa, An nơ Mari do tiểu đoàn 3 Thái đóng giữ Tiểu đoàn Thái đã hành động tốt trong các cuộc hành quân. Dưới quyền chỉ huy của thiếu tá Ácsămbôn cho đến tháng 12, tiểu đoàn đã "sờ" đến đại úy Thimônniê, một sĩ quan thiết kỵ. Phó chỉ huy là đại úy Lui và mỗi đơn vị trong số bốn đại đội có hai sĩ quan khung. Ngày 13-3, Hà Nội đã tăng viện trung úy Cuốc đét và trung sĩ nhất Limusi. Sự ngạc nhiên đầu tiên của hai người là sự mong manh, bấp bênh của lính Thái dưới đạn pháo, cối. Quả vậy, khi Bêatơrít bị pháo kích trước khi bị tấn công, nhiều quả 105 đã nổ ở đại đội 12 của đại úy Ghiôminô trên An nơ Mari 3. Một người chết và ba người bị thương. An nơ Mari 3 tuy vậy không phải là vị trí phơi ra nhiều nhất vì nó ở phía bắc đường hạ cánh, điểm tựa 4 ở bên trái còn điểm tựa 1 và điểm tựa 2 ở xa hơn.

https://thuviensach.vn

Lính Thái bị địch vận mạnh. Truyền đơn kêu gọi đảo ngũ được rải ban đêm ở hàng rào kẽm gai, những chiếc loa không nhìn thấy phát thanh nhạc địa phương, những bài hát, những lời kêu gọi của Việt Minh và những khẩu hiệu cộng sản. Sự cổ động này có những hiệu quả tai hại đối với những người có gia đình ở làng gần đó. Sức ép tâm lý ngày càng tăng lên khi Việt Minh ngày càng xiết chặt Điện Biên Phủ. Đội biệt kích của trung úy Lơgubê xuất quân hàng đêm và đụng độ với địch.
Chuông báo động những đơn vị Việt Minh đi qua và mỗi cuộc đấu súng ban đêm đều có người bị thương, được đưa đến điểm tựa 2 của trung úy Misen Lê vi. Ở đây có cả Thimôniê và bệnh xá của bác sĩ Vécđaghê. Ngày 15-3, lính Thái theo dõi cuộc phản kích theo hướng Gabrien và khoảng 11 giờ sáng, họ rụng rời chứng kiến sự trở về của những lính lê dương thất trận. Ngày hôm đó lại được đánh dấu bằng một cuộc quấy nhiễu của súng cối, ba người nữa bị chết. Ở điểm tựa 3, Ghiơminô lại bị những pháo kích mới của pháo 105, trung sĩ nhất Mácke, trung sĩ Barie, đại đội trưởng Phrêgiu đều bị thương. Quân địch đến gần và Thimônmê bực mình: "Lính Thái của chúng ta rất yếu kém, không còn sức bật nữa, ông viết. Tinh thần của họ không duy trì được nữa và người ta lo lắng trước một cuộc xung phong ồ ạt, họ chỉ đánh trả một cách hình thức mà thôi".

Ông đã báo cáo với trung tá Tơranca và yêu cầu "cho một hoặc hai đại đội lê dương đến tăng viện". Tơranca đào đâu ra được hai đại đội lê dương. Việt Minh thậm chí đã chõ vào cả tần số radiô để báo trước sẽ có "một cuộc pháo kích dữ dội và một cuộc giáp lá cà...".

Tuy nhiên, loa còn nói thêm: “Vẫn còn kịp để các bạn rời bỏ vị trí và lợi dụng đêm tối để đến cùng đồng đội thực sự cửa mình".

Không dễ dàng gì ngăn chặn một dòng thác tuyên truyền như vậy vì đêm đến loa lại nói dài dòng và loa ở các cứ điểm Huy ghét và Clôđin lại trả lời chúng nhưng không ăn thua gì. Thêm vào cái mớ ồn ào, lộn xộn đó là những phát đạn 105 và cối xen kẽ nhau với đòn đánh trả của tập đoàn cứ

https://thuviensach.vn

điểm và người ta hiểu vì sao lại khó ngủ ở Điện Biên Phủ. Đến lúc hoàng hôn các súng máy Việt Minh bắn cách điểm tựa không đến bốn trăm mét và Ghiôminô có một quyết định căn bản. Không đợi để bị tấn công và nhìn lính Thái tan rã, ông quyết định sơ tán. Lo cấp trên có ý kiến, ông báo cáo với trung tá Tơranca và ông này báo tin cho Thimonniê. Không có mệnh lệnh "Ghiơminô đã tự ý rút lui với quân lính và vũ khí của mình", viên đại uý càu nhàu.

Bỏ qua điểm tựa 4 do đại đội 9 của đại uý Đêsirê trấn giữ, Ghiơminô tìm đến doanh trại của tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc và được thu dụng ở cứ điểm Huy ghét 1 của trung uý Buốcgiơ. Thiếu tá Clêmăngxông ra lệnh cho trung uý Đônađiơ của đại đội 3 chiếm lại An nơ Mari 3 trước khi Việt Minh nhận thấy quân ở đây đã bỏ đi. Ghiơminô ở lại sân bay 2 thay vào chỗ của Đônađiơ. Đêm 15 rạng ngày 16 tháng 3, trung uý Đanlơ ở điểm tựa 1 và trung uý Misen Lê vi ở điểm tựa 2 kinh hoàng chờ đợi cuộc pháo kích trước cuộc tấn công... nhưng nó không xảy ra. Sáng ngày 16, Việt Minh tăng cường các cuộc bắn pháo, loa tiếp tục kêu gọi đảo ngũ rồi lại yên lặng, Vécđaghê lợi dụng tình huống đó để sơ tán 6 người bị thương.

Vào 17 giờ bỗng một lính bộ binh Angiêri từ phòng tuyến địch đến trước hàng rào dây kẽm gai và cho biết là anh ta mang một bức thư gửi cho "người chỉ huy". Người ta để cho anh ta chờ đợi mệt mỏi 20 phút trước khi dẫn anh ta đi theo đường chữ chi qua hàng rào. Anh ta tên là Bumêđieni, bị bắt làm tù binh ở Gabrien, và anh đưa thư cho đại uý Thimônniê. Việt Minh chấp nhận trả những người bị thương bị bắt. Việc trao trả sẽ diễn ra ở lối vào Bản Hạ, một làng gần đấy, vào 8 giờ sáng mai. Bằng rađiô, Thimonniê báo cáo cho Tơranca, Tơranca kể lại cho GONO, ở đó chẳng ai ngạc nhiên, Việt Minh đã làm như vậy sau khi Bêatơrít thất thủ. Dù sao nữa thì Điện Biên Phủ không thể giãn ra vô hạn độ, số người bị thương nhận vào chữa chạy trong các trạm quân y đã vượt quá khả năng thu nhận. Nhưng có thể từ chối họ được không?

https://thuviensach.vn

Bumêđieni được trả lại cho phía Việt Minh để xác nhận rằng trung uý bác sĩ Vécđaghê và các y tá của ông sẽ đến nơi hẹn vào giờ đã hẹn. Có phải vì sự dàn xếp này mà đêm trở nên yên tĩnh không? Chỉ có vấn đề là những cuộc đảo ngũ mới lại xảy ra. Ngày 17-3 vào 6 giờ Vécđaghê ra lệnh? không mang vũ khí, mang băng chữ thập đỏ, không bàn tán gì dù là nói thầm, và trang phục chỉnh tề.

“Tôi cùng với y tá trưởng Chiang và 25 người khiêng cáng. Cuộc gặp diễn ra cách An nơ Mari khoảng ba kilômét để giải quyết vấn đề ở Gabrien nhưng vẫn ở một cự li rõ ràng. Tôi tiếp xúc với một sĩ quan trẻ nói tiếng Pháp cừ, và trong lúc người của tôi thu xếp cho thương binh nằm lên cáng, chúng tôi đã nói chuyện với nhau mà không để lộ tí nào những cảm tưởng của mình. Chúng tôi đồng ý với nhau rằng chiến tranh là kinh khủng, nhất là sau những trận đánh những ngày qua đã phải trả giá đắt bằng sinh mạng con người. Ông ta cho biết đã có vợ chưa cưới và đợi kết thúc chiến tranh sẽ cưới nhau, còn tôi thì nói với ông ta về vợ và hai đứa con trai của tôi. ông ta cho tôi một số thông tin về các sĩ quan của Gabrien và tôi rất đỗi ngạc nhiên trước sự hiểu biết của ông ta về tình hình cán bộ của tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri”.

Theo Thimonniê, bác sĩ này đã đem về "11 người bị thương trong đó có một người Âu". Phiếu 78 của GONO gửi vế Hà Nội nói là 31 người bị thương được trả lại, nhưng thiếu tá Méccơnem nói sát với sự thật hơn, là có 14 người bị thương trong đó có trung sĩ Anphơrét Trét. Vécđaghê mang về một bức thư trong đó Việt Minh dự tính sẽ trả một số người bị thương nữa, Thimonniê đón lấy quả bóng đó để thảo một thư trả lời lịch sự - có thể là quá lịch sự - giao cho Bumêđieni (Chú thích: Một buổi phát thanh của hãng thông tin Việt Minh ngày 2-5-1954 lúc 19 giờ, công bố "thư cảm ơn ngày 17-3 của đại uý Pháp Thimonniê gửi Bộ chỉ huy Quân đội nhân dân Việt Nam", theo đó Pháp được phép nhận 78 lính bị thương trên Gabrien. Tin này không chính xác về số lượng cũng như địa điểm.). ông yêu cầu "không bắn phá những vị trí Pháp nữa nếu những tù binh mới được trao trả và các

https://thuviensach.vn

điều kiện của cuộc trao trả này như thế nào".

Lợi dụng sự tạm yên lặng để sơ tán người bị thương, Thimonniê được trả lời bằng những phát đạn 105 nhằm vào các điểm tựa vào buổi trưa sau khi các bà vợ Thái rút về phía nam làm ngừng một lúc các đường chữ chi qua hàng rào, gây hỗn loạn cho các lính bộ binh thuộc địa bằng những lời dèm pha của họ. Theo họ, Việt Minh chuẩn bị tấn công và lính Thái được yêu cầu rời đi để khỏi bị tàn sát.

“Bị khiếp sợ, thậm chí bị đe dọa, Thimonniê báo cáo, những người lính Thái muốn chúng ta hiểu rằng họ không ngần ngại sử dụng vũ khí chống lại nếu chúng ta mưu toan can thiệp bằng vũ lực. Vị trí sẽ không phòng thủ được, ở điểm bắc của điểm tựa 2, nhiều vũ khí tự động không có người sử dụng. Phong trào đang lan ra, tuy nhiên không tác động đến điểm tựa 1 và đại đội của trung uý Đanlơ nhưng khi đêm đến chẳng mấy chốc chỉ còn lại người Âu”.

Khoảng 15 giờ, Thimonniê xin cho lệnh rút "nếu muốn cứu lấy một phần quân số và vũ khí". Trung tá Tơranca đồng ý và, lập tức hai trung uý, Misen Lê vi và Gatuymen thi hành. Họ phá các súng máy 12,7 li và các súng cối, đạn thì đem chôn, trong lúc đó Việt Minh, chú ý đến sự di chuyển ồn ào lộn xộn, lại bắn. Khoảng 16 giờ, GONO yêu cầu cầm cự đến đêm, một đại đội dù và ba xe tăng sẽ đến trấn an lính Thái. Quá chậm rồi, hai điểm tựa phía bắc đã rút. Thimonniê đi sau cùng và đến điểm tựa 4, ở đây đại đội Đêsirê không động đậy gì. Ông ta qua đêm ở đó và sáng sớm ngày 18, lợi dụng sương mù, các tàn quân của tiểu đoàn 3 Thái rút lui. Người ta truyền lệnh cho Thimonniê trở về Isaben cùng với trung uý Đanlơ và đại đội 11. Đại đội 9 của đại uý Đêsirê sẽ được thay thế vào buổi trưa và cũng về vị trí của Lalăng.

GONO không còn tin cậy ở tiểu đoàn 2 Thái. Vécdaghê được bổ nhiệm về tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc vì ở đây khuyết bác sĩ từ ngày

https://thuviensach.vn

Đêsơlót ra đi. An nơ Mari 3 trở thành Huy ghét 6 và được giao cho các lê dương của trung uý Đonnađiơ, An nơ Mari 4 do Đêsirê rút đi, trở thành một bộ phận trong vị trí của tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc lấy tên là Huy ghét 7, GONO điều đại đội 1 của trung uý Rông đô, tách từ đoàn bảo an đến đó. Tiểu đoàn 3 Thái, quân số còn 412 người so với 735 lúc xuất phát sẽ kết hợp vào quân đồn trú Isaben. Thêm vào những tàn quân của đại đội 12 của Ghiơminô và còn trừ đi số đảo ngũ đã lên tới gần hai trăm. Dù sao vẫn là Việt Minh trở lại làm chủ hai điểm tựa bắc mà không cần giao chiến. Đối với tướng Cônhi "đó là một tai họa vì An nơ Mari kiểm soát con đường". Caxtơri nghĩ rằng Việt Minh có thể sử dụng An nơ Mari như một đài quan sát, miễn là không đồn trú ở đó. "Tôi sẽ cho nã pháo ngay!".

Ông ta nói đúng, Việt Minh đặt đài quan sát ở đó.

Làm sao mà tinh thần của Điện Biên Phủ lại không bị ảnh hưởng bởi những tổn thất mà các bộ đội của tướng Giáp đã gây cho họ? Và chẳng ai đến an ủi quân đồn trú, một khiếm khuyết mà ủy ban điều tra quan tâm. Lăng le dự định lên một chiếc máy bay bay về Hà Nội để bảo vệ mạnh mẽ các lợi ích của Điện Biên Phủ rồi trở lại ban đêm bằng nhảy dù. Nhưng ngày này đến ngày khác trôi qua, Lăng le ngày càng bị thôi thúc nhưng máy bay bay đêm cất cánh mà không có ông. Ông còn hứa cả với trung tá Tơranca, người đã có thể hồi hương, sẽ đi cùng. Còn Cônhi, ông ta rời tập đoàn cứ điểm ngày 12, dưới làn đạn pháo Việt Minh (Chú thích: Trong một bức thư đề ngày 30-7-1955 ở Cônhôcôli (đảo Coócxơ) Cônhi gọi sự khủng hoảng trầm trọng mà ông đã trải qua. Để đề phòng mọi tin đồn, ông nhắc lại rằng "những người mà tôi đã chỉ huy hơn 2 năm trong các cuộc chiến đấu của Sư đoàn 2 hành quán ở Bắc Bộ gặp tôi khá thường xuyên tại những nơi "không phải là chỗ của vị tướng" để khỏi nhầm lần về ý nghĩa sự từ bỏ của tôi. Tôi không cho phép ai được gợi ý rằng, sự sợ rủi ro về tính mạng đã có thể ngăn cản tôi lên Điện Biên Phủ (Lưu trữ của ủy ban điều tra).). Ông ta toan trở lại Điện Biên Phủ ngày 15 nhưng đường băng đã bị pháo kích, phi công từ chối. Tướng Cônhi không chịu dùng một máy bay mang ký hiệu chữ thập

https://thuviensach.vn

đỏ và tướng Đờ sô không muốn đưa một máy bay cho ông sử dụng với lý do là máy bay có thể bị phá hủy.

* * *

Ở Isaben, bác sĩ Pông thỏa thuận với vợ về một thời hạn 5 ngày để viết thư. Ông thừa nhận ngày 17-3 binh sĩ đã trải qua "một địa ngục thực sự" và kể chi tiết về ngày 18: "Sự yên tĩnh gần như đã trở lại: máy bay Đacôta lập một cầu hàng không để thả dù người, súng ống, đạn được và đồ tiếp tế. “Việt Minh bắn pháo vào những tốp đi thu nhặt". Pông không giấu diếm chuyện hai điểm tựa đã bị mất và một đồn lẻ - An nơ Mari - đã rút: "Các anh đã nhận một phần quân số của họ gồm những người Thái. Anh đã kiếm được hai y tá tốt người Thái”.

Ông bác sĩ còn nói đến một "bệnh dịch" lạ lùng mà nạn nhân là các lính bộ binh thuộc địa:

“Một vấn đề nổi cộm nhất được đặt ra - nói ra thật là nực cười khi buồn đi ngoài. Quả vậy, các cầu tiêu đều nằm trên trục bắn pháo của Việt Minh và thường bị đạn pháo vây quanh. Một quả 105 không nổ đã chui vào một góc và nằm dưới hố xí. Chẳng ai muốn đến đó nữa và tình trạng này dẫn đến một bệnh táo bón tâm lí thực sự”.

Ở chỗ Biga, trung uý Gia cốp viết cho Mác xen:

“Em có thể nghi hoặc khi đọc báo, nhưng anh hiện đang ở Điện Biên Phủ và anh dám hy vọng tình hình sẽ cải thiện vào thời gian sắp tới để anh có thể trở về Hà Nội sửa soạn hành trang. Anh chưa thể xác định cụ thể ngày hồi hương nhưng anh nghĩ rằng anh sẽ được thông báo trong mười lăm ngày tới”.

https://thuviensach.vn

Phải chăng anh đã có linh cảm gì? "Có thể trong nhiều ngày tới em sẽ không có tin tức nhưng em hãy yên tâm, tình hình không cho phép dễ dàng gửi thư và anh cũng không biết bức thư này bao giờ đến tay em" (ngày 21-3).

Mác xen đã gợi ý anh lần đi phép sắp tới anh sẽ cùng cô và bé Misen đi Bítcarốt trong vùng Lăng đơ, anh liền hưởng ứng "tháng sáu ở Bítcarốt thì anh sành lắm ... Nghỉ một tháng ở đấy cả ba người thì thoải mái lắm".

Về phần mình, Vécđaghê kể với vợ việc Việt Minh trao trả người bị thương ở Gabrien nhưng anh không đả động gì đến việc rút bỏ An nơ Mari. Cũng không có một lời nào về việc bổ nhiệm anh đến đơn vị Clêmăngxông. Bí mật quân sự. Ngày 23-3, anh phàn nàn về báo chí:

"Chẳng có gì mới từ sau những trận đánh dữ dội các ngày 13, 14 và 15. Mọi việc đã trở lại trật tự. Tinh thần tuyệt vời, chỉ lung lay vì những tin tức hãi hùng mà báo Pháp đã đăng để đưa các em vào trong mọi tình huống. Chỉ cần em biết rằng ở đây không phải chỉ có một phóng viên báo chí, điều đó làm cho em có thể đánh giá được tính xác thực của các tin tức mà các em đọc trong báo". (Chú thích: Năm thành viên của Cục báo chí thông tin đã được cử lên Điện Biên Phủ, nhưng đó là những hạ sĩ quan chứ không phải là nhà báo chuyên nghiệp: Pie Soenđoócphe, Đa men Camuýt, Giáng Pê rô, Ray mông Máctinốp (bị giết 13-3), Ăngđrê Lơbông (bị thương và sơ tán ngày 14-3).

Ở tiểu đoàn 8 xung kích, bức thư cuối cùng của đại uý Pisơlanh gửi cho bố đã được phát đi ngày 20-3:

"Hôm nay, lần đầu tiên kể từ cuộc tấn công của Việt Minh, có một chuyến thư đi. Không một máy bay nào có thể hạ cánh ban ngày, đường băng ở dưới hỏa lực của các đại bác Việt Minh, bắn vào tất cả những cái gì đỗ

https://thuviensach.vn

xuống. Cho nên con giả thiết rằng chuyến thư này sẽ đi đêm nay. Bố đừng quá lo lắng, những thiệt hại của chúng ta không quan trọng lắm mặc dầu pháo binh Việt Minh thường xuyên quấy nhiễu. Ở đại đội của con - chúng con sờ vào gỗ (theo mê tín - ND) - không ai bị giết, không ai bị thương. Phải có những quả trái phá mới giết được một người!”

Ở tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, Samalăng kết hợp chuyến đi máy bay của những người bị thương với việc chuyển thư từ.
Theo cách nhìn của anh, mỗi máy bay bay đi đều mang theo các túi thư, nhưng không phải lúc nào cũng như vậy. Hai ngày sau khi trở lại Điện Biên Phủ, anh viết cho Blăngsơ:

“Một máy bay Hồng thập tự vừa đỗ xuống để lấy người bị thương, nhưng không thể đưa họ lên máy bay được, Việt Minh bắn pháo dữ dội vào sân bay. Máy bay phải bay đi mà không chở được thương binh. Còn các anh, luôn luôn quá trung hậu, các anh vừa chấp thuận một cuộc tạm ngưng chiến để Việt Minh lấy người bị thương của họ" (ngày 18-3) (Chú thích: Ăngđré Samalăng muốn ám chỉ cuộc tạm ngưng chiến do Việt Minh đề xuất sau khi Bêatơrít sụp đổ, cuộc ngưng chiến này là để lấy thương binh Pháp chứ không phái lấy thương binh Việt Minh.).

Ba ngày sau, trong khi vẫn giữ kín các hoạt động của tiểu đoàn Biga, Samalăng mô tả môi trường cho Blăngsơ:

“Phong cảnh đã thay đổi nhiều kể từ tháng 11. Không còn nhà cửa, không còn cây cối. Chỉ có lô cốt, hầm hào, dây kẽm gai. Một nỗi phiền lòng là không có cách gì mua được gà vịt, trái cây, bánh nếp. Không có gì hơn ngoài binh lính, đạn được và các cuộc thả dù. Ở xa trên các ngọn đồi, người ta đoán đó là làng mạc, ở đó chắc có gà, vịt, nhưng "chúng xanh quá ... Chẳng ai rõ kết cục sẽ như thế nào nhưng bọn anh có một niềm tin: Việt Minh sẽ nướng chủ lực của họ ở nơi đây" (ngày 23-3).

https://thuviensach.vn

Trong một bức thư cũng viết ngày 23, bác sĩ Pông có vẻ tin chắc là đã đến được "thời điểm tất và chỗ tốt".

“Chiếc xe tải mang thư từ đã đè phải mìn lúc trở về. Người lái xe và người đi theo đã thoát được, không bị thương. Việt Minh pháo kích liên tục. Sáng nay, họ đã phá hủy một trực thăng. Họ tiếp tục bắn và người ta không thể sơ tán người bị thương . . . Người ta phải nghĩ đến cách chấm dứt lò giết người này. Mọi người đã chán ngấy rồi nhưng những năm 1914-1918 cha ông chúng ta chắc chắn đã gặp những lúc khó khăn hơn”.

Đối với máy bay vận tải, ngoài sự cần thiết phải tiếp tế cho tập đoàn cứ điểm dưới hỏa lực pháo còn thêm một đòi hỏi cấp bách: sơ tán người bị thương về Hà Nội. Chiều ngày 16 tháng 3 chiếc máy bay Zulu - Zulu của Phrôngsơ Công tê mang hiệu Chữ thập đỏ trên thân máy bay và ở bánh lái dẫn hướng bay đến Điện Biên Phủ. Trung sĩ Cu đe là người lái, trung uý Hô kê vừa là cơ trưởng vừa là dẫn đường. Công binh đã sửa sang lại đường băng vì đạn pháo đã làm hỏng vài tấm lưới sắt và 10 phút trước khi đậu, Torri đỏ yêu cầu Cu đe chờ đợi. Máy bay bay quanh thung lũng rất đông, vì vậy mỗi máy bay phải chờ đến lượt mình. Bốn phút trước khi hạ cánh, Cu đe đưa máy bay vào trục đường băng và Hê kê cho anh biết "người bị thương đang trên đường đi tới". Không có gió và viên phi công chuẩn bị hạ cánh thì bỗng những quả đạn đầu tiên nổ. Phản ứng nhạnh nhất, Cu đe dận ga, chuyển sang tốc độ đầy đủ bằng đường bay là là và liệng trên Isaben trước khi trình diễn một lần nữa. Anh muốn biết Việt Minh suy nghĩ gì về Chữ thập đỏ của Zulu Zulu? Máy bay hơi lấy độ cao, một màn mù nhẹ lơ lửng trên đường băng, máy bay hạ xuống, đi vào đường băng, bánh chạm đất. . . '

Torri đỏ ra lệnh hoãn hạ cánh, người bị thương đã quay trở lại và Việt Minh tiếp tục bắn. Cu đe đưa máy bay bay lên, càng thu vào, bay qua, mọi việc tốt đẹp, nhưng thông báo cuối cùng của Torri đỏ đã gây nên một chút rùng mình về việc đã qua: "Các anh đã bị cao xạ bắn ở vòng thứ hai". Phi hành

https://thuviensach.vn

đoàn không hay biết gì.

Đại tá Ni cô đã có chỉ thị cho các phi công của ông: mỗi lần bay lên, phải hướng về phía nam, để khỏi bay trên Gabrien vì ở đây cao xạ địch chờ máy bay cất cánh. Bây giờ các phi công bay qua Isaben trước khi hạ cánh, và đỗ máy bay mặt hướng về phía bắc. Không một máy bay nào, được đậu trên mặt đất quá ba phút và đối với những phi hành đoàn bị đạn pháo vây quanh thì thời gian đó cũng đã quá lâu. Các thương binh phải ra khỏi hầm trú ẩn khi đã báo máy bay đến và xe tải chở họ đến đường băng cùng một lúc với máy bay hạ cánh.

Thứ năm ngày 17, trung uý Rô giê đờ Ruýpphơray lại lái chiếc Zulu Zulu bay đến Điện Biên Phủ. Trên máy bay, một nữ hộ tống viên trẻ tuổi, Misen Lơxuyơ, người tin tưởng vào bùa bảo vệ của chữ thập đỏ sơn trên thân máy bay. Đến Sài Gòn ngày 11-1, cô được gửi đến Bắc Bộ ngày 13 và hôm sau ngày 14, cô làm nhiệm vụ đầu tiên ở Điện Biên Phủ. Ngược lại với những gì đã xảy ra hôm qua với trung úy Hê kê, Zulu Zulu đã hạ cánh không gặp khó khăn gì. Misen đã từng đến lần cuối vào ngày 2-3 trên chiếc máy bay Bristơn dân sự trưng dụng và cô lại trở về ngày 4 cùng đại úy Gastông Giơba và 24 người bị thương.

Bây giờ không khí hoạt động đòi hỏi nhanh như điện và cô hộ tống viên, trong nỗi e ngại máy bay trở về mà không nhận được thương binh, có linh cảm là thương binh sẽ không tôn trọng một kỷ luật nào và không chú ý đến sự hướng dẫn của cô. Họ không tin rằng chữ thập đỏ của Zulu Zulu là bùa hộ mệnh! Người của trạm giải phẫu Grauuyn đang dùng hết sức nâng cáng lên, những thương binh bị thương ở các chi trên đang chen chúc lên máy bay, không thể kiểm soát nổi nữa. Moátxinắc, Tổng biên tập báo Caraven cũng ở trong danh sách những người đi. "Bị dồn ép từ mọi phía, bị xô đẩy, bị đẩy lùi rồi lại bị đẩy tới phía cửa", anh ngạc nhiên vì đã vào được trong máy bay.

https://thuviensach.vn

“Thương binh đã đợi ở đó khi chúng tôi đỗ xuống, Misen Lơxuyơ kể, nhưng chúng tôi phải dỡ hết những thứ mang đến: cáng, các thùng vật tư và máu tươi. Khi trung uý Ruýpphơray nhận được lệnh cất cánh thì những quả đạn pháo đầu tiên đã nổ ở gần đường băng, chúng tôi ngừng việc dỡ hàng và với sự giúp đỡ của người thợ máy, tôi đã đẩy lên được một số lượng tối đa người bị thương. Mọi việc diễn ra nhanh chóng đến đáng sợ, máy bay đã lăn bánh mà những người cuối cùng vẫn bám lấy, van xin và cố leo lên máy bay bất chấp những thương tật của họ. Và chúng tôi phải đẩy họ ra để đóng cửa! Những quang cảnh ghê rợn!” (Chú thích: Chúng tôi luôn luôn có những người bị thương ngồi và những người nằm, Misen Lơxuyơ viết. Khi sơ tán ban đêm, điều chủ yếu là được mang đi còn tư thế không quan trọng. Ngày 17-3, con số 32 người sơ tán tuy vậy là con số kỷ lục" (Thư trao đổi với tác giả).)

Trong buồng lái, hai sĩ quan, Ruýpphơray và Coócnuy cố gắng cho máy bay đã quá tải cất cánh. Sau khi đã qua 4 ngày ở Torri đỏ, đại uý Coócnuy được lệnh trở vế Hà Nội "trên một máy bay đầu tiên có thể đi được" và trong lúc hai người "kéo cần", khoảng xa cách các làn đạn pháo đang tăng lên, thì Misen, cổ khản giọng "đang cố xếp lại trật tự cho các thân thể đang nằm trên sàn". "Sau khi đến thế giới nhỏ bé của em, cô nói tiếp, em nhận thấy có đến 32 thương binh chứ không phải 24 "như quy định". Một sự quá tải nghiêm trọng! Máy bay vất vả lắm mới lấy được độ cao và em nghĩ không bao giờ được gặp lại bố mẹ em nữa".

Cùng với Moátxinắc, đại uý Sujinô bị thương vào cánh tay ở Gabrien, cũng lên máy bay. Việc cất cánh diễn ra trong những điều kiện khó khăn, phần lớn thương binh ở phía đuôi máy bay, máy bay đã chồm lên sau khi rời mặt đất, đuôi thì bệt xuống mặt đất vì trọng tải không bình thường đó. Tuy nhiên với sự giúp đỡ của Coócnuy, Ruýpphơray đã ổn định máy bay và từ từ lấy độ cao. Cuối cùng, Zulu Zulu đã thoát khỏi nguy hiểm và bay về Hà Nội.

https://thuviensach.vn

Trong cùng ngày, nhiều ý định đã được thực hiện. Đại uý Mô be trên máy bay Yankee Bravo thực hiện một cuộc thả dù và cảnh giác, đợi lệnh của Torri đỏ để hạ độ cao và cố hạ cánh. Trên máy bay có nữ hộ tống viên Emê Can ven. Bị cao xạ xem là mục tiêu và hình như đã hiểu được mưu mẹo của ông, Mô be được lệnh trở về Hà Nội.

Brigít đờ Kécgôlay tham gia hai nhiệm vụ, nhiệm vụ thứ nhất với trung uý Bisuoang, nhiệm vụ thứ hai với đại uý Vanniê, cả hai đều đạt kết quả âm: Phải quay về vì hỏa lực địch quá dày.

Ngày 18-3, điều kiện khí tượng thuận lợi, ra đa định hướng của Torri đỏ và mối vô tuyến đã hoạt động trở lại sau khi sửa chữa, riêng không đoàn vận tải Phơrăngsơ Công tê thực hiện 23 phi vụ thả dù trong ngày. Thiếu tá Crischian Đác, 38 tuổi, cất cánh vào buổi chiều, lái chiếc Zulu Tăng gô, máy bay thứ hai mang ký hiệu chữ thập đỏ trong phi hành đoàn có trung sĩ nhất Garăngđô, các trung sĩ Pia và Truýtsơmốt. Đại uý bác sĩ Guy Lavăngđiê có nguyện vọng muốn nhìn tận mắt những khó khăn mà phi hành đoàn gặp phải, đã đi theo hộ tống viên Emê Canven. .

“Các cuộc hạ cánh ban ngày để lấy thương binh gần như luôn luôn thất bại, Emê Canven nhớ lại. Các xe cứu thương chờ ở sân bay, máy bay hạ cánh, các động cơ vẫn quay và, được sự giúp đỡ của các y tá trạm giải phẫu Grauuyn, chúng tôi vội vội vàng vàng xếp người bị thương lên máy bay trong lúc quân địch hiệu chỉnh đường bắn. Hôm đó có một sự đề phòng khác thường, chúng tôi mặc áo gilê tránh đạn nhưng như vậy chưa đủ..”.

Quả nhiên, Đácđơ hạ cánh Zulu Tăng gô không có khó khăn gì nhưng máy bay mới dừng lại thì những quả đạn đầu tiên đã bay đến. Bị đạn vây quanh, máy bay lâm nguy, sợ xảy ra kịch biến, Torri đỏ ra lệnh cất cánh. Viên phi công đang hướng máy bay về phía nam thì một quả đạn rơi gần đó Cả phi hành đoàn nhìn thấy ngọn lửa, còn mảnh đạn đã làm bị thương đại uý bác sĩ. Lavăngđiê bị một mảnh đạn nhưng không bị bất tỉnh, còn cô hộ tống cố

https://thuviensach.vn

gắng giữ thăng bằng trên sàn máy bay, mở áo gilê chống đạn và cổ va rơi của bác sĩ để xem vết thương nặng nhẹ như thế nào. Đácđơ tính từng giây và cất cánh nhưng súng phòng không đã dặt nó dưới làn đạn. Mỗi người trên máy bay hiểu rằng chỉ cần một quả đạn thôi, một quả duy nhất, và thế là một không khí căng thẳng cực độ bao trùm trong máy bay và bỗng nhiên mọi người thấy số mệnh họ thật mong manh. Cuối cùng thì, Zulu Tăng gô đã lấy được độ cao và bay ra ngoài tầm súng. Về Hà Nội, Đácđơ nhận thấy ra đa định hướng VHF đã bị phá hủy, bánh lăn đuôi bị một mảnh đạn làm gãy thân và cánh máy bay có mười chín lỗ thủng.

Các máy bay khác cũng bị trúng mảnh đạn trong lúc thả dù xuống tập đoàn cứ điểm, nhất là máy bay Zulu Bravo của thiếu uý An be Clerê và Zulu In đia của thiếu uý Giăccơ Huybe, phi công của máy bay này là trung sĩ Lamáccơ. Với tinh thần kiên trì, trung uý Bitsuang quay về trên thung lũng sông Nậm Rốm và yêu cầu Torri đỏ cho phép hạ cánh. Lời yêu cầu bị từ chối vì địch không ngừng pháo kích. Trung uý Hê kê và phi công Cu đe trên máy bay Yankê Bravô cũng đăng ký hạ cánh sau một cuộc thả dù nhưng Torri đỏ không lay chuyển: rủi ro quá lớn. Ở mặt đất, thiếu tá Ghêranh tự hỏi: “cấm đỗ ban ngày có phải hợp lý hơn không". Một máy bay không nhận dạng được chẳng đã thành công trong việc đưa người bị thương đi hôm 18-3 đó sao, vì danh sách của Sở y tế có ghi tên 14 người sơ tán trong đó có trung uý Bécna Rúc của tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 bộ binh Angiêri.

Hơn nữa, ngày 18-3 một ngày cần ghi nhớ. Quả vậy, không còn vấn đề làm vận tải đường không đưa người và hàng đến bằng hạ cánh nữa. Từ nay mọi thứ đều phải thả dù và nếu phòng không hoạt động tích cực ban ngày thì sẽ thả dù ban đêm. Đại tá Ni cô hiểu những khó khăn sẽ nảy sinh trong những phi vụ này, trong báo cáo của ông, nhắc lại "những điều kiện kiệt sức cả vế tinh thần lẫn thể xác" là các phi hành đoàn phải chịu đựng khi hoạt động, ông lưu ý là vùng lòng chảo chỉ có thể đến từ một phía, đối diện với phía bắc.

https://thuviensach.vn

Là phi công của trung uý Hê kê, Cu đe nhớ lại "có lúc trên bầu trời giống như một trường đua ngựa, có đến 6 hoặc 7 máy bay cùng thả dù một lúc giữa các cứ điểm Huy ghét và các cứ điểm Élian, nhưng với những đường vòng ngẫu nhiên và trên những độ cao khác nhau. Súng phòng không quất mạnh lên bầu trời và một vài máy bay làm nhiều động tác "không dứt khoát", những cái đập cánh tạo ra những đường bay quanh co, tuồng như phi công đang say rượu, những máy bay khác có những đường bay ngoặt gấp đánh lạc hướng quân địch; bản thân tôi cũng bay theo hình con nhép có bốn lá làm cho tôi tránh được các đường đạn. Sau khi thả xong kiện hàng cuối cùng thật là hạnh phúc: bay thẳng đứng lên".

Về một số cuộc thả dù, phi hành đoàn chờ đợi sự kết thúc với tinh thần lo sợ hơn; đó là thả nhiên liệu. Ở mặt đất, xe tải xe cứu thương, xe Jeep và nhất là xe tăng của đại uý Héevuiét cần có nhiên liệu, và 2 tấn rưỡi xăng với tỷ lệ thả bốn thùng xăng xuống mỗi lần bay qua thì rất lâu, thậm chí quá lâu dưới hỏa lực phòng không, may thay, còn ở cách xa mình. Một máy bay Đacôta trung bình chở 2 tấn rưỡi hàng, đi khứ hồi Hà Nội - Điện Biên Phủ, sau khi hạ cánh và dỡ hàng, mất hai giờ ba mươi lăm phút. Cũng chiếc Đacôta đó thả dù hàng, mang nhiều nhiên liệu, ít hàng: hai tấn thay vì hai tấn rưỡi, thời gian bay mất ba thậm chí đến bốn giờ. Tiềm lực các máy bay có thể sử dụng được bị giảm bởi vì, với cùng một trọng tải hàng do 10 máy bay vận chuyển bằng hạ cánh thì phải có 16 máy bay để thả dù, như vậy các phi hành đoàn phải trải qua nguy hiểm lâu hơn.

"Tốc độ đường dài của chúng tôi là khoảng 270 km/h, Giăng Ađiát sĩ quan - phi công thuộc Không đoàn vận tải Xênêgan viết, nhưng trước khi thả dù, chúng tôi giảm xuống còn khoảng 160 để tránh cho dù khỏi bị cháy thành đuốc. Để thả các kiện hàng, phải mất 12 đến 15 lần bay qua, như vậy tạo ra nhiều cơ may cho phòng không Việt Minh. Chúng tôi có dưới chân mình 2000 lít nhiên liệu có chỉ số octan cao, nghĩa là có nhiều khả năng nổ. Khi chúng tôi phải thả, kiện hàng này tiếp theo kiện hàng khác, 2,5 tấn đạn dược, chỉ cần một viên đạn cháy hoặc một mảnh đạn nóng bỏng là có thể

https://thuviensach.vn

biến chúng tôi thành khói. Chúng tôi chẳng bao giờ mang theo dù của mình, chẳng được việc gì cả".

Cách tránh là thả dù ban ngày ở độ cao cao và Caxtơri đã cởi mở với tướng Cônhi: "ông ấy trả lời là không phải lo lắng gì ông ấy đang nghiên cứu một hệ thống thả dù mở chậm".

Đang nghiên cứu? Mà thời gian thì thôi thúc và nhu cầu thì hàng ngày. Cho đến ngày 18 một cuộc trực thăng vận vẫn được thực hiện để thu nhặt nhiều sĩ quan quan sát đường "nằm khàn" ở Điện Biên Phủ. Rủi ro rất cao vì trực thăng không có được thiết bị để bay đêm và phải hạ cánh ban ngày nghĩa là có nguy cơ bị một quả đạn phá tan. Một mưu mẹo sẽ được sử dụng và người ta hy vọng Việt Minh sẽ không ngờ đến mưu đó: chiếc trực thăng sẽ mang ký hiệu chữ thập đỏ .

"Chúng tôi rời Điện Biên Phủ ngày 18-3 vào buổi trưa trên một chiếc Siko mang ký hiệu chữ thập đỏ, trung uý quan sát Pie Béclông nhớ lại. Sau khi có ý định sử dụng chúng tôi làm đội quan sát và liên lạc hoặc ở các đại đội pháo, bộ chỉ huy cho rằng hiểu biết của chúng tôi về chiến trường nhìn từ trên trời xuống là một nguồn vốn sinh lợi hơn và chúng tôi đi lập căn cứ ở Mường Sai, Lào".

Thứ sáu ngày 19, cô hộ tống viên Êlisabét Gra lên máy bay Zulu Zulu do trung uý Bisuoang, một trong những tay lái giỏi nhất của không đoàn, lái. Cô hộ tống viên là người không tin vào đức tính bảo vệ của các chữ thập đỏ. Trung sĩ nhất Đơ gây, thợ máy, trung sĩ nhất Sơđônê và thương sĩ Stếcmâyê không có ý kiến, họ mù quáng đi theo Bisuoang. Cũng như hôm qua, Bisuoang luồn vào trong một đường vòng thả dù nhưng, đáng lẽ đi theo guồng của các máy bay thả kiện hàng thì anh bất ngờ tách ra và hạ cánh với việc bật đèn xanh của Torri đỏ. May thay, những người bị thương đã có ở đó và Êlisabét Gra cũng phải vất vả mới tránh được sự chen lấn nhau. Những người khỏe nhất thì đi qua cửa và người ta giơ cáng ra cho cô

https://thuviensach.vn

hộ tống, ai nấy đều bị ám ảnh bởi thời gian đang trôi đi rất nhanh. Ba phút bằng sự vĩnh hằng? Được các quan sát viên của họ báo động, các đại bác của Việt Minh khai hỏa. Không rõ có linh cảm gì xui khiến, Bisuoang vẫn ngồi trên ghế, nhả phanh ra và di chuyển máy bay khoảng 100 mét. Anh ta chưa dừng lại thì một quả 105 nổ ngay tại chỗ anh ta vừa rời đi. Bị thu hút vào công việc, cô hộ tống viên không nhìn thấy gì cả. Bisuoang không kéo dài nữa, anh bấm chuông xuất phát. Năm giây sau, anh nổ máy Zulu Zulu và lăn bánh với 23 người bị thương. Theo lệnh của thiếu tá Ghêranh, anh đưa người bị thương đỗ xuống Mường Sai và quay lại thử vận may một lần nữa. Giữa lúc đó pháo binh Việt Minh đã chiếm lĩnh không gian và Ghêranh ra lệnh cho Bisuoang thu hồi thương binh ở Mường Sai và đưa về Hà Nội. Bisuoang không biết anh là người vừa thực hiện cuộc "sơ tán y tế" cuối cùng ở Điện Biên Phủ. Đúng vậy, khi đại uý Gastông Giôba xuất hiện một giờ sau đó, ông thấy một chuỗi những vụ nổ ở phần khu trung tâm và trên đường băng: "Chúng tôi nhận được lệnh quay trở lại và sau ba giờ bay chúng tôi với máy bay trống rỗng đỗ xuống Bạch Mai - Hà Nội", Cristin đờ Lestorát, hộ tống viên của Giôba lấy làm tiếc Cô gái trẻ không có cơ hội chợp mắt tối đó vì một giờ sau, cô được biết là mình lại ra đi cùng với đại uý Bécna Sơmilépski vì một nhiệm vụ đặc biệt.

Trung tá Lui Đềcavơ, 42 tuổi, chỉ huy căn cứ không quân thứ hai ở Hà Nội, căn cứ Gia Lâm, nơi đỗ của các máy bay không đoàn vận tải Xênêgan. Đềcavơ có ý tưởng về một cuộc đột kích đêm do nhiều máy bay thực hiện mà phi hành đoàn có một nữ hộ tống viên. Điều kiện hạ cánh và trở về cùng với người bị thương là chủ đề của một cuộc nghiên cứu chặt chẽ vì các phi hành đoàn đều nhất trí về một điểm: ban đêm, tiếng ồn của động cơ gợi sự chú ý của các pháo thủ Việt Minh, thường bắn theo kiểu phòng ngừa. Vậy phải, trong thời gian đầu che giấu giai đoạn hạ cánh. Khi đến gần đèn tín hiệu báo sân bay Điện Biên Phủ, mỗi máy bay tắt ánh đèn trên máy bay và giữ hoàn toàn yên lặng rađiô. Sáu đèn tín hiệu đánh dấu lối vào đường băng, giới hạn hai bên và giới hạn cuối cùng của đường băng chỉ được thắp vào thời điểm cuối cùng và phải tắt ngay khi máy bay đã hạ cánh.

https://thuviensach.vn

Vấn đề thứ hai phải giải quyết là vấn đề trở về với việc cất cánh có trọng tải đầy. Bắt buộc phi công phải hành động khẩn trương trước khi rời mặt đất? Đêcavơ gợi ý che giấu tiếng động cơ máy bay bằng những tiếng động có đêxiben lớn hơn. Mặt khác, pháo binh Pháp khai hỏa trước khi mỗi máy bay xuất phát, cùng lúc đó, một Đacôta bay trên Điện Biên Phủ và làm mọi cách để thu hút sự chú ý. Dĩ nhiên, mọi thứ ánh sáng đều phải thắp? Việt Minh có ngốc nghếch đến nỗi không ngờ rằng chiếc máy bay "đang làm xiếc" trên đầu họ đang che giấu hoạt động nghi binh? Dẫu sao chăng nữa, vai trò con dê mồi không có trò nào hay hơn.

"Chúng tôi gọi chiếc máy bay này là "Đacôta tạo tiếng động giả" Ađia nhớ lại. Công việc của nó đơn giản thôi: khi thực hiện chuyến đậu y tế, máy bay "tạo tiếng động giả" bay thấp trên chiến trường với tốc độ động cơ cao nhất - 2530/vòng phút - để thu hút sự chú ý đầy lòng khoan dung của phòng không và làm đãng trí các pháo thủ cao xạ của Việt Minh. Và nó càng được chú ý, phòng không càng cố gắng bắn hạ nó thì càng tốt cho phi hành đoàn làm nhiệm vụ sơ tán người bị thương".

Dự kiến có 8 máy bay tham gia, cất cánh theo những khoảng cách thời gian đều nhau trong đêm 19 rạng ngày 20 - 3 để cho bầu trời Điện Biên Phủ không bị đầy ứ đến nỗi đánh thức sự nghi ngờ của Việt Minh.

Đêcavơ dự định tham gia vào sứ mệnh này và bản thân cũng sẽ đưa một số người bị thương về Hà Nội. Giơnơvievơ đờ Ga la là nữ hộ tống viên của ông.

"Tám máy bay phải cất cánh từ Bạch Mai còn máy bay của trung tá Đêcavơ đi từ Gia Lâm, phía nam sông Hồng, cô gái giải thích. Tất cả các hộ tống viên đều ở Bạch Mai trừ Misen Lơxuyơ thường trực tại biệt thự nơi chúng tôi ở. Tôi vừa từ Nha Trang trở về, sau khi được biệt phái đến đó từ 15 ngày trước, đi qua Sài Gòn, và tôi lại nhận được lệnh đến ngay Gia Lâm, ở đây

https://thuviensach.vn

trung tá Đêcavơ sẽ đón tôi lên máy bay của ông. Theo lệnh người phụ trách chúng tôi là Yvon Côjanê, chị ấy rất thiếu người, Misen Lơxuyơ cũng phải đến Bạch Mai, ở đây đang khuyết một nữ hộ tống viên cho máy bay của thiếu úy Huybe".

Là người gốc Ucraina, sinh ở Pôntava năm 1918, đại úy Smilépski là trưởng ban tác chiến của không đoàn vận tải Photăngxơ Công tê. Một đêm sáng trời, chiếc Zulu Giuyliét của ông cất cánh đầu tiên theo hướng Điện Biên Phủ. Cristin đờ Lestorát đi lên máy bay và nhiệm vụ của cô, cũng như nhiệm vụ của các bạn cô trên các máy bay khác, là tất cả, trừ điều tượng trưng. Có lúc những người bị thương ở trong tình trạng bị sốc, hoặc khi lên cao, trời lạnh họ cần được chăm sóc, hoặc họ bị xuất huyết đột biến, và nhiệm vụ của các hộ tống viên là đưa người bị thương bình an trở về Hà Nội (Chú thích: Là nữ hộ tống viên của đoàn phi hành Côjanê, Cristin đờ Lestorát nhấn mạnh rằng "Khó khăn lớn nhất đối với các nữ hộ tống viên là thời gian đưa người bị thương lên máy bay rất ngắn vì người phi công luôn e ngại hỏa điểm mạnh mẽ và đột ngột của Việt Minh" (Thư gửi tác giả).). Thêm vào những điều bất ngờ của chuyến bay là nguy cơ trở thành cái bia của pháo binh mặt đất rồi của những khẩu cao xạ trong và sau khi cất cánh, các cô gái trẻ phải có thần kinh vững chắc và đầu óc minh mẫn, điều đó không tước mất của họ tính nhạy cảm phụ nữ. Mọi việc trôi chảy với Crỉstin; với sự giúp đỡ của thợ máy Giông, cô đưa lên máy bay với một thời gian kỷ lục 19 người bị thương. Smilépski vừa mới nhả phanh, Zulu Giuyliét chuẩn bị cất cánh giữa những tiếng súng của pháo binh Pháp che giấu sự gia tốc của các động cơ.

Nửa giờ sau, trung sĩ Bêghiê lái chiếc Yankee An pha của thiếu úy Giăng Giôasim bay đến. Cuộc hạ cánh của nó lặng lẽ đến mức người ta tưởng chiếc Đacôta này tắt máy và trượt như một tàu lượn. Sổ nhật ký bay của Brigít đờ Kécgolay ghi thời gian thực hiện nhiệm vụ: 3 giờ và 5 phút. Lệnh của Đêcavơ là máy bay vừa dừng là đưa người lên máy bay ngay và không được vượt quá con số 19 người bị thương gồm 13 ngồi và 6 trên cáng xếp

https://thuviensach.vn

hàng ngay trên mặt đất. Các điều kiện cất cánh của Zulu Zulu với Ruýpphơray và Coócnuy không bị quên và Đềcavơ rất khó tính: 19 người bị thương, không thêm một người. Và thời gian thực hiện không quá ba phút. Chiếc Đen ta Tăng gô của đại úy Lui Vanniê với cô hộ tống viên Pônlơ Bécna đỗ xuống ít lâu sau và ra đi trong thời gian quy định, trong lúc đó trên đầu họ, trên bầu trời trong sáng, chiếc "Đacôta tạo tiếng động giả" đang thao diễn để thu hút sự chú ý mà không để bị bắn rơi.

Viên phi công của thiếu úy Pôn Huybe, trung sĩ Lamáccơ, hạ cánh trong thực tế không có tầm nhìn và, từ phía nam đến phía bắc đường băng, guồng xe cứu thương và xe tải chở người bị thương tiếp tục. Pháo 105 của Pháp thực hiện một cuộc pháo kích vào lúc Misen Lơxuyơ đóng cửa, trong lúc máy bay lấy đà, mặt hướng về phía nam. Nhật ký bay của Misen ghi thời gian chuyến bay đêm: hai giờ năm mươi lăm phút.

“Chúng tôi có thể cất cánh lại, cô kể, nhưng những làn đạn dữ dội như đang tìm kiếm chúng tôi và chỉ khi lên đến độ cao tôi mới thở phào. Chúng tôi đã thành công nhưng tôi không thể không nghĩ tới sự tuyệt vọng của những người bị thương còn ở dưới mặt đất để chờ đợi một chuyến sơ tán bất thành”.

Trung tá Đềcavơ lại ra đi và Giơnơvievơ đờ Ga la ân cần săn sóc 19 người bị thương của cô, để tránh nghĩ tới quả đạn pháo cứ mỗi giây lại có thể phá máy bay. Một quả pháo sáng sáng không đúng lúc có làm hại chiếc Đacôta thứ sáu ở giai đoạn cất cánh không? Đại úy Ăngđrê Đênoaiê mà phi công là trung sĩ Phêjan, bắt đầu tiếp cận, nhận được lệnh của Torri đỏ quay trở về. Vô số những lưỡi lửa lóe lên từ các ngọn đồi và các tiếng nổ vang lên liên tiếp ở gần đường băng. Máy bay cuối cùng dự định cho đêm 19 rạng ngày 20, của đại úy Vícto Ma lô cũng nhận được những chỉ thị như vậy và phi công, trung sĩ Lu sơ, dận ga và lại bay lên, hướng vế địa điểm cuối cùng.

Trong đêm sơ tán tập thể này, trong danh sách của sở y tế có 95 người, cộng

https://thuviensach.vn

thêm 10 tù nhân. Trung úy Đờ Tu sê của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, bị thương ngày 13-3, cũng ở trong số này. Quân dù đông nhất: 12 người của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, 12 người của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, 10 người của tiểu đoàn 5 dù Việt Nam và 5 người của tiểu đoàn 8 xung kích.

Hoạt động này không phải không ai biết, ở tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, trung úy Samalăng kể về cuộc "sơ tán y tế" với vợ ngày 20-3:

“Anh nghĩ rằng các thư của anh có thể được chuyển đi trong đêm nay vì sáu máy bay đã đỗ xuống để sơ tán người bị thương của chúng ta. Những phi công táo bạo đã hạ cánh mà không có ánh sáng và ra đi cũng như vậy. Điều đó làm yên tâm vì vấn đề người bị thương là vấn để kinh hoàng. Bây giờ họ đã về Hà Nội, an toàn và được săn sóc tốt. Ở đây bệnh viện cũng tốt nhưng nhanh chóng bị đầy ứ”.

Bệnh viện đã đầy ứ và không vơi được nữa. Trong các sở chỉ huy, sau khi đã rút người đi nhường các hầm trú ẩn cho các bác sĩ, cuộc sống đang được tổ chức lại. Ở đơn vị Lăng le, đại úy Vécđenhan giải thích rằng "Không còn hầm trú ẩn cho binh sĩ, người ta dồn về sở chỉ huy. Nhà ăn biến thành nhà bếp và kho thực phẩm. Mọi người chen chúc và các cuộc pháo kích của Việt Minh có nhiệm vụ duy trì, số người bị thương vượt quá khả năng chứa trú của chúng ta”.

Trong bức thư cuối cùng gửi ngày 24-3 cho một phi công trực thăng, thiếu tá Va đô tỏ ra tinh thần mình không suy yếu:

“Chúng tôi đang giữ vững và tôi hy vọng sẽ còn lâu dài. Cơ quan tham mưu cấp trên tồi tệ đã được thay đổi. Đại tá Pirốt đã tự vẫn, đại tá Ke le bị thải hồi. Máy bay không đỗ xuống nữa trừ một số máy bay cứu thương ban đêm bay đến để sơ tán người bị thương, nhưng thưa thớt, vì Việt Minh vẫn bắn”.

Tuy vậy, ông ta thêm câu: "Đánh nhau không để làm gì cả vì nếu hòa bình

https://thuviensach.vn

được ký kết, ông Hồ Chí Minh sẽ nắm chính quyền".

Sau khi sơ tán những người quan sát pháo binh về Mường Sai, một kế hoạch trực thăng vận khác đã được hoạch định. Quasimôđô - đó là mật mã - sẽ nguy hiểm hơn vì có nhiều trực thăng tham gia với nhiệm vụ thu nhặt những nhân viên không quân còn ở lại mặt đất khi những chiếc Bearcat cuối cùng của không đoàn khu trục Xanh tông đã bay đi. Danh sách có hai phi công, các trung sĩ Mêjen và Ăngli, 13 thợ máy, 3 chuyên gia vũ khí (Môngtanhơ, Xanniê và Mamăng), 2 thợ rađiô (Grajiani và Bay) và thủ kho Rơbônlô. Tất cả 23 người, phần lớn là hạ sĩ quan mà không đoàn khu trục Xanh tông không phải không bằng lòng được đón nhận lại trong các công xưởng của họ ở Bạnh Mai. Những nhân viên mặt đất không chuyên môn đã được giao cho đại úy Sácnô và được cử về tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc.

Ngày 20-3 là ngày thứ bảy, sương mù chưa tan nhưng pháo binh Pháp, cũng như đã làm đêm qua, duy trì một hỏa lực dày đặc để đánh lạc hướng địch. Đó là việc che giấu tiếng động cơ của ba chiếc trực thăng S55 xuất hiện và nhào xuống bãi hạ cánh như chim săn mồi, ngay khi Torri đỏ cho biết tầm nhìn xa đã đủ. Cả ba chiếc mang chữ thập đỏ, các máy bay này chỉ ở trên mặt đất vài phút, các phi công không rời ghế của mình. 23 người là hơi chật chội - mỗi trực thăng chỉ được chở bảy hành khách -, nhưng các máy bay đã bay lên trước khi đại bác Việt Minh khai hỏa. Vì vấn đề trọng tải, mọi người đã nhận được lệnh: không được lát ván sàn, không có hành lý cá nhân, không súng, không đạn. Để chứng minh chữ thập đỏ được sử dụng như một cái vỏ bọc, hình như một số thợ máy đã được "cải trang" thành người bị thương. Không biết người ta có e ngại những người đưa tin của Việt Minh, của tập đoàn cứ điểm và của Hà Nội không? Dầu sao đi nữa, mỗi máy bay đã bay lên trong một đám bụi hình xoắn ốc màu đỏ và nhanh chóng lên cao để tránh súng cao xạ địch. Quasimôđô đã thành công.

Không có bệnh quan liêu bàn giấy trong một số cơ quan tham mưu thì chúng ta chẳng biết gì về vụ này. Ngày 16-4, khi trận đánh Điện Biên Phủ

https://thuviensach.vn

đang ở đỉnh cao, trung tá Laja, phó chỉ huy hậu cần của Bộ Tư lệnh không quân ở Viễn Đông, khám phá ra 23 chuyên gia được máy bay trực thăng đưa về đã để vũ khí lại ở Điện Biên Phủ; ông ta đòi viên chỉ huy không đoàn Xanh tông làm một biên bản về sự mất mát đó và một báo cáo có tình tiết rõ ràng bởi vì, ông ta viết, "Việc nhân viên của ông bỏ trang bị cá nhân này hình như chưa được xác nhận". Một từ nói vế những vũ khí hình như biểu thị một cách tàn nhẫn sự thiếu tôn trọng đối với Laja và với cấp trên của ông là đại tá Vuynpie, đó là 3 khẩu các- bin Mỹ, 2 súng lục và 5 băng đạn, 17 tiểu liên MAS 38 với 78 băng đạn và 8 dao găm Mỹ?

Được yêu cầu như vậy, đại úy Payăng thuộc một đơn vị không quân của Không đoàn khu trục 1/22 ở Điện Biên Phủ, ngày 21 tháng 4 đã viết thư trả lời gồm ba điểm. Payăng trước tiên nhắc lại rằng các vũ khí được để lại ở Điện Biên Phủ là thi hành quy định các thành viên nhóm chuyên môn "phải gọn nhẹ ở mức tối đa và đã để lại ở đó ngay cả những đồ đạc cá nhân của mình".

Về điểm thứ hai, Payăng dành quyền gợi nhớ cho các vị cấp trên quá tỉ mỉ: "Sự sơ tán bằng trực thăng mang phù hiệu chữ thập đỏ, của những nhân viên vũ trang là trái với Công ước Giơnevơ. Cuối cù ng, móng vuốt giương lên đá một cú, Payăng báo cáo rằng các vũ khí đó đã được chuyển cho đại đội 4 của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc và nói thêm tất nhiên là như vậy, chúng vẫn luôn luôn ở Điện Biên Phủ "thuộc quyền sử dụng của nhân viên Bộ chỉ huy không quân ở Viễn Đông tình nguyện lên đó tìm chúng". Cố nhiên, chẳng có ai xin tình nguyện cả, nhưng bài văn của đại úy Payăng chắc chắn đã làm yên lòng cơ quan tham mưu vì người ta không nói gì đến Quasimôđô nữa. Cũng chẳng nhắc gì đến số vũ khí đã nhập vào trang bị của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc.

Ba giờ sáng ngày chủ nhật 21-3, một đội đặc công địch thâm nhập vào đường băng, nổ phá các tấm lát trên một chiều dài hơn 15 mét, rồi biến đi trong đêm tối. Những hư hỏng không phải không chữa được và các công

https://thuviensach.vn

binh của thiếu tá Xuđra đã làm việc vất vả để "trả đường băng lại cho giao thông". Phải hàn lại các tấm lưới, ánh sáng hàn sẽ thu hút đạn như phấn hoa thu hút con ong. Nhưng công binh đã gặp may.

Và đêm lại tiếp theo đêm. Đêm 21 rạng ngày 22-3, thiếu tá Rútxờlô, chiến sĩ thời kỳ Thế chiến II, đỗ xuống trong khi pháo binh Pháp bắn, hướng về phía nam, chuẩn bị cất cánh. Cô hộ tống viên Von Côjanê thấy từ một chiếc xe tải và hai xe cứu thương một số người bị thương quá đông bước xuống, cô chẳng được phép, chẳng có thời gian để nhận họ lên máy bay. May mắn hơn Misen Lơxuyơ ngày 17, nhưng vẫn trong những điều kiện kịch tính như vậy, cô "Dừa" - cái tên mà đám con gái đặt cho cô - đã ngăn chặn được đám thương binh đang chuyển động, mà những người gần nhất đã bám vào cửa và van xin dành cho "một chỗ nhỏ". Rútxơlô cho hiệu lệnh ba phút đã trôi qua, những quả đạn đầu tiên đã nổ, cách máy bay gần 100 mét. Nó có vẻ ì ạch trên những cái bánh lớn, rung chuyển trong tiếng gầm của các động cơ. Còn người phi công thì lấy tốc độ cho nó. Von Côjanê đứng thẳng người, đế giày dính chặt vào sàn máy bay, yêu cầu giúp đỡ để thu lại một chiếc cáng cuối cùng đang nằm vắt ngang cửa, rồi cô nhanh chóng đếm số người bị thương mà phần lớn ở phía sau của máy bay, Côjanê cảm thấy rằng nó không được khỏe khoắn thoải mái lắm. Chả cái gì hợp lý trong những cuộc sơ tán đêm mà ánh sáng duy nhất là những chớp nổ của đạn pháo và những chùm đạn vạch đường. Toàn thể phi hành đoàn co dúm lại và chỉ có một sự lựa chọn là gật đầu hay lắc đầu: xui xẻo hay không . Điều may vẫn đến nhưng Ruxơlô chỉ thú nhận về sau này: bánh lăn đằng đuôi suýt nữa chạm phải "gạch nén”.

Tất cả những việc xảy ra đó, đã làm cho Bộ Ngoại giao Pháp nổi cáu. ông Biđôn, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Pháp gửi cho ủy ban chữ thập đỏ quốc tế một bức điện phản đối việc "bắn súng máy vào các máy bay cứu thương. ông khẳng định rằng "nhiều người bị thương sắp được sơ tán thì đã bị kết liễu trên sân bay" và nhắc lại rằng sau khi Bêatơrít thất thủ thì Việt Minh đã yêu cầu và đạt được một cuộc ngừng chiến tạm thời trong sáu tiếng để họ

https://thuviensach.vn

thu nhặt người chết và người bị thương của họ". Biđôn kiếm câu chuyện này từ đâu ra thế? ở Bêatơrít, Việt Minh không yêu cầu mà chỉ đề xuất một cuộc hưu chiến. Và ai có thể tin được rằng tướng Giáp sẽ tán thành "các công ước nhân đạo" mà phương Tây bày đặt ra. Những khía cạnh tâm lí của một cuộc chiến tranh không phải là ít độc hại và đài Tiếng nói Việt Nam được các đài Liên Xô và Trung Quốc tiếp sức, cho biết rằng Bộ chỉ huy Pháp đã đứng không đúng chỗ để nói về sự tôn trọng các công ước quốc tế trong lúc họ sử dụng những máy bay mang chữ thập đỏ để chở tiếp viện và dạn được. Với nghệ thuật riêng của họ là trình bày vấn đề sao cho có lợi cho mình, Việt Minh đã cường điệu vấn đề và ít khả năng là "quân tiếp viện và đạn được" đã được vận chuyển lên Điện Biên Phủ bằng máy bay Đacôta, nhưng điều chính xác, chúng ta đã nhìn thấy, là dưới sự che đậy của dấu chữ thập đỏ, một số chuyên gia của không quân đã được bốc đi và đưa về Hà Nội. Thiếu tá Ghêranh, cố vấn không quân của GONO, thừa nhận trong báo cáo của mình rằng "các phi công và thợ máy của các máy bay Bearcat bị phá hủy trên mặt đất đã được sơ tán bằng trực thăng". Ông ta quên nói rõ là Quasimôđô đã sử dụng các máy bay mang dấu chữ thập đỏ.

Tướng Giáp có biết việc này không? Trong suy nghĩ của ông nảy ra ý định làm cho các hầm cứu thương ở Điện Biên Phủ đầy ắp người bị thương để đẩy các bác sĩ Pháp gây áp lực đối với bộ chỉ huy của họ và chấm dứt một tình trạng được xem là vô nhân đạo theo các tiêu chí của phương Tây. Tướng Giáp nghĩ rằng sự hiện diện của 1000 thương binh và những người sắp chết, hoặc hơn nữa, chật ních trong mọi ngóc ngách của vị trí hoặc để nằm trên cáng ở ngoài trời, dưới các làn đạn và mưa gió cuối cùng sẽ tác động đến tinh thần của các chiến binh mà mỗi bước đi không thể không đụng vào người bị thương, qua đó rốt cuộc họ đã nhìn thấy hình ảnh của chính mình. Việt Minh đã trả lại cho Caxtơri phần lớn những người bị thương và bằng mọi cách ngăn cản các máy bay và trực thăng.

Ngày 18-3, Isaben mất người sĩ quan đầu tiên. Trung úy Bécna Roa, tốt nghiệp Xanh Xia, khóa "Ganglianô", đã bị chết bên cạnh trung úy Tymen

https://thuviensach.vn

của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 bộ binh Angiêri:

“Chúng tôi nấp bên cái ụ ở trong hầm, Tymen nhớ lại, bỗng một quả đạn cối bắn vào vị trí của chúng tôi. Khi đã yên tĩnh, Roa ngẩng đầu lên xem bộ binh Việt Minh có xông lên không.." chính lúc đó một quả "cối" cuối cùng đã nổ trước mặt anh có vài thước. Anh ngã quỵ nhẹ nhàng vào người tôi và thở ra. Một mảnh nhỏ đã bắn vào phía trên lông mày bên phải của anh, chỉ là đã xuyên sâu vào và anh chết ngay tức khắc. Chúng tôi đã chôn anh vào ngày hôm sau và tôi đã thu lấy cái nhẫn cưới đưa về cho vợ anh sau kki tôi bị bắt trở về. Cô ấy vừa mới sinh đứa con thứ hai. . “. (Chú thích: Hai khóa Xanh Xia "Tướng Fre" (1948-1950) và "Garigliano” (1949-l951) đã trả món nợ đời nặng nề ở Điện Biên Phủ: 12 sĩ quan bị giết thuộc khóa thứ nhất và 14 thuộc khóa thứ hai.)

Từ ngày 20 đến 23-3, Việt Minh luôn luôn bắn pháo dữ dội và cái giá phải trả hàng ngày ở Isaben đã lên đến một tỉ lệ đáng lo ngại:
Ngày 20-3: hai đại đội của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh ngoại quốc mở đường. Đại đội thứ 3 chạm địch ở bản Đông và các xe tăng của trung úy Prêô đã cứu nguy cho nó một cách rất vất vả. Năm người chết, hai mất tích và năm bị thương trong đó có trung úy Găмbiê.
Ngày 21-3: Mở đường và chạm Việt Minh ở bản Kho Lai. Xe tăng tham chiến. Hai chết, một mất tích, sáu bị thương trong đó có trung úy Rốtxini.

Ngày 22-3: đại đội 11 của đại úy Phuốcniê đụng địch trong một cái hào mới : ba bị giết và mười một bị thương. .

Ngày 23-3: Những cuộc pháo kích dữ dội. Xe tăng phá huỷ các lô cốt: năm bị giết và hai mươi chín bị thương. Trung úy Găмbiê chết cháy trên một chiếc trực thăng đang định đưa anh đi. Cho đến hôm nay, 140 người bị thương được săn sóc trong các bệnh xá của Isaben.

https://thuviensach.vn

Ba ngày sau trung úy Giôn Rốtxini, 34 tuổi, sinh ở La Rô sen, bị chết vì một viên đạn bắn vào dạ dày. Ba sĩ quan trong tám ngày?

Chương 8 - TRUNG TÂM ĐỀ KHÁNG ĐỒI D

Thứ hai 22-3, tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc mở con đường Isaben bằng đường mòn Pa vi. Nếp cũ. Đại đội Lơcốc đi đầu với một trung đội xe tăng và trung đội E của đại uý Sácnô làm hậu vệ. Việc liên lạc với các đơn vị đến từ Isaben sẽ thực hiện vào giữa đoạn đường, phía bản Lôi. Ghirô không tham dự (ông bị một kiện hàng thả dù đúng vào đầu). Tiểu đoàn dù ngoại quốc do đại uý Viơle (Chú thích: Sinh năm 1918 ở Quýtxấc (ga), thiếu sinh quân Phơrăngxoa Viơle tốt nghiệp Xanh Xia. Hai anh chết năm 1944, Ray mông là du kích vùng Ácđét, Giăng trên máy bay Halifax của không quân Hoàng gia Anh, bị bắn rơi trên biển. Viơle đã tham gia chiến dịch ở Tuynidi, rồi cùng tập đoàn quân của Đờ Lattiri trước khi phục vụ 3 nhiệm kì ở Đông Dương. Có bằng nhảy dù 1949. Tháng 4-1957 cưới Mađơlen, có một con rrai. Năm 1958, bị giết ở Angiêri.) chỉ huy.

Ngụy trang dưới lùm mây và tre, Việt Minh phục kích. Sương mù tan, Tiểu đoàn dù ngoại quốc và xe tăng tiến đến gần... ở các đơn vị bộ đội Việt Minh kỷ luật khai hỏa rất nghiêm, họ có thể bị đạn bắn vào người mà vẫn không bóp cò nếu chưa có lệnh. Khi có lệnh họ tung ra một hỏa lực tàn phá và ngay bản thân các trưởng xe tăng cũng phải chấp nhận một thời gian chết trước khi bình tĩnh lại.

“Khoảng 9 giờ sáng, trung uý Kéc bon báo cáo, chúng tôi gặp hai đại đội Việt Minh ẩn nấp trong công sự vững chắc. Sau khi chuẩn bị hỏa lực pháo nhanh chóng, chúng tôi xung phong. Trung uý Rây nô ngay từ đầu đã bị một loạt đạn vào hông và những mảnh lựu đạn, nhưng anh vẫn nói được với tôi và khi tôi đề nghị cho đưa anh về trạm cấp cứu, anh từ chối với lý do

https://thuviensach.vn

còn đi được. Tôi phải trở lại chiến đấu vì trung uý Lơcốc vừa mới bị giết".

Các xe tăng của thượng sĩ nhất Carét chạy đến yểm trợ các xe tăng của Nây, trong lúc đó trung đội xe tăng của trung uý Prêô và các lính bộ binh Angiêri của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri từ phía nam tiến đến. Tình thế chuyển biến bất lợi cho Việt Minh. Người ta cảm thấy họ mệt mỏi, kiệt sức tiếng lách cách của súng ống giảm dần, tiếng đạn nổ thưa thớt, tiếng nổ của lựu đạn cũng ít đi...

Rây nô bị thương nặng hơn là anh nói với Kéc bon và khi anh này rút đi vì một mảnh trái phá cắm vào họng, nhìn thấy Rây nô nằm dài trên cáng trong một căn nhà tranh, bác sĩ Rongđy đã đến đây làm việc. Rây nô có vẻ đau đớn lắm.

"Tôi đã đưa chở anh ấy đến chỗ ông Crauuyn, Rôngđy nói, nhưng anh ấy bị nhiều viên đạn tiểu liên skôđa vào bụng và mất nhiều máu. Tôi tự hỏi làm sao mà anh ta đi được. Crauuyn đã cố nâng huyết áp của anh lên trước khi mổ nhưng không thể được, rồi anh không tỉnh lại nữa và đã mất tại trạm giải phẫu". (Chú thích: Sinh năm 1928, thiếu sinh quân, Rêmy Râynô nhập ngũ 1945. Tốt nghiệp Xanh Xia, thiếu uý 1951 có bằng nhảy dù, được điều về tiểu đoàn bộ binh 126, và phục vụ tại tiểu đoàn 3 dù lê dương ngoại quốc ở Xêtíp, Đến Sài Gôn tháng 6-1953, tháng 10-1953, nhảy dù cùng tiểu đoàn xuống Điện Biên Phủ (Hành quân Hải li).

Rây nô thuộc đại đội Lơcốc. Gia nhin, vợ anh, chờ anh ở Brirơlagayác, ngày 5-2 đã sinh một cháu gái, bé Đanien, đứa con thứ tư của họ. Các bức thư của viên sĩ quan là một cuộc đối thoại dài, thân mật với Gia nhin và bức thư cuối cùng đề ngày 12-3 cũng không phải là ngoại lệ. Anh tỏ ra vững lòng, báo tin là anh "mạnh khỏe và tinh thần tư tưởng luôn luôn tốt", tuy nhiên vẫn thừa nhận rằng "gần đây anh chẳng có thời gian để thở". Tấm ảnh đầu tiên của Đanien đã làm cho anh thỏa mãn. "Tôi thật hạnh phúc được nhìn thấy hình ảnh thơ ngây của bé Ninét của tôi ... Tôi giữ ảnh cháu trong

https://thuviensach.vn

người và thỉnh thoảng lại lấy ra ngắm nhìn”.

Dẫn đầu đại đội 2 của Brăngđông, vào nằm bệnh viện tại Hà Nội, Lơcốc đã bị giết ngay tức khắc (Chú thích: Sinh năm 1923, thiếu sinh quân. Ăngdrê Lơcốc sau khi tốt nghiệp Xanh Xia, đến Sài Gòn ngày 22-10-1947. Được cử về tiểu đoàn 2 bộ binh Ngoại quốc, hồi hương tháng 12-49. Đậu bằng dù, được cử về tiểu đoàn 3 dù ngoại quốc ở Xêtíp. Nhảy xuống Điện Biên Phủ với tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc (Hành quân Hải li).). Vợ anh là Alíc, công tác trong quân đội, được cử ra Hà Nội. Cũng như mọi đôi vợ chồng trẻ, Alíc và Ăngđrê có dự tính riêng cho hạnh phúc của mình. Khi viết thư cho chị là Vét, Ăngdrê mơ có mái nhà, ở đó Alíc và anh sẽ sống hạnh phúc với các con. Anh tâm sự với Vét: "Chúng em ghen tị với chị vì chị đã có một căn nhà riêng và suy nghĩ để nhất định xây dựng một căn nhà cho mình. Chị có thể cho em biết mất khoảng bao nhiêu tiền cho một ngôi nhà có năm buồng và số tiền có thể vay”.

Ngày 5-1, anh trở lại với vấn đề này:

“Càng ngày em càng nung nấu hy vọng xây dựng một căn nhà cho bọn em. Với số tiền tiết kiệm năm ngoái và một khoản vay tín dụng đất đai, chúng em sẽ xoay xở được. Còn lại vấn đề tìm đất và chọn địa điểm. Bọn em thích vùng ngoại ô lớn vì Pa ri thu hút chúng em lắm”.

Đoạn cuối của thư còn bi quan hơn:

“Em ngày càng nóng ruột muốn trở về nước Pháp. Em vừa mới qua được nửa nhiệm kỳ nhưng năm còn lại sao mà còn dài thế! May thay, Alíc đang ở đây và hết lòng ủng hộ em, cô những lúc em thấy mệt mỏi, chán nản lắm. Nếu em hy sinh, đó là một điều có thể xảy ra cần phải tính đến, mong chị sẽ giúp đỡ vợ em về mọi mặt và nói với mọi người rằng sự xuất hiện của cô ấy và những hy sinh của cô ấy đối với em quý giá biết bao”.

https://thuviensach.vn

Đầu tháng 3, thiếu tá Ghirô cho anh nghỉ phép về Hà Nội hai ngày để sống với Alíc. Họ đã tận hưởng hai ngày hạnh phúc và đã mắc phải chứng cảm mạo nặng. Đó là ngày 10-3, trong bức thư cuối cùng gửi cho Vét, Lơcốc đã nói đến "bệnh cảm" của họ. Anh kết thúc thư với dòng mủi lòng:

“48 giờ nghỉ phép đó là một tuần trăng mật. Nó đã qua đi một cách nhanh chóng như một gia tốc và em ngỡ ngàng trở về ở Điện Biên Phủ một mình như trước đây. Alíc luôn tươi trẻ, và chờ đợi đứa con chào đời, em nghĩ rằng mọi việc sẽ tốt đẹp. Bé sẽ chào đời vào tháng 7 và bọn em sẽ là những người hạnh phúc nhất thế giới”.

Ăngdiê Béctơrăng là sĩ quan thứ ba của tiểu đoàn dù ngoại quốc đã hy sinh trong cuộc phục kích. Là người vui tính người theo chủ nghĩa khoái lạc, anh tham gia chiến tranh với một tinh thần hăng say đến đáng ngạc nhiên.

Tinh thần vững chắc như bê tông, anh là mẫu chiến binh chấp nhận mọi nguy hiểm rủi ro với niềm tin mình không thể bị tiêu diệt. "Không có tinh thần bạc nhược", đó là câu anh luôn lặp lại ở cuối những bức thư gửi cho bố mẹ. Bức thư cuối vào ngày 18-3: "Luôn luôn đúng thủ tục. Một môi trường lạ lùng! Không có tinh thần bạc nhược, chúng con sẽ giữ vững".

Rô be, em của người quá cố, qua một người bạn của gia đình là thân sinh của bác sĩ Rôngđy, được biết rằng Ăngdrê (Chú thích: Sinh năm 1926, tháng 4-1944, Ăngdrê Béctơrăng nhập ngũ vào sư đoàn 10 bộ binh (lực lượng Pháp ở nội địa ở Pa ri). Đi sang Đông Dương tháng 5-1947. Chuẩn uý tháng 12. Được cử về bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc 13. Đậu bằng nhảy dù, thiếu uý 1948, trung uý 1950, hồi hương 1951. Ở trung đoàn 14 An giê ri rồi tiểu đoàn 3 dù ngoại quốc, ở Xê típ tháng 11. Trở lại Đông Dương 3.1953. Được cử đến Tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc ngày 12-4. Cùng tiểu đoàn nhảy dù xuống Điện Biên Phủ (Hành quân Hải li).) bị một viên đạn vào động mạch chủ, đó là vết thương dẫn đến một cái chết gần như ngay lập tức". Cả ba sĩ quan được mai táng ngày 23-3, một đại đội đã cúi

https://thuviensach.vn

đầu tưởng niệm họ. 6 lê dương trong đó 3 hạ sĩ quan đã bị giết cùng họ và 20 người bị thương đã dược đưa đến bệnh xá. Một bản tổng kết nặng nề cho một cuộc mở đường.

Các cuộc sơ tán người bị thương bằng máy bay trở nên hiếm hoi còn các trực thăng thì dễ bị đánh. Đại tá Đờ Caxtơri cần những sĩ quan cao cấp. Ai sẽ thay thế đại tá Pirốt? Trung tá Tơranca đã đến hạn được hồi hương, chức vị của trung tá Kenle còn khuyết và bán lữ đoàn 13 lê dương ngoại quốc giảm xuống còn một tiểu đoàn, không có trung tá. Cônhi biết rõ điều đó và cuối cùng đã đưa thêm người đến, dầu là những sĩ quan có quá trình công tác không thể chê vào đâu được.
Cùng đến với Quasimôđô, đại đội trưởng thiết giáp Guy Vayăng tình nguyện chỉ huy pháo binh. Sáng ngày 23, bán lữ đoàn 13 đón nhận người chỉ huy mới, trung tá Lơmơniê. Ba chiếc trực thăng Sikorsky bay đến vào buổi sáng, ngay sau khi Lơmơniê đến. Chín người bị thương lên chiếc thứ nhất, nó cất cánh và lấy độ cao; chiếc thứ hai bị đạn pháo bắn, cũng bay lên, để lại chỗ cho cái thứ ba, chiếc này bị đạn cối phá hủy và phi công bị thương. Thượng sĩ nhất Gioócgiơ Kien và trung sĩ nhất Hăng ri Bécna được Torri đỏ tiếp nhận. Từ chiếc thứ hai, một sĩ quan bước xuống, đó là thiếu tá Pie Voanô.
Trong lá thư duy nhất đề ngày 23-3 mà bà nhận được, bà Voanô được biết "ông đã đến bầu trời Điện Biên Phủ vào buổi trưa, trên một chiếc trực thăng, từ độ cao khoảng 2000 mét nó nhào xuống và bất ngờ hạ cánh". Voanô là một chàng khổng lồ dễ mến, mà không cái gì làm ông run sợ, ông hỏng một mắt trong trận đánh ở Vĩnh Yên năm 1951 nhưng ông không hề phản đối khi người ta yêu cầu ông chuẩn bị để đi Điện Biên Phủ. Trong thư ngày 23, ông kể rằng "đã được đại tá Đờ Caxtơri tiếp và ông đã ở trong một hầm trú ẩn dưới đất, như mọi người, ngủ trên một cái phản, làm ông nhớ lại những ngày ở vùng Vốtgiơ cuối năm 1944".

Cũng vừa đến, có trung tá Đuycruýc, bạn cùng khóa với Lăng le - họ cùng học ở Xanh Xia năm 1928, để thay thế Gút ở chức vị phó tham mưu trưởng.

https://thuviensach.vn

Lăng le tàn nhẫn đánh giá rằng ông này không có khả năng để làm việc theo nhịp độ mà ông ta đòi hỏi ở các cấp dưới và thế là Đuycruýc (Chú thích: Sinh năm 1909, Gaxtong Đuycruýc sang Đông Dương tháng 1-1954. Được cử về GONO ngày 25-3. Mất trong thời gian bị bắt làm tù binh.) ngồi ghế dự bị suốt cả chiến dịch.

Việc sử dụng trực thăng đã bị gián đoạn. Cùng ngày tại Isaben, chiếc Sikorski của thượng sĩ Bácchiê đã bị phá hủy. "Cuộc thí nghiệm thật là tai hại? Cônhi viết, do thiếu máy bay và thiếu những phi công điêu luyện".

Quá nửa đêm hôm đó, trong một động tác trượt làm cho mọi người bị hất đầu lên, trung uý Ácbơlê lái chiếc đen ta Lim và cô hộ tống viên Eme Can ven chuẩn bị để đưa hành khách lên máy bay thì đặc công Việt Minh nổ súng; các lính lê dương bảo vệ bắn trả. Phi hành đoàn nghĩ đến máy bay và nhiên liệu trong các thùng chứa, liền rời xa. Ácbơlê và người thợ máy bị thương, được chở đến trạm giải phẫu và bác sĩ Ginđrây sơ cứu cho họ. Đầu gối bị vỡ, thượng sĩ Phavrô buộc phải về Hà Nội trên một cái cáng. Còn Ácbơlê, vết thương đã được băng bó nhưng liệu anh có lái được Đen ta Lim không? Chiếc máy bay dừng lại ở phía bắc đường băng và để đưa nó lại gần khu trung tâm, người ta cử một xe tăng của đại đội thiết giáp Herơgiap Herơvuét kéo nó về bãi đậu gần chiếc Êpécviê để đại uý Payăng, sĩ quan cuối cùng của không đoàn khu trục Xanh tông, kiểm tra theo lệnh của thiếu tá Ghêranh. Một kết luận thận trọng: máy bay hình như không thể bay được. Một nắp đậy động cơ đúng là có bị mảnh đạn chạm vào nhưng chỉ khi nào khởi động thì mới biết những bộ phận chủ yếu nào đã bị trúng đạn. Nếu Ácbơlê không thể lái được thì Ghêranh có một giải pháp: "ở đây chúng ta chỉ có hai phi công có thể lái được, ông ta nói với Payăng. Anh có vợ và đã làm cha, còn tôi độc thân, vậy anh nên bay đi?”

Ý định đó sẽ diễn ra vào ngày 24 trước khi sương mù buổi sáng tan. Eme Can ven được phép nghỉ ngơi một lát trong hầm trú ẩn nhưng cô nói "em không thể nhắm mắt vì căng thẳng quá.. Ban đêm, những gì nhìn thấy ở

https://thuviensach.vn

Điện Biên Phủ thật là buồn thảm: những chiếc dù lê lết khắp mọi nơi, những túi đất ở lối vào, những đường hào dường như không dẫn đến nơi nào cả. . . Em chỉ được an ủi khi có người đến tìm mình".

Ácbơlê ngồi vào ghế của mình và Payăng ngồi vào ghế lái phụ, trong lúc trời vẫn còn tối nhưng chân trời đã bừng sáng:

"Tôi là phi công khu trục mà lại thả vào Đacôta, Payăng viết nhưng làm khác thể nào được? Ácbơlê, mà tôi biết từ hồi ở trường không quân, đã hồi phục sau những náo động nhưng vẫn có thể là bị đau lúc đang bay và tôi ở đó để lái máy bay khi cần thiết".

Emê đã buộc cáng của thượng sĩ nhất Phavrốt vào sàn máy bay và người dẫn đường, trung sĩ Lang, có nhiệm vụ thu cánh hạ càng vào. Trung sĩ Poátxông, rađiô, giữ liên lạc với Torri đỏ. Hộ tống viên đưa ba người khách lên máy bay: các thợ máy Ni cô, Pu giôn và một sĩ quan có năm cái lon có ngù, trung tá Kenle (Chú thích: Sinh năm 1909, Ren Kenle tốt nghiệp Xanh Xia năm 1931. Ở Đông Dương từ 1949 đến 1951 làm trưởng phòng nhì. Cuối 1953 sang Đông Dương lần hai. Được cử về GONO, thay thế trung tá Gút ở Điện Biên Phủ. Bị trả về Hà Nội ngày 24-3, Kenle hồi hương ngày 17-12-1954.) được gửi trả về Hà Nội. Không có điểm cố định, chỉ có thử manhetô và, ngay khi nhiệt độ dầu cho phép, Đen ta Lima đi sâu vào đám mù đang tan dần. Pháo của Pháp bắn để lấp tiếng động cơ. "Không có người nào trên máy bay hiểu rằng máy bay đã lên trên không chưa, Emê nhớ lại. Chúng tôi có những phút gay go khi Đen ta Lima cất cánh. Các hành khách và tôi sẵn sàng chịu đựng tất cả, hai đầu gối kẹp đầu, trong tư thế máy bay rơi ".

Cho đến bây giờ, mặc dù pháo cao xạ bắn và có vài người bị thương vượt qua số lượng quy định đi trên máy bay, tất cả các máy bay đã trở về căn cứ. Bi kịch đầu tiên bắt đầu diễn từ ngày Ácbơlê và Payăng đưa Đen ta Lima vê. Vào buổi chiều, trong lúc các cuộc thả dù đang tiến hành thuận lợi,

https://thuviensach.vn

trung sĩ Cu đe lái chiếc Zulu Papa kết thúc nhiệm vụ và bay sau một chiếc C-47 khác hình như cũng đang chuẩn bị để bay về. Nhiều máy bay khác đang ở trên không và con mắt của phi công dò xét bầu trời.

“Tôi nhìn xuống mặt đất để định vị địa điểm mà chúng tôi bay ở bên trên và tôi đã nhận ra Isaben, Cu đe kể. Khi tôi quay lại hướng về chiếc máy bay bay trước chúng tôi, thì không còn thấy nó đâu nữa. Tôi chỉ thấy một tiếng nổ dữ dội, tiếp theo là một đám mây khói và một sức đẩy mạnh mẽ làm Zulu Papa mất thăng bằng, tôi khó nhọc lắm mới ổn định được máy bay. . “.

Bị trúng một quả đạn, chiếc Đen ta Witski của đại uý Kuêníc (Chú thích: Sinh năm 1921, Giăng Kuêníc là thiếu uý phi công ở trường không quân năm 1942. Năm 1952 sang Đông Dương. Phụ trách tác chiến của không đoàn vận tải Bêácnơ. Đại uý Kuêníc đã tham gia 214 trận chiến và đã có 2449 giờ bay.) bị vỡ thành nhiều mảnh và rơi phân tán sau phòng tuyến của Việt Minh. Không một ai thoát nạn. Người ta không hiểu cái gì đã xảy ra, tiếng nổ quá bất ngờ, chỉ cần một viên đạn, một mảnh đạn vào thùng xăng... Ngoài đại uý Kuêníc, phi hành đoàn còn có thượng sĩ nhất Bô voa, các trung sĩ Stuynluy và Rômêa và ba nhân viên điều phối.

Một máy bay không rõ tên đã hạ cánh được và lấy đầy người bị thương trong đó có thượng sĩ nhất Bácchiê, phi công của chiếc trực thăng mà Alanh Găm biê đã chết. Không đầy 24 giờ sau, một chiếc C-47 khác, chiếc Đen ta Lima của đại uý Bôeglanh, là nạn nhân của phòng không. Trung sĩ phi công Misen Gay vừa được tin cuộc thả dù đã chấm dứt thì động cơ bên phải bốc cháy sau khi máy bay bị một loạt đạn 12,7mm. Thượng sĩ Manô, thợ máy, dập tắt được chỗ cháy từ đầu nhưng không làm cho cánh quạt quay được, và máy bay mất thăng bằng: "Hạ cánh nhanh?", Bôeglanh lệnh cho Gay.

Đen ta Lima hướng về phía nam, xin phép hạ cánh. Trạm kiểm soát đồng ý và lưu ý khi đỗ phải hướng mũi về phía nam. Có thể là Gay có khả năng lái

https://thuviensach.vn

để thực hiện động tác đã quy định, nhưng những quả đạn mới quất vào máy bay, phi công cắt động cơ thứ hai ở độ cao 30 mét. Không, phi hành đoàn hiểu là Gay sẽ cho hạ cánh xuống bên lề đường băng. Máy bay đến, rất nhanh và không thể hạ càng - vả lại cũng vô ích - trung sĩ cho bụng máy bay đổ xuống và một chùm tia lửa đã tóe ra ngay từ ma sát đầu tiên. Một động cơ đã văng ra khi đi qua một cái hào nhưng tốc độ đã giảm xuống và khi Đen ta Lima dừng lại thì phi hành đoàn vẫn an toàn. Biết rằng các thùng xăng có thể nổ ngay trong giây lát Bôeglanh ra lệnh sơ tán, mọi người chạy thật nhanh ra xa. Riêng trung sĩ Giênanh ngừng chạy và quay trở lại để lấy các thạch anh trong rađiô do lương tâm nghề nghiệp bắt buộc. Ôm chặt gói đồ quý giá, anh lại chạy tiếp nhưng một quả đạn của Việt Minh đã bắn trúng vào máy bay, nó cháy sáng cả đường băng.

Mười lăm phút sau, Bôeglanh và người của ông đã được đại tá Đờ Caxtơri tiếp, mời uống rượu và hẹn sẽ thu xếp để có thể đưa họ về vào đêm sau. Hai người thả dù ít may mắn hơn: Giắcki Ănggien, 21 tuổi, người Reims, bị giết trên đường băng, hạ sĩ Ăngri Palacđy an toàn, được đưa về tiểu đoàn 8 xung kích, ở đơn vị này, về sau anh bị thương trong chiến đấu.

Sáng tinh mơ ngày 26, chiếc Zulu Zulu của trung uý Hê kê bị sáu chỗ thủng do đạn. Zulu Zulu đã chọc tức các xạ thủ bởi vì ngày hôm sau, đại uý Vannie, ngồi vào tay lái của chính máy bay này, lúc trở về nhận thấy rằng mũ ca lô của ông đã bị một viên đạn xuyên qua.

Đêm 24 rạng ngày 25-3, một quả đạn của Việt Minh đã đốt cháy một kho đạn ở Đôminíc làm 180 quả đạn 120mm đã nổ. Các súng cối của trung uý Poariê đã rời vị trí ba ngày trước, không có thời gian để lấy hết đạn trong kho. Nhận thấy rằng các hầm hào của Việt Minh đã áp sát quá gần vị trí của mình, đại uý Garăngđơ thuộc tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh Angiêri yêu cầu GONO cho lính dù xuất kích để buộc Việt Minh phải lùi ra. Lăng le cho biết "hoạt động tác chiến được tiến hành". Quả vậy, tiểu đoàn 8 xung kích tấn công hướng đông bắc. Được pháo binh chi viện, quân của Turê đã lấn

https://thuviensach.vn

đất nhưng họ được lệnh "dừng lại trước biên giới Trung Quốc"; chỉ cần giảm bớt áp lực đối với Đôminíc. Việt Minh toan lấy lại lợi thế. Khoảng 15 giờ hoạt động đánh lạc hướng đã kéo dài khá lâu, và tiểu đoàn 8 xung kích rút lui.

Trung đội xung kích của trung sĩ Lơglanh bảo vệ cuộc rút lui của đại đội Bayi đã đi qua một hào cũ của Việt Minh. Không có thời gian để lấp hào này và, như Lơgranh viết, "đạn bắn từ khắp nơi". Khoảng 16 giờ, có lệnh thôi tiếp cận địch. Cùng các lính Việt Nam và các tiểu đội trưởng của họ, Rápphiê và Miê, Lơgranh đi về phía Đôminíc 2. Một phần quân số tiểu đoàn đã đi qua nhưng Việt Minh dùng hỏa lực đuổi theo họ. Một khẩu súng máy đã nhằm vào một lối đi bắt buộc qua hàng rào dây kẽm gai và một lính dù trúng đạn.

“Cứ mỗi khi có người tới gần, Lơgranh viết, là loạt đạn lại réo tới. Thiếu uý Garutai (Chú thích: Sinh năm 1927, Misen Garutai được gọi nhập ngũ tháng 5-1947. Được cử sang Đông Dương, đã đậu bằng nhảy dù, xuống tàu ngày 8-9-1953. Được cử về tiểu đoàn 8 xung kích, cùng tiểu đoàn mình nhảy dù xuống Điện Biên Phủ.) cố kéo kẻ bị nạn ra khỏi nơi nguy hiểm nhưng ông cũng bị trúng đạn và ngã xuống. Benlami, Đuyboa và tôi, bàn tính với nhau, cố đến gần, nhưng súng máy bắn ác quá! Cuối cùng chúng tôi cũng đến được chỗ ông, ông bất tỉnh nhưng còn sống, ba người chúng tôi cố gắng đưa ông ra khỏi trận địa. Tôi đề nghị đặt ông lên lưng tôi như vậy sẽ dễ dàng để vượt qua rào dây kẽm gai hơn. Trên vai tôi người bị thương rên rỉ, và một giây khi tôi đứng dậy, một quả 81 nổ trước mặt chúng tôi; tôi như bị nhào lộn và ngồi phệt xuống, thiếu uý Garutai bất tỉnh. Lần này thì ông chết thật. Lính Việt Nam của Lơgranh đầu óc để ở đâu đâu họ ghen tị với các đồng đội của họ ở đại đội 2 đang rút lui bằng các bước nhảy vọt. Lơgranh chân trái bị gãy. Anh ra lệnh đưa cho anh một tấm vải lều, anh nằm lên đó để lính của anh đưa anh đi. Cuộc vượt rào kẽm gai là một chiến công, Lơgranh đã đem được trung đội về và trình diện với trung uý Bayi. Tiểu đoàn 8 mất 16 người trong ngày. Và 57 người bị thương kéo đến trạm

https://thuviensach.vn

xá của trung uý bác sĩ Đờ Các pho, đã lâu giờ mới thấy một số lượng người bị thương đông như vậy”.

Hai ngày sau, ngày 27, Turê, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 8 xung kích yêu cầu đại uý Xalanh giữ vững Đôminíc 4 trên hữu ngạn sông Nậm Rốm và tấn công các chiến hào Việt Minh ở phía bắc đường mòn nơi ông định lập một điểm tựa mới, Ôpêra - một loại anh em sinh đôi của Huy ghét 6 ở phía bên kia đường băng. Xalanh hoàn thành nhiệm vụ và, ngoại trừ một người bị thương vì mìn, thì không bị tổn thất gì. Turê không tỏ ra thân thiện mấy với Rơn Guyô d’Asnie đờ Xalanh.
Cùng xuất xứ từ võ bị Xanh Xia, điều đó đáng lẽ gắn bó họ thì lại làm cho họ xa cách nhau. Turê tốt nghiệp khóa "tình hữu nghị Pháp - Anh" 1939-1940, còn Xalanh khóa "Thống chế Pêtanh" 1940-1941. Xalanh có cảm giác tiểu đoàn trường tiểu đoàn 8 xung kích chỉ coi ông là một sĩ quan tham mưu, một cán bộ "quan liêu bàn giấy”.

“Turê khinh ghét các sĩ quan tham mưu, Xalanh viết. ông ta có mắc mớ với một người trung sĩ đó, trong nhiệm kì thứ nhất ở Đông Dương vì đã để mất một khẩu pháo cho Việt Minh trong hoàn cảnh không rõ ràng. Tuy nhiên ông ta khó mà xếp tôi vào danh sách đó như một sĩ quan tham mưu chẳng biết gì. Khi Turê bị tù ở Đức, tôi đã chỉ huy một trung đội xe tăng và tham gia chiến dịch cùng với tập đoàn quân của tướng Đờ Láttơrơ. Năm 1952, sau hai năm ở Bộ chỉ huy binh chủng hóa học và đã có bốn đứa con, tôi vẫn tình nguyện vào quân nhảy dù ở Đông Dương và sau 6 tháng ở cơ quan tham mưu của các đơn vị không vận, tôi đã được bổ nhiệm về tiểu đoàn 8 dù xung kích”. (Chú thích: Được sự cố vấn của Pie Turê, Ăngri Lơmia đã viết một cuốn sách về tiểu đoàn 8 xung kích: Diều hâu (Paris. Alobin Michel 1988). Rơnê đờ Xalanh trong sách bị chỉ trích tệ hại đến nỗi ông dự định "tấn công tác giả vu khống và đòi sửa đổi". Cuối cùng ông chọn việc đưa ra, theo ý của các con ông, một hồ sơ về thời gian ông ở Đông Dương và nhất là ở Điện Biên phủ (Thư gửi tác giả).)

https://thuviensach.vn

Thoạt đầu Xalanh là phó chỉ huy. Trong cuộc hành quân Hải li ông nhường vị trí cho đại úy Lamuliát và cùng dại đội 1 tham gia các "cuộc trinh sát tiến công" xung quanh Điện Biên Phủ. Xalanh nghĩ rằng Turê cuối cùng sẽ nhận ông nhưng ông đã nhầm. Ngày 14, một ngày sau cuộc tấn công của tướng Giáp, ông đã nhận được lệnh thành lập điểm tựa Đôminíc 4 ở phía đông bắc của vị trí tiểu đoàn 8 xung kích, trong một khúc uốn của sông Nậm Rốm. Đó không phải là điều được xem như là ân huệ.

“Turê cử tôi đến Đôminíc 4 gần như để cách li, Xalanh viết, không bao giờ triệu tôi đến sở chỉ huy tiểu đoàn và chẳng bao giờ đến gặp tôi ở điểm tựa chỉ cách đó 200 mét. Với những cuộc hành quân ở ngoài, ông ta chỉ gửi cho tôi một thông báo bằng rađiô và xác định nhiệm vụ của tôi, chẳng nói rõ với tôi tình hình hoặc các yểm trợ có thể có”.

Turê có ghét Xalanh đến mức tố cáo ông ta trước công luận trong những năm tới sau Điện Biên Phủ không? Không phải là không thể vì ông cho gạch tên Xalanh trong danh sách đề bạt theo đề nghị của cấp trên và không bao giờ đề nghị tuyên dương Xalanh, lại còn có những nhận xét rất xấu, đẩy Xalanh phải rời bỏ quân đội. Một chi tiết rất quan trọng: Xalanh được tuyên dương ba lần ở Điện Biên Phủ, trong đó hai lần trước hành quân, theo đề nghị của trung tá Lăng le, trái lại Lăng le không có đề nghị nào về Turê. Quả thật là Lăngle có tranh chấp với tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 8 xung kích và những nguyên nhân như nhau thì dẫn đến những hậu quả như nhau...

Chúng ta sẽ hiểu khi nghe tướng Cônhi trình bày trước ủy ban điều tra:

“Tôi rất quý mến Lăng le với tư cách là một người lính nhưng ông ta thường rất dễ bị kích động. Tôi đơn cử một ví dụ điển hình. Vào đầu chiến dịch tôi có nhận được một đề nghị cấm trại đại uý Turê 30 ngày vì không chấp hành mệnh lệnh. Tôi yêu cầu giải thích và câu trả lời là một sự luận tội của Lăng le đối với Turê trong một bản báo cáo cay độc nhất. Tôi tỉnh táo chờ đợi ít lâu và vài ngày sau thì Turê lại được tâng bốc lên tận mây xanh.

https://thuviensach.vn

Thế thì những nhận xét của trung tá Lăng le. . “.

Vị trung tá nóng tính, bản thân ông, cũng không tránh được sự chỉ trích. Khi Chủ tịch ủy ban điều tra hỏi Đờ Caxtơri có va chạm gì về chỉ huy với người này hoặc người khác trong số những người dưới quyền không, ông nghĩ đến Lăng le. Nhưng Caxtơri không phải là người bội bạc, ông có thể làm chủ được tình cảm của mình.

- Trong một môi trường đầy kịch tính như ở đó, tôi không muốn gặp những khó khăn về chỉ huy... Mỗi người đều có cá tính, và có điều hay, điều dở... Lăng le nói bạo... ông ta có ý chí... ông ta hơi nói khoác, đó là điều đã biết, chỉ vậy thôi.

- Có lúc nào đó ông có bất đồng về quan điểm...

- Không, tôi bảo vệ tất cả những điều ông ta làm và tôi không có điều gì bất đồng với ông ấy. Tôi muốn nói rõ rằng ông ấy chẳng bao giờ, quyết định điều gì quan trọng (về trung tâm đề kháng mà ông chỉ huy) mà không báo cáo với tôi và không chỉ thế mà còn xin ý kiến tôi và xin phép được làm. Lăng le thích nói nhiều: "Chính tôi đã... do tôi mà..." Cũng cần phải hiểu là có đa số quân dù ở Điện Biên Phủ nằm dưới quyền của ông ta.

- Tôi nêu vấn đề với ông, Catơru nhấn mạnh, bởi vì có những tiếng xì xào về vấn đề này trong dư luận.

- Dù thế nào chăng nữa tôi tuyệt đối không có một nhận định gì về ý nghĩa đó đối với Lăng le. Hồi đầu chiến dịch, khi mà tinh thần không được cao, nếu tôi không có Lăng le tôi không hiểu liệu chúng tôi có lấy lại tinh thần được không. Rõ ràng ông ta là người tàn nhẫn và hung bạo, ông ta đã có những mắc mớ với một vài sĩ quan của ông... nhưng không phải với tôi.

Nếu dưới con mắt của đại tá Caxtơri, Lăng le là người không được đụng

https://thuviensach.vn

đến, thì những tài liệu lưu trữ của ủy ban điều tra phát hiện rằng tư lệnh của GONO có những điều ghét cay ghét đắng khác. Điện Biên Phủ có ít nhất một sĩ quan mà Caxtơri không thể chịu đựng được. Đó là đại uý Garăngđô chỉ huy tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh Angiêri ở các cứ điểm Đôminíc và sự hung bạo mà Đờ Caxtơri thể hiện trong việc bày tỏ ý kiến đối với vấn đề của ông ấy làm người ta sửng sốt. Đờ Caxtơri có phàn nàn gì về Garăngđơ, con người thuộc về một gia đình quân nhân đáng tôn kính mà cụ thân sinh là một vị đại uý đã hy sinh trên chiến trường ngày 24-7-1918 không? (Chú thích: Sinh năm 1912 ở Marnơ, Giăng Garăngđơ nhập ngũ năm 18 tuổi. Được cử đi Đông Dương 4-1952, đại uý sĩ quan tùy tùng ở tiểu đoàn 2, trung đoàn 3 Ma rốc, kế tục thiếu tá Sai lơ Goa chỉ huy tiểu đoàn 3, trung đoàn 8 Angiêri ngày 1-7-1953. Không vận lên Điện Biên Phủ đầu tháng 12-1953.)

Cứ ngày 10 hằng tháng, Caxtơri cung cấp cho Hà Nội một tờ trình mật trong đó yêu cầu thay thế người này hay người kia trong số những cán bộ dưới quyền:

- Tôi không ngừng yêu cầu thay thế Garăngđơ, người ta chẳng bao giờ muốn chấp thuận! Caxtơri xác nhận.

- Ông chê trách anh ta điều gì? Tướng Ma nhăng ngạc nhiên.

- Ông ta không biết chỉ huy tiểu đoàn của mình. Không có nghị lực, không có uy tín, luôn luôn nhu nhược. Tôi đã để thời giờ đến trung tâm đề kháng của ông ta và bắt làm lại những hầm hố vì tôi thấy chúng không đầy đủ... Như vậy trong ba tháng

- Ông không có khả năng tự thay thế ông ấy và đưa ông ta lên một chiếc máy bay?

Không, Caxtơri không thể thay thế Garăngđơ: Cônhi luôn từ chối việc thay

https://thuviensach.vn

thế này. Tư lệnh GONO không thể bổ nhiệm Garăngđơ vào cơ quan của ông và thay thế bằng một sĩ quan thân cận ư? Hoặc đưa tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh Angiêri về làm dự bị và gửi đến Đôminíc một tiểu đoàn lê dương? Lần đến cuối cùng của Cônhi, ngày 12-3, người ta được biết ông đã đến Đôminíc và Garăngđơ, trước mặt đại tá Đờ Caxtơri, đã giới thiệu với ông những công trình mà lính bộ binh thuộc địa đã xây dựng. Biết rằng tư lệnh GONO có "những điều ngại về chất lượng của tiểu đoàn và nhất là của Garăngđơ". Tuy nhiên, Cônhi đã cho rằng các công trình thiết bị là chấp nhận được và, sau cuộc đi thăm, ông đã ghé đầu vào Caxtơri, đưa mắt tinh quái: "Thế nào? Tôi nghĩ nó sẽ giữ vững đấy chứ...".

Chúng ta chưa rõ "nó có giữ vững" hay không nhưng Garăngđơ bất bình là "ba phần tư lính cũ của ông đã ra đi vì hết nhiệm kỳ và được thay thế bằng những người chỉ mới có gần một năm lính". Ý kiến này đã được trung uý Philôđô đại đội 12 thừa nhận: "Đó là những người lính thuộc địa trẻ, chưa bao giờ nhìn thấy cuộc chiến".

Garăngđơ cường điệu, không phải ba phần tư tiểu đoàn đoàn ra đi mà là 4 sĩ quan và 86 lính thuộc địa hồi hương ngày 26-2. Đã có dự kiến thay thế họ bằng 6 hạ sĩ quan và 75 áinh Angiêri đến bằng tàu Skaugum, nhưng nhật ký của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh Angiêri đưa một con số thấp hơn: 2 hạ sĩ quan và 40 lính thuộc địa. Một sự phối hợp bí mật có thể đã được thực hiện giữa Hải Phòng và Điện Biên Phủ. .

Nghiêm trọng hơn là sự chảy máu sĩ quan. Bảy trên mười sáu đã rời tiểu đoàn từ đầu năm: Đại uý Lu vê (ngày 20-1, hồi hương), đại uý Xốt xê (28-l, hồi hương), trung uý Va lê (29-l, bị viêm ruột thừa cấp tính), đại uý Papiông (tháng 2, thuyên chuyển về Hà Nội), trung uý Mari (16-2, "sơ tán y tế"), đại uý Xi dô (27-2 "sơ tán y tế"). Đại uý Giêbaili, về các vấn đề bản xứ xuất hiện ngắn ở Đôminíc rồi đi. Để bù vào những vị trí khuyết do họ ra đi, Garăngđơ đã tiếp nhận trung uý Giắccơlin (11-1), thiếu uý Panh (9-2), và đại uý Puaruy trở thành sĩ quan phó ngày 20-3 mà chẳng biết gì về lính bộ

https://thuviensach.vn

binh thuộc địa và về Điện Biên Phủ. Sự nghèo nàn đến mức tuyệt đối: Giăccơlin một mình ở đại đội 9, Satenhê một mình ở đại đội 10. Lăng sơ ở đại đội 11 có thiếu uý Panh làm phó và Philôđô ở đại đội 12 có các trung uý Ghêranh và Péctuy làm phó. Chúng ta không quên trung uý bác sĩ Môntxơ Đờphagôn ngày 3-3 đã được trung uý bác sĩ Luyxiêng Ôbe thay thế.

“Cưới vợ cách đây ba tháng, Ôbe kể, tôi tốt nghiệp trường Vanđơgrát tháng 7-1953 rồi được bổ nhiệm về trung đoàn 6 công binh ở Angiêri. Được chỉ định đi Đông Dương, tôi ra đi từ Tuludơ. Vợ tôi đi theo tôi để được gần chồng, cô ấy đã tòng quân và trở thành y tá ở bệnh viện Lanétxănlg. Tôi để cô ấy ở lại Hà Nội và đáp máy bay khác, đi Điện Biên phủ. Hành trình rất có "màu sắc địa phương", trên máy bay có các cô gái của một tiểu đoàn quân y xung kích”.

Số phận đè nặng lên tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh Angiêri. Ngày 15-3, trong lúc tiểu đoàn 8 xung kích càn quét vùng đất trước Đôminíc, điểm tựa bị pháo kích dữ dội bằng súng cối, làm 4 người chết và 18 người bị thương trong đó có trung uý Pécđuy bị thương ở lồng ngực lúc 16 giờ. Pécđuy hấp hối trong nhiều giờ và tắt thở đêm 15 (Chú thích: Sinh năm 1926. Pécđuy được gọi nhập ngũ năm 1946. Tình nguyện phục vụ theo chế độ sĩ quan dự bị phục vụ thường trực, đến Sài Gòn 1-1953. Về trung đoàn 23 bộ binh thuộc địa ở Điện Biên Phủ.)

Pháo binh của thiếu tá Vayăng đã tính toán những đường bắn có chuẩn bị trước những phần tử bắn và Garăngđơ trông cậy nhiều vào chúng và vào đội liên lạc và quan sát của mình, thiếu uý Gasparini. Thiếu uý này đã tận dụng được đài quan sát của đồi Đôminíc 2, quả đồi cao nhất, đến 505 mét. Một đại đội quân bổ sung cho thiếu uý Prost chỉ huy ở điểm Tây Bắc, ngày 21-3, phó chỉ huy của anh là trung sĩ Cađiu viết cho em trai là Piê đang phục vụ ở Đông Dương, nhưng trong đội biệt kích của hải quân:

“Việt Minh ở cách rào kẽm gai 200 mét; ban đêm họ đào hào và mỗi buổi

https://thuviensach.vn

tối các đội phục kích của chúng ta rút lui với những người bị thương. Họ thật táo bạo. Họ nhìn chúng ta, và chúng ta nhìn họ. Ngày chủ nhật hôm qua, các lính bổ sung cố gắng đánh bật họ ra. Trung sĩ nhất Salôpanh bị thương ở mặt và thiếu uý Prost, chỉ huy của anh, bị thương nặng ở đầu, đã chết. (Chú thích: Sinh năm 1930, Rêgi Prost được gọi nhập ngũ 1951. Được chỉ định đi Đông Dương, xuống tàu tháng 12. Được bổ nhiệm về RBCEO ở Bắc Bộ, rồi thuyên chuyển về tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh Angiêri ở Điện Biên phủ 2-1954. Chỉ huy đại đội bổ sung 425 ở Đôminíc.). Từ hôm qua Việt Minh dùng cối, dùng đại bác không giật quấy rối chúng ta và chúng ta cũng bị tổn thất một ít. Thêm vào, chúng ta phải thực hiện chế độ phân phối theo hạn định. không còn dầu, không còn rượu nho" (ngày 22-3).

Hai ngày trước, Cađiu thấy tình hình xấu đi và Việt Minh chuẩn bị tấn công. Vì thế anh tâm sự với người em:

"Pie ơi, em nghe anh nói nhé. Anh chẳng có nhiều cơ may để thoát ra đâu. Phải có những người chết và tuyến đầu luôn là tuyến hy sinh. Hãy tin anh, em ạ, anh không phải loại người nao núng, dao động. Anh thề đấy, trước khi lột được da anh, họ sẽ phải trả giá. Anh có 38 lính bổ sung, một đại bác không giật 57 li (cái thứ hai đã bị phá huỷ hôm trước) và một súng phun lửa. ... Nếu có chuyện gì xảy ra với anh, hãy giữ kín với mẹ, đừng để mẹ biết tin một cách đột ngột. Hãy chăm sóc mẹ, đó là điều quý giá nhất mà anh có ở hạ giới này cùng với ba và em" (ngày 20-3).

Tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri thú nhận là bị mệt mỏi mà mất ngủ là nguyên nhân chủ yếu. Từ hai tuần lễ nay, Việt Minh bắn súng cối hạng nặng vào các điểm tựa ở Đôminíc và đêm nào cũng vậy, loa tuyên truyền của họ bằng tiếng Pháp và tiếng Ảrập cản trở giấc ngủ của mọi người.

"Vào những ngày cuối cùng của tháng 3, trung uý Lăng kể, trong khi các đường hào của Việt Minh tụ hội về Đôminíc 2 như một hệ thống mạch máu

https://thuviensach.vn

quy tụ về tim, chúng tôi phải trải qua những đêm chịu đựng sự tuyên truyền của họ, hét lên trên các loa rằng phải đào ngũ đi để tránh khỏi một cái chết chắc chắn, không tuân lệnh các chỉ huy thực dân, hãy đầu hàng đi... Sao mà tin được rằng một người lính thuộc địa trung bình, đã mệt mỏi hoặc đã sắp hết nhiệm kỳ lại không bị những hậu quả tâm lý vì những nhát búa này. Tình trạng tâm lý lại trở nên dễ đổ vỡ hơn vào buổi sáng khi phát hiện những đường hào mới của Việt Minh mở đêm hôm trước".

Tháng 3, trước cuộc tấn công của Việt Minh, Đôminíc đã mất 13 người trong đó có 2 sĩ quan và 33 người bị thương. Đây không phải là chuyện "vì sao cô con gái anh lại bị câm" mà là vấn đề đào đâu ra quân số. Đêm 26 rạng 27-3, thiếu tá Môrítxơ Máctinê hạ cánh xuống Điện Biên Phủ trên một chiếc Đen ta Rômêo và sau khi quay trở lại tại chỗ, máy bay lăn về phía bắc ở trong tư thế cất cánh. Những người bị thương đang chờ đợi và cô hộ tống viên chuẩn bị đón họ. Máctinê đã nhắc lại nhiệm vụ với cô: đưa người bị thương lên máy bay đồng thời hồi hương đại uý Bôơglanh và phi hành đoàn của Đen ta Lima. Những tiếng nổ đến gần, Torri đỏ ra lệnh xuất phát. Máctinê ra hiệu nhưng Êlisabét Gra đã không được nhanh nhẹn cho lắm, cô đã dìu được 6 người bị thương lên máy bay và mới chỉ có một mình trung sĩ Gay, phi công của đại uý Bôơglanh. Bị sững sờ vì cuộc xuất phát đột ngột này, ba người còn lại của phi hành đoàn Đen ta Lima hiểu rằng họ không đi được và chạy xuống một hầm trú ẩn chờ đợi trong lúc những phát đạn 105 vẫn tiếp tục xuất hiện trên trời đêm.

Thứ bảy, ngày 27, vào lúc hoàng hôn, đại uý Bugơrô báo tin ông đang tới gần trên chiếc máy bay Zulu In đia. Chiếc xe tải GMC đi trước nó và những người bị thương đang sốt ruột. Buốcgơrô có một đội bay quen thuộc, trung sĩ nhất Brăngiê, trung sĩ Gliơmô và thượng sĩ Phơlốt. Ở cửa máy bay Đacôta, trong sự ám ảnh của một cuộc pháo kích, các nhân viên quân y đưa cáng qua cửa. "Còn một người trên xe tải!", cô hộ tống viên Pôn Beôna kêu lên.

https://thuviensach.vn

Quả vậy, hai người khiêng cáng tìm thấy một chàng cao lớn nằm trên cáng, phía dưới mặt đầy băng có thấm máu. Trung uý Ăngri Đêmezie của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc mất hàm vì một mảnh đạn pháo lại thêm "một viên đạn nhỏ trong ngực". Bác sĩ Ginđrây đã rửa sạch vết thương kinh sợ và đặt ống xông cho anh thở. Đêmezie là người quen cũ của Pôn Bécna và chính nhờ cô mà anh đã được cứu sống vì trong suốt hành trình trở về của Zulu In đia, cô luôn chú ý đến cái khí quản mà vài cục máu đông có thể bít lại làm cho chàng sĩ quan trẻ tuổi ngạt thở. Lại 19 người bị thương nữa được cứu thoát. Trên máy bay có cả đại uý Bôơglanh, thượng sĩ Manô và trung sĩ Giênanh mà Bugơrô đã tập hợp được. (Chú thích: Ngày 29-3 thực hiện chuyến thả dù thứ 91, An be Bugơrô bị trọng thương bởi súng phòng không và trung sĩ nhất Brăngirê đưa máy bay về Cát Bi. Sinh năm 1919, Bugơrô đậu bằng phi công 1939. Sang Đông Dương 1-1954. ông mất ngày 30-3 do bị thương. Bugơrô đã có 3613 giờ bay, trong đó 421 trong nhiệm vụ thời chiến.)

Với vài dòng hiếm hoi, Pôn Bécna, người phụ nữ đặc biệt - được mệnh danh là "Các men" - trong một bức thư không xuất bản đã gợi lại một khoảng đời làm hộ tống viên của cô:

“Điện Biên Phủ là một đấu trường địa ngục, ít nhất là về mặt y tế. Người ta bị bắn như những con thỏ. Hai cối 120 và một khẩu pháo 105 thường xuyên nhắm vào cuối đường băng. Họ bắn vào máy bay cứu thương ngay cả trước khi đỗ xuống nếu kế hoạch máy bay cứu thương đến không phối hợp các bộ phận liên quan một cách đồng bộ. Chúng ta đã phải hủy bỏ việc sơ tán vào ban ngày và 400 trong số 700 người bị thương của ngày đầu đã chết vì không sơ tán được. Tám ngày qua, chúng ta đã thực hiện một việc phi thường là hạ cánh ban đêm mà không dùng hệ thống chiếu sáng khiến đường bắn của Việt Minh kém chính xác và chúng tôi đã đưa đi được gần 200 người bị thương. Nhưng chúng tôi đã mất bốn máy bay Đacôta trong năm ngày. Ba phi hành đoàn, mỗi đoàn 7 người và đêm nay năm phi công trực thăng. Hôm kia chúng tôi bị súng máy bắn cách 150 mét, Việt Minh đã

https://thuviensach.vn

thâm nhập. Chúng tôi đang đưa người lên máy bay, 7 người đã bị thương và một điều phối viên bị giết. Phi công bị thương nhẹ còn người thợ máy bị nặng. Nhưng bà thấy không, vận may đã đi theo tôi vì tôi đã không nên đến đó tối hôm ấy. Sự hấp hối của những người bị thương trong cái bẫy chuột Điện Biên Phủ là một điều tàn bạo". (Chú thích: Thư ngày 29.3.5 của Pôn Bécna gửi cho mẹ của trung uý Mắc Nêne.)

Đêm chưa hết. Đại uý Đáctigơ lái chiếc Nôvămbrơ Ki lô với cô hộ tống viên Von Côzanê, ông đỗ xuống và trong ba phút quy định, Côzanê đã đưa được 11 người bị thương nằm, 8 người ngồi và thêm tám hành khách mang một lệnh về nhiệm vụ. Vào lúc cất cánh, động cơ tăng nhanh tốc độ đã báo động các pháo thủ Việt Minh làm họ vội vàng khai hỏa mà không có thời gian hiệu chỉnh đường đạn. Đã quá chậm, Nôvămbrơ Ki lô đã lên không trung và bay qua Isaben. Về đến Gia Lâm, Đáctigơ đã được ghi vào danh sách làm nhiệm vụ thả dù và vài giờ sau ông lại cất cánh đi Điện Biên Phủ trên chiếc Nêgrô Mamađu. Trong các không đoàn vận tải, người thợ máy không thay đổi máy bay còn những người khác trong phi hành đoàn cùng người Trưởng phi cơ đi theo chiếc máy bay được chỉ định. Nhiệm vụ thả dù của Đắctigơ được thực hiện trong những điều kiện tốt nhưng đến khi ông báo hiệu cho Torri đỏ là ông đã hoàn thành và quay trở về, thì Nêgrô Mamađu bị trúng đạn phòng không và không thể hoạt động được nữa. Quay tròn như một chiếc lá rụng, chiếc máy bay hai động cơ đã rơi xuống bẹp nát, cách Êlian 3 khoảng 100 mét, trên tả ngạn sông Nậm Rốm, gần vị trí của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc. Trung uý Galôpanh và các lính Ma rốc tìm thấy xung quanh xác máy bay 7 thi thể, sẽ được mai táng tại chỗ. (Chú thích: Thiếu uý Pôn Thômát, thượng sĩ nhất Butông, trung sĩ Huyê và 3 nhân viên điếu phối. Sinh năm 1922, Giăng Đáctigơ nhập ngũ năm 1940. Đi Đông Dương năm 1953.)

Đôi khi các phi công có cảm giác người ta "đưa họ vào lò sát sinh" Mỗi chiếc Đacôta làm nhiệm vụ thả dù quay vòng ít nhất hai mươi phút ở độ cao gần 200 mét và thật kỳ diệu những tổn thất không đến nỗi quá cao. Đại tá

https://thuviensach.vn

Ni cô hiểu rõ điều đó cho nên, ngày 27 tháng 3, ra lệnh cho các phi hành đoàn không thả dù ở độ cao ấy nữa. Hệ thống mở dù chậm hình như đã đúng lúc, vậy các cuộc thả dù sẽ thực hiện giữa cao độ 2500 và 3000 mét. Các phi công thở phào nhưng Đáctigơ và phi hành đoàn của ông đã phải trả giá bằng sinh mạng của họ cho nhiệm vụ thả dù ở độ cao 2000 mét lần cuối cùng.

Ba chuyến hạ cánh máy bay vào ban đêm đã được dự kiến, Giơnơvie đờ Ga la viết: “Tôi có tên trong bảng phân công công tác và tôi đi trong máy bay của thiếu tá Xanh mác sẽ hạ cánh thứ ba. Đại uý Bugơrô hạ cánh đầu tiên và Pôn Bécna lấy được 19 người. Hạ cánh thứ hai là thiếu tá Máctinê, nhưng, cũng như hôm qua, tiếng động cơ đã thu hút sự chú ý của Việt Minh và pháo khai hỏa. Dù sao Êêlisabét Gra cũng đã đưa được 9 người bị thương lên máy bay trước khi cất cánh. Còn tôi và thiếu tá Xanh mác đã cố gắng để máy bay hạ cánh, nhưng các xe cứu thương không đến khi đạn pháo đã nổ gần, chúng tôi phải bay lên với máy bay rỗng. Tôi rất thất vọng, cho rằng nhiệm vụ của tôi chưa hoàn thành, tôi đã đề nghị được ghi tên cho chuyến đi sau. Von Côjanê cho biết tôi sẽ đi trong đêm 27-3 cùng với đại uý Blăngsê trên máy bay Đen ta Cô ca. Dự kiến cất cánh lúc 4h15 sáng 28”.

Một cuộc "sơ tán y tế" tuy vậy đã được toan tính vào ngày 27 trước khi trời sáng. Trung uý Écnest Erơhát, người Vinjenhem Anját đỗ chiếc Foốc Kêbếc xuống và lập tức chuẩn bị cất cánh ở phía bắc đường băng. Brigít đờ Kécgôlay kịp đón được 9 người bị thương trước khi nhận được lệnh cấp bách đóng cửa. Mở hết tốc độ máy bay cất cánh và đạn pháo như đuổi theo nó trên đường băng mà những tấm lát đã bị đâm thủng, bị nhổ lên, bị uốn cong, trở thành những chướng ngại vật chết người cho những cái càng hạ cánh. Nhưng Erơhát đã làm cuộc sơ tán cuối cùng và người ta không còn nhìn thấy máy bay Đacôta cất cánh dưới làn đạn phòng không, mang về Hà Nội những người thoát nạn của trận đánh. Các máy bay y tế đã bốc đi 301 người bị thương, trong đó 11 sĩ quan và 19 tù nhân, chi tiết này chứng tỏ các bác sĩ không có sự phân biệt gì.

https://thuviensach.vn

Cơ quan y tế cho biết sau các cuộc sơ tán bằng đường không, còn lại 50 người bị thương được sắp xếp cho chuyến đi ngày 25 tháng 3.

Các cuộc "sơ tán y tế" đã bị đứt đoạn còn các cuộc đánh nhau thì dữ dội gấp đôi, mười hai ngày sau, ngày 7 tháng 4, các trạm quân y Điện Biên Phủ đã chứa đến 590 người bị thương cần sơ tán. Ngày chủ nhật 28-3, đại uý Blăngsê bay trên thung lũng và được phép hạ cánh. Đêm tối, sương mù và tầm nhìn xa là số không. Blăngsê rời Gia Lâm lúc 4h15, điều bất lợi của ông là nghiêm trọng; ông chưa bao giờ đỗ máy bay xuống Điện Biên Phủ vào ban đêm. Ông ta xuất hiện hai lần nhưng nhìn mãi mà không thấy hai đèn tín hiệu nhỏ đánh dấu cửa vào đường băng và nghĩ rằng mình đã không đi đúng đường trục, lại bay đi và quay vòng trên thung lũng. Đến 5h45, nỗ lực lần thứ ba đã thành công, càng đã chạm đất và phi công đưa chiếc Đacôta đến khu vực đón người bị thương. Bị nhầm lẫn trong bóng tối, ông ta đi về phía rào kẽm gai và chạm phải cái gì đó mà ông nghĩ là cái cọc. Máy bay bất động, người bị thương vội vã leo lên nhưng người thợ máy kiểm tra máy bay và báo cáo với Glăngsê rằng thùng dầu đã bị thủng. Người ta yêu cầu Hà Nội cho một thùng dầu thay thế, thiếu tá Ghêranh cho biết không có chuyện sửa chữa vào ban ngày được. Nếu Việt Minh không phát hiện ra máy bay, đó là điều lạ lùng, thì đêm sau thùng dầu sẽ được thay thế, chiếc Đacôta sẽ lại bay đi. Thất vọng, những người bị thương lại lên xe tải.

Khoảng 10 giờ sáng, sương mù tan và đài quan sát của Việt Minh đã phát hiện ra sự hiện diện khác thường của chiếc máy bay. Những quả đạn đầu tiên thì ngắn quá, những quả tiếp theo lại dài quá, nhưng quả thứ tư thì trúng đích, chiếc Đen ta Cô ca bốc cháy. Trong khi xác máy bay cháy, một lính lê dương dẫn đại uý Blăngsê đến sở chỉ huy của thiếu tá Ghêranh; sau Blăngsê là hai thượng sĩ nhất, Lariô và Sôvanh, trung sĩ nhất Ghinê theo sau họ. Giơnơvie đờ Gala được phép đến để giúp bác sĩ Grauuyn; cô đã thu thập dụng cụ chăn và máy bơm ôxy, sẵn sàng để làm việc ngay. (Chú thích:

https://thuviensach.vn

Trong cuốn sách "Tôi là thầy thuốc ở Điện Biên Phủ", bác sĩ Grauuyn nói Giơnơvie đờ Gala đã ngủ đêm đầu tiên trên một cái cáng giữa các trung uý Rôlanh và Đơphơlin. Điều đó không thể có, Rôlanh bị thương ngày 31-3 và ngày 5-4.)

"Đã có dự kiến là chiếc C47 sắp tới đỗ xuống không có nữ hộ tống viên đi theo vì vậy sẽ nhận tôi lên máy bay đế trở về cùng với những người bị thương, cô gái trẻ dẫn giải. Nhưng đêm 28 rạng ngày 29, thời tiết trở nên tồi tệ và không một máy bay nào hạ cánh được".

* * *

Tối chủ nhật, lúc quá nửa đêm, máy bay của thiếu tá Máctinê thuộc không đoàn khu trục Bêácnơ, xuất hiện trên đầu tập đoàn cứ điểm nhưng điếu kiện khí tượng thật đáng sợ, đường băng trơn và bị hư hỏng nhiều. Ghêranh không cho hạ cánh và Máctinê lại trở về. Đó là nỗ lực cuối cùng, ngày hôm sau 30-3, chúng ta sẽ thấy, Việt Minh mở cuộc tấn công thứ hai, những cuộc pháo kích nổ ra liên tiếp không cho phép sơ tán người bị thương nữa, cũng không thu nhận được phi hành đoàn của đại uý Blăngsê. Cuộc chiến đấu để sơ tán người bị thương kéo dài mười bốn ngày từ ngày 13 đến 27-3, mười máy bay đã hạ cánh được vào ban đêm để lấy người bị thương Những nỗ lực bị thất bại. Khi người ta nói sân bay Điện Biên Phủ vẫn "mở cửa trong thời gian này, tướng Cônhi không giấu sự tức tối khó chịu:

"Như thế có nghĩa là từ ngày 13 đến 27-3, chỉ có vài máy bay có thể hạ cánh trong những điều kiện tài tình và mạo hiểm, cố gắng bỏ qua sự xuống cấp của đường băng và pháo kích của Việt Minh".

Từ khi chỉ huy phân khu trung tâm, Lăng le đi đến các vị trí có lúc đội mũ sắt - các thiện xạ của Việt Minh rất kiên trì hoặc chiếc bê rê đỏ kéo xuống

https://thuviensach.vn

tận mắt, với những cử động của cằm thể hiện tính quyết đoán của ông. Chịu trách nhiệm về các hành động tham chiến, Biga có lúc đi theo ông, hoặc Lơmơniê thuộc bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13. Lăng le đã ra lệnh cho thiếu tá Xuđra gài mìn vào các khu vực xung quanh các cứ điểm Êlian và Đôminíc, đào những giao thông hào mới và những hào giao thông có mái che. Từ tháng giêng, công binh đã chôn dưới hàng rào dây kẽm gai hàng chục thùng napan có mồi đánh lửa điện và Lăng le còn chuẩn bị một trung đội gồm bốn trọng liên bốn nòng cỡ 12,7 li do trung uý Rơđông chỉ huy. Có những người Việt Nam cũng tham gia vào việc sử dụng trọng liên và trung sĩ Maria, thợ máy, làm nhiệm vụ sửa chữa các hỏng hóc về xạ kích.

“Quân số này, thu gọn đến mức tối thiểu là để cho trung đội khỏi bị cắt đôi, Rơđông phàn nàn. Lệnh này không được tôn trọng và Lăng le chia chúng tôi làm đôi. Một theo lệnh của phó chỉ huy của tôi, thượng sĩ nhất Lơm, nhập vào Êpecviê, bộ phận kia đi với tôi, bên cạnh lính Thái của trung uý Đuyluya, bảo vệ sườn cho Êlian 2. Người ta cho tôi mượn chiếc xe Jeep để đến kho bom của máy bay chở 72000 viên đạn của tôi và thay đổi chỗ cất giữ chúng trong một đêm”.

Ngày 28-3, Lăng le sở chỉ huy của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri trên Đôminíc. Theo Garăngđô, ông ta "đề nghị đưa tiểu đoàn làm dự bị". Nếu Garăngđô hiểu thái độ của Đờ Caxtơri đối với ông - thì đây là một cái sào mà ông phải vội vã nắm lấy bởi vì tiểu đoàn của ông với những con số mà ta đã biết và sự mệt mỏi của các lính thuộc địa, không thể giữ vững lâu dài trước một cuộc tấn công của Việt Minh. Mặt khác Garăngđô cũng không tự ru ngủ bằng ảo tưởng và cảnh báo Lăng le: ông nghĩ rằng giữ được trong bốn giờ nhưng sau đó nếu không ai đến cứu viện... Ngược lại mọi sự chờ đợi, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri không chấp nhận rời khỏi Đôminíc, tuy nhiên yêu cầu bố trí lại lực lượng. Những phản đề nghị này của Garăngđô có lẽ sẽ được chấp nhận vì tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri không bị thay thế.

https://thuviensach.vn

Tuy nhiên, trung úy Lăng nhấn mạnh, quân số không cân đối với nhiệm vụ và địa hình, hầu như chỉ cho phép lập được một đội phản kích ... Vũ khí? Một trọng liên 12,7 và những hiện vật trưng bày bảo tàng thực sự. Chúng tôi ở trên Đôminíc từ giữa tháng 12, nghĩa là liền ba tháng để phá rừng, vỡ hoang, xới đất và tham gia xuất kích.

Nếu Garăngđô từ chối chuyển sang làm đội dự bị thì thiếu tá Nicôla, thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc, đang ở trong một tình huống tương tự trên Êlian 1 và Êlian 2, không đợi phải yêu cầu. Lính Ma rốc của ông sẽ được các lính lê dương của tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc 13 thay phiên. Như vậy, Êlian 1 và Êlian 2 sẽ thay người phòng thủ nhưng mọi việc trôi chảy như kiểu GONO còn có cả một thời gian dự bị khá vững vàng.

Máy bay khu trục và các máy bay ném bom B26 hàng ngày phải mở "hành lang an toàn" bằng việc xử lý các vị trí nghi ngờ là của các đơn vị phòng không của địch, bay trước các máy bay Đacôta và C119 tiếp tế Điện Biên Phủ, vì vậy bỏ qua các mục tiêu khác. Mặt khác, các máy bay, như trong một guồng nước quay liên tục, hoạt động ngày càng nhiều về ban đêm, thả các đạn dược và lương thực cho Điện Biên Phủ, phải chịu đựng những đường đạn của súng phòng không mà mật độ đang tăng lên. Cho nên Caxtơri đã nhận được lệnh của Cônhi phải phản ứng. Tư lệnh GONO nói việc đó với Biga, người phụ trách về các hoạt động tác chiến bên ngoài và yêu cầu ông lên một kế hoạch tác chiến và để hỗ trợ cho nó, Caxtơri hứa sẽ cung cấp "những phương tiện kễnh". Biga chỉ xuống bản đồ trước khi điều khiển cuộc giao ban tổ chức trong hầm trú ẩn của Lăng le. Mỗi người hiểu vị trí của mình ở đâu mục tiêu của mình là cái gì, các mối liên lạc của mình và báo cáo bằng rađiô cho "Bruno", "Bruno" sẽ quyết định các chi viện. Đó là vấn đề tung "một quả đấm" về phía tây bắc các cứ điểm Clôđin, mà mục tiêu là tiêu diệt các pháo phòng không 37mm bố trí ở mép ruộng. Hécvuiet sẽ đưa xe tăng chi viện cho tiểu đoàn 8 dù xung kích và tiểu đoàn 6 dù thuộc địa.

https://thuviensach.vn

Cuộc hành quân khởi động từ sáng tinh mơ ngày 28. Pháo khai hỏa và quân dù đi theo "cưỡi lên đạn pháo". Pháo 75 của xe tăng quật nhào các khẩu súng máy và pháo không giật, xuất hiện trong kính ngắm và cuộc giáp lá cà, người chọi người ác liệt chưa từng thấy bởi vì Việt Minh không chịu thua, tránh né và đi đến đe dọa đại đội 4 của trung uý Đờ Uynđơ của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, bị thương nặng ở bàn tay. (Chú thích: Bàn tay của chồng tôi bị một viên đạn xuyên qua ngón tay trỏ và thoát ra ở dưới cổ tay, bà Uynđơ viết, vết thương đã làm cho anh ấy, sau khi bị bắt trở về phải qua nhiều lần phẫu thuật và chữa chạy ở bệnh viện Fốc ở Xuyrétsnơ (Thư gửi tác giả).) Chỉ huy phó của anh, trung uý Gia cốp, thay thế anh, nhưng đại đội 4 đã rơi vào một ngày không may. Khoảng 18h30, Giacốp đã bị "chết bởi nhiều mảnh đạn trong một cuộc pháo kích của Việt Minh trước trận địa của anh" (Chú thích: Sinh năm 1919. Giăng Gia cốp ở lực lượng phòng không 1939. Sang Đông Dương cùng tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù sơn cước và tham gia 11 cuộc hành quân trong dó 7 là không vận. Hồi hương tháng 4-1951, được cử sang Áo và trở lại Đông Dương tháng 2-1952. Được cử đến GCMA ở Lào, trở về tiểu đoàn 6 dù thuộc địa tháng 7-1953 và nhảy xuống Điện Biên Phủ cùng tiểu đoàn của mình.). Đại đội dao động, người sĩ quan cuối cùng của đại đội, trung úy Hêry, nhớ lại ngày 28-3 "như một ngày đầy ác mộng":

"Chúng tôi buộc phải mở đường máu bằng dao găm khi tiến lên trong đường hào của Việt Minh và, sau cái chết của Gia cốp, tôi tập hợp số người còn lại của đại đội 4, chỉ còn chưa được hai phần ba".

Đại đội 3 của trung uý Lơ Buđéc đánh vu hồi Việt Minh còn các "bò rừng Bijông" của trung uý Prêô, từ Isaben chạy đến, bẻ gãy mũi vận động của chúng. Chiếc xe tăng Ratixbon và Nơmát bị rốc két 90, lần đầu tiên xuất hiện, bắn trúng, nhưng chúng đã trở về Isaben bằng phương tiện của chúng. ở đơn vị Biga, một sĩ quan thứ hai tử trận: Misen Lơ Viguru. Đại đội trưởng của anh, trung uý Lơ Pa giơ, viết thư cho Mácgơníc, vợ bạn:

https://thuviensach.vn

“Mục tiêu nhanh chóng bị vây bọc và Misen là một trong những người chủ chốt đã góp công vào thắng lợi này. Sau khi tiến lên trong một đường hào đã quét sạch địch, anh gặp phải một ổ gồm năm trọng liên đang ngăn chặn đường tiến của các trung đội khác. Tiếng nói trên rađiô không giấu được niềm vui của anh. Anh vừa ra lệnh tiêu diệt ổ hỏa lực này thì bị một viên đạn bắn trúng đầu, ngã gục xuống. Misen trợ thủ cho tôi trong việc chỉ huy đại đội suốt hai năm trời, chúng tôi sống rất gần gũi bên nhau, cùng hưởng niềm vui cùng chia nỗi vất vả. Không chỉ coi nhau như đồng đội mà chúng tôi còn cùng đi với nhau về Hà Nội trong vài ngày nghỉ phép xả hơi”.

Binh sĩ của Misen (Chú thích: Sinh năm 1929, Misen Lơ Viguru được chỉ định đi Đông Dương, xuống tàu 5-7-1952. Được cử về tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, trung uý tháng 10-1952, nhảy dù lần 2 xuống Điện Biên Phủ ngày 16-3 với tiểu đoàn Biga.) đã đưa thi hài anh về sở chỉ huy tiểu đoàn 6 và sáng ngày 24, với sự có mặt của Biga cùng các sĩ quan của ông, anh được an táng tại nghĩa trang trung tâm. Lơ Pa giơ giữ nhẫn cưới, cái kính và cái ví của bạn anh để đưa về cho Mácgơrít nhưng tất cả đã thất lạc trong những cuộc hỗn chiến cuối cùng.

Luôn gần gũi với đồng đội của mình, Biga viết cho Máexen Gia cốp báo rằng người chồng quá cố của chị, bị chết cùng ngày với Misen, đã chờ đợi hồi hương: "Dưới làn đại pháo của địch, tôi đã dự an táng chồng chị. Anh ấy được an táng một mình, gần trung uý Lơ Viguru cũng bị chết trong trận đánh đó. Đã gần hết hạn... “.

Một ngày nặng nề. Uynđơ bị loại khỏi chiến đấu và hai sĩ quan tiểu đoàn 6 dù thuộc địa bị giết. Thêm vào đó, 15 người chết, trong đó 4 hạ sĩ quan và 35 người bị thương. ở tiểu đoàn 8 xung kích, hai sĩ quan bị thương: Misen Đềmông và Ăngri Atchiê. Những tổn thất quá lớn để đổi lấy chiến lợi phẩm không có nổi một khẩu 37mm. Tiểu đoàn 8 dù xung kích có 3 người bị giết: Coócbnông, Beslanh và một người Việt Nam, nhưng có tới 36 người bị thương, trong đó có 9 hạ sĩ quan đã đến bệnh xá của Patơrít đờ Các pho.

https://thuviensach.vn

"Brunô" khó che giấu được sự rầu rĩ của mình. Cái chết của Lơ Viguru và của Gia cốp làm cho ông buồn bã nhiều hơn là vui mừng vì đống vũ khí Việt Minh chất trên xe tăng. Đúng là có nhiều vị trí súng máy đã bị lật nhào, nhưng các tổ súng máy đó đã chống lại quyết liệt biết bao, sự tiếp cận các khẩu cao xạ 37mm thế nhưng cao xạ đã không bị phá hủy. Tồn tại một yếu tố tâm lý tích cực mà tiếng vang đã vọng về Hà Nội. Việc Biga đến đã gây nên tinh thần phấn khởi nhiệt tình, nhưng với cuộc tấn công vào pháo cao xạ Việt Minh, không ai lại không muốn biết "Brunô" có chiếm được khẩu 20mm hoặc 37mm nào không, tình tiết tích cực duy nhất là đã tấn công. Tiếng trống của báo chí, luôn luôn sẵn sàng để khuếch đại thông tin, đã truyền một câu chuyện kỳ lạ về cuộc hành quân và chẳng ai, từ Hà Nội đến Pa ri, từ nay không biết đến -hiệp sĩ Biga.

Cùng ngày 28-3 đại uý Bôtenla thuộc đoàn bảo an được tin trung úy Rông đô, phối thuộc vào tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc của Clêmăngxông cùng với đại đội 1 của anh lại vừa rời khỏi sân bay 7 vì bị thương ở bụng.

“Tôi bị một mảnh đạn cối bắn vào bụng và đâm thủng vài chỗ ở ruột, Rông đơ viết cho hai người anh chị họ Giăng và Hăngriét Lavanlê. Tôi may mắn được đưa đến trạm giải phẫu của một bác sĩ phẫu thuật giỏi và đã cứu được mạng sống của mình. Nhưng, chiếc máy bay cuối cùng đã đỗ xuống ngày hôm qua và tôi phải ở lại đó thay vì được sơ tán về một bệnh viện. Tôi ngủ trong một hầm trú ẩn không có thông hơi, không có ánh sáng, hai tuần lễ đầu tiên không ăn uống gì ba tuần lễ sau mỗi ngày một đĩa xúp. Tôi cũng bị viêm tuyến cận giáp và một đêm, người ta bảo tôi đã trở thành điên, chưa kể những ngày mê sảng, đó là điều rất khác lạ. Bác sĩ phẫu thuật cho rằng, về mặt y học, tôi phải qua đó năm hoặc sáu lần. Tôi phải bám chặt vào cành cây!”

Đại uý Biza thay Rông đô, ông ta là thiết kị nhưng ở Điện Biên Phủ binh

https://thuviensach.vn

chủng gốc không có ý nghĩa gì. Mỗi sĩ quan nhảy dù xuống, nếu không phải là pháo binh, thì được bổ nhiệm theo nhu cầu chứ không phải theo đào tạo. Muốn nhảy xuống Điện Biên Phủ, Biza phải qua thực tập nhảy dù cấp tốc trước khi được bổ sung vào tiểu đoàn 5 dù Việt Nam. Ngày 28-3, thiếu tá Clêmăngxông giải thích tình hình cho ông biết: mỗi đêm Việt Minh đào những đường hào tiến gần đến Huy ghét 7 và chắc là chuẩn bị một cuộc tấn công. Thản nhiên Biza thu xếp chỗ ở. Đêm đầu tiên bị thức giấc vì tiếng xẻng đất đai của Việt Minh và lúc bình minh, ông ra lệnh cho phó chỉ huy của ông là thiếu uý Thêlô đi lấp các hào. Việt Minh nổ súng, trung sĩ Vinlơmanh bị chết nhưng trước khi trở về lô cốt của mình, Thêlô đã cho gài lựu đạn trong hào của Việt Minh. Tiếng cuốc, xẻng lặp đi lặp lại lại đánh dấu đêm thứ hai của Biza và ngày 30, lợi dụng sương mù, trung đội của Thêlô trở lại khu giáp ranh trên mặt bắc của điểm tựa. Trung đội lại vĩnh biệt ba người tử trận nữa.

Clêmăngxông muốn giúp đỡ Biza vì ông cũng thuyết phục Biza rằng Việt Minh không nới lỏng đâu; nhưng người ta lại rút các trung đội lính Việt Nam của ông, mỗi đại đội rút đi một trung đội, trước khi đưa họ lên Điện Biên Phủ và sẽ tốt hơn đối với Biza nếu để ông thừa kế các ổ đề kháng 6 và 7 sau khi lính Thái rời đi.

Tối 30-3 Clêmăngxông quay về sở chỉ huy của trung tá Lăng le để xin tăng viện cho Biza nhưng ông có cảm giác như đã làm phiền. Không hiểu như thế nào mà người ta trả lời ông nhạt nhẽo rằng Đôminíc và Êlian chịu đựng một cuộc tấn công mãnh liệt và người ta có nhiều việc khác quan trọng phải để tâm hơn là đưa người đến Huy ghét 7.

Sáng ngày 30, GONO được tin một cuộc tấn công thứ hai của Việt Minh được dự kiến vào buổi tối với hai mục tiêu: sư đoàn 312 đánh các cứ điểm Đôminíc và sư đoàn 316 đánh các cứ điểm Êlian. Có Lơmơniê đi theo, Lăng le lên sở chỉ huy của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh Angiêri để báo cho Garăngđô biết ông sẽ gửi một đại đội của tiểu đoàn 5 dù Việt Nam đến

https://thuviensach.vn

cho ông ta. Trong suy nghĩ của Garăngđô, đại đội này sẽ giữ Đôminíc 1 cùng với đại đội 9 của trung uý Giắccơlin. Với Lăng le thì ngược lại, vấn đề không phải là cho quân dù chui xuống đất để phòng ngự mà là giữ họ làm dự bị để tung họ ra phản kích vào nơi bị đe dọa nhất. Không biết hai người có hiểu nhau đúng không

Sinh năm 1922, đại uý Máctine là người Brơtong và là người kháng chiến cũ, ông đã từng vào nhà tù của Chính phủ Vi si trước khi trở lại hoạt động bí mật. Được phiên cấp tương đương thiếu uý thời kỳ giải phóng, ông đã học võ bị Xanh Xia (khóa Ranh và Đanuýp) và tốt nghiệp thiếu uý ngạch thường trực để chọn quân nhảy dù. Ngày 30-3 ông tưởng rằng đại đội 4 bảo an của ông sẽ đến thay phiên các lính thuộc địa ở Đôminíc 1. Về phía mình, Garăngđô khẳng định Máctine sẽ đến tăng cường cho đại đội 9 của trung uý Giắccơlin trong lúc Lăng le lại nghĩ rằng quân dù sẽ ở gần sở chỉ huy của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri, để sẵn sàng phản kích theo yêu cầu. Một cách giải thích thứ tư, trích từ báo cáo của trung uý Philôđô: "Đại đội 9 của trung uý Giăccơlin đã được một đại đội của tiểu đoàn 5 dù Việt Nam thay phiên tại Đôminíc 1. Đại đội này đã được chuyển sang thuộc quyền sử dụng của Đôminíc 3 từ 15 giờ ngày 30-3".

Máctine nhận được lệnh vào khoảng 14 giờ nhưng không ai nói với ông là cuộc tấn công của Việt Minh xảy ra đến nơi rồi. Ông ta có khoảng 140 người và hai trong các trung đội của ông do các trung sĩ nhất, thượng sĩ nhất Minlô và Tan két chỉ huy, còn các trung đội khác do các sĩ quan trẻ Việt Nam chỉ huy. Ở Đôminíc 1 ông thấy các vị trí chiến đấu của người Angiêri bị bỏ trống. Đại đội 9 của Giắccơlin đi đâu? Không có đại uý Garăngđơ để xác nhận nhiệm vụ của nó, cũng không có cả đại uý Puasuýt, phó chỉ huy mới. Thống nhất với nhận định của đại tá Đờ Caxtơri mà không hay biết, Máctine phát hiện những khiếm khuyết của Đôminíc 1.

“Sự trinh sát trận địa không làm tôi lo lắng và đến 16 giờ, tôi báo cáo bằng điện thoại với đại uý Bôtenla. Tôi đang ở một bộ phận phụ, không có quan

https://thuviensach.vn

hệ phòng thủ với Đôminíc 2, ở đây một trọng liên 12, 7mm phải bắn về phía Bêatơrít cho tôi. Tổ chức trận địa không đầy đủ, các chướng ngại vật, dây kẽm gai và mìn, có giá trị không đáng kể. Các lính dù của tôi bắt tay vào việc, đồng thời người ta gửi cho tôi trung uý Clépanh Lơblông, của công binh, để nghiên cứu tăng cường các chướng ngại vật, thực hiện trong đêm".

Máctine và Crêpanh - Lơblông là bạn học cùng khóa võ bị Xanh Xia và người trung uý công binh này đã một người làm việc bằng bốn để giúp bạn. Tuy nhiên, thời gian cứ trôi đi, công trình còn lâu mới hoàn thành và, khoảng 18 giờ mưa rơi trên trận địa, pháo Việt Minh bắn. Trung sĩ Lơblông báo cho Máctine biết có súng cối Việt Minh, ông ta liền dùng rađiô yêu cầu sở chỉ huy của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiên bắn chế áp để vô hiệu hóa Việt Minh. Không ai trả lời và viên sĩ quan không còn gặp may nữa với sở chỉ huy của đại uý Bôtenla vì đường liên lạc hữu tuyến đã bị đứt. "Chưa bao giờ tôi cảm thấy cô đơn như thế", Máctine viết.

Tại Êlian 2, cuộc tấn công của Việt Minh xảy ra không đúng lúc. Thiếu tá Nicôla từ hôm trước đã biết lính Ma rốc sẽ được thay thế bởi tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 lê dương ngoại quốc của đại uý Cutăng và, buổi chiều, một trung đội lê dương đã thay phiên thượng sĩ nhất Ximônê ở mỏm "Săng Êlidê" là nơi bộc lộ nhất. Tiểu đoàn Cutăng chắc sẽ lên vào ngày 31 vì đại uý Rút xây, cán bộ tuỳ tùng của tiểu đoàn, được chờ đợi ở sở chỉ huy Nicôla để điều động cuộc thay quân.

Cuộc tấn công của Việt Minh được dự đoán sẽ diễn ra tối 30, người ta có thể cho rằng GONO sẽ hủy bỏ cuộc thay quân này và sẽ cho tiểu đoàn 1, trung đoàn 13 lên Êlian 2 để tăng viện. Cũng như Garăngđô, Nicôla chỉ có một đơn vị dù, đại đội 1 của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc (trung uý Luyxiani). Nó đáng lẽ phải có mặt ở vị trí rồi nhưng bị chậm trễ, Luyxiani qua cầu Mường Thanh vào cuối buổi chiều. Hành quân theo hàng một, "cuộc vận động này sẽ bị cản trở bởi làn đạn pháo dữ dội của Việt Minh", lợi dụng trời

https://thuviensach.vn

tối các lính lê dương leo lên đoạn đường dốc dẫn đến Êlian 2.

“Buổi sáng ngày 30, phòng nhì của GONO báo trước cho tôi là cuộc pháo kích sẽ bắt đầu lúc 17h30, Nicôla viết. Đến 18h30 quả đạn đầu tiên đã rơi làm chúng tôi thở phào vì không gì căng thẳng bằng sự chờ đợi. Tôi sẽ cảnh báo các đại đội trưởng của tôi không được nói việc đó với ai cả”.

Garăngđô cũng nhận được một thông báo như vậy nhưng ông không cho rằng phải báo cho đại đội trưởng của mình. Cũng như mọi buổi tối, ông chỉ chú ý duy trì tiểu đoàn của mình trong tình trạng báo động. Mưa rơi từ 16 giờ và vì hai ngày nữa mới có trăng, nếu Việt Minh tấn công thì sẽ diễn ra trong bùn lầy và vào một đêm tối dày đặc. Vào khoảng 18 giờ một dòng thác sắt thép kinh khủng nhất kể từ đầu chiến dịch đã ập xuống tập đoàn cứ điểm", Philôđô nhận xét. Chỉ huy sở của ông ở phần phía nam Đôminíc 3, một điểm tựa ở đồng bằng, giữa sông và tỉnh lộ 41. Mỗi chiến binh có cảm giác rằng Việt Minh đã bắn bằng tất cả các khẩu pháo mà họ có và, mặc dù có mưa giông, những đám mây bụi khổng lồ màu đỏ nhạt vẫn bay lên và thay hình đổi dạng trên các đỉnh đồi núi. Trên Đôminíc 2, cứ điểm cao nhất, trung uý Lăng cho dọn súp ra ăn sớm hơn và, từ loạt đạn đầu tiên, "và dẫu chưa bao giờ báo trước về một cuộc tấn công sắp xảy ra", anh gọi từng trung đội trưởng bằng điện thoại. Mọi người đã ở vị trí của mình. "Tôi được tin là Việt Minh đã leo lên Êlian 1, Lăng báo cáo, và sau đó ít lâu, trung uý Satenhiê báo là những người phòng thủ Êlian 1 đã đi xuống phía Việt Minh, tay giơ lên trời, còn Việt Minh thì nhảy vào hào của họ".

Ở đại đội 10 Satenhiê xác nhận trong báo cáo "không ai được báo trước, kể cả sĩ quan, về khả năng tấn công của địch vào tối 30". Đại đội của anh hướng về phía đông bắc và phía đông, còn đại đội 11 của Lăng quan sát phía đông và phía nam. Satenhiê cung cấp một tình tiết thú vị : "Không có khoảng ngừng giữa pháo bắn và bộ binh tấn công đang vượt qua những hàng rào kẽm gai đầu tiên”.

https://thuviensach.vn

Bị giội pháo 105 và cối hạng nặng, lính bộ binh Angiêri chưa kịp hoàn hồn thì bộ binh Việt Minh đã đứng trước mặt họ , ném lựu đạn và lia tiểu liên vào họ. Bằng rađiô, Satenhiê liên lạc với sở chỉ huy tiểu đoàn: "Một trung đội của đại đội 11 đã bị quật nhào, bắt đầu có sự hoảng loạn. Theo yêu cầu của trung úy Lăng mà tôi có liên lạc hữu tuyến, tôi tung ra một cuộc phản kích của trung đội".

Trung uý Panh, phó của Lăng, vừa thông báo khẩu trọng liên 12,7mm đã bị trúng một phát SKZ và anh ta đi đến đơn vị cối 60, thì Satenhiê báo trung đội của thượng sĩ T... đã rút lui T... bị thương còn phó của anh, bị thương hôm qua, đang ở bệnh xá, lính bộ binh thuộc địa không có ai chỉ huy. Lăng ra lệnh cho Panh tổ chức một cuộc phản kích cùng trung đội bên cạnh vì qua luồng ánh sáng mỗi khi đạn nổ, đã thấy Việt Minh trong đường hào của trung đội T... Cuộc phòng ngự giống như một sợi len bị tuột ra, nếu không kịp thời thắt nút lại thì sẽ tuột hết. Lăng và Satenhiê yêu cầu một hỏa lực ngăn chặn mà người ta đã hứa. "Hãy phản kích đi?", Puaruýt trả lời. Saténhiê còn nói thêm một lần nữa thì liên lạc bị cắt.

Sự rút lui của lính thuộc địa tăng thêm, Satenhiê tổ chức một cuộc phản kích cùng thiếu uý Panh (Chú thích: Sinh tháng 1-1927, Phécđinăng Panh được gọi nhập ngũ trung đoàn 3 Spahis Angiêri. Đến Hà Nội ngày 31-1-1954, bổ nhiệm về tiểu đoàn 3, trung đoàn bộ binh Angiêri ở Điện Biên Phủ, bị thương ở lồng ngực 11-2, được thưởng huy hiệu cành cọ, tuyên dương trong toàn quân.) thay phiên nhau thực hiện với sự trợ thủ của bốn hạ sĩ quan. Mây, Xuốcđơ, Plăngcông, Đêrông và hạ sĩ nhất Bubêtana. Được mười hai lính Angiêri đi theo, các đơn vị này đẩy lùi địch nhưng những Việt Minh khác, hàng trăm người khác, bất chấp trời mưa cản trở đường ngắm, vừa la hét vừa tiến lên các sườn dồi của Đôminíc 2. Thiếu uý Panh và hạ sĩ Vesenhem bị giết và cuộc phản kích bị bẻ gãy. Nếu những cuộc chiến đấu cá nhân hoặc bằng các ổ đề kháng nhỏ vẫn tiếp tục trên Đôminíc 2 thì một số lớn lính thuộc địa cảm thấy chỉ huy đã lung lay. Trung sĩ Cadiu bị giết và các lính bổ sung dưới quyền anh biến mất, hậu quả là mở ra một lỗ hổng ở

https://thuviensach.vn

phía tây đằng sau đại đội 10 và đại đội 11. "Chính ở mặt này mà Việt Minh đã cô lập chúng tôi với hậu cứ của mình và kẹp chúng tôi vào gọng kìm", Lăng nói rõ.

Satenhiê:

“Thấy sắp bị bao vây, nhiều lính thuộc địa và hạ sĩ quan bị hoảng loạn, bắt đầu chuồn xuống phía dưới đồi. Một số đã bị chỉ huy của họ dùng vũ khí đe dọa bắt phải ở lại tại chỗ, theo trung sĩ nhất An be Mâye, có những lính thuộc địa dám đe dọa cả các hạ sĩ quan chống lại việc chạy trốn của họ”.

Bộ binh lính của họ bỏ lại, một số cán bộ bỏ đi chiến đấu ở nơi khác. Đó là trường hợp của trung sĩ nhất Giuýt của đại đội 11 chạy đến trước Đôminíc 3, mang theo một khẩu súng máy, và phát điên lên vì buồn rầu, xin phép được tiếp tục chiến đấu. Trung uý Philôđô đáp ứng nguyện vọng của anh và Giuýt được nhập vào đại đội 12. Anh bị giết vào lúc bình minh ngày 31-3. Bằng rađiô, Lăng cho Satenhiê biết anh gần như còn lại một mình, một bộ phận lính thuộc địa của anh đã về đồng bằng và yêu cầu Satenhiê đến cùng với anh tại sở chỉ huy đại đội 11. Trước khi đi, Satenhiê gửi một thông báo cuối cùng để đánh lừa bằng máy SCR 300 rồi anh "đập nát rađiô và điện thoại" và đi ra ngoài sau khi dùng lựu đạn mở đường qua 2-3 nòng súng Việt Minh đến trước hầm trú ẩn của anh. Nhưng anh chẳng bao giờ đến được với Lăng và bị bắt vào một giờ sáng khi anh muốn gắn số phận của anh với số phận của trung sĩ Đuylâyri, bị bắt làm tù binh gần bên các súng cối của anh ta. Bị khám xét và hỏi cung, hai người đã lợi dụng khi có những viên đạn nổ hẹn giờ bay đến để bỏ trốn khỏi những người gác. Họ định đi xuống Đôminíc 5 để tìm một lối thoát có hiệu lực nhưng Việt Minh đông quá họ đành trốn vào một hầm nhỏ, rồi bị phát hiện lúc 9 giờ sáng ngày 31 lần này bí trói gô lại và dẫn đến phòng tuyến địch.

Trung uý Lăng có ý định tìm đến với trung sĩ nhất Phơnlơniát, trung đội của trung sĩ này bắn bằng tất cả các vũ khí của họ, tuy nhiên, Việt Minh đã tìm

https://thuviensach.vn

được một đường tiến để vô hiệu hóa nó và chặn các đường vào. Không đi qua được Lăng trở lại dưới trời mưa:

“Trở lại sở chỉ huy, tôi phá hủy điện đài và chuẩn bị đốt giấy tờ lưu trữ thì Việt Minh ập đến và bắt tôi. Pháo binh Pháp bắn vào điểm tựa. Khi đi qua một chỗ có bậc để lên mặt đất, tôi liền lợi dụng những làn đạn đó để chạy trốn và đi về sở chỉ huy của tiểu đoàn”.

Trên đường đi, những tia chớp của đạn nổ giúp cho Lăng nhìn thấy Việt Minh đã chiếm vị trí các súng cối 81 và bệnh xá của bác sĩ Ôbe.

“Tôi đã xác định một đường đi nếu cần thì tìm đến sở chỉ huy của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 và chuẩn bị một ít thuốc cấp cứu để đề phòng..., người bác sĩ trẻ kể lại. Trong khi pháo của chúng ta quyết định bắn để hỗ trợ cho chúng ta, tôi thấy xuất hiện trong một bệnh xá có rất đông người bị thương, những người bộ đội súng lăm lăm, không chấp nhận một sự thảo luận nào, kéo tôi ra ngoài, buộc tôi phải rời những đồng đội bị thương của mình. Từ tất cả các vị trí chiến đấu, các lính bộ binh thuộc địa và hạ sĩ quan bị dùng vũ lực buộc phải đi ra và tập hợp ở đỉnh cao điểm để đi về ra phía sau, qua rào kẽm gai và các bãi mìn. Tôi đến vị trí của Việt Minh với áo quần rách tươm”.

Đài quan sát của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri bị một quả đạn pháo bắn trúng đích, chỉ còn lại những đống đổ nát, những tấm ván vỡ tan. Thiếu úy Gasparini, (Chú thích: Sinh năm 1931, Giăng Gasparini được gọi nhập ngũ 1951. Tình nguyện sang Đông Dương theo chế độ sĩ quan dự bị phục vụ thường trực. Tháng 7-1953 lên tàu đi Đông Dương. Được bổ nhiệm về tiểu đoàn 4, trung đoàn 4 pháo binh thuộc địa ngày 26-8-1953. Được cử lên Điện Biên Phủ làm sĩ quan liên lạc và quan sát ở tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri.) đội liên lạc và quan sát đã mất tích dưới những đống đổ nát cùng với rađiô của anh. Lăng trình diện sở chỉ huy báo cáo với Garăngđô, ông này còn liên lạc bằng rađiô với GONO. Nửa giờ sau, Việt Minh đã đến cửa

https://thuviensach.vn

hầm thúc giục mọi người đi ra nếu không sẽ bị ném lựu đạn. Thế là kết thúc. Đại uý Puruýt đi theo sau, Lăng và nhân viên sở chỉ huy tiếp theo sau đại uý Garăngđô và trung uý Lui, những người bộ đội dẫn họ đi về phía đông bắc với những tiếng thúc giục cáu kỉnh "mao len, mao len". Đã 20 giờ. Sở chỉ huy đã bị chiếm nhưng các loạt đạn bắn nhau vẫn nổ vang trên điểm tựa, cộng thêm những tiếng la thét giận dữ và đe dọa. "Từ lúc này là đánh giáp lá cà từ hầm cố thủ này đến hầm cố thủ khác", Lăng nói một cách tin chắc.

Ngày 1-4, danh sách các sĩ quan được thăng cấp được công bố trong tất cả các đơn vị ở Bắc bộ. Giăng Garăngđô ở trong danh sách đó, tuy nhiên, chỉ khi bị bắt trở về ông mới được biết là mình đã được phép mang lon thứ tư.

Trên cứ điểm Đôminíc 1, Máctine chờ đợi cuộc xung phong, đã cố gắng sửa chữa hai khẩu súng máy bị pháo bắn hỏng. Hạ sĩ Lalai bắn súng máy ở cửa ra của đường hào đông bắc, băng đạn nối tiếp nhau liên tục. .

Máctine:

“Một trung đội trưởng của tôi là người Việt Nam, thiếu uý Phê, không thể giữ được người của anh ta tại vị trí của họ, cho nên phải tự mình bắn súng máy. Cuộc chiến đấu trở nên lộn xộn và rốt cuộc vị trí đã bị gặm dần. Tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri điều đến cho tôi một trung đội trước khi Việt Minh tấn công, tôi giữ nó làm dự bị, nhưng khi tôi ra lệnh tham gia chiến đấu, thượng sĩ nhất Lopết chỉ huy của trung đội lại bị thương, trung đội chạy tán loạn bất chấp những nỗ lực của thượng sĩ Mi lô, thượng sĩ nhất của đại đội, anh cũng bị thương”.

Lopết bị coi là mất tích nhưng nhiều lính của trung đội anh trở về Đôminíc 3. Đối mặt với sự rút lui của lính Angiêri, Máctine nổi giận và ra lệnh trừng trị bằng súng tình trạng hoảng loạn có thể lây lan sang lính Việt Nam của ông: "Xem như chưa đủ để đối mặt với một cuộc tấn công chính diện trên

https://thuviensach.vn

một trận địa mà tổ chức phòng ngự không tồn tại, tôi sẽ phải bảo vệ sườn của mình".

Trước sự lộn xộn đang diễn ra ở Đôminíc 1, Việt Minh tràn vào điểm tựa bằng những đợt liên tục:

"Chúng tôi chiến đấu một chống hai mươi! Máctine than phiền. Camuýt, báo vụ viên vô tuyến điện của tôi, không liên lạc được với ai nữa, và hạ sĩ Mécxiê, y tá của tôi không biết trốn vào đâu. Đêm đã xuống, khi chúng tôi bị Việt Minh bao quanh, bị tước vũ khí và bị buộc người này với người kia, đẩy vào đường hào của họ, trong lúc pháo binh của ta bắn những loạt đạn muộn màng. Đi về phía sau, chúng tôi gặp những đoàn bộ đội Việt Minh dài vô tận đang chiếm lĩnh trận địa. Việc trông giữ bị lơi lỏng, chúng tôi cởi được dây trói, lang thang trong một khu rừng chỉ toàn thấy người. Sáng sớm sự có mặt của chúng tôi ở hậu cứ chẳng kích thích trí tò mò của ai nhưng chúng tôi không được mang vũ khí nữa. Một sĩ quan, đến tìm hiểu lí lịch và cấp bậc của mỗi người, chúng tôi bị tách nhau ra và tôi chẳng bao giờ gặp lại lính dù của tôi nữa".

Bị mất cán bộ chỉ huy của mình, một số lính Angiêri chỉ thấy một lối thoát: tránh những nơi đang chiến đấu. Trước khi đến được vị trí trung tâm, một phần lớn trong số họ chạy xuống sườn đồi rồi vượt qua tỉnh lộ 41 và sông Nậm Rốm. Một chướng ngại vật cản đường của họ, ở dưới dốc đồi, họ đụng phải đại đội 4 pháo binh của trung úy Bruynbrúc, được trung uý Ghêranh và ba trung đội bảo vệ theo lệnh của Philôđô. Khéo ẩn nấp, đại đội pháo không bị phát hiện và bộ binh của sư đoàn 312 truy kích sát gót, lính thuộc địa không hề ngờ chút nào là bốn khẩu 105 đang đợi họ ở chân đồi Philôđô báo cáo "từ 22 giờ nỗ lực tấn công chủ yếu của Việt Minh nhằm vào khu vực phía bắc của điểm tựa, nơi bố trí đại đội pháo". Các trung sĩ nhất Giuýt và Guyvinle chỉ huy hỏa lực súng máy, và từ điểm tựa phía nam Đôminíc 3, trung uý Giắccơlin cho đưa đến cho họ những két đạn.

https://thuviensach.vn

Trung sĩ Lơrăng, khẩu đội trưởng khẩu đội 3 đột nhập vào hầm - sở chỉ huy của đại đội pháo và báo cáo vội vã với Bruynbrúc: "Báo cáo trung uý, Việt Minh theo sau lính Angiêri...".

Viên sĩ quan gọi sở chỉ huy hỏa lực để báo cho đại uý Lôxti nhưng câu trả lời làm anh lặng đi không nói nên lời nữa: "Đôminíc vẫn giữ vững". Thiếu uý Bay xê, phó chỉ huy, xác nhận rằng có lúc những người bộ đội đã vượt lên trên lính Angiêri, và lẽ ra họ hạ thủ hoặc bắt lính Angiêri thì họ lại hòa mình vào dòng người chạy trốn này để tiến về phía đại đội pháo với suy tính rằng các pháo thủ không dám nổ súng vào người của mình. Bây giờ họ chỉ cách gần 300 mét và người ta nghe tiếng hô "Đừng bắn, Hỡi các bạn lính thuộc địa? Đừng bắn!".

Bruynbrúc lại cầm máy nói và lần thứ hai, sở chỉ huy hỏa lực lại xác nhận "Đôminíc vẫn giữ vững". Chúng ta được biết rằng trời mới bắt đầu tối và các cuộc phản kích cấp trung đội đang diễn ra trên Đôminíc 2. Chính đồi Đôminíc 1 đã đổ. Bruynbrúc không bàn luận nhưng cảnh báo với giọng gay gắt "để tránh bị địch tràn vào, tôi sẽ khai hỏa" rồi anh bỏ máy xuống và ra lệnh cho thượng sĩ nhất Lơ Poatơvanh, người chịu trách nhiệm phòng ngự gần, thi hành những biện pháp chuẩn bị chiến đấu. Hoặc pháo thủ để cho những người chạy trốn vượt qua vị trí của mình và Việt Minh lẫn vào trong đám này sẽ chiếm lấy các khẩu pháo nguyên vẹn, hoặc anh ra lệnh bắn ở cự li dưới 400m vào những người đến gần không cần hỏi anh là người của phía nào. Một cuộc bàn cãi đầy tính bi kịch. Đại đội pháo hướng về phía đông bắc, nằm trên một kênh tiêu nước bắc - nam do người Nhật đào từ năm 1945. Đầu kênh ở phía bắc được khép kín bằng hệ thống dây kẽm gai; ở đây có những liều thuốc nổ được cất giấu dưới sự canh gác của các lính bộ binh thuộc địa của trung úy Ghêranh. Đám người tiến lại gần... Bruynbrúc cho phép Bay xê để cho người bị thương đi vào rồi đường được đóng lại. "Không bắn khi chưa có lệnh của tôi" viên sĩ quan nhắc lại. Anh ta thả dây cương: "Súng tự động và súng của từng cá nhân, bắn tùy thích".

https://thuviensach.vn

Các trung liên và khẩu 12,7mm làm chậm cuộc tấn công ồ ạt của địch nhưng không chặn đứng được nó: Bruynbrúc truyền cho bốn khẩu đội trưởng để đường ngắm bằng số không và bắt đầu bắn. Các quả đạn 105 nổ dưới 100 mét rồi 50 mét. Những cú bùng nổ rất ấn tượng. Sự dao động đã diễn ra trong những con người giống như những bóng ma đang động đậy trong đêm tối trước khi quay đi theo hướng các đỉnh đồi. Người ta đoán là có những thân thể nằm dài trên mặt đất, những người bị thương kêu gọi; những phát đạn 105 đã làm cho Việt Minh bị bất ngờ và gây nên những tổn thất mà cả những người lính Angiêri, cũng phải trả giá (Chú thích: Tôi xác nhận sự hiện diện của Việt Minh lẫn lộn trong những người lính đang rút lui vì thể chúng tôi thấy cần phải bắn, đại tá Lui Bay xê, phó chỉ huy đại đội 4 pháo binh viết (Thư gửi tác giả).)

Thiếu tá Knếc, trưởng nhóm, và đại uý Công bơ, phó trưởng nhóm, là trung tâm của sở chỉ huy hỏa lực, phải giúp đỡ Bruynbrúc bây giờ đã bị phát hiện. Các đại đội pháo 5 và 6 được phép bắn chi viện cho anh nhưng vẫn phải phục tùng các yêu cầu cấp bách của chiến dịch. Hai lần trung tá Lăng le khuyên Bruynbrúc lui về cứ điểm Clôđin. Người ta không hiểu đúng ý định này vì, tại sao phải bảo vệ Êlian 2 nếu để Việt Minh vượt qua tỉnh lộ 41 mà Bruynbrúc là người chắn lối vào? Trong cả hai trường hợp đều là sự xâm nhập bảo đảm. Nhưng Bruynbrúc từ chối, thậm chí còn nói với Lăng le là anh ta mong muốn được nhận một đại đội để bảo đảm sự bảo vệ gần cho đơn vị anh hơn. Lăng le cau mặt, đáp lại khô khan rằng ông vừa mới từ chối yêu cầu của thiếu tá Clêmăngxông đưa người cho Huy ghét 4 và ông đã dành ưu tiên cho Êlian 2.
Việt Minh nghĩ rằng họ có thể chiếm được đại đội pháo 105 của Bruynbrúc trong đêm và xem thường các tên lửa chiếu sáng của máy bay Đacôta - đom đóm. Những lính Việt Minh dũng cảm nhất đã đến được và hy vọng rằng từ chỗ đó sẽ lấy lại được đà chiến đấu, nhưng trung úy Ghêranh đã ra lệnh đốt các liều thuốc nổ dẹt và cuộc tiến quân của địch ở hướng này đã bị dập tắt trong một loạt tiếng nổ. Rạng sáng ngày 31, hàng chục thi thể bị biến dạng đã được trung sĩ nhất Thuvơnanh tìm thấy trong hố còn trung sĩ Xây ne lại

https://thuviensach.vn

phát hiện trung sĩ Hécnăngđe, bị thương nhưng còn sống, từ Đôminíc 2 xuống trốn ở trong kênh.

Các lính bộ binh thuộc địa của đại đội 12 thu nhặt các vũ khí Việt Minh bỏ lại gần các xác chết và bổ sung vào vũ khí của họ. Trước điểm tựa nam của Đôminíc 3, Việt Minh còn gây ra một sức ép mạnh mẽ để cô lập các khẩu pháo của Bruynbrúc. Họ đụng phải các khẩu súng máy của tiểu đoàn 8 xung kích và dậm chân tại chỗ dọc tỉnh lộ 41. Súng cối của Đôminíc 3 (năm khẩu 60 và một khẩu 81) bắn vào phía trước các khẩu pháo của đại đội 4. Từ cứ điểm Epécviê , các trọng liên 4 nòng 12,7 của thượng sĩ Lơ Mơ chi viện cho hoạt động của Bruynbrúc và trước tám đường lửa xả vào sườn đồi, Việt Minh bắt đầu phải lùi. Các cuộc bắn nhau diễn ra suốt đêm và khi trời bắt đầu sáng, ngày 31, pháo của Việt Minh quấy rối đại đội 4 pháo, nhưng nhiều quả đạn bắn vào mỏm đồi và rơi xuống đại đội Bruynbrúc không nổ.

“Chỉ cần cầm cự nửa giờ nữa, Philôdô viết, vì không ai tin rằng cuộc tấn công còn kéo dài sau khi trời đã sáng. Khoảng 5h30, pháo thủ thông báo: “Việt Minh đã rời đi! Đưa tầm bắn ra xa!". Từ sở chỉ huy chúng tôi thấy khoảng hai đại đội Việt Minh đang rời đi, những hành động tương tự cũng nhìn thấy trên các sườn đồi của A1. Tình hình đã lạc quan”.

Trên đường, các lính dù của tiểu đoàn 8 xung kích kết thúc việc quét các lô cốt trên đường do trung đội của trung sĩ Giơnevơ, thuộc tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri, để mất. Chúng được chiếm lại vào 8 giờ. Thiếu tá Knốc liền ra lệnh cho Bruynbrúc rút về Clôđin, làm lại trận địa tổ ong cho pháo trên đất đã được mưa làm cho mềm đi. Một xe tải Dodge 4 x 4, thoát khỏi các cuộc pháo kích, thực hiện bốn chuyến kéo và tối hôm đó pháo của Bruynbrúc đã sẵn sàng để bắn từ trận địa mới.

Đối với đại đội 12 của Philôđô và đại đội 9 của Giắcơlix cần có sự sắp xếp lại bởi vì hai đại đội là tất cả những gì còn lại của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri. Đại uý Phơrăngsê thuộc đại đội 6 của tiểu đoàn 2 Thái, thay thế họ

https://thuviensach.vn

ở Đôminíc 3 và trung uý Đờ La Ma len thuộc đại đội 5, được lệnh rút khỏi Đôminíc 5 là cứ điểm được xem là bị uy hiếp quá. Nhiều lính bộ binh thuộc địa của Đôminíc 2 đã rút về Clôđin và phải có thời gian để tìm lại tất cả những người còn khả năng tiếp tục chiến đấu, còn những người khỏe, theo ý Philôđô, bị sốc về thể xác và tinh thần, cần có thời hạn hồi tỉnh trước khi tiếp tục chiến đấu lại. Trong lúc chờ đợi, họ được giao nhiệm vụ gác tù binh Việt Minh. Tổ chức lại thành năm trung đội bộ binh và một trung đội hỏa lực, tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri chỉ còn lại ba sĩ quan: Philôdô, Giắcơlin và Ghêranh.

https://thuviensach.vn

Phần 3: TRẬN ĐÁNH

Chương 9 - CUỘC TẤN CÔNG NGỌN ĐỒI THỨ NĂM

Tại Êlian 2, thiếu tá Nicốt đã đặt sở chỉ huy của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc trong hầm rượu của toà công sứ thuộc địa cũ. Những phế tích của tòa nhà này ôm lấy đỉnh đồi, những người quan sát hướng đôi mắt về phía đông sẽ thấy nó; cuộc tấn công sẽ đến từ phía này, một vùng núi có rừng che phủ, chính đây là nơi Việt Minh tập kết các đơn vị của họ. Địa hình hình thành một bờ dốc ở phía đông ngọn đồi và đại đội 2 của trung úy Nicốt nằm dưới hỏa lực của các vũ khí bắn sát mặt đất, đến mức vị trí được mệnh danh là "Săng Êlidê" (Chú thích: Săng Êlidê là tên một đại lộ nổi tiếng ở Pari.) vì Việt Minh dễ dàng cấm việc đi lại giữa ban ngày. Ở phía đông của bờ dốc, phía đối diện, là ngọn núi Sô vơ, ở đây đêm đêm tiếng chuông của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc báo động về những cuộc đi qua ngày càng dày và quá lên phía bắc, ngọn núi Phíctíp, "một vị trí không có ai chiếm đóng, Nicốt khẳng định, nhưng ở đó tôi duy trì một số hoạt động tuần tiễu, phục kích và bố trí những trận địa giả của vũ khí hạng nặng".

Các đại đội được bố trí thành tuyến, đại đội này sau đại đội kia, từ đông sang tây. Trước hết là Nicốt được xem như là bảo vệ Săng Êlidê, rồi đến đại đội chỉ huy của đại úy Lacrôdơ ở trên đỉnh đồi, phía trước là đại đội 1 của trung úy Pêranh trên dốc đối diện, đại đội 4 của trung úy Galôpanh bố trí ở Êlian 3 trên tả ngạn sông Nậm Rốm. Quân của Nicốt bố trí trong một hào vòng tròn, có các lô cốt theo kiểu Điện Biên Phủ, tất cả sau một bãi kép mìn và chất nổ dẹt có mồi điện, những cái bẫy mà người ta đã lường được giá trị tương đối trước Bêatơrít.

Là một cựu sĩ quan của lính bộ binh thuộc địa - anh bắt đầu sự nghiệp của mình lúc 18 tuổi ở trung đoàn 2 bộ binh Ma rốc và nói tiếng Ảrập "như một

https://thuviensach.vn

ngôi đền Hồi giáo" - Nicốt hiểu rõ người Ma rốc gắn bó với chỉ huy của họ như thế nào. Nếu chỉ huy đổ, họ sẽ mất phương hướng. Điều làm Nicốt lo lắng chính là Săng Êlidê, hoàn toàn ở trong tầm tay của địch. Trong chiến tranh, anh phục vụ ở trung đoàn 5 bộ binh Ma rốc và ở Cátxinô cũng như ở trong vùng núi Abruýt và sau này ở trong vùng núi Vốtgiơ, "trong mọi cuộc chiến chiến đấu ở vùng núi, chúng tôi tổ chức phòng ngự ở đỉnh núi và ở dốc khuất chứ không bao giờ ở dốc phía trước, dưới con mắt của địch. Một bờ dốc hơn 80 mét, ở phía dưới, phơi bày dưới con mắt quan sát, Săng Êlidê ít có cơ may chống lại được một cuộc tấn công chính diện".

Một điểm yếu khác nữa, Êlian 1 biệt lập ở phía đông bắc Êlian 4, nơi đồn trú của tiểu đoàn 5 dù Việt Nam của Bôtenla và tiểu đoàn 6 dù thuộc địa của Biga. Đại đội 3 của đại úy Gira một mình trên điểm tựa và dường như sự cách biệt đó vẫn chưa đủ, Gira cũng không có lấy một sĩ quan để trợ thủ cho mình, còn nói gì đến thay thế ông. Ngược lại với tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri trên cứ điểm Đôminíc, không phải các cuộc hồi hương vì hết nhiệm kỳ làm cho quân số sĩ quan của trung đoàn 4 Ma rốc trở nên thiếu hụt mà chính là những tổn thất trong chiến đấu: đại úy Phát xi bị tử thương, các trung úy Gôcơlanh, Gira, đờ La Phoóc, Galôpanh và người cuối cùng là trung úy Rây mông bị một viên đạn vào bụng ngày 25-3. Ngày 30, đại úy Gira cảm thấy rất cô độc. Chính ông là người cần có một đại đội dù tăng viện.

Nhảy vọt lên dưới làn đạn súng máy bắn mở đường cho họ, bộ binh của sư đoàn 316 ào ạt xung phong, trong lúc đó hỏa lực chuẩn bị của pháo binh vẫn tiếp diễn trên đồi. Bị Việt Minh tràn vào, các lính bộ binh Ma rốc của Gira đành chịu khuất phục dưới số lượng. Nhanh chóng, vị trí đã đổi, đằng sau lính bộ binh thuộc địa mà vài người đã chạy về Êlian 4, những Việt Minh đầu tiên đã xuất hiện trên đường ngắm của lính dù bảo an. Đêm chưa xuống khi đại úy Hécvuiét, được các trường xe báo động, đến sở chỉ huy của trung tá Lăng le và yêu cầu các ông ra khỏi hầm để chứng kiến một cảnh tượng não lòng.

https://thuviensach.vn

"Dưới ánh sáng cuối cùng của một ngày sắp hết, giữa đám bụi màu đỏ và khói đạn, quân đội chúng ta đang rút lui một cách hỗn độn", Lăng le nói. Báo cáo của ông phản ánh cơn thịnh nộ :

“Lúc 20 giờ tất cả các vị trí bị tấn công đều bị chiếm trừ Êlian 2. Một sự giải thích duy nhất: một đại đội bảo an (Đôminíc 1), một đại đội của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc (Êlian 1), tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri nguyên vẹn (Đôminíc 2) không chiến đấu mà chạy tán loạn và vì vậy các đơn vị dự bị, bảo an đoàn và tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, đã trở thành tuyến một” (Chú thích: Tướng Nicốt phản đối báo cáo của Lăng le: "Nói một đại đội chạy tán loạn là sai; đây là một hành động của các trung đội mà tôi đã ghi nhận, Lăng le đã quan sát bằng ống nhòm và đã diễn đạt sai. Lúc trở về Pháp tôi đã nói với ông, ông đã thừa nhận "có sự nhầm lẫn và xin lỗi” (Thư gửi cho tác giả) Thiếu tá Máctine cũng có ý kiến như vậy và gặp Lăng le ở Pô năm 1964 đã nói với ông về Đôminíc: “Tôi đã bất công với tiểu đoàn 5 dù Việt Nam, Lăng le nói. tôi sẽ đính chính lại trong báo cáo”.)

Lăng le nói thêm: "Nếu trận đánh chưa kết thúc đêm đó là vì Việt Minh chắc là bất ngờ trước quy mô chiến thắng khởi đầu của mình, mà đáng lẽ đó là mục tiêu của đêm, chưa tiến ngay đến các sở chỉ huy trung tâm". Ở Êlian 4, đoàn bảo an của Bôtenla đánh nhau với các bộ đội Việt Minh từ Êlian 1 xuống, đi sau lính Ma rốc, những người này vượt qua hào mà không dừng lại. Trên các cứ điểm Êlian, cuộc pháo kích thật dữ dội hiếm thấy, đại đội 3 của tiểu đoàn 5 dù Việt Nam bộc lộ lực lượng rõ trên trận địa, đầu tiên đã mất người chỉ huy là trung úy Gaven (Chú thích: Sinh năm 1923, Giăng Gaven đến Sài Gòn cuối năm 1949, trung úy tháng 1-1950. Bị thương năm 1950. Về nước năm 1951. Huấn luyện viên trường biệt kích, trở lại Việt Nam 11-1952... Bổ nhiệm về tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù, rồi tiểu đoàn 5 dù Việt Nam ngày 15-1-1954. Cùng tiểu đoàn nhảy xuống Điện viên Phủ ngày 14-3.). Bác sĩ Ruôn, phụ trách tiểu đoàn 1 nhớ lại rằng Gaven "hoàn toàn bị ngã xuống như người bị đóng đanh trên cây thập tự ở đáy hầm do

https://thuviensach.vn

một làn đạn của pháo không giật 57 li". Mácke, phó chỉ huy của anh, đã bị giết chết một giờ trước đó (Chú thích: Sinh năm 1926, Guy Mácke được gọi nhập ngũ năm 1946. Năm 1952 đi Đông Dương. Được cử về tiểu đoàn 3 biệt kích dù thuộc địa. Trung úy tháng 10-1952, được cử về làm cán bộ tiểu đoàn 5 dù Việt Nam. Nhảy lần 2 xuống Điện Biên Phủ cùng tiểu đoàn ngày 14-3-1954.). Sự tổn thất kép này thật khó bù đắp, tuy vậy không thể để đại đội 3 không có nổi một người sĩ quan. Có thật là không thể tìm được ở phân khu trung tâm một hoặc hai trung úy đủ sức nắm lấy đại đội Gaven không? Chẳng ai là chủ nhân của việc bổ nhiệm này, nhất là tìm một chức vụ nhàn rỗi. Được đại úy Bôtenla cấp báo, GONO đã nhanh chóng đáp ứng, cử hai sĩ quan đã được luyện thành thục của tiểu đoàn 3 Thái, đại úy Ghiôminô và phó chỉ huy của ông là thiếu úy Makôviác.

Bên sườn của gian 4, Biga chờ đợi, ông hiểu rằng người ta sẽ gọi đến ông. Tiểu đoàn 6 dù thuộc địa không bị tấn công, nhưng nhát chổi quét vào Êlian 1 là một mối đe dọa đối với nó .

"Vị trí mà chúng tôi đang giữ là một điểm nhạy cảm, thiếu tổ chức, khó giữ vững nếu những đơn vị ở bên cạnh đã buông thả, đó là điều đã xảy ra", trung úy Tơráp lưu ý. "May thay chưa có cuộc tấn công thực sự nào của Việt Minh vào vị trí chúng tôi mà chỉ có một cuộc dội pháo khủng khiếp".

Ở Êlian 2, trung úy Nicốt ước tính "cuộc dội pháo đã diễn ra khoảng một giờ. Một quả đạn đã xuyên qua gạch và bao đất hầm trú ẩn của tôi trước khi nổ trên những thân cây làm trần hầm. Chỉ vài vết thương nhẹ, không có gì trầm trọng. Đắp đất từng phần và lợp bằng những thân cây chặt thành từng khúc, sở chỉ huy bây giờ thành lộ thiên, tuy nhiên rất hiếm khi thấy một quả đạn thứ hai lại nổ ngay cùng một chỗ với quả đạn thứ nhất, cho nên chúng tôi vẫn ở yên tại chỗ".

Liên lạc rađiô với tiểu đoàn đã được nối lại. Trong sự yên tĩnh trước giờ tấn công, Nicốt ra ngoài để kiểm tra các hầm hố. Phần lớn bị sụt lở, người chết

https://thuviensach.vn

và người bị thương co rúm lại ở trong đó, anh tìm thấy người phó của mình là trung úy Bruyđiơ bị giết vì mảnh đạn. (Chú thích: Sau khi bị bắt trở về, đại úy Nicốt viết thư cho bà Clốt Bruvđiơ nói rõ cho bà biết là chồng bà đã bị giết ngày 30-3 khoảng 20 giờ do bị nhiều mảnh đạn pháo. Anh đã được mai táng ngày 31-3 trên cứ điểm Êlian 3, ở nghĩa trang của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc. Số tiền 1500 đồng Đông Dương, nhẫn mặt đá khắc và nhẫn cưới mà Việt Minh đã tịch thu ở Nicốt sau khi Điện Biên Phủ thất thủ, đã được trả lại cho Nicốt, trừ nhẫn cưới, sau khi Nicốt được trả tự do.)

Một hạ sĩ quan Ma rốc chỉ ngón tay vào lỗ châu mai: bộ binh địch đang tiến đến. Đại đội trưởng đại đội 2 bước qua một thân người và đưa ống nhòm lên mắt. Việt Minh thiếu điều lệnh, hướng dẫn, đáng lẽ phải giữ các khoảng cách với nhau thì họ lại cụm lại thành từng tổ tám đến mười hai người, làm thành những cái bia thuận lợi cho các vũ khí tự động. Nicốt đã thấy những Việt Minh xuất phát từ non 200 mét, từ phía nam của núi Sô vơ, một vài người đã chết vì mìn, tiếng súng to dần lên... Hệ thống hàng rào dây kẽm gai bị bộc phá phá thành từng lỗ hổng, còn lại những cọc sắt quằn quèo và người ta khó nhận biết được những quả đạn cối 81 mà thượng sĩ Buyếcga từ sườn đối đối diện bắn vào những chỗ địch bắt buộc phải đi qua. Nhiều Việt Minh đã ngã xuống đất và những người cứu thương đi đi lại lại với những chiếc cáng, dường như là trận đánh đã kết thúc. Nicốt lặng lẽ đi vào một hầm trú ẩn nhỏ với chiếc radiô vào lúc một liên lạc viên báo cáo với anh rằng trung đội lê dương đã bị tiêu diệt một phần ở cứ điểm Săng Êlidê. Trừ số bị chết, còn lại một hạ sĩ và sáu lính lê dương bị thương đang đi ngược lên đỉnh đồi.

“Tôi đã cho hai khẩu cối 60 ngắm vào núi Phíctíp và núi Sô vơ trung sĩ Phantinen chứng minh. Đám mây bụi dâng lên bị pháo kích, làm tối mắt chúng tôi nhưng chúng tôi vẫn nhét đạn vào nòng và bắn với lưu lượng tối đa. Khẩu 12 li 7 của trung sĩ Đônsimôni bắn từng loạt về núi Phíctíp nhưng Việt Minh có đại bác không giật ở cự li dưới 150m. Cuối cùng, trận địa tổ ong của chúng ta phải chịu khuất phục”.

https://thuviensach.vn

Phăngtinen bị thương, một người lính thuộc địa giúp anh đi đến bệnh xá của trung úy bác sĩ Prêmiliơ. Bác sĩ này chưa nguôi giận, trạm cấp cứu của anh bao quát cứ điểm Săng Êlidê đã không được di chuyển từ hôm anh đến đây, ngày 17-1. Anh chắc chắn rằng cờ tam tài phấp phới trên cái lầu có vẽ chữ thập đỏ trên mái đã giúp cho Việt Minh điều chỉnh đường bắn của họ hơn là trừ nó ra. Ngay từ đầu, một phát bắn trực tiếp đã phá toang bệnh xá, may mà Prêmihơ, đã cẩn thận trang bị cho các y tá của mình một túi chứa đầy những dụng cụ cấp cứu cần thiết. Prêmiliơ đã ra lệnh chuyển sang hầm trú ẩn của thiếu tá Nicốt. Một quả đạn thứ hai nổ tung trên bức tường đá chắn lối vào hầm.

"Vị trí bệnh xá đặt đối diện với Việt Minh là một việc làm ngu xuẩn, người y sĩ của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 bộ binh Ma rốc nhận xét. Đáng lẽ phải đặt nó ở sườn đồi che khuất nhưng chúng tôi không có một bác sĩ có chuyên môn thường trực để cố vấn cho chúng tôi” .

Prêmiliơ đặt lại các bệnh xá của mình giữa bốn bức tường không có mái. Đó là tất cả những gì anh có thể tìm được. Áp lực của Việt Minh đang tăng lên và Săng Êlidê đầy những bộ đội Việt Minh. Trên trận địa, đêm đang đến, máy bay đom đóm bắt đầu thả pháo sáng. Điều đó có lợi cho bộ binh cả hai bên, vì ít nhất thì mỗi bên cũng biết được mình có thể bắn vào ai. Sĩ quan liên lạc và quan sát của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 bộ binh Ma rốc, trung úy Misáeđie, có liên lạc tốt với sở chỉ huy hỏa lực, yêu cầu chi viện là được đáp ứng ngay. Hôm trước, người ta đã cử đến một sĩ quan trẻ, rút từ cứ điểm Gabrien ba ngày trước, đó là thiếu úy Cloa. Biết rõ cái gì đã đến với Méccơnem sau khi anh ra đi, Cloa cho rằng anh đã gặp nhiều may mắn, nhưng anh đã nhầm: bất kể anh ở nơi nào của Điện Biên Phủ thì chiến tranh vẫn chộp được anh. Để đương đầu với các đơn vị Việt Minh, thiếu tá Nicốt chỉ có một đại đội ở Săng Êlidê, đại đội của Nicốt. Đợt triều người vẫn dâng lên, dâng lên... Qua rađiô, Nicốt yêu cầu sở chỉ huy Lăng le tiếp viện, người ta cố làm yên lòng ông với lý do phải dành ưu tiên cho Êlian 2 và các

https://thuviensach.vn

đơn vị lê dương sẽ phản kích.

Là sĩ quan tùy tùng của tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn lê dương 13, đại úy Ruýtxein, như đã báo trước, lên cứ điểm Êlian 2 để nhận biết cái vị trí thay quân. Ruýtxein là một người lính kỳ cựu "rất có năng khiếu và đầy hứa hẹn". ông đã trải qua nhiệm kỳ thứ nhất ở tiểu đoàn 3 bộ binh ngoại quốc. Sang Đông Dương bằng máy bay, Ruýtxein lại trở về nước bằng máy bay tháng 7-1950. ông không nghĩ đến một nhiệm kỳ thứ hai, nhưng chiến tranh Đông Dương cần người. Ngày 30- 3, từ cứ điểm Giuynông ông đến trình diện với Nicốt.

Dưới hỏa lực pháo kích của địch, hai sĩ quan xuống hầm là sở chỉ huy của trung đoàn 4 Ma rốc, tin chắc rằng cứ điểm Săng Êlidê đã rơi vào tay Việt Minh sau khi Nicốt báo cáo rằng anh đã trụ lại ở tuyến phòng ngự thứ hai. Được điều đến tăng viện, một trung đội của đại đội Pêranh đã chạm trán với Việt Minh gần hào trung tâm và phải dùng lựu đạn để thoát ra trước khi đứng chân ở ngang độ cao của sở chỉ huy. Tình thế trở lên nguy kịch. Những tiếng nổ và những làn đạn súng tự động đang tiến gần đến đỉnh đồi Năm. Ở đài quan sát trung úy Misácđie bị thương ở đầu đã được sơ tán. Cloa chưa có kinh nghiệm gì đã phải đảm đương nhiệm vụ sĩ quan liên lạc và quan sát của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Marốc. Tuy nhiên, anh bảo đảm với báo vụ viên Lơmoan của anh "họ sẽ hợp đồng tốt để giải quyết mọi khó khăn". Đại úy Ruýtxein thì không yên tâm lắm vì, dưới mắt ông, cái hầm rượu, thay vì là cơ quan chỉ huy, là một cái ổ chuột mà Việt Minh sẽ đến bắt.

"Vào khoảng 22 giờ, Nicốt viết, đại úy Ruýtxein đứng dậy và nói với tôi rằng ông đã từng bị người Đức bắt làm tù binh trong 5 năm và bây giờ ông không muốn làm tù binh của Việt Minh nữa, ông đi ra chẳng đề phòng gì và ông đã bị giết vì một mảnh đạn pháo nổ 10 mét" (Chú thích: Sinh năm 1918. Giắccơ Ruýtxein tốt nghiệp Xanh Xia năm 1949. Sau một nhiệm kỳ đầu ở Đông Dương, ông về Pháp ba năm và đi lại với quân hàm đại úy ngày

https://thuviensach.vn

20-12-1953. Được cử đến Bắc Bộ làm sĩ quan tùy tùng ở tiểu đoàn 1 bán lữ đoàn 13 lê dương ngoại quốc. Được không vận cùng tiểu đoàn lên Điện Biên Phủ.)
Một đại đội dù lê dương ngoại quốc đến trước đại đội của Luyxiani là đại đội dành cho Êlian 2, điều mà đại dội Máctine đã làm cho Đôminíc 1. Đó là đại đội 4, tuy nhiên, theo đại úy Biêng vôn, đại đội trưởng, thì nó chỉ có 87 lính lê dương, trong đó có chín người tình nguyện bị thương nhẹ. Nhảy dù xuống từ ngày 23-3, Biêng vôn thay thế trung úy Đômigô, bị thương và chỉ có 7 lính lê dương từ Êlian 2 trở về. Tuy nhiên có tin báo là đại đội Luyxiani đã đến gần đỉnh Êlian 2. Các hạ sĩ quan trung đoàn 4 Ma rốc đã nhìn thấy "Tiểu đoàn dù lê dương ngoại quốc ở sườn đồi đối diện, vào lúc nửa đêm, sẵn sàng để phản kích". Nhưng đó là Biêng vôn hay Luyxiam? Là thư ký của Nicốt, trung sĩ Vôgirô khẳng định: "Tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc không làm chủ được các hành động tác chiến trên Êlian 2, mỗi đơn vị tăng viện chỉ hoạt động cho mình thôi”.

Lính lê dương cố gắng ngăn chặn ngọn triều tấn công của địch, mặc dầu bị tổn thất lớn - xác chết ngổn ngang trên mặt đất, nhiều người bị thương đang cố lê đi tìm nơi trú ẩn - làn sóng đó đang lớn lên trong đêm được chiếu sáng bằng lửa đom đóm, đạn vạch đường và đạn pháo có phốt pho. Ở đơn vị Luyxiani cũng như ở đơn vị Biêng vôn, người ta chiến đấu để chiếm một hầm trú ẩn, một đoạn chiến hào, một hang chuột chũi, chẳng gì cả. Biêng vôn càng thấy bị cô lập "khi mà vào lúc gay cấn của cuộc chiến đấu, ông nói, hai báo vụ viên đã bị giết ngay bên cạnh tôi và hai máy bay bị phá hủy”. Nhiệm vụ của ông là đẩy lùi địch về phía Săng Êlidê và những cuộc chiến đấu đang diễn ra trên sườn đồi. Những mầm mống của một tình trạng hoảng loạn đã bị dập tắt, nhất là ở những người lính lê dương Việt Nam, và cả những hành động rút lui nữa, tuy nhiên các cuộc phản kích vẫn có vai trò và cần nhấn mạnh điểm này, với sự chi viện liên tục của pháo binh, không ngừng đập nát các đơn vị của tướng Giáp đang vai kề vai trong các hào chiến đấu, sẵn sàng vượt qua bờ hào theo tiếng còi lệnh.

https://thuviensach.vn

Cũng như trong nhiều cuộc đụng độ ban đêm, người ta không hề biết, qua các cuộc va chạm đó mà tiểu liên và lựu đạn đóng vai trò hàng đầu, lính lê dương và lính Marốc làm thế nào để rốt cuộc có thể kìm hãm được quân địch.

"Không thể được, Nicốt khẳng định với đặc điểm thay đổi tình huống mau lẹ của một cuộc chiến đấu có phần nào hỗn loạn đi đến đánh giáp lá cà, trong một không gian trận địa có giới hạn, giữa ban đêm, khó mà có được một cái nhìn bao quát các cuộc chiến đấu đang diễn ra với một nhịp độ không hề giảm sút".

Với những người thoát nạn từ đơn vị Nicốt trở về và những thành phần của đại đội Lacrôdơ, được sự chi viện của tất cả những khẩu pháo có thể điều động, những người phòng ngự của đồi Năm đã cản trở cuộc tấn công ồ ạt của Việt Minh nhưng không thể ngăn cản bộ đội Việt Minh tìm đường vào sở chỉ huy của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc. Theo Nicốt, "khoảng 0h30, Việt Minh đông nghịt trên sở chỉ huy cửa tôi, tôi quyết định thay đổi địa điểm. Tôi báo trước là tôi ngừng nói trên radiô và tôi sẽ tiếp xúc trở lại khi tôi đến sở chỉ huy mới, ở trong một cái lỗ ở chân cứ điểm Êlian 2. Sự im lặng kéo dài khoảng 15 phút".

Sự câm lặng đó làm Lăng le lo ngại. Lơgrăng chẳng đã thông báo cho ông về báo cáo của Nicốt đó sao? Tin rằng Việt Minh đã lấy được sở chỉ huy của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc, Lăng le ra lệnh cho thiếu tá Vayăng chuẩn bị phá hủy Êlian 2. May mắn, Biga đã bắt được thông báo của Nicốt và gọi sở chỉ huy Lăng le, nơi không khí đang bị kích động, ông yêu cầu đừng bắn. "Sở chỉ huy của Nicốt chưa thất thủ, "Bruynô" khẳng định, ông ấy chỉ thay đổi địa điểm thôi, Êlian 2 vẫn giữ vững".

Đã thoát cơn nguy hiểm. Lệnh sơ tán khỏi hầm rượu được dùng làm sở chỉ huy đã được thực hiện một cách mau lẹ mẫu mực: "không phải là chạy trốn khỏi đại họa mà là một sự rút lui nhanh chóng, ứng biến, Nicốt điều chỉnh

https://thuviensach.vn

lại, trong một giai đoạn chiến đấu bởi vì sự phòng ngự được tổ chức lại ngay ở sườn đồi đối diện".

Bác sĩ Prêmiliơ xác định sự việc vào nửa đêm: "Việt Minh ở trên đỉnh đồi và bước lên đầu chúng ta. Chính là những khẩu pháo của Isaben đã đánh bật họ ra. Chúng tôi đi sang sườn đồi đối diện và đã gặp các lính lê dương đang leo lên để phản kích".

Nicốt thiết lập sở chỉ huy mới cách không đầy 50 mét sau đỉnh đồi, trong một bể chứa nước lớn không sử dụng nữa. Cloa, sĩ quan liên lạc và quan sát chăm lo đến công cụ của mình và cùng với Lơmoan, báo vụ viên cuối cùng đã tìm được một cái hốc để từ đó bắt liên lạc với sở chỉ huy hỏa lực. Cloa yêu cầu hỏa lực bắn chặn nhưng anh cũng thú nhận rằng anh chưa rõ kẻ thù đã tiến đến chỗ nào. (Chú thích: Từ ngày 30 đến 31, tiêu thụ đận của Pháp lên tới 9500 phát đạn 105, 1500 phát đạn 155 và 8700 đạn cối 120.) Nhất là anh không biết rằng hai đại đội của tiểu đoàn dù ngoại quốc đang ở phía trước và không muốn được hỏa lực bạn "yểm trợ". Trên quả đồi ánh sáng mờ nhạt mà máy bay đom đóm phóng ra liên tục, những tia lửa của súng phun lửa và chớp nổ của đạn lẫn lộn, những bóng người không rõ là bạn hay thù đang tìm đường đi và bắn vào bất cứ cái gì dộng đậy. Làm thế nào để nhận ra một kẻ thù giữa đêm tối trước khi chết? Đại úy Lacrôdơ đã nhận được câu trả lời bắn trực diện. Cắm khẩu các bin Mỹ, ông leo lên sườn đồi đối diện thì ba bóng người hiện lên trên nền ánh sáng đạn nổ. Tưởng rằng đây là mấy chú lính bộ binh thuộc địa lạc đơn vị, ông liền gọi họ nhưng ông thấy ngay mình sai lầm. Ông bắn ngã hai lính Việt Minh, nhưng người thứ ba làm ông bị thương. Lacrôdơ đến trạm cấp cứu của Prêmiliơ, bác sĩ chẩn đoán vết thương ở tay phải do đạn bắn xuyên phải điều trị bằng kháng sinh và moócphin.

Qua radiô, Lăng le thúc ép mỗi tiểu đoàn gửi một đại đội đến Êlian 2. Nếu vị trí này rút lui, Việt Minh sẽ tràn vào thung lũng và chỉ còn việc vượt qua cầu Mường Thanh để chiếm lấy Bộ chỉ huy GONO. Ở tiểu đoàn 1, trung

https://thuviensach.vn

đoàn 2 bộ binh ngoại quốc của Clêmăngxông, mặc dầu đang có sự uy hiếp đè nặng lên Huy ghét 7 ở sân bay, đại úy Côndờbớp, phó chỉ huy, tổ chức một đơn vị và giao cho trung úy Răng cun. Mỗi trung đội cắt ra ba người và tất cả tập hợp thành một đại đội hành quân. "Một tổ chức hỗn tạp thiếu hiệu quả" trung úy Huygơnanh chỉ trích khi anh được biết người ta rút ba lính lê dương của đơn vị anh. Clêmăngxông cũng cử ra một tiểu đội súng phun lửa để đẩy Việt Minh ra khỏi lô cốt mà họ đã chiếm được.
Nhờ những ánh sáng lờ mờ rọi chiếu trên đỉnh Êlian 2, đại đội Răng cun thành hàng ngang tiến lên. Trong bốn mươi tám giờ, giữa những xác chết và những hầm hào bị tàn phá vì đạn pháo, súng cối, chẳng trình diện với cấp trên, chẳng quan tâm đến liên lạc, Răng cun tiến hành một cuộc chiến đấu một chọi một. Bộ đội Việt Minh, họ có đủ cho tất cả mọi người! "Chúng tôi đã tham gia vào một cuộc phản kích ác liệt, anh viết, nhưng Việt Minh bám trụ trận địa và họ đông quá. Đêm sau, chính họ lại phản kích. Và như vậy suốt ba ngày! Ra đi có 80 người, tôi chỉ đem về 16 người lành lặn" (Chú thích: Theo nhật ký khôi phục lại của tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc "Một vài đơn vị bị tản mác đã trở về vào sáng ngày 1-4"

Ba đại đội lê dương, mà hai là thuộc tiểu đoàn dù ngoại quốc bây giờ đang đấu kiếm trên Êlian 2 và những cuộc đụng độ đêm đó đã vượt ra ngoài mọi luật lệ. Ít chú ý đến việc giành lại trận địa bị mất mà là khích lệ lính Ma rốc, bảo vệ được đỉnh đồi, gây cho địch những thiệt hại làm cho chúng phải rút lui. Các xe tăng đã được sử dụng, các trung đội Xanh và Đỏ vượt cầu Bai lây (Mường Thanh), động cơ nổ chậm rãi, để tránh bị bắn lúc rời lối đi qua bắt buộc này, mà trước khi đi nó được tựa lưng vào tỉnh lộ 41 giữa Êlian 4 và Êlian 2. Nòng pháo hướng vế đông bắc, các xe tăng bắn chi viện cho các cuộc phản kích đang diễn ra. Phía sau chúng, chiếc Công ti, xe tăng chỉ huy, bắn từ cứ điểm Giuynông, đại úy Hécvuiét là nạn nhân của một tai nạn mới: Khối khóa nòng pháo trên xe tăng khi giật lùi bắn đã làm cho ông bị gãy cùi tay phải và Mutông, người lái xe tăng của ông, đưa ông đến trạm giải phẫu của Grauuyn. Bốn ngày trước, Hécvuiét bị nắp trập của tháp pháo chẹt các ngón tay trái, bị gãy và phải đặt ở tư thế duỗi ra. Các nẹp gây trở ngại cho

https://thuviensach.vn

cả hai tay đã không ngăn cản được "đại úy thép" chỉ huy đại đội thiết giáp của mình. (Chú thích: Tháng 9-1944 ở Anzátxơ, Hécvuiét đã bị một viên đạn ở tay trái. Tháng 3-1951 trong nhiệm kỳ đầu ở Đông Dương, bị thương lần thứ hai: "Vết thương do đạn chọc thủng cánh tay phải". Ở Điện Biên Phủ ông bị thương thêm hai lần nữa vào tay.)

Bình minh ngày 3-1, khi phát hiện ra quang cảnh dành cho mình, trong một bán kính khoảng 20 mét chung quanh nơi mà anh đang nằm, gắn chặt với chiếc đài phát, Cloa không thể kiềm chế nổi cơn rùng mình. Vậy là trong lúc anh điều khiển những cuộc bắn ngăn chặn, Việt Minh đã trinh sát sườn đồi đối diện chỉ cách hầm của anh chưa đầy 10 mét? ở đáy các hố đạn, anh tìm thấy xác những người chết đêm qua đang chờ được mai táng; xác lính lê dương, lính Ma rốc, xác các bộ đội Việt Minh mà các tình huống ngẫu nhiên của trận đánh đã đưa đến đỉnh đồi. (Chú thích: Công việc của Cloa được đơn giản hóa vì kích thước của trận địa trong các cuộc tấn công của Việt Minh không lớn, tướng Ăngdrê Công bơ viết: “Kế hoạch hỏa lực được lặp đi lặp lại nhiều lần chỉ cách nhau vài chục mét (...), điều đó không ngăn cản những cuộc bắn có chuẩn bị trong chiếu sâu, nhất là đường đạn phun nóng và nổ trên các hầm hào của Việt Minh mà người ta biết là bị chiếm vào thời điểm tấn công (Thư gửi tác giả).)

Sau những trận đánh đêm, tướng Giáp không từ bỏ ý định chiếm đồi 5 và Lăng le gửi những đơn vị tăng viện khác. Người ta chờ đại đội 2 của tiểu đoàn dù ngoại quốc do trung úy Phuốcniê chỉ huy kể từ khi Ăngđrê Lơcốc tử trận. Đại đội đến vào 5 giờ sáng ngày 31 cùng với trung đội xe tăng Đỏ của Hécvuiét. Chiếc xe tăng Étlanhgien leo lên mặt dốc của lối vào và dù tầm nhìn bị hạn chế, bắn pháo vào những đám đông Việt Minh mà lính lê dương giơ ngón tay để chỉ. Từ sườn đồi đối diện, xe tăng Xmôlensk tham gia vào hoạt động, cả hai xe tăng đổi lẫn nhau và bắn hết thùng đạn trước khi trở về đại đội vào khoảng 8 giờ sáng để nạp đạn và lấy đầy dầu.

Đruin viết trong nhật ký của GONO: "Tình hình ngày 31-3 lúc 8 giờ: Xe

https://thuviensach.vn

tăng quét sạch Êlian 2 mà chúng ta đã lấy lại".

Tham gia chiến đấu ngay sau khi đến, quân của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù ngoại quốc đã vấp phải một đối thủ mạnh. Phuốcniê bị thương, thiếu úy Boabuviê cũng vậy, nhưng không chịu sơ tán. Ngược lại, đại đội Luyxiani chiến đấu suốt đêm, các sĩ quan đã cố gắng hết sức.

“Chính là vì leo lên đỉnh đồi để tấn công địch mà tôi đã bị thương, trung úy Rôlanh chứng minh, lúc đầu ở chân tiếp sau là bị mảnh lựu đạn khi tôi nằm trên mặt đất. Tôi may mắn được y tá của đại đội đón về và săn sóc rồi kéo tôi vào một căn hầm để tôi qua đêm ở đó. Cuộc phản kích đã thắng lợi, một xe tải Đodge sáng sớm 31 đã tới để đưa người bị thương đi. Tôi được đưa về trạm giải phẫu của bác sĩ Grauuyn. Về sau bác sĩ mới thổ lộ ông do dự trước quyết định: mổ hay là cắt, ông đã chọn giải pháp không cắt và bác sĩ Ginđrây đã mổ cho tôi”.

Chuẩn úy Phuynlenoác bị vỡ xương đòn gánh và đạn chỉ cách động mạch cảnh gần một xăngtimét. Anh không chịu lên xe cứu thương và thiếu úy Đuymông (Chú thích: Bà Đuy mông, tên khai sinh là Mécxêđét Brốte, kết thông gia với tướng Điêgô Brốtxê của Sư đoàn nhẹ thứ nhất. Sinh tháng 2-1931, Misen Đuy mông tốt nghiệp trường Xanh Mác xen, tình nguyện sang Đông Dương. Qua tiểu đoàn 8 dù ngoại quốc trước khi đến Sài Gòn ngày 31-1-1954. Được cử ra Bắc Bộ, bổ nhiệm về tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, lên Điện Biên Phủ ngày 15-2-1954.) bị thương ở tay phải, đã lên xe cùng với những người bị thương khác. Người ta không lựa chọn được số phận; Phuynlenoác từ Êlian 2 sống sót trở về, nhưng những người bị thương mừng rỡ vì đã xa rời trận đánh, phải tản ra vì điểm rơi của một quả đạn 105 li đã phá vỡ chiếc xe tải cứu thương. Ngày 20-3, sự ham thích mạo hiểm của anh chưa lắng xuống, Misen Duypông viết thư cho mẹ: "Con không nói đến việc rời bỏ nơi này; cuối cùng người ta sẽ mệt mỏi, chán nản vì nó". Nhưng chiến tranh đã không để cho anh có thời gian thể hiện sự mệt mỏi của mình.

https://thuviensach.vn

Êlian 2 gần như được giải tỏa, bác sĩ Prêmiliơ tranh thủ thời gian còn tiếng súng để trở lại bệnh xá cũ của mình, ông tìm thấy xác của đại úy Ruýtxein và thi thể của thượng sĩ nhất Ápđanlát bị hạ gục khi anh tham gia phản kích cùng với một trung đội độc lập. Mọi nơi, theo hướng cứ điểm Săng Êlidê, những xác chết và những xác chết... Trừ ở trạm cấp cứu của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc, bác sĩ Prêmiliơ tìm được ba y tá người Ma rốc của ông. Người tỉnh táo nhất trong bọn họ giải thích rằng họ bị bắt làm tù binh và Việt Minh bảo họ không được động đậy, Việt Minh sẽ trở lại ngay sau khi chiếm được đồi 5. Prêmiliơ thu nhặt chiếc hòm đựng thuốc men và dụng cụ y tế, các túi cấp cứu và họ lại lên sườn đồi cùng ba chàng y tá đang vui mừng vì tìm lại được tự do và tiểu đoàn của mình. Trung úy Nicốt đợi hai đến ba ngày để đi đến sở chỉ huy của mình lấy đồ đạc cá nhân. Những tay thiện xạ Việt Minh sẽ bắn hạ những mục tiêu đi lẻ và những kẻ liều mạng.

Trong lúc Lăng le đang bảo đảm cho trận đánh thì đại tá Đờ Caxtơri làm bản kiểm điểm lạnh lẽo nhất, bản kiểm kê về quân số. Lăng le thúc ép ông can thiệp với Hà Nội để cho các tiểu đoàn dù chưa tham chiến (Chú thích: Một binh đoàn không vận (GAP) có ba tiểu đoàn đóng ở Hà Nội: Tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù - không vận của thiếu tá Brêsinhắc, tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc của thiếu tá Liesenphen và tiểu đoàn 1 dù thuộc địa của đại úy Badanh.) được thả xuống Điện Biên Phủ càng nhanh càng tốt, nhưng cuộc nhảy dù của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù đổ bộ của thiếu tá Brêsinhắc, lúc đầu được dự kiến vào ngày 30-3 bị hoãn lại nhiều lần. Đúng là Cônhi đã có những chỉ thị cho Bộ chỉ huy GONO "dù sao đi nữa cũng phải khôi phục lại thế trận bằng các phương tiện của chính mình". Tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc đang đánh nhau ở đồi Năm, GONO chẳng phải đang nắm trong tay tiểu đoàn 6 dù thuộc địa và tiểu đoàn 8 xung kích hay sao?

Caxtơri quyết định tổ chức phản kích với "những phương tiện của chính mình", ông kêu gọi Lalăng và giao nhiệm vụ cho Lalăng lên một kế hoạch

https://thuviensach.vn

tác chiến với tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh ngoại quốc, có ba xe tăng của trung úy Prêô đi cùng. Lalăng tấn công theo hướng Êlian 2 trong lúc tiểu đoàn 6 dù thuộc địa của Biga tấn công Êlian 1, tiểu đoàn 8 xung kích đảm nhiệm Đôminíc 2.

Lính lê dương ra khỏi Isaben lúc 7 giờ sáng, ba đại đội hành quân ở phía tây đường mòn Pa vi, đại đội 10 của đại đội Mazô ở sườn bên kia, đằng sau những chiếc xe tăng đang cơ động trên một chính diện rộng. Điểm nhạy cảm là bản Kho Lác, ở giữa đường đi đến phân khu trung tâm. Kẻ thù đang chờ những người của Isaben ở đó và Prêô tiến lên với xe tăng Auerstedt. Pháo hỏa chuẩn bị chỉ ngắn thôi vì pháo của thiếu tá Vayăng trước tiên phải chi viện Êlian 2. Khi đại đội của đại úy Phuốcniê tiếp cận chiến hào thứ nhất của Việt Minh, các tay súng SKZ lộ diện và chiếc xe tăng Neumach bị một phát bazôka làm hỏng mất khẩu trọng liên 12,7 li; một quả đạn thứ hai chọc thủng vỏ thép xe tăng. Hai xe tăng khác đến yểm trợ nhưng trước khi lao vào một đường hào thứ hai thì nhìn thấy rõ ở rìa làng, đại đội 11 của Phuốcniê đã chạm địch.
Phuốcniê bị thương cùng với trung úy Xuyêcbie. Lalăng hình dung đoạn tiếp của cuộc hành quân. Các lính lê dương của ông có thể chiếm bản Kho Lai, nhưng họ sẽ phơi sườn cho quân địch phản kích. Bằng radiô và cách nói khác, Lalăng báo với GONO và bộ chỉ huy đồng ý với lập luận của ông và để cho ông thoái triệt cuộc hành quân. Trước tiên Prêô cho xe tăng Neumach rút lui và anh cùng hai xe tăng khác làm hậu vệ, hai xe tăng này bắn đe dọa.

Các xe tăng đóng vai trò bảo vệ được đánh giá cao vì tiểu đoàn Grăng d'esnông có 15 người mất tích, dự đoán là bị giết và 50 người bị thương phải cáng, do đó tốc độ đoàn quân bị chậm lại. Ở đại đội 9 của đại úy Pi ca, thiếu úy Planê lúc đầu bị một viên đạn, sau đó bị những mảnh đạn trái phá, tất cả vào phổi trái, cách tim vài xăngtimét.

Những cuộc phản kích như cuộc vừa thất bại đã được dự tính từ lâu nhưng,

https://thuviensach.vn

Lalăng viết, "chúng không thể thực hiện được vì khoảng cách giữa hai trung tâm đề kháng đã vượt quá tầm can thiệp của những đơn vị có thể dành cho nhiệm vụ này. Giá đặt Isaben gần hơn vị trí chủ yếu, có thể là ở cao điểm bản Cô My, thì có lợi hơn".

Đã quá muộn để làm cân bằng lại các tổ chức phòng ngự ở Điện Biên Phủ. Với 1600 người, trong đó số người bị thương tăng lên hàng ngày, Isaben sống khép kín từ 29-3.

Biga và Turê bước vào cuộc chiến đấu, nhưng nếu nhật ký của GONO do Đruin tái lập là chính xác, hai cuộc phản kích đã tung ra là sai lầm nghiêm trọng nhất ở Điện Biên Phủ kể từ khi bắt đầu chiến dịch. Quả vậy, việc chiếm lại Êlian 1 và Đôminíc 2 chỉ có thể thực hiện được với một điều kiện: một khi mục tiêu đã đạt được, việc thay phiên tiểu đoàn 6 dù thuộc địa và tiểu đoàn 8 xung kích phải do những đơn vị mới, khỏe khoắn, chưa tham gia cuộc chiến thực hiện. Các cuộc chiến đấu sẽ làm hao tổn quân số vì ít khả năng khi bị đánh bật ra Việt Minh lại không phản ứng gì. Trong giả thiết, quân của Biga và Turê đạt tới những đỉnh đồi đã nhắm, họ sẽ không có khả năng giữ vững trận địa cả đêm và còn ít khả năng hơn nữa để đối diện với một cuộc phản kích đêm không thể tránh được của Việt Minh. Vậy thì phải thay thế họ nhưng bằng những đơn vị nào? Các ngăn kéo của Điện Biên Phủ đã cạn kiệt, Caxtơri cũng như Lăng le đã hai ngày rồi hướng về Hà Nội. Bao giờ thì người ta thả dù tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù đổ bộ đường không của Brêsinhắc? Nếu tiểu đoàn này nhảy xuống chiều 31-3, cuộc thay quân sẽ được bảo đảm. Thế mà, chúng ta được biết qua nhật ký của Đruin rằng ngày 31 vào 12 giờ 50, Hà Nội cho biết "Tiểu đoàn tăng viện sẽ không nhảy dù hôm nay". Tình tiết này rất quan trọng: lúc 12h50, GONO biết rằng tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù đổ bộ dường không sẽ không nhảy dù trong ngày, cũng không nhảy dù vào buổi tối. Vậy thì các cuộc phản kích được dự kiến tất bị thất bại bởi vì Caxtơri không có đơn vị thay thế. Tuy nhiên, ở Hà Nội, tiểu đoàn Brêsinhắc đã được báo động không vận từ ngày 30 hồi 10 giờ sáng. Mọi người cố chịu đựng và trong một bức thư,

https://thuviensach.vn

viết ngày 1-4 cho Mácgơrít, vợ chưa cưới của anh, trung úy Mác Ruyte thổ lộ nỗi chua chát của mình: "Hôm qua bọn anh không nhảy, hôm nay cũng vậy, như em thấy đấy. Lần ngừng thứ ba, lần phản lệnh thứ ba".

Tại sao lại làm suy yếu các tiểu đoàn giỏi - tiểu đoàn 8 xung kích và tiểu đoàn 6 dù thuộc địa - để lấy lại một mảnh đất mà họ cũng chẳng giữ nổi? Ngược lại mọi lôgíc, Caxtơri và Lăng le giữ nguyên lệnh phản kích. (Chú thích: "Không còn nghi ngờ gì nữa, đình cuộc phản kích lại là việc có thể làm được tướng Đruin viết, nhưng việc đang diễn ra đã được tiếp tục cho đến khi Lăng le và Caxtơri mặt đối mặt điểm lại tình hình xem cái gì giữ được, cái gì không. Quyết định được đưa ra vào khoảng 15 giờ 30 (Trao đổi thư từ với tác giả).)

* * *

Tướng Giáp không ngồi yên sau khi lấy được Đôminíc và Êlian 1 cứ điểm đầu do tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri để mất cứ điểm thứ hai do tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc. Chẳng ai tranh cãi gì về ý nghĩ cho rằng lấy lại hai cứ điểm đó là vấn đề hàng đầu, nhất là Êlian 1. Đúng vậy, Êlian 4, nơi đóng quân của Biga và Bôtenla bị Êlian 1 khống chế, mà từ đây thì những tay súng thiện xạ và những khẩu SKZ (súng không giật) của Việt Minh sẽ không để cho quân dù được sống yên ổn. Và vì không có vấn đế bỏ Êlian 4, vậy phải chiếm lại Êlian 1, là một hành động tác chiến có thể bỏ qua nếu người ta đã tăng cường đại đội lính Ma rốc đang chiếm lĩnh vị trí, nếu cần thì thay thế nó trước ngày 30-3. Nhưng như Lăng le nói: "Dầu sao người ta cũng không thể rải quân dù trên khắp mọi ngọn đồi" .

Để chiếm lại Êlian 1, tiểu đoàn dù 6 thuộc địa tung hai đại đội vào chiến đấu: đại đội 2 của trung úy Tơráp và ở thê đội hai, đại đội 3 của trung úy Lơ Buđéc. Một sự lộn xộn có xảy ra trong đêm không? Lúc đầu Lơ Buđéc nhận

https://thuviensach.vn

được lệnh tăng cường Êlian 2 vào những giờ đầu tiên của ngày 31-3 nhưng khi anh có mặt ở lối vào an toàn qua hàng rào kẽm gai thì không thấy ai chờ đón anh cả và suýt nữa thì anh bị băm nát:

“Tôi biết địa hình trên trục đường đi ra từ Êlian 4 và tôi đã nhận biết nó vài ngày trước, anh nhớ lại. Chúng tôi ở dưới làn đạn khoảng nửa tiếng đồng hồ mặc dù không thực sự tham gia vào phòng ngự. Tuy nhiên tôi đã mất một trong số các sĩ quan của tôi, trung úy Sơvaliê, bị một viên đạn vào cột sống. (Chú thích: Sinh năm 1930, gọi nhập ngũ tháng 10-1950, Rô be Sơvaliê là học viên trường sĩ quan dự bị. Chuẩn úy tháng 5-1951, thiếu úy tháng 10-1951, đậu bằng nhảy dù, xin sang Đông Dương theo quy chế sĩ quan dự bị. Xuống tàu ngày 24-6-1952. Bổ nhiệm về lữ đoàn 3 biệt kích dù thuộc địa, về sau là tiểu đoàn 5 dù Việt Nam, tham gia các cuộc hành quân Loren và Caiman trước khi đến Nà Sản. Bổ nhiệm tiểu đoàn 6 dù thuộc địa của Biga tháng 1-1954, trở lại Điện Biên Phủ cùng tiểu đoàn ngày 16-3.) Tủy sống đã bị thương, anh được đưa đi trong tình trạng trầm trọng đến trạm giải phẫu Grauuyn và bốn ngày sau anh đã mất sau những cơn đau ghê gớm. Sau đó thiếu tá Biga đã gọi tôi về yểm trợ cho Tơráp”.

Các đơn vị lê dương được phái đến tăng viện cho Êlian 2 xem ra đã dủ cho Biga nhưng ông ta vẫn cần đến Lơ Buđéc. Có Tơráp, Lơ Pa giơ và Lơ Buđéc, ông yên tâm.

“Sáng 31-3, Tơráp viết, sau cái đêm mà chúng tôi không thực sự chiến đấu mà đã phải bùi ngùi vì bị quá nhiều tổn thất, chúng tôi phải phản kích vào Êlian 1 mà lính Ma rốc đã rút bỏ. Tấn công giữa ban ngày vào một cao điểm có tổ chức, có rào kẽm gai bao quanh, do những đơn vị quan trọng chiếm giữ, điều đó có vẻ như là một sự điên rồ. Tuy nhiên vẫn phải làm. Đối với tôi, vấn đề là đưa ít người vào chiến đấu cùng một lúc nhưng thắng lợi ngay đòn đầu tiên. Cho nên tôi giao cho trung úy Coócbinơ nhiệm vụ bám chắc điểm tựa. Anh ta đi đầu, kéo theo lính của mình và thành công".

https://thuviensach.vn

Trong một bức thư khác, viết cùng ngày, Tơráp không nói đến thành công mà trái lại báo về sự thất bại của hành động đầu tiên:

“Cuộc tấn công đầu tiên của chúng tôi bị đẩy lùi, nghỉ một lát, chúng tôi lại bắt đầu lại. Trung úy Xamalen kéo theo người của mình và vài phút sau chúng tôi lại bám chắc vào tuyến phòng thủ đầu tiên của cao điểm và bắt được 25 tù binh. (Chú thích: Đề ngày 17-11-1954 và do Tơráp viết sau khi bi bắt trở về, thư đầu tiên gửi cho Hêlen Coócbinơ. Thư thứ hai cùng ngày viết cho Blăngsơ Xamalen.)

Ở đơn vị Lơ Buđéc, tất cả các sĩ quan đều bị thương: Bulay bị một viên đạn vào đùi, Đatanh bị những mảnh lựu đạn vào cẳng chân, Phrômông thì mặt và ngực bị thủng lỗ chỗ, Buđéc phải ra lệnh cho anh đi băng bó. Một viên đạn xuyên bắp chân của thiếu úy Lêcuyê đi cùng với trung đội của mình thuộc đại đội 4 mà Tơráp "mượn”, nhưng chàng sĩ quan trẻ tuổi vẫn có thể đi với cái chân khập khiễng. Lơ Buđéc, cũng thôi không đuổi theo nữa:

"Tôi bị thương hai lần. Lúc đầu một mảnh đạn trong ngực, sau đó một viên đạn vào bả vai. Người của tôi đưa tôi đến bác sĩ Riviê, bác sĩ lại đưa tôi đến trạm giải phẫu”.

Tại đó anh gặp lại Ginlơ đờ Phrômông, "băng quấn đầy người và năn nỉ xin về tiểu đoàn". Trung sĩ Mênagiơ đã đưa những người sống sót của đại đội trở về. Sau khi được điều trị Lơ Buđéc đến ở trong hầm trú ẩn của cha Hanh rích: "Cha cùng ăn với tôi và sáng sáng tôi làm lễ tại chỗ ở. Tôi chỉ trở lại ngày 16-4 để đảm nhiệm chức trách sĩ quan OPS".

Ở đơn vị Tơráp, trung úy Xamalen bị thương vì mảnh lựu đạn và được đưa đến trạm quân y, từ đó anh trở lại ngày 15- 4, trước Buđéc một ngày. Chúng ta đọc ý kiến của Tơráp, ý định của anh luôn luôn nhằm vào điều chủ yếu:

“Ngày hôm đó là một địa ngục thực sự. Coi khinh những tổn thất, Việt

https://thuviensach.vn

Minh nã pháo vào vị trí mà quân họ vẫn còn chiếm giữ để ngăn cản quân ta tiến lên. Đến trưa, sau những trận giáp lá cà ác liệt và dưới làn đạn pháo kích thường xuyên của pháo binh Việt Minh, chúng ta đã làm chủ một nửa vị trí".

Bị thương nặng - mất một cánh tay - trung sĩ nhất Héc vê Mác quyết định đi bộ đến trạm phẫu thuật nhưng trong giao thông hào anh bất ngờ đụng phải một đoàn dài chờ đợi. Sau mỗi trận chiến đấu, người ta thường chứng kiến những cảnh tượng như vậy: những người bị thương buộc phải kiên nhẫn chờ đợi trong đường hào dẫn vào trạm quân y trong lúc các bác sĩ giải phẫu giờ này qua giờ khác, không hề biết nghỉ ngơi, ngày cũng như đêm, mổ cho người bị thương sau khi đã phân loại sơ bộ. "Từ giải phẫu học sang dây truyền" - Bác sĩ Ginđrây nói, vẫn không rời bàn mổ. Mác, có lẽ đợi đã quá lâu xiết lại rồi lại nới ga rô, mỗi lúc một yếu đi và gục chết một mình giữa mọi người, trước khi được xem xét.

Để lấy lại Đôminíc 2, Turê chỉ định đại đội 3 của trung úy Bayi và đại đội 2 của đại úy Pisơlanh. Xalanh không thể rời Đôminíc 4 vì nó đang ở tuyến một. Còn đại đội 4 của Đềmông đã để lại trung đội xung kích của trung sĩ nhất Pô lô phục kích phía sau số còn lại thì đến cứ điểm Epécviê, nhưng Pô lô, bị một tên đào ngũ phản bội, đã bị bao vây, Turê liền cho Đềmông quay lại giải thoát.

Hai trung đội xe tăng chi viện tiểu đoàn 8 xung kích. Được pháo hỏa chuẩn bị mãnh liệt, hai đại đội xuất kích lúc 10 giờ, Pisơlanh đi đầu, Bayi ở đại đội hai. Trung úy Đuymécsê thuộc đơn vị Bayi, bảo đảm liên lạc giữa hai đại đội. Ở sườn phía bắc của đại đội 2, các xe tăng Xmôlensk và Pôsen có xe tăng Công ti đi theo sau. Trên chiếc Công ti, sau đại úy Hécvuiét, Uy le cũng có khuỷu tay phải bị khối khóa nòng giật lùi đập nát. Các xe tăng vô hiệu hóa các đường đạn lướt sườn bắn từ Đôminíc 1. Các xe tăng Ba dây và Đuômông mở một lối đi qua giữa Pisơlanh và Bayi, chiếc Muynhudơ leo lên Đôminíc 2.

https://thuviensach.vn

Tình hình khá hơn Êlian 1. Cũng vào giờ này, buổi trưa, khoảng 500 mét đất trống mở đầu đoạn đường đi đã bị chiếm, đại đội Pisơlanh dừng lại ăn nhẹ, một mẩu bánh mì và nước bi đông. Thời gian dừng lại có dài quá không? Đoạn đường còn lại là khó khăn nhất vì đỉnh đồi gồm hai cao điểm liên tiếp và Việt Minh đã bắt đầu nã pháo vào quân dù.

“Cuộc chiến đấu tiếp tục dưới một cơn mưa đạn cối, Việt Minh giội cối vào đại đội 2 theo chiều thẳng đứng, hạ sĩ Itxe trước đó đứng gần đại úy Pisơlanh kể lại. Không thể tự bảo vệ, những hầm hào xung quanh đại đội đã đầy Việt Minh và họ đang tránh chính làn đạn của họ. Khoảng 15 giờ, đại úy đưa ra lệnh rút lui mà ông vừa nhận qua vô tuyến điện. Mọi người đang nằm sấp, riêng anh đứng, điện thoại vô tuyến điện cầm tay cùng với Ca rê, trung đội trưởng trung đội xung lực và Xusa, báo vụ viên, thì một quả đạn bay đến, chạm đúng ngực anh, anh chết mà không nói được một lời. Tôi ở cách đó vài mét, nhìn thấy hết và may thoát được không bị thương. Trung sĩ nhất Ca rê bị giết, báo vụ viên nổ một mắt và Smít, y tá, bị thương ở cánh tay, đã chết lúc trở về. Lúc đó mạnh ai nấy chạy, tán loạn. Bạn nghĩ xem, chẳng còn chỉ huy nữa!”

Lời kể của Itxe có thể làm ta nghĩ rằng khi đại úy chết, đại đội sẽ nhanh chóng rút lui. Cuộc "rút lui mau lẹ đó" được xác nhận bởi lệnh rút lui, mà đại úy nhận được. Thế nhưng, ông ấy đã bị giết trước khi nhận được lệnh rút lui và Giăccơ Pisơlanh, anh trai của ông, được biết việc dó ngày 8-10-1954, khi ông ta gặp tại Pa ri thiếu tá Turê bị bắt vừa mới trở về. Thiếu tá cung cấp cho ông nhiều thông tin quý giá và nhắn lại với ông rằng cuộc hành quân là một thắng lợi từ căn cứ xuất phát đến chân đồi. Nhiều chướng ngại vật của Việt Minh đã được dỡ bỏ và xác chết quằng lại hai bên đường, trong các bãi mìn và hàng rào kẽm gai. Rồi cuộc trèo lên Đôminíc 2 bắt đầu, Pisơlanh giữ liên lạc bằng rađiô với Turê, bên cạnh Turê là đại úy Lamuliát. Nhiệm vụ là đạt tới mỏm đồi và bám trụ ở đó "ít nhất là cho đến đêm”. Đại đội Bayi theo sau, sẵn sàng phát triển chiến quả.

https://thuviensach.vn

“Cuộc leo lên mỏm núi đã được thực hiện mà không phải đánh nhau quá nhiều", Giắccơ Pisơlanh trần thuật lại câu chuyện Turê kể, theo ý em anh. (Chú thích: Giắccơ Pisơlanh vừa nói chuyện với Noen Itxe, nhân viên quân y được trả tự do ngày 19-5-1954, Phrăngxoa Xaviê Pisơlanh học Xanh Xia năm 1942. Tiểu đoàn anh đi Đông Dương 1946. Trung úy cuối 1946. Về nước hết nhiệm kỳ một tháng 7-1948. Ở tiểu đoàn 3, trung đoàn 1 dù thuộc địa, đại úy 4-1952. Được cử đi Đông Dương, đến Sài Gòn ngày 13-2-1953. Được bổ nhiệm về binh đoàn 8. Ốm vào viện tháng 11-1953 và về lại tiểu đoàn ở Điện Biên phủ tháng 12-1953.) Phrăngxoa Xaviê bình tĩnh và tự tin, báo cáo với cấp trên trong lúc đang leo lên đỉnh đồi Turê hỏi ông có thể chiếm được đỉnh đồi mà không gặp quá nhiều rủi ro không, Phrăngxoa Xaviê đã trả lời ông tin tưởng như vậy và yêu cầu tập trung hỏa lực pháo. Yêu cầu này được đáp ứng ngay. Sau đó ít lâu, đại đội đã đến đỉnh của Đôminíc 2 mà không bị tổn thất quá nhiều. Khoảng 15 giờ hỏa lực ngăn chặn liên tục của Việt Minh bắt đầu, gây nên những chỗ trống ngày càng nhiều. Vị trí không thể giữ vững được nữa vì thiếu công sự phòng ngự kiên cố, thiếu khả năng bảo vệ. Phrăngxoa Xaviê nói điều đó với Turê, ông cảm thấy đại đội 2 của mình sắp tan rã, liền chạy tới Lăng le để xin đại tá Đờ Caxtơri cho lệnh rút lui, yêu cầu này được đáp ứng. Nhưng khi Turê cầm lại máy điện thoại của mình, Lamuliát báo cho ông với giọng trầm trầm: "Pisơlanh vừa mới bị giết!".

Người sĩ quan duy nhất mà Pisơlanh có thể trông cậy để thay thế ông là trung úy Đuymécsê, đến để liên lạc, nhưng anh lại vừa bị tử thương vì mảnh đạn (Chú thích: Sinh năm 1928. Rô be Đuymécsê nhập ngũ 1948. Đến Sài Gòn ngày 6-2-1953, có bằng nhảy dù nên được bổ nhiệm về tiểu đoàn 8 dù xung kích. Bị thương tháng 10-1953, được phong trung úy tháng 11-1953 và nhảy xuống Điện Biên Phủ.). Người ta cho rằng khi được tin về cái chết của Pisơlanh, Turê sẽ đến nơi xảy ra bi kịch hoặc cử Lamuliát, phó chỉ huy của ông, hoặc một sĩ quan khác Banpêtơrơ, Aluscờ, Bônenli, Phlơri, để tập hợp lại đại đội 2 nắm lại quân và đưa họ về. Thi thể của đại úy

https://thuviensach.vn

Pisơlanh được để lên xe tăng Muynhudơ, nhưng người lái xe tăng có một thao tác nhầm và xe bị mắc vào hàng rào kẽm gai không thoát ra được.

Lợi dụng sự chần chừ của Việt Minh, chiếc xe tăng Ba dây và thượng sĩ nhất Carét tiến đến chỗ Muynhudơ và kéo nó ra. Còn Đuymécsê, cũng được đặt lên một chiếc xe tăng nhưng trong khi rút lui trên đường xóc, thi thể anh bị rơi xuống mà không ai hay.

Trung úy Bayi và đại đội 3 của anh không đến được vị trí mà Pisơlanh đã chiếm được nhưng các hạ sĩ quan đã quay lại đó và với sự giúp đỡ của ba hạ sĩ quan Papalia, Phrăngxétsi và Bécnô , họ đào một cái huyệt cho Ác man Ca rê , trung đội trưởng trung đội xung kích, ngã xuống trong nhiệm kỳ thứ ba ở Đông Dương. Trên người anh ở đáy huyệt, họ đặt thi thể một sĩ quan của đơn vị lính thuộc địa bị giết hôm trước, có lẽ là trung úy Pansh.

Với sự giúp đỡ của trung sĩ Lơ Garếc, hạ sĩ Banlơrini và vài người khác, hạ sĩ nhất Mông sốt mang thi hài đại úy Pisơlanh đến một xe tăng khác để đưa ông về. Turê cho mai táng ông trong nghĩa trang tiểu đoàn 8 dù xung kích.

Ngày 31-3, nhật ký của tiểu đoàn ghi tên 18 người chết và 42 người bị thương, tất cả thuộc đại đội Pisơlanh. Quản trị trưởng của đại đội, thượng sĩ nhất Papalia, đại đội 2 dưới quyền chỉ huy của trung úy Bayi, có vẻ như không được chủ động lắm trong ngày hôm đó. Còn lại khoảng 70 người trong số 125 người đã leo lên sườn đồi của cứ điểm Đôminíc 2, Turê giao họ cho Lamuhát, ông này dẫn họ đến một vị trí có phần nào được mong đợi hơn vì đây là Êlian 2. Trung úy Đềmông và Turê từ đại đội 4 sắp đến để đi cùng đến đồi Năm, đằng sau những người thoát nạn của đại đội Pisơlanh, và chuẩn bị, với sự yểm trợ của các đơn vị khác, đối phó với một cuộc tấn công ban đêm lần thứ hai.

Biga có một nỗ lực cho Êlian 2, ông ra lệnh cho trung úy Hê ri đến đó với đại đội 4 của tiểu đoàn 6, quân số giảm một nửa từ vụ 28-3. Hê ri là lính cũ

https://thuviensach.vn

của đại đội 4 Ma rốc, hồi tháng 9-1944 khi anh còn là chuẩn úy và trước khi anh bị thương ở An dát. Khi Biga giải thích cho anh về tình hình quân lê dương giữ đỉnh đồi cùng với lính Ma rốc, còn Việt Minh thì giữ Săng Êlidê đã gần 20 giờ, hàng trăm viên đạn vạch đường trên nền ánh sáng chớp của những quả đạn nổ liên tiếp. Hê ri bắt đầu đi. Một trung sĩ và 12 người đi đầu; việc "tiếp cận địch thật là khó khăn vì Việt Minh nã pháo vào tất cả các đường đi, Hê ri bước đi, khẩu các bin kẹp trên hông, cùng với báo vụ viên, người hầu cận, người y tá và một lính dù mà nhiệm vụ là đối phó với mọi cuộc chạm trán không hay. Chỉ thị của cấp trên đối với Hê ri không phải là tiếp xúc với các lính lê dương của tiểu đoàn dù ngoại quốc mà như Răng cun đã làm, là "đập vỡ Việt Minh" để làm giảm bớt sức ép của địch đối với vị trí.

Cuộc phòng ngự được tăng cường và những lính lê dương khác leo lên Êlian 2. Đại úy Kruymênắckê là phó của đại úy Sunê ở đại đội 2, tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc 13. Khi đêm xuống, ông nhận được lệnh dùng hai trung đội của ông thồ đạn từ một xe tải bị sa lầy gần sông. Binh lính thực hiện việc khiêng vác này vào ban ngày dưới làn đạn pháo kích, đặt các két đạn vào những căn hầm đã bố trí và khi đã yên tâm hoàn thành nhiệm vụ họ chuẩn bị trở về cứ điểm.

“Nhiệm vụ hoàn thành, Kruymênắekê nhớ lại, tôi dùng điện đài báo cáo với thiếu tá Va đô ở sở chỉ huy của bán lữ đoàn 13, ông ta lạnh lùng nói với tôi: "Họ yêu cầu khắp mọi nơi tăng viện cho Êlian 2, mà các anh thì đã đến đó vậy hãy ở lại trên đó".

“Tôi ra lệnh và chúng tôi đến một khu vực chiến đấu bên cạnh lính dù”

Ba mươi phút sau, một cuộc pháo hỏa chuẩn bị dữ dội của địch báo hiệu các cơ cấu của trận đánh đã khởi động lại và sẽ có một đêm trắng thứ hai. Đại đội Hê ri càn quét Săng Êlidê đã bị một đòn quất trúng trong đợt xung phong đầu tiên của Việt Minh:

https://thuviensach.vn

“Tôi có cảm giác rằng hàng ngàn người đã lao ra khỏi các hầm hào của họ, Hê ri viết. Tiểu đội đi đầu của tôi biến mất, giống như bị đám người la hét đó nuốt chửng và tiêu hóa. Và chúng tôi bắn, bắn, không ngừng, như là Việt Minh không cảm thấy gì về những viên đạn của chúng tôi. Thiếu đạn, chúng tôi chui vào một hầm trú ẩn và hiểu rằng cái gì sẽ đến với mình, tôi cho dùng tiểu liên phá hủy điện đài. Những viên đạn cuối cùng! Lúc đầu Việt Minh ném một quả lựu đạn nhưng chúng tôi đã leo lên vách ngăn cho nên ngoài những mảnh nhỏ xíu, thiệt hại là không đáng kể. Súng các bin chĩa ra cửa vào, tôi đợi... Báo vụ viên của tôi, hạ sĩ nhất Máctanhi để tay lên nòng súng của tôi: "Vô ích thôi, thưa trung úy! . Anh ta nói có lý. Tôi đập vỡ báng súng và Việt Minh đã bắt chúng tôi tại hang. Đã gần nửa đêm. Tôi trốn khỏi bộ đội Việt Minh và định trèo lên đồi nhưng được đón tiếp bằng những làn đạn dầy đặc. Không muốn để người ta nhận ra mình, tôi lăn vào một hào ở dưới thấp, ở đây những Việt Minh khác đã tóm cổ tôi”.

Trước khi vào trận ở Săng Êlidê, Hê ri giao lại giấy tờ cá nhân cho người lính thân cận của anh và được lệnh đợi anh ở trên đỉnh đồi. Một quả đạn đã nghiến nát người lính khốn khổ và khẳng định, người ta tìm thấy các giấy tờ của Hê ri và rằng Hê ri đã chết.

Ở sở chỉ huy của Lăng le, trung úy Đờ Uyndơ bị thương ở bàn tay ngày 28-3, muốn làm một việc gì đó có ích cho đơn vị anh xin giữ liên lạc với các đơn vị. Từ một cái hầm dưới đất trận đánh không có được quy mô như trận địa trên mặt đất và đến 23 giờ, Lăng le lo lắng về những tin tức mà Uyndơ nhận được, liền yêu cầu Hécvuiét phái một trung đội xe tăng đến "dương oai" ở Êlian 2. Trong đêm tối, việc xuất hiện của xe tăng có tác động tâm lý lớn đối với các chiến binh.
Hécvuiét dầu sao cũng lo lắng khi nghĩ rằng tung xe tăng ra một cách dò dẫm như thế, hướng đến một đỉnh đồi có pháo hoa bao quanh gợi nhớ một ngày 14-7 khổng lồ, nhưng ông vẫn chấp hành mệnh lệnh: Xe tăng Étlanhgien và Xmôlensk vượt cầu Bai lây (cầu Mường Thanh) đi bắt liên

https://thuviensach.vn

lạc với quân lê dương. Mệnh lệnh nghiêm ngặt: không được vội vã vì tiếng động cơ nghe được từ xa. Thời gian đầu, chiếc Xmôlensk ở lại chân đường dốc còn Étlanhgien leo lên nhà ăn sĩ quan cũ của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc.

Tiếng súng tự động và tiếng nổ không cung cấp được một thông báo gì cho trung sĩ thiết giáp Nây đang nghĩ rằng đỉnh đồi là chiến trường của một trận cận chiến không có vị trí cho xe tăng của anh. Bằng rađiô anh ra lệnh cho chiếc Xmôlensk đến chỗ anh nhưng Việt Minh đã lộ diện, ánh lửa của một súng SKZ xuất hiện phía bên trái rồi một ánh lửa thứ hai. Phát nào xe tăng cũng bị trúng nhưng các bộ phận bên ngoài của nó không bị hư hỏng. Ngược lại, tốp Việt Minh đã bị phát hiện và một chùm đạn 50 đã vô hiệu hóa nó. Khi chiếc Xmôlensk đến, nhiều SKZ đã bắn. Nây và đồng đội bắn trả và pháo 75 xe tăng đã buộc địch phải giữ cự ly. Tuy nhiên, bộ đội Việt Minh đã tám lần đụng tới các xe tăng. Riêng Étlanhgien đã sáu lần bị đạn nhưng chúng không gây hư hại cho các bộ phận đang hoạt động. Vào khoảng ba giờ sáng, Nây báo cáo về tình hình nguy khốn của các xe tăng. Binh lính quá lao lực đã kiệt sức, dường như mắt không còn khả năng phân biệt các mục tiêu trong kính ngắm bắn. Hécvuiét có trực cảm: "Tôi sẽ cử trung đội Xanh đến thay thế".

Thượng sĩ nhất Carét không để mất thời gian, các xe tăng Ba dây, Đuômông và Muynhudơ đến Êlian 2. Nây cung cấp cho Carét những thông tin mà anh nắm được, nghĩa là ít ỏi thôi. Có một thông tin chắc chắn, các làn đạn SKZ và đại bác không giật đã chứng minh, Việt Minh đang ngang nhiên đi dạo trên đỉnh Êlian 2 mà không bị trừng phạt và sự hiện diện của họ chứng tỏ rằng tuyến chính diện chỉ là một con đường tưởng tượng. Trung sĩ Bruxê và xe tăng Đuômông, theo sau là Xalaun và xe tăng Muynhudơ đứng vào hầm trú ẩn lôi tháp pháo ra để có thể bắn được vào hướng đông bắc trong lúc các xe tăng Étlanhgien và Xmôlensk, tránh các cuộn dây kẽm gai nhằng nhịt trên đường mòn, tiến đến các chân đồi. Carét đẩy chiếc Ba dây lên phía nhà ăn sĩ quan, trong khu vực đại đội Marốc của trung úy Penanh, nhưng khi

https://thuviensach.vn

chiếc xe tăng chưa tắt máy thì trời đã đỏ rực vì cuộc đấu pháo giữa hai bên lại nổ ra. Êlian 2 là điểm tựa đầu tiên mà Việt Minh dậm chân tại chỗ và tướng Giáp không thể dung thứ điều đó.

Carét phán đoán có những tốp khoảng 10 người ở vào tầm súng của các vũ khí trên xe tăng và chiếc Ba dây tiến lên. Hai, ba lính lê dương xác nhận với anh đó là Việt Minh và khẩu súng 12,7 li khai hỏa. Song những "tổ chống tăng" vẫn chăm chú theo dõi. Đạn SKZ giật nắp tháp nhỏ của xe tăng và Carét ngã xuống đáy xe. Xạ thủ Đaust, nhìn thấy chớp lửa xuất phát của đạn, đã đưa pháo 75 vào tư thế khai hỏa. Đã quá muộn! Một quả đạn thứ hai đã nẩy thia lia trên một con lăn của xích và chọc thủng thùng xe, gây nên những hư hỏng mà không ai vào lúc này có thể nghĩ một chiều được. Tuy vậy ngăn động cơ đã bị trúng đạn và một luồng khói dầy đặc đã phun vào trong xe.

"Sơ tán." Carét hô lớn, anh vừa lấy lại bình tĩnh, vừa ho. Anh là người duy nhất đi ra theo lỗ tháp nhỏ và một khẩu súng máy Việt Minh đã làm anh ngã xuống với ba viên đạn vào bắp chân. Đaust quay lại và kéo trưởng xe của mình đến một đường hào gần đó, nơi tổ lái xe bị co cứng cơ đang ẩn nấp. Những ngọn lửa bùng lên từ động cơ của Ba dây. Chiếc xe tăng đã bị diệt. Trên chiếc Đuômông, Buxrê chẳng thấy gì và lo lắng vì liên lạc vô tuyến với Carét bị đứt. Từ chiếc Muynhudơ, Xalaun xác nhận không có tin gì của Ba dây nhưng chắc mọi việc ổn thôi. Nhưng không còn đúng nữa vì một phút sau, một SKZ chọc thủng sườn xe tăng và phá hủy các rađiô của anh, làm ba người bị thương kể cả Xalaun; dầu anh có đội mũ nhưng một mảnh đạn nhỏ vẫn trúng đầu. Trở về phân khu, một mảnh đạn pháo đã gây nên cái chết của anh chiều hôm đó. Thấy rõ nguy cơ, hạ sĩ Rô giê Liông hét vào tai người lái: "Rút lui ngay. Rút lui?".

Buxrê không còn tin rằng cả hai xe tăng đều hỏng rađiô; anh báo cáo cho chỉ huy Bò rừng và Hécvuiét bán tín, bán nghi ra lệnh cho tất cả trở về. Đuômông và Muynhudơ nhanh chóng trở về đến nỗi không ai nghĩ đến việc

https://thuviensach.vn

đặt thượng sĩ nhất Carét lên một chiếc xe tăng và người của anh đã khiêng anh từ Êlian 2 về trạm giải phẫu của bác sĩ Grauuyn. Còn Ba dây bất động trên đồi 5, làm một người lính gác nực cười cho Săng Êlidê, biểu tượng của sự hy sinh, vì nhiệm vụ của các chiến xa trên cứ điểm Êlian 2 và từ nay trở thành điểm mốc cho các quan trắc pháo binh của cả hai bên.

Lính Ma rốc của Êlian 2 đã phải chịu đựng những tổn thất nhưng cán bộ của đại đội Nicốt có may mắn thoát nạn. Trung úy Nicốt đã tập hợp được khoảng 50 người trên tuyến 2 ở chân sở chỉ huy cũ của Nicốt; thiếu úy Pie Giữa đã đi qua khu vực mà Việt Minh đã chiếm được với sáu hoặc bảy lính thuộc địa và trung sĩ nhất Aitxa, nhờ bóng tối che giấu đã rút lui từ núi Sô vơ giữa đám đông bộ đội Việt Minh. Trong đêm thứ hai này, mặt trận vẫn có độ cơ động lớn và ngày 1-4, vào lúc gần sáng, trước khi sương mù tan, mỗi người lại tiếp tục các hoạt động của đêm trước. Quân của Biêngvôn đẩy quân địch đến Săng Êlidê. Đại úy Kruymenắckê tham gia hành động tác chiến với hai trung đội của bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc 13 và bộ đội Việt Minh vừa rút lui vừa dùng hỏa lực của đội hậu vệ làm chậm bước tiến của lính lê dương.

“Việt Minh đã yếu đi, Kruymenắckê viết, và theo tín hiệu, chúng tôi chiếm quả đồi. Khi tôi đang đứng dùng ống nhòm quan sát cuộc rút lui của Việt Minh, một khẩu súng máy mà tôi khó nhận ra ở cách tôi khoảng 100 mét trong đám mù để yểm trợ cho cuộc rút lui, đã bắn vào tôi. Một viên đạn đã cắt đứt động mạch ở cánh tay phải của tôi. Bị loạng choạng, tôi phải nấp sau Ba dây để nghỉ ngơi và sau khi đã được sơ cứu, tôi được dìu về trạm giải phẫu. Xếp hàng đợi hai giờ, tôi cảm thấy đỡ và nhường chỗ cho những người bị thương nặng ở xung quanh tôi, tôi yêu cầu được trở lại đại đội của tôi”.

Trung úy Giêrácđanh, phó chỉ huy của Kruymenắckê, kéo theo binh lính xuống Săng Êlidê.

https://thuviensach.vn

“Khi di chuyển gần một xe tăng đang yểm trợ việc tiến quân, anh kể, tôi bị một tiếng nổ xô ngã, đó là lựu đạn hoặc SKZ đang nhằm vào chiếc xe tăng. Một hạ sĩ quan kéo tôi vào hầm trú ẩn, tôi tỉnh lại khi đang nằm trên cáng. Tôi bị thương nhiều chỗ ở ngực, ở cẳng chân và gãy cánh tay trái. Tôi được đưa về gần sân bay, ở đây bác sĩ Staécman đã chăm sóc tôi”.

Đêm đầu tiên ở đồi Êlian 2 đã phải trả giá đắt: 18 người bị giết hoặc mất tích ở tiểu đoàn dù ngoại quốc (trong đó có thiếu úy Đuy mông) và 69 người bị thương trong đó 4 sĩ quan (Rôlanh, Phuốcnie, Phuynlenoác và Boabuvie). Ngày 31-3, 13 người bị giết trong đó 2 hạ sĩ quan và 46 người bị thương, bổ sung thêm vào danh sách đầu. Bản thân Luyxiani cũng bị loại khỏi cuộc chiến và ai nhìn thấy anh đi qua, mắt che kín dưới vòng băng cũng kết luận rằng anh đã hỏng mắt. Sự thực anh bị chứng sợ ánh sáng và trung úy bác sĩ Đờ Các pho của tiểu đoàn 8 dù xung kích đã che mắt cho anh để tránh ánh sáng. Bị mảnh đạn vào mắt trái, Luyxiani phải nằm điều trị gần hai mươi ngày, vừa mới bình phục anh đã trở lại nắm quyền chỉ huy, mắt trái vẫn còn băng bó.

Nếu người ta nhớ lại những con số gần giống nhau của lính Ma rốc, lính dù bảo an và tiểu đoàn 8 dù xung kích thì người ta sẽ hiểu tại sao ngày 2-4 Grauuyn lại khẳng định với Lơ Đamany rằng "không thể tiếp nhận những người bị thương mới nữa". Thế nhưng, trận đánh tàn lụi, rồi lại cháy, ủ dưới tro một hoặc hai giờ rồi lại bùng lên mạnh mẽ hơn, đẩy về phía sau hết cáng thương này đến cáng thương khác, đó là những con người tàn phế, không thể bắt họ quay lại. Vào ngày 2-4 này, người viết nhật ký của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa viết: "Những tổn thất nặng nề ở tất cả các đơn vị. Quân số hành quân giảm 50%".

Ở tiểu đoàn 8 dù xung kích, quân số tụt xuống còn 394 người. Ngày 1-4, tiểu đoàn 8 lại có thêm 12 người bị giết và 43 người bị thương, trong đó có 7 hạ sĩ quan (Chú thích: Trung sĩ nhất Hăng ri Bát xô và các trung sĩ Misen Đônhem, Roger Rôn, Phécnăng Cusu, Xécgiơ Tômát, Pônpibulô và

https://thuviensach.vn

Mácxen Babaôni.). Chỉ có ngày 2- 4 thiệt hại đã giảm bớt: 2 người bị giết và 8 người bị thương. Ngày 3-4, 1 người bị giết và 5 bị thương. Các lính dù xung kích đã lấy lại hơi. Bên trong chu vi của Êlian 2, lính Ma rốc đào những hố chung rộng để chôn các xác chết nhưng ở Săng Êlidê cũng như ở Êlian 1, Việt Minh không dung thứ một sự tiếp cận nào và các thi thể thối rữa dưới nắng mưa, các cứ điểm đồi Êlian trở thành "nghĩa trang lộ thiên lớn nhất của Điện Biên Phủ".

Với Lăng le, người đề xuất vấn đế với ông, Biga đã báo cáo bằng rađiô rằng vấn đề sơ tán phải trừ ra. Chẳng thận trọng gì về lời lẽ mà để cho kẻ thù luôn nghe ngóng, biết ý kiến của ông. Dẫu sao Lăng le cũng quyết định thay thế tiểu đoàn 1 trung đoàn 4 Ma rốc bằng tiểu đoàn dù ngoại quốc. Thiếu úy Cloa, cũng được thay thế, điều đó cho phép anh trở lại đại đội pháo của mình. Tin rằng người ta sẽ không sớm giao cho anh một nhiệm vụ mới, Cloa ngủ hai mươi bốn giờ liền. Chẳng phải anh vừa được biết ngoài việc cứu sống mình, anh sẽ nhận được một giải đỏ! Giấc ngủ của anh sẽ không được yên nếu anh biết vị trí mà cấp trên của anh sắp dành cho anh: Êlian 4 cùng với đồi Êlian 2 sắp tới sẽ nằm trong mắt bão. Trận đánh còn lâu mới kết thúc.

Việc thả dù tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù đổ bộ của thiếu tá Brêsinhắc bắt đầu trong đêm mồng 1 rạng ngày 2-4 và đêm sau, bốn sĩ quan nhảy xuống để tăng viện. Trước hết hai cán bộ xe tăng cho đại đội xe tăng của đại úy Hécvuiét, rồi một phân đội (36 người) của trung đoàn 35 khinh pháo nhảy dù, cùng với một sĩ quan dự bị phục vụ quân đội thường trực, thiếu úy Giăng Pie Mít và một sĩ quan Xanh Xia, trung úy Giăng Mai Giuytô. Lính lê dương đã "nghiệm thu họ trong hàng rào kẽm gai của Huyghét 2 và đưa họ đến sở chỉ huy pháo. Sau vài lời chào hỏi , thiếu tá Vayăng đã bổ nhiệm anh làm sĩ quan liên lạc và quan sát ở Êlian 2, tuy nhiên vấn đề anh qua đêm đầu với Bruynbrúc, bạn học cùng khóa với anh. Ngày 4-4, chủ nhật Lễ khổ nạn, có Mai, báo vụ viên người Việt, đi cùng, Giuytô theo con đường "tàu điện ngầm" ngoằn ngoèo đi đến Êlian 2. Anh có cảm giác như là thế

https://thuviensach.vn

giới đã thay đổi.

“Tôi đến một quả đồi mà những hố mìn, hố đạn nối liền nhau làm cho ta hiểu rằng cỏ không bao giờ mọc ở các sườn đồi. Mặt đất đầy những chiếc dù bỏ đi, nửa vùi dưới những đống đất do đạn nổ hắt lên. Các thùng gỗ và các mảnh vụn đủ loại ngổn ngang trên mặt đất và một con đường nhỏ lờ mờ dẫn chúng tôi đến sở chỉ huy của Êlian 2, hầm rượu cũ của một căn nhà mà thượng tầng đã bị phá hủy. Một cái hào tách riêng, trên bờ hào chất đống những vũ khí không dùng được nữa và cả một tổng đài điện thoại đã bị loại bỏ. Đó là hình ảnh của một vị trí mà các cuộc chiến đấu dữ dội vừa mới kết thúc”.

Giuytô bước xuống sáu bậc và một chỉ huy quân dù "cao lớn, da ngăm ngăm đen" xuất hiện. Đó là Ghirô thuộc tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, ông giới thiệu với Ghirô Viơle, phó chỉ huy của ông, Liabớp, sĩ quan thông tin liên lạc và Nomura. Đã có thỏa thuận là đội liên lạc và quan sát mới ở hầm trú ẩn chung với họ. Phần giới thiệu xong, Ghirô ngồi trước rađiô: "Tôi báo với sở chỉ huy hỏa lực về việc tôi đến đây trong lúc ở các vùng xung quanh, đạn pháo, cối vẫn nổ và một mùi thối xông lên từ các xác chết ùn đống ở Săng Êlidê”.

Lăng le cấm phản kích theo hướng mặt dốc nguy hiểm. Từ ngày 3-4, Săng Êlidê trở thành khu phi quân sự mà từ nay chỉ có các đội tuần tra ban đêm cố gắng xác định vị trí của địch.

Nếu người ta làm sơ kết 15 ngày hạ tuần tháng 3 ở Điện Biên Phủ thì không thể chối cãi được là GONO là "người ốm" của chiến dịch đang diễn ra. Những tổn thất về trận địa không thể bỏ qua, từ khi khởi đầu cuộc tấn công của quân địch đến giờ đã tích tụ: Bêatơrít ngày 13-3, Gabrien ngày 15, An nơ Mari tiểu đoàn 3 Thái đã rút ngày 17, Đôminíc 1 và 2 bị nẫng vào tối 30-3, Êlian 1 và nửa Êlian 2 bị chiếm. Bốn tiểu đoàn gần như biến mất trong bảng quân số, phân đội của trung úy Philôđơ thuộc tiểu đoàn 3, trung đoàn

https://thuviensach.vn

3 Angiêri, bám trụ vào đồng bằng tại đồi Đôminíc 3, ở đây hai đại đội của tiểu đoàn đóng quân tại phần phía nam sau khi đại đội pháo của Bruynbrúc di chuyển. Những người không đào ngũ của tiểu đoàn 3 Thái ở lại Isaben nhưng như là một lực lượng bổ sung, tăng cường; không dự tính giao cho họ một khu vực như một đơn vị hoàn chỉnh.

Cuộc đột kích mà Biga tung ra ngày 28-3 nhằm vào các khẩu pháo cao xạ đã đánh dấu một ưu thế đối với một kẻ thù chiến đấu dũng cảm, nhưng thất bại thực sự của tập đoàn cứ điểm là để đường băng cất hạ cánh không được sử dụng. Pháo binh Việt Minh ngăn cản việc đó.

Điều không thể làm này có hiệu lực từ ngày 28-3, tính từ đêm máy bay của đại úy Blăngsê hạ cánh đêm, là một thiệt hại lớn của Điện Biên Phủ, lúc bấy giờ phải giải quyết người bị thương bằng những phương tiện riêng của mình và sự hỗ trợ duy nhất của các cuộc thả dù. Một phần, vì những lý do này, chiến dịch trong tháng tư sẽ đạt tới một mức độ dữ dội làm ngạc nhiên các nhà quan sát.

https://thuviensach.vn

Chương 10 - HỘI CHỨNG HIRÔSIMA

Ở cách xa các cứ điểm Êlian, ông Đờ giăng, cao ủy pháp tại Sài Gòn, tiếp đại tá Brôhông thuộc Bộ tham mưu của tướng Êly, đến từ Pháp và muốn nói chuyện với tướng Nava để chuyển cho ông một kế hoạch của Mỹ muốn sử dụng các máy bay ném bom hạng nặng B-29 để tấn công các súng phòng không và pháo binh Việt Minh. Sự tham gia của không quân Mỹ là một chi viện quan trọng cho Nava, tuy nhiên, về mặt chính trị, sự việc không hề giản đơn. Nếu Tổng chỉ huy cho rằng các cuộc oanh kích đó có thể đưa Việt Minh đến chỗ nới lỏng gọng kìm thì Chính phủ Pháp sẽ đồng ý nhưng, cuối cùng, chính Nhà Trắng là người quyết định. Những rắc rối quốc tế có thể sẽ phát sinh và "Chim Kền Kền", mật danh của kế hoạch, có thể gây ra một sự phản ứng của Trung Quốc, tiếp sau là một cuộc oanh tạc ba căn cứ không quân của Pháp ở Bắc Việt. Như vậy là quốc tế hóa cuộc xung đột, một cuộc chiến tranh Triều Tiên mới. Vài ngày sau khi Brôhông trở về Pháp, một thông báo của Êly cho Nava biết là Oasinhtơn "đang dậm chân tại chỗ".

Năm 1955, khi ủy ban điều tra của Catơru quan tâm đến "Chim Kền Kền", họ đưa ra kết luận rằng các máy bay oanh tạc hạng nặng của Mỹ lẽ ra đã có thể thay đổi số phận của Điện Biên Phủ: "Số phận của chiến dịch đã được xác nhận về mặt chiến lược bởi vì rốt cuộc, chỉ có sự tham chiến của một lực lượng không quân rất hùng mạnh, ngày này qua ngày khác oanh tạc các vị trí địch, mới có thể cứu được căn cứ liều lĩnh này. Nhưng lực lượng không quân này, tổng chỉ huy không có".

Đã có cơ hội để tăng cường khả năng công kích của không quân ở Đông Dương, tuy nhiên mỗi lần, các trang bị được dự trù lại phụ thuộc vào sự giúp đỡ của Mỹ và không phải là mục tiêu của những cuộc thí nghiệm được đẩy mạnh, hoặc phát triển chưa đầy đủ, hoặc đơn giản bị các đồng minh của chúng ta hoặc các nhà cung cấp từ chối. Tuy nhiên, ủy ban điều tra đã nhấn mạnh dó là phương cách duy nhất có thể buộc các đơn vị Việt Minh phải rút

https://thuviensach.vn

đi nếu không sẽ bị những tốn thất lớn. Vấn đề không phải là những giả thuyết lờ mờ như là việc sử dụng bom nguyên tử, giả thuyết mà nhiều cơ quan báo chí đã tung tin vào năm 1954 đến nỗi đại tướng không quân Valanh thuộc ủy ban điều tra nêu câu hỏi với Caxtơri:

"Ông có nghe nói đến việc có thể sử dụng bom nguyên tử không?(Chú thích: Bom nguyên tử ở Hirôsima không nổ ở mặt đất mà ở độ cao khoảng 600 mt. Những ngọn đối cao nhất ở Điện Biên Phủ là 505 mét (Đôminíc 2), 490m (Đôminíc l), 468m (Êlian l) và 464m (Êlian 2).)

- Không, hoàn toàn không".

Có thể giả thuyết rằng Caxtơri, người liên quan đầu tiên, đã được thông báo về một kế hoạch như thế. Ngược lại, các lực lượng không quân của Mỹ ở khu vực Thái Bình Dương khá lớn để can thiệp vào ngoại vi rộng của Điện Biên Phủ và kế hoạch về những cuộc oanh kích ồ ạt được lan truyền đầu tháng tư khi kế hoạch "Chim Kền Kền" được nghiên cứu.

"Ngày 14-4 tôi thấy tướng Páctơrít thuộc lực lượng không quân Mỹ ở Viễn đông đến Sài Gòn, Mông Đờ giăng kể, ông thổ lộ với tôi ông đến để nghiên cứu về phương diện thuần túy kỹ thuật những cơ may giành thắng lợi trong một chiến dịch ném bom vào đội hình chiến đấu của địch ở Điện Biên Phủ bằng máy bay B29 đến từ Philippin, hoạt động đêm ở độ cao lớn. Vị tướng này ở Bắc Bộ hai ngày và lúc trở về ông nói với tôi nếu những kết luận trong bản báo cáo của ông được chấp nhận thì ông sẽ cử một trong các cấp phó của ông đến nghiên cứu chi tiết hơn kế hoạch dự tính. Vì thế ngày 22-4 tôi đã tiếp tướng Canđêra..".

Theo Đờ giăng, Canđêra đang bận tâm về việc "sử dụng thiết bị ra đa khi ném bom, để đạt độ chính xác cao ngay cả từ độ cao lớn". Như Páctơrít, ông muốn đi Hà Nội để nói về việc đó với tướng Đờ sô, ông này nhắc lại "chiến dịch Chim Kền Kền" trước ủy ban điều tra:

https://thuviensach.vn

"Tôi có cuộc thăm của tướng Canđêra, chỉ huy một không đoàn máy bay B29. ông có 104 máy bay sẵn sàng cho ngày hôm sau. Ông ta yêu cầu tôi ngay lập tức đặt lên các mỏm núi cách Điện Biên Phủ 100 hoặc 200km những trạm ra đa dẫn đường".

Canđêra rất đỗi ngạc nhiên khi Đờ sô thổ lộ rằng ông ta không có ra đa dẫn đường. Hơn nữa, không có đỉnh núi nào do Pháp kiểm soát có thể đề nghị với Canđêra. Thế nhưng, các cuộc oanh kích dữ dội của B29 không thể thực hiện được nếu không có ra đa dẫn đường từ mặt đất. Vị tướng Mỹ lưu ý Đờ sô đến một khó khăn khác: từ thời gian mà người Pháp gọi Manila để yêu cầu B29 can thiệp đến lúc thả bom xuống mục tiêu tối thiểu mất bảy giờ.

Đờ sô nhìn thấy sự mỏng manh của kế hoạch: "Trong bảy giờ điều kiện khí tượng sẽ thay đổi và người ta không thể chỉ định một mục tiêu rất có thể sẽ không còn giá trị sau bảy tiếng đồng hồ bởi các khẩu pháo của Việt Minh thừa sức chịu đựng những quả bom 500pao (pao = nửa kg), và thậm chí 1000pao. Chúng thường thay đổi trận địa, có thể không phải cứ bảy giờ mà thường xuyên...".

Máy bay B29 chỉ mang những quả bom 500 pao chỉ phát huy tác dụng trên một diện tích tương đối hạn chế, như vậy có nghĩa là việc ném bom rải thảm phải lặp đi lặp lại để gây nhiều thiệt hại cho địch. Sự hạn chế đó không phải là một trở ngại bởi vì người Mỹ sẵn sàng oanh kích theo yêu cầu. Nhưng một vấn đề tế nhị hơn cần xem xét sâu là sẽ xảy ra vấn đề gì nếu một máy bay B29 gặp khó khăn, rơi xuống Bắc Việt hoặc thậm chí ở Trung Quốc, chứng minh sự dính líu trực tiếp của Mỹ vào chiến tranh? Và nếu nhiều B29 buộc phải hạ cánh trên một trong ba sân bay của không đoàn chiến thuật Bắc, các căn cứ không quân ít ỏi ở Đông Dương, thường đã bão hòa, người ta có thể hỗ trợ kỹ thuật gì cho chúng?

Triển vọng về một cuộc chiến tranh mới theo kiểu Triều Tiên, lại một lần

https://thuviensach.vn

nữa có sự xuất hiện của "quân tình nguyện" Trung Quốc nhưng lần này là ở Đông Dương, làm cho chính phủ Mỹ phải lùi bước. Pa ri được thông báo là một cuộc không kích của máy bay Mỹ vào Điện Biên Phủ là "vô ích về quân sự và nguy hiểm về chính trị". Caxtơri có ý kiến gì về kế hoạch này? Chủ tịch Catơru đặt câu hỏi cho ông:

- Nếu một hành động của không quân Mỹ được khởi sự vào cuối tháng tư, ông có nghĩ là việc đó sẽ làm thay đổi số phận của chiến dịch?

- Dẫu sao đi nữa điều đó cũng cho phép chúng tôi kéo dài thêm. Bởi vì mùa mưa đã đến gần và trong mùa mưa, tôi sẽ rất khốn đốn. . .

Không giúp đỡ được người Pháp bằng B29 của họ, người Mỹ đề xuất với Pháp những đầu đạn đặc biệt mà một số đã được hoàn chỉnh trong chiến tranh Triều Tiên nhưng không kịp thử nghiệm trước khi chiến tranh kết thúc.

Đờ sô :

“Người Mỹ đề xuất với chúng tôi loại bom Hail (mưa đá). Đó là quả bom cân nặng 500 pao cả vỏ, chứa đựng khoảng 11000 mũi tên nhỏ. Máy bay bay khá cao, thùng chứa phải mất một ít thời gian để mở ra và nếu các mũi tên tách khỏi thùng chứa sẽ được phóng xuống với tốc độ tiếng động, thậm chí còn có thể vượt tốc độ đó bởi vì chúng được chế tạo rất tinh vi, dáng thuôn hình thoi và nhẵn bóng. Trong các nghiên cứu của họ ở trường bắn, người Mỹ bảo đảm rằng đây là một loại đạn dược có hiệu quả cao”.

Đờ sô nêu với các sĩ quan Mỹ đến giới thiệu đạn một câu hỏi mà họ chờ đợi: "Tại sao các ông không dùng nó ở Triều Tiên?". ông được câu trả lời mà ông đã thấy trước: "Họ không dùng vũ khí này ở Triều Tiên bởi vì họ sợ bị lên án là đã dùng một vũ khí giết người hàng loạt, đó là điều mà họ đã trả lời tôi. Như một quả bom nguyên tử”.

https://thuviensach.vn

Hội chứng Hirôsima. Sự việc đã thay đổi rồi, người Mỹ có thể tính toán rằng họ phải giữ bàn tay sạch bằng cách giao việc sử dụng bom Hail cho người Pháp. Nếu Việt Minh và các "ông anh" Trung Quốc và Liên Xô của họ báo động dư luận quốc tế thì chỉ mình người Pháp bị cáo giác, còn người Mỹ thì có thể khẳng định rằng họ chẳng biết người Pháp làm gì với bom Hail mà họ cung cấp để thí nghiệm".

Tư lệnh không quân Mỹ sợ rằng người ta xem bom Hail là vũ khí giết người hàng loạt. Như bom nguyên tử. Là nạn nhân của hội chứng Hirôsima và nhạy cảm với phản ứng của dư luận quốc tế, người Mỹ không muốn người ta chê trách lần nữa là đã dùng loại đạn có sức hủy diệt lớn đối với người dân được xem là vô tội. Ngay cả khi người dân đó tham gia vào nỗ lực chiến tranh của Việt Minh. Về mặt chiến thuật, Đờ sô thấy trong bom Hail một phương tiện để làm cho Việt Minh nếu không rút tất cả pháo cao xạ bố trí xung quanh Điện Biên Phủ thì ít nhất cũng rút phần lớn. Đối đầu với một cái thảm mũi tên rải ra ngày này đến ngày khác trên các vị trí pháo, Việt Minh không có cách gì chống đỡ.

“Người Mỹ đã trao cho chúng ta nhiều quả bom mũi tên, Đờ sô tiết lộ; tôi không nhớ rõ số lượng, khoảng 600 đến 1000 gì đó nhưng về sau họ đã thôi cung cấp. Họ rất quan tâm đến các thử nghiệm của chúng ta, sẽ giúp cho họ có được những kết quả cụ thể. Chính các máy bay Privateer (Cướp biển) của Hải quân đã bắn loại đạn mới này. Trên các biểu đồ của Mỹ, diện tích bị bom phủ rất lớn. Chúng tôi đã báo cho sở chỉ huy của đại tá Đờ Caxtơri là chúng tôi sẽ sử dụng đạn mới: "ông sẽ không thấy gì trên mặt đất nhưng ông nghe một tiếng rít - người Mỹ nói với chúng tôi rằng các mũi tên nhỏ gây ra một tiếng rít rùng rợn - hãy cố gắng thu thập được những thông tin riêng về kết quả". Khốn thay, trên mặt đất họ không thấy gì, hoàn toàn không. Chỉ có vấn đề pháo cao xạ Việt Minh đã bị kìm lại rõ rệt trong 48 giờ... Caxtơri đã gửi một bức điện nói rằng "Việt Minh đã di chuyển pháo cao xạ". Tôi thì tôi tin vào loại bom này; một mũi tên nhỏ đã chọc thủng

https://thuviensach.vn

mui xe Jeep, phá hủy xilanh động cơ và xuyên sâu xuống đất.

Khi người ta hỏi ông đã làm thử nghiệm trước khi bắn thật chưa, Đờ sô trả lời: "Chúng tôi đã bắn tất cả những gì chúng tôi có”.

Nếu người Pháp tin rằng họ đã tìm được một loại đạn tốt để làm giảm bớt hiệu quả của súng phòng không thì họ đã nhầm. Các nhà quân sự Mỹ chỉ muốn có được những câu trả lời về các cuộc thí nghiệm mà Lầu Năm góc không cho phép Không quân Mỹ tiến hành ở Triều Tiên.

Được sử dụng nhiều năm ở Đông Dương, bom napan rất được Không đoàn chiến thuật Bắc quan tâm. Nó có thể đem lại những kết quả rất tốt nếu được ném với số lượng nhiều và lặp đi lặp lại trên một khu vực nhạy cảm.

“Loại đạn dược mà tôi tin tưởng, Đờ sô khẳng định, là bom napan khối. Chúng tôi đã ném bom napan bằng máy bay Packét và chỉ có máy bay này là ném được bom napan nhưng máy bay Packét còn phải thả dù xuống Điện Biên Phủ. phải làm một chiến dịch napan, nghĩa là ném napan hằng ngày vào các vùng phụ cận căn cứ, trong thời gian một tháng”.

Một chiến dịch như vậy sẽ biến vùng phụ cận của tập đoàn cứ điểm thành tro bụi và phá hủy phần lớn các vị trí của pháo cao xạ. Nếu không có sự tiếp tục nào trong thực tế về kế hoạch này, thì không phải, như Đờ sô khẳng định, chỉ vì ưu tiên sử dụng các máy bay C119 Packét để thả dù cho Điện Biên Phủ hằng ngày mà là do quy chế sử dụng đặc biệt các máy bay mà Mỹ cho mượn. Các phi hành đoàn là của các máy bay Flying Tigers "Cọp bay" của tướng Sen nôn, ông này sau chiến tranh chống Nhật chuyển sang ngành hàng không, làm thuê với khoảng ba chục cựu phi công. Năm 1953, nước Pháp thiếu máy bay vận tải, tướng Xalăng cho phép thuê máy bay C119 Fairchild Packét. Do những người tình nguyện Mỹ của Công ty Sen nôn lái và bảo dưỡng - hãng CAT (Hàng không vận tải dân sự) - một phần máy bay được giao cho các phi hành đoàn Pháp. Tháng 10-1953, trước tình trạng

https://thuviensach.vn

thiếu kinh nghiệm về các phương tiện vận tải hàng không của binh đoàn viễn chinh, mười hai máy bay C119 Packét bổ sung được giao cho người Pháp mượn và đại úy Xula, cựu phi công của Lực lượng không quân giải phóng Pháp, được giao quyền chỉ huy số máy bay này. Tuy nhiên, các phi hành đoàn Pháp không đông lắm, Sen nôn lại được yêu cầu.

Dễ nhận ra với cánh đuôi kép, Packét gây nên những điều dè dặt cho tướng Lôdanh thuộc Lực lượng không quân Pháp ở Đông Dương. Lôdanh thừa nhận rằng đó là một chiếc máy bay rất tốt "nhưng nó có những cánh quạt rỗng cho nên dễ gãy chỉ cần một viên sỏi nhỏ có thể gây nên những vết rạn, thậm chí những gãy vỡ trong lúc bay, vì vậy nó cần có những đường băng hoàn hảo, không có sỏi, đường băng bê tông là lý tưởng nhất". Ưu thế của Packét là khi mở nắp đuôi, nó chỉ cần bay một vòng thôi là có thể thả sáu tấn hàng. Một sự khác biệt lớn với Đacôta là Đacôta chỉ thả được lần lượt kiện hàng này sau kiện kia, điều đó buộc máy bay phải bay đi bay lại trong tầm pháo cao xạ.

Quy chế sử dụng Packét cũng phức tạp, Đờ sô giải thích rằng các máy bay này về "lý thuyết là máy bay dân sự do không quân cho mượn, do nhân viên kỹ thuật của không quân bảo dưỡng nhưng thường thường lại do các tổ lái của Pháp lái. Trong số 24 máy bay, có 12 phi hành đoàn Mỹ làm theo hợp đồng".

"Người Mỹ rất muốn các phi hành đoàn của họ chỉ làm nhiệm vụ tiếp tế", Đờ sô kết luận.

Trung tá Bruynê thuộc căn cứ Cát Bi nêu vấn đề trước ủy ban điều tra và trình bày về bom napan, một chủ đề mà ông rất am hiểu bởi vì ông đã thử nghiệm nó ở Đông Dương, ông xác nhận rằng bom napan, ném từ máy bay Đacôta và cả từ máy bay Tucăng (Chú thích: Đó là máy bay Junker 52 thu thập của Luftwaffe và đặt tên lại là Toucan, một loại ba động cơ có càng bánh không gập lại được, một số phi hành đoàn Pháp gọi nó là "la Julie".) là

https://thuviensach.vn

loại máy bay vẫn còn trong trang bị của không quân vận tải trong những năm 50, "vào mùa khô và vào những mục tiêu được bảo vệ ít, đã gây nên những hiệu quả phi thường. Khi người ta làm những thí nghiệm đầu tiên ở Nam Bộ, các báo cáo cho biết nó đã có những kết quả hoàn toàn nổi bật đối với Việt Minh và nhất là đối với dân chúng".

Khi các Packét đỗ xuống Cát Bi, Bruynê được biết là những máy bay này đã ném napan thành công ở Triều Tiên. Tháng 5-1953, ỷ vào kinh nghiệm đó và được sự đồng ý của cấp trên, Bruynê cho chuẩn bị vài chiếc Packét để ném thử bom napan vào lãnh thổ do địch kiểm soát. Cuộc tấn công đầu tiên không xác chứng, mục tiêu ở trong rừng già, các thùng napan nổ trên ngọn cây trước khi đụng mục tiêu. Nhưng độ chính xác cao và hiệu quả rất ấn tượng. Một kế hoạch thứ hai mang tên FIACRE cho phép chọn một mục tiêu thích hợp với việc sử dụng napan và kết quả rất thú vị.

“Khi thấy rằng Điện Biên Phủ sắp cần có một sự chi viện mạnh mẽ, Bruynê báo cáo, người ta đã làm những cuộc thử nghiệm đem lại kết quả đáng hài lòng, những cuộc thử bí mật bởi vì người Mỹ phản đối việc dùng máy bay Packét để ném bom napan. Người ta làm hai cuộc xuất kích cùng với đại úy Xula và người cố vấn Mỹ của tôi, kết quả đã làm chúng tôi ngạc nhiên. Người ta không ngờ lại chính xác và hiệu quả như thế. Tôi đã báo cáo với tướng Đờ sô, ông đã' làm cái không thể được để được người Mỹ cho phép tiến hành ít nhất một loạt cuộc thử. Đó là vào đầu tháng giêng 1954 và người Mỹ vẫn luôn luôn phản đối”.

Trong những điều kiện giống như với quả bom Hail, người Pháp vấp phải tính không nhượng bộ của đồng minh, chống lại
việc sử dụng ở quy mô lớn một loại đạn dược có thể làm cho bộ đội của tướng Giáp phải rút lui ở Điện Biên Phủ nhưng làm hoen ố lương tâm của người Mỹ đối với một việc đáng tiếc có thể xảy ra. Chưa nói đến việc Trung Quốc có thế nắm lấy lý do đó để tham gia vào cuộc xung đột như họ đã làm ở Triều Tiên. Bruynê khăng khăng giữ ý kiến và chối bỏ dự án. Đờ sô ủng

https://thuviensach.vn

hộ ông bởi vì ông ta tin ở bom napan sử dụng với số lượng lớn.

“Như vậy mới bõ công thử, Đờsô phàn nàn... Ban đêm, tôi thấy những đám cháy. . . Người ta thấy đạn dược Việt Minh nổ tung trong đó. Dĩ nhiên, không nên làm việc này vào ngày 15-4, mà phải bắt đầu từ ngày 15-12!”

Một nhân tố khác cản trở việc tổ chức ném napan ở quy mô lớn. Tướng Bơ đê, Phó chỉ huy trưởng của tướng Na va đến Cát Bi vào giữa tháng hai để bàn về dự án với Bruynê. Ý tưởng đã đạt đến đích. Bruynê báo cáo về những kinh nghiệm thu được với máy bay Packét và được lệnh bắt tay lại vào công việc. Vì chỉ có những phi hành đoàn Mỹ và không có vấn đề đưa họ tham gia vào một cuộc không kích napan, Bruynê thành lập những phi hành đoàn Pháp và những dự trữ napan đã được chuẩn bị. Phòng không Việt Minh rất tích cực hoạt động chung quanh Điện Biên Phủ, ông quyết định hoạt động đêm và vì thiếu thời gian cho nên bỏ qua các cuộc thử. Ngày 23-3, 9 máy bay đã có mặt lúc 18 giờ để xuất phát tại đường băng sân bay Cát Bi và một tai nạn suýt xảy ra khi một chiếc Packét nằm bẹp ở cuối đường băng với trọng tải napan của nó. Hệ thống bảo đảm an toàn đã hoạt động, máy bay chỉ bị những tổn hại về vật chất chứ không về người và 8 máy bay còn lại có thể cất cánh. (Chú thích: "Một phi vụ quan trọng ném bom napan đang được thực hiện với những máy bay C119 (một chiếc trong số đó đã rơi xuống lúc cất cánh ở Cát Bi) (Phiếu số 100 do GONO gửi cho phòng 3 của Lục quân Bắc Việt, nhận lúc 19h15 ngày 23-3).) Đó là sự thừa nhận cuộc không kích do trung tá Bruynê chỉ huy.

Là một người thực dụng, tướng Lôdanh thuật lại là mục tiêu của phi vụ 23-3 là "thổi một luồng gió vào làm cho lửa lan rộng với một sức mạnh phi thường không ngăn cản nổi".

Phi vụ đã đem lại những kết quả mong đợi nhưng điệu van do dự chưa chấm dứt và Bruynê nói với chúng ta rằng "ngày hôm sau có lệnh phải từ bỏ napan. Lệnh đến trực tiếp với chúng tôi từ Bộ tham mưu của tướng

https://thuviensach.vn

Cônhi (...). Ngày sau nữa lại nhận được lệnh bắt đầu lại các cuộc không kích ồ ạt bằng napan. Phi vụ này kéo dài 48 giờ rồi lại thôi".

Ít biết đến, trận ném napan xung quanh Điện Biên Phủ có mật danh là kế hoạch Baza, Bruynê mong mỏi nó, được thực hiện đến cùng để hiệu quả của nó được chứng minh.

“Được tham gia sáu phi vụ Packét trên tám phi vụ đã hoàn thành, ông ta tỏ ý tiếc trong báo cáo, đã quả quyết rằng, bắt đầu vào mùa khô, nghĩa là sớm hơn một tháng và giao cho những phi hành đoàn đã được tập luyện, việc thực hiện kế hoạch tham chiến đã dự kiến sẽ đưa đến sự vô hiệu hóa hoàn toàn và có thể là sự rút lui cuối cùng của Việt Minh ra khỏi những khu vực mà cuộc không kích đã nhằm vào”.

Sự vô hiệu hóa hoàn toàn và có thể là sự rút cuối cùng của Việt Minh khỏi những khu vực đã nhằm vào. Đó là giả thuyết do Phêlíc Bruynê đề xuất và bất cứ một thanh gươm nào rồi một ngày nào đó cũng tìm thấy cái khiên của nó nhưng nhờ công cụ phá hoại hàng loạt này, người Pháp có được một độ dài về thời gian chuẩn bị trước và sự phá hủy do các cuộc tấn công bằng napan gây ra mà ai cũng biết đã làm cho lập luận của Bruynê không bị xem là không đáng quan tâm. Nhưng rốt cuộc, Bộ chỉ huy quân sự Mỹ ở Nhật đã cấm theo đuổi cuộc thí nghiệm có thể làm lung lay cơ may của người Pháp, mà người Pháp thì đang có nhu cáu cấp thiết về sự giúp đỡ của Mỹ đành chịu khuất phục. (Chú thích: Trước ủy ban điều tra của Caxtơri, đại tá Bruynê đã công nhận những lời lẽ trong bản báo cáo của ông: Tôi chắc chắn rằng những khu vực bị ném bom napan, Việt Minh sẽ rút)

Ở phía tây của tập đoàn cứ điểm, tướng Giáp muốn tạo ra một sự nghi binh làm cho người ta tưởng rằng cuộc tấn công ngày 30-3, kéo dài đến tận các cứ điểm Huy ghét, điều đó có thể dẫn người Pháp, nếu họ bị mắc bẫy, đến chỗ phân tán lực lượng chi viện của họ. Việc chiếm Huy ghét 7 cũng là khúc dạo đầu của cuộc tấn công vào các điểm mạnh khác ở phía tây, một

https://thuviensach.vn

loại thử nghiệm để xem tấn công từ phía đồng ruộng hay từ phía đồi núi, phía nào hay hơn. "Ngày 30 từ 16 giờ đại úy Biza ghi chép, chúng ta có thể chứng kiến cuộc dàn hàng ngang tiến lên của Việt Minh".

Lăng le xác nhận rằng một cuộc tấn công vào Huy ghét 7 là có thể xảy ra vào cuối chiều, vào lúc 17 giờ 30, các binh sĩ đã ở vị trí chiến đấu của họ, bỗng những phát đạn 105 đầu tiên nổ. Hai khẩu cối đã bị vô hiệu hóa và các khẩu đội trưởng Lay và Coócnê bị thương. Lô cốt bắc của thiếu úy Thêlô là mục tiêu đầu tiên, bởi vì từ đó Việt Minh có thể vươn ra đến Huy ghét 7. Chàng thanh niên Thêlô đã bị giết cũng như trung sĩ Cloáttơri và hai lính dù. (Chú thích: Sinh năm 1927, Giăng Clốt Thêlô học ở Loa và ở trường đại học Ren nơ. Anh không muốn hoãn nghĩa vụ 11-1951 và gia nhập tiểu đoàn 18 xung kích. Đậu bằng dù, hạ sĩ nhất 1952, chuẩn úy tháng 4, thiếu úy (dự bị) tháng 10. Tình nguyện sang Đông Dương, đến Sài Gòn tháng 12. Bổ nhiệm về tiểu đoàn 5 dù Việt Nam, nhảy xuống Điện Biên Phủ ngày 14-3 cùng với tiểu đoàn dù của mình.) Trung sĩ Tuốcnayrơ thay thế viên sĩ quan và Biza chờ đợi cuộc xung phong. Nhưng Việt Minh đã tính toán sai. Các hào chiến đấu mà buổi sáng quân của Thêlô đã bịt lại, buộc Việt Minh phải đi xa hơn và do đó mất thời gian quý giá, giúp quân dù Biza bị pháo kích, làm cho choáng váng điên đầu, hồi tỉnh lại đến mức khi tiếp cận hàng rào kẽm gai, thì quân ta đã bị những làn đạn giết người đón tiếp. Ở phía bắc, được Tuốcnayrơ tôi luyện, lính dù chiến đấu bằng lựu đạn và những trận đánh xứng đáng với các trận giáp lá cà năm 1916 kéo dài suốt đêm, tắt ở phía này, cháy ở phía khác. Ngày 31 từ rạng đông, ngại một sự can thiệp của không quân, Việt Minh rút lui. Con dê nhỏ của ông Xanh đã giữ vững suốt đêm.

Mắt luôn luôn chăm chú vào lô cốt bắc, Biza tăng cường cho Tuốcnayrơ bằng các tiểu đội của Lănggiơvanh và Phoátxốt.

Trung sĩ nhất Vien đã sửa sang lại khẩu cối 81; một cuộc bắn sát thương đã được khai hỏa và thiếu tá Clêmăngxông tham gia vào. Khoảng 6 giờ 30, những người cuối cùng của bộ đội Việt Minh mang người bị thương đi nhưng để lại nhiều thi thể và vũ khí. Cái chết của Thêlô làm rầu rĩ thắng lợi

https://thuviensach.vn

đạt được và Biza không gào lên chiến thắng; với 17 người bị giết và bị thương phải sơ tán, ông mong mỏi đúng hơn là được người ta thay quân.

“Việc phòng ngự điểm tựa bắc của Huy ghét 7 không còn có thể dự tính nữa, ông viết, nhất là để chiến đấu được thuận lợi Việt Minh đã phá hủy rào kẽm gai và đưa chiến hào của họ lên chỉ cách khoảng mười mét. Trận tuyến địch, ta gối lên nhau đến nỗi một chiếc Bearcat, tưởng rằng vị trí đã rơi vào tay Việt Minh, liền bồi thêm một quả bom nổ trên hào liên lạc của sở chỉ huy của tôi và lô cốt của trung đội Thêlô cũ. May thay, không ai ở nơi này”.

Trong buổi sáng, trung sĩ Tuốcnayrơ rời lô cốt bắc theo lệnh của Biza. Những tàn quân của trung đội anh hòa nhập vào trung đội của thiếu úy Latan và sở chỉ huy đặt trong hầm của trung sĩ nhất Lơ Gan. Người ta sửa chữa, đào bới suốt cả ngày. Biza hiểu rằng Việt Minh sẽ "sắp xếp lại" nhưng ông hy vọng họ hành động quyết liệt ở điểm tựa bắc chưa có ai chiếm giữ.

Vào khoảng 21 giờ, trong khi ở Êlian 2 người ta đánh nhau đã hai đêm liền, những quả cối giáng xuống lô cốt cũ của Thêlô đáng thương. Chẳng có giai đoạn chuẩn bị gì khác, đây là cuộc xung phong mà đặc điểm là những tiếng thét làm mất sức rồi lắng xuống khi đợt thứ nhất chiếm được vị trí trống rỗng và lựu đạn gài sẵn đã nổ. Các lính dù bảo an đã biến mất.
Trước tình hình bất ngờ này, phía Việt Minh mất thời gian; họ báo cáo, cấp trên hỏi: tại sao quân địch lại rút lui? Đã gần ba giờ sáng, ngày 1-4, khi Việt Minh rốt cuộc nhận thấy rằng địch chỉ rút ở lô cốt bắc. Cối của tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc không cho họ yên và họ tỏ ra ít hung hăng hơn đến mức Biza quyết định phản kích.

“Vào khoảng 6 giờ sáng, ông kể, các trung đội Latan và Lơ Gan đi ra bằng các cửa mở đã chuẩn bị trước trong đêm. Bị bất ngờ, Việt Minh phải rút. Một giờ sau, toàn bộ điểm tựa đã được chiếm lại khi một đại đội hành quân của lê dương do trung úy Spêzô chỉ huy, đến thay quân. Lợi dụng sương

https://thuviensach.vn

mù, chúng tôi tìm về sở chỉ huy Clêmăngxông cùng những người chết và bị thương".

Đăngtơ Spêzô thuộc đại đội 4 của trung úy Buốcgiơ đang chiếm giữ Huy ghét 1. Anh còn lại một mình trong cả buổi sáng ngày 31 và cảm thấy "hơi nhẹ nhõm". Vào buổi chiều, anh được tăng cường một trung đội - 21 lê dương - chỉ huy bởi trung úy Huygơnanh, anh rất ngạc nhiên không thấy cối bắn đuổi theo:

"Địa hình phủ một lớp bụi đỏ dày hơn 10 xăngtimét vì ở gần đường băng của sân bay và vì hạn hán. Huygơnanh nhớ lại, mỗi bước đi của chúng tôi làm bay lên một đám mây đỏ nhỏ và chúng tôi chiếm lĩnh một vị trí rất thông thoáng. Ở gần vị trí, Việt Minh tung ra một làn đạn ngăn chặn ở một cửa vào nhưng chúng tôi chạy qua và... không bị thiệt hại gì".

Sinh năm 1929, Huygơnanh là học viên võ bị Xanh Xia "khóa Garigliano". Spêzô thì thâm niên hơn, thuộc khóa "Bahuýt mới". Điều bất ngờ đầu tiên đối với Huygơnanh, anh giữ điểm tựa đông nam, Spêzô lại ở điểm tựa tây nam. Không có súng máy, chẳng có súng cối, cũng không có rađiô, chỉ mình Spêzô có một đài thu thanh. Liên lạc bằng chạy chân như hồi 1914. Hai trung đội nhỏ "trong những đôi giày quá lớn đối với họ". Thấy những cánh tay giơ lên và lay động trong một cái hào của điểm tựa bắc nơi Thêlô đã bị giết Huygơnanh hỏi:

"Ở đó chúng ta liên lạc với ai?

- Ở đó Spêzô lạnh lùng trả lời, là Việt Minh".

Biza để lại cho Spêzô thiếu úy Latan, được giao chuyển cho anh những mệnh lệnh và nhập vào bảo an đoàn. Huygơnanh có quá nhiều chỗ cho số quân của anh và người của anh ở cách nhau những khoảng cách lớn. Trung sĩ Gherơvít đảm nhiệm việc liên lạc và trung sĩ nhất Siavênatô chặn hướng

https://thuviensach.vn

tây bắc với một khẩu súng máy, còn hai lính lê dương thì tiếp đạn. Spêzô không tìm được đạn dược dự bị tại chỗ. Pháo hỏa chuẩn bị bắt đầu vào 19 giờ và sở chỉ huy của thiếu tá Clêmăngxông được thông báo bằng rađiô. Tiếp theo đó là cối hạng nặng bắn và khoảng 21 giờ, đã cảm thấy áp lực của một trận địa hỏa lực gần lô cốt bắc. Máy bay Đacôta đom đóm không đến điểm hẹn vì cuộc nhảy dù của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù đổ bộ phải bắt đầu vào ban đêm và Việt Minh đã thâm nhập vào các hào chiến đấu. Huygơnanh biết điều đó khi anh lính lê dương Haranh quay đầu lại phía anh và thét to lên giữa các tiếng nổ?

"Có những người Việt đến với chúng ta không?

- Không, bắn đi, viên sĩ quan kêu to, bất ngờ thấy bộ binh Việt Minh xuất hiện” .

Họ đến bên trong các hào? Tại sao họ có thể bám chân trong cái mê cung mê lộ này". Trong đêm tối. Những tiếng nổ dữ dội tiếp theo nhau, theo đó là luồng ánh sáng lóe mắt và một sức đẩy mạnh mẽ. Đó là những quả lựu đạn chất dẻo. Là xạ thủ bắn trung liên, Guitđơ hết đạn và bị giết bên khẩu súng của mình. Trung sĩ nhất Siavênatô trút hết băng đạn cuối cùng rồi tránh được lựu đạn quẳng đến, nhảy vào hàng rào kẽm gai và chạy về Huy ghét 6. Những lính lê dương rời khỏi các hốc mở trong ngăn vách và đầu hàng. Cuộc phòng ngự đã thất bại, địch ở khắp nơi. "Lúc nhúc người”, Spêzô nói.

Phơrăngxoa Huygơnanh nghĩ rằng thế là hết. Anh chứng minh.

“Cùng với trung sĩ Gherơuýt đã tham gia chiến dịch ở Nga trong quân đội Liên bang Đức và là người quả quyết, chúng tôi đã giải phóng các hào ở gần hai lần, rồi Gherơuýt đã bị giết và khẩu các bin Mỹ của tôi đã bị vỡ trong tay tôi vì một mảnh đạn. Chúng tôi bị dồn hãm... Chúng tôi không kịp đầu hàng nữa vì chúng tôi bị vây quanh mà không biết họ đến từ đâu Không có một hành động tàn bạo nào. Tôi buộc phải cởi giày ra buộc dây giày lại

https://thuviensach.vn

với nhau và đeo vào cổ như một cái vòng. Tay tôi bị trói lại sau lưng và chúng tôi đi chân không leo ngược đường hào tấn công. Những cái hốc được đào trong vách nơi người ta chạy các đường dây điện thoại. Lúc đầu, chúng tôi bước trên các xác chết và những người bị thương nằm trong vũng nước ở đáy hào".

Ở vị trí tây nam do Spêzô trấn giữ, thiếu úy Latan bị tấn công bất ngờ trước khi chia tay với lính lê dương:

"Khoảng một giờ sáng, có hàng chục Việt Minh tiến đến chỗ chúng tôi, trung úy Spêzô ra lệnh rút lui. Phong cảnh bị đạn pháo cối cày, các đường chữ chi trong hàng rào đã biến mất, một đống dây kẽm gai bùng nhùng thay thế chúng. Chúng tôi gồm gần một chục người với vài người bị thương cố gắng tiến sang một điểm tựa ở phía nam để được đón nhận, thật khó khăn khi muốn người ta nhận biết mình trong sương mù. Tôi đến bệnh xá vì người tôi đầy những vết đứt vết xước do bị vướng lúc vượt qua hàng rào kẽm gai. Sau khi tiêm phòng têtanốt, rửa các vết thương và dán băng, tôi nhập vào đại đội Biza".

Những tổn thất trong đêm ghi trong nhật ký của tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc: 3 người bị giết, 15 người bị thương và 33 người mất tích trong đó có trung úy Huygonanh, những con số nêu lên rõ ràng sự yếu kém về quân số giao cho Spêzô.

Ngày 2-4, trung tá Lăng le, tin vào sự vững chắc tương đối của Êlian 2, gửi đại đội Biza đến lấy lại vị trí mà Spêzô bỏ. Ba xe tăng của trung đội Xanh hộ tống các lính dù người Việt đến Huy ghét 6 để dùng nó làm căn cứ xuất phát. Kế hoạch được điều khiển suôn sẻ và Huy ghét 7, hay nói đúng hơn là những tàn tích của nó đã được quân của Biza chiếm lại Khi Lăng le lấy lại điểm tựa - một đống đổ nát, ông được lệnh trở về. Trận đánh giữ Êlian 2 chưa kết thúc và thiếu thời gian cũng như phương tiện để xây dựng lại Huy ghét 7 và nhất là dể giữ vững nó.

https://thuviensach.vn

Trong lúc lính lê dương của Spêzô giao chiến trận cuối cùng, các lính dù của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù đổ bộ rốt cuộc đã nhảy xuống, đại đội này tiếp theo đại đội kia, điều đó giải thích vì sao cuộc chiến đấu phòng ngự ở Huy ghét 7 không được máy bay đom đóm chiếu sáng. Quân số của đơn vị này lên tới 868 người trong đó 22 sĩ quan và 422 người Việt, tiểu đoàn Brêsinhắc là một đơn vị tăng viện quan trọng bắt đầu nhảy xuống trong đêm mồng 1 rạng ngày 2-4.

Cất cánh từ Bạch Mai lúc 21 giờ và tổ chức thành từng đội 12 người, đại đội 4 của đại úy Minô nhảy đầu tiên với ruột phân đội nhỏ pháo thủ. Không thành công, chỉ có bốn đội nhảy thành công. Đại úy Minô nhảy xuống mặt đất cùng với trung úy Xuybrêgít, thượng sĩ Rêbrôin và bốn mươi tư người. Hai lính dù bị thương và năm người khác bị trúng mảnh đạn pháo. Các phi công viện dẫn những điều kiện khí tượng, sự hoạt động dữ dội của pháo phòng không, những nhân tố ấy hỗn hợp lại, buộc nhiều máy bay phải quay về. Sẵn sàng để bay vào đêm sau, đại đội 3 của đại úy Sáclơ được lệnh báo động.

Trung úy Ruytơ, phó chỉ huy của đại úy Sáclơ, viết một bức thư cuối cùng cho Mácgơrít, vợ chưa cưới của anh:

"Một nửa đại đội 4, thậm chí chưa được một nửa, đã nhảy dù. Đêm nay là số còn lại của tiểu đoàn. Bọn anh chờ đợi bực bội và sốt ruột. Vừa xuống đến mặt đất, đồng đội đơn vị anh đã tham gia chiến đấu. Đó là một cuộc ẩu đả kinh khủng và khi bọn anh đến đã làm thay đổi diện mạo của trận đánh".

Nếu ngày 16-3 tiểu đoàn Biga có thể nhảy xuống các khu vực gần Isaben, thì giờ đây các chiến hào của Việt Minh đã quá gần. Còn lại đường băng hạ cánh nhưng không thể sử dụng toàn bộ, một nửa ở phía bắc đã ở dưới tầm hỏa lực. Đêm mồng 2-4, máy bay cất cánh sớm hơn, vào lúc 18 giờ 30, rồi cứ nửa giờ một lần. Mười hai lính dù người Việt không đến lúc xuất phát,

https://thuviensach.vn

được xem là vắng mặt, nhưng người ta còn nhiều việc khác phải làm hơn là đi tìm hiểu xem họ đào ngũ hay trốn tạm thời. Khu vực nhảy dù khoảng 500 mét, các tốp nhảy thu gọn lại 10 người một tốp, quân số lúc xuất phát là 84 người.
Cuộc nhảy suôn sẻ nhưng máy bay bị những trục trặc cơ khí, hai tốp nhảy thuộc trung đội trung sĩ nhất Ăngđrê Le trở về Hà Nội. Kết quả cụ thể: thêm 54 người nữa cho Điện Biên Phủ. Cần bao nhiêu ngày cho tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù đổ bộ để có mặt đầy đủ ở Điện Biên Phủ?

Lăng le giận điên người khi nghĩ rằng, sau ba lần hoãn nhảy dù, Brêsinhắc sẽ đổ xuống với nhịp độ 50 người mỗi đêm. Làm sao mà tưởng tượng được rằng cuộc nhảy dù của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù đổ bộ sẽ kéo dài trong 15 ngày? Không còn là một cuộc tăng viện nữa mà là một kiểu tiếp sức nhỏ giọt. Đêm thứ ba, 400 người ngồi vào các máy bay và cất cánh từ 19 giờ. Đầu tiên là cứ nửa giờ một chuyến, rồi sau là mười phút một lần.

Trên bầu trời Điện Biên Phủ, người ta nhanh chóng nhận thấy cuộc thả dù khi hoàn thành và ở sở chỉ huy của Lăng le, người ta giả thiết một nửa số máy bay sẽ phải quay trở về bởi vì các pháo thủ cao xạ đã hiểu rằng đây là một cuộc thả dù quan trọng và đã tăng cường hỏa lực. Lăng le bực tức, quyết định đốt một thùng phuy nhiên liệu trên một dải cát ở sông, ở tầm của phân khu trung tâm và ra lệnh cho người chỉ huy các máy bay Đacôta thả lính dù xuống mốc báo sẽ được ứng biến này. "Không được đúng điều lệnh lắm..." viên phi công phản ứng bước đầu và không muốn đưa ra những nhận xét khác.

* * *

Quả vậy, cơn giận của Lăng le đã nổ ra và viên chỉ huy các máy bay Băng giơ thật may mắn là đang ở trên cao vào tối hôm đó. Lăng le tuyên bố với

https://thuviensach.vn

anh ta bằng một giọng không chứa đựng mâu thuẫn "rằng ông gánh toàn bộ trách nhiệm của kế hoạch này", thêm vài lời bình luận tự ông ta nghĩ ra, có thể được đánh giá là khó chịu. Người ta không chống lại một cơn bão và mọi người cúi đầu để gió bão đi qua; các phi công tuân theo chỉ huy của họ và thả quân dù xuống "mốc báo Lăng le".

“Bay đêm trên một phong cảnh có đám cháy và hùng vĩ, Ruyte ghi chép. Gần đến lòng chảo, cơ bắp căng lên, tôi thấy chữ T bằng ánh sáng và những tia chớp ấn tượng. Chúng tôi bay một vòng và bắt đầu hạ độ cao xuống giữa các ngọn núi. Hốp! (...) Một cuộc nhảy đểu giả! Tôi thấy dây néo dù bị dỡ ra, kính văng lên không, da mặt bị bỏng, mặt đất đến gần, các loạt súng bắn, các quả đạn nặng, tiếng cà mèn, tôi lấy lại sức trong một cái hố rác có dây kẽm gai bao quanh, bị vướng dây dù, khẩu các bin, cái mũ, cái ba lô. Bên cạnh là một lô cốt, tua tủa ăngten rađiô. Một lúc sau, từ sở chỉ huy Lăng le, trung úy Roa cho tôi biết người ta có chủ ý thả chúng tôi lên các điểm tựa, chứ không phải trên đường. Những quả đạn cối rơi xuống... ở đại đội 4, thượng sĩ nhất Buliê phải chiến đấu bằng dao găm để thoát thân”.

Một đêm tồi tệ! Với nhịp độ bảy phút thả một tốp, 304 người đã được tung ra trên bầu trời đen. Một phần tư quân số không nhảy hoặc bị mất, như tốp của trung sĩ Hoàng Văn Sơn, đại đội 4 vì thả trong thời gian "quá dài" đã biến mất ở vị trí Việt Minh. Không ai nghe nói về mười người đó nữa. Hai người khác, Cơpanh và trung sĩ Bác thét đã bị giết trong khi nhảy.
Việc nhảy xuống trong đêm bị xiên rạch bởi đạn vạch đường đã làm cho binh sĩ dù bất ngờ. Không có ủy ban đón tiếp khi đến mặt đất, tất cả mọi người ở trong hầm trú ẩn và quân dù rơi xuống bất cứ đâu, trong các đường hào, ở giữa hàng rào kẽm gai - thiếu tá Brêsinhắc đã có một cuộc "thăm viếng" đáng chú ý ở sở chỉ huy của Lăng le sau khi hạ xuống một hệ thống dây kẽm gai đã lấy của ông mất nửa cái quần và vào trại tù binh và tù nhân quân sự, một hạ sĩ quan nghĩ rằng mình đã rơi vào tay địch, một người khác lại tránh bị chết đuối một cách không đáng nên đã tắm luôn trên sông Nậm Rốm.

https://thuviensach.vn

Trung úy Mác xen Clêđíc đã nhảy ngày 20-11 trong cuộc hành quân Hải li và khi anh trở lại cũng bằng con đường đó trong đêm ngày 3 rạng ngày 4-4, anh đã là đại úy từ ngày trước nhưng anh vẫn chưa hay, tin thăng cấp chưa đến với anh trước khi anh lên máy bay. Đại đội 2 của anh ta vững chắc và có 202 lính dù - quân số lý thuyết - một nửa là người Âu. Thực tế trừ những người không sẵn sàng và người ốm, chỉ có 160 người đã nhảy.

“Khi đã xuống mặt đất, Clêđíc nhớ lại, tôi tập hợp người của tôi lại được sao hay vậy và khoảng 7 giờ sáng, chúng tôi đã đến vị trí của tiểu đoàn 8 xung kích. Trung đội người Nùng của thiếu úy Pốtchiê, chỉ có một trung sĩ và mười hai người. Chiếc Đacôta mà Pốtchiê bay đã quay trở về. Chắc là có sự cố về cơ khí. Các trung đội trưởng khác của tôi Sácđini, Coócđiê, Đéccua và Pâyrôbơ đều có mặt. Có lệnh cho chúng tôi đi về Êlian 2 và chúng tôi đã đến đó vào đầu buổi chiều”.

Đại đội 3 của dại úy Sáclơ đến tăng cường cho trung úy Philôđơ, thuộc tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh Angiêri tại Đôminíc 3, đại đội 4 của Minô bố trí ở Êlian 3 bên bờ sông. Cuộc thả dù "không được điều lệnh quy định" này đã làm nặng thêm bầu không khí đối địch giữa Lăng le và đại tá "Tô tô" Xơvanhắc, "ông chủ" lính dù ở Đông Dương. Xơvanhắc không hoan nghênh sáng kiến của người cấp dưới và ông sẽ leo lên các con ngựa lớn của ông khi người chỉ huy binh đoàn không vận số 2 đòi - chứ không phải thỉnh cầu "lòng khoan dung cao cả" của ông - phải thả dù ngay lập tức. Không có huấn luyện trước, những người tình nguyện được kêu gọi tham gia, từ tất cả các đơn vị ở Đông Dương, đã có đến hàng trăm.
Khi người ta báo cáo với ông rằng Lăng le thét lên với ai muốn nghe rằng "nhảy dù không khó hơn nhảy từ ô tô đang chạy". Xơvanhắc cho rằng ông trung tá nóng nảy này đã làm giảm giá trị của binh chủng đổ bộ đường không. Áp dụng cái "điều lệnh chết tiệt" ấy như Lăng le gọi nó, mỗi người tình nguyện, trước khi được thả dù phải nhảy sáu lần theo quy định của điều lệnh thì mới được quyền nhận bằng. Nhưng, Caxtơri và Lăng le có nhu cầu

https://thuviensach.vn

cấp thiết về chuyên gia pháo binh, xe tăng và thông tin và họ không quan tâm đến việc những người đó có bằng hay không. Hãy để họ nhảy, đó là tất cả những gì mà người ta yêu cầu họ. Chiến dịch ngày càng phải trả giá đắt và không cho phép chờ đợi những người tình nguyện theo một lớp huấn luyện nhảy dù trong một tuần.

Lăng le nói oang oang trên rađiô "hãy đeo cho họ một cái dù vào lưng, giải thích cho họ cách vận hành, tay nắm dù bụng ở đâu; lợi ích như thế nào rồi nhét càng nhanh càng tốt vào một chiếc Đacôta bay đến Điện Biên Phủ". Nhưng, ông nhận xét trong báo cáo của ông, phải mất mười lăm ngày "thảo luận mệt lả rồi mới được phép thả dù những người không có bằng".

"Những anh chàng kỹ thuật viên thiển cận này có tham vọng cấp bằng cho những người tình nguyện trước khi cho phép họ nhảy dù", ông nói trước khi thêm câu này mà người ta hay cho là cường điệu; "Tôi cảm thấy một ý định khá dứt khoát là kìm hãm mọi phương thức gửi tiếp viện".

Người nào đó ở Hà Nội đã nhầm đối thủ. Khi Lăng le yêu cầu gửi cho ông tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc của thiếu tá Liêdenphen thì người ta lại gợi ý với ông tiểu đoàn dù người Việt. Lăng le từ chối và cảnh báo Hà Nội: nếu người ta thả người Việt xuống cho ông, ông sẽ cho tước vũ khí của họ và cho họ quy chế cu li đắp đất. Ban chỉ huy lực lượng đổ bộ đường không nhượng bộ và dĩ nhiên tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc theo gót tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù nhưng vào một thời gian chưa xác định. Hai trăm mười hai người, là những người còn lại của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù, còn phải nhảy trong đêm 4 rạng ngày 5-4. Nhưng số mệnh đã định là tiểu đoàn Brêsinhắc sẽ gặp hàng ngàn trở ngại gây nguy cơ sớm làm hao mòn nó, hoặc làm cho GONO sử dụng nó vào chiến đấu trước khi nó có được đủ các phương tiện của mình. Đêm đó, quả thật, thời tiết xấu, mưa to và bão, một thời tiết đáng ghét buộc ba máy bay phải quay về. Còn Việt Minh thì lợi dụng đêm tối và mưa để thăm dò công sự phòng ngự của Huyghét 6 .

https://thuviensach.vn

Đơn vị đồn trú Huy ghét 6 không phải là một tổ chức tạm bợ giống như tổ chức giao cho Spêzô để giữ Huy ghét 7 nhưng quân số của nó không phải vì thế mà dư thừa. Đại úy Đônađiơ - như Clêđíc, ông đã nhận được chiếc lon thứ ba ngày 2-4 - chỉ có một sĩ quan, trung úy Buxkê, trung đội học sinh sĩ quan của đại úy Phi líp được cử về tiểu đoàn Clêmăngxông, trung đội của trung úy Lơgrô được cử đến tăng viện cho Huy ghét 6 nhưng việc phòng ngự yếu kém hơn so với yêu cầu. Và để làm suy sụp tinh thần lính lê dương, Việt Minh đã bày ra trò hài hước. Trưa ngày 3 họ cho biết bằng rađiô họ sẽ có một cuộc ngưng chiến nửa giờ tính từ lúc truyền thông báo, để đối phương đến lấy nhiều người bị thương của Huy ghét 7. Vị trí của Spêzô có 33 người mất tích, anh ta có ý muốn chấp nhận. Trung úy Huygơnanh có thể ở trong số những người bị thương. Được phép của GONO, các trung sĩ nhất Cátdiane và Stécdinh mang cáng đến địa điểm mà Việt Minh đã chỉ dẫn.
Bốn cái cáng đang chờ họ, nằm trên cáng là bốn lính lê dương đã chết, mặt mũi đã biến dạng vì mảnh đạn đến mức không còn nhận biết đó là ai nữa. Tổ cáng thương trở về Huy ghét 6, trong con mắt đầy những hình ảnh chết chóc rùng rợn. Phải chăng Việt Minh muốn đùa? Bốn cái xác tàn phế đã truyền đạt một thông điệp: đó là điều đang chờ các anh.

Tối mồng 3, một tiểu đoàn Việt Minh chuyển sang tấn công đồn Đônađiơ, nhưng nói đúng hơn là một ý định đe dọa. Đại đội Đềmông của tiểu đoàn 8 xung kích và trung đội xe tăng đỏ của trung sĩ Nây được điều động đi phản kích và đến nửa đêm, máy bay Đacôta - đom đóm được yêu cầu tắt "các đèn nhỏ" của nó; Việt Minh đã rút và việc thả dù tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù sẽ tiếp tục. Trung úy Pencrêác, sĩ quan đội liên lạc và quan sát của đại úy Đônađiơ bị thương, phải sơ tán. Valăngtanh, quan sát viên của đội, đã bị giết.

Chủ nhật mồng 4, Clêmăngxông quyết định hoán vị đại đội 1 của trung úy Phơrăngxoa đang đóng ở Huy ghét 4 với Đônađiơ ở Huy ghét 6. Riêng trung đội Lơgrô vẫn ở tại chỗ. Dưới làn đạn pháo, cuộc thay quân kéo dài.

https://thuviensach.vn

Đến trưa, trung úy Bôxkê bị thương vì mảnh đạn và phải sơ tán. Hai lê dương bị giết và sáu bị thương. Biết rằng Đônađiơ không còn phó chỉ huy, Clêmăngxông liền cử trung úy Cudanh đến với anh. ông cũng cho Đônađiơ biết ông ta phải ở lại vị trí của mình đến sáng thứ hai và giữ quyền chỉ huy Huy ghét 6 suốt đêm. Phơrăngxoa đứng vững ở Huy ghét 4 tối chủ nhật cùng với các trung úy của mình, Rastuin và Mêríc. Buổi tối được đánh dấu bằng những loạt đạn pháo và cối hạng nặng của Việt Minh. Một cuộc pháo hỏa chuẩn bị rất ác liệt vào quân đồn trú và vị trí có thể bị nhanh chóng chiếm mất nếu Lăng le không có những biện pháp đề phòng. ông đang ở sở chỉ huy của Clêmăngxông tại Huy ghét 2 và bố trí một lực lượng chi viện để cứu Đônađiơ đang bị vây.

Với cuộc hành quân đầu tiên của mình, thiếu úy Măngđrê Mănggien trên chiếc xe tăng Công ti sắp dẫn vào chiến đấu chiếc Đuômông của trung sĩ Busrê, chiếc xe tăng cuối cùng còn có thể điều động của trung đội Xanh (Chú thích: Bị bazôka bắn ở Êlian 2, chiếc Ba dây đã bị phá hủy, chiếc Muynhudơ phải vào xưởng sửa chữa.) và đầy lòng tự tin bình tĩnh, anh sẵn sàng yểm trợ đại đội Bayi của tiểu đoàn 8 xung kích. Hạ sĩ nhất Pompiđo của bảo an đoàn, cùng với tiểu dội của anh, bảo đảm việc bảo vệ gần các xe tăng. Vị trí chờ được xác định cách Huy ghét 3 hai bước nhưng địa điểm này độc hại vì trận địa của một đại đội pháo 105 ở gần đó và mỗi lần nó bắn thì Việt Minh lại trả lời bằng phản pháo. Quá nửa đêm, radiô của đại úy Đônađiơ nổ lách tách: "Chúng xung phong” viên sĩ quan nói

Lăng le yêu cầu "Bruynô" (Biga) đảm nhiệm việc này. Trước hết với một trung đội xe tăng và một đại đội của tiểu đoàn 8 xung kích. Nếu chừng ấy không đủ, thì sẽ cho luôn tiểu đoàn Brêsinhắc.

Dưới ánh sáng khiêm tốn của máy bay Đacôta - đom đóm, xe tăng và lính dù của tiểu đoàn 8 xung kích chuyển động, chiếc Công ti dẫn đầu để làm một cụm hỏa lực chi viện ở sau lưng của đơn vị tấn công. Các xe tăng Schaffee được lệnh không lăn lên những tấm kim loại của con đường bị

https://thuviensach.vn

nghi ngờ là có gài mìn. Tầm nhìn của người lái bị hạn chế và vì đang đà đi nhanh, xe tăng đã chờm lên tấm kim loại. Một tiếng nổ vang lên, những người lính dù ngồi trên xe tăng, ở phía sau đã bị văng xuống mặt đất. Tin rằng nó vừa bị bắn bởi súng bazôka, Mănggien bình yên vô sự. Anh báo cáo cho đại úy Hécvuiét, ông đồng ý để anh ngồi vào xe tăng Đuômông và cử trung sĩ Nây cùng xe tăng Étlanhgien cố gắng kéo xe tăng Công ti bị tuột xích. Một thao tác tế nhị bởi vì từ khi chiếc xe tăng Ba dây bị phá hủy trên Êlian 2, binh sĩ ngại đối mặt với những tay súng bazôka gần như là tàng hình trong đêm tối. Nây đã thành công trong thao tác tế nhị này nhưng khi trở về, chiếc Công ti lại giẫm phải quả mìn thứ hai thế là bộ phận động bị hoàn toàn phá hủy.

Được xe tăng Đuômông, nấp vào góc hàng rào kẽm gai, chi viện, lính dù của trung úy Bayi bị những làn đạn bắn thẳng dán xuống mặt đất. Nhiều SKZ đã bắn vào xe tăng mà một chiếc dây xích đã bị cắt. Một thùng đựng khẩu phần buộc ở ngoài bị bốc cháy và trong đêm tối, những ngọn lửa làm cho địch tưởng rằng - Đài Tiếng nói Việt Nam đưa tin (nhầm) - xe tăng Schaffee bị trúng đạn đã bị phá hủy vì cháy. Mới ra trận lần đầu, Mănggien cho rằng mình đã gặp thuận lợi nhưng lại lo lắng vì vị trí biệt lập. Đại đội 1 của đại úy Via thuộc tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc thứ 13 vào 2 giờ sáng được điều lên Huy ghét 6 nhưng quân số không được tăng cường nhiều, vì thế hành động vẫn còn hạn chế. Việt Minh gây sức ép mạnh và ngăn chặn tất cả các dường đi. Đại đội Bayi thậm chí không thể ra khỏi cái mương đào dọc dường băng. Lính dù của tiểu đoàn 8 gọi nó là "ống đặt dây cáp" và họ qua phần lớn đêm ở dó. Trung úy Đephơlin, phó chỉ huy của Bayi, nhớ lại "đã đi mò mẫm trong bóng tối giữa những làn đạn cối và súng tự động cho đến lúc "Vàng" đi vào trong hệ thống của tôi. "Vàng" là Bayi, đứng đầu đường băng, yêu cầu tôi đi qua trận địa và gặp ông".

Đephơlin đi qua đoạn đường với nhiều may mắn và nằm xuống bên cạnh Bayi đang dựa lưng vào một mô đất, đằng sau là cái mương thoát nước. Những tay súng thiện xạ sẽ bắn vào người nào ngẩng đầu lên và hai sĩ quan

https://thuviensach.vn

chuẩn bị hành động của họ. Đến khi trời sáng, việc quan sát sẽ dễ dàng hơn

Đephơlin:

“Chúng tôi không rõ cái mương nước có bị gài mìn không nhưng cái thế đôi ngả này cũng giản đơn thôi: hoặc anh ở lại và làm những cái bia thịt hoàn hảo cho kẻ thù, hoặc anh nhảy rào trong mương với hy vọng rằng nó không bị gài mìn. Sự lựa chọn là hiển nhiên và người này tiếp theo người kia, binh sĩ của chúng tôi đều nhảy vào mương và may mắn thay, nó không bị gài mìn. Đến lượt chúng tôi, Bayi và tôi chuẩn bị nhảy. Việc diễn ra tốt đẹp với Bayi, còn tôi, như một con bướm đậu xuống một cái nút chai, tôi đứng như đóng đinh vào đất vì một loạt đạn quái ác trúng vào vai và làm gãy xương đùi. Trong tình trạng bị sốc, tôi như một cái máy tự băng bó chân của mình bằng cuộn băng cá nhân và vì không ai được sẽ trở thành cái bia khi trời đang sáng dần, tôi chọn cách giả chết để tránh một loạt đạn thứ hai có thể đưa tôi về chầu thượng đế”.

Một viên đạn đã bẻ gãy xương đùi bên phải của anh ở phía trên đầu gối, một viên khác làm anh bị thương ở cổ, gần động mạch cảnh, trước khi kết thúc cuộc nhảy trong vai rồi cư trú tại đó. Người của anh tưởng tượng ra một cuộc xung phong để cứu anh nhưng mỗi khi một cái đầu, thậm chí một cái mũ sắt nhô lên khỏi cái mương, thì một loạt đạn lại buộc nó phải thụt xuống. Cúi xuống, có lúc phải nằm xuống, lính dù của tiểu đoàn 8 đào một đường hào thẳng góc với cái mương rồi nhẹ nhàng lăn người bị thương xuống đó, trước khi Việt Minh phản ứng. Bi gô đi tìm một cái cáng cho Đephơlin nằm, sau khi đã tiêm cho anh một mũi moócphin. Trong hành trình đi đến trạm giải phẫu, cuộc hành trình được đánh dấu bằng những lời rủa của người khiêng cáng và tiếng rên rỉ của người bị thương, Đephơlin đã chịu "tất cả những nỗi đau khổ của cuộc sống". Tiếp đến là sự chờ đợi lâu trong một giao thông hào có mùi chết chóc, rồi đến cuộc giải phẫu trong những điều kiện mà người ta nghĩ là, sau hai mươi bốn giờ chờ đợi, do một y sĩ mệt mỏi thực hiện, và sự thức dậy "của cái chân nhét trong một vỏ bọc

https://thuviensach.vn

thạch cao, không khí buồn bã và kinh hoàng của một con vật bị thương, trên tôi, một khuôn mặt phụ nữ, một mùi súp nóng... Tôi chưa biết ông ta, Đephơlin viết, nhưng tôi mới làm quen với Giơnơvievơ Đờ Ga la".

Trận đánh chiếm Huy ghét 6 không chậm lại và khi được tin Bayi bị hỏa lực bộ binh chặn lại trước "rãnh lề đường", Biga điều động lính dù tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù. Đại đội 2 của đại úy Clêđíc được chỉ định nhưng trời đã tối và nó phải vượt qua một chặng đường dài dưới làn đạn và hàng ngàn vật cản. Tình huống đến với Clêđíc làm nhớ lại tình trạng của đoàn bảo an được báo động ngày 15-3 ở Êlian 4 để leo lên phía bắc và giải tỏa cho Gabrien. Nhưng con người ta khác nhau và bây giờ không phải là Pazít chỉ huy.

Clêđíc: "Đã bắt liên lạc bằng rađiô với "Bruynô" là người điều khiển việc này và không thả chúng ta ra đâu, và với Bayi, đã phản kích vào Huy ghét 6, trong con mương và không thoát ra được".

Clêđíc có biết ở Huy ghét tình hình là đáng thất vọng không" Một máy bay trinh sát Crikê bay trên đồn này vừa thông báo có một đường hào mới, đào trong đêm "ở phía bắc Huy ghét 6 và thâm nhập vào điểm tựa. Chiều dài: 200 mét. Hướng bắc nam".

Nếu một đường hào Việt Minh được đào dưới hàng rào kẽm gai, có nghĩa là bây giờ người ta đánh nhau bên trong hàng rào. Biết rằng Mengien có một mình với chiếc xe tăng Đuômông trên một trận địa mà SKZ có thể bắn vào nó bất cứ lúc nào, theo yêu cầu của "Bruynô", Hécvuiét điều trung đội Đỏ của Nây gồm các xe tăng Étlanhgien, Pôsen và Xmôlensk đến tăng viện. Biga không áp đặt một đường đi nào cho Clêđíc phản kích: "Phải đi đến đấy, thế thôi!". Đại đội vượt qua cầu Bai lây và Clêđíc chỉ thị mục tiêu thứ nhất là Curtis Commando đang nổi rõ lên dưới ánh sáng của bom chiếu sáng của máy bay đom đóm.

“Phải vượt bằng bước đi thể dục, chỉ một bước nhảy thôi, mọi người đều

https://thuviensach.vn

làm như vậy khi tôi ra lệnh. Sau đó phải lao vào Huy ghét 6 có thể định vị được dưới ánh sáng của các vụ nổ và tiếng ồn ghê người. Một đường hào của Việt Minh, thẳng góc với đường băng của sân bay và vài lô cốt yểm trợ, chắn đường của chúng tôi. Phải đến đấy! trung đội đi đầu của hạ sĩ Đéccua ném lựu đạn và lia tiểu liên vượt qua chướng ngại vật. Thật tuyệt vời, không thương vong, sự bất ngờ và tính gan dạ đã được đền bù. Chẳng bao lâu chúng tôi đã ở cuối đường băng và một lúc sau, chúng tôi chuyển sang thanh toán các ổ đề kháng trong Huy ghét 6, ở đây một nhúm lê dương mệt lả vẫn giữ vững".

Đại úy Đônađiơ đã mất tích sau khi bị thương và trong đồn, người chết nằm chồng chéo lên nhau. Trung úy Lơgrô cùng một nhúm lê dương vẫn kháng cự và Clêđíc giải tỏa họ khỏi sự vây hãm đang ghì ép họ. Đã đến thời cơ? Lính dù đảm nhiệm lô cốt và vị trí chiến đấu nhìn vế hướng bắc; Sácđini chiếm lĩnh công sự trên sườn ở hướng mương thoát nước, Đeccua ở lại với Clêđíc và trung đội của trung sĩ nhất Coócđiê bảo vệ cửa mở về hướng điểm tựa trung tâm, ngăn cản Việt Minh khôi phục lại thế trận. Trong một lô cốt ở phía nam, trung úy Cudanh, từ Huy ghét 1 điều về vào chiều ngày 4, cảm thấy sức ép của Việt Minh đang giãn ra: "Đại úy Đônađiơ mất tích và đã đến lúc các lính dù của Clêđíc phải đến. Chúng tôi đã cố gắng hết sức rồi..."

"Bruynô" đã được thông báo về thắng lợi, Clêđíc yêu cầu ông cho pháo bắn gần nhất để giúp cho ông đẩy lùi Việt Minh vẫn bám trụ trong một phần của điểm tựa. Sácđini bị thương nhẹ, nhưng đã bắt liên lạc được với đại đội Bayi. Hai lính Nùng bị giết và những người khác bị thương đến gặp y tá trong lúc pháo binh dập nát các vị trí địch. Việt Minh còn một sự bột phát khi trời sáng và toan tính có một hành động mới, lần này ở sườn phía nam; nhưng Biga lôi ở trong túi ông ra một lọ thuốc thần và gọi Thômát, phó chỉ huy của anh ở tiểu đoàn 6 dù thuộc địa. Thômát điều đến Huy ghét 6 đại đội Lơ pa, cũng lao đến dữ dội như Clêđíc và phá vỡ sự kháng cự của địch mà thái độ hung hăng nay chỉ còn là một kỷ niệm. Thấy Lơ pa, trung úy

https://thuviensach.vn

Cudanh đã hiểu: "Chúng ta đã gỡ được khó khăn .

“Trời đã sáng, tình hình nhìn đã rõ hơn, Clêđíc vẫn nói. Ngay khi pháo kích ngưng, tôi sẽ cho Đéccua ra xung phong và điểm tựa sẽ hoàn toàn được chiếm lại. Về phần anh, Coócđiê liên lạc với đại đội Bayi, tiến lên về hướng đông bắc. Việt Minh nản lòng, phá hàng rào kẽm gai bỏ chạy. Một cuộc pháo kích mới, hiệu chỉnh tốt, phá nát đơn vị chúng. Tôi chưa hề thấy một cuộc chém giết nào như vậy..”.

Trung sĩ Nây trúng đạn làm bị thương ở đầu khi đang ở trong tháp xe tăng Étlanhghen. Pharuin, người lái, lo lắng thấy anh chảy máu nhiều, đã đưa xe tăng về cứ điểm trung tâm để săn sóc Nây. Chiếc Đuômông rốt cuộc bị SKZ bắn vào xích nhưng được Xmôlensk yểm trợ, nó vẫn tự đi về được Từ tiểu đội bảo vệ của hạ sĩ nhất Pompiđo chỉ hai lính dù người Việt trở về đại đội Biza, những người khác đều chết.

Trong lúc các tổ lái mừng rỡ đã rời khu vực Huy ghét 6 với những tổn thất nhẹ, số phận rủi ro lại ập đến họ. Trong gần hai giờ, pháo binh Việt Minh pháo kích ba làn. Rôgiê Mutông, Pôn Xết và Lui lơ Gôn, cả ba thuộc đại đội xe tăng đều bị giết bằng mảnh đạn. Tập đoàn cứ điểm là một mục tiêu thường xuyên của pháo binh địch. Không một hành động tấn công nào nhằm vào một đồn ở ngoại vi mà không đồng thời có pháo kích mạnh mẽ hơn vào cứ điểm trung tâm và vị trí pháo ở Isaben. Chỉ riêng cuộc tấn công vào Huy ghét trong đêm 4 rạng ngày 5-4, sáu khẩu 105 li của Pháp đã bị loại khỏi chiến đấu, một số bị loại hẳn.

Sương mù tan, máy bay xuất hiện, ném bom và tấn công các đơn vị Việt Minh đã bị tan rã đang rút lui, bổ sung cho hành động của pháo binh. Ở Huy ghét 6, Clêđíc cho sơ tán người bị thương và chôn cất người chết. Đại úy Đônađiơ (Chú thích: Sinh năm 1923 ở Đức, Giắc Đônađiơ tốt nghiệp ở Xanh Xia 1944. Được bổ dụng về tiểu đoàn 5 dù thuộc địa ở Angiêri, anh cưới Elizabét Viđan tháng 4-1948. Bốn tháng sau sang Đông Dương và

https://thuviensach.vn

được cử về tiểu đoàn 1 Thái, rồi một đơn vị Việt Nam. Về nước 1951, đi nhiệm kỳ hai tháng 9-1953. Được cử về tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, phong đại úy ngày 2-4. Vợ ông hoạt động xã hội ở Ma rốc, vế hưu tại Marakếc, và mất năm 1977.), bị trọng thương, đã được tìm thấy trong buổi sáng nhưng ông không sống được và đã chết lúc 15 giờ. Phơrăngxoa được gọi đến sở chỉ huy của Clêmăngxông để nhận việc chỉ huy một đại đội hành quân của tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc. Sau một đêm duy nhất ở Huy ghét 6 - một đêm tuyệt vời - trung úy Cudanh trở lại đại đội Buốcgiơ ở Huy ghét 1. Đại úy Minô, thuộc đại đội 4, tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù thay thế Clêđíc, bạn anh, lúc 14 giờ và nắm quyền chỉ huy Huy ghét 6 dưới quyền của Clêmăngxông, Clêđíc về Êlian 2 làm dự bị phản kích. Mỗi người tìm lại được chỗ của mình.

Phiếu số 170 do GONO gửi về Hà Nội sơ kết tình hình tất cả các đơn vị bạn chiến đấu ở Huy ghét 6: 23 bị giết, trong đó 1 sĩ quan (Đônađiơ), 112 bị thương trong đó có 3 sĩ quan (Đephơlin, Minô, Sácđini) và 86 mất tích.

Huy ghét 6 được giao cho đại úy Minô cho đến ngày 9-4, ngày mà đại úy Phơrăngxoa được bố trí vào đồn của cố đại úy Đônađiơ. Việc phòng ngự được xem là quá mỏng, đại đội của đại úy Biza đến tăng cường cho nó vào ngày 10, Biza nắm quyền chỉ huy điểm tựa.

Đêm ngày 5 rạng ngày 6-4, các máy bay Băng giô tiếp tục thủ đoạn khó chịu của chúng trên lòng chảo và từ bầu trời đen, một cuộc nhảy dù lớn cuối cùng của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù thuộc địa: 177 người. Những người cuối cùng, tất cả 19 người sẽ nhảy vào đêm 7 rạng ngày 8-4. Từ ngày 6, Brêsinhắc đã thay thế tiểu đoàn dù ngoại quốc của Ghirô trên Êlian 2.

Sáng ngày 5-4, Lăng le sắp xếp lại ban tham mưu của ông và trao quyền chỉ huy cho những con người đã chắc chắn, thân cận của mình, từ đầu chiến dịch đã thể hiện họ là những chỉ huy chiến tranh thực sự. Lấy con sông làm trục đối chiếu, Lăng le chia trận địa thành hai phân khu ở bên này và bên

https://thuviensach.vn

kia sông Nậm Rốm: thiếu tá Va đơ chỉ huy tả ngạn, thiếu tá Voanô hữu ngạn với cứ điểm Giuvnông, các cứ điểm Clôđin và các Huy ghét; trung tá Lơmơniê là phó chỉ huy về phòng ngự và Biga vẫn là phó chỉ huy về chi viện mà thực tế ông đã đảm nhiệm từ cuộc đột kích ngày 28-3. Thiếu tá Đờ Xêganh - Pazít nhận chức danh tham mưu trưởng của đại tá Đờ Caxtơri.

Cắt rời khu vực điểm tựa trung tâm - các cuộc mở đường đã phải trả giá đắt - bị giam hãm ở Isaben, Lalăng chỉ liên lạc bằng rađiô với GONO trong lúc Việt Minh đã không mệt mỏi đào những đường hào mới luôn luôn gần hàng rào kẽm gai.
Ngày 6-4 binh sĩ chạy từ chỗ này sang chỗ khác, cả những người cảnh giới nấp sau lỗ châu mai, được chứng kiến một cảnh tượng mà họ không còn quen thuộc nữa: một máy bay cào cào từ trong mây bay ra đối đầu hướng gió, với ý muốn hạ cánh rõ ràng. Cái lưới sắt đã bị nhổ đi, các vật chướng ngại ngổn ngang đường băng, những hố đạn làm cho việc hạ cánh thật nguy hiểm. Phải có một lý do cấp thiết thì người phi công mới dám chấp nhận sự mạo hiểm đó. Máy bay từ Mường Sài đến, ở đó cơ đội quan sát hàng không. Theo yêu cầu của pháo binh, họ đến bay trên các mục tiêu tiềm ẩn và chụp ảnh. Các nhiệm vụ bay trên Điện Biên Phủ là rủi ro nhất vì pháo cao xạ có mặt ở khắp mọi nơi. Cả một nhóm trung úy Bécnông, Lapốtơrơ, La Metơri, Atxêlinô, Pê ria, Lơ Cozơ đóng ở Mường Sài, những người quan trắc này bay mỗi ngày ba hoặc bốn lần làm nhiệm vụ trinh sát. Pê ria đã bay buổi sáng và đầu buổi chiều là trung úy Đờ La Metơri, cùng với Ribie, viên hạ sĩ quan phi công đã cất cánh theo hướng Sơn La "Đã gần 15 giờ khi trung úy Pê ria (...) nghe trong radiô tiếng Ribie thông báo: "Tôi bị trúng đạn cao xạ; sĩ quan quan trắc bị thương nặng và một bình chứa xăng bị thủng, tôi yêu cầu cho tôi hạ cánh khẩn cấp ở Điện Biên Phủ" (Chú thích: Thư của trung úy Giắccơ Mê ri Đờ Benlơtông cùng khóa tốt nghiệp với Béctơrăng Đờ la Metơri, gửi cho vợ anh. Con gái của tướng Ruhiê, Suyzan đờ la Metơri đã mất người anh cả: thiếu úy Gustavơ Ruhiê, bị giết ngày 4-6-1947 tại Sơn La (B.VN).)

https://thuviensach.vn

Ít khả năng là Ribie được phép của Torri đỏ và đạt được một chiến công mà anh thực lòng không cần đến, anh đưa máy bay cào cào xuống mặt đất vừa ngoắt ngéo tránh chướng ngại vật trong lúc đạn pháo đã quất vào đường băng. Ra khỏi ngăn lái, Ribie cố gắng lôi La Metơri ra khỏi ghế ngồi nhưng không kết quả; bị thương nặng viên sĩ quan đã bất tỉnh và không có phản ứng. Một quả đạn nổ cách vài mét sau máy bay; đã mất nhiên liệu, máy bay có thể nổ bất cứ lúc nào dưới một tác động và Ribie thôi không lôi người quan trắc của anh ra khỏi buồng lái nữa mà ba chân bốn cẳng chạy xa ra, những người khiêng cáng chạy đến máy bay cào cào cũng bắt chước anh.

Tấn bi kịch thắt nút trong vài phần mười của giây. Bị trúng một quả đạn, chiếc máy bay sụt xuống càng bánh của nó và nhiên liệu bốc cháy còn cái hình người nhỏ bé ngồi trên ghế máy bay đã biến mất trong lò lửa. Việt Minh ngừng bắn vào máy bay, trong lúc đó từ các hầm trú ẩn và các lỗ châu mai, mọi con mắt đổ về xác máy bay cháy đen và co rúm. Hai ngày sau, vào 8 giờ sáng, trung úy Đờ la Metơri được an táng ở nghĩa trang Điện Biên Phủ. (Chú thích: Sinh năm 1929, Béctơrăng Đờ la Su Đờ la Metơri là thiếu úy tháng 10-1950. Sau một kỳ thực tập về phòng không, anh được bổ nhiệm về trung đoàn pháo binh 32 ở Đức. Phi công loại máy bay hạng nhẹ, anh phục vụ ở không đoàn quan trắc pháo binh số 2. Lấy Suyzan Ruhiê ngày 19-10-1953 hai tháng trước khi sang Đông Dương. Được bổ nhiệm về tiểu đoàn 2, trung đoàn 41 pháo thuộc địa rồi không đoàn 23 quan trắc pháo, được phái lên Điện Biên phủ, rồi Mường Sài.)

Trong bốn đêm, việc phòng ngự Êlian 2 và các cuộc phản kích cứu Huy ghét 6 đã cho phép hạ vài cây lao của các sư đoàn của tướng Giáp, tuy nhiên không vì thế mà có thể đặt lại GONO vào một tình thế vững chãi. Viện binh không đủ để lấp những lỗ hổng và Lăng le, sau luồng ôxy do Brêsinhắc đem đến, yêu cầu gửi nhanh tiểu đoàn 3 dù ngoại quốc. Các tổn thất hằng ngày cũng bằng quân số một đại đội và nơi ăn chốn ở cho người bị thương đã thành một vấn đề nan giải. Tuy nhiên, nếu Điện Biên Phủ phải kéo dài, Na va và Cônhi có nhiệm vụ tiếp tế cho chiến dịch và các y sĩ e

https://thuviensach.vn

ngại bị bó tay trước một tình huống giao phó cho họ. Lơ Đamany tuy vậy được ưu tiên, những yêu cầu của ông đối với Hà Nội nói chung đều được đáp ứng. Trong thời gian từ 13-3 đến 22-4 hơn bảy mươi hai tấn thuốc và dụng cụ đã được thả dù, những con số này đã xác nhận điều đó. Nhờ hệ thống mở dù chậm không phải lúc nào cũng được hài lòng, các cuộc thả dù được thực hiện ở độ cao lớn và mất chính xác nhưng mặc dầu có những điểm chưa hoàn hảo đó, hệ thống này cho phép thả dù kiện hàng ở khoảng hai và ba ngàn mét để cho dù mở ở khoảng bốn trăm mét, nhưng độ tản mát vẫn phụ thuộc vào các lớp gió, sự vận hành tốt hệ thống mở dù chậm và sự khéo léo của người thả. Cho nên các phi công phải liên lạc chặt chẽ với mặt đất.

"Mỗi lần phi công lơi lỏng tiếp xúc bằng rađiô thì kết quả thật tồi tệ, trung tá Lalăng nhớ lại. Có thể dẫn chứng trường hợp máy bay thả dù cách vị trí một hoặc hai kilômét và chỉ bắt liên lạc để nói mỗi một câu "nhiệm vụ đã hoàn thành".

Từ 13-3 đến 22-4, hơn năm triệu đơn vị kháng sinh và 5600 ki lô streptomycine đã được thả xuống cùng với 690 cáng, 200 giường, 15700 cuốn băng cá nhân, 32250 băng các loại và đặc biệt là 850 lọ huyết tương khô, 580 lọ huyết tương tươi và 528 lọ máu tươi. Hơn một ngàn bộ pyjama và khoảng 900 chăn để cho một số người bị thương không còn quần áo - vì những người bị nhiều mảnh đạn đâm lỗ chỗ thường phải cởi quân phục chiến đấu đã ít nhiều bị rách nát - được mặc áo quần tử tế. Trí tưởng tượng cũng giúp người ta giải quyết vấn đề như việc không thu nhặt những thùng đẳng nhiệt xếp đầy những lọ máu. Khoảng bốn chục thùng như vậy đã được thả xuống mà không có hy vọng thu hồi, "người ta liền tìm ra một giải pháp. Các thùng đựng vỏ đạn cùng với mùn cưa và nước đá được xem là hoàn hảo".

Cũng có dự kiến gửi một trạm giải phẫu mới thả bằng dù. Đó là trạm cuối cùng. Việc thả dù do trung úy bác sĩ Bécgiorông và kíp của anh thực hiện

https://thuviensach.vn

được dự kiến vào đêm ngày 6 rạng ngày 7-4 nhưng vào thời điểm cuối cùng, Torri đỏ cho biết bằng rađiô rằng Việt Minh đã bố trí một khu vực nhảy giả ở ngoài tập đoàn cứ điểm và máy bay phải quay về. Đêm sau, trạm giải phẫu dù 5 của Hanz thay thế Bécgiơrông. Mười ngày trước, Hanz ở Lào, từ đó ông ta được hồi hương về Hà Nội với căn bệnh vàng da. Ông y sĩ vừa mới được phong cấp đại úy, có những dấu hiệu của bệnh vàng da sắp lành.

"Việc lên đường của trạm giải phẫu được thực hiện với tiếng ồn ào của việc bốc hàng, ông viết. Hàng chục chiếc máy bay chuẩn bị lên đường để bảo đảm việc tiếp tế bằng thả dù đêm. Một chiếc Đacôta đã được dành cho chúng tôi, và cả đoàn chui vào đó".

Trên thung lũng lốm đốm sáng của những vụ nổ, máy bay bắt đầu hạ độ cao từ hai ngàn mét và Hanz có cảm giác rằng chiếc Đacôta là là trên các ngọn đồi "trước khi nhào xuống trục của khu vực nhảy được đánh dấu bằng những bi đông đầy cát và dầu bốc cháy. Từ lúc đó, quang cảnh giống như một đêm pháo hoa: đạn vạch đường hướng lên phía máy bay đang bay chậm lại, những đom đóm chiếu sáng làm cho Việt Minh phải "kinh ngạc" những cánh hoa dù của chúng ta và cuối cùng là làn đạn ngăn chặn để làm khiếp sợ những kẻ vừa đến... mà vô sự. Đôi khi trong hàng rào dây kẽm gai hoặc với tôi trên mui một chiếc xe đốt giơ đã chui nửa xe vào hầm: "Cậu không bị đòn ư? " một lính lê dương thét to: "Không, tớ chui xuống dưới gầm xe". Cả đoàn đã tập hợp lại và người ta dành cho chúng tôi một chỗ ở dưới đất, một nhà ở cũ của sĩ quan. Các kiện hàng đã được thu thập lại, một số ngay trước mũi Việt Minh và một giờ sau trạm giải phẫu dù số 5 đã được triển khai. Chẳng thiếu gì, kể cả mười lăm người bị thương nặng phải xử lý "khẩn cấp" mà những người khiêng cáng đặt trên nền đất bùn lầy".

Tính từ trạm giải phẫu dù số 3 của trung úy bác sĩ Rêdiô thả dù xuống Isaben ngày 14-3, thì đây là trạm giải phẫu thứ ba thả dù từ ngày 13-3 và mỗi bác sĩ đều ý thức được rằng cần phải chữa tạm bằng mọi giá đợt sóng

https://thuviensach.vn

thần những người bị thương mà tiền lệ chỉ có vào lúc cao điểm của những năm chiến tranh 1914-1918. Nhân viên và đặc biệt là phương tiện vẫn thiếu thốn và các bác sĩ trạm giải phẫu, như Hanz nói, thực hiện một "giải phẫu học cực độ, họ cảm thấy yếu ớt ở trên bờ của sự bất lực khi sự đè bẹp có phương pháp, một đội quân đồn trú đã đưa đến những cuộc tàn sát như vậy. Chỉ riêng trạm giải phẫu dù số 5 đã xử lý gần một ngàn người bị thương gồm hơn sáu mươi phẫu thuật bụng, trong đó có một lần thực hiện "bảy ca mổ trong 24 giờ" và tiến hành hơn ba trăm cuộc gây mê toàn bộ. Cũng như Ginđrây, Viđan, Vécđaghê, Rông đi, Prêmiliơ và những người khác, Hanz ngủ mười phút chỗ này, năm phút chỗ kia, giữa hai ca mổ, trên một đống dù, trước một đoàn người bị thương dài vô tận đang ùn đến hết ngày này sang đêm khác. Tuy nhiên, Điện Biên Phủ đối với anh vẫn là đất lành bởi vì, anh nhận xét với giọng hài hước, bệnh vàng da của anh sẽ thoái lui trong gần mười lăm ngày nữa.

"Trong một tháng, tôi có cảm giác đang sống ở tận cùng thế giới - các y tá của tôi thì nói "ở đáy của thế giới - trong một cuộc sống khác, một thế giới ảo mà tôi chỉ có việc là đi qua".

Hà Nội đã làm những việc có thể làm để bít những lỗ hổng trong các đơn vị bị tổn thất nhiều nhất, trước hết là tiểu đoàn 8 xung kích của Turê và tiểu đoàn dù ngoại quốc của Ghirô đã chiến đấu tại chỗ từ năm tháng nay. Lăng le cũng yêu cầu điều đến cho ông "một đại úy thâm niên"; người ta thả dù cho ông đại úy Rôbe Cayô trong đêm ngày 5 rạng ngày 6-4. Trong số những người nhảy dù mỗi đêm, số sĩ quan không nhiều. Tháng tư, tiểu đoàn 8 dù xung kích nhận từ bầu trời bốn trung úy: Êchiên Oantơ, thay thế Bômle Rutxen ở ngành thông tin, Phơrăngxoa Poăngsinhông được cử về đại đội Bay, Clốt Giắccơmê, nhảy dù với một đội tăng viện ba mươi lăm người và Mắc Giannanh Vô đô, một nhà thể thao cao 1,85 mét. Ở tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, trung úy Rúc bị thương ngày 12-1 đã trở về, anh nhảy lúc 3 giờ sáng, xuống phía ngoài hàng rào kẽm gai "Tôi qua đêm không động đậy, vì Việt Minh và vì những người lính gác của chúng ta, nhưng tôi buồn ngủ quá

https://thuviensach.vn

và có lúc tôi ngủ thiếp đi". Được một chiếc C47 tiếp theo thả xuống, trung úy Sfabenrát, người cũ của tiểu đoàn 3 dù ngoại quốc ở Xêtíp, đã tìm thấy nơi quen biết là đơn vị Ghirô. Tiểu đoàn 6 dù thuộc địa xin được hai trung úy Pie Lơ Roa và Emê Lăng, nhưng Biga gửi thêm cho tiểu đoàn trung úy Giăng Combanâyrơ, anh được bổ nhiệm về đơn vị Turê, sẽ được biệt phái về tiểu đoàn 6 dù thuộc địa. Ở đơn vị này sáu người bị giết và hai mươi bốn người bị thương còn được ghi nhận ngày 2-4. Cùng ngày "Bruynô" đã mất trung úy Mác xen Buốcgia, anh bị trúng đạn ở ngực khi đang cùng Biga và Bôtenla quan sát từ Êlian 4 (Chú thích: Sinh tháng 12-1921, Mác xen Buốcgia nhập ngũ 1945. Chuẩn úy tháng 3-1947, chọn đơn vị dù và ngày 2-8-1948 cưới Mônic Cốtskê, có 2 con. Sang Đông Dương tháng 11. Bị thương tháng 4-1949. Trung úy 1-1950. Về nước 11-1950. Trở lại Đông Dương 7-1952, trước khi được cử về tiểu đoàn 6 dù thuộc địa; Nhảy xuống Điện Biên Phủ trong chiến dịch Hải li và trở lại Điện Biên Phủ ngày 16-3 với tiểu đoàn 6.

Chương 11 - ÊLIAN I: CÁI CHẾT VÀ BÙN LẦY

Trung tá Lăng le không có ý định sử dụng tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc để bịt các đột phá khẩu. Ý định của ông là tấn công. Trước hết ông muốn lập lại liên lạc với Isaben. Được Biga ủng hộ, ông cũng có ý định giành lại Êlian 1 nhưng lần này, trái ngược với những gì đã xảy ra ngày 31-3, ông có người để thay quân đơn vị làm nhiệm vụ tấn công. Cuối cùng Lăng le ấp ủ ý định chiếm lại Đôminíc 2 mà từ đây Việt Minh có thể quan sát để từ sáng đến tối quấy nhiễu sinh hoạt của các chiến binh. Chỉ còn vấn đề những người thân cận khuyên ông không nên thực hiện hoạt động tác chiến này:

"Đôminíc 2 đã bị Việt Minh biến thành hang chuột chũi, không có cỡ đạn pháo có thể sát thương họ được", Lăng le nói.

https://thuviensach.vn

Biga cũng chẳng thích gì ở lại Êlian 4 dưới làn đạn dày đặc của các lô cốt Việt Minh bao quanh Êlian 1 "Vị trí của bọn anh không còn giữ được nữa - trung úy Tơráp viết thư cho vợ - đêm nào cũng vậy bọn anh phải tiếp cận địch còn ban ngày thì Việt Minh ở cao hơn bọn anh, họ bắn tỉa những kẻ thiếu thận trọng". Tại sao lại không hoạt động như ngày 31 tháng 3, bây giờ đã có thể thay quân đơn vị chịu trách nhiệm tấn công rồi? .

Ở tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, mọi người chuẩn bị cho cuộc thử thách và Biga chăm lo về mặt chiến thuật. Ban đêm ông cho đào một giao thông hào tiếp cận để cho quân dù đỡ bị lộ hơn và có thể leo lên sườn của Êlian 1 với sự chi viện của pháo bắn ngăn chặn. Pháo 105 của tập đoàn cứ điểm tập trung hỏa lực bắn phủ đỉnh đồi, tiếp theo sau là hỏa lực súng cối. Xe tăng phát huy hỏa lực pháo 75 nhằm vào lô cốt đã định vị hoặc các tốp quân địch vượt giao thông hào đã bị đạn pháo lấp đi và nhằm vào cả những đường đi ở phía bắc Êlian 1 để cản trở, thậm chí làm đứt đoạn sự di động của các đơn vị Việt Minh.

Từ Êlian 4, Biga theo dõi các giai đoạn phản kích bằng rađiô trên tất cả các hệ thống thông tin liên lạc của pháo cũng như của xe tăng hoặc của các đại đội chiến đấu. Mọi việc đã được "Bruynô dự kiến, ông luôn luôn coi trọng liên lạc bằng rađiô nhưng mỗi người đều hiểu rằng ngay cả sau cơn mưa bão về đạn pháo đã được thông báo, sự đụng độ vẫn sẽ là chết người. Theo lệnh của Biga, Thômát đã chỉ định các đơn vị của tiểu đoàn 6 tham gia vào hoạt động tác chiến này: Tơráp sẽ sử dụng đại đội 2 mở cuộc tấn công và Biga yêu cầu "làm theo kiểu Việt Minh" tức là dùng những đội biệt kích nhỏ, phân tán, luồn sâu vào hậu phương địch. Đại đội 1 của Lorpa leo lên sau Tơráp với hai súng phun lửa của công binh do trung úy Ghisa gửi tới. Trung úy Đatanh thuộc đại đội 3, đã thay thế Lơ Buđéc bị thương ngày 31 và ở lại Êlian 4, ở đây quân số của đại đội cũ của trung úy Đờ Uynđơ đã được phân bố về các đại đội khác nhau. Đatanh không bằng lòng vì không được tham gia chiến đấu nhưng Thômát giải thích cho anh hiểu rằng cần có người giữ nhà!

https://thuviensach.vn

"Ngày 10-4 - Tơráp viết, đại đội được giao nhiệm vụ chiếm lại Êlian 1. Ở đây, Việt Minh đã bám trụ trong những công sự vững chắc. Bài học ngày 31 chắc chắn đã khắc sâu vào trí nhớ của họ. Họ không để bị bất ngờ".

Lợi dụng sương mù buổi sáng, đại đội của Tơráp, Coócbinơ chỉ huy trung đội đi đầu, Lêcuyê biệt phái của đại đội 4, Lơ Roa (Chú thích: Sinh năm 1929, Pie Lơ Roa nhập ngũ 1947. Được điều sang Đông Dương tháng 3-1954. Được bổ nhiệm vào đại đội 342, rồi chuyển sang tiểu đoàn 6 dù thuộc địa. Nhảy dù xuống Điện Biên Phủ ngày 8-4, bị thương ngày 10. Bị bắt làm tù binh ngày 7-5-1954. Chết ngày 24-6 trên đường băng.) và Combunâyrơ, nhảy dù xuống từ hai ngày trước, tiến theo giao thông hào và chờ những viên đạn pháo cuối cùng nổ xong để tiến lên khoảng năm mươi mét.

Pháo binh của thiếu tá Vayăng cấp tập hỏa lực và đất rung lên dưới đế giày lính dù. Khi cối bắn yểm trợ để đảm bảo cho hỏa lực được liên tiếp, đại đội của Tơráp đã tiếp cận Êlian 1.

Tơráp viết:

"Cuộc tấn công bắt đầu từ sáng sớm. Bị đạn pháo cối áp đảo Việt Minh không thể chống lại cuộc đột kích mau lẹ của chúng ta. Tôi đã dành cho trung úy Coócbinơ nhiệm vụ khó khăn nhất: Chiếm phần giữa của điểm tựa. Anh đã thực hiện được sau một trận giáp lá cà ác liệt hiếm thấy, nhờ đó hai đại đội của tiểu đoàn mới đến tăng cường đã chiếm được đỉnh cao điểm. Coócbinơ đã bị thương vì mảnh lựu đạn và được đưa về trạm giải phẫu".

Hai đại đội đến thay quân mà Tơráp vừa nói đến thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù và Brêsinhắc đã đợi đến sáng ngày 10-4 để ra lệnh. Đại đội 4 của đại úy Minô đã rời Huy ghét 6 từ hôm trước để nhường chỗ cho trung úy Phơrăngxoa và chiếm lĩnh Êlian 2. Nó không phải đi xa. Đại đội 3 của đại úy Sáclơ ở Đôminíc 3, cứ điểm này luôn luôn ở dưới sự đe dọa của một

https://thuviensach.vn

cuộc tấn công của Việt Minh.

"Súng cối lại súng cối, Ruytơ nhận xét. Một, hai, ba - cậu sụt sịt và nhất là trước cái chết cửa Anphơrét. Thật khó khăn!"

Từ khi đến đây vào đêm ngày 3 rạng ngày 4-4, Sáclơ chỉ nhận được một mệnh lệnh: bố trí một trung đội làm đội dự bị phản kích trên sườn đồi đối diện và đào một tuyến hào thứ hai: "Cuối buổi sáng ngày 10, Sáclơ viết, tôi nhận được lệnh phải sẵn sàng đi đến Êlian 1 mà tiểu đoàn 6 dù thuộc địa đang chiến đấu để giành lại. Tôi sẽ được thay quân ở Đôminíc 3 bởi một đại đội của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc vừa nhảy xuống trong đêm và chúng tôi bắt đầu xuất phát vào giữa chiều".

Trong lúc đỉnh Êlian 1 đang rực lửa, Sáclơ kéo người của mình về phía chỏm núi đang bị bao phủ khói lửa và tiếng nổ:

“Cuộc tiến quân được thực kiện hầu như lộ liễu, đại úy bình luận, bởi vì Êlian 1 chỉ nối liền với phân khu trung tâm bằng một đường hào chật hẹp và không sâu, lại luôn bị pháo và cối địch nã vào. Thỉnh thoảng chúng tôi lại phải ra khỏi hào bộc lộ mình để tránh giẫm người bị thương của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa đang chờ người đến cáng”.

Ruyte, phó chỉ huy của ông cũng giữ những ấn tượng mạnh mẽ như vậy trong chuyến vượt đồi lên A1.

“Một con đường gồ ghề tối tăm, từng người tiến lên dưới trận mưa đá bằng đạn cối 120. Chóp núi thẳng đứng đã bị biến dạng. Đường hào đầy xác chết của cả hai bên và những mảnh thịt người. Một mùi kinh sợ. Ky và êkíp của hắn ngồi chết dí trong các hố, tôi thật muốn giết chúng. Chúng tôi tới đỉnh, ở đây hàng chục đạn cối 120 nổ sát mũi chúng tôi..”.

Trên cao điểm vào cuối buổi chiều, các mệnh lệnh được thi hành nhanh

https://thuviensach.vn

chóng vì lính dù của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa đã bị tổn thất và chẳng muốn chậm rãi làm gì. Việt Minh tiếp cận ở khắp nơi và quả đồi chỉ chiếm lại được một nửa. Bố trí quân ngay sát địch. Sau 5 giờ rưỡi chiều, thời điểm mà người ta không mong đợi gì ở sự chi viện của không quân, khi địch nã pháo và cối dữ dội, đạn gây ra những sóng chấn động kinh khủng. "Mảnh đạn hình như không nguy hiểm lắm, Sáclơ nhớ lại, nhưng đất bị nghiền vụn như tro, rất khó đào hầm hố. Nhiều binh sĩ của tôi chỉ ẩn một nửa người trong hầm hố mà chẳng bị thương nặng và đại đội Minô đã đến vào chập tối".

Một trung đội trưởng của Mioô - thượng sĩ nhất Bulie viết dưới làn đạn cối chết người mà Việt Minh bắn canh chừng trên đường tiến ở những điểm bắt buộc phải đi qua: "Phải biết chớp thời cơ và chạy qua giữa hai loạt đạn; khi đã đến chân đồi rồi thì vượt an toàn. Chúng tôi cũng mất một số người .. ".

Một khi đã đến đồi rồi và các mệnh lệnh đã nhận được, lính dù thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù có cảm giác đang ở 40 năm về trước, hồi chiến tranh 1914-1918.

“Việt Minh cách chúng tôi 40 mét, Ruyte quan sát Barô bị vùi vì một quả 120 nổ chậm và đã chết. Picôlô, phó chỉ huy của tôi, cũng biến mất nhưng tôi vẫn kịp đào anh lên. Tàn nhẫn thay, một chấn động mạnh ở bắp chân, do một quả cối 120 mặc dầu nổ cách đó hơn 25 mét. Tôi bị thương, mất bảy ngày! Quả thật là đang ở trong một địa ngục. . . Trung sĩ nhất Picôlô lên nắm quyền chỉ huy, Rơ ve và Mác tanh dìu tôi đến xe cứu thương đang kiên cường chờ tôi trên đường”.

Sáclơ nhận thấy hào chiến đấu của mình có nơi rất gần hào chiến đấu của địch, cũng giống như ở mặt trận Vécđoong năm 1916, hai bên đánh nhau bằng lựu đạn mà mục đích duy nhất là làm tan rã tinh thần chiến đấu của địch, đồng thời gây thiệt hại tối đa cho chúng.

https://thuviensach.vn

Ở GONO, các thông tin đã được gửi về Hà Nội rồi từ Hà Nội lại được chuyển tiếp vào Sài Gòn (phiếu 196 ngày 10-4 hồi 18 giờ):

“Tình hình lúc 12 giờ: đỉnh của Êlian 1 đã bị kiểm soát lúc 11 giờ 30 sau những trận đánh ác liệt. Việt Minh còn giữ một vài lô cốt trên mặt bắc (...). Nhiệm vụ trở nên khó khăn vì thiếu máy bay, nhất là để vô hiệu hóa Đôminíc 2”.

Tình hình lúc 14 giờ: phần lớn Êlian 1 đã ở trong tay chúng ta sau những trận đánh cực kỳ khốc liệt. Bờ dốc đông bắc không bị chiếm vì hỏa lực ta đã tập trung đánh tại đây. Pháo binh của Việt Minh có phản ứng rất mãnh liệt (...) tổn thất khá nặng nề về người của ta đang được thống kê.

Các sĩ quan của tiểu đoàn 6 đã phải trả giá đắt cho trận tấn công Êlian 1. Lơ Roa, Coócbinơ và Combaynâyrơ đều bị thương. Thống kê sơ bộ tổn thất: 60 người của tiểu đoàn 6 dù thuộc đia bị loại khỏi cuộc chiến... một bản kê chọn lọc hơn xác định tổn thất là 13 người bị giết trong đó có 1 sĩ quan, 42 người bị thương trong đó có 3 sĩ quan và 7 người mất tích trong đó có 6 người Việt mất tinh thần vì hỏa lực pháo đã chạy sang hàng Việt Minh. Ở Êlian 1, đêm mồng 10 rạng ngày 11 hẳn sẽ là dài và khi đại úy Sáclơ muốn thiết lập liên lạc radiô với sở chỉ huy Brêsinhắc, một sĩ quan Việt Minh bắt được tần số đã trả lời ông: "Tiếp tục chiến đấu cũng vô ích thôi, các anh đã bị bao vây, hãy đầu hàng đi, nhân dân Việt Nam không căm ghét các anh đâu”.

Sáclơ di chuyển sở chỉ huy của mình được vài mét thì nhận thấy rằng mình đang ở trong đường chuẩn xạ kích của một ĐKZ, ông nói: "Được sao hay vậy, với những khẩu súng tìm được trên trận địa, những mảnh ván và sau này là những xác chết, chúng tôi cố chèn, chống để đất khỏi sụp đổ lên người chúng tôi. Tôi thay đổi các kế hoạch hỏa lực và chuẩn bị những kho lựu đạn cho những tay ném lựu đạn sừng sỏ. Chúng tôi tiếp cận địch và đêm được đánh dấu bằng những tiếng lựu đạn nổ rền do chúng tôi tiêu thụ khá

https://thuviensach.vn

nhiều”.

Ở đại đội Minô sự xúc động cũng rất mạnh mẽ và thượng sĩ nhất Buliê chẳng có thì giờ tham gia các trận chiến đấu ban đêm sẽ làm cho ngọn đồi bốc lửa:

“Sau khi hoàng hôn xuống được một lúc, Minô viết, tôi nghiệm thu một chuyến tiếp tế lựu đạn. Sau khi chia ra nhiều phần, tôi báo cho các trung đội đến nhận. Trung sĩ Mác tanh phó trung đội trưởng của Le đến đầu tiên: Lúc đó đã gần 9 giờ đêm, bỗng một viên đạn SKZ rơi vào chúng tôi. Tôi cảm thấy một sức nóng dữ dội! Mác tanh, một hạ sĩ nhất và một người Việt bị giết chết ngay cạnh tôi. Hai chân và bàn tay trái bị đâm thủng nhiều chỗ, tôi ngã vật xuống. Giữa những đường đạn mỗi lúc lại dầy thêm, tôi đã qua đêm trong một cái hố, cố dùng bàn tay phải cào đất cho hố sâu thêm”.

Trong đêm đầu tiên trên Êlian 1, hai đại đội của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù đã có 9 người bị giết và 4 người bị mất tích. Từ sáng sớm ngày 11 những người bị thương được chở đi bằng cáng. Đến trạm giải phẫu của bác sĩ Grauuyn, Buliê nhận được "tin xấu nhất trong đời mình". Trải qua một đêm trên trận địa, nguy cơ bị hoại thư sình hơi là nghiêm trọng và ý kiến bác sĩ Grauuyn là phải cắt cụt hai chân. Khoa giải phẫu quân sự có kỷ luật rất triệt để:

“Trước sự bướng bỉnh của tôi không chịu cắt chân, Buliê kể, Grauuyn trao tôi cho bác sĩ Ginđrây. Cũng là thiếu sinh quân như tôi, Ginđrây sẽ làm mọi việc để cứu tôi, ông ấy quả thực quá bận rộn và tôi tự hỏi bao giờ thì ông ấy mới được ngủ nhưng ông đã mổ cho tôi, tháo dây buộc vết thương, nắn chỗ gãy xương hở và đặt chân tôi vào cái mà ông gọi là nẹp krame. Tôi cứ ở trong tình trạng đó khoảng 15 ngày và khi mọi nguy cơ bị hoại thư đã tránh được, tôi được bó bột và chuyển đến một hầm trú ẩn cũ của liên đoàn biệt kích hỗn hợp không vận, tại đây tôi gặp trung úy Đơ Cacơray thuộc tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc bị cưa một chân và trung úy Ruyte ở đơn vị Sáclơ”.

https://thuviensach.vn

Buổi chiều ngày 11, ngày Hội Cành, Lăng le và Brêsinhắc, đầy tinh thần táo bạo bình tĩnh leo lên Êlian 1, ở đó lính dù đang cố gắng hòa lẫn với đất bẩn để tàng hình. Lăng le biết mình đang nói gì, kể rằng hai mươi ngày chiến đấu sắp nối tiếp nhau trên Êlian 1 "biến đỉnh núi thành một hỗn hợp ghê tởm bùn và xác chết, ở đó sẽ không thể đào được một hầm trú ẩn nữa". Sáclơ van xin hai sĩ quan không nên nán lâu ở đây vì ông nói: "Các cuộc bắn phá bằng súng cối nối tiếp nhau, tôi không muốn sơ tán các vị ấy trên một chiếc cáng".

Lại tiếp tục và hiểu rằng đêm tối là người tiếp tay cho mình, Việt Minh tung ra một cuộc phản kích, bắt đầu bằng "một cuộc pháo hỏa chuẩn bị rất ác liệt cùng với việc quấy rối khu vực các sở chỉ huy và các khẩu pháo của ta". Với thái độ dè dặt, phiếu 206 thảo ra ở Hà Nội trên cơ sở những thông tin của GONO, ít phản ánh tinh thần kiên trì bám trụ của các chiến binh. Quân dù của Brêsinhắc và bộ binh địch bắn giết nhau mà chẳng có ý định chiến thuật gì đặc biệt, vài mét giao thông hào... thật là một sự điên rồ chết người?

Các trận giáp lá cà mau lẹ bất chấp những làn đạn ngăn chặn, phiếu 206 ghi. Một cuộc phản kích trên đỉnh lúc 20 giờ. Tình hình lộn xộn, lẫn lộn trên cứ điểm. Các đơn vị của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù ắo lúc bị địch tràn ngập, đã hình thành nhiều ốc đảo đề kháng ngăn chặn quân địch.

Mắt đỏ kè vì mất ngủ, thần kinh căng thẳng, lính dù của Brêsinhắc hiểu rằng họ phải cầm cự cho đến sáng trước khi được không quân chi viện và có thể được thay phiên. Lạy Chúa, một đêm, thật là dài? Những nỗi đau phải nén chịu để giữ cho được vài mẫu đất trên một đỉnh đồi mà đất đã biến thành tro, Sáclơ kể:

“Một cơn hồng thủy sắt, lửa ập xuống trận địa, người ta có cảm giác toàn bộ điểm tựa đã biến mất trong mây bụi. Tôi dùng radiô yêu cầu pháo bắn chặn

https://thuviensach.vn

như họ đã định trước. Tôi xách tiểu liên đi tìm một trung đội của đơn vị tôi làm nhiệm vụ phản kích. Bỗng nhiên một cái gì đó như thực phẩm đóng hộp (lựu đạn tăng cường bánh chất nổ) ném vào tôi. Người tôi bị nhấc lên khỏi mặt đất. Tôi đứng dậy, cánh tay đã bị gãy. Tôi cố đi đến sở chỉ huy của Minô, ông ấy làm cho tôi một ga rô, tôi giao quyền chỉ huy cho ông, hi vọng rằng tôi có thể một mình đi đến trạm cấp cứu gần nhất ... Tôi bị mất máu và thỉnh thoảng phải dừng lại để nới ga rô và thở. Đường hào nối Êlian 1 với điểm tựa trung tâm bị hỏa lực pháo địch kiểm soát, một viên đạn cối nổ gần tôi hất tôi ngã xuống. Tưởng đôi chân mình đã nát vụn rồi, tôi bình tĩnh chờ cái chết thì một người lính bị thương đụng vào tôi: "Xin lỗi đại úy". Thế là tôi còn sống. Anh buộc chặn ga rô lại cho tôi và hai người chúng tôi cùng đi, người này dìu người kia, trong giao thông hào mà mưa đã biến thành sình lầy. Đến nửa đêm, chúng tôi tới trạm giải phẫu của bác sĩ Viđan, tôi ngã quỵ vì kiệt sức. Sáng sớm hôm sau tôi tỉnh dậy với cánh tay bó thạch cao; trạm quân y đã quá tải không thể giữ thương binh lại. Thế là tôi lại phải ra đi. Tôi ngạc nhiên thấy một phụ nữ đến gần tôi, cô cởi mũ sắt của mình đội lên đầu tôi rồi cầm tay tôi dắt tôi đi đến một hầm trú ẩn. Người phụ nữ đó là Giơnơvievơ đờ Ga la".

Hai lần bị mảnh đạn cối trong các trận đánh ở Huy ghét 6, Minô ở lại một mình trên cứ điểm Êlian 1 cùng với những tàn binh của hai đại đội. Dầu bị tổn thất song họ vẫn bám trụ chiến đấu hết sức mình ở cái nghĩa trang kỳ lạ này. Ở đấy người ta thấy những chiến binh đào xác chết lên ném lên trên bờ hào rồi thay vào chỗ của những xác chết đó ở trong hố đầy những đàn ruồi bâu bám quấy nhiễu họ. Các hạ sĩ quan của Minô hỗ trợ ông rất đắc lực vì nếu trung úy Suybrêgít, thượng sĩ nhất Buliê đã bị thương thì Rêbrôin và Le đã may mắn sống sót. Ở đại đội Sáclơ, trung sĩ nhất Picôlô bị thương rồi đến lượt Sô lê và thiếu úy Girácđê. "Tất cả những binh sĩ người Việt đều chuồn...!", Ruyte viết.

Trung úy Ghi nhông bị một viên đạn súng phóng lựu ở cự li gần bắn vào mất nửa mặt, đã chết trong ngày 12, ít lâu sau trung sĩ Giápphơrơ cũng tử

https://thuviensach.vn

trận. Giao thông hào, hầm trú ẩn, các vị trí xạ kích đều khó nhận ra đến nỗi người ta tự hỏi loại hình chiến đấu có thể còn phải tiến hành trên đồi là loại gì. Lo lắng, Biga yêu cầu Ghirô đưa trung úy Mác tanh và đại đội 3 của tiểu đoàn dù ngoại quốc leo lên. Một trung đội của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa đã lên trước họ, đó là trung đội của trung úy Phơrơmông đã chiến dấu ở Êlian 1 ngày 31- 3. Phó chỉ huy của anh là trung sĩ nhất Xôtơrô ghi vào nhật ký: "Ngày 11-4, chúng tôi đi tăng viện cho tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù. Một khúc xương khó nhai. Tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc lại ở bên cạnh chúng tôi".

Súng cối của địch vẫn chưa thôi cày xới trên đồi và chẳng ai có thể giơ ngón tay út lên (tỏ ý đã biết hết - ND) với những người chết đang bổ sung thêm vào số người chết cũ trên vị trí. Nơi đây, tiếp sau mỗi tia chớp, mặt đất lại run rẩy, dường như chính đất cũng phản ứng vì đã bị hành hạ như thế. Giống như những cái bóng, lính lê dương vượt qua sườn của trung đội thuộc tiểu đoàn 6 dù thuộc dịa, ở đây Phơrơmông ra hiệu cho hạ sĩ Raguiô đưa máy để tổ hợp cho mình. Anh gọi Bruynô:

"Tôi liên lạc với anh ấy trên vô tuyến điện, Biga thuật lại, anh ấy đã hoàn thành nhiệm vụ, tôi nói với anh ấy: "Bây giờ vị trí do đơn vị lê dương đảm nhiệm... anh hãy trở về đại đội của mình!". Anh trả lời: "Tôi đã liên lạc với đơn vị lê dương, cũng còn vài thằng đểu nữa phải giải quyết". Vài giây sau, anh đã chết".

Xôtơrô nói cụ thể hơn: "Trung úy bị chết lúc 1 giờ 10".

Viên hạ sĩ quan tập hợp các trung đội bị tản mát dưới hỏa lực súng cối và báo cáo về cuộc rút quân. Các hạ sĩ Phơrétxơ và Raguiô bọc thi hài trung úy Phơrơmông (Chú thích: Sinh tháng 3-1924, Ginlơ đờ Phơrơmông đờ Boayơ tốt nghiệp Xanh Xia 1950. Trung úy 10-1952. Đi Đông Dương tháng 11. Nhảy dù xuống Điện Biên Phủ trong hành quân Hải li. Theo tiểu đoàn sang Lào; nhảy dù lần 2 xuống Điện Biên Phủ cùng Biga ngày 16-3-1954.) trong một miếng vải bạt lều để chôn cất anh trên vị trí của tiểu đoàn 6. Trung úy

https://thuviensach.vn

Đatanh thu thập đồ đạc cá nhân của anh để sau này đưa lại cho bố mẹ anh. Trên đỉnh đồi bây giờ người chết lại nhiều hơn người sống. Việt Minh phải chịu khuất phục trước tinh thần quyết chiến của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù và hỏa lực dày đặc của lính lê dương của Lulu Mác tanh. Được yểm trợ bằng tất cả các pháo của họ, Việt Minh bắt đầu rút.

Phiếu 208 từ Hà Nội gửi vào Sài Gòn ngày 12-4 lúc 11 giờ 15; đã làm một bản sơ kết tình hình:

“Quân Việt Minh tấn công cứ điểm Êlian 1 đã rút từ 7 giờ sáng hôm nay. Cuộc tiếp cận của địch đã bị đẩy ra xa. Những đơn vị Việt Minh khiêng người bị thương và người chết đi về phía đông bắc là khu vực mà pháo ta chỉ kiểm soát từng phần. Tổn thất phía ta chưa được thống kê nhưng nặng nề, nhất là ở hai đại đội thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù chiếm giữ Êlian 1 (...). Tổn thất của Việt Minh quan trọng. Cuộc tấn công của Việt Minh do các tiểu đoàn 215 và 431 thực hiện. Cuộc tấn công này chỉ bị đẩy lùi nhờ sự can thiệp của pháo binh ta”.

Ở tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù, đại đội Sáclơ đã mất không chỉ đại úy đại đội trưởng mà còn mất cả trung úy Ghinhông (Chú thích: Sinh tháng 7-1926, Lanh Ghi nhông tốt nghiệp Xanh Xia. Đến Sài Gòn tháng 6-1953. được bổ nhiệm về tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù, nhảy xuống Điện Biên Phủ ngày 3- 4-1954.) và hai trung sĩ Ivơ Clêmăng và Pie Râynô. Trung sĩ nhất Hônmierơ, các trung sĩ Bêqhê, Môngtanhvin và Xêvenlếc đã mất tích, khó tìm được vì rất giống các thi thể khác ngổn ngang trên đỉnh đồi. Tổng cộng 10 người bị chết và 21 người mất tích. Ngoài trung úy Ruyte mà Buliê tìm thấy trong hầm trú ẩn, 65 quân dù, trong đó có 7 hạ sĩ quan, đã bị thương. Số này bổ sung vào số 9 người bị chết và 4 mất tích hôm trước. Được đánh giá là "tươi mới" hai ngày trước, các đại đội của Sáclơ và Minô bây giờ đã là "kiểu loại Điện Biên Phủ", nghĩa là chỉ còn lại một nhúm người sống sót đang ngủ đứng. Quân của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa cũng ở trong tình trạng đó :

https://thuviensach.vn

“Chúng tôi trở xuống cái vị trí nghỉ ngơi của chúng tôi (nếu có thể gọi như vậy.), trung úy Tơráp kể. Tôi chỉ còn không quá 30 người và tôi là sĩ quan cuối cùng còn lành lặn. Vì bị tổn thất, đại đội của Uynđơ phải giải tán và một phần quân số giao cho tôi. Việt Minh để cho chúng tôi được yên ổn đến cuối tháng. Điều đó không thể xem là nghỉ ngơi vì đêm nào cũng vậy có những cuộc phản kích cục bộ. Mặc dầu mệt lử vì cái kiểu giáp lá cà thường xuyên đó, binh sĩ của tôi vẫn là những người nổi bật. Khi cầm lại được súng, thương binh nhẹ lại quay về vị trí chiến đấu”.

Ba mươi mốt tuổi, cao 1,82 mét, Đại úy Đờlaphông chỉ huy đại đội 7 của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc. Ở Xêtíp, nơi họ đã qua trước khi sang Đông Dương, những Tuyếcxi, Garanh, Lơcốc, Nêne, phần lớn là sĩ quan đều nghĩ rằng anh sẽ sống độc thân. Dáng oai vệ của anh nổi bật đến mức Hôsa bạn anh đã gọi anh là "Sáclơ - con người tuyệt vời", "Xêtíp chẳng có gì ghê gớm cả ... Các sĩ quan đã lấy vợ ở đó và tuy mới đến mà con đã được mời dự hai đám cưới", trung úy Béctơrăng - tử trận ngày 22-3, viết thư cho bố mẹ năm 1951.
Tuy nhiên, tháng 9-1952, Đờlaphông cưới cô em họ Săng tan Gơvanh, con gái của một cựu học viên võ bị Xanh Xia. Họ đi Xêtíp và Săng tan hội nhập vào "nhóm tiểu đoàn 3 dù ngoại quốc", đơn vị này có rất nhiều chàng trai chưa vợ, quấn quanh họ là các bà mẹ có con gái đến tuổi lấy chồng của thành phố ba mươi sáu ngàn dân này. Săng tan vừa mới kịp khâu cho anh chiếc lon thứ ba - lấy từ mũ Kê pi của bố cô là tướng không quân - thì anh được tin sắp phải lên đường sang Đông Dương với nhiệm kỳ hai. Sự chia tay còn khó khăn hơn khi Săng tan đang chờ một đứa con ra đời.
Đờlaphông đi trên tàu Athốt II ngược sông Sài Gòn ngày 17- 11-1953. Đã quá chậm để tham gia vào kế hoạch "Hải li". Được bổ nhiệm vào tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc, Đờlaphông thay thế trung úy Lơ Cua Grăngmedông ở đại đội 7, ở lại làm phó chỉ huy của ông. Sĩ quan thứ ba của đại đội 7 là một người tốt nghiệp võ bị Xanh Xia, tóc vàng nâu, mắt xanh, đó là Phơragôna, chưa đến 25 tuổi. Hay quen nói về nhiệm vụ: "Anh không quen với những

https://thuviensach.vn

cuộc hành quân dài nữa”. Sáclơ thú nhận với Săng tan ngày 14-12. Ba ngày sau: "Bọn anh đang tham gia hoạt động tác chiến nhưng không chạm địch. Thời tiết thật ghê tởm: mưa phùn và bùn lầy. Anh không rõ ăn Noen ở đâu nhưng đã có kế hoạch tiếp tế, khi cần họ sẽ thả dù cho bọn anh. Một viên đường cho Bruytuýt nhé!" (ngày 17-12).

Trước khi lên đường, Sáclơ đã tặng cho Săng tan một con vật nuôi, trong một chuồng chó, họ đã chọn được một con chó Bốc xe có tên là Bruytuýt. Trong tất cả các bức thư gửi về cho vợ, Sáclơ luôn kết thúc với câu "Một viên đường cho Bruytuýt", hoặc "Vuốt ve Bruytuýt”. Theo các dòng thư người ta lần theo sự di chuyển của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc cũng sát sao và chính xác như trong nhật ký của tiểu đoàn. Các tin tức về tiểu đoàn anh em - tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc buồn bã hơn. Sáclơ nói cho Săng tan biết về cái chết của Nêve và vết thương của Brăngđông. Cuối tháng giêng, sau ba ngày thư giãn ở Sài Gòn, Sáclơ nói đến một cuộc chạm súng: "Lơ Cua đã để mất cơ hội và bây giờ bọn anh đang ở trên một mỏm đồi có quang cảnh tuyệt vời. Đồ tiếp tế đã được thả dù nhưng không có thư. Trời nóng. Bọn anh đen chùi chũi như những người da đen". Không yên tâm, Sáclơ viết thêm; "Anh băn khoăn không biết em đã vào bệnh viện chưa....” .

Ngày 13-2, anh được tin mình đã được làm cha từ ngày thứ năm 4-2: "Cuối cùng anh đã nhận được một tin lớn, Sáclơ viết. Anh thật hài lòng. Trước đó, anh đã lo sợ mọi việc không diễn ra suôn sẻ". Một tuần sau, anh nhận được bức điện báo tin bé Patơrixia đã chào đời: "Bức điện có lẽ cuốc bộ đến đây", anh nói đùa. Gạt chiến tranh sang một bên, anh cố trấn tĩnh người vợ trẻ đang ở nhà bố mẹ đẻ, trong nỗi lo âu: "Từ khi anh về tiểu đoàn, thực ra anh chưa bắn lấy một phát súng. Đó là điều mà người ta gọi là chính sách bảo toàn quân số" (ngày 18-2) (Chú thích: Đại úy Đờlaphông mất người anh là Giắccơ ở Đông Dương năm 1947. Hạ sĩ nhất thuộc bán lữ đoàn thuộc địa biệt kích dù thứ nhất SAS, sinh ngày 30-7-1925, bị chết ngày 18-12-1947 trong một, trận đánh vào Thái Nguyên.).

https://thuviensach.vn

Săng tan tha thiết hỏi anh liệu có được về nhà vào dịp cuối năm không, và đầu tháng ba anh gửi cho cô một câu trả lời nước đôi "nếu các lời đồn đại ở đây được xác minh thì có nhiều cơ may đấy, trừ khi chính em lại sang đây". Rốt cuộc, thiếu tá Liêdenphen và phó chỉ huy của anh là đại úy Galue đưa vợ sang là đúng.

Ngày 25-3, tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc trở về Hà Nội nghỉ ngơi sau khi đã được trang bị lại, Sáclơ cung cấp tin tức về những người cũ ở Xêtíp. Ở Điện Biên Phủ, Tuyếcxi và Béctơrăng đã bị giết, Cabirô có thể sẽ mất một chân, Đômigô bị thương lần thứ ba, Đêmedierơ bị thương ở mặt... Ngày 2-4, Sáclơ gửi một bức thư mà Săng tan không biết rằng đó là thư cuối cùng. Tiểu đoàn đi canh gác sân bay còn Sáclơ thì đi xem phim "Những người đẹp trong đêm". Sáclơ chúc mừng lễ sinh nhật bé Patơrixia và gửi nụ hôn nồng nhiệt đến hai mẹ con. Tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc được điều lên Điện Biên Phủ.

Các đại úy Galue và Píccatô, trung úy bác sĩ Mađơlen nhảy dù đợt đầu cùng với thiếu tá Liêdenphen và đại đội 7. Tùy thuộc vào thời gian, những sự cố có thể xảy ra và mức độ dữ dội của hỏa lực phòng không địch, đại đội 5 của Bi rê, đại đội 6 của Bulanhghiê, rồi đại đội 8 của Pêtơrô sẽ nối theo nhau nhảy xuống tập đoàn cứ điểm. Đại tá Xôvanhắc và trung tá Baxtiani của liên đoàn 1 không vận đến dự cuộc họp giao nhiệm vụ cuối cùng và chào họ trước khi lên đường.

Thứ bảy ngày 10-4, trời còn tối khi những toán đầu tiên nhảy dù xuống lòng chảo Điện Biên lấm tấm hàng ngàn ánh đèn. Một máy bay suýt nữa phải quay trở về. May thay, trung úy Phơragôna của đại đội 7 phải nhảy ở đầu toán nhảy dù nhưng người thả bị ngất xỉu, Phơra Gông "lập tức thay thế, Liêdenphen kể, tự mình đảm nhiệm việc thả dù, anh cho binh sĩ đơn vị mình xếp thành hàng một ra cửa máy bay để anh thả xuống còn anh nhảy cuối cùng".

https://thuviensach.vn

* * *

Đại đội 7 có 137 lính lê dương, khi xuống đất ba người bị chết, một người bị thương. Trung sĩ nhất Kôđơree và túi đựng đại bác không giật 57 li đã biến mất vào khu vực Việt Minh; dù của trung sĩ Patơri bị đạn cháy bắn xuyên đã bốc cháy; đại úy Bulanhghiê nhảy đầu chúi xuống mình đường hào nhưng đã tháo được dù. Một trong số những người bị thương đầu tiên là người tùy tùng của ông Hanhzơ Hát, về sau bị cưa hai tay và một chân nhưng vẫn còn sống, lấy vợ hai lần, li dị hai lần và có hai con. Trung sĩ nhất Kơmenxây của đại đội Piccatô bị gãy xương cụt ở bờ một đường hào khác nhưng nếu trừ hai máy bay phải quay trở lại vì "sự cố kỹ thuật" thì mọi việc đều ổn và tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc đã tập hợp lại. Tổng cộng bảy trăm mười chín người, điều đó chỉ ra rằng 40 quân nhân nhảy dù không thuộc tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc mà thuộc những đơn vị tăng viện.

Trung úy Nômura thuộc tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc được mệnh danh là "Đô đốc" để nhớ đến ông nội của anh là đô đốc Hạm đội Hoàng gia Nhật Bản, đi tìm bạn anh là Đờlaphông đến Đông Dương cùng với anh trên tàu Athốt II. Vì được ở những đơn vị khác nhau cho nên hai người bị chia cách nhưng việc thả dù tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc đã tập hợp họ lại trong một chiến dịch:

"Một người lính lê dương nói với tôi, Sáclơ đã đến trong đêm ngày 9 rạng ngày 10, Nômura viết cho Săngtan, "Đại úy đã nhảy xuống trước mặt tôi, một người khác khẳng định. Tôi gọi đi các hướng và với tất cả các bạn mà tôi gặp, tôi nhờ họ tìm hộ Lơ Sáclơ đã đến chỗ Phuốcniê, đang nhấm nháp một ngụm rượu. Tôi chỉ được gặp lại anh vào buổi sáng và tôi đã tập hợp trong sở chỉ huy của tôi tốp bạn cũ gồm Mác tanh "chó bông", Brăngđông "vú em" và những người khác".

https://thuviensach.vn

Đại đội Sáclơ thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù rời cứ điểm Đôminíc 3 vào cuối buổi sáng ngày 10 để thay phiên cho tiểu đoàn 6 dù thuộc địa ở Êlian 1, tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc phải thay thế đại đội Sáclơ. Liêdenphen chỉ định đại đội 7 và trong khi mọi người đang chuẩn bị, ông yêu cầu Đờlaphông đi theo ông để nhận biết các địa điểm. Đi theo một người dẫn đường, hai sĩ quan và một trung sĩ rađiô đi dưới một đường đạn ngoằn ngoèo đến Đôminíc 3. Họ tiếp xúc với thiếu tá Sênen của tiểu đoàn 2 Thái và việc bố trí đại đội 7 được dự kiến vào cuối buổi chiều.

“Ngày 10-4 đó, Liêphenden viết thư cho Săng tan Đờlaphông, hỏa lực địch dày đặc vì địch muốn chống lại một cuộc phản kích vào Êlian 1. Cối hạng nặng của địch bắn không ngừng. Trinh sát thực địa xong, chúng tôi theo đường hào trở về địa điểm chờ, theo trật tự như sau: người dẫn đường, tôi, đại úy Đờlaphông và nhân viên rađiô. Cách điểm xuất phát của chúng tôi vài trăm mét, một quả đạn cối nổ ngang tầm chúng tôi trên bờ hào. Bị hất xuống mặt đất, tôi đứng dậy nhìn ra phía sau thấy Đờlaphông nằm dài, bất tỉnh, một bàn tay đặt lên mũ sắt, đúng vào đầu anh. Chúng tôi mang anh đến trạm giải phẫu và anh đã được sơ cứu. Lúc đó đã 11 giờ 30. Hai giờ sau anh đã mất trong tình trạng bất tỉnh”.

Ngay cả trước khi chiến đấu, tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc đã mất người sĩ quan đầu tiên, cái chết này đã làm cho bạn bè ông đau ốm, dường như số mệnh đã khước từ không ban cho ông sự may mắn. (Chú thích: Sinh năm 1923, Sáclơ Đơlaphông cùng tiểu đoàn dù ngoại quốc xuống tàu đi Đông Dương tháng 10-1948. Hồi hương vì sức khỏe tháng 7-1950. Trở lại Sài Gòn 11-1953. Được bổ nhiệm về tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc, cùng tiểu đoàn dù này nhảy xuống Điện Biên Phủ.)

Vấn đề người bị thương vẫn còn nguyên vẹn; việc giải phóng các hầm trú ẩn lấy chỗ cho thương binh ở là điều không thể làm được nữa: Điện Biên Phủ không thể giãn rộng ra. Lăng le đã cưỡng bức giải phóng mấy căn phòng hầm mà hai sĩ quan của Liên đoàn biệt kích hỗn hợp không vận

https://thuviensach.vn

(LĐBKHHKV) và các nhân viên người Mèo cùng gia đình họ ở khép kín lấy lý do là họ trực thuộc tổng chỉ huy, tuy nhiên vấn đề vẫn tồn tại là: giải quyết người bị thương như thế nào? Rồi người ta sẽ mau chóng thấy những người đang hấp hối bị vứt lại trong các hào hoặc hố đạn, khi mà vào lúc cao điểm của những tháng xót xa năm 1916, những người tải thương vẫn có thể sơ tán phần lớn người bị thương về phía sau. Lăng le bị xúc động mạnh: "Người bị thương tràn đầy các hầm trú ẩn và trạm giải phẫu không đáp ứng đủ và ùn lại trong các đường hào giữa các chiến binh, trong những điều kiện kinh khủng".

Trong báo cáo, ông nhấn mạnh đến sự "gia tăng tai họa" do tình trạng quá tải trong bệnh xá và trạm giải phẫu: "những người bị thương là tấn bi kịch tuyệt đối của chiến dịch này. Nếu người ta hỏi tôi: "Anh thích cái gì? Sơ tán người bị thương hay được nhận một tiểu đoàn nhảy dù đến tăng viện?" thì tôi sẽ trả lời: "Yêu cầu sơ tán người bị thương".

Tử thần mở rộng cửa đón tiếp mọi người ở Điện Biên Phủ và đằng sau đám rước màu đen của hắn, danh sách người bị thương kéo dài. Tháng 4 còn lâu mới kết thúc, chẳng cần phải ám chỉ những cuộc tấn công sắp tới của Việt Minh đã hiện lên trên những tấm ảnh chụp từ trên không sáng sáng lại thả xuống cho Bộ chỉ huy GONO, có thể là những cuộc pháo kích sẽ không dừng lại. Ngày ngày và đêm đêm, bất cứ vào giờ giấc nào, chẳng có mục đích chính xác, cũng như thường lệ, chẳng cần tìm kiếm mục tiêu, cối và pháo 105 vẫn nã đều vào Điện Biên Phủ. Chu vi phòng ngự đã giảm bớt đến mức thật hiếm hoi có những quả đạn bắn tới mà lại không trúng một cái xe, một hầm trú ẩn kém chống đỡ, một xe tăng ngụy trang vụng về, một khẩu đội pháo quá lộ liễu và những con người . . .

Buổi sáng, trong sương mù đang tan biến dần, những người cáng thương và những người tình nguyện sơ tán người bị thương, không phải về phía sau - vì chẳng còn hậu phương nào nữa - mà đến bệnh xá hoặc trạm giải phẫu gần nhất. Đó là khi mà không phải bản thân người bị thương phải lê lết bò

https://thuviensach.vn

trong bùn lầy đến cửa hầm trú ẩn, ở đây - họ bám lấy ý nghĩ phi lý này - họ sẽ tránh được sự sát thương của làn đạn địch. Chúng ta hãy đọc những dòng sau đây của đại úy của bác sĩ Hanz:

“Đó là một đoàn dài những cáng thương hoặc những người cưỡi trên lưng của các đồng đội khỏe mạnh, tất cả những người bị thương đang bị xóc và rên rỉ này trong một cuộc chạy tới trạm giải phẫu đi qua những hố đạn bùn lầy, những quả đạn nổ và những hào chữ chi nửa sụt lở. . . những người chết có thể tìm tới, được vùi bằng vài xẻng đất... người ta lao vào cửa trạm giải phẫu trong khi pháo binh địch đã khai hỏa dữ dội; một buổi sáng, một quả đạn phá hủy tổ máy phát điện, việc phân loại người bị thương đã diễn ra trong bóng tối gần như hoàn toàn. Việc nổi dậy của nhóm thông tin đã phô bày một cảnh tượng kỳ lạ: khoảng bốn chục người bị thương nửa trần truồng nằm trên cáng đặt dưới đất trong bùn lầy, khoảng hai mươi người khác bị thương nhẹ hơn còn chen chúc ở cửa vào; họ ngồi xổm dọc các vách hào và chờ đợi. . .”

Bị thương ngày 5-4 trong cuộc phản kích vào Huy ghét 6 ở sân bay, trung úy Đờphơlin thuộc tiểu đoàn 8 xung kích tự cho là được ưu đãi. Vết thương gãy xương đùi của anh làm bác sĩ Ginđrây lo ngại, ông đã phải cho theo dõi tình trạng sức khỏe của anh.

“Tôi được đặt lên một cái giường dùng làm "phòng đợi" cho các bác sĩ giải phẫu, Đơphơlin nhớ lại. Trước mắt tôi là trung úy Rôlanh thuộc tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc. Chúng tôi nói chuyện với nhau làm cho việc chờ đợi dễ chịu hơn. Grauuyn đưa cho tôi cái đệm hơi của ông và trên đầu giường tôi là cái thùng đựng đồ đạc cá nhân của tôi và các quyển sách. Chúng tôi chỉ cách "phòng ăn" các thầy thuốc hai bước và lươn có người qua lại. Ngày thật là dài nhưng chúng tôi hiểu ngày còn dài hơn đối với những người bị thương không còn được hưởng điều kiện ăn ở tốt như chúng tôi”.

Khi đã được mổ rồi, đã được băng bó hoặc bó bột, một số sĩ quan muốn

https://thuviensach.vn

quay trở lại tiểu đoàn của mình, ở đó đồng đội của họ luôn luôn tìm được cho họ "một chỗ nhỏ trong bóng râm”. Đó là trường hợp của trung úy Xanh lăng ở đơn vị cối hạng nặng của đội lê dương. Anh yêu cầu được ở với tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, tiểu đoàn gốc gác của anh và anh còn đưa một người bạn từ trung đoàn 4 Ma rốc về - trung úy Đờ Xanh Hie, bị gãy bàn chân nặng.

“Chúng tôi chọn làm chỗ ở là một cái hố có một chiều 2,5 mét một chiều 2 mét, bên trên phủ bằng vài khúc củi, cành cây và đất. Hầm trú ẩn này có thể giúp chúng tôi chống được mảnh đạn nhưng không thể chống được một quả đạn. Người ta vào hầm bằng một cầu thang giả. Hai chiếc ghế dài bằng đất vừa làm giường vừa làm ghế, khó đứng dậy được và khi trời mưa, điều đó ngày càng trở nên thường xuyên hơn, nước đọng lại giữa hai ghế. Chúng tôi chẳng ai bước đi được chúng lôi chỉ ở trong hầm, ăn uống và sinh hoạt đều do các binh sĩ lê dương còn khỏe mạnh hơn giúp đỡ".

Chúng tôi đoán là tình hình bên ngoài rất xấu nhưng tôi không muốn nghĩ đến một kết cục không thể tránh khỏi. Xanh Hile đã tham gia cuộc chiến tranh sau cùng có đầu óc thực tế hơn. (Chú thích: Sinh năm 1913, Giăng đờ la He Xanh Hile tình nguyện sang Đông Dương, 1 năm sau đến Đông Dương. Được bổ nhiệm về tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc, bị thương vì mìn.)

Ở Isaben nơi trung úy bác sĩ Rêsiô đặt trạm giải phẫu, cũng có những khó khăn như vậy. Trung úy Lơgubê, chỉ huy đội biệt kích của tiểu đoàn 3 Thái, đã bị thương ngày 9-4.

Chúng tôi có nhiều việc, anh nói, ngoài những cuộc xuất kích, tuần tra, trạm quan sát lại phải thu thập các vật thả dù. Việc thu nhặt chỉ thực hiện được với những tốp nhỏ 4-6 người nếu không thì sẽ bị địch bắn. Công việc chán ngấy này có một cái lỗi: những kiện thực phẩm bị vỡ cho phép chúng tôi đói thì được ăn trong khi trung tâm của Isaben đã được phân phối hạn dùng.

https://thuviensach.vn

Ngày 9-4, phó chỉ huy của tôi, trung sĩ Anbe mời hai người bạn, trung sĩ nhất Giuyếckê và trung sĩ Mugítsencô, cùng ăn. Hầm trú ẩn của chúng tôi quá chật hẹp, bốn người chúng tôi ngồi ăn trong đường hào. Bỗng nhiên, tổ thu nhặt, phía trước hàng rào kẽm gai, bị một loạt đạn cối. Tôi ra ngoài để gọi to, bảo anh em hãy "nằm bẹp" vài phút... Một quả đạn nổ gần tôi và tôi bị trúng nhiều mảnh đạn ở cẳng chân và ở hông, nhưng không vào chỗ hiểm nào.
Trong hào, Anbe và Mugítsencô bị chết ngay, Giuyếckê bị trọng thương ở bụng. Người ta cáng tôi bất tỉnh đến trạm giải phẫu và trong một tháng tôi phải mổ đến ba lần.

Đại tá Đờ Caxtơri đặt câu hỏi: nếu Việt Minh chấp nhận lấy người bị thương của họ bị bắt làm tù binh?

- Ông có bắt tù binh? Họ nói gì? Chủ tịch ủy ban điều tra hỏi ông.

- Họ chẳng nói bao nhiêu. Ngài biết đấy, đó là những người cứng rắn.

- Ông không biết được gì qua họ?

- Không.

- Các sĩ quan, ông cũng có bắt được họ chứ?

- Không, dầu thế nào đi nữa họ cũng không tự bộc lộ, ngược lại... Chúng tôi có 50 đến 60 tù binh ở đoạn cuối, bên trong trung tâm đề kháng. Chúng tôi cũng có nhiều người bị thương của Việt Minh mà chúng tôi đã chăm sóc.

Ý nghĩ của tư lệnh GONO là tung ra một lời kêu gọi đối với địch trên rađiô, đề xuất với Việt Minh là sẽ trả cho họ những bộ đội Việt Minh bị thương. Đưa ra đề nghị này vào hôm trước của cuộc phản kích vào Êlian 1 có thể là điều không khôn khéo lắm, Việt Minh sẽ cảnh giác. Sau một hồi lâu im

https://thuviensach.vn

lặng, một thông điệp bằng rađiô do "Trung đoàn trưởng trung đoàn Quân đội nhân dân ở đông Điện Biên Phủ" ký, do phòng nhì của đại úy Noen bắt được: "Chúng tôi đã nhận được lời kêu gọi về vấn đề người bị thương. Chúng tôi đang đợi chỉ thị cấp trên (nguyên văn) và hy vọng có thể trả lời các ông ngày mai về giờ hẹn gặp".

Ngày 10, trong lúc tiểu đoàn 6 dù thuộc địa chiếm Êlian 1, rađiô Việt Minh đưa ra một câu trả lời mà Caxtơri không ngờ tới, Việt Minh gợi ý về một cuộc trao đổi người bị thương số lượng đổi số lượng. Caxtơri không thể từ chối những người bị thương của chính mình. Nhưng Việt Minh thêm một chi tiết mà người ta cảm thấy là một cuộc mai phục: họ dự kiến hai địa điểm trả người bị thương. Cảnh giác Caxtơri cho trả lời là sự trao đổi chỉ làm ở một địa điểm cách hai kilômét về phía bắc, trên đường mòn. Trong một thông báo gửi về Hà Nội "để thông báo", tư lệnh GONO nêu lên những lý do về sự lựa chọn của ông "Địa điểm mà Việt Minh đề nghị là một khu vực gài mìn dày đặc và Đôminíc 2 phải bị pháo kích ngày 11 và 12-4".
Việt Minh từ chối các phản đề nghị của Pháp và những cuộc nói chuyện đã chấm dứt như nó đã bắt đầu.

Bị một vố ngày 5-4 trước Huy ghét 6, Việt Minh không từ bỏ.

“Tôi có cảm giác rằng chúng ta không thể giữ được lâu dài nữa vì tôi đang bị gặm dần. Caxtơri bình luận. Với Việt Minh, giai đoạn của những cuộc tấn công lớn đã qua... và bây giờ họ đang gặm gần nhất là ở phần tây và tây bắc của căn cứ, bằng cách đào những đường ngầm, những đường hào để tiến sát gần vị trí của. ta... Không gian bị co lại, việc tiếp tế bằng thả dù ngày càng khó khăn hơn và tôi có cảm giác rằng chúng ta không thể thoát ra khỏi nếu không có một hành động từ bên ngoài. Tôi đã nhiều lần hỏi tướng Cônhi (nếu không muốn nói là hằng ngày): "Vậy, lối thoát là thế nào? Tôi chẳng bao giờ có được một câu trả lời chính xác, ngay cả bản thân ông ấy cũng có thể không biết và ông đã nấp vào sau sự việc là tổng chỉ huy phải quyết định. Một lần tôi có nghe ông nói "người ta đang chuẩn bị điều gì

https://thuviensach.vn

đó". Tôi hiểu đó là vấn đề chi viện của không quân Mỹ, nhưng rất mơ hồ. Và tôi nhớ đã nói với ông ấy vào một ngày mà có lẽ tôi bị kích động hơn thường lệ: "Thực ra, chúng tôi chỉ còn việc chờ đợi ngừng bắn, đó là vận may duy nhất của chúng tôi để thoát ra khỏi tình thế.”

Trên các cứ điểm sân bay, thiếu tá Clêmăngxông đã tiến hành việc sắp xếp lại lực lượng. Trung đội học sinh sĩ quan của tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 đã được giải thể và một đại đội truyền thống của tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13, tiểu đoàn đã bị cán nát ở Bêatơrít - được giao cho đại úy Phi líp, có trung úy Lơglô, người thoát nạn ở Huy ghét 6, làm phó chỉ huy. Từ Êlian 2 xuống với quân số ba đại đội nhỏ của tiểu đoàn Ma rốc, thiếu tá Nicôla lấy một khu vực phòng ngự ở phía tây và Clêmăngxông cho Huy ghét 4 trở thành Li ly 3. Lính Ma rốc cũng được bố trí ở Clôdin 1, trở thành Lily 1 và xây dựng giữa hai khu vực đó một điểm tựa mới, Lily 2. Như vậy, từ Giuynông ở đông nam qua Clôdin và Lily, tính kín đáo của mặt tây hầu như được bảo đảm cho đến Huy ghét ở tây bắc. Chính ở đó, chỗ đại úy Biza, là mắt xích yếu nhất.

Ngày 11-4, để ra oai cho Huy ghét 1, Clêmăngxông ra lệnh cho trung úy Buốcgiơ đi trinh sát về phía tây. Buốcgiơ cử ba trung đội nhỏ với hai sĩ quan: trung úy Spôgiơ và trung úy Lơglo, tách từ đại đội Phi líp. Mặc dầu có hai xe tăng chi viện, song Spôgiơ rơi vào một kẻ địch bướng bỉnh và ẩn nấp vững chắc, lại có hỏa lực mạnh buộc quân lê dương phải rút lui, Spôgiơ được dẫn về với một con mắt bị nổ và với anh trận đánh đã kết thúc; còn Lơgrô, người ta không rõ anh ở đâu. Trung sĩ Pốtchiê là người cuối cùng nhìn thấy lúc anh còn sống.

“Cách vị trí xuất phát của chúng tôi 800 mét, Pốtchiê viết, một người cũ của Bêatơrít, một đơn vị mạnh của Việt Minh đã bộc lộ cách chúng tôi khoảng sáu mươi mét, trung úy Lơgrô ra lệnh xung phong. Nấp trong một đường hào, chúng tôi bị chặn lại, cách vị trí của Việt Minh 20 mét. Trung úy dẫn đầu đơn vị và khi tôi đưa mắt tìm anh để biết ý định của anh như thế nào,

https://thuviensach.vn

anh đã nằm sõng soài cách tôi khoảng 5-6 mét. Tôi bò đến chỗ anh. Anh bị thương ở đùi bên trái - một vết thương sâu ở bên trong đùi - và báo vụ viên của anh cũng đã chết bên cạnh anh. Tôi làm ga rô cho anh bằng cuộn băng cá nhân, trong lúc một hạ sĩ nhất chặn giữ Việt Minh đang phản kích và ném lựu đạn. Tôi muốn đưa anh ra phía sau nhưng trung úy ra lệnh cho tôi tập hợp trung đội lại để tiếp tục tân công, không cần lo lắng cho anh. (Chú thích: Báo cáo của trung sĩ Pie Pốtchiê viết ngày 25-4-1955 ở Si di Ben Abe. Hăng ri Lơgrô sinh năm 1928. Đến tháng 7-1953 được cử đi Đông Dương, đến Sài Gòn ngày 13-10. Bổ nhiệm vế tiểu đoàn 13, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc 13 rồi huấn luyện viên trung đội học viên sĩ quan, bị thương vì lựu đạn gài. Cuối 1953 được không vận lên Điện Biên Phủ cùng bán lữ đoàn 13.)

Pốtchiê kéo Lơgrô vào sau một mô đất để tránh đạn cho anh và cùng vài lính lê dương, trở lại chiến đấu, thoát khi bị bắt và dẫn một chục người trở về Huy ghét 1. Chẳng ai gặp lại Lơgrô và người ta cũng chẳng bao giờ được biết liệu có phải một quả đạn đã kết liễu đời anh hoặc có phải Việt Minh, coi như anh đã chết, bỏ anh lại trên trận địa. Những ngày hôm sau, nhiều đội tuần tra đã rà như chải lược dày "vùng ruộng khô chỉ có những con suối nhỏ ấy. Vô hiệu".

Chưa đầy hai mươi bốn giờ sau khi Spôgiơ bị loại khỏi cuộc chơi và Lơgrô của tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc
bị mất tích, tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc mất một sĩ quan thứ hai và vẫn là đại đội 7 bị đánh. Đại úy Đờlaphông không hết lời khen với thiếu úy Phơragona và với Lơ Cua Grăngmedông, ba sĩ quan là một kíp vững chắc. Đờlaphông bị giết ngày đầu tiên, Phơragôna cùng một số phận vào vài ngày sau. Trong bức thư do thiếu tá Liêdenphen viết cho ông Phơragôna bố: "Đại đội 7 trèo lên sườn đồi trước khi trời tối để thay phiên cho một đơn vị dày dạn thử thách, trên một vị trí nổi tiếng là ảm đạm: Êlian 1. Cuộc thay phiên tiến hành tinh tế, khéo léo vì hai bên đối địch chỉ cách nhau gần 50 mét và không ngừng quấy nhiễu nhau. Tuy nhiên việc bố trí trung đội Phơragôna

https://thuviensach.vn

đã được thực hiện tốt với ít tổn thất. Suốt đêm, hỏa lực tiếp tục, cối, pháo 105 và đại bác không giật, thêm vào đó là vũ khí nhẹ bộ binh và lựu đạn. Phơragôna cảnh giác đề phòng một phần ngày 12-4 rồi anh xuống sở chỉ huy của trung úy Lơ Cua để báo cáo trước khi về chỗ nghỉ, chính ở chỗ này một quả đạn cối đã làm anh tử thương" (Chú thích: Sinh tháng 7-1929, D.Phơragôna đi Đông Dương, được bổ nhiệm về tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc. Cùng tiểu đoàn nhảy dù xuống Điện Biên Phủ ngày 9-4.)

Một quả đạn cối. Như Đờlaphông. Các lính lê dương của anh đã quấn Phơragôna bằng một trong vô số chiếc dù ngổn ngang trên mặt đất và đưa anh đến trạm giải phẫu của bác sĩ Viđan. ông không làm gì được nữa, vì "cậu bé Phơragôna", như Liêdenphen vẫn gọi anh, đã chết. Đêm ấy, đại dội 7 đã phải trả giá đắt: 9 người bị giết trong đó có Phơragôna và 21 người bị thương trong đó có thiếu úy Morăng mới nhảy dù xuống. Ngày hôm sau 13-4, đại đội 7 lại bị thêm 4 người chết và 11 người bị thương. Mệt lả và ngủ đứng, lính lê dương sẽ được thay thế bởi đại đội 6 của đại úy Bulanhghiê .

Trước Huy ghét 6, áp lực đang tăng lên và cứ điểm ngày đêm bị những đòn pháo kích không chịu nổi. Dưới tác động của đại úy Biza, đơn vị đồn trú đã tổ chức thu lượm và mai táng các tử thi nằm ngổn ngang trên cứ điểm. Xung quanh cứ điểm hệ thống hàng rào đã được khôi phục rồi xây dựng thành hai lớp, mìn được bố trí để chống địch tiếp cận. Tuy nhiên, cứ điểm vẫn bị cô lập ở phía tây bắc của đường mòn và người ta có thể tự hỏi quân số giao cho Biza có ích lợi hơn ở nơi khác không. Khó khăn mà họ phải chịu khi bị bao vây kéo dài là thiếu nước. Biza đã cho đào một cái giếng nhưng nước không dùng được. Cũng như lương thực, nước phải mang từ ngoài vào bằng những cái can. Việt Minh hiểu rõ điều đó và họ vừa bắn phá cứ điểm vừa bắn phá con đường nối liền cứ điểm với tuyến hai. Sự liên lạc chỉ có thể thực hiện bằng cách ban đêm cắt nhanh đường băng hạ cánh, sử dụng cái mương đã bị gài mìn một phần hoặc đường mòn Pa vi bị những đường hào của Việt Minh đi qua. Trong cả ba trường hợp, rủi ro đều cao.

https://thuviensach.vn

Ngày thứ hai 12-4 là một ngày xấu. Ở chỗ lính dù người Việt cũng như ở chỗ lính lê dương của trung úy Phơrănoơxoa. Nhưng từ ngày 13-3, có những ngày tốt đẹp ở Điện Biên Phủ không"I Thi.êu úy Thiên, trung đội trưởng ở bảo an đoàn dã bị đại bác không giật 57 li bắn chết. Đến trưa, sau bữa ăn, một quả đạn 120 li nổ trong một đường hào gần sở chỉ huy. Lần này trung úy Mô rít Mêríc bị thương và trung úy Rastuin bị giết ngay tại chỗ. Rastuin đáng thương muốn làm yên tâm vợ là Pirét đang mang thai đứa con thứ ba, đã viết thư cho vợ ngày 24-3:

“Sự suy nghĩ của em luôn ở trong đầu anh và anh phát ốm lên khi hiểu rằng nỗi lo âu của em sâu sắc biết chừng nào. Dó là điều mà anh khổ tâm nhất. Tuy nhiên anh có lòng tin trọn vẹn và em biệt đấy anh có những binh lính. Những binh lính tốt lành. Vả chăng, số mệnh của chúng ta ở trong tay của Chúa. Điều gì Chúa muốn xây thì sẽ đến. Một lần nữa, anh rất tin.

Anh kết thức bằng câu "anh ôm hôn các con". Pirét Rastuin không chờ đợi cái tang này; cô đã từng có nỗi đau của mình khi bố mẹ cô, ông bà cô và bà dì đã mất cả ngl~rời lẫn của cải năm 1940, khi những cơn lũ dặc biệt đã tàn phá vùng Amêlilê Banh nơi họ sống. (Chú thích: Sianh năm 1924, Giắccơ Rastuin tốt nghiệp Xanh Xia năm 1947. Với cấp thiếu úy, anh chọn đội lê dương. Tháng 2-1949 rời Xi di Ben Abe đi Pa ri để sang Đông Dương. Tháng 11 về Oócli để đi nhiệm kỳ 2 ở Đông Dương. Bổ nhiệm về tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, cùng tiểu đoàn không vận lên Điện Biên Phủ.)
Với hai người bị chết và một người bị thương đã được sơ tán, ổ đề kháng số 6 mất ba sĩ quan trong ngày 12.

Clêmăngxông, mà nguồn dự trữ nhân lực không phải là không thể cạn kiệt, không có khả năng để lấp những chỗ hổng và ngày 14 chỉ cử được mỗi một sĩ quan có sẵn, trung úy Êríc Vainơbécgiê. Là sĩ quan dự bị cũ của tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, anh trở thành phó của trung úy Phơrăngxoa, còn Phơrăngxoa thì lại là người phó của Biza.

https://thuviensach.vn

Ở các pháo thủ của tiểu đoàn 2, trung đoàn 4 pháo binh thuộc địa, trung úy Bruynbrúc ngày 20-3 viết thư cho em là Môritxơ với giọng thư rất lạc quan: "Mọi việc rất tốt đẹp, tinh thần rất cao, anh nghĩ rằng bọn anh sẽ giữ vững. Em hãy giữ lấy vài bài cắt trên báo vì anh muốn đọc khi công việc này kết thúc".

Buổi tối, Bruynbrúc viết vài chữ cho em gái Alíc và như thường lệ, anh chỉ viết những chuyện tầm thường. Alíc mới dọn đến một căn hộ mới ở Ru be, anh yêu cầu cô nên chọn lọc đồ đạc của anh "và nhất là mang đi tất cả các sách của anh, những sách đó sẽ có ích cho anh sau này". Anh thêm ba dòng với một giọng dè dặt có chủ ý: "ở đây mọi việc đều suôn sẻ, tinh thần rất tốt, các anh đầy quyết tâm và người của anh tuyệt vời. Em đừng quá lo lắng, như vậy chẳng có ích gì, anh tin ở số mệnh của anh".

Đúng là anh có sự tự tin nhưng cuối thư anh trìu mến dặn dò Alíc: "Khi nào buồn, em cứ sử dụng tất cả những gì anh có". Anh đã ở tháng thứ mười ba trong nhiệm kỳ công tác.

"Khi nào buồn... Ngày thứ ba 13-4. Khi có một đợt pháo kích vào đại đội 4 pháo binh. Một quả đạn chui vào hầm sở chỉ huy dưới mặt đất và nổ với một sức mạnh và tiếng vang làm vỡ cả tường bằng đất sét. Mảnh đạn cắm vào ghế, vũ khí và các đài phát. Thượng sĩ Mo rô bị thương, một đồ họa viên và một báo vụ viên bị co cứng cơ, thượng sĩ nhất Poatơvanh bị vùi một nửa dưới vách ngăn bị đổ, phải mất hai giờ mới khôi phục được trí nhớ. Thiếu úy Bay xê, sĩ quan phó, cũng bị sốc, nhưng nhanh chóng hồi phục, ngạc nhiên thấy mình không bị mảnh đạn nào. Phải đợi khói và bụi tan đi mới thấy được tình hình chính xác. Trong không khí yên tĩnh còn ít nhiều bị nhiễu loạn bởi những tiếng đạn nổ ở xa xa, có những tiếng nói gần như thì thào: "Bay xê... tôi bị thương...".

Những lời đó nghe không được rõ lắm. Nhờ ánh sáng ban ngày dọi xuống

https://thuviensach.vn

từ một lỗ thủng trên mái. Bay xe nhận ra thân thể cấp trên của mình, nằm dài trên mặt đất, bất động. Với sự giúp đỡ của hai pháo thủ ở sở chỉ huy, Bay xê cố gắng kéo người bị thương đến giường của anh nhưng nỗ lực đó làm cho người bị thương rên rỉ: "Cái lưng... Bruynbrúc thều thào. Bị thương. . . Ở lưng. . . " .

Thận trọng đến cực độ, họ nâng anh lên cái phản nằm và để anh nằm sấp. Một vết thương sâu cắt phần dưới lưng anh và có khả năng là thận đã bị thương, có thể bị cắt. Làm thế nào để chữa một vết thương như vậy" Chẳng ai dám liều lĩnh. Bay xê kiểm tra xem máy điện thoại có hoạt động nữa không, rồi yên tâm, anh gọi bệnh xá, nói rõ tình hình, yêu cầu cử gấp đến một thầy thuốc và những người khiêng cáng. Người thầy thuốc, đừng có mong, chỉ có các y tá đến, có thể là một y tá thôi, anh này chẳng làm được gì và chỉ đưa Bruynbrúc đến chờ phân loại của bác sĩ Grauuyn. Để chu đáo hơn, sau đó Bay xê gọi sở chỉ huy của phân khu và thiếu tá Va đô cầm máy nghe, phó đại đội trưởng pháo báo cáo. Va đô nghe qua đã hiểu ngay, ông ngoảnh lại nói với cha Tơranhcăng đang ở trong hầm: "Thưa cha tuyên úy, cần đến chỗ Bruynbrúc ở đại đội 4 pháo, anh ấy bị thương”. Rồi nói vào máy với Bay xê: "Được rồi, cha tuyên úy sẽ đến".

Cha Tơranhcăng đến Điện Biên Phủ từ giữa tháng hai. Thay vì đi theo những giao thông hào đứt quãng và đụng vào những đống dây kẽm gai, tuyên úy đi trên một đường ngoằn ngoèo dẫn đến đại đội 4 pháo mà những hốc chứa đạn là mục tiêu của địch và hốc này kết tiếp theo hốc kia bị phân rã, vứt những quả đạn trơ lên nền đất lạnh lẽo. Đến bờ một đường hào sâu nối liền với các trận địa pháo, cha tuyên úy ngập ngừng rồi nhảy xuống đáy hào nhìn không rõ. Các pháo thủ người châu Phi đang ngồi xổm, thậm chí nằm trên đất sét đợi pháo kích chấm dứt. Họ giãn ra nhường lối cho cha tuyên úy, cha bước vào căn hầm trú ẩn lặng lẽ. Bay xê đang cầm điện thoại, chắc là báo cáo với sở chỉ huy hỏa lực. Sáu người Pháp đang ở đó, cánh tay lủng lẳng, vô ích.

https://thuviensach.vn

“Áo quần và mặt mũi của họ bám đầy một loại bụi xám làm cho những người còn đứng cũng như người đã nằm xuống dưới đất ngày càng giống nhau, cha Tơranhcăng viết. Vả lại ở đây không còn phân biệt được người da vàng, da đen, da trắng nữa, tất cả chúng ta đều thuộc giống xám nhạt của sự kinh hoàng và sự khốn khổ".

Ở gian sát cạnh "phòng" Bruynbrúc, những người bị thương nhẹ ngồi lưng dựa vào vách. Chẳng ai nói một câu. Sau khi nhìn vết thương kinh sợ, linh mục quỳ xuống ở đầu giường. Trong hơi thở, Bruynbrúc cảm ơn cha đã đến và bắt đầu xưng tội. Cha Tơranhcăng ngăn lại và nói với anh, những tội lỗi của anh đã được tha thứ vì anh đã hối tiếc. Quan trọng hơn là anh đã được miễn tội - cha đã cho anh - và chịu lễ ban thánh thể.

"Tôi có mang những bánh thánh đến...", tuyên úy nói thêm.

Ông chỉ cho anh một miếng nhỏ bởi vì bánh thánh rất hiếm mà nhu cầu thì lại quá nhiều. Ở phía ngoài, khi một quả đạn nổ, một đám bụi xám rất mịn rơi từ mái xuống và những con mắt lo lắng lại ngước lên nhìn. Cha Tơranhcăng đã đọc tên người sĩ quan trên cái hòm con đặt ở đầu giường - Bruynbrúc - và im lặng cầu nguyện bên cạnh con người đang bị vết thương cày xới. Ở Điện Biên Phủ, từ khi anh ngăn chặn được Việt Minh bằng các khẩu pháo của anh ngày 30-3, tất cả mọi người đều biết anh. Một người y tá đến tiêm cho anh một ống moócphin. Những người khiêng cáng đi theo anh làm anh kêu lên đau đớn khi họ muốn dìu anh gần như ở tư thế đứng, dựa vào lưng của Bay xê, để đi qua cửa chật hẹp của hầm trú ẩn, để đặt anh nằm lên cái cáng đặt trong đường hào di đến cửa hầm trú ẩn. Tình trạng sức khỏe của anh đáng lo ngại đến mức anh được chuyển thẳng đến phòng mổ nơi bác sĩ Ginđrây vừa mới thực hiện xong một ca mổ. Mi mắt bị sạm đi vì quá mệt mỏi, đôi mắt của nhà giải phẫu trẻ tuổi bị đỏ lên và lồi ra. "Anh vừa nói là Bruynbrúc, trung úy Pôn Bruynbrúc của đại đội 4 pháo binh?” ông hỏi người ý tá có ý hoài nghi.

https://thuviensach.vn

Ông quen Bruynbrúc? Họ cùng ở một trung đoàn pháo binh ở Xutxơ ở Tuynidi năm 1952, rồi gặp lại nhau ở Mác xây, năm sau, ngồi với nhau một tối cuối cùng trước khi lên tàu sang Đông Dương. Chiến tranh đã chia cách họ. Ginđrây thậm chí không biết là Pôn chỉ huy một đại đội pháo bắn cách trạm giải phẫu của ông không đến hai trăm mét. Ông chăm chú khám vết thương của người bạn và cái bĩu môi của ông biết trước là tình hình dễ xấu đi.

“Không còn gì để làm nữa, mà cũng chẳng còn hy vọng, Ginđrây viết cho Giêra Bruynbrúc, em của Pôn. Tuy nhiên, anh ấy đã nhận ra tôi, đã nói với tôi vài lời: "ông bạn thân đáng thương của tôi, tôi... " Tôi không hiểu anh nói gì ở đoạn sau. Anh bình tĩnh, không đau đớn nữa, nhưng mắt anh đã mờ đi. Tôi quỳ xuống bên anh, đỡ đẫn và vái anh và tôi gọi tuyên úy, cha đã làm lễ lâm chung cho anh. Anh chết trong tay tôi, tôi ôm anh mà khóc, vuốt mắt cho anh, đặt tay anh chéo vào nhau và làm những việc cần thiết để mai táng anh”. (Chú thích: Sinh năm 1926, Pôn Bruynbrúc vào học Xanh Xia 1948. Được cử sang Đông Dương 1-1953. Bổ nhiệm vào tiểu đoàn 2, trung đoàn 4 pháo binh thuộc địa, anh ở vùng châu thổ sông Hồng rối Nà Sản ngày 4-12 kế tục đại úy Công bơ ở đại đội 4 pháo. Không vận cùng đơn vị anh lên Điện Biên Phủ ngày 25-12.)

https://thuviensach.vn

Chương 12 - TIỂU ĐOÀN 2 DÙ NGOẠI QUỐC TRƯỚC HUYGHÉT I

Tháng tư ở Isaben cũng khó chịu đựng như ở phân khu trung tâm. Nằm trên tả ngạn dòng sông Nậm Rốm, vị trí nhô lên bên hữu ngạn một cục bướu, điểm tựa của trung uý Uyem, nối liền với vị trí chính bằng cầu Xuđra. Từ ngày 13 tháng 3, Lalăng hiểu rằng một ngày nào đó, không thể vượt qua cầu dưới hỏa lực. "Chúng tôi ở cách gần 100 mét ở phía nam đường băng dự bị, Uyem viết, và những lính Thái của tôi đã quen cuộc sống dưới đất khi cuộc tấn công diễn ra đêm 30 rạng ngày 31-3...".

Cùng một lúc khi họ tấn công vào cát cứ điểm Đôminíc và các cứ điểm Êlian, Việt Minh nghi binh ở điểm tựa của Uyem giả vờ như tổng tấn công. Được pháo và cối của trung uý đanlơ chi viện tốt, lính Thái chịu đựng hai cuộc xung phong và Việt Minh không vượt qua hàng rào kẽm gai.

Ý nghĩ không thay đổi của Lalăng là làm giảm bớt sức ép của Việt Minh, đừng để bị bóp nghẹt và ngày 6-4, được tin là đường hào của Việt Minh đã đến chân hàng rào ở mặt tây, ông chuẩn bị một cuộc hành quân giao cho đại uý Giăngxênhen thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri. Giăngxênhen tập hợp đại đội 6 của đại uý Buýtsiazô, đại đội 5 của trung uý Tymăng và một đơn vị của tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 Angiêri với đại uý Giăngđơrơ; ông lại huy động xe tăng của Prêô. Một cuộc chiến đấu ngắn và ác liệt nhưng đạt kết quả dương: hơn 50 Việt Minh bị giết và khoảng 300 mét đường hào bị bít lại. Nhưng cái gì cũng phải có giá? 23 người bị giết và bị thương trong đó 8 hạ sĩ quan và trung uý Giắc Thuyô mất một mắt. Bốn ngày sau, ngày 10-4, một đường hào mới của Việt Minh cắt ngang sân bay.

Biến động lớn vào ngày 13. Hai đại đội của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri lấp các đường hào ở phía bắc Isaben nhưng công việc kết thúc bằng một cuộc đấu súng quyết liệt. Có một người chết và chín người bị thương trong đó có hai sĩ quan; trung uý Benhabít bị thương nhẹ còn trung uý Rô

https://thuviensach.vn

be Đavan bị một loạt đạn ở bụng và người ta lo đến tính mạng của anh. Trung uý Clêmăng kế chân Rô be Đavan. Đêm đêm hỏa lực của Việt Minh tiếp tục quấy nhiễu, chuông báo động bị tấn công và khi trời đã sáng, phải đi lấp lại hào. Những cuộc bắn cối hạng nặng không giảm bớt. Mất ngủ không còn chịu được nữa.

Ngày 15 ở điểm tựa Uyem, được đặt tên lại là điểm tựa "sân bay", đại uý Đêdirê thuộc tiểu đoàn 3 Thái, bị thương và trung uý Xiôvơ thay thế ông. Ngày hôm sau, hành quân mới ở bên ngoài với hai đại đội lê dương và các xe tăng. Quân Việt Minh rút đi và mặt đất được san bằng hàng trăm mét. Binh sĩ là thợ đắp đất hơn là lính. Sơ kết trong ngày: 3 người bị giết và 11 bị thương. Ngày 17, thêm 1 người bị giết và 7 người bị thương. Cuộc sống thường nhật ở Isaben.

Ngày 19, lính lê dương của đại đội 10 tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh nước ngoài (đại uý Mazô), công kích các hào khác. Việt Minh đánh trả bằng súng cối với một nhịp độ mà những người bảo vệ Isaben chưa từng biết. Đại đội 10 rút và Việt Minh đang vui mừng thì khoảng 17 giờ, được Prêô và các xe tăng Shaffee chi viện, đại đội 11 của đại uý Phuốcniê tung lại cuộc tấn công. Lần này, Việt Minh rút lui để lại 20 người chết. Nhưng 7 lê dương bị thương làm phình quân số của bệnh xá. Cùng ngày, trung uý Uyem ghi: "Thiếu tiếp tế chúng tôi ăn bữa ăn nóng cuối cùng".

Đêm 19 rạng ngày 20, vẫn khó mà ngủ được, chuông kêu luôn. Sự quấy nhiễu bằng pháo kéo dài hơn bốn giờ và súng cối lại bắn tiếp. Trong ngày, các cuộc bắn pháo thưa hơn nhưng đột ngột tiếp tục lại, làm hao tổn sức chống đỡ của thần kinh các cựu chiến binh. Đến 21 giờ, trung uý Xiôvơ chờ đội để được thay phiên bởi trung uý Mônla Đuy Giuốcđanh thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri nhưng việc chuẩn bị để tấn công ban đêm thôi thúc và anh quyết định ở lại đến nửa đêm. Một đội trưởng đội tuần tra thông báo Việt Minh đang lăm le tiếp cận. Máy điện thoại để ở bên ngoài, có một tấm kim loại bảo vệ, đằng sau đó đắp hai, ba mét khối đất. Xiôvơ ra khỏi hầm

https://thuviensach.vn

trú ẩn để báo cáo. Anh ra lệnh cho trung sĩ Bácđô bắn cối vào phía trước các hào. Bácđô bắn một chục quả, nhưng lại gần Xiôvơ để xin chỉ thị mới thì Việt Minh bắn ĐKZ 75.

"Một đòn chí mạng, Bácđô viết, một quả 75 trúng ngay vào tấm biển, một vừng sáng lớn, một tiếng nổ cực kỳ dữ dội và tôi bị sức ép đẩy vào đáy hầm và cảm thấy bỏng ở vai".

Bácđơ nghe tiếng kêu vội vã lao tới người hầu cận của trung uý Xiôvơ, đùi bị một mảnh đạn chọc thủng; anh băng bó tạm cho anh ta và ngạc nhiên không thấy trung uý đâu liền trở lại chỗ đống đổ nát.

"Tôi không thấy ai trong đường hào, anh viết cho Xêxin Xiơvơ chị dâu của trung uý, và như một cái máy tôi chạy vào hầm trú ẩn. Anh đang ở đó, sức ép của đạn nổ đã ném anh nằm sõng soài bên cạnh giường tôi, không một cử động, không một tiếng rên. Mạch còn đập, bốn người lính Angiêri đặt anh lên một cái cáng và đưa anh đến trạm giải phẫu". (Chú thích: Sinh năm 1927, nhập ngũ ở sư đoàn thiết giáp số 2 tháng 7-1943. Vào học Xanh Mai xen. Thiếu uý ngạch sĩ quan dự bị 1-1951, đi Đông Dương, đến Sài Gòn 5-1952 - Bổ nhiệm về tiểu đoàn 3 Thái, cấp trung uý (dự bị), Xiôvơ ở Nà Sản, trước khi không vận lên Điện Biên Phủ tháng 12.)

Trong những căn buồng dưới đất toát lên mùi xác chết và mùi áo quần bẩn như ở chỗ bác sĩ Grauuyn, bác sĩ Rêdiô đã mổ cho Xiôvơ nhưng hôm sau anh đã chết trong tình trạng vẫn bất tỉnh.

Vào giữa tháng tư, tinh thần những người phòng thủ tập đoàn cứ điểm được nâng lên đầy ấn tượng khi một sự ban phát quân hàm đúng lúc đã diễn ra nhằm một mặt để khen thưởng những người thâm niên, mặt khác để khích lệ những người dũng cảm. Địa vị nào, vinh dự ấy... đại tá Đờ Caxtơri nhận những chiếc sao thiếu tướng, Lăng le, người mất ngủ, Lalăng, bị bao vây ở Isaben, được thăng cấp đại tá và Điện Biên Phủ thêm ba trung tá mới: Biga

https://thuviensach.vn

- điều hiển nhiên, Xêganh Pajít và Vayăng. Những đại uý được lên thiếu tá là Giăngxênhen của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri, Turê thuộc tiểu đoàn 8 xung kích, Thômát thuộc tiểu đoàn 6 dù thuộc địa và Viơle, phó chỉ huy tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc. Trung uý bác sĩ Đờ Các pho (tiểu đoàn 8 dù thuộc địa) được thăng cấp đại uý "bằng phong trực tiếp", Ba rô thuộc tiểu đoàn 3 Thái và Vécđaghê (tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc) được thăng cấp đại uý. Những thầy thuốc khác được đánh giá là còn quá trẻ để được thăng cấp và "sẽ được những phần thưởng quân sự". Prêmiliơ (tiểu đoàn 2, trung đoàn 4 Ma rốc), Riviê (tiểu đoàn 6 dù thuộc địa) và Giuốcđăng (tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù) "sẽ được đề nghị trong danh sách đặc biệt".
Các trung uý được thăng cấp đại uý: Bach thuộc tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn lê dương 13, Buốcgiơ thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, Lơglăng thuộc sở chỉ huy của Lăng le và Pica của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh ngoại quốc. Ở chỗ quân dù: Đêmông và Bayi thuộc tiểu đoàn 8 dù thuộc địa, cùng Lơ Buđéc, Tơráp, Uynđơ, Lơ Pa thuộc tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, Brăngđông và Luyxiani ở tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc. Sự chỉ huy của anh ở Êlian 2 xứng đáng để trung uý Nicốt được nhận chiếc lon thứ ba. Cuối cùng, những thượng sĩ nhất trẻ tuổi đã có gù vai (thành cấp thành sĩ quan): Buliê (tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù), Đêmulanh (tiểu đoàn 8 xung kích) và Erô (tiểu đoàn 6 dù thuộc địa), chỉ nêu tên đến đây thôi.

Khen thưởng và thăng cấp đi đôi, tuy nhiên làm sao mà khác được khi hằng ngày, những dòng người bỉ thương ùn lại trước các trạm giải phẫu. Grauuyn và Lơ Đamany bắt đầu phàn nàn về sự trì trệ của chỉ huy. Các cuộc thăng cấp đặc biệt là một chuyện nhưng trong giả thuyết mà mỗi người lính được thăng cấp hạ sĩ nhất hoặc trung sĩ, thì chất lượng vẫn như thế còn số lượng chiến binh chẳng tăng thêm được bao nhiêu. Vấn đề ưu tiên là tiếp tế thực phẩm cho trận đánh.

Sáng ngày 17-4, một loạt bốn quả 105 rơi xuống một đoạn mương, ở đó một trung đội của đại đội 31, tiểu đoàn 3 công binh, đại đội của đại uý

https://thuviensach.vn

Escăng đang làm việc. Tiếng kêu la đau đớn của những người bị thương. Chỉ có một người không nói năng gì, nhưng nằm ở đáy mương; lại cũng là một sĩ quan dự bị, trung uý Pulanh. Anh bị giết vì một mảnh đạn lớn bằng bàn tay. (Chú thích: Sinh tháng 7-1930, Misen Pulanh được gọi nhập ngũ năm 1950 ở Trung đoàn 5 công binh. Học trường sĩ quan dự bị ở Ăng giê. Tình nguyện với tư cách sĩ quan dự bị, xuống tàu đi Đông Dương tháng 7. Bổ nhiệm về đại đội 31 công binh, trung uý (dự bị) tháng 10-1953, được không vận lên Điện Biên Phủ.)

Thiếu tá Clêmăngxông, chỉ huy tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc lo lắng cho Huy ghét 6. Có hợp lý không khi nhốt đại uý Biza cùng các lính dù người Việt của ông và trung uý Phơrăngxoa cùng các lính lê dương của anh ở trong điểm tựa mà mỗi đêm Việt Minh lại đào những đường hào mới hướng vào đó? Từ ngày Huy ghét 7 sụp đổ, trung uý Huyginanh bị bắt, Việt Minh đã thay đổi chiến thuật. Dù quan trọng như thế nào chăng nữa, mà không tự cung cấp được lương thực thực phẩm và nước uống thì một cứ điểm cũng sẽ bị loại bỏ. Để tiếp tế Huy ghét 6, phải cầu cứu Biga bởi vì bây giờ phải can thiệp bằng vũ lực chứ không phải là việc lao động tiếp tế đơn giản.

“Ngày 15-4, Biza nhớ lại, đoàn mang can đựng nước bị cối bắn dữ dội, trong số 37 tù nhân và người bị giam quân sự làm lao động vận tải, 28 người bị giết và bị thương, chỉ có 5 can trong số 20 can là đem được đến nơi. Về mặt đạn dược, chúng tôi được tiếp tế tốt về đạn súng trường, súng máy nhưng kho lựu đạn và đạn cối thì không đủ. Về lương thực thực phẩm chúng tôi có nhiều kiện hàng thả dù rơi ở bên trong hàng rào và bên ngoài nhưng việc thu lượm chỉ có làm dưới làn đạn. Ngược lại, chúng tôi thiếu nước vì, trái với truyền thuyết, đến cuối tháng tư mới có mưa”.

Biza biết được qua các liên lạc rađiô, Việt Minh không chỉ đi nhặt các kiện hàng tiếp tế cho ông mà họ còn cố cô lập điểm tựa và những đường hào mới đã cắt đường mòn Pa vi ở đoạn nằm giữa Huy ghét 1 và Huy ghét 6 (Chú

https://thuviensach.vn

thích: Đêm ngày 11 rạng ngày 12-4, Việt Minh đã gài mìn bằng nhựa tổng hợp bakêlít không thể rà được, giữa Huy ghét 6 và Huy ghét 1 (Phiếu của GONO số 208 ngày 12-4).). Việt Minh còn đào những giao thông hào về hướng Huy ghét 1 có tính chất phô trương đến mức điểm tựa của Biza thì chưa bị đánh mà mục tiêu sắp tới của Việt Minh đã được chỉ định.

Tối thứ bảy 17-4, có quyết định sơ tán. Caxtơri, Lăng le, Biga đều đồng ý: không thể tiếp tục để binh sĩ bị thương vong để tiếp tế nước cho một cứ điểm biệt lập. "Củ khoai nóng" được chuyển cho Clêmăngxông. Ông này truyền lệnh cho Biza. Thực tế, quyền tự do hành động dành cho ông, ông sẽ chọn giải pháp thích hợp nhất. Cờ trắng dĩ nhiên là bị loại trừ và, thực ra, một sự tin cậy hoàn toàn đã dành cho Biza, là người từ khi đến Điện Biên Phủ đã tỏ ra "là được tin cậy". Còn về người bị thương, người ta hy vọng các bác sĩ Việt Minh sẽ chăm lo cho họ.

Cuộc nói chuyện trên rađiô giữa Clêmăngxông và Biza, theo lời đồn, là bằng tiếng Anh để đề phòng nghe trộm. Về căn bản, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc cho Biza biết là ông có toàn quyền và không ai dược chỉ trích gì nếu ông hạ vũ khí. Tuy nhiên đại uý trả lời là ông sẽ cố gắng thoát ra bằng các phương tiện của mình. Ông yêu cầu một uỷ ban tiếp nhận ở phía bên kia chiến hào Việt Minh mà ông phải vượt qua. Clêmăngxông hứa sẽ làm mọi việc cần thiết và cuộc nói chuyện dừng lại ở đó.

Ý tưởng của Biza đơn giản: Trong lúc Việt Minh đang bận đánh nhau với lính dù của Biga hoặc tiểu đoàn dù ngoại quốc của Ghirô, hướng về phía nam, quân đồn trú Huy ghét 6 tìm vị trí thuận lợi và theo những đường dẫn được đặt cọc tiêu trong bãi mìn, lao tới hướng nam, ở sau lưng Việt Minh đang bận ngăn chặn lối đi qua của lính dù từ Huy ghét 1 đến.

Với giác quan sắc bén về thực tế, Biza không để bị lừa: sẽ có những tổn thất. Ông có hỏi ý kiến trung uý Phơrăngxoa? Các sĩ quan của ông? Hình

https://thuviensach.vn

như ông đã có sự quyết định "trong sự cô đơn của lương tâm mình".

Do bị tổn thất, được tổ chức lại thành hai đại đội do các đại uý Mác tanh và Biêng vô chỉ huy, tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc leo lên Huy ghét 1 lúc 20 giờ ngày 17-4. Nhiệm vụ đơn giản là: Kìm hãm Việt Minh, hỗ trợ cho quân đồn trú Huy ghét 6 lợi dụng lúc mờ sáng ngày 18 để chạy đến với quân lê dương đi đón họ. Chúng ta nói hoàn toàn lý thuyết. Người của Ghirô sẽ trải qua một đêm khó khăn bởi vì Việt Minh đã củng cố hệ thống đường hào ở phía tây Huy ghét 1 bằng các lô cốt, bắn súng cối hạng nặng và dùng súng máy bắn là là mặt đất mỗi khi quân lê dương toan tiến lên dưới tên lửa chiếu sáng.
Những hành động tấn công ở quy mô tiểu đội chiến đấu được tung ra dưới làn đạn dày đặc và cái giá phải trả cho phép hy vọng rằng Biza có thể thực hiện được kế hoạch của mình. Tiểu đoàn dù ngoại quốc đã có 17 người bị giết và 78 người bị thương trong đó có 5 sĩ quan: Mác tanh, Phuốcniê, Brăngđông, Rúc và Stabenrát. Thế là nhiều rồi.

Cũng đêm đó, một đại đội của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa đã đi tới những địa điểm hành động. Đại đội chỉ có hai sĩ quan, trung uý Lơ Pa và một sĩ quan dự bị, thiếu uý Lêcuyê, một người Pháp ở Angiêri. Lêcuyê là "một anh chàng gan dạ đầy hăng hái", Lơ Pa đã đặt anh ta ở mũi nhọn của đội hình chiến đấu. Đầu tiên anh dùng đường mương, sau đó, như Clêđíc khi phản kích vào Huy ghét 5 đã cắt ngang đường băng hạ cánh. Nhiệm vụ: đạt tới hàng rào kẽm gai đầu tiên của Huy ghét 6.
Một ý tưởng phi lý?

Việt Minh bám trụ vững chắc trên các vị trí do các phu đào đất của họ xây dựng và các cuộc đấu súng vẫn tiếp diễn, làm sáng cả trời đêm và buộc các bộ đội phải hướng vào phía nam. Và lại vẫn những làn đạn là là mặt đất ngăn cản không cho ngẩng đầu lên trước khi nhảy vọt. Ở bờ dốc thoải phía trước, nơi trung uý Anlerơ cho bắn cối của tiểu đoàn 6, trung đội đi đầu đã mất phần chủ yếu của nó:

https://thuviensach.vn

“Hai trinh sát của tôi và trung sĩ của tiểu đội mũi nhọn vừa bị những làn đạn bắn gục, chúng tôi như bị đóng đinh trên các tấm kim loại của đường băng, Lêcuyê kể. Đạn vạch đường đi cao hơn mặt đất chưa đến 50 cm. Không thể vận động! Khi những quả đạn đầu tiên của Anlerơ đã nổ, tôi muốn hiệu chỉnh đường bắn và trong bóng tối, tôi tìm báo vụ viên của tôi. Anh vừa mới bị giết cách tôi gần hai mét. Theo quán tính, tôi ngẩng đầu lên và đã bị trúng một viên đạn, nó gây nên một tiếng động lớn. Tôi vẫn còn tỉnh để nhận rõ rằng mình vừa bị câm - không kêu cứu được - vừa bị tê liệt. Một cuộc đi xuống địa ngục chậm rãi đã bắt đầu. (Chú thích: Sinh năm 1929 ở Angiêri, Alanh Lêcuyê cưới Hêliét và sinh được một con trai một tháng trước khi sang Đông Dương. Anh được phiên hiệu vào trung đoàn 9 dù của trung tá Brêsinhắc.) Ở sở chỉ huy của mình, Lơ Pa giận dữ vì không bắt được liên lạc bằng rađiô với trung đội đi đầu của ông. Khoảng hai giờ sáng, những tiếng nổ nối tiếp nhau và hai xe tăng, chiếc Đuômông và Muynhudơ, trút những băng đạn 12 li 7 để "ra oai”, tuy nhiên vẫn thận trọng tránh tiến lên để dùng đại bác quét các chiến hào đầu tiên. Trong bóng tối, chúng rất dễ bị tổn thương, thiếu uý Mengien chỉ huy các xe tăng hiểu rằng các tổ SKZ đang đợi trong bóng tối để cho các xe tăng đến đúng tầm súng của họ. Một rốc két đã nổ trên lá chắn dày của chiếc Muynhudơ”.

Đầu đầy máu, Lêcuyê nằm trên tấm PSP. Viên đạn đã làm vỡ sọ và gây thương tổn ở não. Bình thường thì viên sĩ quan trẻ đáng lẽ đã chết rồi, nhưng anh đã sống sót qua đêm này, một đêm không ngừng bị đạn vạch đường xiên rạch.

“Khi đạn trúng vào, anh viết, cái mũ sắt của tôi đã bị giật và quai mũ suýt làm tôi ngạt thở, tôi bị choáng váng nhưng không thấy bị đau. Tôi giẫy giụa chống lại để giữ tỉnh táo. Kiệt sức vì vết thương, vì mất máu mặc dù lấy hết nghị lực song tôi vẫn bị ngất đi".

Hai người đồng đội cuối cùng đã nắm được tay anh và cố kéo anh chạy

https://thuviensach.vn

dưới làn đạn mà không nhận thấy một chân anh không còn tuân theo sự điều khiển của não.

“Họ đặt tôi cạnh Lơ Pa, anh nói với tôi vài lời để làm yên lòng tôi. Trời vẫn còn tối. Tôi bị rét cóng. Rồi tôi thấy mình ở trên mui xe Jeep, rồi trên một cái cáng, trong một đường hào kín. Trời đã sáng, mặt trời rọi chiếu. Tôi chỉ ý thức được trong giây lát rồi nhanh chóng đi vào hư vô. Khi họ đến chỗ phân loại, Grauuyn nhìn vết thương, ông nói với hai người lính dù: "Trung uý của các anh chỉ còn sống được hai giờ nữa thôi!" Cho rằng mình không còn làm được gì nữa, Grauuyn quay sang những người bị thương khác đang ùn lại trước nơi phân loại. Câu nói ngắn ngủi và tàn nhẫn vẫn ve ve như tiếng kêu của một con nhặng xanh trong đầu Lêcuyê: "Lẽ ra anh ấy đã chết! Còn hai giờ nữa để sống "

Vào đêm 17 rạng ngày 18, những tiếng vọng của trận đánh ban đêm làm yên lòng những người phòng thủ Huy ghét 6: Việt Minh đang bận mặt phía nam vậy thì có thể xuất hiện sau lưng họ và chạy đến những người bạn được bố trí đến đón mình. Tuy nhiên vẫn hy vọng họ không bóp cò khi những người sống sót của một đơn vị đồn trú chỉ còn vẻn vẹn hơn 150 người chạy đến. Đạn dược đã được đem chôn và tất cả những cái gì có thể phá hủy đều đã được làm. Biza đã cử hai trung đội đi trinh sát nhưng họ đã trở về thêm sáu người bị thương. Hai hạ sĩ quan chỉ huy họ, Lơ Gan và Văngđru, báo tin một đường hào mới của Việt Minh đã chặn đường rút lui.

Sương mù chưa tan hết khi Biza ra hiệu lệnh cho cuộc xuất chinh phi thường. Chết hoặc bị bắt! Đứng gần ông, là Vanhbécgiê, Lagácđơ, sĩ quan hên lạc và xa hơn một chút là Cuốc đét thuộc tiểu đoàn 2 Thái, trung đội của thiếu uý Latan thuộc đoàn bảo an đang bắt liên lạc với trung uý Phơrăngxoa thuộc tiểu đoàn 2 bộ binh ngoại quốc. "việc rút đi sẽ rất gay go, Biza dự kiến, nó sẽ làm tổn thất đến một nửa quân số quân đồn trú của tôi".

Hiếm khi những người vọt ra từ đám mù lại chạy nhanh đến thế. Nhưng tất

https://thuviensach.vn

cả Việt Minh đầu không ngoảnh về phía nam, một số trong đó chắc là bị bất ngờ, tuy nhiên họ không mất nhiều thời gian để quay lại và nổ súng. Lính lê dương và lính dù người Việt đi qua bằng sức mạnh, lựu đạn tung lên, những người ngã xuống, những người khác nhảy qua trên các đường hào của Việt Minh.

“Có một lúc chúng tôi bị bao vây bởi những làn đạn súng tự động đang bắn vào một đường mòn mà chúng tôi phải vượt qua, Latan kể. Nấp sau một mô đất, tôi ở gần trung uý Phơrăngxoa. Bỗng nhiên, anh bị một viên đạn trúng cổ họng. Tôi vòng tay đỡ lấy đầu anh và gọi trung sĩ Tuốcne là người đã qua đào tạo y tá, nhưng anh cũng không thể làm gì được. Tôi cảm thấy thần chết đã tìm đến anh qua sự suy sụp của thân thể và khi bàn tay anh đang túm chặt lấy áo tôi bỗng buông ra. (Chú thích: Sinh năm 1923. Giăng Phơrăngxoa là lực lượng Pháp ở trong nước năm 1944. Vào học trường Cao đẳng quân sự binh chủng hợp thành. Thiếu uý tháng 12-1946. Được chỉ định đi Đông Dương tháng 6-1948. Trung uý Phơrăngxoa trở về Pháp tháng 2-1951. Trở lại Đông Dương nhiệm kì hai. Bổ nhiệm về tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, tháng 10-1953 được không vận cùng tiểu đoàn lên Điện Biên Phủ.) Tuốcne nói với tôi: "Thế là hết!" và một lát sau anh ấy đã chết. Tôi nói với trung sĩ Rốtxốtti, báo vụ viên và chúng tôi lại ra đi ... Khi nhảy qua vị trí Việt Minh, những người đang ở đó giãn ra khi chúng tôi đến, tôi mất thăng bằng và ngã ngửa vào trong hào, dưới con mắt sững sờ của một bộ đội Việt Minh, anh ta liền tẩu thoát nhanh hơn cú bắn các bin của tôi. Một lính lê dương không rõ tên thấy tôi, liền kéo tôi lên”.

Vanhbécgiê vượt qua chướng ngại vật, La gác đi trước anh, Cuốc đét gặp lại "với một nhóm riêng biệt, có phần nào bị thọt". Trung sĩ nhất Văngdru bị bắt làm tù binh và chết trong thời gian bị bắt, trung sĩ nhất Gan má bị thủng đạn, hạ sĩ nhất Lavô mất một cánh tay. Chắc là người ta có thể nói kế hoạch đã thành công nhưng với cái giá 80 người chết và bị thương. Một nửa quân số. Với 2 người chết trong đó có trung uý Phơrăngxoa và 18 người bị thương, các lê dương của tiểu đoàn 2 bộ binh ngoại quốc sống sót tìm lại

https://thuviensach.vn

chỗ của họ ở tiểu đoàn Clêmăngxông trong lúc lính dù người Việt đến Êlian 4, ở điểm tựa này Biza khôi phục lại hai trung đội và giao cho Lơ Gan và trung sĩ Phoátxốt.

Ở tiểu đoàn dù ngoại quốc, trừ "Lu lu" Mác tanh gửi đến chỗ bác sĩ Grauuyn, các sĩ quan bị thương không nặng. Rúc, mà người tùy tùng La Hốt đã bị giết, chỉ bị những mảnh nhỏ trên vai và mặt, Phuốcniê bị một viên đạn vào vai, còn một viên đạn khác xuyên mũ sắt của Stabenrát, làm rách một mảng da đầu. Băng bó xong, "Slab" đến hầm trú ẩn cùng ở với trung uý Đômigô . Bữa ăn trưa của lễ Phục sinh, anh đầu bếp người Việt của họ dành cho họ một sự bất ngờ: trứng ốp la và mỗi người một con gà quay. Chẳng ai hỏi gà này lấy ở đâu ra.

Ở phía bên kia đường băng, trong cái mương, nơi đang diễn ra một số hoạt động liên lạc và thay quân, cuộc chiến đấu vẫn tiếp diễn. Các cuộc đấu pháo giữa hai bên đã gia tăng.

“Đã gần hai giờ, chúng tôi trở về với vị trí gần máy bay Quyếctít Commăngđô, hạ sĩ Ítxe của tiểu đoàn 8 xung kích viết và chúng tôi được lệnh trở lên lại bằng đường con mương. Đó là buổi tối, vào khoảng 21 giờ. Tôi rơi vào một vụ nổ lớn, dữ dội, khi bụi đã tan đi, chân trái tôi đã bị xé nát. Thật không thể tin được! Và trung sĩ Prâynhông cõng tôi đến trạm cấp cứu của trung uý bác sĩ Cácfo. Bác sĩ nói với tôi? "Cậu bé ơi, cậu bị nặng đấy!" Tôi trả lời ông là tôi biết phần dưới cẳng chân của tôi bị xé nát. Ông hỏi tuổi tôi. Tôi mới đầy 20 tuổi. Ông cho dẫn tôi đến trạm giải phẫu, ở đây bác sĩ Hanz đã mổ cho tôi rồi người ta đưa tôi đến hầm trú quân y của tiểu đoàn 8, bên cạnh hạ sĩ nhất Lơgaréc”.

Trên chiếc cáng, Lêcuyê đang hấp hối, được đặt ở phía ngoài nơi phân loại, ở đây bác sĩ Grauuyn làm chủ lễ, một nhà xác ở ngoài trời gồm những chiếc cáng không tên và trên đó, những người đã chết đang bị lũ ruồi tấn công cùng những người mà tử thần rình ở đầu giường sắp bắt đi, dường như chờ

https://thuviensach.vn

đợi sự can thiệp kín đáo của số mệnh.

“Tôi nhớ rất rõ mình đã thức tỉnh trên một chiếc cáng, trong một đường hào, Lêcuyê nói. Tôi đã sờ lên người mình chiếc áo nhảy dù đã cứng vì máu khô đọng và không bị quấn băng ở đầu mặc dầu tôi nhớ rằng đầu tôi đã bị thương. Tôi thất vọng: Tôi đã không được săn sóc. Tại sao? Tôi rất bực bội, tôi ở đâu? Tôi cầm lấy chân một người đi qua. Anh ta cúi xuống người tôi, nói với tôi. Với những tác động mạnh của tay trái tôi cố gắng truyền đạt với anh ta. Một lúc sau, kiệt sức, tôi được đưa đến một nơi nhân đạo hơn, trước cửa phòng mổ, nhận biết được nhờ ánh điện mạnh”.

Ở đó vừa mới kết thúc một ca mổ, Grauuvn ra lệnh cho trung sĩ Đơđông đặt Lêcuyê dưới đèn không có bóng (đèn mổ). Ông cố thử làm cái việc mà không thể làm được.

Lêcuyê :

“Một cơn đau ghê gớm đánh thức tôi. Tôi ở trong phòng mổ được chiếu sáng mạnh, hạ sĩ Xioni cắt tóc của tôi và Gimơrie Đờ Gala cởi giày cho tôi... Grauuyn ở cạnh bàn. Tôi ra hiệu với ông bằng ba ngón tay yêu cầu tiêm thuốc giảm đau cho tôi và làm cho tôi ngủ được”.

Người bị thương không còn gì để mất nữa, cần phải thử... với sự đồng ý của chính Lêcuyê, Grauuyn đã phẫu thuật và mặc dầu có những dự đoán bi quan nhất, điều kì diệu đã xảy ra đối với người bị thương, nằm dài ở một nơi hôi thối, tranh tối tranh sáng, gọi là "những hầm mộ", đã bình phục, dần dần, từ thế giới bóng tối bước sang thế giới những người sống: "sau những ngày dài đau đớn và không ngừng rên rỉ, Lêcuyê nhớ lại, cuộc sống đã giành lại những quyền của nó, sự minh mẫn của tôi ngày càng rõ nét hơn".

Bị bại liệt một phần, viên sĩ quan trẻ đã mất tiếng nói và không thể tự mình ăn uống. Nhưng tình đồng đội đã được phát huy cao độ và những người bị

https://thuviensach.vn

thương xung quanh anh đã quên nỗi đau của bản thân để giúp anh vượt qua nỗi đau của mình. Anh ở bên cạnh một người bạn thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù, trung sĩ nhất Lacốt. Biga đến thăm anh, cha Hanhrích cũng vậy và Giơnơviê Đờ Gala mỗi buổi sáng đều đến đầu giường anh. Nhưng Giơnơviê, có nơi nào trong những căn hầm hôi thối mà hàng ngàn mùi xông lên làm buồn nôn lại không có mặt cô và nụ cười của cô là một phần của đơn thuốc bác sĩ Grauuyn.

Bị súng cối của Việt Minh pháo kích và mỗi đêm lại bị vài mét hào mới đào của Việt Minh xiết chặt, Huy ghét 1 đã thành mục tiêu tự nhiên, mà đối với Việt Minh đây là mục tiêu kế tiếp Huy ghét 6. Mờ sáng ngày 18 một làn đạn 105 của pháp hiệu chỉnh kém, đã lấy mất một sĩ quan nữa của điểm tựa.

“Khi loạt đạn bắn tới, trung úy Cudanh chứng minh, tôi không có đủ thời giờ để hiểu rằng loạt đạn đó dành cho chúng tôi và tôi có cảm giác như bị tiêu tan với đường hào mà tôi đang ở đó giống như nó lún sâu xuống đất. Tôi bị đắm không phải giữa biển khơi mà ngay trên đất liền. Tôi bị ngạt, tôi cố thở nhưng mỗi lần hít vào chỉ thấy đất đầy mồm. Tôi nghĩ rằng mình sẽ chết ngạt bởi vì tôi càng cố gắng thì lại càng thấy vô hiệu. May thay, các hạ sĩ quan của tôi khi thấy tôi biến mất, đã đào bới, đào bới... Họ kéo tôi ra khỏi nhà tù đất sét, nhưng tôi đã ở trong trạng thái bị sốc đến mức người ta phải đưa tôi đến bệnh xá, nơi tôi gặp lại trung uý Spôgiô”

Đại uý Buốcgiơ chỉ huy Huy ghét 1 sinh năm 1925 ở Ain. Con trai một người sen đầm, thiếu sinh quân cũ, ông đã qua nhiệm kỳ thứ nhất từ 1947 đến 1950 và đã lấy vợ lúc trở về. Một năm sau ông lại lên tàu đi làm nhiệm kỳ hai và chỉ huy đại đội 4 của tiểu đoàn Clêmăngxông. Từ nay ông là sĩ quan duy nhất. Trung uý Đêbooc, được bổ nhiệm làm sĩ quan liên lạc và quan sát, đã bị giết vì mảnh đạn. (Chú thích: Sinh năm 1927, Gabrien nhập ngũ tháng 9-1944 ở Tơroay; xuất ngũ là trung sĩ tháng 8-1945. Sau 15 tháng dân sự, tái ngũ với thời hạn 4 năm, đậu bằng nhảy dù và ra trường Xanh Xia với cấp thiếu uý năm 1951. Trung uý ở trung đoàn pháo 32, sang Đông

https://thuviensach.vn

Dương rồi được điều về tiểu đoàn 3, trung đoàn 10 pháo thuộc địa ở Điện Biên Phủ.)

Buốcgiơ đã củng cố điểm tựa thành một công trình vững chắc, được trang bị 16 súng tự động bố trí trong hầm trú ẩn.

“Các lỗ châu mai nằm sát đất, vũ khí chỉ có thể bắn ở chiều cao 40cm, mỗi điểm quanh chúng tôi chịu hỏa lực của ít nhất ba vũ khí tự động. Hệ thống hàng rào có chiều sâu khoảng 30 mét và địa hình bằng phẳng không cho phép Việt Minh xung phong. Vả lại hỏa lực chi viện của pháo 105 đã được dự kiến và hiệu chirnh chung quanh chúng tôi”.

Chịu pháo kích ngày và ddêm, bị xiết chặt ngày càng gần hơn - hai đường hào của Việt Minh đã chạm vào hàng đầu tiên của rào kẽm gai, kiệt sức vì mất ngủ, lính lê dương đã mất đi cái phong thái vững vàng vốn có của họ.

Buốcgiơ:

“Những ngày cuối cùng ở Huy ghét 1 thật là gay go. Mỗi đêm, Việt Minh cố thâm nhập vào hàng rào kẽm gai và tôi luôn luôn có một đội dự bị được trang bị tiểu liên, mỗi lính lê dương đeo một vòng lựu đạn quanh cổ. Một phần ba quân số ở vị trí chiến đấu ban ngày và hai phần ba ban đêm. Tôi còn lương thực vì, trước ngày 13-3, tôi đã dự trữ 10 ngày. Chỉ có nước là phải phân phối theo hạn định và chừng nào điều đó còn có thể làm được, mỗi đêm tôi cử một đội lao công gồm những tù nhân, người bị giam quân sự cùng với lính lê dương mang can đi lấy nước về”.

Cuộc thay quân đã được dự tính nhưng Clêmăngxông không còn nhiều người và đại đội 4 của tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 12 lê dương ngoại quốc (đại uý Sơvaliê) được chỉ định để thay thế Buốcgiơ. Anh lại phải trở về vị trí! Là học viên võ bị Xanh Xia (khóa "Sáclơ đơ Phu Côn"), Sơvaliê cũng là thiếu sinh quân cũ. Anh hy vọng cuộc thay quân sẽ được thực hiện một cách bất

https://thuviensach.vn

ngờ nhưng, trong hoàn cảnh này, mỗi cử động nhỏ đều bị nhanh chóng theo dõi. Sơvaliê bị đặt dưới hỏa lực dày đặc và đụng phải những đường hào cần dùng hỏa lực rút ngắn lại, điều đó làm cho anh đến Huy ghét 1 sau hơn sáu giờ nỗ lực và bị những tổn thất. Theo Buốcgiơ cuộc thay quân diễn ra khó khăn một phần do trời tối, một phần do hỏa lực địch rất dữ dội

“Cuộc thay quân chỉ có thể bắt đầu từ 4 - 5 giờ sáng, làm từng trung đội, đến nỗi khi tôi rời điểm tựa với 3 người lính lê dương cuối cùng thì trời đã sáng rõ. Một khẩu súng máy của Việt Minh phục kích gần Quyếctít Commăngđô đã bắn vào hàng rào kẽm gai và tôi không nhớ đã phải nằm xuống bao nhiêu lần để tránh các loạt đạn. Vừa lúc, tôi đã đến một đoạn hào đào dở dang dọc Huyghét 2 và . . . ngất đi vì kiệt sức”.

Một đại đội của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc, đại đội của trung uý Galôpanh, bảo vệ đoàn tù nhân mang các túi hòm và can. Ở đơn vị lính Ma rốc đang hối hả này, thượng sĩ nhất Serông đã bị giết, thiếu uý Misen Phốc bị thương cùng nhiều lính Ma rốc. Những người khác đi theo trung uý Galôpanh; anh đi như không nghe tiếng đạn súng cối cho đến khi anh ngã xuống không một lời rên rỉ. Bệnh xá gần nhất là nơi mà Vécđaghê (tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc) và Staécman (tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc 13) làm việc. Lính Ma rốc mang người bị thương đến và Vécđaghê đã khám cho Galôpanh. Mới thoạt nhìn, bác sĩ cho rằng đó là một vết rách nhẹ do một mảnh đạn nhỏ gây nên. Galôpanh khỏe mạnh chắc là sẽ mau lành thôi. Tuy nhiên tình trạng của viên sĩ quan đã làm bác sĩ lo lắng.

“Điều làm tôi ngạc nhiên và suy nghĩ nhiều, bác sĩ Vécđaghê viết cho Ăngđrê Galôpanh, anh của người bị thương, là sự mất cân đối giữa tính trầm trọng thực sự của vết thương và vẻ ngoài nhẹ nhàng của nó. Quả vậy tôi chỉ phát hiện được một lỗ rất nhỏ của viên đạn vào vùng thắt lưng. Tuy nhiên, khi đến Huy ghét, viên sĩ quan đã ở trong trạng thái sốc do thiếu máu rất nặng và có vẻ như mất ý thức, tôi không thể chuyện trò với anh ta. Các

https://thuviensach.vn

cố gắng của chúng tôi về phục hồi chức năng để có thể đưa anh ấy đến trạm giải phẫu trở thành vô ích và anh đã tắt thở. Có thể là mảnh đạn, tuy nhỏ nhưng đã làm thương tổn mạch máu bụng, gây ra chảy máu trong". (Chú thích: Sinh năm 1924 Angiêri, Sáclơ Galôpanh được gọi nhập ngũ năm 1943 vào pháo binh. Được chỉ định đi Đông Dương, trung uý tháng 10-1952, xuống tàu tháng 11. Không vận lên Điện Biên Phủ với tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc.)

Có phải Galôpanh mất ở bệnh xá tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc không" Bác sĩ Prêmiliơ của tiểu đoàn 4 Ma rốc giải thích:

"Ở chỗ bác sĩ Vécđaghê, Prêmiliơ viết, trước hết ông ấy đã phải nâng huyết áp đã xuống rất thấp do bị chảy máu trong trầm trọng. Huyết áp đã được nâng lên đến 10 và người ta đã có thể khiêng Galôpanh đến trạm giải phẫu. Chúng tôi hy vọng sẽ mổ cho anh nhưng máu lại tiếp tục chảy và mặc dầu đã được tiếp máu cả đêm nhưng cũng không thể can thiệp được nữa, người bị thương đã quá yếu không được phép gây mê".

Galôpanh là người cơ đốc giáo và Prêmiliơ cho mời cha Gheri "đến làm lễ xá tội cho viên sĩ quan đã bất tỉnh". Galôpanh mất sáng 20-4, việc mai táng anh giao cho một đội lao công trực thuộc trạm giải phẫu của Grauuyn.

Một bằng chứng khác, bằng chứng đầu tiên mà gia đình nhận được, bổ sung cho hai việc kia. Đó là việc Giơnơviê đờ Ga la, khi trở về Pháp, đã viết thư cho vợ Galôpanh ngày 14- 7-1954. Cô giải thích rằng cô quen viên sĩ quan khi đi xem những mảnh vụn của chiếc máy bay bị bắn rơi ngày 14-4. Bảy người trên máy bay đã chết còn Galôpanh ở điểm tựa gần nhất, đã lo việc chôn cất họ.

"Anh ấy nhận ra tôi đầu tiên khi người ta đưa anh vừa bị thương đến, ngày 19-4, cô viết. Lúc đó anh còn tỉnh. Anh nhắc lại việc chôn cất các phi công. Anh bị thương ở lưng bởi một mảnh đạn cối, anh hỏi tôi vết thương có nặng

https://thuviensach.vn

không. Tôi đã làm yên lòng anh vì tôi hy vọng rằng thể trạng khỏe mạnh của anh sẽ thắng, nhưng không ngờ vết thương của anh lại trầm trọng hơn tôi tưởng và mặc dù đã được chăm sóc bằng mọi cách, anh đã mất trong đêm".

Vécđaghê tỏ ý thận trọng: "Trong tình trạng mà Galôpanh rời trạm cấp cứu của tôi, tôi không nghĩ được rằng anh lại có thể gợi đến những kỷ niệm với cô Đờ Ga la. Trước sự thất bại của nỗ lực để giải sốc bằng các phương tiện tại chỗ, tôi quyết định đưa anh đi đến Hanz, lúc đó anh hấp hối nhưng vẫn còn thở".

Thiếu quân số, GONO không do dự tập hợp lại những đơn vị chưa bao giờ đặt chân đến mặt tây. Vì thế trung uý Philôđô đang phòng ngự ở Đôminíc 3 với tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri, nhận được lệnh cử hai trung đội đến phân khu trung tâm. Khi đêm xuống, mỗi đường hào có quang cảnh nhộn nhịp như một đại lộ và dưới quyền của trung uý Giắccơlin, lính bộ binh thuộc địa luồn lách trong cái mê cung mà lính lê dương và tù nhân quân sự mang ba lô và can đi ngược chiều nhau.
Lính Angiêri thức đêm để đào hào liên lạc ở một nơi mà họ đã được chỉ dẫn, chắc là ở hướng Huy ghét 1 nhưng sáng hôm sau, một nửa trong số họ, bị giết, bị thương, không trở về Đôminíc 3. Trung sĩ nhất BônÔpêra báo cáo với Philôđô là thượng sĩ nhất Ôxvan và trung uý Giắccơlin bị thương và được bác sĩ chăm sóc. (Chú thích: Sinh năm 1927, Clốt Giắccơlin nhập ngũ tháng 11-1946. Được cử sang Đông Dương ngày 2-12-1953. Đầu tháng 1-1954, bổ nhiệm về tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri ở Điện Biên Phủ.) Các lính bộ binh thuộc địa đã trở về Đôminíc 3 bởi vì đường hào mà họ đào đã trở nên vô ích. Thượng sĩ nhất Ôxvan đã xuất hiện trong ngày với một con mắt được băng bó rất khéo, nhưng các vết thương của Giắccơlin là những vết tử thương và anh đã chết ở trạm cấp cứu của bác sĩ Staécman. Nhảy dù xuống trong đêm, trung uý Phơrăngxoa Đuybua thay thế Giắccơlin ngay, không có thời gian chuẩn bị.

https://thuviensach.vn

Ngày hôm sau, một đơn vị của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa được phái di bảo vệ một đường hào liên lạc mà lính lê dương và tù nhân quân sự đào giữa Huy ghét 2 và Huy ghét 1, một đường hào để bảo đảm tiếp tế cho đại đội Sơvaliê. Một hoạt động thất bại và phải trả giá, 11 người bị chết và 14 người bị thương của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa. Nhảy dù xuống ngày 12-4, trung uý Blăng đã bị giết (Chú thích: Sinh năm 1927, Emê Blăng được gọi nhập ngũ 1947. Tình nguyện sang Đông Dương, lên đường ngày 14-12-1953. Trung uý tháng 5 ở tiểu đoàn 1 dù thuộc địa, chuyển sang tiểu đoàn 6 dù thuộc địa ngày 11-4-1954. Ngày hôm sau nhảy dù xuống Điện Biên Phủ.). Với anh, chiến dịch chỉ kéo dài vẻn vẹn chín ngày.

* * *

Ở Huy ghét 1, Sơvaliê ở trong một vị trí có cả Biza ở Huy ghét 6. Điểm tựa đầy những hố đạn vì những cuộc pháo kích và lính lê dương lại phải giăng lại dây kẽm gai, sửa sang lại những đường hào bị phá hủy, dựng lại các lô cốt và chôn những quả mìn mới. Một công việc lao động vô ích, mất sức mà mỗi người phải đảm nhiệm với tinh thần chịu đựng căng thẳng. Tổn thất quá lớn, người ta không tiếp tế Huy ghét 1 nữa, và đại dội Sơvaliê buộc phải tiến hành một cuộc chiến đấu đơn độc mà kết cục cũng có thể biết trước được.

“Từ những hào chiến đấu đã tiến sát các công sự phòng ngự của ta, trung uý Vâyơ thuộc sở chỉ huy bán lữ đoàn 13 viết, Việt Minh tấn công và tràn vào điểm tựa. Liên lạc rađiô đã ngừng và hai hoặc ba giờ sau, các cuộc bắn phá và các tiếng nổ đã giảm. Vào lúc này, người ta chẳng biết gì về tình hình cuộc đụng độ. Một lính lê dương duy nhất đã trở về phòng tuyến của chúng ta nhưng anh ta bị sốc đến mức chẳng có được thông tin gì chính xác cụ thể”.

https://thuviensach.vn

Về sau khi các tù binh trở về, vài người lê dương của Huy ghét 1 xác định rằng khi đợt tấn công của Việt Minh áp sát sở chỉ huy, đã vang lên một tiếng nổ lớn làm cho người ta phỏng đoán rằng kho đạn nổ. Phải chăng chính người chỉ huy điểm tựa đã cho nổ kho đạn? Theo trung uý đờ Vâyơ, em rể của ông, "một điều chắc chắn duy nhất: đại uý Sơvaliê không ở trong số tù binh nhưng không ai dám khẳng định rằng ông đã chết" (Chú thích: Sinh năm 1921, Giắc Sơvaliê tốt nghiệp Xanh Xia năm 1942. Tháng 1-1948 đi Đông Dương. Qua nhiều đơn vị, cuối nhiệm kỳ, công tác ở Phòng 3 phân khu Biên Hòa. Hồi hương tháng 6-1950. Tháng 7 đại uý ở trung đoàn- bộ binh 151. Tháng 1-1954 trở lại Đông Dương. Bổ nhiệm vào tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn lê dương ngoại quốc ở Điện Biên Phủ.)

Sau khi thức cả đêm bên cạnh các máy rađiô để theo dõi cuộc chiến đấu thất vọng của Sơvaliê, Biga báo cáo với Đờ Caxtơri mà sự phản ứng đã làm ông bất ngờ. Tướng Đờ Caxtơri muốn giành lại Huy ghét 1. Biga không có chút hăng hái nào và, ăn uống kém, ông cần có vài giờ để ngủ. "Được, Caxtơri nói, Lăng le sẽ đảm nhiệm việc đó".

Lăng le cũng chẳng mặn mà gì hơn "Bruynô vì ông nghĩ hy sinh người mình trong một cuộc phản kích mà kết cục không chắc chắn. Quan điểm của ông đơn giản: đơn vị duy nhất sẵn sàng hành động là tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc của Liêdenphen, đã mất một phần ba quân số trong đó có hai sĩ quan Đờlaphông và Phơragôna. Giả thiết là quân dù lê dương chiếm lại được Huy ghét 1, vậy đơn vị nào thay thế đại đội Sơvaliê? Vấn đề không phải chỉ chiếm lại mà phải giữ được nó. Caxtơri không nhất trí: Cuộc phản kích phải khởi động vào đầu buổi chiều sao cho mọi việc phải đạt được trước 16 giờ, điều đó làm cho Lăng le chỉ có những thời hạn rất ngắn ngủi để "lên kế hoạch" hành động tác chiến. Tư lệnh. GONO đã được Cônhi bật đèn xanh, ông hứa cho không quân chi viện cho Lăng le. Pháo binh được huy động còn Hécvuiét được yêu cầu cho một trung đội xe tăng đến giúp Lăng le. Lăng le phải làm sao để bộ binh đến điểm hẹn.

https://thuviensach.vn

Đại uý Cayô không rời rađiô; ông cần có sự hợp tác của trung tá Vayăng về pháo binh và sự hợp tác của thiếu tá Ghêranh về chi viện không quân. Ghêranh còn bất ngờ vì được triệu tập đến dự giao ban nhiệm vụ của Lăng le vì ông không hài lòng lắm về mối quan hệ giữa ông và phân khu trung tâm. Nói về cuộc phản kích, ông viết trong báo cáo: "Một hành động tấn công duy nhất được dàn dựng thực sự với không quân và pháo binh, là mưu toan chiếm lại Huy ghét 1. Thời gian xác định chỉ được sự tôn trọng của không quân và pháo binh".

Câu nói ngắn đó cho thấy điểm yếu nằm ở đâu. Cũng như đám lính dù của bảo an đoàn ngày 15-3, các lê dương của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc cũng có một quãng đường đi như vậy, giữa muôn ngàn vết thương của Điện Biên Phủ mà có những kẻ cao giọng nhận xét rằng tiểu đoàn chẳng bao giờ đến vị trí xuất phát đúng giờ đã hẹn. Ngay cả Liêdenphen, đến chỗ Galuê, phó chỉ huy của ông, ở Huy ghét 2, cũng cho rằng các đại đội của ông không có đủ thời gian để đến tập kết. Chúng phải được thay thế và sự vận động đó sinh ra nhiều cuộc đi đi lại lại trong giao thông hào, không thể thoát được con mắt quan sát của Việt Minh. Lăng le không muốn nghe gì cả, ông đã nhận được lệnh, ông phải thi hành. Ít khả năng là các xe tăng được chỉ định để chi viện cho hành động tác chiến sẽ thay đổi được tiến trình của sự việc. Từ khi Ba dây nằm lại trên đỉnh Êlian 2, trung đội xe tăng Măngggien chỉ còn có Đuômông và Muynhudơ.

Khó khăn thực sự là sự phối hợp đồng bộ oanh kích của không quân, pháo kích của pháo binh và sức chiến đấu của bộ binh. Người ta đã biết là máy bay chỉ thực hiện một cuộc oanh kích và pháo thủ đã cảnh báo là họ không lãng phí đạn, đến giờ đã định họ sẽ bắn nhưng họ không có ý định "diễn lại vòng hai". Vậy thì Lăng le và Cayô phải lập một thời gian biểu chặt chẽ về các hành động hợp đồng tác chiến theo trật tự không quân, pháo binh, xe tăng và tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc. Thế mà, đáng lẽ căn cứ để tính là giờ đến thực tế của bộ binh và hành động của không quân, pháo binh phải phụ thuộc vào giờ thực tế này, thì lại bắt lính lê dương phải thích nghi với giờ

https://thuviensach.vn

giấc của các cuộc chi viện hỏa lực không quân và pháo binh. Và qua lời của Liêdenphen, họ nói rằng giờ phản kích phải chậm lại.

Cuộc hành quân phải diễn ra như sau: hai xe tăng của Mengien chi viện đại đội 5 (Bi rê), đại đội này xuất kích từ Huy ghét 2 tấn công hướng về phía bắc trong lúc đại đội 7 (Lơ Cua) và đại đội 8 (Pêtơrê) tập kết ở Ôpêra, vượt qua sân bay và lao vào Huy ghét 1 mà người ta nghĩ rằng những người sống sót sau khi chịu đựng nhiều bom đạn sẽ bị choáng váng. Đại đội 6 của đại uý Bulanhghiê khi đến sẽ được giữ làm dự bị trong các hào gần điểm tựa Ôpêra. Bulanhghiê là một trong những người nhảy dù kỳ cựu nhất của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc. Một thiếu sót quan trọng là không có sĩ quan nào của sở chỉ huy được Liêdenphen chỉ định đi theo cuộc hành quân để phân xử trên trận địa về một sự thay đổi hướng có thể diễn ra, một cuộc chi viện cần phải yêu cầu hoặc những mệnh lệnh đặc biệt phải áp đặt.

Đến 13 giờ 45, giờ ấn định cho việc tham chiến của 12 máy bay khu trục - oanh tạc không quân của Hải quân, tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc chưa có mặt ở vị trí. Đại đội 6 của Bulanhghiê còn hơn một giờ hành quân nữa. Những đơn vị khác chậm ít hơn, nhưng Liêdenphen nhắc lại là ông không thể phản kích vào 14 giờ. Cayô trả lời là không thể bắt máy bay đang bay dừng lại được nhưng anh sẽ cố gắng làm cho pháo chậm bắn lại. Bộ máy co lại. Các máy bay Hen cát xuất hiện và ném bom với một độ chính xác hiếm có trong lúc pháo phòng không khai hỏa để buộc các phi công phải bay lên cao. Bốn chiếc B26 bay đến sau đó ném hàng loạt bom xuống các phế tích của Huy ghét 1 đang chìm đi trong một đám mây khói khổng lồ mà một cơn gió nhẹ đang đẩy nó đến dòng sông. Các máy bay trở về Hà Nội khi pháo 105 của trung tá Vayăng lên tiếng.
Cùng với các súng cối hạng nặng, pháo phải bắn 1200 phát vào mục tiêu trong lúc một vài khẩu bịt mắt các đài quan sát Việt Minh ở Đôminíc và An nơ Mari bằng đạn hỏa mù. Từ sở chỉ huy Lăng le, radiô truyền đạt những lời phản đối mạnh mẽ: người ta đã giao hẹn với Cayô là khai hỏa chậm lại. Các cuộc pháo kích ngừng lại nhưng một nửa cơ số đạn dự kiến đã biến

https://thuviensach.vn

thành mây khói. Bộ máy càng co lại.

Với hai chiếc xe tăng, Mănggien chờ đợi . . . Họ được lệnh khởi động cùng với đại đội đi đầu của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc và giúp đại đội vượt các hào của Việt Minh. Họ không nhận được chỉ thị gì mới cho nên một lát sau khi không quân can thiệp, người sĩ quan trẻ cho bắn pháo 12 li 7 vào các tiểu đội Việt Minh ở khá xa tại Huy ghét 1 để tránh bị ảnh hưởng của bom. Vả lại, các lính dù của trung uý Bi rê, rất mệt mỏi, đã bắt đầu đến và bị hỏa lực ở cạnh sườn làm cho do dự. . . Họ tìm nơi ẩn trong giao thông hào dẫn đến máy bay Quyếctít Commăngđơ. Các xe tăng, Đuômông và Muynhudơ yểm trợ họ, chiếc xe đầu đi dọc theo con đường mà giải ở giữa đã được gài mìn trên một quãng dài gần 400 mét. Mănggien bố trí các xe tăng sao cho bảo vệ được đại đội 5 của Bi rê nhưng anh lo ngại thấy những đơn vị nhỏ của Việt Minh đang vội vã tiến về Huy ghét 1 trong lúc một số khác chiếm lĩnh hầm hào ở khoảng cách xa và sẵn sàng để bẻ gãy cuộc phản kích. Pháo 75 và đại liên của xe tăng không thiếu mục tiêu nhưng pháo của Việt Minh hình như đã hiểu cái gì đang được ngầm chuẩn bị nên đã nã pháo dữ dội, liên hồi vào phía ngoài hệ thống hàng rào - những cuộn dây kẽm gai bùng nhùng chằng chịt - để chặn đường vào của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc.

Không có liên lạc rađiô từ khi xuất phát, Mănggien bỗng nhiên bắt được liên lạc với "người chỉ huy cuộc hành quân". Anh báo cáo là Việt Minh rất đông và nếu Huyghét 1 đã bị oanh tạc khá mạnh thì nay nhiều ổ súng tự động đang chiếm lĩnh trí chiến đấu. Người đối thoại không tin và nói rằng hai đại đội của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc đến từ cứ điểm Ôpêra đã tiếp cận. Mănggien nói rằng không thấy giao chiến, nhưng những lời khẳng định của anh chẳng khiến ai quan tâm. Anh có thể gọi cho đại uý Hecvuiét, chỉ huy xe tăng, bằng rađiô được không? Hoặc sở chỉ huy Lăng le? Xe tăng Đuômông tiến đến máy bay Quyếctít Commăngđô, mặc dầu cái mũi của nó bị đập vỡ tan, nhưng hình hài vẫn còn nguyên vẹn và sẵn sàng cất cánh. Chiếc máy bay hai động cơ có cánh thấp này là một chiếc máy bay có kích thước lớn với bốn mươi chỗ ngồi nhưng chẳng ai lại nghĩ rằng bộ đội Việt

https://thuviensach.vn

Minh có thể giấu mình ở đó. Thế là, khi chiếc Đuômông đến gần máy bay, một quả cầu lửa vọt ra và nổ sau xe tăng. Mănggien hiểu ngay và ra lệnh cho người lái xe đi thụt lùi theo hình chữ chi. Nhờ cách vận động đó, một quả rốc két thứ hai đã bắn trượt nhưng quả rốc kết thứ ba đã nổ phía trước Muynhudơ, tổ lái của trung sĩ nhất Prađin bị loạng choạng nhưng không việc gì. Các xe thiết giáp phải dừng lại ở một cự li hợp lý khi mà những loạt súng máy toé ra từ bụng máy bay Quyếctít và quạt mạnh vào số bộ binh đang nấp trong các hố đạn. Rađiô đã thông báo về những tổn thất. Mănggien xử lí chiếc máy bay bằng pháo 75 và các hành khách bí mật của Quyếctít chẳng bao giờ được viết hồi ký của họ.

Có liên lạc trên rađiô giữa sĩ quan chỉ huy xe tăng với sở chỉ huy của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc, chắc là với đại uý Galuê. Măngglen có cảm giác rằng người chỉ huy giam mình trong sở chỉ huy chẳng thấy được tình hình thực tế. Anh không lầm. Người đối thoại với anh khẳng định rằng đại đội 5 của trung uý Bi rê đang tiến lên, còn anh thì, ở nơi mà người ta cho rằng người của Bi rê đã đến, chỉ thấy những mũ lá lô nhô trong đường hào. Anh rút ngắn cuộc nói chuyện và cho các xe tăng đi ngược lên dọc theo con đường mà anh thấy xuất hiện nhiều mục tiêu. Cuộc hành quân đã khởi sự không tốt và có thể là, nếu Liêdenphen hoặc Galuê, thậm chí một sĩ quan liên lạc bình thường, ngồi trong tháp xe tăng Đuômông, thì nhãn quan sẽ bớt quan liêu.

Một giọng nói quen thuộc bỗng vang lên trong ống nghe của Măngglen. Đó là "Bruynô" hỏi vị trí của anh. Đang ngạc nhiên về sự thâm nhập của Biga vào mạng thông tin, Măngglen báo cáo anh có một xe tăng ở phía bắc Huyghét 2 cùng đại đội 5, tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc, còn chiếc Đuômông thì ở gần máy bay Quyếctít mà nó đã phá hủy một phần. "Bruynô yêu cầu anh mở to mắt mà nhìn vì "quân bạn" sẽ vượt qua đường từ tây sang đông. Măngglen nghẹt thở? sự vận động được thông báo đó có nghĩa là cuộc phản kích đã thất bại và quân lê dương đang rút lui. Điều gì đã xảy ra?

Caxtơri có thói quen nghe rađiô trực tiếp từ các đại đội chiến đấu và ông

https://thuviensach.vn

nhanh chóng tin rằng Liêdenphen không làm chủ được cuộc hành quân nhằm vào Huy ghét 1. Ông cho đánh thức Biga dậy và yêu cầu Biga đến tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc mà theo ông, hành động "thiếu quả đấm quyết định" Ngồi sau tay lái chiếc xe Jeep, có Cayô đi theo, "Bruynô" đến Huy ghét 2. Liêdenphen xác định giờ đến của ông là khoảng 13 giờ 45, nghĩa là trước khi quân dù tấn công. Trong báo cáo của mình, Biga xác định giờ đến sở chỉ huy tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc là khoảng 15 giờ, nghĩa là sau khi xuất kích, như vậy có lẽ đúng hơn. Người ta không biết chi tiết cuộc nói chuyện giữa hai người nhưng người ta biết Biga có một tiếng hét nổi tiếng. Liêdenphen, Galuê và có lẽ cả trung uý Đuyrăng, sĩ quan thông tin ở trong hầm và chờ tin các đại đội bị dính chặt vào mặt đất vì làn đạn vũ khí tự động. Liên lạc bằng rađiô đã bị đứt. Liêdenphen phàn nàn là các đồn của ông bị hiệu ứng fađin (sự nhụt) vì ở gần các tấm kim loại lát đường băng còn Biga thì nhận thấy "việc chèn các tần số làm tồi". Việc rađiô im lặng do nguyên nhân gì không cần biết, chỉ biết sở chỉ huy của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc nằm ì không hoạt động được và không một sĩ quan nào đến tại chỗ để nắm chắc tình hình và đề ra những quyết định thích hợp. Biga nuôi hiềm thù dai dẳng hằng năm trời đối với Liêdenphen mà ông quy trách nhiệm về sự thất bại. Ông chỉ còn cách là hạn chế sự tan rã và thu hồi binh sĩ trước khi họ bị tàn sát hết.

Quân lê dương không tìm hiểu nguyên nhân khi họ được lệnh chạy cắt ngang sân bay. Những làn đạn dày đặc đón tiếp họ chứng minh Việt Minh đã hồi phục, đã giành lại thế trận. Sau khi phải chịu đựng hỏa lực súng máy nấp trong chiếc Quyếctít Commăngđô, một trung đội đã đến được lô cốt đầu tiên của Huy ghét 1 hay nói đúng hơn là đến chân phế tích của lô cốt. Một số quân đi lẻ đã tiếp theo sau nhưng rồi bị những làn đạn bắn là là mặt đất, dòng người đảo ngược, những thân thể ngã xuống đầy đường băng, chẳng ai đi theo nữa. Không có đại đội Clêđíc mà cũng chẳng thấy đại đội Lơ Pa để đẩy lùi Việt Minh. Những đợt chi viện hỏa lực cuối cùng của pháo binh, những chùm bom mới của không quân chỉ mang đến một sự hỗ trợ không nghĩa lý gì cho những con người, mà khi nhận được lệnh rút lui, đã

https://thuviensach.vn

hiểu rằng cuộc phản kích đã thất bại.

"Bruynô" biết tiết kiệm máu của binh sĩ, nhưng ông đã tiên đoán rằng sự tổn thất lúc về cũng bằng lúc đi, nếu không muốn nói là nhiều hơn. Ở đại đội 8, đại uý Pêtorê thuộc tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc bị nhiều mảnh đạn "ở gáy và sau lưng, (Chú thích: "Sau khi được bệnh xá săn sóc, tướng giặc Pêtorê viết, tôi vẫn có thể tiếp tục việc chỉ huy. Sau ngày 23-4 tôi chỉ nhận được một sĩ quan đến tăng cường, đó là trung uý Môrítcommécxiông (Thư trao đổi với tác giả).) nhưng Garanh, phó chỉ huy thứ nhất của ông "đã dẫn đại đội xung phong vào các hào chiến đấu của Việt Minh, Liêdenphen viết. Chỉ có một cú nhảy vọt đã chiếm được mục tiêu thứ nhất. Chính lúc đó Garanh đã ngã xuống" (Chú thích: Thư của thiếu tá Liêdenphen do Mác xen Garanh em của Giăng Garanh giao cho tác giả. Sinh năm 1924, thiếu sinh quân, Giăng Garanh vào học trường Cận vệ năm 1944. Đi Đông Dương nhiệm kỳ 2. Được bổ nhiệm về tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc, nhảy xuống Điện Biên Phủ ngày 10-4.). Một mảnh đạn đã cắt động mạnh chủ và những mảnh khác làm gãy chân anh. Mộ của anh là cái hố bom nơi anh tử trận ... Tôi đã ra lệnh không mang xác về để khỏi làm tăng thêm những tổn thất quá nặng nề của tiểu đoàn. Binh sĩ của ông không muốn bỏ ông lại ở một ngôi mộ không được canh gác .

Cũng bị thương, trung uý Yskiécdô tập hợp những người thoát nạn của đại đội 8 và dẫn họ về cứ điểm Opêra. Ở đại đội 7 của trung uý Lơ Cua, báo vụ viên của thiếu uý Minhốt bị thương ngay từ đầu của hoạt động. Nhảy dù xuống ba ngày trước đây, Minhốt đã tự liên lạc được với sở chỉ huy của tiểu đoàn, vừa di chuyển dưới làn đạn Việt Minh cho đến khi trúng "các mảnh lựu đạn vào lưng, vết thương này không buộc tôi phải rời trận địa". Đại đội 5 của trung uý Birê ít may mắn hơn vì đại đội trưởng bị một mảnh đạn vào đầu gối. Gần 15 giờ, Bi rê vừa mới gặp trung đội 3 của anh trong đường hào thứ nhất mới chiếm được thì đã bị trúng dạn. Qua rađiô, anh báo cáo là anh không đi được nữa, Liêdenphen cho biết sẽ cử một sĩ quan đến thay anh. Mười phút sau, đại uý Píccatô đến; ông được cử đến tiểu đoàn 2 dù ngoại

https://thuviensach.vn

quốc hồi tháng hai. Cuộc nói chuyện giữa hai sĩ quan ngắn ngủi hiếm thấy; Píccatô đột nhiên ngã quỵ xuống đường hào bùn lầy; một tay súng thiện xạ vừa bắn một viên đạn vào đầu ông.

Liêdenphen:

“Đại uý Píccatô đứng bên cạnh tôi khi trung uý Birê gọi qua rađiô yêu cầu tôi cử người thay anh vì anh vừa bị thương. Píccatô nghe nói thế liền yêu cầu tôi cử ông đi. Thế là tôi không được thấy lại ông ấy nữa. Sự kháng cự của Việt Minh cứng rắn hơn và phản ứng của Việt Minh mỗi lúc thêm mãnh liệt. Píccatô bị một viên đạn vào giữa trán. Mộ của ông là một góc hào của Việt Minh, nơi ông đã ngã xuống.” (Chú thích: Thư của thiếu tá Liêdenphen cho Madờlen Píccatô. Phiếu công việc của đại uý Píccatô ghi: "Tử trận do bị đạn vào đầu ngày 23-4 lúc 16 giờ. Mai táng ở nghĩa trang Điện Biên Phủ cùng ngày". Lời kể lại của Liêdenphen gần đúng với sự thật hơn.)

Píccatô chết, Birê lại giữ chức vụ của mình và chẳng ai ngạc nhiên khi thấy anh trên đường rút lui, được sự giúp đỡ của Moaxen, lính hầu cận của anh, kẹp dưới nách hai xẻng nhỏ làm nạng chống. Ở trạm cấp cứu, y tá Vinli Ruýst rửa vết thương ở đầu gối, băng bó tạm thời và cho dẫn anh đến trạm giải phẫu Viđan. Một ngày nặng nề đối với tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc: 19 người bị giết trong đó có 2 sĩ quan, Garanh và Píccatô, và 62 người bị thương trong đó có 7 hạ sĩ quan và 4 sĩ quan, Pêtơrê, Birê, Minhốt và Yskiécđô. Có lúc người ta còn thêm trung uý Giooc Naxiê vào danh sách những người bị giết. Người gốc xứ Lăng, 23 tuổi, Naxiê đã chết. . . ở Angiêri tháng 1-1958.

Hai ngày sau, tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc và tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc nhập lại thành một tiểu đoàn hành quân giao cho Ghirô chỉ huy. Liêdenphen rời sân khấu. Ông làm kẻ bung xung cho sự thất bại của cuộc phản kích và rời quân đội vào năm 1956 với cùng cấp bậc như lúc này, ở tuổi 43, sau 25 năm phục vụ. Vài năm sau, người ta thăng cấp trung tá cho ông, trong ngạch dự

https://thuviensach.vn

bị.

Píccatô không gặp may. Đờlaphông không gặp may. Ông này, độc thân hoặc có vợ, vẫn là một chiến binh, còn Píccatô, sau nhiệm kỳ đầu, không nhìn quân đội bằng con mắt xưa nữa; ông muốn ưu tiên cho vợ, con, còn binh nghiệp thì cũng là chiến tranh, không phải là sở điện lực Pháp cũng không phải là Công ty vận tải Pari tự quản. Tuy nhiên, khi Liêdenphen muốn cử người thay Birê, ông đã không ngần ngại. (Chú thích: Sinh năm 1919, vợ là Mađơlen, có hai con. Lêôngxơ Píccatô phục vụ ở miền Nam Việt Nam từ 1949 đến 1951 trong một đội biệt kích. Bị thương, về nước, được cử vào trường hành chính quân sự. Được chỉ định sang Đông Dương nhiệm kỳ 2, đáp tàu ngày 24-1-1954. Đại uý, về tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc ngày 10-2-1954 và nhảy xuống Điện Biên Phủ.)

Từ Si di Ben Abe mà ông đến vào tháng 1-1954, Píccatô không ngừng viết cho vợ những bức thư đầy hứa hẹn và những lời âu yếm. Ông cố làm yên lòng vợ, nói cả ngày về, thậm chí giải thích cho bà là ông vẫn thuộc bộ phận giữ đồn của quân lê dương, rằng "đi nhanh thì lại về nhanh”. Píccatô hoàn toàn trái ngược với trung uý Béctơrăng của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, người đi làm một cuộc chiến tranh tươi mới, vui vẻ và viết về cuộc chiến tranh đó gửi cho bố mẹ đang khiếp đảm, rụng rời. Píccatô bị chỉ định, ông tuân lệnh nhưng ý nghĩ một lần nữa lại lội bì bõm trong ruộng lúa đối với ông hình như lệch lạc quá; làm sao ra đi với tâm trạng nhẹ nhõm được khi vợ đang ở giai đoạn trầm uất? Bức thư của anh đã chứng tỏ anh chỉ muốn sống trong hòa bình với những người thân và không muốn nghe nói về chiến tranh nữa. Việc anh được chỉ định đi học trường Hành chính quân sự đã đưa anh về thế giới chiến tranh và anh đã mất phương hướng khi trở lại đây. Ngày 7-1, sau khi mô tả cho vợ nghe ngày lễ của các vua mà lính lê dương được xem (“anh thấy cái đầu mà các vị trường Hành chính quân sự đã làm trước một sự cuồng loạn như vậy!"). Píccatô báo tin cho vợ biết là anh sẽ làm "một cuộc vận động tới Xêtíp".

https://thuviensach.vn

"Anh định xuống tàu ngày 24-1 và em yêu dấu, anh mong rằng em hãy hoàn toàn tin tưởng ở Chúa và ở anh. Anh tin chắc rằng mọi việc sẽ ổn cả”.

Lòng tin chất phác và bền vững mà viên sĩ quan cố truyền cho vợ bằng những con đường thông thường từ Philippơvin mà ông đến vào giữa tháng giêng có lẽ là để luyện nhảy dù, ông đã thú nhận với Mađơlen:

“Từ bấy lâu nay anh ở trong một tình trạng khó tả. Hình như mình không còn sống nữa. Làm mọi việc như một cái máy tự động. Cái gì còn sống trong người anh, đã ở lại bên em ... Đôi khi anh hoảng sợ thấy vị trí mà em chiếm giữ trong tâm hồn anh”.

Vợ ông hỏi ông có quan hệ tốt với các binh sĩ lê dương dưới quyền không. Không nhận được sự chỉ huy, ông trả lời: "Trong thực tế anh đơn độc trong phần lớn thời gian của một ngày. Anh để cho em suy đoán thử xem anh phải làm việc như thế nào, và phải nỗ lực như thế nào để xua đuổi những ý nghĩ đen tối". Lo giữ vững tinh thần của vợ, anh nhắc lại với giọng văn thuyết phục: "Anh mong em hãy tin ở anh và hãy tin tưởng ở Chúa. Anh tin chắc rằng chúng ta sẽ được phù hộ và chúng ta sẽ nhìn thấy sự kết thúc của cuộc thử thách này".

Ngày 22-1, Píccatô đến Meren Kêbia, từ đó ông xuống tàu Pastơ từ Mác xây đến. Ở Xêtíp, ông tự tách ra khỏi cuộc liên hoan lớn được tổ chức nhân dịp quân tiếp viện cho Đông Dương lên đường. Hoạt động này đã thành truyền thống, cả thành phố hát bài Buđanh (cái dồi lợn) nổi tiếng, được ban nhạc đội lê dương chơi đi chơi lại:

“Cuộc xuất phát từ Xêtíp được tổ chức long trọng, phô trương, Píccatô thuật lại. Tất cả các sĩ quan và vợ họ đến tiễn và tạm biệt chúng tôi. Về phần tôi, việc này khiến tôi buồn hơn là làm tôi tươi tỉnh lại. Dĩ nhiên, không nên để lộ và tôi đã tìm cách biến đi một cách lịch sự nhất”.

https://thuviensach.vn

Khác nhau biết bao với không khí mà Ăngđrê Béctơrăng mô tả với bố mẹ anh trong thư viết ngày 24-3-1953, một năm trước khi anh chết:

“Con rời Xêtíp ngà.y 16-3. Xuất phát rầm rộ với toàn bộ đội nhạc binh của tiểu đoàn. Chúng con đã diễu qua thành phố trong tiếng nhạc của khúc quân hành lê dương. Con nổi da gà nhưng vui sướng được ra trận với quân lê dương. Tất cả các sĩ quan của tiểu đoàn 3 dù ngoại quốc đã đến nhà ga, tất cả các hạ sĩ quan và nhiều lính lê dương cùng với, dĩ nhiên, các bà xã của những người đi và những người ở lại. Đoàn tàu khởi hành, từ từ lăn bánh, mọi người đứng nghiêm, quân nhạc chơi bài Lơ Buđanh”.

Mọi cái đều phân cách hai người: Béctơrăng, chưa vợ, "sung sướng được đi ra trận", còn Píccatô muốn ở lại với người thân và trở lại trường Hành chính quân sự. Ông mô tả cuộc lên đường của tàu Paxtơ, một "trại lính nổi", những nghi lễ tiễn chào, của một đội lê dương, đội quân nhạc trên bến tàu, những mũ kê-pi màu trắng... Dù sao ông cũng bị xúc động: "Tôi nghĩ rằng trong đội lê dương, tôi sẽ có những hài lòng về nghề nghiệp có thể giúp tôi chịu đựng sự xa cách đỡ vất vả hơn ".

Cứ mỗi chặng dừng, ông lại gửi một thư cho Mađơlen. Trong thư ngày 26-1, trước khi đến Port Said, không phải ít tự hào ông thông báo cho vợ biết là ông đã có cái lon thứ ba: "Anh nhận được một công điện từ Ben Abe thông báo cho biết là anh đã được thăng cấp đại uý kể từ ngày 1 tháng giêng. Em yêu dấu, các thư sau em sẽ đề gửi đại uý Píccatô, chồng em!”.

Vừa lên bờ, ông đã được tuyển dụng về tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, nhưng vì có "sự sắp xếp lại quân số", ông chuyển về tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc. Trong thư từ của ông, ông thường tỏ ý muốn chấm dứt chiến tranh và trở về với người thân ở Mác xây. óng có linh cảm gì không? ở mỗi dòng thư, người ta thấy ý muốn làm yên lòng, không để một sự lo lắng nào, dù là nhỏ nhất, được tồn tại.

https://thuviensach.vn

"Nếu ngẫu nhiên có lúc em không nhận được tin anh thì em cũng đừng nghĩ đến điều đó. Điều đó chỉ là do sự hoạt động tồi của bưu điện mà thôi. Em hãy giữ vững ý nghĩ rằng anh chẳng phải liều lĩnh gì và trong lĩnh vực này, anh cảm thấy mình được che chở".

Đầu tháng tư, tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc ở Hà Nội hai tuần và bảo vệ sân bay Gia Lâm. Có phải những cuộc chuyện trò với các sĩ quan tiểu đoàn 2 dù đã ảnh hưởng tới ông, vì bỗng nhiên ông đã liên tưởng đến chiến tranh:

“Tôi nghĩ rằng rốt cuộc Việt Minh sẽ kìm bớt các hoạt động của họ, nhưng ở thời điểm này, mặc dù bị tổn thất, họ vẫn tiếp tục hoạt động và, nói cho trung thực, về phía ta cũng không ít tổn thất! Tôi khoẻ khoắn và tự hỏi đến mức nào thì cuộc sống này không cần cho tôi nữa (ngày 5-4).

"Chúng ta cũng không ít tổn thất". Ái dà? ông đã đi quá xa và cố bù lại lầm lẫn lớn của ông: "Anh yêu cầu em, em yêu dấu, đừng quá lo lắng cho anh vì, chắc em cũng hiểu, người ta không thể ở chỗ đột phá khẩu 24 /24 giờ”.

Píccatô đã thay đổi môi trường, ông đang sống với những con người mà tính cách đã được tôi luyện vững vàng và rốt cuộc ông đã trượt vào khuôn. Ông thú nhận với ông bạn Paya:

“Ở đây tính đa cảm đã giết chết tinh thần. Mục tiêu đầu tiên phải đạt tới là rèn luyện kỷ luật cho tinh thần của mình và chỉ để cho nó trốn về Pháp ở những thời điểm nhất định. Cho đó là chuyện dễ thì lại là chuyện khác, nhưng là một kỷ luật cần thiết”.

Viết trước khi tiểu đoàn 2 dù nhảy xuống, lá thư cuối cùng của Píccatô đề ngày 9-4. Các sĩ quan được biết cuộc nhảy dù đầu tiên sẽ diễn ra vào đêm sau. Tình cảm chung là sự hài lòng; một đơn vị xung kích không phải sinh ra để gác máy bay đậu ở bãi. Còn nhảy dù xuống Điện Biên Phủ là đến với tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc của Ghirô, tham gia một chiến dịch mà báo chí cả

https://thuviensach.vn

thế giới nói đến. Píccatô thổ lộ với Mađơlen phải tính đến những hỗn loạn về thư tín. Đây là lần đầu nhân viên bưu điện chẳng là cái gì cả: "Em yêu, anh nghĩ rằng em sẽ qua một thời gian dài không có tin tức bởi vì các anh bắt đầu những chuyến đi thăm vài tuần lễ và trong những chuyến kinh lý như thế không thể có liên lạc bằng thư từ được. Anh sẽ gửi cho em khoảng mỗi tuần một bức điện...".

Cái "thời kỳ dài không có tin tức", mà đại uý Píccatô báo cho vợ, không bao giờ có hồi kết.

Những cuộc chiến đấu diễn ra hằng ngày, những chàng trai bị giết, bị thương một lần, hai lần, có khi ba lần, sự thiếu ăn - người ta gặm nhấm bất cứ cái gì giữa hai cuộc báo động - và nhất là sự mất ngủ đã làm hao mòn các chiến binh, một số thầy thuốc đã trình bày về hiện tượng đó. Ngày nay, chúng ta đã biết có những người chết mà không có vết thương gì ở bên ngoài. Đó là biên bản ghi nhận của trung uý bác sĩ Mađơlen thuộc tiểu đoàn 2 dù, người đã nhìn thấy những lính lê dương gục xuống như những búp bê biết nói.

“Các y tá người Việt đã lưu ý tôi đối với cái chết của những lính lê dương dày dạn chiến trận, dẻo dai, tuổi trung bình từ 20 đến 30 tuổi và một số đã chiến đấu trong quân đội Đức ở Nga. Tôi đã biết có trường hợp lính lê dương tấn công vào sân bay, địa hình trống trải, nghĩa là phải chạy, đầu cúi xuống, bỗng nhiên ngã lăn lông lốc. Khi khám cho họ, không bị va chạm, không có một vết thương nào, không có đám cháy ở gần hoặc bom nổ để giải thích cái chết đột ngột của họ, hình như thường xảy ra trong chiến tranh thế giới lần thứ hai. Đã có một số trường hợp như thế ở Điện Biên Phủ nhưng chủ đề vẫn là một điều cấm kỵ không được bàn đến! Trường hợp kinh ngạc nhất là trong số những người ấy có người đang đi trong đường hào gần như là bình thản và trao đổi thảo luận với mình hoặc có người sau khi đã nghỉ ngơi, ăn uống, ngủ, chẳng bộc lộ điều gì bất thường cả, câu nói đang dở dang thì giống như bị sét đánh, chẳng có dấu hiệu gì là đau đớn,

https://thuviensach.vn

mệt nhọc, trông vẫn sống như một phút trước đó rồi, hoặc ngã xuống như những con rối bị trật khớp, hoặc, kinh khủng nhất, là người cứng lại, đứng thẳng, cơ bị co cứng, biến thành pho tượng. Không một cuộc khám nghiệm tử thi nào được dự định tiến hành ở Điện Biên Phủ và chúng tôi không biết gì hơn nữa".

Ngày thứ sáu, 23-4, không phải là ngày tốt lành đối với trung uý hải quân Bécna Clốt lái chiếc máy bay Hen cát của Hàng không hải quân bị bắn rơi trên bầu trời của tập đoàn cứ điểm. Tuy nhiên, anh đã gặp vận may lạ lùng: "giữa ban ngày, một quả đạn trúng máy bay tôi, trong lúc tôi đang thả bom", anh nhớ lại. Quả đạn gây những hư hỏng nghiêm trọng, bảng điều khiển bị nổ rồi một - hai giây sau những ngọn lửa dài màu vàng xuất hiện dưới mui máy bay, Clốt phải lấy cao độ để hướng máy bay ra phía ngoài các phòng tuyến Pháp trước khi anh nhảy dù vào phía trong. Một động tác tinh tế mà mỗi giây là một áp lực nặng nề của điều không chắc chắn!

"Điều ám ảnh tôi là có thể rơi xuống chỗ Việt Minh, viên sĩ quan viết. Gió suýt nữa đẩy tôi đến đó. Dù mở ra làm sai khớp xương vai trong lúc tôi hạ xuống trong sự yên lặng mới mẻ đến nỗi trong vài giây tôi lâng lâng thanh thản như sắp ngủ Tôi thấy chiếc máy bay của tôi nổ và các đường hào của Việt Minh đã gần tôi. Tuy nhiên độ tản mác đã giảm bớt vào cuối chặng rơi và tôi đã tiếp đất rất an toàn, cách hào Việt Minh khoảng 20 mét".

Một khẩu súng máy bắn. Liệu anh ta có thành con vật bị săn? Những sự va quệt đã chùi mùn đất trước mặt anh và đem đến cho anh câu trả lời. Sự sợ hãi đã nghiền dạ dày anh, anh bò theo những bờ đường để bảo vệ mình. Cái vai anh nhức nhối: "Tôi nghĩ rằng mình sẽ chết, anh thú nhận. Rồi tôi thấy một đội tuần tiễu của quân ta ra khỏi hàng rào dây kẽm gai và tôi chạy đến gặp họ...".

Một lính lê dương đại đội Philíp đã cởi chiếc áo gi-lê cứu nạn màu da cam trên người anh, đang biến anh thành bia sống và đưa anh đến hầm trú ẩn

https://thuviensach.vn

gần nhất. Anh đã được cứu sống! Clốt được bổ sung vào sở chỉ huy máy bay chi viện và trở thành người thủy thủ nổi tiếng nhất của tập đoàn cứ điểm. Lính lê dương gọi anh là "tư lệnh hải quân ở Điện Biên Phủ" (Chú thích: "Trung uý hải quân Clốt được trung đội 3 (thuộc đại đội 10, bán lữ đoàn 13 cứu. Anh được dẫn đến sở chỉ huy của thiếu tá Cutăng và được chăm sóc cho hồi sức và khi đêm đến thì được đưa về điểm tựa trung tâm, để được vào bệnh xá của bác sĩ Grauuyn. Ông đã chữa cái vai trật khớp của anh ngay tối đó" (Thư cua tướng Philíp gửi tác giả).)

Tướng Giáp làm chủ trận địa ở phía bắc và phía tây bắc đường băng, những cuộc chiến đấu khác diễn ra ở rìa phía đông nơi có con mương nổi tiếng chạy dài trên trục bắc - nam, "cái rãnh lề đường" của tiểu đoàn 8 xung kích. Cuối tháng 3, đại uý Turê có ý tưởng thành lập ở phía bắc, ngang tầm Huy ghét 6, một điểm tựa để hai trung tâm chi viện lẫn nhau. Được Lăng le chấp thuận, ông cho xây dựng điểm tựa Ôpêra dưới những đòn pháo kích, sau khi đã cho quân của đại đội Xalanh từ đồi Đômimc 4, chiếm lĩnh trận địa.

Tại sao lại gọi là “Ôpêra" Trung uý Banpêtơrơ đề xuất cái tên này vì nó làm ta nghĩ đến một "nơi vui vẻ, sống động có nhiều người lui tới". Sự hài hước đó được hoan nghênh và trong đêm 17 rạng ngày 18-4, đại đội của trung uý Bayi thuộc tiểu đoàn 8 xung kích, và đại đội của trung uý Phạm Văn Phú thuộc bảo an đoàn, đã chiếm lĩnh các công sự dưới đất của Ôpêra. Hai viên sĩ quan hiểu rằng những ngày của Biza ở Huy ghét 6 đã được tính đến và sau đó họ sẽ bị biệt lập ở bắc sân bay Huy ghét 6 được rút đi, Ôpêra còn lại một mình ở phía bắc con mương. Các chi viện cửa đồi Đôminíc 4, vị trí của đại đội 1 sẽ không đủ khi bị tấn công và Việt Minh sẽ chọc đến Êpécviê, hạt nhân cứng rắn của tiểu đoàn 8 và là thành lũy cuối cùng của GONO.

Xalanh báo tin về sự hiện diện của "một tấm biển lớn di động chậm rãi từ sông đến đường băng sân bay". Việt Minh đào một đường hào sâu - người ta nghĩ đến một đường hầm - nối liền với đường hào đi qua đường băng và chia cắt Ôpêra với các hậu cứ của nó. Mọi liên lạc với Ôpêra sau ngày 18-4

https://thuviensach.vn

là một hoạt động gợi nhớ đến những mưu toan tiếp tế cho Huy ghét 6 hoặc Huy ghét 1. Trung đội Bônenli thuộc đại đội 1 tiểu đoàn 8 dù thuộc địa đã làm thử nhưng bị tổn thất và phải trở lại tuyến xuất phát. Ngày hôm sau, trung uý Bonnen và các binh sĩ lê dương của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc định cố gắng làm tốt hơn. Lại thất bại và Bonnen bị một viên đạn vào phổi rồi một mảnh đạn vào lõm vai, được lính hầu cận Menze mang về nhưng anh này năm phút sau đó đã bị giết. Thấy mũ Việt Minh đã đến gần, Bonnen cố sức nhảy xuống mương, chỗ này không có mìn, và lê về phía sau. Được người của Bônenli thu dụng, anh được đưa về trạm cấp cứu của bác sĩ Mađơlen.

Turê quyết định lập một điểm tựa khác, chấm dứt các công trình mà Việt Minh đang làm ở phía này. Nhưng phải dùng sức mạnh để đến đó. Hai đại đội - đại dội 8 thuộc tiểu đoàn 2 dù của đại uý Pêtơrê và đại đội 1, tiểu đoàn 8 dù thuộc địa của đạt uý Xalanh - tấn công và chiếm được mục tiêu Việt Minh đã rút và người ta lợi dụng lúc này để thay phiên quân đồn trú ở Ôpêra. Đại uý Đêmông đã thay thế người bạn là Bayi và Biza thay đại úy Phu, ông này trở về tiểu đoàn của mình.
Việc hai đại đội đi lên và hai đại đội khác đi về phía nam không phải được thực hiện mà không bị tổn thất và nhật ký của tiểu đoàn 8 dù thuộc địa đã ghi, danh sách tám người bị giết trong dó có thiếu uý Gianin Vôdô (Chú thích: Sinh năm 1931, gọi nhập ngũ 1952, Mác Gianin học trường sĩ quan dự bị. Tình nguyện đi Đông Dương, có bằng dù 1953, thiếu uý sau đó 2 tháng, lên tàu tháng 10. Về tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù đổ bộ ở Bắc Bộ ngày 17-11, biệt phái đến binh đoàn cơ động thuộc trung đoàn 35 không pháo nhảy dù thực tập bắn cối hạng nặng, chuyển sang tiểu đoàn 8 dù thuộc địa ngày 1-9-1954. Trên một số giấy tờ, Gianin còn có tên Vô đô. Anh là con trai của Pie Vô đô.) và 13 người bị thương trong đó có trung uý Giắccơmê, trung sĩ Lơ Bigô và Giăng Guyéphăng, thương binh này không sống được.

Cố thủ ở đồi Đôminíc 4, Xalanh bây giờ có nhiệm vụ bố trí điểm tựa trung

https://thuviensach.vn

gian, sau này:

“Ngày 20-4, anh viết, tôi được lệnh vào ở trong mương để chống lại sự phát triển của đường hào Việt Minh và lập một điểm tựa mới lấy tên là Ôpêra bis. Làm giữa ban ngày, hoạt động này có thể làm cho chúng tôi bị hỏa lực từ Gabrien bắn xâu chuỗi và súng cối bắn. Người của tôi đào các hốc ở vách trong của mương nhưng một chục người đã bị thương”.

Trong đêm, thượng sĩ Bôsê cho xây dựng ở giữa mương một hầm - chỉ huy sở lợp bằng các phiến gỗ và, thấy trước sẽ có một cuộc tấn công, Xalanh cho hiệu chỉnh một đường bắn gần nhất của pháo. Tuy nhiên, đêm vẫn yên tĩnh và cả các lính dù, cả các tù nhân làm việc ráo riết để củng cố Ôpêra bis. Đêm thứ hai, dựa vào thế bất ngờ, Việt Minh tấn công Xalanh. Anh yêu cầu một hỏa lực pháo được chuẩn bị trước dẫn liệu: "Đạn quét trận địa, anh nói. Đèn sáng, chúng tôi thấy Việt Minh đem người chết và người bị thương đi và bỏ lại một chục vũ khí cách hào ta vài mét’.

Mãi đến ngày 24-4, sau khi đại uý Sơvaliê ở Huy ghét 1 mất tích và cuộc phản kích của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc thất bại thì GONO mới quyết định rút lui Ôpêra. Ngày 24 và 25-4, tính cơ động của tiểu đoàn 8 xung kích bị Việt Minh cản trở, nhật ký của tiểu đoàn ghi 23 người bị thương và 8 người bị giết trong hai ngày, trong đó có các trung sĩ nhất Sapalanh, Grinhông và Lơnôblơ. Đềmông trở lại tuỳ theo sự sử dụng của thiếu tá Turê và Biza thay Xalanh ở Ôpêra bis, nhờ đó có thể giăng ra một tuyến ngăn chặn mới từ tây sang đông, đi từ Huy ghét 2 qua Ôpêra bis rồi kết thúc ở đồi Đômíníc 4. Điểm tựa chẳng có gì thú vị, Biza giữ một kỷ niệm xấu về Ôpêra bis: "Trời mưa làm cho các điều kiện sinh hoạt khó khăn bởi vì các mương mà chúng tôi chiếm giữ, thực hiện vai trò của nó và suốt cho đến cuối chiến dịch, ch úng tôi sống trong nước ngập đến nửa đùi”.

Vì những trận bão đầu tiên, nước và bùn tràn đầy các dường hào. Hai tháng trước, giống như một cuộc cắm trại bao la của những người Digan di cư,

https://thuviensach.vn

các vị trí Pháp kéo dài từ bờ bên này sang bờ bên kia của dòng sông Nậm Rốm uốn khúc và leo lên cả những ngọn đồi. Bị cắt cụt hai phần ba, vào cuối tháng 4, các điểm tựa thu mình lại và dựa vào nhau, tập đoàn cứ điểm chỉ còn là một tấm phổi khổng lồ đang có nguy cơ bị ngạt thở. Và người ta hiểu rằng nếu ôxi, được hà hơi tiếp sức bằng các cuộc nhảy dù, không còn nữa, quả tim của cuộc phòng thủ sẽ ngừng đập. Xây dựng lại những hầm trú ẩn bị nổ vỡ vì đạn pháo cối, thu nhặt những phiến gỗ và những tấm tôn bị cắt, tháo những tấm kim loại ở đường băng từ nay đã trở nên vô dụng, đào, xới, xúc, binh sĩ chui xuống đất như muốn trốn tránh ánh sáng ban ngày và tranh thủ vài giờ ngủ mà tiếng ồn ào và những đòi hỏi cấp bách của cuộc chiến đã cướp đi của họ. Họ di chuyển như thế nào trong bóng tối và qua vùng sình lầy này?

Đã có những trận lụt và bùn lầy xuất hiện khi những trận mưa đầu tiên trút xuống vào khoảng 18-4, hơi chậm hơn so với những năm trước, tình hình đó đã kéo dài cuộc kháng cự, Patơrít đờ Cácpho, thầy thuốc của tiểu đoàn 8, nhớ lại. Hằng năm, mưa đến vào giữa tháng ba và tháng tư, chúng ta hiểu điều đó. Hầm trú ẩn không phải là kiến trúc thượng tầng mà là ở dưới mặt đất, cho nên chúng tôi đang chờ thấy bùn ngập đến đầu gối.

Trước ủy ban điều tra, Caxtơri gợi lại những nỗi lo khi mùa mưa đến:

- Chúng tôi không thể dồn mọi người lên hai hoặc ba mỏm đồi mà chúng tôi còn. Sau ngày 30-4, tôi còn lại hai điểm cao Êlian 2 và Êlian 1 mà chúng tôi đã giành lại tám ngày trước khi kết thúc. (Chú thích: Được tiểu đoàn 6 dù thuộc địa chiếm lại một phần vào ngày 10-4, Êlian 1 chỉ sụp đổ vào ngày 1-5, nghĩa là 20 ngày (chứ không phải tám ngày) sau khi quân của Biga chiếm lại nó.) Còn lại là ở dưới thấp.

- Các ông đã chịu những trận mưa lớn. Chủ tịch Catơru tỏ ý quan ngại. Các ông ở trong bùn lầy?

https://thuviensach.vn

- Vâng, chúng tôi đã bị bão. Trong giao thông hào, chúng tôi đi lại trong bùn lầy. Tóm lại, đó là bão, chưa phải là mùa mưa.

Tướng Valanh tỏ ý ngạc nhiên:

- Ở nước Pháp có một kiểu tuyên truyền nói rằng: "Nếu giữ được đến mùa mưa thì sau đó sẽ ổn’. Đây lại hoàn toàn ngược lại!

- Tôi sẽ nói, thưa tướng quân, Caxtơri bình tĩnh trình bày, điều đó không chỉ đã đi vào dư luận của nước Pháp mà chính là xuất xứ từ ở đó. Ý tưởng đến từ nước Pháp nói rằng. "Việt Minh không bao giờ tiếp tục một chiến dịch vào mùa mưa". Điều đó, thực ra đã khá đúng, nhưng lần này Hồ Chí Minh và tướng Giáp đã nói: "Mặc kệ mùa mưa, trước hết chúng ta là những người ở trên cao còn họ là những người ở dưới thấp".

https://thuviensach.vn

Phần 4: THẤT BẠI

Chương 13 - TƯỚNG NAVA MUỐN NGỪNG BẮN

Ngày 23-4, đại úy Đờ Xalanh thuộc đại đội 1, tiểu đoàn 8 dù thuộc địa, có một nhận xét lý thú : "Người ta cảm thấy trong bộ chỉ huy có một sự rối loạn nào đó về tinh thần dẫn đến những quyết định phiêu lưu gây ra những tổn thất vô ích, trong khi đó mục tiêu giai đoạn này của cuộc chiến là phải tiết kiệm tối đa lực lượng để có thể chiến đấu lâu dài".

Phải chăng, câu nói này của Xalanh là sự nối tiếp của những va chạm giản đơn trên lời nói ở trong giới chỉ huy cấp thấp, nhận thức nhạy bén hơn cái thế giới nhỏ bé của Bộ tư lệnh GONO về những hiện thực của trận đánh mà họ đang sống và chết mỗi ngày và mỗi đêm? Thế nhưng, ở Pa ri, tướng Êli, tham mưu trưởng quân đội, tự thấy bối rối về điều mà ông biết được:

"Tôi ngạc nhiên về nỗi lo lắng đang dần dần xuất hiện trong quá trình tiến triển của tình hình, ông viết cho Na va ngày 10 tháng 4. Tôi vẫn giữ ý nghĩ là việc tấn công của quân địch được chờ đợi và ngay cả khi nếu quân đồn trú bị sụp đổ chăng nữa vẫn còn một thắng lợi quân sự nếu lực lượng chủ yếu của Việt Minh phải chịu những tổn thất nhất định. Có nhân tố gì mới có thể khẳng định quan điểm này không?".

Nếu người ta muốn hiểu về tai họa mà tập đoàn cứ điểm phải chịu đựng, chỉ cần biết rằng diện tích trận địa mà GONO kiểm soát đã giảm đi một nửa, từ tám chỉ còn lại bốn kilômét vuông. Ngày 20-4, theo số liệu phòng 1 của Cônhi, quân số của GONO lên tới 9940 người trong đó 1670 bị thương nhẹ được giữ lại trong các đơn vị của họ, thêm vào đó là 800 người bị thương nặng "phải sơ tán, đang trú ngụ (?) trong những "hầm mộ" và trong tất cả các hầm trú ẩn mà mỗi lần mưa giông, bùn lại ngấm vào. Đỉnh cao là ngày

https://thuviensach.vn

24-4 với 1055 "vào bệnh viện trong đó 672 người ngồi và 383 người nằm. Ngày trước đó tổng số đã là 938 người bị thương, nhưng cuộc hành quân đánh vào Huy ghét 1 đã khởi đầu lại cái bơm sàng lọc của Grauuyn. Từ ngày 13-3, GONO có 4976 người bị loại khỏi cuộc chiến, bị giết hoặc bị thương, trong đó có 159 sĩ quan.
Chắc là Caxtơri than phiền, Lăng le than phiền, nhưng từ khi Việt Minh tấn công, GONO đã nhận được bốn tiểu đoàn dù, 839 lính dù lẻ (gồm cả pháo thủ) và 363 người tình nguyện, không có bằng nhảy dù. Không phải là chẳng có gì cả, ngay cả khi muốn nêu lên một ấn tượng là tăng viện nhỏ giọt.

Về phía Việt Minh, 28 tiểu đoàn có mặt từ ngày 13-3 vẫn luôn ở xung quanh Điện Biên Phủ, tất cả đều được xác định tên, phiên hiệu. Mỗi đơn vị ít nhất đã có hai lần tiếp cận và một vài đơn vị trong số đó bị tổn thất nặng. Những tổn thất của Việt Minh được bù đắp bởi một lực lượng bổ sung gồm 6000 bộ đội. Tướng Giáp còn tách ra 6000 đến 8000 người từ các trung đoàn ở vùng châu thổ và mỗi quân khu gửi đến, 1000 thanh niên, vậy là thêm ba ngàn tân binh nữa. Với những con số đó người ta đo được sự nỗ lực to lớn của nhân dân miền Bắc Việt Nam. Cuối tháng 4, 6 tiểu đoàn, vốn được sử dụng trong các nhiệm vụ thứ yếu, đã được đẩy lên Tuần Giáo sau khi trải qua một tuần hoạt động tâm lý, nhờ đó đã có thể thay thế các đơn vị bị suy yếu.

Qua những cuộc nghe trên rađiô, người Pháp được biết việc vận chuyển những vũ khí hạng nặng và đạn dược từ Trung Quốc về vẫn chưa ngừng. Đại tá Ghibô thuộc phòng nhì của Na va, tuy không nêu được thời gian cụ thể, ước tính rằng Việt Minh sẽ có những dàn phóng tên lửa sáu ống giống như những chiếc "đàn ống của Stalin" trong cuộc chiến tranh trước và có thể là cả những đại bác không giật 105 li. Chiến dịch sẽ trở nên quyết liệt. Ghibô đã kéo chuông báo động ngày 5-4 khi ông cảnh báo rằng "qua việc nghiên cứu các tài liệu mà chúng ta có trước cuộc tấn công ngày 30-3, toát lên một dự cảm về thời gian". Ông ta được biết ngày 27-3, căn cứ Tuần

https://thuviensach.vn

Giáo đã đưa dự trù thuốc men và dụng cụ y tế cho tháng 5. Ngày 31-3 sau hai ngày chiến đấu hao tổn, Tuần Giáo ước tính nhu cầu về gạo cho đến hết tháng 5 là 3400 tấn (70.000 khẩu phần mỗi ngày). Vậy người ta có thể giả thiết là tướng Giáp đã quyết tâm tiếp tục cuộc chiến đấu ít nhất là đến hết tháng 5. Tuy nhiên, một bản tổng hợp ngày 23-4 (số 132/EMIFT/AV) đi xa hơn bởi vì phòng nhì ở Hà Nội nhận định rằng "từ cuối tháng 4, Bộ chỉ huy địch có thể khôi phục đội dự bị chiến dịch ở Tuần Giáo cho phép họ duy trì chiến dịch ít nhất đến cuối tháng 6". Vào giữa mùa mưa?

Về phía mình, với hơn hai tiểu đoàn trên một kilômét vuông, GONO có một mật độ chiếm lĩnh quá cao nghĩa là dễ bị tổn thương khi nhận đòn. Các phương tiện hỏa lực của họ đã giảm đi đến mức các cán bộ dưới quyền của trung tá Vayăng đã quá vất vả để bảo đảm các chi viện cho bộ binh: 24 khẩu 105 nay chỉ còn 19, trong đó 8 khẩu ở Isaben, 4 khẩu 155, chỉ còn lại 2 và 32 khẩu cối 120 với tổn thất 50% chỉ tập hợp lại được hơn 15 khẩu. Tổn thất đến mức đã làm cho nhiều khẩu 105 im lặng trong 24 giờ không bắn được phát nào vì thiếu pháo thủ, phải lấy bộ binh đào tạo gấp để thay thế.

Theo bản tổng hợp ngày 23-4, người ta phải đếm từng ngày ở Điện Biên Phủ. Tác giả cho rằng quả thật "giá trị của quân đội đã kém xa tình trạng ban đầu". Về nguyên nhân có ba nhân tố:

a. Sự mệt nhọc cực độ của các đơn vị đã chiến đấu không được thay phiên trong một chiến dịch kéo dài đã 42 ngày.

b. Thiếu người chỉ huy. Trong 5000 người loại khỏi cuộc chiến có 160 sĩ quan. Một số đơn vị không còn trung đội trưởng.

c. Sự mệt mỏi chán nản của một đơn vị đồn trú, đầy ắp những người bị thương, đang cảm thấy mình bị hy sinh vì không nhìn thấy lối thoát cho tình huống của mình.

https://thuviensach.vn

Cùng sống và cùng chịu khổ trên trận địa với binh sĩ của mình, các trung đội trưởng là những người đứng đầu sóng ngọn gió. Chẳng có gì phải ngạc nhiên về sự hao tổn của họ. Một người trong số họ, thiếu úy Latan, thuộc tiểu đoàn 5 dù người Việt, đã đơn cử một ví dụ.

“Tôi tin rằng người ta không muốn biết và không muốn tưởng tượng, anh viết, nhưng tôi không nghĩ rằng Việt Minh sẽ thắng. Khi kịch bản - tai họa xuất hiện, tôi sẽ đuổi nó khỏi ý nghĩ của tôi, bởi vì tôi tin rằng sẽ có điều gì đó đưa chúng ta thoát ra khỏi tình huống này. Hồi tháng 3, còn ổn, tháng 5 tình hình tồi tệ xảy đến, nhưng tháng 4 là thời kỳ của những tin tức xấu với cảm giác là vận may tiềm ẩn đã cạn kiệt. Tôi đã gỡ được khó khăn ở cứ điểm số 307 với trung úy Spêgiô, sự rút đi của 306 đã thành công sát nút nhưng trọng lượng của những tin xấu đè nén tôi. Cái chết của thiếu úy Thêlô, của thiếu úy Thiện dễ mến, của trung sĩ Vinlơmanh, phó của tôi, mà tôi yêu mến như anh em, lưng bị mảnh đạn cày xới. Tôi đã mất một người phó hồi tháng 12 là trung sĩ Phisô, rồi đến trung sĩ Coócnếc, vỡ hàm ở Huy ghét 6. Tôi đã được tin về cái chết của một người bạn thân, chuẩn úy Căngtông (Chú thích: Sinh năm 1923, Guy Căngtông là người kháng chiến. Tháng 3-1943 bị đày vào trại tập trung Búckhenvan. Được tự do tháng 4-1945. Tham gia không quân Bắc Phi thuộc Pháp 1946. Lần lượt qua các trung đoàn dù. Bị chết tại Điện Biên Phủ tháng 4-1954, được truy phong cấp thiếu úy ngày 2-4-1954.), của hai sĩ quan khác của bảo an đoàn, Gaven và Mácke, tóm lại, những mất mát ngày càng nhiều, sự hỗn loạn, sự lo lắng, những thiếu thốn (chúng tôi thiếu nước), tình trạng sức khỏe của mẹ tôi làm tôi lo ngại... Có quá nhiều đòn nặng nề trong một thời gian quá ngắn. Sự mệt nhọc nữa, sự mất ngủ, sự nản lòng, sự sợ hãi. Nhất là hàng ngày lo lắng làm sao sống qua được ngày đó và sống thêm ngày nữa..”.

Đã có thông báo về những cuộc đào ngũ. Có những người đổi phía; một số tự nguyện biến mất trong mê cung của các đường hào, ẩn trốn trong các hang hốc đào ở bờ sông Nậm Rốm. Người ta gọi họ là "chuột Nậm Rốm" và Caxtơri đã nhấn mạnh đến sự hiện diện của họ trong báo cáo của ông:

https://thuviensach.vn

"Chịu sự ảnh hưởng của tuyên truyền Việt Minh và cả các cuộc nghe đài phát thanh bằng tiếng Pháp và vài tờ báo được thả dù, tinh thần của một số đơn vị đã dao động; những cuộc đào ngũ đã được ghi nhận, có những người ẩn trốn trong hầm hào để khỏi phải chiến đấu".

Lăng le chống lại "sự đào ngũ của tất cả những ai không phải là người Âu . Ông xác định: "Với từ đào ngũ tôi hiểu đó là sự trơ ì hoàn toàn, cả thể xác lẫn tinh thần".

Người ta có thể phân biệt ba loại bỏ ngũ, loại ít xảy ra nhất là đào ngũ mang theo vũ khí. Loại thứ hai, là những người ẩn trốn trong hầm hào để khỏi phải chiến đấu nữa. Loại thứ ba, thưa hơn, kết thúc rất tồi tệ; thần kinh bị chấn động mạnh vì sự dữ dằn, tính quyết liệt của hành động, binh lính chạy lui về tuyến xuất phát của họ. Họ vấp phải một hạ sĩ quan không có thì giờ để lập lại trật tự đã nổ súng vào những người chạy trốn. Kiểu phản ứng như vậy đã được thấy ở tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, ở tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù và về sau ở tiểu đoàn 1 dù thuộc địa. Nói chung, trước thái độ kiên quyết của các hạ sĩ quan, binh lính bỏ chạy đã quay lại và lại tiến lên phía trước. Đôi khi sự sợ hãi làm cho một số người ngồi tê liệt dưới đáy hố. Ta hãy đọc những ý kiến làm chứng của đại úy Brăngđông thuộc tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc:

"Lính lê dương của chúng ta và lính dù thật là tuyệt vời! Chúng ta không thể có những lời lẽ như vậy đối với những người Việt mà chúng ta cũng đã dùng để "nhuộm vàng" cả các đơn vị lê dương. Họ không muốn chiến đấu nữa, nhất là từ khi có pháo binh Việt Minh. Phải dùng chân đá vào họ để đẩy họ ra khỏi hầm trú ẩn".

Nhưng, những kẻ đào ngũ, những "con chuột ở sông Nậm Rốm", những kẻ trốn lang thang, và những người sống ngoài lề khác, họ có bao nhiêu? Trong một bản tổng kết ngày 24-5 có ghi một dòng viết tay "Do ông Sơvinhê chuyển đến", người ta lấy được con số 254 người đào ngũ của

https://thuviensach.vn

quân đội chính quy. Ở quân bổ sung, đặc biệt là ở lính Thái, tổng số đào ngũ là 907, thêm vào đó có 479 người mất tích, nhưng ở những mức độ khác nhau. Có thể xem là đào ngũ không đối với những lính Thái, vào lúc kết thúc hợp đồng, lợi dụng đêm tối dày đặc để trở về làng, kể cả hoàn cảnh làng ở trong vùng kiểm soát của cộng sản?

Còn một số quân hoạt động bí mật gồm những người Angiêri của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh Angiêri, những người của tiểu đoàn 3 Thái, những người Ma rốc của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 bộ binh Ma rốc và các lê dương. Một số có mang vũ khí, họ tránh lộ mặt ban ngày, ban đêm họ trà trộn vào những người làm nhiệm vụ đi nhặt các kiện hàng thả dù. Không thiếu chuyện thanh toán trả thù nhưng không bao giờ làm giữa ban ngày, vì "chuột" tránh khu vực chiến đấu. Vấn đề loại bỏ họ đã được đặt ra. "Không một hình phạt nào có thể được áp dụng, Caxtơri khẳng định, binh đoàn không đồng hóa về mặt pháp lý ở một địa điểm đang bị bao vây".

Quả vậy, GONO không phải là một đơn vị lớn có một đội quân cảnh do một sĩ quan đứng đầu. Các tiểu đoàn do một căn cứ phía sau đóng ở vùng châu thổ quản lý còn tòa án quân sự để xử những kẻ đào ngũ thì đóng trụ sở ở Hà Nội. Vậy từ khi đường băng hạ cánh đã bị bỏ, làm sao mà đưa một bị can về Hà Nội? Từ tháng 11-1953 đến tháng 3-1954, thiếu tá Máctinenli, phó lữ trưởng của bán lữ đoàn lê dương 13, đã đảm nhiệm chức vụ chỉ huy trưởng quân đồn trú; với chức vụ này, ông có uy quyền với trung sĩ nhất Xalaun và đội quân cảnh gồm 9 cảnh sát của Xalaun.

"Một số lương thực thực phẩm thả dù đã bị lấy mất, Xalaun viết, nhưng đó có thể là sự việc của các đơn vị chính quy mà cũng có thể là chuyện của các cá nhân riêng lẻ. Mặc dầu tôi có nhiều tiếp xúc với GONO, tôi không nhận được yêu cầu nào về việc tìm kiếm những quân nhân vắng mặt ở đơn vị. Còn về giả thuyết phải xử bắn vài tên ăn cướp để làm gương, thiếu tá Va đô đã xem xét nhưng ông gạt ra vì tập đoàn cứ điểm thiếu quyền xét xử đặc biệt. Va đô cho rằng nếu không có xét xử thì những vụ hành quyết đó bị coi

https://thuviensach.vn

là giết người”.

Việc khai mạc Hội nghị Giơnevơ được dự định vào đầu tháng 5 và trưởng đoàn đại biểu Pháp, Giăng Sôven, đã yêu cầu những người có trách nhiệm ở cấp cao, nhất là tướng Na va, cho ông biết về nhưng nhận xét cá nhân của họ. Ngày 21-4, theo kênh của tướng Êli, Nava trả lời chính thức cho Sô ven. Ông tán thành - một cách thận trọng - ý tưởng cắt đôi Việt Nam theo vĩ tuyến 17 hoặc vĩ tuyến 18 với điều kiện bảo toàn các pháo đài ở Hà Nội và Hải Phòng. Làm như là ông ta vẫn là ông chủ của cuộc chơi? Một số đại biểu phương Tây cũng ủng hộ giải pháp cắt đôi, nhưng ít khả năng là chính phủ miền Nam - Việt Nam chấp nhận sự cưa cắt theo "kiểu Triều Tiên" đó. Còn giữ Hà Nội và Hải Phòng, thì ngay bản thân Nava cũng không tin là có thể.

Thực ra, Tổng chỉ huy không phải là người cực đoan. Trong khi ông trả lời chính thức với Sô ven, thì ông giao cho một người thân cận, đại tá Lennuyơ, "người hiểu rõ về tư tưởng của ông”, một lá thư gửi cho Êli trong đó ông bày tỏ "ý kiến cá nhân về cơ hội của một cuộc ngừng bắn”. Đối với Nava, như người ta đã cảm thấy ở Hà Nội, trận Điện Biên Phủ đã thất bại. Nếu Caxtơri và cùng với ông là các sĩ quan dưới quyền hiểu được tư tưởng của Tổng chỉ huy liệu họ có đặt câu hỏi về tính giá trị, tính hiệu lực của cuộc chiến đấu của họ không?

“Tôi cho rằng, cuối cùng, một cuộc ngừng bắn ngay 1à tốt hơn cho các cuộc thương lượng diễn ra trong lúc người ta vẫn tiếp tục đánh nhau, Nava gợi ý. Các vị có nhớ tháng 10-1918 khi những quân đội ưu tú nhất không còn quyết tâm chiến đấu nữa vì những cuộc thương lượng đã bắt đầu! Các vị có nhớ tháng 6-1940 khi thống chế Pêtanh đưa ra yêu cầu đình chiến! ở đây, với sự chồng chéo của các vị trí, với những đội quân người Việt luôn luôn sẵn sàng trốn đi nếu không thì phản bội, sau vài tuần lễ thương lượng, chúng ta có nguy cơ rơi vào một tình thế rối rắm chỉ có lợi cho Việt Minh. Hai tháng trước đây, ý nghĩ đưa ra sự đồng ý của tôi về một cuộc ngừng bắn

https://thuviensach.vn

ngay chưa đến trong đầu óc tôi vì có những điều bất tiện rất lớn, nhưng bây giờ, khi tôi đã biết Việt Minh gây một sức ép quân sự, chính trị và tinh thần với chúng ta như thế nào (và nhất là với Việt Nam) tôi nhận rõ tiếp tục chiến đấu trong khi hai bên đang thương lượng có thể còn nhiều điều bất lợi hơn. Hội nghị Giơnevơ (mà càng ngày tôi càng tin là một tổ ong vò vẽ đáng sợ) đặt chúng ta trước một sự lựa chọn tàn nhẫn: hoặc ký một loại hòa bình với mọi giá. hoặc chấp nhận quốc tế hóa cuộc chiến tranh trong đó những gì còn lại của lợi ích Pháp ở Đông Dương chắc chắn sẽ biến mất (. . .).”

Kết thúc bài công kích này, kết luận của Nava vẫn là khó hiểu:

Tôi tự hỏi có phải là hạ súng ngay sau khi viết trang sử hào hùng của Điện Biên Phủ (nhất là nếu Điện Biên Phủ vẫn giữ vững vào lúc ký hiệp định) mà chúng ta tìm ra lối thoát danh dự - và cũng là lối thoát vinh quang - khỏi tổ ong vò vẽ mà 8 năm qua, một chính sách không chặt chẽ, liên tục đã đặt chúng ta vào.

Có một hạt cát trong lý luận này: Việt Minh có ý định đưa trận đánh này đến kết thúc, nghĩa là nghiền nát Điện Biên Phủ.
Mục tiêu của tướng Giáp không chỉ là giành thắng lợi ở Điện Biên Phủ mà là đánh bại đạo quân viễn chinh và trở thành người chiến thắng trong chiến tranh Đông Dương để Hồ Chí Minh có thể thiết lập một nền dân chủ nhân dân.

Ở Sài Gòn, Mô rít đờ Giăng bất đồng với Nava:

“Tướng Nava đã đề nghị với chính phủ một cuộc ngừng bắn ngay. Tôi phản đối một đề nghị như vậy vì theo ý tôi nó không cứu được Điện Biên Phủ mà là phó mặc tất cả các lực lượng Pháp - Việt cho kẻ thù khu xử (...) Tôi nghĩ rằng trong ý nghĩ cửa ông một cuộc ngừng bắn ngay tất phải có một cuộc thương lượng ngắn; về phần tôi, tôi cho rằng điều cần thiết là mọi cuộc thương lượng phải được những bảo đảm quốc tế”

https://thuviensach.vn

Về cuộc "thương lượng ngắn", 9 ngày sau đờ Giăng được thỏa mãn yêu cầu, chính xác là ngày 30-4. Gioócgiơ Biđơn, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao cử đại tá Misen đờ Brêbítxông bí mật đến Giơnevơ gặp đại tá Hà Văn Lâu, thành viên đoàn đại biểu quân sự Việt Minh, để "cố gắng tìm hiểu những ý định của họ về việc giải quyết cuộc xung đột Đông Dương".

Có người lính nào ở Điện Biên Phủ lại tưởng tượng được rằng vào giờ phút mà các cuộc chiến đấu đang tăng gấp đôi cường độ, những sĩ quan Pháp và những đại diện của Quân đội nhân dân tiến hành các cuộc nói chuyện êm nhẹ để chấm dứt chiến tranh bằng những phương tiện khác không phải là vũ khí? Về mặt chính thức, nhiệm vụ của Brêbítxông là nêu vấn đề sơ tán người bị thương và cải thiện hoàn cảnh sinh hoạt của tù binh, tuy nhiên những vấn đề này chỉ là cái bình phong, đằng sau đó những điều kiện quân sự có thể có của một cuộc ngừng bắn đã được xem xét. Đây là lần đầu nước Pháp chấp nhận đàm phán, ngầm công nhận các quân nhân Việt Minh là những người đối thoại và con đường hậu quả là sự tồn tại của một nước Việt Nam khác ngoài miền Nam - Việt Nam.

Từ 30-4 đến 8-6-1954, Brêbítxông và Hà Văn Lâu gặp nhau sáu lần. Tiếp theo sau đó là bốn cuộc nói chuyện, tham gia với Brêbítxông lần này là tướng Đentây và trước mặt ông là Tạ Quang Bửu, Bộ trưởng Quốc phòng. Những bức điện của phái đoàn Pháp gửi từ Giơnevơ phát hiện rằng những người cộng sản cũng mong muốn ngừng chiến sự. Điện Biên Phủ phải trả giá đắt, nhân dân mệt mỏi, thuế má nặng nề, và một cuộc tấn công vào vùng châu thổ đòi hỏi những hy sinh không chịu nổi. Bởi vậy, những người đối thoại của Đentây và Brêbítxông có gợi ý, không phải một giải pháp chính trị không thuộc thẩm quyền của họ, mà là một giải pháp quân sự thực tế nhất có thể được. Thời kỳ hậu - Điện Biên Phủ mới là mục tiêu của các cuộc nói chuyện mà chủ đề là: sau khi ngừng bắn, Quân đội nhân dân sẽ chiếm miền Bắc Việt Nam và Trung bộ và các lực lượng Pháp - Việt sẽ rút về phía nam một vĩ tuyến sẽ được xác định. Đó là lập trường của các đại

https://thuviensach.vn

biểu Pháp ở Giơnevơ. Sau đó, chậm nhất là trong 6 tháng, sẽ có các cuộc bầu cử để nhân dân Việt Nam bày tỏ sự lựa chọn của mình. Tin rằng các cuộc bầu cứ này sẽ xoay chuyển có lợi cho họ, những người cộng sản tán thành ý tưởng này, một ý tưởng chẳng bao giờ được cụ thể hóa.

“Ngày 9-6 như ông đã viết, Brêbítxông, trước những người đối thoại, phát triển ý tưởng sau: nếu một cuộc dàn xếp hòa bình cuộc xung đột Đông Dương không xảy ra thì tình hình sẽ như thế nào?

a. Chúng ta lại đánh nhau và các ông tấn công vùng châu thổ Bắc bộ. Ai thắng không quan tâml nhưng điều chắc chắn là: đất nước các ông sẽ thấy những tài nguyên cuối cùng của mình bị phá hủy, Hà Nội và Nam Định sẽ bị san bằng.

b. Cuộc xung đột quốc tế hóa và Đông Dương trở thành một Triều Tiên mới.

Trong hai giả thuyết - không có giả thuyết nào khác nữa - Chính phủ Việt Nam dẫu thuộc khuynh hướng nào, để khôi phục lại cuộc sống cho một đất nước hoàn toàn bị kiệt quệ, buộc lòng phải lệ thuộc vào một trong hai khối và như vậy sẽ để mất nền độc lập của mình”.

Trong các bức điện của ông được bảo tồn ở lưu trữ Ke d'Oócxay, Brêbítxông lưu ý rằng những ý kiến của ông được lắng nghe "chăm chú" và được ghi lại để chuyển lên cấp trên. Ngay cả khi Việt Minh eo ý định một ngày nào đó sẽ khống chế toàn bộ nước Việt Nam, tình hình lúc này buộc họ phải lấy lại "sức khỏe , nghĩa là phục hồi kinh tế. Nhưng trước khi làm việc dó, tướng Giáp đã quyết tâm dứt điểm cho xong Điện Biên Phủ.

Mỗi đêm lại đem đến những đoàn tăng viện nhảy dù và ngày 21-4, một sĩ quan dành cho tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù bước qua cửa máy bay. Được cử về bảo an đoàn, trung úy Mô rít Đuyten đã từng được không vận đến hồi

https://thuviensach.vn

tháng 12: "Đại úy Bôtenla đã đón tôi vừa nói với tôi rằng ông không cần đến tôi, rằng tôi hãy làm quen với tiểu đoàn và trở về Hà Nội thay thế người chỉ huy căn cứ ở phía sau".

Lần này, khi nhảy xuống từ máy bay C47, Đuyten ngại đâm phải cọc hàng rào dây kẽm gai, đã buộc phải tắm bắt buộc trong sông Nậm Rốm, ướt sũng, anh xuống một hầm trú ẩn, gặp một lính công binh chỉ đường cho anh về Êlian 4. Viên sĩ quan tin rằng mình sẽ là người có may mắn bất ngờ. Lần này không có nguy cơ bị trả về Hà Nội! Cuộc đón tiếp của thiếu tá Brêsinhắc làm anh thay đổi ý kiến: "Tôi yêu cầu binh lính thì người ta lại gửi cho tôi sĩ quan!". Đuyten chịu đựng không nói nửa lời; anh được cử làm phó cho đại úy Clêđíc.

Bốn ngày sau, ở vị trí các súng cối 120 gần nhất, mặc dầu lính lê dương đã nghĩ ra nhiều cách ngụy trang, trung úy Clêmăng đã ngã xuống vì một mảnh đạn:

"Tôi đã được đưa đến chỗ bác sĩ Girđrây, ông đã mổ cho tôi. Khi tỉnh lại, chân trái tôi đã được bó bột. Tôi tưởng rằng xương ống chân tôi đã bị đạn cắt đứt nhưng đây lại là một vết thương xuyên, mảnh đạn chui qua xương ống quyển nhưng không làm gãy xương. Tôi chỉ còn việc đợi vết thương được củng cố trong một lô cốt nhỏ có các lính lê dương của tôi săn sóc".

Ở Isaben, tiếng nổ của đạn pháo 105 và đạn cối 120 làm rung chuyển các hào và lô cốt đã bị mưa xói. Trung đội trưởng ở đại đội 7 tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri, trung úy Giuốcđanh làm chứng: "Isaben chưa bao giờ bị tấn công. Các tổn thất của chúng tôi chủ yếu do những cuộc đánh trả của Việt Minh khi chúng tôi xuất kích để lấn chiếm hoặc lấp bịt hào địch ... Nguyên nhân tổn thất khác là hiệu quả phản pháo của Việt Minh vào pháo thủ ta .

Ngày 22-4:

https://thuviensach.vn

“Việt Minh tiếp tục xây công trình ở phía đông và nhất là phía tây bắc của điểm tựa Uyemơ cũ, đổi tên lại là điểm tựa Sân bay. Pháo Việt Minh bắn liên tục vào trận địa: 4 người bị giết và 7 người bị thương. Ngày 23 phá hủy các lô cốt Việt Minh ở phía đông. Ba xe tăng của trung đội thiết giáp Prêô bắn vào các ĐKZ 75: Ngày 24, tập kích đêm vào đường hào của Việt Minh. Isaben bị pháo 105 và súng cối hạng nặng quấy nhiễu. Tiểu đoàn 3, trung đoàn 10 pháo binh thuộc địa của thiếu tá Liu chỉ còn tám khẩu 105 có thể bắn. Nghiêm trọng hơn, bác sĩ Rêđiô hiện có 117 người bị thương phải sơ tán. Mười hai người bị thương nhẹ đã được trả về đơn vị họ; những người quấn băng ngày càng nhiều ở các vị trí chiến đấu. Ngày 25 còn 15 người đang điều trị trong các bệnh xá”. (Báo cáo của Lalăng).

Ngày 26, thiếu tá Giăngxênen thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri được lệnh phản kích theo hướng điểm tựa sân bay. Mục tiêu được phòng ngự vững chắc, tiểu đoàn trưởng chỉ định một trong các sĩ quan giỏi nhất, trung úy Su lê của đại đội 7. "Vì những tổn thất, sự mệt nhọc của binh sĩ và thiếu cán bộ, Giăngxênen giải thích, tôi thành lập đơn vị này gồm bốn trung đội, mỗi đại đội góp một trung đội"

Hào đầu tiên của địch đã bị tiếp cận vào tảng sáng. Sau 30 phút bắn nhau, một cuộc đánh trả mạnh mẽ của bộ đội đã đẩy lính Angiêri về vị trí xuất phát với 6 người chết, trong đó 1 trung sĩ Angiêri và 22 người bị thương. Chắc là 1 khẩu SKZ, các tiểu liên và hai khẩu cối đã lấy được của địch nhưng địch không hề nhượng bộ.

"Hành động tác chiến này giống một cuộc tập kích bắt tù binh", Giăngxênen viết. Cuối chiến dịch, tiểu đoàn của ông có 44 người chết, 221 người bị thương. Lúc này Giăngxênen được biết là đại tá Lalăng không bằng lòng về thất bại của lính Angiêri. Cho rằng "đại đội đã mất tinh thần chiến đấu, ông quyết định mỗi trung đội phải xử bắn hai người".

Các sĩ quan tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri sửng sốt.

https://thuviensach.vn

Giăngxênen:

“Tôi không biết liệu quyết định này có thể quy cho Lalăng không, ông ta chưa bao giờ ở trong các đơn vị người bản xứ, hoặc cho người nào đó trong những người thân cận ông - Ở đó không có một người lính bản xứ nào - nhưng tôi có thể, không phải không bị lôi thôi, làm cho ông hủy bỏ quyết định này, nhờ sự giúp đỡ của trung úy Benhabít, người Angiêri chỉ huy đại đội 8 từ khi người tiền nhiệm của ông là đại úy Luyxiêng, từ binh chủng xe hỏa đến và đã ra đi sau đó ít lâu để về Hà Nội chữa răng và không thấy trở lại”. (Chú thích: Benhabít tuyên bố với Bécna Phan rằng Giăngxênen đã tán thành quyết định đó của Lalăng (xem B.Phan, "Điện Biên Phủ, một góc dịa ngục", Robert Laffont) - Điều đó không đúng, Giăngxênen viết. "Tôi có đủ kinh nghiệml đối với quân đội bản xứ để có thể hiểu nếu quyết định này được thi hành, thì thật là thảm họa, điều đó có nguy cơ gây nên những cuộc đụng độ giữa lính bản xứ và lính lê dương và nhiều cuộc đào ngũ”. Năm 1979, tướng Nava nói về "một loại binh biến trong một tiểu đoàn Angiêri ở Isaben" (Hăng ri Nava: "Thời gian của những sự thật, Paris, Plon, 1979). Phẫn nộ, Giăngxênen đã viết thư cho ông và Na va đã hứa hủy bỏ đoạn nói về tranh chấp.)

Ngày 30, các SKZ bắn vào lô cốt ở phía đông của điểm tựa sân bay. Các xe tăng của Prêô dùng hỏa lực đánh trả và đại đội 5 của trung úy Tymen (tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 Angiêri) toan vượt sang bờ bên kia sông Nậm Rốm để giảm bớt khó khăn cho điểm tựa đã bị phong tỏa một nửa.

“Chúng tôi bị bắn bởi súng cối hạng nặng, Tymen viết. Một quả đạn lắp ngòi nổ chậm đã chọc thủng mái, nổ dưới mặt đất cách tôi vài mét và làm căn hầm sụp đổ. Bị đè dưới đống đổ nát, tôi tỉnh lại trong đêm tối, nhưng may mắn, với một túi không khí trên đầu. Lấy hết sức lực mà tôi nghĩ rằng mình sẽ không thể làm nổi, tôi đã cào đất, cào nữa và cuối cùng đã lộ ra, làm cho binh lính của tôi rất ngạc nhiên tưởng rằng tôi đã chết. Tôi ra khỏi

https://thuviensach.vn

đó với một vết thương ở đầu và chấn động hoàn toàn cột sống".

Cùng ngày, một phân đội của tiểu đoàn 5, trung đoàn 7 Angiêri đến tăng cường cho đơn vị lính Thái, Bôtenla, đại úy từ đầu tháng, cũng bị thương. "Tôi đang ở hữu ngạn thì một quả 105 đã quật tôi ngã xuống đất. Tôi bị thương ở mắt cá trái, một mảnh đạn đi qua xương gót, trong lúc một phần hầm đổ xuống người tôi. Bị chôn vùi một nửa, tôi bị hôn mê, các lê dương đã kéo tôi ra khỏi nơi đó".

Điểm tựa Sân bay giữ cho đến ngày 2-5 rồi vào buổi sáng sớm, sau nhiều đợt xung phong, Việt Minh đã chiếm. Lalăng yêu cầu pháo bắn vào điểm tựa đã mất và quân lê dương thuộc đại đội 11 của đại úy Phuốcniê phản kích cùng các xe tăng của Prêô. Bị phá nát dưới các làn đạn pháo, không thể ở được nữa, điểm tựa được chiếm lại một phần nhưng đại đội Phuốcniê có thêm 4 người chết và 21 người bị thương, trong đó có đại úy của họ, Lalăng cho bỏ vị trí. Nhưng không vì thế mà ông dọa thiếu tá Grăng d'Esnông phải bắn ở mỗi trung đội của Phuốcniê hai lính lê dương?

Ngày 30-4, Camơron (Chú thích: Camerone (tiếng Mêhicô là Camaron) là một địa phương ở Mêhicô, ở đó lính lê dương Pháp đã chiến đấu tự bao vệ, chống lại người Mêhicô ngày 30-4-1863. Ngày nay đã trở thành ngày hội của đội lê dương ngoại quốc - (ND). luôn luôn là chủ đề của các lễ hội riêng của đội lê dương, theo một ngày lễ truyền thống để tưởng nhớ cuộc chiến đấu anh dũng mà đại úy Đăngguiu và binh sĩ của ông đã tử trận. Sự huy hoàng và những cuộc chè chén thiếu vắng trong ngày lễ Camơron ở Điện Biên Phủ. Trung tá Lơmôniê tuy nhiên muốn kỷ niệm ngày lễ với quân phục chỉnh tề không thể chê vào đâu được - ủng đánh xi - ông mời Lăng le và Biga làm hạ sĩ danh dự của đội lê dương. Turê trở thành lê dương hạng nhất, Giơnơvievơ đờ Ga la cũng vậy, Caxtơri cũng tỏ ý kín đáo là ông rất yêu mến... Lơmôniê , con người dễ tính, độ lượng, nhận lời mời của Lơmôniê và tất cả mọi người uống một cốc đầy tràn rượu cô nhắc ấm rót thẳng từ những dự trữ bí ẩn của đội lê dương. Ở Isaben, hai cha tuyên úy,

https://thuviensach.vn

cha Ghiđông và mục sư Tít xô, được Lalăng tôn vinh và ở đấy người ta lại nâng cốc. Tuy nhiên, không phải tất cả mọi người lê dương được mừng lễ Camơron trong niềm hân hoan chung. Trong nhật ký của tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, đại úy Côndờbớp đã tiết lộ cảnh ủ ê của ngày lễ: "Một Camơron không rượu, không dồi lợn".

Trong đêm 30-4 rạng ngày 1-5 những máy bay C47 chở đầy người, luồn lách giữa các làn đạn cao xạ. Hai sĩ quan nữa được thả dù trong đêm đó, trung úy Sơ mít, tham mưu trưởng tương lai của quân đội, và đại úy Alíc. Liệu họ có nhảy vào cái chảo chỉ còn giữ được nhờ cái quai nếu họ biết rằng ở Giơnevơ đại tá Brêbítxông đang đối thoại với các sĩ quan Việt Minh? Sơ mít công tác ở Nam Định trong một đơn vị của trung đoàn 4 pháo binh thuộc địa và được biết rằng ở Điện Biên Phủ, trung tá Vayăng cần một sĩ quan thông tin, anh đã tình nguyện đến đó. Trong hai ngày huấn luyện, người ta đào tạo anh thành người nhảy dù, rồi giao cho anh một bó thư một công văn mật cho Caxtơri, và trong tối 28-4, Sơ mít và Alíc, một người cũ ở đội ô tô quân y từ Triều Tiên về mới quen nhau ở trạm bảo dưỡng máy bay trước khi lên máy bay. Hai giờ sau, lúc đang bay, họ được tin về tiết trời u ám ở Điện Biên Phủ. Rađiô báo cho căn cứ biết một cuộc trở về do thời tiết xấu nghĩa là không thực hiện được nhiệm vụ. Ngày 29, Alíc và Sơ mít lại gặp điều không may nữa; máy bay cất cánh nhưng chở lính lê dương lên cho Isaben. Theo Lalăng, 9 người đã nhảy đêm 28-4, còn 63 người nữa nhảy đêm sau. Cuối cùng, ngày 30-4, họ đi trên một chiếc Đacôta mới và Sơ mít nhảy xuống chiến trường sau Alíc.

Đôminíc 3 chắn hai hướng: đường đến cứu ở sông Nậm Rốm bởi Êlian 12 và đường vòng Êlian 1 và Êlian 2, giữa tỉnh lộ 41 và sông. Từ ngày 2-4, trung úy Philôđô thuộc tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri đã tập hợp lại bảy trung đội ở phần phía nam của vị trí, ở đây từ ngày mai đại đội Sáclơ của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù sẽ đến để tăng viện. Sáclơ sau đó sẽ đến Êlian 1. Các đơn vị dù khác sẽ dừng chân ở Đôminíc 3, nhất là các đơn vị của tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc, nhưng họ sẽ nhanh chóng trở lại với nhiệm vụ xung

https://thuviensach.vn

kích. Bắt đầu một thời kỳ mà mỗi cử chỉ của người Angiêri sẽ bị quân địch theo dõi từ trên cao Đôminíc 2. Liên lạc, tiếp tế, thu nhặt hàng thả dù, mỗi bước là một mối hiểm nguy, tối thiểu thì cũng là một viên đạn của tay súng bắn lén. Để khiêu khích, mỗi tối khoảng 18 giờ, Việt Minh bắn súng không giật 57 và SKZ, phá hủy lần lượt các lỗ châu mai, phải làm lại trong đêm. Sự kiên nhẫn vô tận của người chiến binh. Ngoài ra, bộ đội Việt Minh lại còn tiếp cận. Sau khi đại đội pháo Bruynbrúc rút lui, ngày 31-3 họ đã chiếm phần phía bắc của Đôminíc 3 và từ nay họ chỉ cách các vị trí tiền tiêu của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri có 50 mét.

Ngày 4-4, Philôđô nhận được 600 mìn chống cá nhân và tối hôm đó, trung úy Crêpanh Lơblông và các lính công binh của anh đã chôn mìn trước hàng rào dây kẽm gai, dưới làn đạn cối. Từ đó; bộ mặt của điểm tựa đã thay đổi. "Dễ bị tổn thương vì pháo binh, Philôđô viết, các hầm trú ẩn tập thể đã bị loại bỏ và được thay thế bằng những hốc cá nhân đào trong vách hào. Người lính lót vải dù vào hốc và sắp xếp những hốc khác nhỏ hơn để quần áo, thức ăn, lựu đạn...".

Việc phân phối lựu đạn được tăng thêm, chứng tỏ sự sụp đổ của Đôminíc 2 đã được lấy làm bài học. Với cận chiến, những vũ khí tốt nhất chẳng phải là tiểu liên và lựu đạn hay sao? Khoảng ngày 15-4, trung úy Mudi về tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri "bị một vết thương ở đùi ngày 30-3 và khó lên sẹo". Các khẩu phần đã hết, thay bằng bánh mì và đường, hoặc bằng cơm và thịt bò muối. Những lính dù cuối cùng đã rời đi ngày 20-4 và thiếu tá Sênen của tiểu đoàn 2 Thái, đã cử đại đội 5 của trung úy Đờ la Malen đến tăng viện cho Đôminíc 3. Sở chỉ huy của Sênen ở Êlian 12. Từ ngày 24, ông cảm thấy Việt Minh tăng sức ép đối với Đôminíc 3, ở đó người Angiêri và người Thái của Đờ La Malen đến lượt họ thấm thía nỗi khổ mất ngủ và những ảnh hưởng khác đối với cơ thể. Một đường hào Việt Minh từ Đôminíc 2 đi xuống và chia thành hai nhánh, một nhánh dừng lại ở phía tây điểm tựa 15 mét, nhánh kia cách rào dây kẽm gai ở phía đường cái 10 mét. Tối 24, Philôđô giành chủ động; một toán do trung sĩ nhất Mâyê chỉ huy được bố trí

https://thuviensach.vn

và đến 21 giờ, nó lao vào các đường hào của Việt Minh ở mặt tây và đội lựu đạn vào. Những tiếng kêu đau đớn chứng tỏ hiệu quả của cú đánh bất ngờ đối với địch. Hạ sĩ Bunbađauy chân bị mảnh đạn cắt chảy hết máu. Mâyê rút lui. Sáng 25, Việt Minh, coi khinh lính Angiêri và lính Thái, trương những lá cờ đỏ sao vàng rất lớn. Quả thực, họ không đánh giá cao cuộc xuất kích của toán quân Mâyê và cố giành lại quyền chủ động.

“Họ tìm cách diệt chúng tôi bằng hỏa lực, Philôđô nói. Pháo, cối, đại bác không giật 57 tham gia vào đòn phá hủy này. Cối 120 gây cho chúng tôi nhiều khó khăn bằng việc phá hủy các đường hào và các hốc, hố cá nhân đè lên những người đang chiếm giữ ở đó. Những kíp đào đất đã được bố trí, họ hoạt động xen giữa các đợt bắn và nhờ công việc của họ, những tổn thất vì ngạt thở đã được giảm bớt. Đêm đến., chúng tôi dự đoán sẽ có những cuộc di chuyển quan trọng trong đường hào từ Đôminíc 2 xuống. Đó là những người phu đào giao thông hào đến gần nhất và buổi sáng, nghe tiếng họ rời đi dưới sự yểm trợ của những đội biệt kích nhẹ ném lựu đạn và gây nổ tại bãi mìn”.

* * *

Ngày 30 từ lúc bình minh, không có pháo hỏa chuẩn bị, quân địch tấn công phía tây điểm tựa và ném lựu đạn chất dẻo gây tiếng nổ đinh tai. Tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri đánh trả; để lại 20 xác trong hàng rào kẽm gai, Việt Minh rút lui. Phải chăng họ muốn thử nghiệm cuộc phòng ngự? Lính bộ binh Angiêri phấn khởi nhưng họ đã kiệt sức, cần được thay thế. Nhảy dù xuống trong đêm, đại úy Alíc nắm quyền chỉ huy tiểu đoàn và Philôđô chuyển cho ông các mệnh lệnh. Alíc hy vọng hơn, ít ra cũng được một đại đội dù, song ông cho trình diện những hạ sĩ quan của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri mà không nhận xét gì. Ông nhận được chỉ thị chỉ huy lính Angiêri ở mặt tây của Êlian 4, theo lệnh của thiếu tá Brêsinhắc.

https://thuviensach.vn

Đại đội 5 của trung úy Đờ La Malen sẽ được đại đội 8 của trung úy Pagie thay thế. Một nguồn sinh lực mới cho Đôminíc 3. Tốt nghiệp Xanh Xia ("khóa Lơcléc") Pagie dã hòa nhập được với lính Thái của anh đến mức anh lại thực biện nhiệm kỳ hai với họ. Đầu tiên là trung đội trưởng dưới quyền của trung úy Vêlêa, người đầu tiên hướng dẫn anh thích nghi với sinh hoạt trong môi trường Thái. Pagie đã lên nắm quyền chỉ huy đại đội khi Vêlêa được hồi hương. Sáng ngày 1-5, Biga tăng cường cho quân Thái bằng đại đội 3, tiểu đoàn 6 dù thuộc địa của Perê, đại úy từ 1-4. Perê tiếp nhận điểm tựa với khoảng cách 60 người và đại úy Alíc yêu cầu những người tình nguyện trong lính Angiêri ở lại với ông. Trung úy Ghêranh và trung sĩ nhất Guýtvinle nhận lời.

"Tôi rất thất vọng về tổ chức trận địa, Perê nói. Rào dây kẽm gai thì bị đạn chặt gãy và các vị trí chiến đấu thì bị hư hỏng, phần thì do pháo Việt Minh, phần thì do mưa gió. Tôi hiểu rằng rốt cuộc Đôminíc 3 cũng sẽ bị sụp đổ, nhưng không muốn bị nuốt chửng như một quả trứng sống, phải làm một điều gì đó. Việc đầu tiên tôi yêu cầu là những cuộn dây kẽm gai để giăng ra phía trước chúng tôi trong đêm. Người ta hứa cung cấp cho tôi vào cuối ngày. Chỉ còn vấn đề hiệu chỉnh các cuộc bắn của súng cối. Trung úy Đatanh, phó của tôi, cùng một kíp mang dây kẽm gai đến. Bị thương hai lần trong vài ngày, rất mệt nhọc và đi một cách khó khăn, theo tôi Đatanh không còn ở tình trạng sức khỏe có thể chiến đấu dù anh có một ý chí không nao núng. Tôi đưa anh về sở chỉ huy của tiểu đoàn 6. Tiếp theo đó, sự chờ đợi của chúng tôi chỉ ngắn thôi".

Quả nhiên, đêm đã xuống khi pháo Việt Minh khai hỏa. Sự chuẩn bị hỏa lực này báo hiệu một cuộc tấn công cục bộ hay là một cuộc tấn công thứ ba vào tập đoàn cứ điểm? Binh sĩ chỉ hiểu được một điều: khi những làn đạn vươn dài ra là lúc bộ đội vọt lên từ các hào chiến đấu. Vậy phải chờ đợi và thu mình lại để tránh hàng ngàn mảnh đạn đang làm cho không khí cũng phải rùng mình khi chúng bay đến. Quả nhiên đây là trận tấn công thứ ba, mà cuộc pháo hỏa chuẩn bị cũng đã giáng xuống các cứ điểm Êlian và Huy

https://thuviensach.vn

ghét. Sênen được thông báo bằng rađiô về cuộc tấn công vào Đôminíc 3. "Các chi viện hỏa lực được thực hiện bằng pháo của Isaben, các súng cối 120 của quân lê dương và các trọng liên bốn nòng của trung úy Rơđông, ông chứng nhận, nhưng các cuộc chi viện đó không phải sử dụng toàn bộ cho Đôminíc 3 bởi vì những vị trí khác bị tấn công cũng yêu cầu".

Khi pháo Việt Minh nâng làn đạn lên, những người bộ đội vừa chạy đến vị trí vừa la hét, vấp phải một cuộc phòng ngự vững chắc nhưng thiếu mạnh mẽ, ít được tăng cường dưới con mắt của những người tấn công. Trời đêm bị xiên rạch bởi hàng ngàn vạch lửa, Pagie nhận xét, tiếng rít của đạn, tiếng hét, tất cả những biểu hiện của một trận tấn công như thường lệ đã được hội tụ .

Đôminíc 3 giữ vững và ngày càng nhiều những hình người bỏ chạy về phía bắc. Sênen nhận được một bức điện của Pagie: "Các chàng trai giữ vững trước đồn địch. Chắc là có một số tổn thất nhưng khó lường được thiệt hại".

Đi lại trong đêm tối, dưới trời đang mưa lại là một thử thách. Tốt hơn là ở tại chỗ. Khi anh đến gặp Perê để báo cáo trong lô cốt - sở chỉ huy của ông, Pagie không nói dài: "ổn cả, gay go, nhưng ổn thôi".

Đêm đến với Việt Minh. Pháo của họ mở đợt chuẩn bị mới, phải chăng có những khẩu pháo khác nữa đã tăng cường cho các khẩu trước? Cuộc nã pháo xem ra mãnh liệt hơn. Nó nghiến nát tất cả. Và đằng sau những quả đạn cuối càng, các bộ đội lại xông lên.

Pagie:

"Với đợt xung phong, chúng tôi bị tràn ngập. Những tiếng kêu, nhất là bằng tiếng Việt; Việt Minh ở trong các hào, trên các hào, phía trước và phía sau và những quả lựu đạn được tung ra... Trung sĩ nhất Giênanh đã bị giết, tôi

https://thuviensach.vn

cảm thấy bị đè xuống dưới sức nặng của những bóng đen đang gào thét bằng tiếng Việt. Quy luật của số đông. Tôi bị một cú vào đầu mũ sắt rơi xuống, tôi đã ở trong tay họ!”

Người còn khỏe và người bị thương được đẩy lên phía bắc, bị xô đẩy, nhưng Pagie biết những nơi này, anh lợi dụng trời tối để nhảy từ một hào này sang hào khác và hướng về phía đông nam rồi nấp vào một cái hốc đào trong vách hào Ở chỗ các lính dù của tiểu đoàn 6, Perê được Pagie báo rằng: "Việt Minh đã vững chân trong một đoạn hào". Từ đó, rađiô của đại đội 8 Thái không trả lời nữa, Perê báo cáo cho thiếu tá Thômát ở sở chỉ huy của tiểu đoàn 6. "Tôi sẽ cử Coócbinô đến với anh để phản kích?".

Bạn thân của Perê, thiếu sinh quân cũ, bị thương ngày 10- 4 ở Êlian 1, trung úy Coócbinô mới ra viện được 5 ngày. 30 phút sau, không phải Coócbinô đến, mà là cả đại đội của Tơráp. Vào giữa đêm, chẳng có gì chắc chắn về vị trí và về sự cổ động của Việt Minh, nhưng theo đại úy Tơráp, "Coócbinô kéo theo các toán quân của anh, với cái giá tổn thất nặng nề, đã đẩy lùi Việt Minh khỏi một phần của điểm tựa. Nhưng quân địch có lực lượng dự bị gồm những đơn vị mới, còn sung sức trong lúc chúng ta đánh nhau từ sáu tuần nay liên tục” .

Nửa giờ sau, lời kêu gọi của Tơráp được đại đội 3, tiểu đoàn 6 dù thuộc địa tiếp nhận: "Perê, cho bắn lên phía bắc, Việt Minh đang ở trong vị trí?”.

Tơráp phá vỡ được và rút lui mang theo những người bị thương về Êlian 10. Perê bị thất bại. Ở tiểu đoàn 2 Thái; Sơnen báo cáo với Biga về tình trạng hầu như bị tiêu diệt của dại đội Pagie. "Bruynô" quyết định dùng đại đội 5 của trung úy Đờ La Malen phản kích trong lúc đại đội 6 của trung úy Blăngsê "giữ nhà".

La Malen nghe được, liền vào trong hàng rào: "Thông báo đã nhận được, tôi xuất phát". La Malen cũng học Xanh Xia với Pagie; anh cho lính Thái

https://thuviensach.vn

làm "những túi dết lựu đạn như ở Vécđoong" và đi đầu sau khi đặt người phó của anh là trung úy Đốtxi, đi ở hậu quân "để động viên những người ngập ngừng". Đại đội hành quân không phải là đi dạo ban đêm và khi họ đụng một chướng ngái vật, người Thái cũng nguyền rủa không kém gì người Pháp: "Bùn lầy, nước đọng, các hầm hào có chỗ đầy người bị thương nằm ngổn ngang hoặc những chiến binh rút lui dưới sức ép của địch, La Malen viết. Để đi nhanh hơn tôi ra lệnh đi ra ngoài và tấn công ở ngoài bằng cách rống lên như chúng tôi đã làm ở Côétquyđan".

Perê tập họp được vài quân dù: trung sĩ Hiblô, hai hạ sĩ nhất, Săngtơnác và Raguiô, những người này báo cho anh biết về cái chết của trung sĩ nhất Lơ Marếc. Đột nhiên anh nghe tiếng ai bước trên mái của lô cốt, anh nghe những lời gọi bằng tiếng Việt, những mệnh lệnh... Họ đang ở đó.

Perê:

"Cái hố chuột này không phải để chiến đấu. Chúng tôi phải ra trước khi bị lựu đạn quẳng vào. Tôi cho phá điện đài và tháo súng ống. Và chúng tôi đi ra... Họ gọi hỏi chúng tôi "Các anh có bao nhiêu người? Đi đi mau lên!".

Việt Minh tập hợp tù binh trong đêm tối dày đặc, ở một chỗ hào chia nhánh, Perê làm như Pagie nửa giờ trước dó: anh ta nhảy vào một cái lỗ tối thui nhưng đầy mùi hấp hơi khó chịu. Tự do không có mùi. Anh ta sợ toát mồ hôi. Anh ta ở trong bóng tối dính nhớt đó bao lâu? Anh không nhớ nữa. Những quả đạn nổ. Perê nhìn thấy "một ánh lửa mênh mông". Sau đó, anh bất tỉnh.

"Khi tôi tỉnh lại, anh nói, trời đã sáng, tôi bị nửa vùi dưới đống vôi gạch vụn, những cục bùn và mảnh tre vụn. Một toán Việt Minh, chắc là làm nhiệm vụ thu dọn, đã tìm thấy tôi và đưa tôi ra khỏi chỗ đó. Tôi không đứng được, chân tôi đau đớn. Tay tôi bị trói sau lưng, họ đưa tôi đến lô cốt mà tôi đã ở hôm qua. Cuối cùng tôi đã động đậy được chân, máu đã bắt đầu lưu

https://thuviensach.vn

thông”. (Chú thích: Sau khi đi 600km, Rô be Perê đến trại số 1, chân phải bị áp xe đến đầu gối. "Tôi được nạo những áp xe này mà không được gây tê tại chỗ, anh viết, và chưa bao giờ trong đời mình tôi lại gào to đến thế” (Thư trao đổi với tác giả).)

Một cán bộ có cấp bậc cầm lấy ví của Perê và liếc qua giấy tờ của anh, người đó nói - bằng tiếng Pháp - lưu ý đại đội trưởng đại đội 3, tiểu đoàn 6 dù thuộc địa rằng: "Anh không còn là sĩ quan nữa mà là tù binh của Quân đội nhân dân của nước Việt Nam dân chủ và anh phải bỏ cái thái độ ngạo nghễ của anh đi trước khi bị xét xử về những tội ác của anh”.

Trên đường dẫn anh đến biên giới Trung Quốc, tới 10 lần người ta khuyên anh "hãy bỏ thái độ ngạo nghễ". Perê không kêu ca gì nữa về những đau đớn của anh, anh giữ thái độ lạnh nhạt thờ ơ. Anh ở trong một thế giới mà chẳng ai động lòng thương ai.

"Chúng tôi luôn luôn đi trong một đường hào để ra khỏi vùng lòng chảo và đến một khu vực có rừng. Thật là một công việc lớn lao, một sự ngụy trang hoàn hảo. Đi xa nữa, tôi được tách ra để đi vệ sinh và được dẫn đến một ngôi nhà tranh, chân đi đất và không có gì trong bụng. Điều làm tôi ngạc nhiên là sự yên tĩnh, tiếng chim hót. Trận đánh đã ở xa rồi và mặc dầu bụng đói cồn cào, tôi đã ngủ như một đứa trẻ con”.

Cuộc phản kích của đại đội 5 của trung úy Đờ La Malen đã thất bại, trung úy Đốtxi tập hợp quân số còn lại của hai trung đội và theo lệnh của Sênen, làm thành một cái chốt để cắt đường tiến đến Êlian 12. La Malen bị thương vì mảnh lựu đạn trong quá trình của hoạt động tác chiến này, anh đau đớn vì những chỗ gãy xương hở, gân ở cánh tay bị cắt đứt. Lính Thái đơn vị anh đưa anh đến trạm cấp cứu của bác sĩ Barô, bác sĩ đã mổ cho anh ngày 2-5 "trong một cái hố không có mái che". Trung úy Ghêranh, trung sĩ nhất Guýtzuynle và vài người lính Angiêri đã thoát ra được, thậm chí trung sĩ Phontati còn mang theo được cái tay nắm cò súng 12,7 li của anh ta. Trung

https://thuviensach.vn

úy Pagie thu thập tàn binh của đại đội mình và hướng dẫn những người bị thương đến trạm giải phẫu thả dù số 6 của trung úy bác sĩ Vidan. Kẻ thù đã đến gần và trạm của anh ở dưới hỏa lực thường trực của địch, Vidan xếp hành lý ngày 3-5 và vượt sông Nậm Rốm về ẩn náu ở trạm giải phẫu dù số 5 của Hanz và tiếp tục làm việc ở đó.

Từ Đôminíc 3, Việt Minh luồn sâu vào phía sau các Êlian sau khi đã đè bẹp Êlian 1, theo dòng thời gian cứ điểm này đã trở thành một nghĩa trang bị hàng ngàn quả đạn đảo lộn. Bị nằm dưới hỏa lực địch từ núi Phíctíp và từ Đôminíc 2, những người phòng ngự ở Êlian 1 chỉ còn cách "dán" vào bộ binh Việt Minh để tránh đạn pháo. Từ sở chỉ huy của ông ở Êlian 4, Brêsinhắc nhận thức được rằng tiểu đoàn của ông đang bị cán mỏng. Từ khi ông giữ Êlian 1, "Brêsơ" duy trì hai đại đội trên đỉnh, ở đây phảng phất mùi độc ác của thần chết và một trong hai đại đội cứ 48 giờ lại được thay phiên, chuyển quân theo một đường hào chật hẹp dài khoảng 70 mét nối liền nó với Êlian 4.

Ngày 1-5, đại đội 1 của trung úy Pêriu ở trên Êlian 1 và đại đội của Lơghêrê, gồm những tàn binh của đại đội 3 và 4, giữ chân đồi. Đã hai lần bị thương, đại úy Minô của đại đội 4 bị thương lần thứ ba vào ngày 28-4, binh sĩ của ông đưa ông đi về phía sau với vết thương "vỡ mắt cá vì mảnh đạn". Brêsinhắc phòng thủ Êlian 4 cùng đại đội 2 của đại úy Clêdíc và đại đội chỉ huy. Alíc và lính Angiêri của ông ở mặt tây Bôtenla và bảo an đoàn của ông giữ mặt đông với những quân dù cuối cùng của đại úy Phu và đại đội 3 của Ghiơnlinô.

Pêriu bố trí hai trung dội ở mặt nam và một trung đội hướng về mặt bắc. Lơghêrê để ngỏ đường hào nối họ với Êlian 4, thế giới của những người sống. Phần còn lại của điểm tựa thuộc về Việt Minh, ngay cả ban đêm họ cũng duy trì hỏa lực giết người. Trong đêm tối, phu đào đất đào hào đến cách quân dù 15 mét. Quân dù đổ đất vào các túi thành những "cái phên", một công việc vất vả, ở giới hạn của sự chịu dựng, bởi vì đất đã no các xác

https://thuviensach.vn

chết được chôn xuống rồi lại bị đạn nổ đào bới lên, phân tán trong đất đã bị mủn ra, một loại tro mà đạn pháo, cối cày xới, tung lên trong bụi bặm rồi trong bùn lầy những mảnh vụn người ít nhiều đã bị phân hủy, những thân thể bị băm nát, bấy nhiêu chiến sĩ vô danh mà lịch sử không hề nhớ tên. Hàng ngàn con ruồi tấn công các chiến binh và dính kết ở mép môi, chui vào các lỗ mũi, cụm lại từng chuỗi ở đuôi mắt. Không thể ngủ được vì có nguy cơ ngạt thở. Muốn tránh cái tai họa này, một số người chui đầu vào các túi nhựa dùng để bọc pin trong các rađiô. Họ không phải chịu đựng không khí ô nhiễm, ruồi bâu và những tiếng nổ liên tục nhưng địch không may mắn gì hơn. Đạn dược, nhất là lựu đạn, đã bắt đầu thiếu, thực phẩm được phân phối một cách dè sẻn khó chấp nhận cho những người lính đang bảo vệ một vị trí mà người chết nhiều gấp ba lần người sống. Pêriu có hai sĩ quan, Đờlaphôngten và Mácxănggi. Sĩ quan thứ hai đậu bằng khoa học chính trị, mới tham gia chiến đấu từ tháng 11-1953 ở hướng Lai Châu. Rốt cuộc anh đã chết trên đồi Êlian 1 (Chú thích: Sinh năm 1929, Rô lăng Bonnơvin đờ Mácxănggi được gọi nhập ngũ năm 1951. Tình nguyện đi Đông Dương, đến Hải Phòng 5-10-1952, được bổ nhiệm về tiểu đoàn 2 dù thuộc địa và tháng 1-1953 chuyển về tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù, cùng với tiểu đoàn nhảy xuống Điện Biên Phủ.).

Ngược lại, Đờlaphôngten chưa hề biết chiến tranh là gì và từ khi nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, ngày 3-4, chẳng ai dành thời gian cho anh chuẩn bị việc đó. Anh trở lại chiến hào ở Êlian 1, quả tim nôn nao bởi cái mùi nặng nề của các mảnh vụn thân người và giờ này qua giờ khác anh chờ đợi chiến đấu hoặc sự thay phiên. Trung úy Đuyten, phó của Clêdíc, cùng với trung sĩ nhất Đuyrê và một báo vụ viên đến gặp anh vào buổi tối. Với các sĩ quan cũng như các binh sĩ dù kiệt sức của họ đang lảo đảo vì hiệu ứng kết hợp giữa sự mất ngủ và tác động của các vụ nổ đối với thần kinh, đêm ngày 1 rạng ngày 2-5 là đêm khó chịu đựng nhất. Việt Minh hoạt động quyết liệt. Nếu Brêsinhắc không thể làm gì, không tổ chức được một cuộc phản pháo hiệu quả, không gửi được một đơn vị tăng viện, hoặc đơn giản thay phiên cho Pêriu, thì sẽ là một cuộc giáp lá cà, một cuộc chém giết cho đến người

https://thuviensach.vn

cuối cùng. Pêriu hiểu rõ điều đó. Không dao động trước cơn mưa lựu đạn ném đến từ mọi phía, ông tung ra một lời kêu gọi tối hậu trên rađiô. Ông báo cáo cho "Brêso" rằng tổn thất đã quá năm mươi phần trăm và binh sĩ của ông sẽ không thoát khỏi bị tiêu diệt nếu không được thay quân, không được tăng viện. Cuộc phòng thủ Êlian 1 còn có ý nghĩa gì không? GONO chỉ có thể gửi tăng viện bằng cách rút bớt lực lượng từ một điểm tựa khác đã bị uy hiếp. Vấn đề chi viện được đặt ra một lần nữa và một lần nữa GONO trả lời Hà Nội sắp thả dù tiểu đoàn 1 dù thuộc địa của đại úy Bazanh. Cần phải kiên nhẫn. Trong mỗi sở chỉ huy tiểu đoàn bị Việt Minh ép, vấn đề đặt ra là: bao giờ quân dù của tiểu đoàn 1 dù thuộc địa sẽ được thả xuống?

Đại đội 1 của Pêriu gồm hai trung đội, mỗi trung đội 25 người, nhưng rạng sáng ngày 2-5, giữa những tiếng kêu và tiếng lựu đạn nổ, sau một đêm đánh giáp lá cà ác liệt chưa từng thấy, hai sĩ quan của Pêriu đã mất tích. Bị thương rất nặng - gãy xương chậu - Đờlaphôngten đã bị bắt và được các tù binh thuộc đại đội anh, thay nhau mang đi, cắn răng chịu đựng nhưng những tiếng kêu la đau đớn vẫn cứ buột ra khỏi môi, viên sĩ quan trẻ đã được "bộ đội" Việt Minh đưa về phía sau mà chưa được săn sóc gì ngoài một miếng băng nén do một hạ sĩ đặt vào. Nỗi đau khổ của anh chỉ mới bắt dầu. Mácxănggi đã chết, thân thể của anh được vùi trong một đống hỗn độn nhão nhớt mà đến đạn cối cũng không muốn lục lọi

Xúc động, Brêsinhắc ra lệnh rút lui, Pêriu đi hậu vệ dưới sự yểm trợ của pháo binh mà trung tá Vayăng đã hứa.

"Khoảng 22 giờ, Đuyten kể, tôi được cử đến chân Êlian 1, với một phân đội nhỏ để hỗ trợ cho Pêriu. Tôi cùng với ba người gặp anh, lúc đó anh bị dồn từ đỉnh đồi xuống cùng trung sĩ nhất Đuyrê và một báo vụ viên. Đuyrê bị một viên đạn bắn vào đầu giết chết trong lúc chúng tôi vừa nhận được lệnh rút lui. Pêriu (Chú thích: Sinh năm 1924, Yvơ Pêriu, thiếu úy của lực lượng nội địa Pháp. Được cử đi Đông Dương 9-1948 với tiểu đoàn 2, trung đoàn 1

https://thuviensach.vn

dù. Bị thương vì mìn, trung úy (thường trực) 3-1950. Trở về Pháp - Bổ dụng về Pô rồi về bán lữ đoàn dù ở Van, trở lại Đông Dương cuối 1952 và gặp lại tiểu đoàn Brêsinhắc, cùng tiểu đoàn nhảy dù xuống Điện Biên Phủ.) rời đi đầu tiên và nói với tôi: "Khi tôi đến Êlian 4, cậu đến đó với tôi nhé!” . Một lát sau, một cuộc pháo kích dữ dội ập xuống đường hào nối hai điểm tựa và khi pháo kích đã ngừng, tôi muốn đi đến Êlian 4. Dường hào đầy xác chết và tôi đã bước trên bờ cho đến lúc thân người đã bớt đi tôi mới đi vào đường chính. Khi đến nơi, đại úy Clêđíc đã chỉ cho tôi một hầm trú ẩn trong đó có trung sĩ nhất Coócđiê và trung sĩ Vlađô”.

Coócđiê bị một mảnh đạn vào ngực và một mảnh thứ hai làm gãy xương đùi. Có những người chết và bị thương không có người khiêng cáng nào đến giúp nằm lại ở đáy hào giao thông. Dưới những thân thể đã chết có Pêriu, linh hồn của cuộc đề kháng trên Êlian 1. Theo Coócđiê, chỉ có 17 người của đại đội 1 đã đến được Êlian 4, trung đội của anh cũng còn bảy lính dù trong đó 5 người bị thương, theo sau là 5 người còn sống sót của trung đội Mácxăngy. Trung sĩ nhất Lơcoócxiê, trung sĩ Phuyria và hạ sĩ nhất Ôđêông đều bị giết và số người mất tích, trong đó có nhiều người chết đã lên đến 93. Lơghêrê còn 25 người trong đó nhiều người bị thương nhẹ.

Trên hữu ngạn sông Nậm Rốm, trong lúc này, sư đoàn 308 đã chiếm hai điểm tựa tiền tuyến bố trí trong ruộng. Từ ngày những người thoát nạn thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn bộ binh ngoại quốc của thiếu tá Clêmăngxông đến đóng trong các điểm tựa Clôđin, ở phía tây nam của phân khu trung tâm, tiểu đoàn dù ngoại quốc đã đảm nhiệm các sân bay và điểm tựa bộc lộ nhất là Huy ghét 5, một trong các mục tiêu của Việt Minh. Cũng như thế là Huy ghét 4, cách vài trăm mét về phía nam. Trở thành Li ly 3, nó được lính Ma rốc của thiếu tá Nicôla bảo vệ, nhưng các liên lạc chiến thuật giữa tiểu đoàn dù ngoại quốc với tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc hình như là không có nếu không phải là một hào liên lạc ở tuyến hai. Mỗi nơi bảo vệ xứ sở của mình với những phương tiện ít ỏi mà mình có.

https://thuviensach.vn

Từ ngày Ghirô tập hợp hai tiểu đoàn dù ngoại quốc, đại úy Biêngvô đã thành quân số dư và Ghirô đã gửi ông đến Clôđin 4 "để lập lại trật tự trong những thành phần bất động thuộc nhiều nguồn gốc khác nhau, bao gồm những kẻ "không đủ khả năng chiến đấu về mặt tinh thần", được giao săn sóc người bị thương, và những cuộc thả dù ở gần". Đại đội Biêngvô đáng lẽ phải chuyển sang cho Đômigô nhưng vết thương của ông này tái phát và Stabenrát sẽ chỉ huy Huy ghét 5 với Phuốcniê làm phó.

“Trong ba ngày và ba đêm, Ghirô viết, là sự tiếp cận với hỏa lực, các cuộc chạm súng, Việt Minh đến trong hàng rào kẽm gai mỗi đêm. . . Điểm tựa dần dần bị bao vây bởi các đường hào luôn luôn được đẩy lên trước bất chấp hỏa lực pháo và súng cối của ta, bất chấp các cuộc đánh úp. Trong tình hình đó, quân đồn trú ở trong một trạng thái thể lực và thần kinh gần như là suy kiệt”.

Đại đội của "Stab" được thay phiên bởi đại đội của đại úy Pêtơrê (tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc) và rút về Huy ghét 3, ở tuyến hai. Stabenrát lúc này được giải nhiệm vì đại úy Luyxiani đã trở về. Vết thương bị ở Êlian 2 chưa chữa lành, ông vẫn phải đeo băng ở mắt, nhưng ông không thể chịu được nếu cứ chúi đầu vào trong một cái hầm trú ẩn trong lúc tiểu đoàn dù ngoại quốc cứ phải chiến đấu cho ông sống sót. Ghirô trả lại cho ông đại đội của mình và để lại cho ông Stabenrát, con người mà nụ cười "vĩnh viễn" trên môi đã che giấu vụng về sự hao tổn về thể lực. "Anh ấy mệt nhọc lắm, Ghirô nhấn mạnh, tôi không nói về vết thương ngày 18-4 của anh ấy, đã bị quên lãng rồi, mà muốn nói về thể trạng chung của anh; rất gầy guộc và phải chịu đựng nhiều vì nhịp độ phi thường của các trận đánh, anh ấy cần được nghỉ ngơi lâu như phần lớn chúng ta...".

Stabenrát không có thời gian để lấy lại sức lực. Đêm 30-4 rạng ngày 1-5, trong lúc Perê bị công kích ở Đôminíc 3 thì Việt Minh tấn công Huy ghét 5 và các cuộc chiến đấu đã diễn ra rất dữ dội. Đại bác không giật bắn đổ các bức tường nhỏ và bộc phá dài làm bay biến hàng rào kẽm gai. Khi một báo

https://thuviensach.vn

vụ viên thông báo rằng "địch đã bám chắc được vào vị trí", Ghirô ra lệnh cho Luyxiani phản kích. Dưới sự chỉ huy của thủ trưởng cũ của họ, được sự lôi cuốn của Stabenrát, lính lê dương ào vào Huy ghét 5 và một giờ sau, Ghirô được Luyxiani báo cáo "tình thế đã được lập lại". Việt Minh mang người bị thương trở lại hầm hào của họ; đại đội Pêtơrê bị kiệt sức và tổn thất đã đến mức đại đội phải được thay phiên.

"Ông ở lại Huy ghét 5 cho đến khi có lệnh mới!", Ghirô nói với Luyxiani.

Người ta không bàn cãi một mệnh lệnh của Ghirô. Binh sĩ không được nghỉ ngơi, họ giăng lại dây kẽm gai, khôi phục lại các hào liên lạc và củng cố các hào chiến đấu. Trung úy Giôzơ cùng 30 người đến tăng viện và trung úy Rúc cho mang các thùng lựu đạn đến cho ông bạn "Stab" của anh. Đơn vị đồn trú hy vọng được nghỉ ngơi, nhưng Điện Biên Phủ chỉ còn là một vùng lửa và buổi tối, khi sự mệt mỏi về thể lực và sự buồn ngủ đè nặng lên mi mắt thì pháo địch khai hỏa và bộ binh Việt Minh trở lại ở cự li xuất phát xung phong.

Hiểu rằng Luyxiani đang bi đe dọa, Ghirô cử đại đội Brăngđông đến với ông. Bị bất ngờ đêm trước, Việt Minh đã rút ra bài học và họ đã che chắn ở phía các cứ điểm Huy ghét của tuyến 2 chu đáo đến nỗi Brăngđông đụng đầu với một đơn vị chốt. Binh sĩ của ông ẩn vào hầm hố hy vọng kìm giữ được Việt Minh, nhưng chính họ đã bị bao vây. Những phương tiện mạnh hơn, đầy đủ hơn hôm trước đã được giao cho trung đoàn của Sư đoàn 308 làm nhiệm vụ tấn công, sử dụng và Huy ghét 5 chuẩn bị chịu đựng một cuộc xung phong đúng bài bản. Kiểu đánh này không rõ ràng vì người ta không bao giờ biết mình sẽ đụng độ với ai ở phía bên kia khuỷu hào trước mắt. Trung úy Pie Giôzơ giữ một vị trí chiến đấu ở mặt tây đã có một kinh nghiệm cay đắng.

“Khoảng nửa đêm, sau một cuộc bắn phá dữ dội, tôi tiếp xúc với hạ sĩ nhất Hônstanh, anh bảo đảm với tôi rằng cùng với 10 người, anh sẽ giữ vững

https://thuviensach.vn

phía bên phải tôi không khó khăn gì. Tôi cố gắng không để mình thiu thiu ngủ, sợ không biết được cuộc xung phong của địch. Tôi chuẩn bị không biết lần thứ bao nhiêu 20 quả lựu đạn và đặt xuống trước mặt tôi để dễ dàng sử dụng, khoảng 30 băng đạn và một khẩu tiểu liên dự bị. Khi tôi ít ngờ tới nhất, một toán đông Việt Minh nhảy xổ vào người tôi. Họ từ đâu ra? Đường hào dày đặc những "bộ đội", họ trói tay tôi vào sau lưng. Sau khi vượt qua rào kẽm gai dưới làn đạn, họ đẩy tôi ra khỏi hào. Lúc đó tôi mới hiểu hóa ra pháo nhà "chi viện" và ở ngoài trống tôi nghĩ rằng mình sẽ chết vì đạn của "chính mình" thôi. Họ rút giày nhảy dù của tôi ra và sau 2 giờ đi chân không, tôi gặp lại một toán tù binh người Ma rốc trong một khu rừng thưa. Tôi để họ đẩy mình nằm xuống và ngủ luôn".

Bị thương ba lần từ khi nhảy dù xuống, thiếu úy Boabuviê (Chú thích: Sinh năm 1929, Giêra Boabuviê nhập ngũ lúc 19 tuổi. Tình nguyện sang Đông Dương. Bổ sung về đội lê dương, bị thương trong hành quân tác chiến và mới bình phục, ngày 16-3-1954 nhảy dù xuống Điện Biên Phủ để nhập vào tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc.) đã mất tích? Anh ta có dẫn đầu cuộc phản kích của lính lê dương đơn vị anh không và Việt Minh đã bắt được họ chăng? Những tin đồn khó tin nhất đã nói về sự kết thúc đời anh và thậm chí người ta còn khẳng định anh bị thương và được Việt Minh cáng về một bệnh viện ở phía sau. Thực ra, không có một dấu tích gì về Boabuviê.

Khoảng 3 giờ sáng, trong lúc hai bên đánh nhau ở trong hệ thống hàng rào, các lính lê dương người Việt thua chạy và mặc cho những cố gắng của trung úy Ghiza, một số phóng nước đại rút về tuyến hai. Luyxiani ra khỏi hầm với báo vụ viên của ông là hạ sĩ Grana, để gặp Stabenrát đang ở lại bên ngoài. Một quả đạn nổ và hất cả ba ngã sõng soài xuống đất. Một mảnh đạn trong ngực, phổi bị trúng, Luyxiam bất tỉnh. Trong bóng tối có một hình người đã chết, một trong nhiều hình người khác, lính lê dương không chú ý và họ chẳng đoán được là ai. Khi ông tỉnh lại, việc đầu tiên là ông tự hỏi vết thương có nặng không, đang xé phổi ông: ông kết luận đó không phải là một tử thương nhưng dĩ nhiên có nguy hiểm. Việt Minh đang đi lại bên

https://thuviensach.vn

trong Huvghét 5, viên đại úy bất khuất liền chui xuống dưới một cái dù để không ai nhìn thấy cho đến khi lấy lại được cứ điểm mà theo suy nghĩ của ông, chắc không chậm trễ. Nhưng ông đã bị bộ đội Việt Minh phát hiện, bắt ông phải đi về phía tây. Không có vấn đề chăm sóc ông, Luyxiani đành bằng lòng với sự băng bó bằng băng cá nhân. Những ngày trôi qua, vết thương bị nhiễm và các "bộ đội" rốt cuộc chấp nhận để cho những tù binh khác cáng Luyxiani.

Còn Stabenrát? Khi hạ sĩ Giuxép Grana gặp anh, anh đã thoát được, không bị Việt Minh bắt, nhưng đã kiệt sức, anh đến trước một vật chướng ngại mà những vết thương của anh không cho phép anh vượt qua.

“Tôi tìm thấy trung úy trong hàng rào kẽm gai, Grana báo cáo tôi đã chăm sóc cho ông vết thương ở bụng, ông bị một viên đạn và những mảnh đạn. Không thể đưa ông về được vì hàng rào kẽm gai rất cao. Cũng bị thương, tôi đến một đại đội cách đó 500 mét do đại úy Brăngđông chỉ huy. Ông đã làm những việc cần làm”.

Nhờ sự kỳ diệu gì về ý chí mà Stabenrát có thể ra khỏi Huyghét 5 và lê đến đó? Anh không thể vượt qua hàng rào và không ngớt kêu lên về hướng các phòng tuyến ban. Anh nửa ngồi, nửa nằm dưới hàng rào kẽm gai bao lâu? Brăngđông phái Grana trở lại cùng ba lê dương để đưa viên sĩ quan bị thương về. Được cáng về đến bệnh xá của tiểu đoàn 2 dù ngoại, anh nhận được những săn sóc sơ cứu của trung sĩ Banê và rồi được chở về trạm giải phẫu dù số 5 của bác sĩ Hanz. Vết thương trầm trọng và tình trạng chung về sức khỏe là yếu và sẽ xấu hơn. .

"Bị gãy một phần xương khớp, đại úy bác sĩ Lơ Đamany viết Stabenrát đã được Hanz mổ. Cuộc giải phẫu đã cho những kết quả tốt nhất nhưng vào những ngày cuối cùng, anh bị chứng lị trực tràng, chúng tôi bắt đầu điều trị bằng êmêtin và kháng sinh liều tăng nhẹ. Anh nằm ở một trong các bệnh xá của tôi, có giường, có một y tá (chỉ phụ trách chăm sóc 20 bệnh nhân) và

https://thuviensach.vn

chúng tôi đã có thể đưa anh vào chế độ ăn sữa”.

Tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc thống kê ở Huy ghét 5, 14 người mất tích trong đó có 3 sĩ quan (Luyxiani, Boabuviê, Giôzơ), 18 người bị giết trong đó 2 hạ sĩ quan và 5 bị thương trong đó có Stabenrát. Thêm vào những mất mát này còn có những tổn thất của hai trung đội Ma rốc đã để cho lính lê dương người Việt đi qua để chạy trốn khỏi Huyghét 5 trước khi bảo vệ hào liên lạc. Hai trung đội trưởng, một hạ sĩ quan người Ma rốc và trung sĩ nhất Giăng Lơ Măngtéc, đã bị giết.

Huy ghét 5 đã sụp đổ, điểm tựa tuyến đầu bố trí quá về phía nam là Huy ghét 4, trở thành Lily 3. Trung úy Pêranh và phó của anh, trung úy Đờ Payơrê, giữ cứ điểm cùng với đại đội 1 thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc, tuy nhiên Sư đoàn 308 không vội vã tấn công bởi vì ở phía Việt Minh từ hạ tuần tháng 4, những tân binh đến bổ sung cho những lỗ hổng, không được dày dạn chiến đấu bằng các "bộ đội" tháng 3.

Ngày 3-3, pháo nã vào cứ điểm sân bay 3. Cả ngày pháo 105 và cối bắn. Thiếu pháo, các cuộc phản pháo đã tỏ ra yếu ớt Người ta không còn tính được các đường hào bị sụt lở cũng như rào dây kẽm gai bị phá tung làm thành những "hành lang thực sự cho Việt Minh". Ở Lily 1 (nguyên là Clôđin 1), một thông báo bằng rađiô của sở chỉ huy đại đội 1 báo rằng trung úy Pêranh vừa bị choáng vì một viên đạn nổ; thiếu tá Nicôla sợ điều tồi tệ hơn. Ông gọi đại úy Nicốt ở Lily 2: "Nicốt, Pêranh vừa bị sốc vì một vụ nổ. Chỉ còn lại Payơrê, nhưng anh ấy đang phải ở trong một đường hào ở ngoại vi, không thể gặp anh ta được. Ông đến đấy xem chuyện gì xảy ra”.

Hồi xảy ra cuộc tấn công của Việt Minh ngày 30-3, chúng ta còn nhớ. Nicốt giữ điểm tựa Săng Êlidê trên Êlian 2 và Nicôla rất tin tưởng ở anh. Sau khi liếc mắt về phía Lily 3 đang nhả khói như một bộ lò cao, Nicốt giao binh sĩ cho trung úy Ăngtoan đờ Xôle, sĩ quan đang phục vụ nhiệm kỳ hai từ tháng 5-1953. Được bổ dụng về trung đoàn 1 Ma rốc, Xôle được thuyên chuyển

https://thuviensach.vn

về tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc ngày 23-4, tình nguyện lên Điện Biên Phủ, và đêm sau anh đã nhảy dù sau xuống tập đoàn cứ điểm. Là bố của hai đứa con trai, anh chẳng nói gì về quyết định của anh với Maylít, vợ anh, rơi từ trên trời xuống khi được tin chồng bị bắt làm tù binh ở Điện Biên Phủ.

Có báo vụ viên của anh đi theo, Nicốt đi về hướng điểm tựa Pêranh, đang hiện lên dưới trời sắp tối như một ngọn núi lửa phun trào, trên đó máy bay Đacôta - đom đóm chiếu xuống một ánh sáng yếu ớt.

Nicốt:

“Tôi đã đến được Lily 3 không khó khăn gì. Pêranh bị lắc mạnh vì một viên đạn nổ, nhưng hình như anh vô sự. Đêm đã xuống và chúng tôi không thể đi một vòng qua các công sự phòng ngự. Tôi đã tiếp xúc bằng điện thoại với các trung đội trưởng để báo việc tôi đến, rồi khoảng 18 - 19 giờ chúng tôi chia nhau bữa ăn. gồm bít-quy và một hộp cá trích. Hai giờ sau, sau một đợt nã pháo ngắn, Việt Minh mở một đợt xung phong mới. Tôi gọi sở chỉ huy tiểu đoàn và yêu cầu pháo 105 bắn chi viện. Đại úy Lacrôzơ lưu ý tôi là pháo có thể "đấm lưng" chúng tôi nhưng tôi vẫn khẩn khoản yêu cầu bởi vì không còn cách nào khác để đập tan các đợt xung phong của Việt Minh”.

Đạn đã bắn đúng chỗ và Việt Minh phải rút lui, hòa vào đêm tối, mang theo những người bị thương. Những tin tức về các trung đội đã tiếp xúc không đến được sở chỉ huy Pêranh; trong đêm tối liên lạc bằng chạy chân không thể thực hiện được. Người ta chờ đợi Việt Minh lại tiếp tục xung phong khi mà các "bộ đội" tìm được chỗ yếu, một hành lang do người chết và người bị thương phòng thủ, nếu không họ sẽ đào một đường hầm dưới rào dây kẽm gai, phương pháp mà họ đã dùng tại Huy ghét 5 để bắt trung úy Giôzơ và các lính lê dương của anh tại sào huyệt.

“Khoảng 2 giờ sáng, Nicốt tiếp, vì phải giải quyết một nhu cầu tự nhiên, tôi ra khỏi sở chỉ huy. Máy bay - đom đóm chiếu sáng trận địa và những cột

https://thuviensach.vn

khói bay lên xung quanh chúng tôi. Bỗng tôi nhìn thấy bóng những bộ binh Việt Minh tôi đã học cách nhận dạng họ khi ở Êlian 2 nhảy không có tiếng động xuống đường hào gần hầm chúng tôi. Tôi hiểu rằng chúng tôi phải làm "như những con chuột". Hầm chỉ huy không phải là cơ quan phòng ngự và nếu chúng tôi không khéo chuồn thì sẽ bị loại khỏi vòng chiến".

Nicốt báo động Pêranh, các báo vụ viên của anh và những người ở trung đội chỉ huy. Tính từng giây? Nicốt nhặt cái túi của anh mà anh thậm chí chưa kịp mở, cầm khẩu các bin, trong lúc báo vụ viên của anh theo sau, anh lao vào một đường hào, đối diện với nơi mà anh phát hiện Việt Minh. Chưa hoàn toàn bình phục về cơn choáng, Rô be Pêranh không chộp được cơ hội này nên rơi vào tay Việt Minh. Những tiếng súng nổ, lẻ tẻ, bộ binh Việt Minh đã tràn vào Lily 3 (Huy ghét 4) như một ngọn triều ở chân núi Xanh - Misen khi thủy triều dâng. Có những hạ sĩ quan Pháp và lính Ma rốc toan chạy về tuyến hai, một số đến được, một số khác chạm trán với các "bộ đội". Lily 3 đã thất thủ . Mười lăm phút sau, Nicốt và báo vụ viên của anh đã đến được hào của đại đội 2, Xô le đã đón họ. Họ đã trốn thoát. Một số lính và hạ sĩ quan của đại đội Pêranh đi theo họ. Họ đưa đến những tin xấu: trung sĩ nhất Ben Buaza bị tử thương, các trung sĩ Ben Hát đát và Apđalát cũng vậy. Trung sĩ Đenphốt, phó của trung úy Payơrê, xuất hiện ở đường chữ chi của Lily 2:

"Khoảng 2 giờ sáng, anh viết, Việt Minh đã đến nhưng họ không vào phía có tôi và trung đội tôi, điều đó cho phép chúng tôi, khi thấy đồn không thể chống cự được nữa (nguyên văn), làm nổ tung hàng rào kẽm gai và nhập vào hào giao thông nối với sở chỉ huy tiểu đoàn ... Việt Minh tiến lên, lúc đó tôi ở cách trung úy Payơrê khoảng 15 mét về phía sau. Một quả lựu đạn địch rơi cách anh ấy 50cm, lúc đó anh đang quỳ xuống. Tôi thét lên để báo cho anh nhưng đã quá muộn"..

Trung úy của anh đã bị thương và Đenphốt không quay trở lại? (Chú thích: Những quang cảnh như thế lại được thấy ở Huy ghét 4. Trong lúc vội vã rời

https://thuviensach.vn

Lily 3 mà Việt Minh đã quẳng lựu đạn vào các hầm hố, các lính bộ binh thuộc địa đã bỏ mặc Payơrê. Chứng cớ là Việt Minh không ở gần, có thể giúp đỡ người bị thương, chỉ với sự nỗ lực phi thường, viên sĩ quan đã vượt qua các chướng ngại, vượt qua đống đổ nát của hệ thống rào và gục xuống, kiệt sức vì quá cố gắng và mất máu, trong một thửa ruộng bùn lầy mà anh dừng lại để nghỉ lấy sức. Trong lúc đó, Nicôla đã đạt được yêu cầu phái đại đội 3 của tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 lê dương ngoại quốc đến giúp anh giành lại Lily 3. Lại một lời cầu mong thành tích. Từ hai ngày nay, đạiđội 3 của đại úy Capâyrông đóng quân ở tả ngạn sông Nậm Rốm, tại Êlian 3. Đại đội có 60 lê dương và nếu các trung đội đều có các hạ sĩ quan vững vàng chỉ huy, thì Capâyrông chỉ còn có một sĩ quan, trung úy Uynpát. Anh dẫn đầu dàn quân và vượt qua chỗ lội. Việc đi lại các điểm tựa nam sân bay diễn ra trong trật tự và Uynpát hướng đến các điểm tựa nam sân bay:

“Giữa đường, một lính lê dương báo cho tôi là có một người, Thư của trung sĩ Đenphốt gửi cho bố mẹ của trung úy Payơrê. bị thương nằm trong một thửa ruộng, cách chúng tôi khoảng 40 mét. Tôi bảo anh ta đến xem có phải là người của chúng ta không. Anh ấy đi và gọi tôi: đó là một người của ta bị thương nặng. Tôi đến chỗ họ, người đó bị dính đầy bùn, nói là bị thương ở bụng và khẩn khoản yêu cầu đưa anh về tiểu đoàn 1 dù ngoại”.

Uynpát giao cho hai người khiêng cáng đưa người bị thương này về phía sau và trở lại "một cách nhanh nhất" để đi phản kích. Rôgie Uynpát, tốt nghiệp võ bị Xanh Xia khóa "Garigliânô", không nhận ra người bị thương dính đầy bùn nhưng đó chính là một người bạn đồng khóa của anh, Đôminíc đờ Payơrê. Điều đó đã nói lên người bị thương ở trong tình trạng như thế nào. Những người cáng thương đưa anh đến một địa điểm có tên là "Nghĩa trang’, và họ trở về đơn vị mình. Trong lúc đó ở sở chỉ huy của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc, chắc là người ta được Đenphốt cho biết là Payơrê bị thương và đại úy Lacrôzơ cử thượng sĩ nhất Panarôni và trung sĩ Sômácxen đi theo sau đại đội Capâyrông với nhiệm vụ đưa viên sĩ quan về . Hai người này đã tìm thấy anh trên bờ hào, nơi mà những người cáng

https://thuviensach.vn

thương đã để anh lại. "Tôi tìm thấy ông ấy lúc 6 giờ sáng, Panarôni chứng minh. Ông ấy yếu đi nhiều vì mất máu và đau đớn nhưng vẫn cố chịu đựng".

Đenphốt nói Payorê bị thương khoảng 2 - 3 giờ sáng. Bị mảnh đạn vào bụng và vùng thắt lưng, Payorê đã qua hơn bốn giờ không được săn sóc. Một giờ nữa lại qua đi để chờ bác sĩ Prêmiliơ khám cho. Người ta đưa anh đến "trong một tấm bạt lều, gào lên vì đau đớn và đòi chết. Tôi cho chuyển anh đến trạm giải phẫu của Hanz, ở đấy, dù đã xử lý bằng huyết tương và moócphin, cũng không thể duy trì được cuộc sống cho anh".

Một cha tuyên úy ở bên cạnh người bị thương và bác sĩ Prêmiliơ lực bất tòng tâm, đã chứng kiến giây phút cuối cùng của Payorê. Anh đã chờ quá lâu, mất máu quá nhiều, không còn sức lực nữa mà phấn đấu để sống. Anh là người tốt nghiệp võ bị Xanh Xia thứ ba, khóa "Garigliano" phục vụ ở tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc bị tử trận. (Chú thích: Sinh năm 1930. Đôminíc Bonnê đờ Payoré nhập ngũ năm 1949. Anh được ghi vào danh sách đi Đông Dương. Anh lên tàu tháng 12. được cử về tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc ngày 28, anh được không vận cùng tiểu đoàn lên Điện Biên Phủ.)

Chương 14 - "CHÀO ĐÓN CÁC BẠN TRÊN CÁCLÔLÔ"

Caxtơri không phải là người biết những bí mật tối thượng và Nava không nói với ông ta ý tưởng của mình về "một cuộc ngừng bắn đơn phương". Tư lệnh GONO như vậy không phải quan tâm việc gì khác ngoài việc tiến hành trận đánh của mình. Trước ủy ban điều tra của Caxtơri, ông nhắc lại rằng "các mệnh lệnh đã nhận được có tính chất tuyệt đối, không có chuyện lơi lỏng được. Ngoài ý thức cá nhân ra, có thể là ý thức về điều ấy, tôi được lệnh phải giữ vững và giữ càng lâu càng tốt".

https://thuviensach.vn

Đằng sau những yêu cầu về các phương tiện bổ sung mà Caxtơri nêu lên, có bóng dáng của Lăng le "nhà tiêu thụ" hàng đầu của tập đoàn cứ điểm, nhờ sự trung gian của GONO, từ cuối tháng 4, đã không ngừng đòi giữ một tiểu đoàn dù mới. Ở Hà Nội ai đó đã có ý kiến rằng Lăng le tiêu thụ quá nhiều. Từ ngày 13-3, người ta đã thả dù cho ông. Tiểu đoàn bảo an của Bôtenla, tiểu đoàn 6 dù thuộc địa của Biga, tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù của Brêsinhắc và cuối cùng, tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc của Liêdenphen. Lăng le luôn luôn chưa thỏa mãn

"Người ta từ chối các ông về tiểu đoàn mới?", ông Chủ tịch ủy ban điều tra lo lắng.

Lăng le hiểu rằng đại tá Sôvanhắc không thể tự mình chủ động gửi một tiểu đoàn dù khác. Ông phải được Nava bật đèn xanh. Lăng le thừa nhận đã gây sức ép mạnh mẽ với Sôvanhắc nhưng ông "không tự động đề xướng mà không báo cho tướng Đờ Caxtơri biết, Đờ Caxtơri đã đồng ý về vấn đề tăng viện bằng đường không". Rồi ông dốc túi:

“Điều mà tôi trách đại tá Sôvanhắc, nhất là đã ngăn cản việc gửi các tiếp viện không thả bằng dù. Có một trận đánh đang diễn ra, người ta muốn nó được lâu dài. . . Muốn nó kéo dài phải gửi người đến bởi vì người ta tiêu thụ khoảng 100 người mỗi ngày. Vậy thì phải nhận nhiều. Một trăm người mỗi ngày. Để gửi họ, chỉ có việc kêu gọi những người tình nguyện, đeo vào lưng họ một cái dù và đẩy họ ra qua cửa máy bay ... Người tình nguyện, có hàng ngàn, mọi người đều biết, bộ tư lệnh các đơn vị đổ bộ đường không muốn cấp bằng cho những người đó. Đó là điều phi lý. Đòi phải có bằng là đế loại bớt một phần, là làm gãy chân một phần những người khác và để gửi các tăng viện đầu tiên cho tôi vào tháng 5 mà tôi lại cần ngay bây giờ. Cần có một quyết định của tướng Nava để sau đó ít ra là mười ngày tranh cãi không dứt, đạt được việc cho phép các người tình nguyện nhảy dù xuống”.

https://thuviensach.vn

Những người đầu tiên không có bằng nhảy dù đã xuống mặt đất trong đêm 16 rạng ngày 17-4 và cho đến ngày 4-5, 680 người tình nguyện sẽ nhảy dù. Những vụ từ chối nhảy có lẽ đã được ghi nhận, nhưng làm sao khác được? Giữa sự hăng hái ghi tên vào danh sách "để sát cánh cùng các bạn" và cái thực tế của cửa máy bay đang mở ra trên một thế giới hỗn loạn, đen tối và ồn ào, lấm chấm những vụ nổ và đạn vạch đường, có một sự khác biệt căn bản: ở bên này người ta còn cười còn ở bên kia là cái chết đã đoán trước.

Ngày 1-5, Nava đồng ý gửi tiểu đoàn 1 dù thuộc địa của đại úy Badanh đờ Bơzông. Tham chiến ở Lào từ đầu năm cùng với tiểu đoàn 6 của Biga và tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù của Brêsinhắc, tiểu đoàn 1 dù thuộc địa đã có những trận đánh ác liệt. Đại úy Maranh của đại đội 1 và trung úy Uêbe đã bị chết. nhưng Việt Minh buộc phải rút và Badanh đã kết hợp với một cuộc hành quân không vận vào Mường Sài. Rồi lính dù của ông đã canh gác sân bay Cát Bi trước khi đến Gia Lâm chờ nhảy dù xuống Điện Biên Phủ. Trung úy Phốtxuynê đã kế nhiệm đại úy Mác tanh và đại úy Pugiê, cựu sĩ quan hầu cận của Na va, tạm thời chỉ huy đại đội 4 của đại úy Tơrêhiu bị vỡ mắt cá ở Mường Sài. Cuộc nhảy dù kéo dài nhiều đêm, ba, có thể là bốn. Vì hỏa lực phòng không dày đặc và tình trạng chật hẹp của khu vực nhảy, không còn thể thả một tiểu đoàn trong một đêm. Ở đại đội 4, trung úy Đuypirơ ngày 4-5 viết thư cho bố mà anh gọi âu yếm là "pater". Đợt đầu tiên đã nhảy hôm qua.

“Con vẫn luôn luôn ở Hà Nội đợi ngày lên đường đi Điện Biên Phủ. Hai đại đội đã nhảy và tối nay đến 1ượt chúng con, tinh thần rất tốt. Con viết thư cho bố vì con không muốn mẹ phải lo lắng. Lên trên đó không thể viết nữa nhưng tiểu đoàn sẽ gửi điện để thông báo tin tức gần như là hai ngày một lần. Ngược lại thư từ có thể đến với chúng con. Vậy bố đừng quên viết thư cho con nhé”.

Đuypia kết thúc thư bằng: "nụ hôn thắm thiết” để che giấu sự xúc động mà anh chẳng có thì giờ cũng chẳng có ý chí để thể hiện. Giăng Mari Đuypia -

https://thuviensach.vn

mà người thân gọi là Gianíc - cố gắng cứng rắn lên để khỏi phải nghĩ đến bố mẹ, ở lại cùng Xanh Amăngiêzô nơi ông bố làm nghề buôn bán ngũ cốc; nếu chỉ trong một giây thôi, nghĩ rằng có thể mình sẽ không bao giờ được gặp lại sáu anh chị em của mình thì anh có nguy cơ xỉu xuống, và cảm thấy tinh thần của mình sẽ bị tháo tơi ra như một chiếc dây cũ kỹ. Vậy thì "nụ hôn thắm thiết" và người ta phải trở lại để quàng dây dù vào người.

Một trong những người cuối cùng nhảy xuống là một sĩ quan dự bị phục vụ trong ngạch thường trực. Thiếu úy Gibô, cũng thế, không muốn làm bố mẹ anh ở Lơ Havơrơ lo lắng, nơi ấy anh và cô em 15 tuổi đã sinh ra. Anh viết cho người bạn gái là Mácxen Ôbanh. Viết trên giấy mang tiêu đề và phù hiệu của tiểu đoàn 1 dù thuộc địa, thư đề ngày 5-5, lúc 19 giờ 30.

"Lần này tớ được sử dụng về việc đánh nhau, Gibô hớn hở viết. Tớ lên máy bay cho một cuộc phiêu lưu lớn và máy bay sẽ cất cánh sau 4 giờ nữa. Với 1 giờ rưỡi bay, cậu thấy gần đến giờ mà tớ sẽ ra cửa máy bay nghe tiếng hô "nhảy", tất nhiên nếu pháo phòng không cho phép. Tiểu đoàn đã bắt đầu nhảy từ hai ngày trước((đúng hơn là hai đêm). Khu vực nhảy nhỏ bé, bởi vậy bọn mình nhảy thành từng tốp 8 người. và Việt Minh cách mỗi đầu khu vực nhảy có vài trăm mét. Trận đánh sẽ kết thúc như thế nào? Không phải là người bi quan, tớ chẳng thấy gì là tốt lành và không một ai trong binh sĩ tự dối mình. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử người ta chở quân tiếp viện bằng đường không trong những điều kiện như thế. Đây sẽ là lá thư cuối cùng của tớ, tớ không có can đảm viết thư cho bố mẹ. Tớ chẳng để lại cái gì ở đằng sau tớ, không thư từ, chẳng nhật ký, như cậu đã nói ngày nào đó, đây là một thủ thuật để thoát khỏi sự phức tạp. Cậu biết cậu phải làm gì nếu tớ không thể viết nữa".

Gibô yêu cầu Ôbanh chào hộ vài người bạn và thêm đoạn tái bút: "Chén rượu cô nhắc cuối cùng này ngon thật!".

Sĩ quan bất bình nhất của tiểu đoàn hẳn là đại úy Tơrêhiu. Khi ông biết rằng

https://thuviensach.vn

tiểu đoàn 1 dù thuộc địa sắp nhảy xuống Điện Biên Phủ, ông phản ứng như kiểu bị một viên ngói ném vào đầu: "Tôi cũng chẳng buồn nhìn binh sĩ trong đại đội tôi lên máy bay trong khi tôi ở lại mặt đất với lý do tôi bị vỡ mắt cá phải bó bột!”.

Ba mươi bốn tuổi, Tơrêhiu bắt đầu binh nghiệp lúc 17 tuổi trong hải quân nhưng sự thất trận năm 1940 đã hướng anh đi theo kháng chiến. Là thành viên của mạng lưới "Senbơn” dùng tàu tốc hạm hồi hương về nước Anh, các phi công đồng minh bị rơi ở Brơtanhơ, anh gia nhập lực lượng Pháp tự do, thực tập biệt kích và nhảy dù. Làm các nhiệm vụ ở Brơtanhơ và ở Noócmăngđi, rồi Tổng cục tình báo cuối 1944, đại úy từ tháng 10-1952, một tháng sau tàu Lơ Pastơ đưa anh đến vịnh Hạ Long. Là người Brơtông vùng Pluha, Tơrêhiu không chịu ngồi dưới đất với "cái chân gãy" trong lúc đại đội anh nhảy xuống Điện Biên Phủ "Tôi xin nói rằng nếu được băng bó chặt chẽ, tôi có thể nhảy xuống mặt đất trong những điều kiện chấp nhận được. Đại úy Badanh đã đồng ý và trả lại cho tôi đại đội 4 thân yêu của tôi còn Pugiê sẽ nắm đại đội 3”.

Thứ ba ngày 4-5, Caxtơri báo cho đại úy bác sĩ Lơ Đamany là ông sẽ đến thăm những người bị thương trong buổi sáng. Hai trạm giải phẫu (29 và 44) gồm khoảng 20 hầm trú ẩn đầy chật người, chẳng ai dám liều lĩnh hỏi xem thiếu tướng có định ở lâu trong những địa đạo đã quá đông người này. Đây là cuộc đi thăm người bị thương lần đầu của Caxtơri. Trung tá Tơranca, phó tham mưu trưởng, đến trước để tìm hiểu con đường mà người ta định dẫn thiếu tướng đi qua và báo tin là một cuộc trao huy chương đã được dự định. Hạ thấp giọng, Tơranca thổ lộ với bác sĩ Grauuyn là sẽ có nhiều sự tượng trưng trong buổi lễ bởi vì, ông nói thêm, vẻ ngượng ngùng như một kẻ đi hái trộm táo, "cái túi đựng mề đay lại thả nhầm vào chỗ Việt Minh".

"Sẽ điều chỉnh sau”. Ông nói để yên lòng mọi người.

Caxtơri đến, mặc quần sóc và sơmi cộc tay - người ta nói với ông là nhiệt

https://thuviensach.vn

độ tăng lên trong các hầm quân y - đội mũ ca lô đỏ của các kỵ sĩ Spahi (kỵ binh Bắc Phi do Pháp tổ chức ND) và chân đi giày thấp cổ. Những hào giao thông hôi thối mà ông đi qua không gây xúc cảm gì cho ông và không tỏ ý ngần ngại, ông sẵn sàng lội trong bùn, đi qua những khu vực có mùi khó chịu xông lên. Ông dừng lại ở đầu giường những con người im lặng, mắt trũng sâu, mà Grauuyn mỉm cười giới thiệu như một người đang quan tâm đến tinh thần các bệnh nhân của mình. Lơ Đamany để thiếu tướng dừng lại ở chân giường các sĩ quan bị thương, một số trong đó như Đephơlin và Rôlanh đã "vào viện" từ nhiều tuần nay. Rôngđô cũng vậy, bị mảnh đạn vào bụng tưởng là chết nhưng bây giờ tình hình đã khá hơn. Bị bận bịu vì những ca mổ mà ông làm theo "kiểu dây chuyền", Ginđrây không thể đến. Dưới ánh sáng mạnh của chùm đèn mổ, ông mải miết rạch, nắn lại, cắt dây chằng, cưa, để cứu những gì còn lại của sự sống trong những thân thể bị làm hư hại, biến dạng mà người ta đưa đến cho ông. Mổ cho thương binh có lúc phải trải qua những giờ chờ đợi trên cáng, dưới mưa gió, trong đáy một đường hào, phẫu thuật không phải là một chứng chỉ sống lâu. Các con số đã chứng minh. Trạm giải phẫu cơ động 29 của Grauuyn và trạm giải phẫu cơ động 44 của Ginđrây bổ sung cho nhau, cả hai đã nhận 636 người bị thương trong tháng 4; 201 người trong số đó đã được mổ, nhưng 78 đã chết. Có khi chết trước khi mổ, hoặc do phải chờ đợi quá lâu, hoặc vì vết thương quá nặng không còn chút hy vọng nào. (Chú thích: Ginđrây và Grauuyn không phải là ngoại lệ. Tháng 4 người ta ghi nhận ở chỗ bác sĩ Viđan (Trạm giải phẫu thả dù 6) có 269 người vào, 166 người được mổ và 39 người chết. Ở chỗ Rêđiô ở Isaben (trạm giải phẫu dù 3) có 265 người vào, 199 được phẫu thuật và 29 người đã chết. Ngày 29-4, số người bị thương do các tổ chức quân y đảm nhiệm lên đến 908. Trong tổng số này không có những người bị thương điều trị ở các bệnh xá tiểu đoàn hoặc trả lại đơn vị họ sau khi chăm sóc.)

Thiếu tướng lắc đầu trước thiếu úy Lêcuyê, anh chưa lấy lại được thăng bằng, cũng chưa nói được từ khi một viên đạn cào sọ anh. Bên cạnh trung úy Birê, bị thương vào đầu gối trong cuộc phản kích vào Huy ghét 1, trung

https://thuviensach.vn

úy Đờ Cắccơray đã hồi phục sau khi bị cắt chân; Hanhz, một lê dương trẻ của tiểu đoàn 2 dù ngoại là một điều ngạc nhiên cho thiếu tướng. Bị cắt cụt hai tay và một chân, Hanhz hòa nhập vào bệnh viện dưới hầm đến mức trở thành gương mặt tiêu biểu. Khi tinh thần một thương binh bị suy sụp, các bác sĩ hoặc cả cô Giơnơvievơ đờ Gala, đã nêu Hanhz làm tấm gương.

Bị thương ở cẳng chân, trung úy Rôlanh trao đổi vài lời với thiếu tướng, nhưng tướng không nhìn thấy hai sĩ quan khác của tiểu đoàn dù ngoại quốc mà các đồng đội của họ, được sự tiếp tay tích cực của đại úy bác sĩ Rôngđy, cho ở trong hầm để được hưởng "tình đoàn kết lê dương" vô giá: Trung úy Bonnen và trung úy Đờ Stabenrát, người đang vật lộn giữa cái sống và cái chết. Tình trạng sức khỏe chung của Stabenrát đáng quan tâm hơn là vết thương của anh và Rôngđy không ngăn chặn nổi bệnh kiết lị đang làm hao mòn người bệnh. Được chữa chạy ở Hà Nội, "Stab" sẽ nhanh chóng lấy lại thần sắc, nhưng với những tin tức thảm hại đến hằng ngày từ các điểm tựa tuyến một, câu duy nhất mà mọi người nhai đi nhai lại là "việc ấy sẽ kết thúc như thế nào?". Giữ một nụ cười dúm dó, Caxtơri đi qua những lối đi bùn lầy, quay lại phía trung tá Tơranca ở mỗi giường và nói vẫn những lời ấy: "Huy chương quân sự, Bắc đẩu bội tinh, Tuyên dương với cành cọ... Nụ cười của những người được nhận, sự hài lòng, nụ cười vô tư, xúc động, ai mà biết được? Trung úy Ruyte còn không nhận thấy mình được "tặng huy chương quân đội".

Viên sĩ quan bị thương này không nhìn thấy chiếc mũ ca lô đẹp đẽ của vị tướng vì mắt anh bị băng. Trung úy Xinvestơrơ là một trong số những sĩ quan liên lạc và quan sát âm thầm được gửi lên tuyến 1 để chi viện cho bộ binh. Sinh năm 1927 ở Moócbihan, đậu bằng nhảy dù năm 1946 (số 5829), viên sĩ quan nầy thuộc khóa Xanh Xia "tướng Phrerơ" và anh đã đến Điện Biên Phủ từ 16-3. Được chỉ định làm sĩ quan liên lạc và quan sát ở tiểu đoàn 2 Thái vào buổi chiều ngày 1-5, anh được lệnh có những chi viện cần thiết cho đại úy Perê ở Đôminíc 3. Từ một đài quan sát tạm thời, Xinvestơrơ điều khiển những làn đạn ngăn chặn của pháo 105 ở Isaben và

https://thuviensach.vn

các súng cối 120 ở vỉ trí trung tâm. Anh không thể làm hơn. Ngày hôm sau, sau khi Đôminíc 3 thất thủ, Xinvestơơ được giao về cho tiểu đoàn 6 dù thuộc địa sử dụng.

“Một đài quan sát nhỏ được giao cho tôi, viên sĩ quan nhớ lại và chính trong khí quan sát đường chân trời để định vị những làn đạn ngăn chặn đã được vẽ trên bản đồ trinh sát, mà tôi bị thương bằng mảnh đạn ở mặt. Báo vụ viên đưa tôi về sở chỉ huy của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, rồi phải băng mặt nhưng tôi vẫn còn tương đối khỏe mạnh để có thể đi được Tôi đã theo những đường hào đi về hướng cầu Bailây, tay đặt lên vai một hạ sĩ quan. Trên chiếc cầu bị những làn đạn nổ trên không quét dọn, một chiếc xe Jeep vừa đến, và tôi vừa kịp leo lên xe thì nó đã lao đến trạm phẫu thuật dưới đất và tôi đã được bác sĩ Viđan mổ”.

Xinvestơơ gặp điều không may là ở rìa của một chùm đạn 120 cho nên ngoài một vết thương ở khuỷu tay phải, mặt và sọ cũng bị thủng nhiều chỗ; một mảnh đạn đã đi qua mũi và làm gãy xương mép dưới mắt trái trước khi làm nổ mắt. Một mảnh đạn khác đã trúng vào phía trên mắt phải, mắt đã nhắm lại vì "quả đấm" nhưng vẫn nguyên vẹn.

“Tôi hiểu rằng các y tá rất bận bịu vì các yêu cầu, anh nói thêm, cho nên tôi không bao giờ đòi hỏi cho biết rõ ràng, cụ thể về những vết thương của mình, mà tôi không biết gì hết. Tôi chẳng có lý do gì để phàn nàn cả vì tôi không đau nhưng đã nhận thức được là mình bị mất một con mắt. Ít lâu sau cuộc đi thăm của tướng Đờ Caxtơri, tôi vén cái băng ở phía phải lên và tôi thấy màu mờ mờ của một bóng điện, điều đó làm tôi yên tâm bởi vì dẫu thị lực giảm, tôi vẫn giữ được một con mắt”

Khởi đầu từ những khúc quanh ẩm thấp của những đường hào giao thông nối liền các hầm quân y, cuộc đi thăm của thiếu tướng đã dừng lại trước căn hầm thứ hai mươi. Thời gian trôi qua và ở sở chỉ huy của GONO, người ta tự hỏi về cuộc tấn công sắp tới của Việt Minh. Lily 3 đã sụp đổ trong đêm

https://thuviensach.vn

và trung úy Payơrê rốt cục không được chết ở trạm phẫu thuật của Hanz. Ở chỗ thiếu tá Clêmăngxông, mỗi người tuy không nói ra nhưng nghĩ rằng đi từ bắc xuống nam, lần lượt quét sạch những cứ điểm này đến cứ điểm khác ở tuyến một, Huy ghét 7 của Spôgiô, rồi Huyghét 1 của Sơvaliê, Huy ghét 5 của Luyxiani. Lily 3 của Pêranh, mục tiêu sắp tới của Việt Minh hoàn toàn lôgíc sẽ là Clôđin 5. Cuộc tấn công sẽ gây ra bao nhiêu người chết và người bị thương? Người tả sẽ phải làm gì với những người phê bình mới, với tình hình hiện nay trong các hầm trú ẩn?

“Với bạn đồng nghiệp của tôi là Staécman, bác sĩ Vécđaghê chứng minh, chúng tôi đã tập hợp ở Huy ghét 3 hơn 200 người bị thương của hai tiểu đoàn của chúng tôi. Tôi trực tiếp chăm sóc 10 người bị thương, lồng ngực phát triển thành viêm màng phổi có mủ (chọc hút, tháo ra, rửa bằng dung dịch kháng sinh...). Họ được "ở" trong những căn hầm của nhân viên bỏ trống vì những người ở trước nay đang ở các điểm tựa ngoại vi. Về ăn uống và bài tiết, thì còn kém hoàn hảo nhưng có sự giúp đỡ lẫn nhau và bên cạnh những vấn đề khác, chuyện này không khiến chúng tôi bận tâm lắm. Staécman và tôi có đầy đủ một chục y tá thạo việc (trong đó có một lê dương là thầy thuốc chuyên khoa miệng của Đức). Chúng tôi tính rằng việc bố trí lực lượng đã được thu hẹp và phải nhờ đến sự đóng góp không phải là ít của các y tá đại đội. Bốn phụ nữ người Việt trong tiểu đoàn hành quân của quân lê dương giấu trong điểm tựa đã tỏ ra rất tận tụy, với sự hiện diện và nữ tính của họ, đã có sự giúp đỡ đáng kể đối với những người bị thương nặng nhất của chúng ta”.

Ở Hà Nội, việc lắp biên cho bộ máy nghiền người được khởi động lại ngày 3-5 vào buổi tối. Đại đội 2, tiểu đoàn 1 dù thuộc địa của đại úy Étmơ lên máy bay và đội hình đã cất cánh với sự hiện diện của đại tá Sôvanhắc "kẻ thù thân thiết" của Lăng le. Là SAS cũ (bằng 2266), cựu huấn luyện viên nhảy dù ở Vannơ - Mơcông, Étmơ là một khuôn mặt của giới nhảy dù và rời Hà Nội đối với ông là một sự dằn vặt về tinh thần. Là nữ y tá ở bệnh viện Lanétxăng, Marizơ, vợ anh, đang có thai 8 tháng và Étmơ hối hận đã có ý

https://thuviensach.vn

nghĩ dại dột rằng có lẽ mình sẽ không bao giờ biết mặt con. Trước khi đi anh đã khuyên Marizơ về nước sinh con.

Ở Điện Biên Phủ khi đại đội 2 tập hợp lại ở mặt đất, đại tá Lăng le vội chạy đến với người bạn Étmơ mà ông ôm hôn thắm thiết như anh em và báo cho Étmơ biết ông vừa gửi điện cho Marizơ báo cho cô biết là ông xã đã đến nơi "an toàn". Đêm sau, đại đội 3 của đại úy Pugiê, đeo dù ở chân máy bay và viên sĩ quan ngạc nhiên thấy trong hàng ngũ, không chỉ có một người được hồi hương mà ông đã thuyên chuyển về căn cứ phía sau mà cả những người ốm nằm viện nay bỗng nhiên xuất hiện và giải thích rằng họ đã hoàn toàn bình phục. Một người trong bọn họ nói với giọng khúm núm làm như người ta lấy lại quà đã tặng cho anh: "Thưa đại úy em không thể bỏ lỡ dịp được!”

Trung úy Néctu thuộc đại đội Pugiê, nhớ lại là trước khi đi "đại tá Sôvanhắc đã đến lưu ý mọi người về tầm quan trọng và các khó khăn của cuộc nhảy dù: không có khu vực nhảy thực sự, cọc tiêu chỉ gần đúng thôi còn hỏa lực cao xạ thì mãnh liệt và liên tục”.

Sau bài diễn văn để củng cố tinh thần đó, quân dù ngồi vào các ghế dài có thể hạ xuống và các máy bay Băng giô cất cánh, mang theo cùng với họ một phần của đại đội chỉ huy của đại úy Penduýp.

“Sau một cuộc bay vô sự ở độ cao nhỏ, Néctu kể, tình hình đã xấu đi ở trên bầu trời Điện Biên Phủ, máy bay phải quay vòng trên các lớp mây. Chiếc Đacôta mà tôi đi, bay xuống một cách chóng mặt để có một độ cao hợp lý cho việc thả dù - giữa 100 và 200m - giữa những đường đạn vạch đường và những tiếng nổ của đạn cao xạ, trong lúc một đèn chiếu quét tìm nó để cho bắn hạ nó trước khi nó bay lên cao. Đó là phương pháp: làm thế nào để máy bay đổ các toán dù ra một cách nhanh nhất rồi quay về nhờ mây che khuất. Tôi nhảy xuống một bãi đất đầy dây kẽm gai đã tháo rời và những hố đạn bùn lầy, cúi đầu theo quán tính dưới các làn đạn. Tôi tập hợp được một số người của trung đội gồm 14 người Âu và cũng chừng ấy người Việt. Ba

https://thuviensach.vn

người trong số đó đã bị thương, được săn sóc ở tiểu đoàn 8 xung kích và tôi đã trao lại trung úy Bayi gói thư mà người ta giao cho tôi".

Đêm ngày 4 rạng ngày 5-5, đại úy Badanh và những người còn lại của trung đội chỉ huy, trong đó có thiếu úy Gibô - nhảy cùng với một bộ phận của đại đội 4 của Tơrêhiu xuống chiến trường mà hàng trăm viên đạn nổ, những chùm đạn cao xạ và đạn vạch đường tấn công vào bầu trời, những chùm ánh sáng của các đèn chiếu Việt Minh truy tìm máy bay và những tia chớp, hàng ngàn tia chớp không rõ nguồn gốc làm chói mắt các binh sĩ nhảy dù khi họ đứng vào khung cửa máy bay, tất cả những luồng ánh sáng đó giao nhau, giống như những đoàn tàu hỏa bốc cháy. Lóe mắt vì ánh sáng, các binh sĩ dù có cảm giác rằng họ đang bị những nhà săn ảnh đến đón tiểu đoàn 1 dù thuộc địa, bấm đèn chớp lia lịa trước mặt họ.

"Chiếc Đacôta của đại úy Đênoaiê mà tôi ở trên đó, thực hiện vòng bay đầu tiên giữa những chùm đạn vạch đường rất lớn nhưng đợt thả đầu đã được thực hiện hoàn hảo, hạ sĩ nhất Moren kể lại. Vài phút trước khi thả đợt hai, máy bay bị trúng đạn cao xạ, chúng tôi bị lắc mạnh, gây nên sự hoảng sợ. Người thả, trung sĩ nhất Patítxông không hề mất bình tĩnh vẫn thả được 4 người. Tôi là người thứ tư, những người khác không gặp may (nguyên văn), họ trở về Hà Nội" (Báo cáo của Rôbe Moren).

Badanh giận điên người: trong ba đêm, 402 lính dù của đơn vị ông, trong đó 160 người Việt, đã nhảy, 402 trên một quân số 876. Gần một nửa tiểu đoàn đã bị tách ra khỏi quyền lực của ông? Còn một hy vọng: đêm sau, đại đội 1 của trung úy Phốtxuyriê sẽ nhảy, quân số sẽ được tăng thêm chừng ấy. Chân bó bột của Tơrêhiu khi chạm đất vẫn giữ được bột nhưng khi anh kiểm điểm lại tình hình của đại đội anh, anh còn giận dữ hơn Badanh. Quân số có 142 người, anh chỉ tập hợp được 86. Khi Badanh yêu cầu Lăng le xác nhận rằng số còn lại của tiểu đoàn ông sẽ được thả đêm ngày 6 rạng ngày 7-5, "chàng trai Pie" giơ tay lên trời; tình hình Điện Biên Phủ đêm sau sẽ như thế nào?

https://thuviensach.vn

Với những quân dù thả xuống vị trí trung tâm, việc tháo dù dưới hỏa lực là một sự khởi đầu gian nan. Họ không hình dung được rằng cuộc chiến tranh Đông Dương lại trở thành một chiến trường khép kín như thế này mà các vị trí quân bạn thì bị pháo binh Việt Minh bắn bằng mắt nhìn thấy, với những nơi ở của thương binh, giống những nhà cứu tế của những người già sắp chết, ở đó dồn lại hàng trăm người bị thương mà chẳng ai có thể bảo vệ nữa, ngay cả lá cờ hão huyền của Hội Chữ thập đỏ! Điện Biên Phủ chuẩn bị chết rồi thế mà Na va vẫn cho phép tiểu đoàn 1 dù thuộc địa đến để được trụng nước sôi trong lòng chảo?

Đại đội Étmơ được đưa về Êlian 2 để tăng cường cho tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 của thiếu tá Rô be Cutăng giữ đỉnh đồi với hai đại đội, kể từ khi mà người ta rút bớt của ông đại đội Capâyrông. Sau một đêm ở Êlian 3, nơi mà nhiều người bị thương được điều trị và băng bó chờ đợi cơn ác mộng kết thúc, đại đội Pugiê được lính Ma rốc của đại úy Nicốt thay phiên. Biga cử Pugiê đến gặp Étmơ ở Êlian 2 mà ông sẽ nắm quyền chỉ huy.

"Còn tiểu đoàn Cutăng? Pugiê hỏi.

- Nó sẽ xuống đồng bằng làm dự bị. Cutăng cần được thở một chút".

Pugiê leo lên vào sáng ngày 5-5; trời mưa. Được ngụy trang trong các căn cứ hỏa lực của Việt Minh trên núi Phíctíp và núi Sô vơ, các khẩu cối và pháo không giật đón chào ông và là điều có lợi để thu hút các lính dù vào nhiệm vụ mới và thích nghi với nó. Một hình ảnh tượng trưng, bộ quân phục chiến đấu mới tinh của họ đã bị lấm bùn và khi vượt qua hệ thống rào không phải không bị rách.

“Đại úy cử chúng tôi đến thay phiên cho lính lê dương, Néctu xác nhận. Hầm hố ở đây tương đối thoáng. Chúng tôi chạy, đầu cúi xuống bờ hào, giẫm lên nhiều xác chết còn để tại chỗ. Hệ thống đường hào khó đi lại vì

https://thuviensach.vn

bùn lên đến tận đầu gối. Tôi nhớ mãi hình ảnh về sự sinh sản nhanh chóng khó tin được cửa những con dòi, chúng chui vào khắp nơi và cái mùi ghê tởm tỏa lên từ mặt đất".

Binh sĩ tiểu đoàn 1 dù thuộc địa củng cố hầm hố với bất cứ cái gì họ vớ được và cố trốn tránh một cách vô ích cái chướng khí lộn mửa là là trên mặt đất. Không thể chôn cất tất cả các xác chết, trong đó có những xác chết đã đợi chôn cất từ cuộc tấn công 30-3. Khi gió thổi mùi ô uế lên đồi, mỗi người vui mừng vì rốt cuộc đã có cảm giác được hít thở nhưng thời gian ngừng đó ngắn ngủi, lính dù và lính lê dương trước họ, phải tuân thủ những đòi hỏi của chiến tranh. Điện Biên Phủ đã trở thành nơi chất xác chết. Điện Biên Phủ có mùi tử thần. Đôi khi, tiếng vọng trả lại tiếng rít khô khan của một viên đạn bắn lén rồi một loạt đạn 105 ập xuống Êlian 2 và một vài phút im lặng lại diễn ra trên điểm tựa. Pugiê ở trong hầm rượu làm sở chỉ huy mà trước ông, Nicôla và lính Ma rốc, Ghirô và lính lê dương đã kế tiếp nhau, rồi đến Cutăng và tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 mà binh sĩ đã chẳng đợi phải yêu cầu mới đi khi họ biết là mình được thay phiên. Nhưng điều không may lại xen vào, một quả đạn nổ ở đại đội 2 tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13, quân lê dương nằm rạp xuống đất. Một người trong bọn không đứng dậy nữa, đó là đại úy của họ. Tiểu đoàn mất vị đại úy thứ ba kể từ đầu chiến dịch. (Chú thích: Sinh năm 1917, Camiơ Sunê nhập ngũ 1936. Trung sĩ 1940, bị xem là mất tích ở Bỉ, ông đã trở lại phòng tuyến của mình. Bị bắt làm tù binh ngày 25-5 ở Bulôxuyếc Me. Hồi hương tháng 3-1945. Vào du kích tháng 2-1944. Thượng sĩ nhất tháng 2-1945, thiếu úy tháng 6, trung úy 1946. Tháng 7 huấn luyện viên gỡ mìn ở Xanh Xia, cưới Giannơ Phuê, có 3 con trai. Tình nguyện vào lê dương, đến Sidi Ben Apbe tháng 11-1951, đi Đông Dương tháng 1-1952, đại úy ngày 2-1. Đến Hải Phòng ngày 16-2. Bổ dụng về bán lữ đoàn 13 lê dương ngoại quốc, được không vận lên Điện Biên Phủ.)

Đó là Sunê mà ông bạn Rastuin mô tả cho Pierét là "một đại úy hơi luống tuổi chắc là một hạ sĩ quan cũ. Anh nghĩ rằng anh ấy đã có 22 hoặc 23 năm công tác, như vậy phải ở lớp tuổi 40-45. Anh là người Paloa có giọng nói

https://thuviensach.vn

của người Bêácnơ. Vì anh ở bán lữ đoàn 13 lê dương ngoại quốc, anh đội một mũ bê rê bằng ka ki thảm hại, theo kiểu Bêácnơ, có một cái mỏm ở phía trước. Anh ấy nhỏ hơn anh, khô như cái que".

Trước khi rời vị trí, binh sĩ chôn cất vị đại úy của họ trong một tấm vải bạt lều cùng với một cái chai đựng những thông tin về lý lịch. Dẫu xảy ra thảm kịch, Cutăng và phó của ông là đại úy Gioócgiơ, hình như không vội vã trở về Giuynông. Giải thích cho Pugiê biết anh có thể qua một đêm nữa ở sở chỉ huy của Êlian 2, Cutăng ra lênh cho Gioócgiơ đem quân về.
Thực ra, Cutăng giấu một bí mật mà ông cho rằng nói với Pugiê chẳng có ích gì. Bốn mươi ba tuổi, quê quán ở Đơ Xevơrơ, ông đã cầm đầu cơ quan an ninh quân sự của binh đoàn lê dương năm 1953 và khái niệm bí mật ở còn người ông là một bản chất thứ hai. Và bí mật của ông có thể là chuyện chết người: cũng như người Đức năm 1916, Việt Minh đã đào một đường hầm dưới quả đồi.

“Từ vài ngày nay, Jioócgiơ viết, chúng tôi nghe những tiếng đào dưới đất và chúng tôi đã yêu cầu các binh sĩ lê dương tạm ngừng dùng xẻng vào việc củng cố hầm trú ẩn bị pháo Việt Minh làm hư hỏng để khỏi lẫn lộn giữa tiếng cuốc của Việt Minh và của chúng ta. Nói chung, những tiếng động đó lẫn vào tiếng nổ của đạn pháo, vì thế không dễ mà phân biệt. Tôi nghĩ rằng Việt Minh đã đào xong từ 24 đến 28 giờ khi cuộc thay quân diễn ra”.

Pugiê xác nhận là Việt Minh đã im lặng - trong đường hầm ngầm - từ hai ngày nay; ông nói thêm rằng Cutăng không nói gì với ông. Vả lại, quân dù làm được gì nếu biết Việt Minh đặt chất nổ dưới chân họ? "Chẳng làm được gì trừ việc rút vị trí mà điều này thì loại trừ”.

Giữ im lặng, Cutăng tránh cho quân dù khỏi toát mồ hôi lạnh và nêu một bài học đẹp về tinh thần gan dạ cho binh sĩ của mình với quyết định chỉ đến ngày mai mới trở về Giuynông sau khi qua đêm cuối cùng ở Êlian 2. Người ta hiểu rằng lính lê dương không chậm lại khi thay phiên. Gặp họ trên

https://thuviensach.vn

đường vào, một số trong bọn họ còn thét vào tai lính dù: "Sẽ chào đón các bạn trên cÁclô lô?". Lô lô, người ta hiểu rằng đó là các điểm tựa Êlian.

Binh sĩ của tiểu đoàn 1 dù thuộc địa không biết rằng vị trí của họ là một mục tiêu mà Việt Minh ôm ấp hy vọng chiếm được từ tối 30-3. Sáng ngày 6, trung úy Néctu nhận xét "mưa gió mùa tạm yên, điều đó không ngăn cản sự quấy nhiễu của Việt Minh. Chúng ta phải ra khỏi vị trí để, một mặt đẩy lui những thợ đào đắp đã đào suốt đêm và mặt khác phá hủy những đường hào nhánh. Đêm nay, những đường hào gần nhất chỉ cách hầm trú ẩn của chúng ta 30 mét".

Sau khi uống một ca cà phê nóng bỏng, ca đầu tiên trong ngày, Lăng le và Biga dùng "tàu điện ngầm", hào giao thông dẫn đến phía sau của Êlian 4, vị trí chủ chốt của trận địa phòng ngự trên tả ngạn Êlian 2 và Êlian 4 là Êlian Thượng mà công sự phòng ngự đều hướng về phía mặt trời mọc. Trong thung lũng, tiểu đoàn 6 dù thuộc địa ở Êlian 10 và cùng một lúc theo dõi lối ra của các Đôminíc và của Êlian 4. Ngang tầm các ruộng lúa chắn lối vào cầu Bai lây, Êlian 3 do đại đội Nicốt thuộc trung đoàn 4 Ma rốc canh giữ. Ở Êlian 12, cũng ở dưới đồng bằng, thiếu tá Sênen làm cứ điểm con nhím với hai đại đội cuối cùng của ông thuộc tiểu đoàn 2 Thái và hai trung đội lê dương do thiếu tá Clêmăngxông cử đến. Gần một ngàn người đã ở quá lâu trên phòng tuyến. Trước mặt, các trung đoàn Việt Minh cứ 48 giờ lại được thay phiên!

Ở Êlian 4, sở chỉ huy của Brêsinhắc đóng trong một hang núi đào bằng cuốc chim và cuốc các hốc mở trong vách tạo rất nhiều nơi trú ẩn cho binh sĩ. Lăng le và Biga thông báo cho "Brétsơ" về sự chi viện của tiểu đoàn 1 dù thuộc địa dành cho ông, chắc là đại đội 4 của đại úy Tơrêhiu và Ban tham mưu của tiểu đoàn với đại úy Badanh. Brêsinhắc không đòi hỏi gì cả, chẳng tiếp viện, chẳng đạn dược; nếu Lăng le có ông ta sẽ gửi cho Brêsinhắc. Từ khi các đại đội Sáclơ, Minô bị tiêu diệt và Pêriu chết, tiểu đoàn chỉ còn lại đại đội Clêđíc; trung úy Lơghêrê là chỉ huy dự bị. Còn bệnh xá thì hoạt

https://thuviensach.vn

động không có bác sĩ. (Chú thích: Trung úy bác sĩ Ăngđrê Giuốcđăng bị thương ngày 14-4 bởi "các mảnh đạn cối ở vùng xương chậu ngoài và ở một phần ba phía trên đùi". Sau khi được săn sóc, ông xin về Êlian 4.)

"Ngày 6-5, Clêđíc xác nhận, đại đội tôi gồm những đơn vị của các đại đội khác, 100 người khỏe mạnh trong đó trung úy Pốtchiê, trung đội người Nùng của tôi, và trung úy Xêdarini cùng với các khẩu cối của anh. Cũng bố trí ở Êlian 4, đoàn bảo an của thiếu tá Bôtenla cũng chẳng tốt hơn đâu".

Tiểu đoàn 5 dù Việt Nam chủ yếu bị rút lại còn đại đội của đại úy Phu và những người thoát nạn của đại đội 3 giao lại đại úy Ghiơminô. Tiểu đoàn còn không đủ 150 người bởi vì nó không được tính đại đội Biga phối thuộc cho tiểu đoàn 8 xung kích để giữ Ôpêra bis. Cối 60 của thiếu úy Latan bố trí trên đỉnh Êlian 4.

“Ba hoặc bốn vị trí ở ngoài trời, bị các làn đạn Việt Minh rung chuyển, và một hầm trú ẩn đơn sơ ở gần một trong các trận địa cối tổ ong nối liền với nhau bằng những đường hào bị lấp cạn một nửa, Latan điểm lại. Bị tổn thất, trung đội khinh binh cũ của tôi đã được phân bổ vào các đơn vị khác. Tôi được trang bị một vô tuyến điện SCR 300 và mỗi ngày hai, ba lần tôi tụt xuống thấp 30 mét, ngang tầm đại đội 3 của đại úy Ghiơminô, người kế nhiệm trung úy Mácke. Tôi nhấm nháp một mẩu thức ăn và chúng tôi nghe rađiô về những tin tức Hội nghị Giơnevơ. Những cuộc tụt xuống sở chỉ huy của đại đội 3 rất "thể thao" vì Việt Minh, ở cách đó không đến một tầm súng trường trên sườn núi Phíctíp, theo dõi những di chuyển của chúng tôi và chống lại bằng các làn đạn bắn thẳng”.

Lăng le và Biga không thể hoàn thành vòng đi của họ nếu không qua Êlian 10. Họ dừng lại ở sở chỉ huy của Thômát. Tiểu đoàn chỉ còn hai đại đội ở chiến tuyến và cũng như các đại đội của các tiểu đoàn bên cạnh, phải hợp nhất lại. Hai đại úy chỉ huy các đại dội này, Tơráp và Lơ Pagiê. Đại úy Lơ Buđéc vừa ra khỏi bệnh viện nhưng với những vết thương mới, vừa lên sẹo,

https://thuviensach.vn

ông đã trở lại sở chỉ huy và được phân công làm một chỉ huy dự bị.

“Công sự của Việt Minh không ngừng xiết chặt, đại úy Tơráp nhận xét. Chúng đào ban đêm và mọi cử động về phía ta mà họ nhìn thấy sẽ bị trừng phạt bằng một viên đạn hoặc một quả đạn. Chúng tôi tiếp cận 24 trên 24 giờ. Những tổn thất của chúng ta là nghiêm trọng, đại đội tôi đã hai lần được tổ chức lại, bổ sung bằng người của đại đội 3 và 4 đã được giải thể và quân tăng viện nhảy dù xuống ban đêm. Tuy nhiên, những người cũ và cán bộ tiếp theo nhau đã biến mất...”

* * *

Tơráp và Lơ Pagiê mỗi người có 60 người. Những người bị băng bó rất đông đúc trong các hầm hào, họ di chuyển trong bùn ngập đến mắt cá chân. Họ chỉ có một ý nghĩ trong đầu: Điện Biên Phủ không sụp đổ. Nói thì dễ hơn làm và bức công điện của đại úy bác sĩ Lơ Đamany gửi từ tảng sáng ngày 6-5 về Hà Nội đã nói dài về tình hình các cơ quan quân y.

“Ngày 6-5 - chủ nhiệm quân y GONO gửi Cục quân y.

- Thứ nhất: tình hình người bị thương cực kỳ bấp bênh do lụt lội và nhiều hầm sụp đổ. Không còn chỗ.

- Thứ hai: nhu cầu khẩn cấp mọi loại thuốc - các kho thuốc của tôi bị phá hủy.

- Thứ ba: tất cả các bác sĩ khỏe mạnh.

- Thứ tư làm việc rất đáng phục: Trạm giải phẫu dù 5 (Hanz) và trạm giải phẫu dù 6 (Viđan).

https://thuviensach.vn

Stop và hết”.

Tính đến thứ tư, ngày 5-5, quân số của GóNO (tập đoàn cứ điểm - ND) còn khỏe mạnh và bị thương nhẹ , nghĩa là những người đã trở lại đơn vi sau khi được săn sóc, lên đến 288 sĩ quan, 1116 hạ sĩ quan, 6316 binh lính và 438 quân bổ sung. Thêm vào đó 1444 người bị thương phải sơ tán và 531 người bị thương không được lựa chọn, tất cả là 1975 người. Quân số của tập đoàn cứ điểm như vậy đã lên đến 10.133 nhưng số chiến binh ở tuyến đầu chỉ non một phần ba; đó là sự bù trừ đối với một quân đội hiện đại: phải có người để vận chuyển và quản lý đạn dược, nhiên liệu, lương thực thực phẩm, xáy dựng lại các kho, sửa chữa xe tăng, pháo, phải có công binh để xây dựng lại lô cốt, đào hào, đặt mìn, sửa chữa hầm trú ẩn và đêm đêm đi thu nhặt những kiện hàng có thể đến được. Trừ bọn "chuột Nậm Rộm", mỗi người đều đóng góp cho trận dành.

Tối ngày 5, một vũ khí mới xuất hiện nhưng trong cái lộn xộn của những cuộc bắn phá và tiếng nổ, ít chiến binh có tai thính để nhận biết một tiếng rít kèm theo là tiếng gió sột soạt và một tiếng nổ giống như tiếng mở nút chai sâm banh. Nebelwerfer? (súng cối bắn đạn hóa học), một số lê dương liên tưởng đến loại vũ khí này mà gần 10 năm trước họ chiến đấu chống Hồng quân mặc quân phục Đức. Một số khác, ngược lại, lại nghĩ đến "pháo đàn ống Stalin" của Liên Xô Đây có lẽ là một vũ khí của Trung Quốc mà hiệu lực kém hơn cối 120. Dàn pháo gồm 6 ống chồng lên nhau, trên 3 ống, dưới 3 ống và những quả đạn bắn ngày 5-5 có độ tản mác đến nỗi hiệu quả gần như bằng không. Những dàn pháo này phải đến gần buổi chiều ngày 6-5, khai hỏa ở cự ly gần 2.000 mét từ phía sau các Đôminíc, điểm đạn rơi ở trong một hình vuông mỗi cạnh gần 50 mét, mới chính xác hơn và nhất là ấn tượng hơn.

Bỏ qua các tuyến đầu đã bão hòa, các pháo "đàn ống Stalin" ngắm vào phân khu trung tâm. Ở Clôđin 3, đại úy Buốcgiơ nghĩ rằng "các cuộc bắn kém

https://thuviensach.vn

hiệu chỉnh. Phần lớn đạn rơi vào rào kẽm gai. Tuy vậy các pháo kích này khó chịu đựng vì, ở trong hầm trú ẩn, chúng tôi có cảm giác là mỗi quả đạn đều nhằm vào chúng tôi và khi tiếng rít của đạn bay qua đã giảm đi, quả tên lửa tiếp theo ở trong chùm đạn đạt cường độ tối đa, làm cho chúng tôi nghĩ rằng kiểu bắn tồi tệ này không bao giờ ngừng".

Sự tham gia của những vũ khí mới vào chiến dịch quá ngắn ngủi, không đáng bị trừng trị bởi một cuộc oanh kích mạnh mẽ. Còn pháo binh của trung tá Vayăng thì từ lâu đã từ bỏ phản pháo. Tuy nhiên, đối với chiến binh nào có thời gian quan sát bầu trời, cảm giác bao trùm là hoạt động của không quân đã mạnh mẽ hơn. Nhìn vào đâu cũng luôn luôn thấy một máy bay khi thì bổ nhào tấn công, khi thì thả dù hoặc thả bom. Thực ra, số lượng máy bay không thay đổi nhiều, nhưng phạm vi hoạt động đã giảm đi. Một điểm xa trung tâm còn tồn tại là các Êlian. Từ sáng sớm đến hoàng hôn, màn ba lê trên không diễn ra liên tục, nhưng trong các hầm hào, lính bộ binh bị điếc tai vì những tiếng đạn rơi, không chú ý đến việc đó. Vả lại, ý kiến của họ về việc chi viện của không quân, đã được khẳng định: các ông không quân đã mặc họ chết. Và không phải chỉ có binh lính nghĩ như vậy; đã nhiều lần cán bộ của họ có tiếng dội về sự "vô trách nhiệm hoàn toàn” của không quân. Đó là điều bất công. Riêng các phi công thuộc không quân của Hải quân, tuy nhiên họ không phải là đơn vị đông nhất, đã không bị chỉ trích. Hai phi đoàn tham gia từ đầu chiến dịch, phi đoàn 11f và 8F, đến từ các hàng không mẫu hạm Aromăngsơ và Boa Belô, thả neo ở vịnh Hạ Long. Những phi đoàn này đã được rút đi, nhường chỗ cho phi đoàn 14F gồm 25 chiếc Coócxe (Cướp biển) đến đóng ở sân bay Bạch Mai ngày 15-4. Các phi công trong lực lượng không quân của hải quân là những đứa con cưng của các chiến binh. Từ mặt đất, các chiến binh phấn khởi theo dõi các cuộc tấn công của các máy bay Henđivơ và Hencát mà tổn thất cũng tỉ lệ thuận với tinh thần táo bạo của họ (Chú thích: Ở phi đoàn 3F, trung úy Ăngđriơ bị cao xạ bắn rơi ngày 31-3, trung úy Lô giê nhảy khỏi máy bay bị cháy ngày 9-4, nhưng dù không mở. Phi đoàn 11F mất trung úy Rôbanh ngày 5-12-1953, rồi trung úy Đờ Măngđrơvin đụng phải một lèn đá ở Vịnh Hạ Long khi làm

https://thuviensach.vn

nhiệm vụ về. Trung úy Lêpinát bị cao xạ bắn rơi ngày 15-3, thượng sĩ nhất Rô be kịp nhảy dù nhưng không còn sống trong thời gian bị bắt. Ở phi đoàn 28E chiếc Privateer của trung úy Manphanôpslu bị bắn rơi ngày 12-4 và chiếc của trung úy Môngghiông ngày 8-5. Ba người nhảy dù, nhưng chỉ hai trở về, Cácpăngchiê và Kerômmơ.)

Không quân của Hải quân cũng có những máy bay oanh tạc Privateer có thể mang bom nặng 1000 pao (nửa kilôgam).
Trang bị bay đêm và bay không có tầm nhìn của nó, bảo đảm khi thời tiết xấu, các máy bay 13 - 26 không xuất kích được thì Privateer vẫn đàng hoàng cất cánh. Lấy căn cứ ở Cát Bi, các máy bay này tham gia tương đối liên tục các cuộc hành quân.

"Ông có bao nhiêu chiếc? Chủ tịch ủy ban điều tra hỏi trung tá Bruynê thuộc sân bay Cát Bi - Hải Phòng

- Thưa tướng quân, có 6!".

Công việc của B26 ít nhận thấy hơn vì chúng tấn công từ độ cao khoảng 10.000 piê. Ít dùng trên tập đoàn cứ điểm vì hỏa lực cao xạ, chiếc B26 kiểu Straffer rất đáng sợ vì hỏa lực mạnh của nó; nó được trang bị 16 trọng liên 12,7 mm (8 ở trước mũi, 6 ở các cánh và 2 ở trên tháp sống lưng) và mang 8 quả bom 250 pao trong bụng. Bruynê cho rằng nếu B26 là một máy bay tấn công tốt thì "sử dụng nó làm máy bay ném bom cổ điển còn có lợi hơn".

“Uy lực hàng đầu của B26 là các quả bom và máy ngắm Norden của nó mà độ chính xác là tối ưu giữa 8000 và 11000 piê" (piê = hơn 30cm).”

Bruynê khẳng định nhờ có Norden, độ chính xác bắn của B26 "dẫu ở độ cao nào vẫn cao hơn độ chính xác ném bom bằng bổ nhào ... Nhưng B26 không nhìn thấy từ mặt đất hoặc nhìn thấy rất ít. Vì vậy, đối với lính bộ binh, máy

https://thuviensach.vn

bay họ không nhìn thấy là máy bay không chiến đấu hoặc chiến đấu kém".

Nếu không quân không đạt được kết quả tốt, nhất là trên những con đường mà các đoàn xe Việt Minh đã đi từ biên giới Trung Quốc, theo Bruynê một phần là vì thiếu trang thiết bị. Ông nói, "không những cần có nhiều B26 hơn mà một khí cụ ở tầm cỡ lớn gấp hai hoặc ba lần. Máy bay ném bom hạng nặng và bom cỡ rất lớn là một nhu cầu cần thiết trước Điện Biên Phủ".

Ngày 26-4 là ngày đen tối nhất đối với các B26 hoạt động ở giới hạn của tập đoàn cứ điểm. Vào buổi sáng hôm đó, chiếc máy bay do trung úy Itonây lái đã trúng đạn cao xạ và Itonây đã cho máy bay rút khỏi: đại úy Rigan và trung sĩ Bugiêia nhảy sau phi công nhưng chiếc B26 đã rơi xuống đất trước khi trung úy Tharô, người hoa tiêu, kịp nhảy vào khoảng không. Ba người thoát nạn đều bị Việt Minh bắt. Cùng ngày, lúc 19 giờ, chiếc B26 do trung úy Côben lái cũng bị trúng đạn cao xạ. Côben, trung úy Bô gia và trung sĩ Tếcxiê nhảy dù nhưng không tập hợp lại được. Tếcxiê lang thang 10 ngày trong rừng rậm trước khi sắp chết đói, được người Thái tìm thấy và giao cho Việt Minh.

Caxtơri có những điều phiền muộn với cán bộ không quân của mình, tướng Đờsô. Sự bất đồng của họ bắt nguồn từ vấn đề nan giải mà cao xạ Việt Minh gây ra và pháo binh Điện Biên Phủ không làm câm họng họ được. Vì vậy Cônhi đã ra lệnh cho Đờsô, ngoài những nhiệm vụ thông thường, phải bảo đảm cho việc phản pháo, việc này không làm cho đoàn phi hành phấn khởi. Cự ly, điều kiện khí tượng, những khó khăn trong việc tìm mục tiêu, bao nhiêu là điều bất lợi phải vượt qua. Ở đoàn không quân chiến thuật phía bắc, người ta cũng đặt ra những vấn đề về triết lý chỉ huy. Mục tiêu ưu tiên là gì: các cuộc thả dù, tấn công vào lực lượng phòng không hay là chi viện mặt đất "ở cự ly gần nhất"? Điện Biên Phủ không thể sống nếu không có thả dù, vậy thì thả dù là ưu tiên, nhưng nếu phòng không đe dọa bắn rơi máy bay, thì nó lại trở thành ưu tiên. Và phải làm gì khi bộ binh kêu cứu vì có nguy cơ Việt Minh tràn vào hào chiến đấu của họ?

https://thuviensach.vn

Khi các B26 cất cánh từ Cát Bi, mang bom cỡ hàng ngàn pao mà họ phải ném xuống một trận địa pháo cao xạ đã định vị từ hôm trước, GONO liệu có thể bảo họ thôi nhiệm vụ này để đòi họ phải chi viện trực tiếp cho các chiến binh đang gặp khó khăn ở các cứ điểm Êlian hoặc các Clôđin? Vấn đề gai góc đã làm nảy sinh sự bất đồng về chỉ huy mà Đờsô giải thích bằng sự việc là GONO bị pháo binh của tướng Giáp quật nhào, từ nay thành mù, chỉ cung cấp được cho Hà Nội những thông tin không đầy đủ.

Đờsô:

“Rốt cuộc, những tin tức đến từ GONO là không chắc chắn, người ta chẳng thấy gì hơn, những mẫu người ở lòng chảo chẳng thấy gì hết, họ chẳng hiểu người ta nói gì với họ qua những bức ảnh chụp từ trên không chẳng hạn. Họ chẳng biết gì về hệ thống đường hào rất lớn, họ không thể nhìn thấy nó, họ ở trong các hố của họ. Vào lúc đó, ảnh trở thành nhân tố quan trọng về mặt tình báo. Ảnh được chụp vào buổi chiều, từ 13 đến 14 giờ, do thời tiết, được đưa về Hải Phòng nếu là B26 chụp, về Bạch Mai nếu là máy bay Siebel, khai thác và in trong đêm, rồi chuyển cho phòng chi viện của không quân lúc 5 giờ sáng”.

Một máy bay, thường là một chiếc Bearcat, cất cánh bay đến tập đoàn cứ điểm để bay là xuống thả giấy tờ hành chính, thư từ và những bức ảnh quý báu. Hiểu biết tốt địa hình và các công sự hầm hố vì đã qua nhiều tháng sống ở Điên Biên Phủ, đại úy Payăng và trung sĩ nhất Xômốp, cả hai thuộc phi đoàn khu trục Xanh tông, đã nhiều lần thực hiện nhiệm vụ này:

“Theo ý tôi, Payăng thừa nhận, chúng tôi trở về được là nhờ các động cơ khỏe như động cơ Pratt và Whiney, công suất 3400 mã lực của các máy bay Bearcat, cho phép dùng toàn bộ công suất bay lên độ cao 17000 piê theo chiều thẳng đứng. Ở (...) Hà Nội, các máy bay của chúng tôi phải vào xưởng. Có ngày phát hiện được 30 điểm chạm đạn trên máy bay của tôi”.

https://thuviensach.vn

Caxtơri nhận xét rằng hai phần ba hỏa lực từ trên không phụ thuộc ở Hà Nội và một phần ba còn lại phụ thuộc ông, điều đó không ngăn cản ông đòi hỏi thêm, tùy thuộc ở chỗ trận đánh trên mặt đất đã tàn lụi hay bùng cháy trở lại. Ông có hài lòng không? "Tôi đã đạt được với những giới hạn nào đó, ông nói, bởi vì các máy bay đi ném bom vào các khẩu đội pháo, không thể sử dụng để chi viện cho người của tôi. Không phải lúc nào cũng kết hợp được...".

Khi người ta trách ông đã khước từ máy bay làm nhiệm vụ của họ cho đến lúc kết thúc chiến dịch, ông phản ứng: "à, không phải là đến lúc kết thúc! Mà là khước từ họ làm nhiệm vụ ngay từ đầu, đúng như vậy; chúng tôi yêu cầu họ làm, nhưng tôi nhanh chóng nhận được lệnh thôi không làm nữa".

Đại diện không quân ở ủy ban điều tra, tướng Valanh cau mày:

- Và lúc ấy ông không làm nữa?

- Thực tế là không. Trừ khi... Thường thường, chính những người ở trên không nói: "Tôi không tìm thấy mục tiêu, ông có muốn tôi làm việc này hoặc việc kia không?. Chúng tôi ngừng khước từ không quân làm nhiệm vụ đúng vào lúc mà việc phản pháo ở chỗ chúng tôi, không có hiệu lực, đã được Hà Nội đảm nhiệm". (Chú thích: Đại tá Lăng le lúc đầu khẳng định rằng máy bay "không bao giờ bị khước từ" rồi ông lại tự cho là "gần như chắc chắn rằng không bao giờ khước từ các máy bay được Hà Nội giao nhiệm vụ". Cuối cùng ông loại bỏ vấn đề và viết rằng: "nếu có khước từ thì người chịu trách nhiệm chính sẽ là người chỉ huy đơn vị không quân, khi nhận được nhiệm vụ từ đoàn không quân chiến thuật, không được quên rằng ông ta không còn phải nhận những lệnh khác nữa dẫu là của ai (Lưu trữ của ủy ban điều tra).)

Việc GONO khước từ máy bay làm nhiệm vụ tuy vậy đã kéo dài lâu hơn

https://thuviensach.vn

điều Caxtơri khẳng định bởi vì ngày 4-5, ba ngày trước khi kết thúc chiến sự, Cônhi gửi cho ông một bức điện mà ngôn từ được cân nhắc kỹ lưỡng: "Nhiệm vụ không quân phản pháo thường bị ông khước từ vì ông quan tâm mục tiêu khác. Ông là người duy nhất quyết định sự ưu tiên và tôi tin chắc rằng những biện pháp như vậy sẽ được quyết định một cách có ý thức. Tuy nhiên lưu ý ông về việc mất hiệu quả của bom đặc biệt dùng để phản pháo”

Trước ủy ban điều tra, Đờsô đặt một dấu giáng cho sự bất đồng và phát hiện rằng Cônhi đã có một lời hứa danh dự với Caxtơri:

“Ông chỉ có quyền khước từ, cứ cho là 20% đi, tôi không nhớ nữa, - cuối cùng ông ta cũng cho Đờ Caxtơri một tỷ lệ phần trăm. Tôi chấp nhận quan điểm này để cho tư lệnh GONO có được những phương tiện dự bị, bởi vì những phương tiện đó đang ở trên đường bay và cũng là để dành quyền cho các máy bay chúng tôi được thực hiện nghiêm chỉnh những nhiệm vụ đã chuẩn bị. Nhưng việc đó không kéo dài. Việc đó được tôn trọng trong vài ngày rồi mọi người lại làm việc chi viện trực tiếp”.

Caxtơri khẳng định rằng những cuộc bàn cãi duy nhất giữa ông và Đờsô là "tôi muốn người ta chi viện tôi ở cự li gần nhất. Vậy đó là vấn đề cự li an toàn, thế thôi”.

Ông đòi hỏi máy bay phải thả bom trước chiến tuyến của quân bạn, ở giới hạn - hàng rào dây kẽm gai đầu tiên, đồng thời vẫn giữ một cự ly an toàn có thể chấp nhận được. Không dễ dàng gì. Vả lại, Đờ Caxtơri không biết rằng khí tượng của thung lũng sông Nậm Rốm có những đặc thù mà chẳng ai thông báo cho ông:

“Tôi không biết rằng vào thời kỳ này của năm, trên đầu lòng chảo 300 hoặc 400 mét, có một loại mù... không thực sự là mù... người ta nhìn rõ về phía trên nhưng không phải từ cao xuống thấp... cuối cùng không còn mục tiêu nhìn được. Các máy bay khu trục - ném bom không nhìn thấy gì cả...”

https://thuviensach.vn

Đặt lại trong khung cảnh của nó, việc chi viện gần nhất là một nhiệm vụ nhạy cảm bởi vì máy bay cần biết chính xác phải đặt bom vào đâu, đồng thời phải cố tránh súng phòng không. Nếu là một chiếc B26 mang bom 1.000 pao phải bãi bỏ nhiệm vụ ban đầu của nó để chi viện một điểm tựa bị tấn công, bom đạn của nó giỏi lắm cũng chỉ trúng được một tá lính bộ binh Việt Minh. Dùng búa máy để giết muỗi? Và nếu đó lại là máy bay Corsair hay là một chiếc Privateer mang bom 2.000 pao, thì thật lãng phí. Và phải đương đầu với bao nhiêu rủi ro. Ban đêm, đối với những phi công thiếu độ nhìn rõ, việc chi viện ở mặt đất trở thành cơn ác mộng.

“Khi một cuộc tấn công vào một điểm tựa quân bạn được tuyên bố, Bruynê giải thích, toàn bộ đội hình chiến đấu của Việt Minh sẽ bám vào điểm tựa đó, cách 50 đến 100 mét. Khi nhìn thấy trọng liên 12,7 li bắn, người ta có cảm giác đó là súng của quân ta. Thường thường chúng tôi phải tự làm rõ. Chi viện trực tiếp chỉ thực hiện được khi một người nào đó giơ ngón tay chỉ nơi phải đến”.

Ban ngày dùng đạn hỏa mù, ban đêm dùng đạn phốt pho, các pháo thủ của trung tá Vayăng phải "giơ ngón tay chỉ những điểm bị đe dọa để máy bay tấn công bằng bom phía trước các điểm đó”. Cái "nút" của vấn đề là pháo binh của GONO không có khả năng để thực hiện bằng cách chỉ mục tiêu như thế. Bị mù, bị thương, bị cắt cụt một phần các phương tiện, những pháo đội thoát khỏi sự tiêu diệt chỉ còn lại không quá vài khẩu để thực hiện các cuộc bắn ngăn chặn mà đối với bộ binh là đồng nghĩa với sống sót.

Đại tá Lalăng nói không úp mở rằng các phi công tự ý hành động chẳng hỏi ý kiến ai:

“Không bao giờ có thể phối hợp các hoạt động đất - không. Isaben tự hạn chế trong việc thông báo những mục tiêu được xử lý trong những thời hạn không được biết hoặc, thông thường, không được xử lý. Ngược lại, không

https://thuviensach.vn

phải là hiếm phải dự vào những cuộc oanh tạc trong những khu vực mà các đội tuần tra của ta đi lại nhưng không phát hiện được sự thâm nhập nào của Việt Minh”.

Lalăng phàn nàn về sự tiếp tế bằng đường không. Theo ông ta, không một hoạt động hỗn hợp nào được tổ chức giữa máy bay chiến đấu và máy bay vận tải: "Không thể chấp nhận được, thậm chí đó là tội ác, khi thả dù đạn 105 vào tay địch với lý do duy nhất là phải tuân theo thời gian biểu. Không phải là hiếm trường hợp để xảy ra những sự cố như vậy trong đó, người chịu trách nhiệm đã được lệnh ngừng thả dù nhưng đã dứt khoát không tuân lệnh”.

Một chủ đề khác để bất bình là hệ thống mở dù chậm cho những kiện hàng thả ở độ cao lớn. Nếu dù mở tức thì, khó mà thu thập hàng và nếu cơ cấu ngắt đóng hoạt động, nhưng các tấm nhỏ để giữ dù không mở ra thì hàng sẽ rơi xuống mà dù không mở. Các két đạn 105 và 75 của xe tăng chiếm một tỉ lệ cao nhất về tình trạng dù không mở.

Trong những lần thả mà dù không mở, các bao gạo được thu thập chiếm 90%; các lương thực, thực phẩm thời chiến chiếm 60 đến 80%, đạn cối 30 đến 60%. Chỉ có các bác sĩ ở Idaben là hài lòng: các kiện thuốc men đến tay họ an toàn, nguyên vẹn. Lalăng phải vất vả nhiều để những biện pháp đề phòng được thi hành khi thả dù, nhưng người ta không nghe ông.

“Mỗi lần phi công tự miễn tiếp xúc trên rađiô, kết quả thật là thảm hại (trường hợp những máy bay thả dù cách vị trí đến một hoặc hai kilômét và chỉ tiếp xúc trên rađiô để nói một câu: "Nhiệm vụ hoàn thành"). Trong trường hợp đó, tỷ lệ mất mát chưa bao giờ thấp hơn 50% và thường thường là 100%”

Những cuộc thả dù do máy bay Packét thực hiện - 6 tấn chỉ trong một vòng bay qua - đều đáng hài lòng - trừ tuần lễ “đầu của tháng 5, lúc đó bốn trên

https://thuviensach.vn

sáu chiếc Packét đã trút hàng xuống cách đến 2 kilômét về phía đông bắc của vị trí". Ở Điện Biên Phủ, tổng số mất mát ghi được trong các cuộc thả dù ở độ cao lớn là khoảng 30 phần trăm. 3500 phát đạn 105 và 1500 phát đạn cối 120 đã rơi vào tay Việt Minh. Đạn dược mà những người dân phu không phải mang đến theo những đường mòn từ biên giới Trung Hoa.

Cho đến lúc này các máy bay C119 Packét được miễn trừ và nếu nhiều chiếc trong số này đã trở về với những vết va chạm của mảnh đạn thì nói chung tất cả các máy bay này đều đã về được căn cứ. Một sĩ quan trẻ được bổ dụng làm chỉ huy thả dù trên máy bay Packét phổ biến kinh nghiệm xương máu của anh là một thống kê bao giờ cũng có thể biến đổi. Là học viên Xanh Xia tốt nghiệp khóa Thống chế Đờ Lattơrơ, thiếu úy Áclô đến Đông Dương ngày 25-4 và được bổ dụng về đại đội 6 tiếp tế hàng không đóng ở Tân Sơn Nhất, phi cảng Sài Gòn. Ngày 3-5, anh được phái đến Cát Bi và hai ngày sau anh làm quen với các phi hành đoàn Mỹ "hổ bay" của Sennô và với họ, anh không phải chờ đến 24 giờ để nhận nhiệm vụ đầu tiên. Ngày 6-5, tên anh được ghi lên bảng cho một phi vụ trên Điện Biên Phủ. Giêm Mắc Gavơn, 32 tuổi, và người phó là Uơlít Bắpphớt, 29 tuổi, lái máy bay, còn ba người thả dù thì dưới chỉ huy của Áclô: hạ sĩ nhất Batay, hạ sĩ Rescuriô và anh lính Mútxa. Họ thả 6 tấn đạn xuống Isaben.

Mắc Gavơn khoe rằng đã bắn rơi 9 máy bay khu trục Nhật Bản trong thế chiến gần đây. Rồi đến lượt máy bay của anh ta cũng bị bắn rơi, anh ta nhảy dù và rơi vào tay những người cộng sản Trung Quốc. Ở Cát Bi, người ta bàn tán rằng người của Mao thả anh vì chẳng có gì để nuôi anh ta. Nặng 120 kg, chàng phi công đó được đặt tên là Earthquake (động đất). Chính với anh chàng yêu đời lái chiếc Packét số 149 này mà thiếu úy Áclô thực hiện nhiệm vụ đầu tiên với cương vị là xếp thả dù.

Dẫu máy bay Packét bay ở độ cao nào, các cuộc bay bên trên tập đoàn cứ điểm không hề giống với một cuộc du lịch trên không. Các đoàn phi hành biết rằng cứ hai máy bay trở về căn cứ thì một chiếc có dính đạn súng

https://thuviensach.vn

phòng không. Ngày 23-4, chiếc Packét số 138 là nạn nhân của các pháo cao xạ Việt Minh và một người thả dù bị thương nặng đến nỗi phải cưa chân. Ngày hôm sau, 6 chiếc máy bay ném bom B26 đi trước làm nhiệm vụ "dọn đường", 15 chiếc Packét - mà 12 là phi hành đoàn Mỹ - trở lại Điện Biên Phủ và mặc dầu cả B26 đã xử lý phòng ngừa và một trận mưa rào napan đã ập xuống trận địa Việt Minh, hỏa lực phòng không tấn công đã chào đón phi đội nhưng họ đã thực hiện được nhiệm vụ mà không bị tổn thất. Tuy nhiên, lúc trở về, người ta được biết một quả 37 mm đã nổ sau ghế một lái phụ người Mỹ làm tay trái anh ta bị xé nát. Buồng lái bị nhiều mảnh đạn làm thủng lỗ chỗ, máu của nạn nhân chảy lênh láng trên chiếc ghế chỉ còn là những mảnh vụn. Không nao núng, viên phi công đã đưa được máy bay trở về.

Thứ năm ngày 6, đội hình máy bay trong đó có Áclô cất cánh từ Cát Bi vào đầu buổi chiều và khoảng 16 giờ, máy bay thả hàng thẳng đứng xuống Isaben. Đạn phòng không dày đặc và phát này tiếp theo phát khác, hai quả đạn trúng chiếc máy bay 149 trong đó Áclô không nhớ "mình đã sống những giây phút dữ dội như thế".

“Khi chúng tôi đã bị trúng mảnh đạn, tôi hiểu rằng đây là chuyện nghiêm trọng bởi vì Mắc Gavơn báo cho biết anh đang cố đậu xuống. Chẳng ai toan tính nhảy dù. Động cơ trái đã bị hỏng (cánh quạt quay ngang, dầu bị rò rỉ) và cơ cấu điều khiển bánh lái độ cao bị cắt đứt. Chúng tôi tin tưởng ở Mắc Gavơn và phi hành đoàn vẫn giữ bình tĩnh. Không phát hiện đám cháy nào, điều đó làm chúng tôi yên tâm (...). Cho đến giây cuối cùng, Mắc Gavơn đã cố gắng hết sức để cứu chúng tôi cùng với máy bay. Mútxa và tôi ngồi ở đáy khoang máy bay, lưng tựa vào dù và hai người thả khác đứng ở tư thế nhảy gần cửa. Chúng tôi chờ một cuộc hạ cánh bắt buộc ngoài sân bay”.

Thông báo cuối cùng trên rađiô do phi công máy bay 149 phát ra là gửi cho thủ trưởng và bạn của anh, Steve Kusak, người sáp gần chiếc máy bay đang ở trong cơn nguy ngập: "Lần này thế là xong, con ơi!”.

https://thuviensach.vn

Chiếc Packét bay cách Điện Biên Phủ khoảng một trăm kilômét. Khi Mắc Gavơn định cho đỗ xuống dọc theo một con đường mòn đi song song với sông Nậm Rốm ở bắc Sầm Nưa, thuộc Lào. Nhưng tốc độ còn lớn mà phải hạ cánh bắt buộc xuống một địa hình có nhiễu thung lũng, rải rác những bụi cây và khi tiếp xúc đầu tiên với mặt đất, máy bay nổ. Khoang máy bay tách ra khỏi phần trước đang chồm lên khoảng 100 mét rồi mới dừng lại. Rồi sự yên tĩnh lại được khôi phục. Không ai ra khỏi xác máy bay. Mắc Gavơn, người thực hiện phi vụ thứ 45 và lái phụ Bắpphớt đã bị giết, trung sĩ nhất Rơnê Batay và trung sĩ Giăng Rescuriô cũng không sống sót. Mútxa bị một vết thương gãy hở ở chân và Áclô, cũng bị thương ở cẳng chân phải nhưng không gãy, đang bị choáng và rơi vào "một loại hôn mê" hai, ba ngày sau mới tỉnh nhưng chẳng có ý thức gì về thời gian đã trôi qua...

“Điều tôi nhớ cuối cùng ở trên máy bay, anh viết, là một tiếng động lớn, do máy bay chạm đất hoặc do máy bay bị rời ra, tôi không biết nữa. Khi tôi tỉnh lại, tôi đang ở trên một chiếc thuyền ba ván ngược một dòng sông. Mútxa ở đằng sau tôi và đang rên rỉ đau đớn trong lúc ba chiến sĩ quân đội thường trực Pa thét Lào bắt được chúng tôi, đang chèo thuyền, không chú ý đến chúng tôi. Thỉnh thoảng một trong bọn họ quay lại phía Mútxa bảo anh im đi. Chân tôi không làm tôi đau đớn lắm nhưng tôi cảm thấy một cái gì vương vướng ở ngang thận: bốn đốt sống thắt lưng bị gãy nhưng tôi chỉ mới biết sau khi tôi được trả tự do nhiều tháng sau, bởi vì trong hoàn cảnh mà chúng tôi đã trải qua, chỉ nghĩ đến một cuộc khám bệnh cũng đã là buồn cười rồi. Mútxa chết hai tháng sau đó vì không được săn sóc chữa chạy”.

Một tin tức tình báo của cơ quan đặc biệt và được phòng nhì của đại úy Noen xác nhận: Tướng Giáp sẽ mở cuộc tấn công vào tối ngày 6-5. Có thể là tấn công vào các cứ điểm Êlian và nghi binh ở phía tây sông Nậm Rốm, đánh vào các cứ điểm Clôđin.

Trừ phi đây là một cuộc tổng tấn công để kết thúc 56 ngày đêm bao vây.

https://thuviensach.vn

Vayăng báo cho Lăng le biết rằng không kể các đạn pháo thả dù xuống đêm trước ông cũng không biết số đạn đó có thu lượm được không, các khẩu pháo cuối cùng của ông tối đa chỉ có được 3 giờ hỏa lực để loại bỏ một cuộc tấn công "cỡ lớn". Các cuộc chi viện ngày càng hạn hẹp và khó có thể vừa bắn chi viện cho các Êlian, vừa bắn vào phía trước các Clôđin.

Trong sở chỉ huy chật hẹp của ông ở Clôđin 5, đại úy Smítz thuộc đại đội 2 của tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc quan tâm theo dõi cuộc tiến triển từ bắc xuống nam trong các cuộc tấn công của Việt Minh nhất là cuộc pháo kích người hàng xóm Li ly 3 của ông, tức là Huy ghét 4 cũ lấy đi từ trung đoàn 4 lính Ma rốc trong đêm mồng 3 rạng ngày mồng 4-5. Smítz hiểu rằng, hoàn toàn lôgíc, ông sẽ là "người sắp tới trong danh sách" và mặc dầu đại đội của mình chỉ còn một nửa, ông vẫn tin cậy ở các lính lê dương của ông. Smítz đến làm nhiệm vụ nhiệm kỳ một từ tháng 1-1947 ở cứ điểm "Inlơ đờ Phrăngxơ". Ông đã giữ nhiều đồn trên cao nguyên của người dân tộc thiểu số ở Trung Trung bộ, trước khi được hồi hương. Đầu năm 1953 ông yêu cầu bổ dụng ông về binh đoàn lê dương và sau khi đi qua Ben Abe, ông lên tàu Athốt II đưa ông đến Sài Gòn. Được bổ dụng về tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc ở Bắc bộ, ông đã nhận đại đội 2. Đại đội này đóng ở Huy ghét 5 ngày 23-4 khi Smítz nhận được lệnh thay thế đại đội Clapâyrông ở Clôđin 5. Hai ngày sau, thiếu tá Clêmăngxông lại trả ông về Huyghét 5, rồi ông cũng chẳng chết non, chết yểu ở đó, vì 48 giờ sau, ông lại bàn giao mệnh lệnh cho trung úy Stabenrát thuộc tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc và trở về Clôdin 5, đại úy Capâyrông về lại tiểu đoàn của ông ở Êlian 2. Những cuộc đi đi lại lại làm người ta hao tổn, kiệt sức và mất ngủ mà giấc ngủ, thì họ cần thiết biết nhường nào.

Mặc dầu bố trí trên một thửa ruộng mà nền đất, dưới tác động của mưa gió, ngày càng mềm nhũn, Clôđin vẫn nổi tiếng là rất yên tĩnh. Việt Minh không quan tâm đến vị trí này. Tuy nhiên ngày 1-5, trong trận tấn công Huy ghét 5, Smítz hiểu rằng trận đánh đã đến gần từ phía bắc. Và sáng ngày 4, sau khi Lily 3 thất thủ, những điều ngờ vực cuối cùng của ông đã được chấm dứt

https://thuviensach.vn

mặc dầu "sự cố" đêm mồng 4 rạng ngày mồng 5-5 đã làm ông bị kích động.

“Tôi được tăng cường một trung đội lính Ma rốc của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc, ông kể lại, và đêm ngày 4 rạng ngày 5, nhiều lính Ma rốc đã đào ngũ. Họ đã mở một lỗ hổng quan trọng trong cả hai hệ thống rào dây kẽm gai còn nguyên vẹn nằm kề bên đường hào gần nhất của Việt Minh đã nhô ra. Các lính lê dương của tôi lập tức cố gắng tiếp cận cửa mở để bít lại nhưng cố gắng của họ đã bị hỏa lực Việt Minh ngăn cản và gây cho tôi những tổn thất”.

Được thông báo ngay, Clêmăngxông cho thay trung đội Ma rốc bằng các lính lê dương nhưng đến tối, Smítz vẫn nói tiếp "sự chú ý đã được tập trung vào cái cửa mở nguy hiểm này và nhiều cuộc đấu súng tay đôi đã diễn ra ở gắn đó với những người chết và những người bị thương ở phía chúng tôi".

Điều tồi tệ nhất sẽ đến. Mọi người ở đại đội 2 tin rằng Việt Minh sẽ lợi dụng đêm tối ngày 5 rạng ngày 6 để tràn vào cửa mở. Nhưng ngược lại với cách nhìn bi quan đó, Việt Minh không tấn công. Không phải họ tiết kiệm từng đồng khi bắn pháo cối, hoặc khi cần đan chéo làn đạn để chặn đứng mọi sự tiếp cận cửa mở mà lý do chính là không một sự chuẩn bị tấn công nào được phát hiện. Đối với những người phòng ngự, suốt đêm đứng ở vị trí chiến đấu, đó là một sự an ủi nhưng lại tăng thêm tình trạng mất ngủ. Smítz trông vào ngày 6 để cho phép người của ông được nghỉ ngơi một chút. Bản thân ông, tự nhủ mình, nếu được ngủ trưa hai hoặc ba tiếng, ông có thể đương đầu với đêm 6 rạng ngày 7. Dự kiến của ông đã bị hỏng tuốt, vì pháo binh Việt Minh khai hỏa cuối buổi sáng và bắt đầu một cuộc pháo kích ác liệt và liên tục vào Clôđin 5.

“Các cuộc bắn phá tăng lên vào buổi chiều và tiếp diễn liên tục gây nên những tổn thất nghiêm trọng, Smítz viết. Những người bị thương được sơ tán, những người khác bị lần thứ hai hoặc lần thứ ba đồng ý ở lại vị trí chiến

https://thuviensach.vn

đấu. Alíc, hầu cận của tôi, bị thương lần thứ tư, may không nặng. Buổi tối Clôđin giống phong cảnh mặt trăng làm tôi nhớ đến những bức ảnh của những năm 1914-1918 giới thiệu các khu vực chiến đấu của cuộc chiến tranh hầm hố. Hầu như tất cả các hầm trú ẩn đều bị phá hủy, các đường hào bị cắt hoặc lấp dây kẽm gai bị lấp đất hoặc có chỗ bị chổng lên trời".

Trái lại với những điều đã xảy ra cho đến nay - pháo kích, tiếp theo sau là một hoặc nhiều đợt xung phong - Việt Minh chỉ phá hủy Clôđin 5. Trừ trường hợp điểm tựa này không nằm trong danh sách những mục tiêu của cuộc tấn công đã được chờ đợi vào tối ngày 6-5? Nếu nhận được lệnh, Smítz nghĩ rằng có thời gian rút đi theo đường hào liên lạc nối liền ông với Clôđin 4 ở tuyến hai. Nhưng ông không chịu trách nhiệm về những tổn thất?

Đại úy Biêngvô vẫn luôn luôn ở Clôđin 4 và từ buổi sáng ngày 5, ông lo lắng quan sát những cấu trúc của điểm tựa Smítz mà đạn 105 liên tiếp bay đến trong lúc một luồng khói dày đặc cuộn khúc dưới một bầu trời thấp. Clôđin 4 chỉ cách Clôđin 5 có vài trăm mét và, nếu điểm tựa này sụp đổ, Biêngvô tự hỏi ông dùng phương tiện gì để ngăn cản việc thâm nhập vào hào giao thông. Clôđin 4 không phải vì thế là một nơi ưu tiên tách ra khỏi chiến dịch, bởi vì những đòn búa bổ của các cối hạng nặng đánh vào đó đã hành hạ các màng nhĩ chẳng khác gì ở nơi khác. Điện Biên Phủ không còn lấy một nơi an toàn yên tĩnh để cho người ta ngủ một giấc ngon. Biêngvô, với kinh nghiệm xương máu của mình đã hiểu được điều đó vào chiều ngày 6 khi một quả đạn nổ hất ông xuống bùn.

"Tôi không bị bất tỉnh, ông nhớ lại, nhưng tôi bị một vết thương dài ở da đầu. Đó là do sức thổi, tôi nghĩ, thật mãnh liệt Tôi được bác sĩ Rôngđy ở tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc chữa cho. Một sự cẩu thả tội lỗi, tôi không đội mũ sắt".

https://thuviensach.vn

https://thuviensach.vn

Chương 15 - SỰ CÁO CHUNG CỦA TIỂU ĐOÀN BIGA

Ở tiểu đoàn 1 dù thuộc địa, đại đội 4 của đại úy Tơrêhiu không có thời gian để thích nghi với những tiếng nổ của đạn súng cối Việt Minh cũng như với tiếng rít tàn phá của các "cây đàn ống Stalin" (Chú thích: Tên lửa cachiusa.) phải chăng binh sĩ chỉ mới biết phân biệt? Cuối buổi sáng ngày 6-5, đại đội 4 nhận được lệnh leo lên Êlian 4. Tơtêhiu dũng cảm kéo lê cái mắt cá bị bó bột và ông không biết gì hơn nữa. Thậm chí ông không biết Étmơ và Pugiê đang ở đâu.

“Ngày 6-5 lúc 15 giờ, ông viết, trung uý Đuypia đến gặp tôi và chúng tôi cùng đi lên sở chỉ huy của đại uý Badanh đặt ở Êlian 4. Nhiệm vụ của chúng tôi là tăng cường những thành phần khỏe mạnh cho tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù và đảm nhiệm điểm tựa nhô lên xa nhất ở mặt đông bắc. Sau khi nghiền cứu nhanh chóng những đường đi đến đó, Đuypia chỉ huy việc bố trí và chúng tôi nhận thấy một sự náo động ở Việt Minh”.

Vị trí có thể bảo vệ được nhưng cần có thời gian để sửa sang lại các lô cốt và dọn dẹp các hào đã bị bùn lấp đến một nửa. Vả lại chỉ có mỗi một đại đội để phòng thủ cả một chiến tuyến như vậy... Cuộc thay quân diễn ra dưới trời mưa...

“Tôi vừa mới trở về thì Đuypia báo là anh đang bị cối địch bắn từng khu vực. Tôi nghe tiếng xuất phát của đạn pháo không giật bắn sát mặt đất vào mục tiêu nhìn thấy là trung đội. Tôi yêu cầu pháo ta bắn. Chúng ta chưa có thói quen đó và ngay từ những phút đầu tiên, chúng tôi bị một đợt pháo kích liên tục của pháo 105, súng cối hạng nặng, đại bác không giật, "cây đàn ống Stalin”, thực sự là một cơn mưa bão đạn pháo. Các vị trí chiến đấu của chúng tôi vừa mới củng cố đã đổ sập các đường hào bị phá huỷ, nhưng chúng tôi đã đứng dậy đánh trả địch xung phong và binh sĩ người này tiếp theo người kia đã ngã xuống trong sự náo động của những tiếng kêu đau

https://thuviensach.vn

đớn”.

Vào lúc 20 giờ, các Êlian đều bị pháo kích mãnh liệt như báo hiệu một cuộc tổng xung phong và tuyến một đã tiếp cận địch. Pháo 105 của Isaben cố gắng khoanh Êlian 4 nhưng một bộ phận của pháo Việt Minh đã phản pháo, phía trên vị trí của đại tá Lalăng lơ lửng thường xuyên một đám mây khói trong đó lóe lên những tia chớp đạn nổ, giống như những tia lửa hàn. Đứng sau những khẩu cối của anh, trên đỉnh Êlian 4 phủ đầy những mảnh vụn đủ các loại, kể cả những mảnh thân người, thiếu uý Latan đang chìm đi trong trận đánh. Ngay trước lúc hoàng hôn, anh cảm thấy "mạng sống của anh đã lung lay".

“Tôi nghĩ đến những đường đạn điều chỉnh nhưng khi đêm đến, hỏa lực pháo binh tăng cường, trở nên dữ dội hiếm thấy và tôi có cảm giác là vị trí đã bốc cháy. Ở phía thấp, hỏa lực súng tự động của chúng ta cắt ngang tiếng ầm của đạn nổ. Đất bị cày xới xung quanh trận địa các súng cối của tôi, bị đổ ngả nghiêng và mất hiệu chỉnh. Từ bây giờ các pháo thủ phải lấy hướng, tầm theo cách ước lượng phỏng chừng để có một độ nghiêng gần đúng. Đã nhiều lần thiếu tá Bôtenla gọi radiô, hỏi tôi có bắn luôn không”.

Trên Êlian 2, đạn pháo gọt đẽo sườn đồi. Đại uý Pugiê không đời nào nghĩ được rằng Việt Minh đã đào một đường hầm dưới chân ông và đang chuẩn bị châm lửa vào những thùng chất nổ xếp ở đáy hầm. Vào buổi tối ngày 6-5, binh sĩ của ông bị ghìm đầu dưới pháo hỏa chuẩn bị của địch và chờ đợi cuộc xung phong sẽ đến - như ngày 30-3 - từ Săng Êlidê và có thể bằng một đường thiên nhiên ở đáy của vùng trũng tây nam, nơi có một "dòng sông tạm” theo ngôn từ của đại uý Nicốt và ông đã dè chừng từ 30-3.

Là sĩ quan liên lạc và quan sát của Êlian 2, thiếu uý Giuytô chuyển yêu cầu của Pugiê và thực hiện những đường đạn chuẩn bị dữ liệu trước để đánh bắt pháo địch ngụy trang ở trong núi Sô vơ. Pugiê đón chờ một cuộc đánh nhau bằng lựu đạn mà địch sẽ giỏi hơn nhờ họ có nhiều loại lựu đạn. Ông đã dặn

https://thuviensach.vn

quản trị trưởng đại đội, trung sĩ nhất Sécgiăng và ra lệnh đưa nhiều đạn dược lên, nhất là lựu đạn.

“Điều trở ngại, Sécgiăng nói, là con đường giữa kho trung tâm và Êlian 2 có một đường hào dài 50m rất khó vượt qua. Đạn pháo cối đã đào bới sườn đồi và đường hào chỉ còn là một chỗ trũng không rõ ràng. Hơn nữa những người mang két đạn có thể bị nhìn thấy khi vượt qua và địch sẽ nấp bắn vào họ. Cứ trên hai mươi người làm khuân vác, lính dù và phu, chỉ một người thoát được và đưa được két lựu đạn lên sở chỉ huy. Những người khác chết hoặc bị thương. Làm một con thoi để đôn đốc những người khuân vác, bản thân tôi cũng bị dính đạn bốn lần, nhưng tôi rất ngạc nhiên, tôi vẫn còn đi được giữa khói đạn và giữa các đường đạn chéo quanh mình. Tôi còn leo lên được sở chỉ huy để báo cáo về thất bại trong nhiệm vụ của tôi, rồi tôi để súng lại ở đó và trở xuống để đi chữa vết thương. Tôi bị trúng lỗ chỗ nhiều mảnh đạn trong phần mềm ở lưng, một mảnh đạn làm thủng bụng và người ta nhìn thấy cả nội tạng trong bụng, trong lúc ngòi nổ của một quả đạn đâm vào sườn và cắt một phần dây thần kinh hông”.

Bất chấp những "vết xước” có thể đến trên sườn một người bình thường, Sécgiăng nhận thấy cầu trên sông đã bị Việt Minh đánh, anh liền "bơi vượt sông Nậm Rốm trước khi đến một cảm giác an toàn biết bao - một hầm trú ẩn dưới đất, hôi hám và nhớt dính, đầy những người bị thương đang chờ đợi "Tôi đã đến được trạm giải phẫu của bác sĩ Viđan”.

Trong các hào, các y tá đi, lại, cố an ủi những người bị thương nặng nhất trong khi chờ đợi một bác sĩ phẫu thuật để xong việc. Những vết thương đầu tiên là do mảnh đạn, nhưng mệnh hệ đối với những con người có vết thương do đạn cắt xuyên từ dưới lên sẽ không còn lâu nữa. Trên quả đồi có hàng ngàn vết thương, các lính dù hy vọng pháo kích chấm dứt và bộ binh Việt Minh chờ hiệu lệnh để lao lên. Hiệu lệnh đó là việc châm lửa cho quả mìn đặt dưới vị trí Pugiê. Giống như những quả mìn đã phá vỡ mô đất Vôqua và mỏm Êpácgiơ năm 1914-1918, quả mìn nổ dưới đại đội Étmơ,

https://thuviensach.vn

nhưng kết quả của nó gây ấn tượng mạnh hơn là có tác dụng quyết định và quân số của khoảng một trung đội hình như đã bị hút vào hố bom. Bây giờ không phải là lúc thống kê nạn nhân và những người sống sót đang bị kinh hoàng, choáng váng trong các lô cốt mà một số hiện còn lảo đảo, cũng không phải là lúc kêu gọi những người bị vùi trong đất mỡ và chết vì nghẹt thở chưa kịp hiểu rằng đất đá bị hẫng dưới chân họ.

“Là phó đại đội trưởng của đại đội Étmơ, trung uý Phétxơlê chứng minh, tôi cố gắng giúp ích giữa hầm sở chỉ huy và đường hào ngoại vi, nơi người của chúng tôi đang dàn thành hàng những nhóm nhỏ. Trong cảnh huyên náo của những tiếng nổ đạn cối, các cuộc bắn pháo và tiếng rít chói tai của các "cây đàn ống Stalin", vụ nổ không gây lên một tiếng động như người ta tưởng. Tôi ở trong hầm sở chỉ huy cửa đại uý Étmơ và chúng tôi quả là đã bị lắc theo nhịp, đất rung chuyển và một khối lượng rất lớn đất, đá, mảnh vụn, đủ thứ đã phủ kín vị trí, ở đó trung đội 2 hầu như bị chôn vùi. Hậu quả của vụ nổ có thể chưa đáp ứng sự mong đợi của Bộ chỉ huy Việt Minh bởi vì họ đã hoãn cuộc xung phong cuối cùng để bồi thêm cho chúng tôi một "trận đòn dùi cui” mới (bắn phá”).

Khi thấy đất rung lên dưới đế giày, Pugiê tự đặt câu hỏi: phải chăng đây là một loại đạn mới, một loại tên lửa tự đẩy có nhồi thuốc nổ? Rồi ông hiểu ra là một đường hầm đã được đào dưới quả đồi thứ Năm. Những hồi ức của năm 1916 đang dồn đến... Song Việt Minh đã tính toán sai công việc của họ; một sai số khoảng hai mươi mét đã đặt lại vấn đề. Sau khi phóng hỏa đốt, các đại đội của thê đội một phải tấn công và lợi dụng tình thế? Khi những người sống sót của tiểu đoàn 1 dù thuộc địa đang ở trong trạng thái ngây dại. Thế nhưng, như Phétxơlê đã chỉ ra, pháo binh địch tiến hành một cuộc chuẩn bị hỏa lực mới nhằm bù đắp vào những khiếm khuyết của vụ nổ ngầm dưới đất. Khi pháo binh im lặng, bộ binh nhảy lên bờ hào và lao lên. Điều khiển bằng còi, một trung đoàn gồm ba tiểu đoàn leo lên đồi, mở đường xung phong ở cả ba mặt. Một đại đội xông vào đột phá khẩu mở bằng mìn, trong lúc thiếu uý Nicôla Pôn, sĩ quan thứ ba của đại đội Étmơ

https://thuviensach.vn

toan tập hợp binh sĩ để chiếm lại những vị trí đã bị phá hủy. Ở đơn vị Pugiê, sự đón tiếp dành cho kẻ tấn công ở trung đội của thiếu uý Óclơvski cũng ác liệt như ở trung đội của trung uý Giuyliên. Ở chỗ Néctu, nhiều người là nạn nhân của vụ nổ, do bị sức ép hoặc bị những mảnh vụn rơi trúng như những viên đá cuội ném từ trên trời xuống.

Néctu:

“Bộ binh Việt Minh tiếp cận rất nhanh chóng vị trí của chúng ta, nơi quân số của ta dàn mỏng. Chúng tôi không thể cùng một lúc có mặt ở mọi nơi và tôi cảm thấy đã đến lúc phải đánh giáp lá cà. Tôi không biết máy bay - đom đóm còn chiếu sáng bãi chiến trường không, nhưng những chớp lửa không ngớt, những tiếng nổ, những ngọn lửa, sức ép, đưa chúng tôi vào một thế giới mà chúng tôi không còn là mình nữa. Rồi mưa rơi quất vào mặt chúng tôi như chỉ những cơn mưa rào nhiệt đới mới có thể làm được, góp thêm vào những khó khăn”.

Trung sĩ Moren thuộc đại đội Étmơ, nhảy vào hào và sẵn sàng đợi lệnh Néctu. - "Chúng đông quá?", anh giải thích, vừa tiếp tế thêm lựu đạn. Viên sĩ quan đưa anh vào sở chỉ huy của mình vào lúc hạ sĩ nhất Mâyxonniê đưa cho ông xem khẩu tiểu liên bị mảnh đạn làm vỡ. Néctu cho anh khẩu súng của mình và rút khẩu Côn ra khỏi bao. Phó của ông, thượng sĩ nhất Nôdê, bị thương và phải rời khỏi chiến đấu, chẳng bao lâu trung sĩ Zoóc cũng đi theo anh. Hàng ngũ thưa dần nhưng Néctu bảo tồn ý nghĩa của thực tại: "Mỗi cuộc xung phong bị đẩy lùi, những cuộc thâm nhập lại diễn ra và chúng tôi bù lẫn nhau, giúp đỡ nhau. Tôi bị ám ảnh về việc đạn dược cạn dần".

Trên Êlian 4, Tơrêhiu liên lạc bằng rađiô với "Gianíc" Đuypia. Sau khi dội pháo vào đơn vị ông, địch tung bộ binh ra tấn công. Những tiếng thét tiếp theo tiếng còi.

“Vào khoảng 21 giờ, Tơrêhiu viết, những đơn vị nhỏ của địch đã thâm nhập

https://thuviensach.vn

vào được và những cuộc chiến đấu đã đến một mức độ ác liệt hiếm thấy. Đuypia báo cho tôi biết những tổn thất lớn nhưng anh đẩy lui những đợt xung phong đầu tiên và sau khi lập lại trật tự trong đội hình chiến đấu, anh nắm được tình hình. Việt Minh bị tổn thất cao và khu vực chiến đấu hình như lắng dịu. Nhưng rồi một cuộc pháo kích mới lại ập xuống các hào chiến đấu. "Hãy bắn lại đi!" Đuypia van nài tôi".

Bằng rađiô, Tơrêhiu đòi phản pháo, nhưng ông có biết chăng từ đầu chiến dịch, các pháo thủ đã không biết vị trí pháo địch ở đâu? ông yêu cầu bắn thật sát vào vị trí để làm câm họng pháo không giật và SKZ mà người ta định vị được cái lưỡi lửa dài màu vàng khi chúng ngắm vào các lô cốt. Bỗng nhiên, liên lạc rađiô giữa sở chỉ huy của đại đội 4 và Đuypia bị cắt. Tơrêhiu gặng hỏi: "Allô "Gianíc", xảy ra điều gì vậy? "Gianíc" trả lời đi? .

"Gianíc" chẳng bao giờ trả lời đại uý của mình nữa. (Chú thích: Sinh năm 1927, Giăng Mari Đuypia nhập ngũ năm 1947. Nhập vào bán lữ đoàn dù và lên tàu tháng 9-1953. Được bổ dụng về tiểu đoàn dù thuộc địa ngày 1-10-1953 với quân hàm trung uý. Bị thương ở Mường Sài, nhảy dù xuống Điện Biên Phủ ngày 5-5-1954.) Lo lắng, Tơrêhiu ra lệnh cho thiếu uý Ginbe Oóchong, hai mươi sáu tuổi đi trinh sát. Đạn đã nghiền nát đồn tiền tiêu và Việt Minh đã quét dọn bằng lựu đạn.
Tơrêhiu tổ chức phản kích và ngăn chặn các cuộc thâm nhập. Trung đội Đuypia chỉ còn ba người Âu bị thương; "Gianíc" là một trong số người ngã xuống đầu tiên. "Tôi thấy anh nằm bẹp dưới đất, Oóchong nói, tinh thần phân tán...".

Mặt đầy máu, một trung sĩ báo cáo với giọng nói ngắt quãng. "Chúng tôi còn một người nữa bị giết, thượng sĩ Raybô. Anh ấy bị thương, nhưng các lính người Việt của anh đã bỏ mặc anh".

Nổi giận, Tơrêhiu ra lệnh bắn vào bọn chạy trốn, rồi Oóchong tập hợp lại những người còn mạnh khỏe và bố trí lại "Suốt đêm, Tơrêhiu viết thư cho

https://thuviensach.vn

bố "Gianíc", những cuộc đụng độ ác liệt lại tiếp diễn. Hết phản kích này phản kích khác dẫn đến những cuộc giáp lá cà đẫm máu gây nên, than ôi những tổn thất lớn. Chúng tôi sẽ bị giết chết hoặc bị thương hết, chỉ một người trong binh sĩ của tôi vô sự thoát khỏi lò lửa khốc liệt này".

Trung sĩ Đuynhát bị mảnh đạn giết chết, Sơmít cũng vậy, trung sĩ Kécđraông bị thương ở chân rồi mất tích như nhiều người khác mà người ta không rõ Việt Minh đã tóm được hay là một quả đạn đã chôn sống họ: Sarajanh, Lơđuýc, Lơ Pa, Crêchiêng, Girơđê, Sácthơ. Những người bị thương kêu gọi, những người khác lẩn trốn để khỏi bị kết liễu: Moren, trung sĩ Lêcan, Pribiơ, Tilly trung sĩ Rôbe Pécny. Thiếu uý Oóchông cũng bị đạn, nhưng chẳng ai chú ý đến họ trong cái ồn ào hỗn độn mà thần lửa dường như đang thè lưỡi liếm quả đồi và đáy các hầm hào, trong đó có những người nằm co quắp trong bùn và máu bị người ta dẫm lên mà không hay là người chết hay người bị thương, bạn hoặc thù. Trung sĩ nhất Grêgori mất tích và thiếu uý Gibô thì bị giết lúc anh đến gặp đại uý Badanh (Chú thích: Sinh năm 1931, Ray mông Gibô nhập ngũ 1951. Tình nguyện sang Đông Dương. Thiếu uý (dự bị) tháng 4-1953, lên tàu ngày 5-6. Sĩ quan thông tin ở tiểu đoàn 1 dù thuộc địa ngày 10-1-1954, nhảy xuống Điện Biên Phủ ngày 5-5.). Êlian 4 nhả khói như một nhà máy hoạt động trở lại sau một cuộc đình công dài, trong lúc pháo kích của Việt Minh đã chuyển sang hậu cứ để tìm kiếm các khẩu cối 120 và pháo 105 của trung tá Vayăng.

“Ban đêm, Tơrêhiu nói tiếp, một trận lở tuyết khác bằng lửa đạn đã ào xuống, kèm theo một đợt xung phong mới. Mọi cái đổ sụp và nhìn thấy Việt Minh cách không đầy 200 mét, bị quấn trong rào dây kẽm gai, chúng tôi ngắm bắn như bắn thỏ nhưng không thể ngăn chặn bước tiến của họ vì họ rất đông. Tôi nhảy vào sở chỉ huy chỗ thiếu tá Brêsinhắc và đại uý Badanh để yêu cầu họ cử một đơn vị đi phản kích. Khoảng mười lăm người đã được tập hợp lại dưới quyền chỉ huy của trung uý Pốtchiê thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù, nhưng đúng lúc chúng tôi xuất kích thì một quả đạn nổ sau lưng chúng tôi. Đại uý Păngđuýp bị ngã sõng soài trên mặt đất, đại uý

https://thuviensach.vn

Badanh kêu la đau đớn, (Chú thích: Đại uý Badanh bị thương ở cẳng chân và tôi bị thương sọ não", Phrăngxoa Penđuýp như có cả một đầu máy xe hỏa ở ..." Theo trung uý bác sĩ Stanb, Badanh "bị thương ở nhiều chỗ vì mảnh đạn: ở má phải, vai phải, ngực bên phải và đầu gối phải". Đã ở nhiệm kỳ 3 từ cuối 1952, đại uý Đờ Badanh Đờ Bơđông, được thăng chức tiểu đoàn trưởng ngày 1-7.) một cảnh huyên náo đinh tai, bụi và khói làm mù mắt. Chúng tôi đã cố gắng tập hợp lại những người còn khỏe mạnh nhưng chỉ còn lại 5 người những người khác đã chết hoặc bị thương. Tôi trở lại đồn của mình, bắn như điên dại và thất vọng: một viên đạn ngang bằng một Việt Minh bị đo ván. Tôi xả hết đạn thì nghe trên rađiô tiếng nói của Brêsinhắc yêu cầu pháo bắn vào chúng tôi, vào Êlian 4. Tôi nghĩ rằng chúng ta đã thất bại. Một quả đạn trúng hào và tôi ngã lăn ra, được mũ sắt bảo vệ nhưng bị trúng mảnh đạn ở cổ và ở vai; tôi chắc rằng mình đã bất tỉnh. Pốtchiê và hạ sĩ nhất Moren kéo tôi vào một cái hốc đào trong vách hào, nhờ đó tôi được cứu sống, đợt xung phong đầu tiên của Việt Minh đi qua trên đầu chúng tôi nhưng họ không có thời gian để "quét sạch" vị trí".

Trên đỉnh Êlian 4, thiếu uý Latan tự hỏi anh có thể giữ được bao lâu:

"Vào khoảng 2 đến 3 giờ sáng, tình hình đã trở nên không thể giữ vững. Có những quả đạn trúng đích, những khẩu cối bị phá hủy, những pháo thủ bị thương đã được đưa đến bệnh xá ở bên cạnh sở chỉ huy của thiếu tá Bôtenla. Bằng rađiô, tôi đã báo cáo và tôi có cảm giác về một sự lộn xộn lớn trên hệ thống rào, tuồng như không ai nghe ai nữa. Tôi chủ động đi xuống với người của tôi. Tôi đội mũ sắt nặng với một cuộn băng cá nhân buộc bằng một cái dải để làm ga rô, tôi ở trần nhưng không thể nói cái áo vét của tôi ở đâu. Đi trên sườn đồi với đôi giầy đi rừng mà không mang tất, tôi cầm khẩu các bin Mỹ trong tay và chiếc máy rađiô trên lưng. Một sự hỗn độn toàn bộ. Những tiếng kêu, những tiếng nổ, những tia chớp. Các đường hào đầy những chiến binh đang thét và cựa quậy như họ đang tìm cách thở. Tôi không biết đâu là bạn đâu là thù nữa bởi vì thổ ngữ của những người Việt ở chỗ chúng tôi cũng giống như ngôn ngữ của những người đối

https://thuviensach.vn

diện. Điều đó trong đêm tối, chẳng làm thuận lợi gì cho mọi việc, hơn nữa, một số lại đầu trần... Làm sao mà biết đó là ai? Tôi tìm thiếu uý Makôviác. Khi "đom đóm" nổ, chiếu sáng phong cảnh "mặt trăng", tôi cảm thấy có một đám đông sôi động đang kêu thét, vừa cố gắng tiến lên trong sự ồn ào hỗn độn, vừa bắn. Bỗng nhiên, khi tôi đang định bỏ máy rađiô xuống khỏi vai, thì bị lóe mắt bởi một luồng ánh sáng chói nổ ở dưới chân tôi. Tôi tưởng chân tôi đã bị nát ra vì tôi rất đau đớn. Tôi thét lên nhưng tiếng thét bị chìm đi trong môi trường ồn ào hỗn độn và đêm tối. Chắc chắn mình là người duy nhất nghe tiếng kêu của mình. Tôi đưa tay vào chỗ đùi, nơi bị đau nhói. Lần từng bước, tôi hiểu rằng các vết thương nằm trên đầu gối phải và dưới chiếc quần rách nát, tôi cảm thấy một khối nhão nhớt âm ấm và dính nhem nhép. Dựa vào thành hào, tôi không còn cử động được nữa. Chỉ còn cái chân trái, dù rất đau đớn, còn mang được người tôi. Tôi trườn nhẹ nhàng xuống mặt đất bùn lầy và lấy cuộn băng duy nhất để làm một ga rô ở đùi vì tôi nghĩ mình đã mất quá nhiều máu. Tôi nhìn không rõ và quấn băng như thể trên đồi này chỉ có mỗi mình mình, tôi khập khiễng đi bằng một chân, vẫn mang cái rađiô và cầm khẩu các bin, tôi cố gắng vượt qua đám đông xô đẩy để tìm sở chỉ huy đại đội. Chẳng chú ý đến các cuộc bắn phá và tiếng nổ gây thành những luồng sáng trong trời đêm, tôi cố gắng tránh các chướng ngại. Giữa sự sôi động chung, tôi gặp Makôviác, anh nhìn thấy tôi trong tình trạng như thế liền giúp tôi tìm một nơi đỡ lộ liễu hơn. Hình như cái đám hỗn độn mà tôi đã đi qua chỉ có một diện tích hạn hẹp và phía bên kia nơi đường hào kéo dài, có một sự yên tĩnh tương đối. Yên bình không phải là một từ đúng, nhưng rõ ràng ít ồn ào hơn”.

Latan không biết gì về bước tiến của địch. Anh cũng không biết sở chỉ huy của Bôtenla còn giữ được không. Buổi bình minh ngày 7-5 sắp nhú ra ở Điện Biên Phủ, người ta vẫn đánh nhau trên Êlian 4 và Latan hiểu rằng anh phải đi tìm bác sĩ Ruôn để đưa ông xem các đầu gối bị nghiền nát của mình. Trước mặt, những vấn đề còn lại đối với anh là thứ yếu.

Trên Êlian 10, các lính dù của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa tiếp tục chiến đấu và

https://thuviensach.vn

tinh thần của họ lại mạnh hơn sự mệt nhọc của họ. Họ đấu kiếm như ngày đầu tiên nhưng hai đại đội nhỏ với hai ông đại uý Tơráp và Lơ Pa không thể chống lại sức ép của một trung đoàn có pháo binh được tiếp tế tốt, chi viện. Tơráp giữ lòng tin, bởi vì, anh viết, "một cuộc tổng thoát vây của tất cả các tiểu đoàn dù về phía Lào đã được trù định". Dưới ánh sáng đã dịu bớt của máy bay - đom đóm, bộ binh Việt Minh trông giống như một đám người đông đúc lượn sóng và, như trên Êlian 4, các đợt xung phong đầu tiên giống như sự va chạm của các đấu sĩ La Mã. Trong một số chiến hào, ngực đối ngực, chiến đấu đến viên đạn cuối cùng, quả lựu đạn cuối cùng và có lúc, khi hai người hung dữ gặp nhau, họ đánh nhau bằng dao găm. Các cuộc chiến đấu đạt đến đỉnh điểm đến mức Biga ngần ngại ngừng cuộc bay vòng của máy bay - đom đóm để thả xuống trong bóng tối đại đội Phốtxuyariê của tiểu đoàn 1 dù thuộc địa do những máy bay Băng giơ đang lượn vòng trên đầu Điện Biên Phủ được chiếu sáng. Nếu các Êlian không được chiếu sáng nữa, Việt Minh sẽ thâm nhập vào vị trí. Biga liên lạc bằng rađiô với đại uý Lơ Pa giơ, ông này lại còn muốn cân nhắc xem có cần thôi chiếu sáng trận địa không. Chính ông phải lựa chọn. Một mặt, một đại đội dù còn mới mẻ, sung sức đến tăng viện, mặt khác là nguy cơ phá vỡ tuyến phòng ngự của gian 10. "Bruynô đặt vấn đề và câu trả lời không phải chờ đợi: "Lơ Pa giơ gửi "Bruynô". Ông cứ tiếp tục thả đom đóm. Hết".

Lý do đã được quyết định. Bị súng phòng không săn đuổi, máy bay quay về hướng châu thổ, trung uý Phốtxuyariê nổi cáu vì anh đã thành người vắng mặt mà người ta chú ý nhất đêm đó; lần đầu tiên anh chỉ huy đại đội đi chiến đấu.

Đại úy Tơráp còn có chừng sáu chục lính dù trong đêm mồng 6 và vào đầu đêm, vị trí mà họ phòng ngự bị những toán trinh sát Việt Minh thâm nhập, quân số của những toán này tăng lên hàng giờ. Dầu có máy bay đom đóm, các lô cốt cũng bị đánh vu hồi từ sau lưng, những chiến binh lẻ bị đánh gục hoặc bị bắt, những người khác thì tìm cách bám víu vào một cơ quan chỉ huy.

https://thuviensach.vn

“Vào khoảng 22 giờ, Tơráp xác nhận, những đợt xung phong đầu tiên đã tiếp cận trận địa phòng ngự của chúng tôi và bám chân vào vị trí. Sau một lúc lẫn lộn, chúng tôi đã khôi phục tình thế và suốt đêm diễn ra những cuộc đánh nhau dữ dội trong các đường hào. Việt Minh hơi lẫn vào người của chúng tôi, nhưng chúng tôi khó nhận ra vì tối quá”.

Vào lúc anh đang dẫn đầu một nhóm người hăng hái, trung uý Samalăng đến một chỗ nguy hiểm nhất để tăng thêm sức mạnh cho một cuộc phản kích, một viên đạn đã trúng anh khi anh đang vận động. (Chú thích: 1 Sinh năm 1925, Ăngdrê Samalăng nhập ngũ lúc 17 tuổi ở trung đoàn pháo 65. Lên tàu đi Đông Dương ngày 29-8-1953. Về tiểu đoàn 6 dù thuộc địa ngày 20-9, nhảy xuống Điện Biên Phủ với tiểu đoàn Biga.). Anh ngã ngửa về phía sau, hai tay dang ra, ngón tay còn nắm chặt khẩu tiểu liên như bức ảnh nổi tiếng của Capa chụp trong chiến tranh Tây Ban Nha. Viên đạn trúng Samalăng trong lúc anh đang lao lên dẫn đầu cuộc xung phong như đó chính là cuộc sống của anh. Đúng như vậy, buổi tối hôm đó, vấn đề chính là cuộc sống của anh. Bị giết ngay tức khắc, anh ngã xuống giữa những dây kẽm gai nhưng chẳng ai dừng lại để giúp anh hoặc đề lường được sự trầm trọng của vết thương. Một cuộc phản kích chỉ kết thúc bằng thắng lợi hoặc bằng cái chết. Tuy nhiên đã cảm thấy có một sự dao động, cái chết của Samalăng mở cửa cho Việt Minh vào, họ la hét, bắn và ném lựu đạn.

Tiểu đoàn 6 đã không còn chất lượng đội ngũ. Trung sĩ nhất Mênagiơ, hai mươi hai tuổi, là một người kỳ cựu của tiểu đoàn. Làm trung đội trưởng ở đơn vị Tơráp, anh chỉ có khoảng mười lăm người lúc bị tấn công và hai khẩu đại liên cảnh giới sườn đã đóng một vai trò ngăn chặn cho đến lúc Việt Minh chọc thủng ở phía trung đội Samalăng.

“Chúng tôi cầm cự cho đến 23 giờ, Mênagiơ chứng minh, rồi bị đánh tập hậu, tôi thoát ra với 7-8 người. Quá nửa đêm một tý, tôi bị thương ở chân trái vì một quả lựu đạn nổ, giết chết hạ sĩ Lay người bắn trung liên của tôi.

https://thuviensach.vn

Không có vấn đề đưa ra phía sau, cũng chẳng có chuyện săn sóc, chỉ có mỗi một băng cá nhân. Chúng tôi bị chia cắt với quân ta và tôi chẳng có một tin gì về vị trí bạn. Tôi lê lết với sức lực còn lại của mình cùng với một số đồng đội, giữa những làn đạn, những tiếng nổ và các tên lửa chiếu sáng. Để củng cố tinh thần mình, tôi lặp đi lặp lại là tiểu đoàn 6 không nao núng, không chịu thua".

Những bộ đội Việt Minh bị kích động cao đã bước đến hầm của đại uý Lơ Pagiơ nhưng không dám xuống hầm mà không đề phòng. Một người ném lựu đạn xuống bậc lên xuống làm bị thương y tá của đại đội. Chẳng ai đi ra, Việt Minh tưởng là hầm không có ai, liền bỏ đi.

"Bằng rađiô, Lơ Pagiơ viết, tôi tập hợp lại trung đội của trung uý Đatanh, giữ một khu vực ít bị đe dọa hơn, để có thể giảm bớt phần nào sức ép của địch. Rồi tôi nói lời từ biệt với "Bruynô" và chờ đợi. Nhưng Việt Minh không xuống hầm, một sự yên tĩnh tương đối diễn ra. Tôi lợi dụng tình hình đó để nhảy vọt ra khỏi hố. Báo vụ viên và Oensơ, hạ sĩ quan phó chỉ huy của tôi theo chân tôi. Không có một Việt Minh nào trong hào... Chúng tôi đến với thiếu tá Thômát ở sở chỉ huy, báo cáo với ông và nhảy xuống một hầm trú ẩn khác. Oensơ đi theo tôi và giữa những người chết, bị thương, chúng tôi giữ cho đến sáng". (Chú thích: Pie Oensơ đã được thăng cấp trung sĩ nhất ngày 1-4 cùng với 6 trung sĩ khác của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa.)

Gần nửa đêm, Lăng le quyết định tăng cường lực lượng và phương tiện cho trận đánh. Rađiô kêu lách tách. Ở chỗ Turê, người ta rút ra từ mỗi đại đội một trung đội nhỏ và đơn vị được hình thành từ đó giao cho đại uý Bayi, ra đi cùng trung uý Giắccơmê. Ở Ôpêra bis, đại uý Biza tách ra khỏi trung đội của trung sĩ nhất Mathuy, trung đội này bị tiêu diệt một bộ phận trong khi đi đường, không bao giờ đến được Êlian 4 (Chú thích: cũng bị mất tích trong đêm khủng khiếp đó, trung sĩ nhất Pôn Pibôlô. Pibôlô nhận được lon vàng thứ 3 ngày 1-5 với 7 trung sĩ khác...). Ghirô gửi hai đại đội, một đại đội với

https://thuviensach.vn

trung uý Lơ Cua, để lại hai chục người bị thương cho thiếu uý Minhốt, trung đội thứ hai với đại uý Brăngđông. Dưới làn đạn pháo, cối đang làm tăng thêm số hố đạn ở phân khu trung tâm và xung quanh cầu, ba đại đội chọn những đường đi khác nhau. Brăngđông đã nhận được lời gọi của Ghirô "vào nửa đêm". Những ánh chớp và tiếng ầm của trận đánh đã làm yên lòng ông: các Êlian vẫn giữ vững.

“Việc tiến lên vào ban đêm trong các hào giao thông đầy nước và thường là bị phá hủy một nửa, là một việc vất vả và chậm chạp, ông nhớ lại. Chúng tôi rời bỏ chúng để vượt cầu sông Nậm Rốm mà không bị một quả đạn, một loạt súng máy nào ... Biết đường đi và dẫn đầu đoàn, tôi đã vượt qua một đơn vị Việt Minh trước khi tiếp cận phía dưới của Êlian 1 mà không có phản ứng nào của địch. Chẳng ai bắn! Chúng tôi cũng có những người Việt và ban đêm, giữa những tiếng nổ và đạn đủ loại, thật khó khăn để nhận ra người mình. Sự khôn ngoan đã thắng thế và mỗi người đi về phía mình. Với số lính lê dương đã có thể đi qua, tôi tiếp xúc với thiếu tá Brêsinhắc mà hầm ở dưới một cơn mưa bão đại cối. Đường hào đi vào hầm đầy những người chết và người bị thương”.

Brăngđông điều trung đội của trung uý Rúc về mặt đông bắc để tăng viện cho bảo an đoàn. Rúc đề phòng và đi chậm lại trung uý Đuyten đã dặn anh phải cảnh giác: một số hầm do tiểu đoàn 1, trung đoàn 1 dù chiếm giữ, những hầm khác do Việt Minh: "Nếu cậu làm cho nó bắn vào mình, thì đó là Việt Minh", Đuyten thổ lộ với ông, giọng hài hước vẫn nguyên vẹn.

“Đơn giản quá nếu người ta có thể đi đến đó miễn phí và quẳng lựu đạn vào, Rúc hài hước. Chúng tôi tìm ra một căn hầm trong đó có những người Pháp nhưng họ chẳng muốn biết gì để đi ra và về hậu cứ. Tôi lại đi và thế là bị lựu đạn từ đỉnh ném xuống. Chúng tôi ở giữa sườn đồi còn Việt Minh thì ở trên. Bằng rađiô tôi báo cáo là tôi bị bao vây, trên đỉnh đồi là địch. Người ta nói với tôi là một trung đội sẽ đến giải quyết và quả thật tôi thấy trung đội đã đi ra. Tôi chỉ còn mười lăm người khỏe mạnh”.

https://thuviensach.vn

Trên Êlian 2, đại uý Pugiê tưởng rằng đại đội Lơ Cua Grăngmedông là dành cho ông. Vào một giờ sáng, trên tần số rađiô Êlian 4, ông được biết Brêsinhắc đang sốt ruột vì Lơ Cua chưa đến. (Chú thích: Giắc Lơ Cua Grăngmedông đã khẳng định với tác giả rằng "nhiệm vụ ban đầu của anh là leo lên phản kích vào đồi Êlian 1. Bằng rađiô và dọc đường, anh đã bị đổi hướng về Êlian 10, anh đã đến đó nhưng "không có đại đội của anh vì bị phân tán bởi pháo kích".) Thế là Pugiê tin rằng người ta đã bỏ rơi ông (Chú thích: Trung tá Lăngle không bỏ rơi Pugiê, ông đã chỉ định đại uý Biza để leo lên Êlian 2. Để lại trung đội Viên ở Ôpêra bis, Biza đã vận động ngày 7-5 lúc 6 giờ sáng. Theo ông, đại đội của ông "phải phản kích theo hướng Êlian 2 nhưng lệnh đã được hủy bỏ và tôi được bố trí để phòng ngự bên cạnh cầu Mường Thanh" (Thư trao đổi với tác giả).) và chi viện của pháo binh thì đang chuẩn bị ngừng. Từ nửa đêm, Giuytô, sĩ quan liên lạc và quan sát hiểu rằng anh không thể trông cậy vào sự chi viện của các khẩu pháo ở Isaben nữa. Nghe âm thanh, anh đoán chỉ còn một khẩu còn bắn.

Pugiê bắt rađiô của thiếu tá Va đô, tham mưu trưởng của Lơmơniê. Khi ông nói với Va đô về sự tăng viện cần thiết, về cuộc phản kích mà ông chuẩn bị tung ra, Pugiê cảm thấy người đối thoại lảng tránh nhưng đó là chuyện khác: Va đơ không còn một người rỗi, không còn đạn dược để tiếp tế và ông không được phép ra lệnh rút lui. Pugiê còn bốn chục lính dù và gợi ý người ta cho phép ông chọc xuống hướng sông Nậm Rốm để trụ lại ở Êlian 3 và dựa lưng vào con sông Va đô: "ông là lính dù, ông phải ở tại chỗ và giữ vững. Ít nhất cho đến ban ngày...".

Cho đến ban ngày? Điều gì sẽ xảy ra cho đến lúc rạng đông trong lúc những bóng người đang đi trên đồi, súng giương lên, có thể thuộc phía bên này hoặc bên kia? Đêm tối đã nuốt chửng thiếu uý Óclôvski (Chú thích: Sinh năm 1931, Tađiútsơ Óclôvski là người gốc Nga, bố mẹ anh nhập quốc tịch Pháp tháng 7-1939. Tình nguyện sang Đông Dương. Đến Sài Gòn ngày 5-3-1954. Bổ dụng về tiểu đoàn 1 dù thuộc địa ngày 20-3. Trung uý (dự bị)

https://thuviensach.vn

ngày 16-4, nhảy xuống Điện Biên Phủ ngày 4-5-1954. Ốclôvski chết trong thời gian bị bắt ngày 21-6-1954.) vào trung đội của anh, rồi trung đội của thiếu uý Pôn, Pôn đã bị bắt và, sau khi trung uý Giuylien trở về hào ở phía tây của sở chỉ huy Êlian 1, chỉ có vũ khí của trung uý Néctu là còn bắn. Néctu có cảm giác anh là người cuối cùng vẫn phòng thủ. Liên lạc không còn nữa và điện đài thì đã câm. Binh sĩ bây giờ chiến đấu trong hào, Việt Minh luồn vào đó từng tốp ba, bốn người, "lia tiểu liên, chẳng cần ngắm..." Một bộ đội cao lớn, mũ hất về phía sau, bắn vào Néctu, anh nhảy sang một bên, trong khi báo vụ viên của anh là
Gôđiông, bị trúng nhiều viên đạn, ngã xuống trong bùn lầy, có nhiều thân người không nhận diện được người bị thương và người chết lẫn lộn. Bộ đội Việt Minh la hét và bỗng nhiên trước mặt Néctu, một ánh chớp chói mắt....

“Tôi chẳng còn thấy gì nữa và tôi cảm thấy đau nhoi nhói vì những mảnh đạn làm bỏng đầu tôi và phía trái của thân thể mà hình như máu đang chảy. Tôi nghe thấy những tiếng rên rỉ và cả những tiếng gào thét bằng tiếng Việt. Những bàn tay vội vàng giật lấy dây đeo khẩu Côn của tôi và túi cấp cứu. Tôi sững sờ thấy người ta đặt băng nén ở dưới phổi trái của tôi. Tại sao lại có cử chỉ nhân đạo đó của một kẻ thù mà một phút trước đây còn rất hung dữ? Không biết rằng tôi chẳng nhìn thấy gì cả, người ta đẩy tôi đi chẳng nể nang, vừa đốc thúc tôi với những tiếng "mau len" mạnh mẽ, tin tưởng và cả những cú báng súng. Tôi lảo đảo, đụng vào các vật cản, trườn trong bùn, vấp phải những thân thể bất động. Rồi tôi nghe nói tiếng Pháp, tôi đang ở trên đỉnh Êlian 2, nơi Việt Minh đang tập hợp tù binh. Vừa ngồi xuống theo lệnh, kiệt sức, tôi thiếp đi trong một giấc ngủ”.

Sáng tinh mơ ngày 7-5, tù binh tay bị trói giật cánh khuỷu ra phía sau lưng, thành một hàng dài, một sợi dây nối người này với người kia thành dây chuyền, họ đi về hướng đông bắc. "Bị bắt trong đợt xung phong cuối cùng, trung sĩ Sabriê nhớ lại, Việt Minh trói tôi và tôi đi giữa thượng sĩ Lănggrônhê bị mất một mắt và trung uý Néctu mà tôi phục vụ làm gậy người mù”.

https://thuviensach.vn

Pugiê đã rời đỉnh Êlian 2 để bố trí lại sở chỉ huy của ông trong một căn hầm nhỏ ở một dốc khuất, nơi mà thiếu tá Nicôla đã đặt sở chỉ huy của tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc đêm 30 rạng ngày 31-3. Các người tải thương đã để những người bị thương ở đó và vài người, vô danh trong số những người vô danh khác, đã chết. Là quan trắc viên súng cối 120 li thượng sĩ Pulanh chuyển thành y tá tự nguyện. Étmơ và Pugiê vẫn ở đó với Giuytô mà báo vụ viên người Việt là Mai đã bị giết.
Dùng rađiô, Guytô yêu cầu cối 120 của binh đoàn lê dương bắn vào đỉnh đồi. Hạ sĩ nhất Giépphơrây đi ra để thu nhặt các băng đạn súng máy. Pugiê đi theo anh với ý định đến gặp trung đội Giuylien, hình như đang tiếp tục chiến đấu. Những tiếng lựu đạn nổ đến gần.

Giuytô:

“Một vật tròn lăn trên mặt đất và dưới ánh sáng lóe lên, tô i thấy một qủa lựu đạn tấn công đang xì khói. Tôi dùng vai hất đại uý Étmơ và tôi cùng ông nhảy vào sau các thùng đựng đạn đã nén đầy đất ở phía phải cửa vào. Quả lựu đạn nổ, làm bị thương hoặc giết chết những người nằm dưới mặt đất. Một mảnh lựu đạn làm rách da đầu của tôi. Tôi thay đổi vị trí nhưng hai Việt Minh xuất hiện. Người thứ nhất kéo tay tôi và khi ra ngoài rồi, họ trói bàn tay tôi ra sau lưng, sau khi đã lột giầy ra. Chúng tôi có ba, bốn người và có lẽ là đã 4 giờ sáng. Một bộ đội đưa chúng tôi leo lên đỉnh đồi. Trời mưa đêm và trong đường hào, chúng tôi bước lên những thân thể mềm của Việt Minh và của người chúng ta. Mặt đất có nước và dưới chân trần của tôi, tôi cảm thấy có những mảnh kim loại. Mặc một quần sóc đen và một áo ngụy trang, tôi theo đuổi một ý nghĩ ngớ ngẩn là mình không còn quần áo nữa”.

Gặp lại Giuylien và một chục binh sĩ, Pugiê liền dẫn đầu họ và đi về phía những đường hào mà, theo ông, trung đội Néctu vẫn chiến đấu. Trong bóng tối, ông đã tìm thấy những đường hào đó, lặng lẽ và đầy những xác chết; Việt Minh đã mang cả những người bị thương đi. Đạn cối bay đến và những

https://thuviensach.vn

ánh chớp nổ của chúng hắt một màu sáng bàng bạc lên Săng Êlidê nơi đang có một đoàn bộ binh nhấp nhô tiến qua. Trên Êlian 2, những tiếng súng trường, những loạt đạn ngắn phản ánh một chính sách tiết kiệm đạn dược, một cuộc phòng thủ đang tàn lụi. Có Giuylien và bốn, năm lính dù đi theo, Pugiê tìm một cửa ra mà ông hiểu rằng không tồn tại. Gặp trung uý Phétxơlê, ông cho phép anh thử vận may trên hướng ra sông.

"Thoạt tiên chúng tôi rơi vào một giao thông hào đầy Việt Minh, Phétxơlê nói, nhưng chúng tôi đã có thể vượt qua nhờ lợi dụng được sự bất ngờ và ném mấy quả lựu đạn cuối cùng. Sau khi vượt sông Nậm Rốm, chúng tôi được đại uý Biza đón, ông gửi chúng tôi về tiểu đoàn 8 xung kích".

Pugiê phục tùng mệnh lệnh của Vađô, ông ở lại trên Êlian 2 và dẫn đầu binh sĩ của mình, ông lao vào một hào giao thông. Giuylien không đi theo, anh kêu là mình bị thương nhưng chẳng ai nghĩ là một vết thương nặng bởi vì anh vọt qua các hào mà không kêu ca gì. Khi đau quá, anh phải đi tập hậu như kiểu cảnh giới từ xa cho đơn vị nhỏ bé của mình , rồi anh biến đi trong đêm tối, trở về với nỗi cô quạnh của những người bị thương và người chết.

* * *

Với những xác chết đã cứng lại, xác này chồng lên xác kia, Pugiê cho dựng lên một chướng ngại vật cuối cùng và, trong cái ngõ cụt được hình thành như vậy, theo âm thanh, họ lắng nghe bước tiến của quân địch đang dùng súng máy quét các khu vực khả nghi. Pugiê đã mở chốt một quả lựu đạn và quyết ném nó vào giây cuối cùng khi ông đoán trước được sự hiện diện của bộ đội Việt Minh. Những tiếng nổ đến gần và đất bắn tung tóe lên vách hào. "Lúc này đây, ông tự nói với mình và, bằng một động tác khoáng đạt, ông tung quả lựu đạn. Sau đó, mọi việc diễn ra rất mau lẹ; ông nghe được tiếng va chạm của một quả lựu đạn vào mũ sắt của ông, nhưng ông không nhớ gì

https://thuviensach.vn

về tiếng nói cuối cùng. Ông bị loạng choạng, ông nghe những câu chuyện nói bằng giọng mũi, ghi nhận có những trao đổi âm thanh mạnh mẽ, và, lặp đi lặp lại như một điệp khúc, hai tiếng "mau lên" của kẻ chiến thắng. Khi Pugiê không giữ lại ấn tượng gì về tiếng nổ hơn là nỗi đau đớn lan tỏa trong đầu, (Chú thích: Quả lựu đạn, có lẽ là một lựu đạn tấn công, đã nổ trên mũ của tôi, làm cháy lưới ngụy trang và làm móp mũ sắt!", Pugiê viết và thêm "Tôi đã cất giữ nó suốt cả thời gian bị bắt và dùng nó làm nồi" (Thư trao đổi với tác giả).) ông sẽ lường được sự cùng quẫn của ông. Hai tay bị trói phía sau lưng, ở các khuỷu tay, ông đi trên một đường mòn trong rừng, theo sau là một bộ đội dửng dưng, vừa nhai một cọng cỏ vừa ngâm nga một bài hát. Tuy nhiên, một tiếng thở phào đã làm xẹp đôi lá phổi của ông: ông vẫn sống.

Trên Êlian 4, trung uý Rúc, của đại đội Brăngđông, nhận được lệnh phối thuộc với trung uý Pốtchiê đang yểm trợ đại đội Clêđíc của tiểu đoàn 2, tiểu đoàn 1 dù về phía đỉnh đồi. Lính lê dương còn thực hiện một cuộc ném nhau với địch bằng lựu đạn và, may thay, lựu đạn của họ trúng đích còn lựu đạn của Việt Minh thì nổ ngắn quá. Như để khiêu khích địch, Rúc và binh sĩ của mình đứng lên trên lô cốt đã bị pháo Việt Minh phá sập.

“Mỗi lần có một Việt Minh xuất hiện, tôi lại đốt nó bằng súng các bin. Có lẽ chúng bị tổn thất nền không xuất hiện nữa. Điều làm tôi lo là đạn dược, quân nhu và lựu đạn mà chúng tôi thiếu. Để trung đội lại cho Kápka, phó chỉ huy của tôi tôi đi yêu cầu Pốtchiê chi viện bằng súng cối vì chắc chắn là địch sẽ leo lên với một lực lượng đáng kể. Tôi vừa mới trở lại thì thấy các lê dương của tôi rút lui cùng với những người bị giết, trong đó có Kápka. Bỗng nhiên, tôi bị đụng mạnh ở đầu làm ngã xuống đất. Tôi đứng dậy, chẳng bị gãy vỡ gì nhưng khó đi; tôi sờ tay ra phía sau, tôi bị thủng một lỗ khốn nạn ở mông”.

Rúc giao năm lê dương còn lại cho hạ sĩ nhất Đi Xécciô và trung uý Pốtchiê đã thu nhận họ. Có Zớt, mà khẩu trung liên bị gãy, đi theo, Rúc định đi chữa

https://thuviensach.vn

vết thương nhưng, không biết bệnh xá Êlian 4 ở đâu, anh đi về phía sông Nậm Rốm để tìm đến nơi trú ẩn tối cao, bệnh xá của tiểu đoàn dù ngoại quốc. Do Brăngđông chỉ huy, đại đội của Rúc không có quân số đầy đủ như lúc đến, nhưng sau đêm chiến đấu này, đại đội không đủ khả năng để làm kẻ thù thất bại.

Brăngđông:

“Các trung đội của tôi quân số giảm xuống chỉ còn mười lăm người, chúng tôi không thể giữ vững mình trên một vị trí kháng chế địch; chúng tôi hầu như không còn lựu đạn, cũng không còn đạn. Từ 7 giờ sáng, chúng tôi chờ đợi một cuộc ném bom từ các B26 của chúng tôi, bởi vì, theo người ta nói, pháo binh thiếu đạn. Nhưng chẳng có ai đến, từ trung tâm cũng như từ trên không! Đến 9 giờ, thiếu tá Brêsinhắc, bằng rađiô, cho phép tôi "tuỳ nghi di động" và, sau một cuộc tiếp xúc cuối cùng với sở chỉ huy của tiểu đoàn dù ngoại quốc tôi cho phá điện đài. Chúng bị một làn sóng địch tràn vào và chìm ngập. Có vài lê dương đi theo, tôi định "chuồn" khỏi Việt Minh đang ra hiệu cho tôi bước lên để họ tước vũ khí. Cùng lúc đó, các máy bay B26 oanh tạc nhưng đã quá chậm đối với chúng tôi, bộ đội Việt Minh đã dẫn chúng tôi đi”.

"Còn bom thì gây tổn thất cho cả hai bên", Brăngđông nói thêm.

Một đơn vị tăng viện khác đã leo lên Êlian 4, sở chỉ huy của Brêsinhắc. Đó là lính bộ binh Angiêri thuộc tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri của đại uý Alíc. Trung sĩ La Bruye đi đầu tiên tới tiểu đội của anh nhưng súng cối đã ngăn chặn các sườn đồi phía nam của Êlian 4 khiến lộ trình trở nên rất nguy hiểm và La Bruye chỉ còn lại hai người khi đến sở chỉ huy của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù. Trung sĩ Ôtsvan toan đến đó cùng trung đội của anh nhưng anh đã chết trong hào liên lạc.

Một sự im ắng trong nửa giờ cho phép Brêsinhắc khôi phục lại thế phòng

https://thuviensach.vn

ngự của ông bị ghìm dưới một hỏa lực có độ chính xác tài tình và độc ác. Vào khoảng 9 giờ, sau một đợt chuẩn bị hỏa lực ngắn, cuộc tấn công lại tiếp tục và quật lùi số quân không đáng kể đối địch với họ , Việt Minh bám trụ lại trên mỏm đồi. Theo lệnh của "Brêsơ", đại uý Alíc lấy một trung đội của trung sĩ nhất Guýtvinle, cố chiếm lại đỉnh đồi. Hai mươi phút sau, quân số của ông bị diệt một phần, ông lùi xuống sau khi cũng nhận được lệnh "tuỳ nghi di động". Ông cho binh sĩ mang nhẹ, phá hủy vũ khí nặng và ra lệnh rút lui về hướng các vị trí Clôđin. Ông đã cho qua được trung đội vũ khí của trung sĩ nhất Thuvơnanh, trung đội của thiếu uý Đuybua, mới nhảy dù xuống tám ngày trước đây, và trung đội Guýtvinle. Các đơn vị chậm nhất của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri đều bị bắt trong sáng ngày 7, còn Alíc và đoàn người ít ỏi của ông vượt qua sông.

Ở sở chỉ huy của tiểu đoàn 5 Việt Nam trên Êlian 4, thiếu tá Bôtenla được yêu cầu tiếp xúc trên rađiô với Biga. Trung uý Ácmanđi, sĩ quan liên lạc, đưa ống nghe cho ông: "Đây là "Bruynô", ông muốn nói với chỉ huy bảo an đoàn".

Trời chưa sáng, những tiếng ầm nặng nề của pháo kích làm rung chuyển hầm. "Bruynô" ra lệnh bắn súng cối vào khe máng đông bắc, nơi "có đầy Việt Minh". Thật khôi hài, nhưng không thể cười nổi, Bôtenla trả lời "ông đã gửi yêu cầu đạn cối về Hà Nội, khi nào nhận được hàng, ông sẽ chấp hành mệnh lệnh".

"Tôi hiểu, Biga nói mà không bình luận gì. Năm quân dự bị của anh và tung ra phản kích! Hết".

Quân dự bị? Sửng sốt, Bôtenla nhìn Ácmanđi. Quả là còn có trung sĩ nhất Mêchiê, những khẩu cối, với một chục lính Nùng, trung sĩ Đuyclu, ba lần bị thương, các báo vụ viên và vài lính dù người Việt trong các hào gần đó... lấy gì mà phản kích. Đại đội 2 của đại uý Phú (Chú thích: Đại uý Phạm Văn Phú được thăng cấp ở Điện Biên Phủ. Ngày 7-5 chạy thoát ngụy quân Sài

https://thuviensach.vn

Gòn đến một đồn Pháp ở Lào. Là trung tướng trong chiến tranh của Mỹ, chỉ huy sư đoàn 1 bộ binh. Được thăng cấp thượng tướng, chấm dứt cuộc đời của mình khi các xe tăng cộng sản tiến vào Sài Gòn.) thì bị chia cắt ra rồi, đại đội 3 của đại uý Ghiôminô thì không đáp lời gọi trên rađiô, còn súng cối của thiếu uý Latan chắc là đã bị phá hủy, không thấy bắn nữa. "Tôi đến đó". Ácmanđi nói, vừa kiểm tra lại khẩu Côn xem có buộc chặt ở đùi không.

Khẩu súng lục không rời anh từ cuộc kháng chiến (Pháp chống Đức phát xít - ND), anh gắn bó với nó như ảnh quý của người yêu. Bôtenla nắm lấy cánh tay anh: "Không, cậu ở lại tôi cần đến cậu ở đây".

Đó là lần đầu "Đêđê" Bôtenla xưng hô thân mật với Ácmanđi và anh hiểu rằng tình hình của họ hắn là trầm trọng lắm. Trung sĩ Mêchiê sẽ phản kích cùng với lính Nùng. Vì danh dự. Nhưng bàn tay quỷ, luôn sẵn sàng khép lại trên Êlian 4, đã giáng xuống trung đội bé nhỏ khi nó vừa qua cửa vào hầm. Một quả đạn 105 nổ và khi khói tan, Ácmanđi, trung sĩ nhất Pieragi và bác sĩ Ruôn xông đến. Có những lính Nùng bị giết, một số khác bị thương, quằn quại trên mặt đất. Họ được giúp đỡ và dẫn vào phía trong. Chẳng ai nói đến phản kích nữa.

Mười phút sau, mảnh vải bạt lều, che rào ngăn để kìm giữ địch, được dỡ ra, hai sĩ quan của bảo an đoàn, trong một tình trạng tồi tệ, người này dựa vào người kia, vào trong hầm: Makôviác và Latan, anh bị vỡ đầu gối, có cảm giác là đã làm một hành trình dài. Không có "Makô", anh đã bị bỏ rơi.

"Tôi nhớ đến Makôviác, Latan viết, mắt anh nhìn dò xét, tay anh nắm chặt khẩu các bin, tiến lên một cách thận trọng và nói thì thầm với tôi về những cảm giác của anh. Có lúc anh phải cúi xuống để quan sát rõ hơn đường bờ hào vì sấp bóng. Không thể cúi xuống nhanh nhẹn được như anh, tôi đứng sát vào thành hào mỗi khi anh ra hiệu báo động. Trong đường hào còn xác chết của cả hai bên, tôi khó khăn lắm mới bước qua được. Tôi đến bệnh xá trong tình trạng gần như kiệt sức.

https://thuviensach.vn

Ở sở chỉ huy có một sự náo động lớn: Bôtenla và Ácmanđi bận rộn với rađiô, bác sĩ Ruôn săn sóc, chữa, băng bó, tiêm và những bông băng bẩn rải rác trên nền đất nện mà người bị thương ngồi hoặc nằm. "Mako" giúp tôi bỏ đài vô tuyết điện xuống và cầm lấy khẩu các bin của tôi, Ruôn đặt tôi lên "bàn mổ". Tôi trông gớm guốc bẩn thỉu, vì đầy vết bùn, vết máu khô với lối băng bó dị dạng hoặc với những cái còn lại dưới cái quần rách của tôi. Ruôn cắt lớp da ở ngang đùi và rửa các vết thương. Tiêm chống têtanốt, sát trùng, băng bó. Bôtenla hỏi vết thương có nặng không. "Anh ấy sẽ mất đầu gối!", bác sĩ của tiểu đoàn 5 dù Việt Nam trả lời. Đó là một ý kiến quá mức nhưng vào lúc này, với một vết gãy mở và những miếng thịt nham nhở xung quanh, thì nó quả giống như cái đầu gối bị nghiền nát".

Địch ở bên trong Êlian 10 mà những ổ đề kháng của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa - tinh thần Biga - không chịu khuất phục. Trung đội của trung uý Coócbinô giữ một vị trí mà đại uý Tơráp đánh giá là "rất quan trọng". Nó bảo vệ sở chỉ huy tiểu đoàn và giữ con đường duy nhất còn mở cửa cho các đội tăng viện. Chính nhờ có Coócbinô mà tàn quân đại đội 8 xung kích đã đến được vào ban đêm dưới sự dẫn dắt của "Giắcky" Bayi, anh không còn thì giờ để trình diện sở chỉ huy Thômát. Một viên đạn đã làm gãy xương ống quyển. Một vết thương khốn nạn? Còn Giắccơmê, khi nhìn thấy trung uý Đatanh, từ chỗ Lơ Pa giơ, anh đã nhấn mạnh đến sự mệt nhọc của anh và của binh sĩ anh, giải thích rằng Turê không giữ gìn sức khỏe cho họ, họ không được ngủ và việc trèo lên Êlian 10 dưới đạn pháo cối đã làm cho họ mệt nhoài. Giắccơmê nhận bảo vệ một vị trí nhưng anh nói không thể phản kích. Đatanh phải chấp nhận.

Giắccơmê ở Điện Biên Phủ từ 28-3. Do thiếu vệ sinh trong sinh hoạt, sức khỏe của anh đã xuống cấp và chế độ ăn bắt buộc với lính dù của tiểu đoàn 8 xung kích không còn được đặt ra để trả lại cho anh hình dáng. (Chú thích: 1 sinh năm 1924 ở Muy, nhập ngũ lúc 18 tuổi. Clốt Giắccơmê đi Triều Tiên năm 1951. Bị thương, được tuyên dương, phong thiếu uý, cùng đơn vị sang Đông Dương. Bổ nhiệm về tiểu đoàn 8 dù xung kích, Giắccơmê nhảy

https://thuviensach.vn

xuống Điện Biên Phủ ngày 28-3. Mất trong thời gian làm tù binh ngày 2-7-1954.) Trong một lá thư đề ngày 26-3, viết hai ngày trước khi nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, tinh thần của anh cũng dã có những rạn nứt nhỏ:

“Tôi đã mệt mỏi vì cuộc sống mà tôi đang sống mà bố mẹ tôi chẳng hay biết gì cả, anh viết cho những người bạn cũ ở Muy, Giơ dép Pieruygơ và vợ. Bố mẹ tôi vẫn cứ nghĩ rằng tôi chưa rời Viêngchăn. Thực ra, từ ngày 28-8-1953, tôi không đặt chân đến đó nữa. Tôi đã bị phụ thuộc vào các cuộc hành quân ... Chủ nhật, tôi sẽ nhảy xuống Điện Biên Phủ. Viết thư từ đó là không thể được và điều đó làm tôi lo ngại. Tháng 9, khi bố mẹ tôi tưởng tôi đang làm nhiệm vụ ở Hà Nội thì tôi lại ở bệnh viện: bệnh thương hàn miền núi hay là sốt rét. Tháng hai, tôi lại vào bệnh viện Viêngchăn vì bong gân, sau đó lại chữa bệnh sỏi thận. Ngày mai tôi đã sang tháng thứ tám ở chiến dịch, xin hiểu cho là tháng thứ bảy sắp đóng lại. Hậu quả: tôi đã chán ngấy”.

Ở Muy, nơi anh đã sinh ra, nơi anh đã tập sự làm thợ làm bánh, vợ chưa cưới của anh, Clerơ C. . . chờ anh, nhưng nàng thấy thời gian quá chậm trễ. Nàng mong cho Clốt chán chiến tranh, nhưng làm sao anh có thể thoát ra khỏi guồng máy mà anh đã tự nguyện tham gia?

Đại uý Tơráp không bằng lòng với những đội tăng viện này:

“Tôi đã nhận được hai trung đội lê dương để giúp đỡ tôi nhưng các lê dương không nhiệt tình. Vào lúc 5 giờ sáng, sau một cuộc giã pháo lớn, họ bay hơi hết, kéo theo lính người Việt cùng rút lui ... Bayi, của tiểu đoàn 8 xung kích cũng đến nhưng họ đã mất nhiều người ở dọc đường và vừa mới bị thương nặng. Sáng sớm ngày 7, tôi ở lại với hai lê dương và bảy người của tiểu đoàn 8 xung kích”.

Những hành động cục bộ đã diễn ra, vẫn không thể gọi đó là phản kích, vả lại đạn dược, quân nhu trở nên hiếm hoi. Để tự tiếp tế người ta phải lấy trộm của người chết và người bị thương. Trung uý Đatanh mà bạn bè xem

https://thuviensach.vn

là "Tanh tanh”, đã bị một "quả đấm dữ dội vào ngực" làm anh ngã ngửa. Có phải binh sĩ của anh đã đưa anh xuống một hầm trú ẩn? Anh không nhớ là còn sức để làm việc đó không và khi anh tỉnh lại anh nằm dài giữa một lính dù đang hấp hối và một người khác đã lạnh. Êlian 10 trở thành nghĩa địa cuối cùng của lính dù tiểu đoàn 6. Bàn tay Đatanh bò trên ngực anh rồi khám phá ra dưới một miếng băng nén có vết thương sâu do mảnh đạn. Quả tim anh gần đó thôi.

“Vũ khí của Coócbinô gây nên một cuộc tàn sát trong hàng ngũ địch, Tơráp phấn khởi. Việt Minh chiếm một phần điểm tựa nhưng vào lúc này họ không muốn liều lĩnh đi xa. Họ vẫn có những đơn vị còn khỏe khoắn, mới đến, trong lúc tất cả chúng ta đã đến tận cùng sau bảy tuần chiến đấu liên tục Mờ sáng ngày 7-5, lại có một cuộc nã pháo mới, đặc biệt nhằm vào điểm tựa Coócbinô. Sau khi pháo dứt, tôi đến xem trung đội vì liên lạc rađiô bị đứt. Trung đội đã trải qua một thử thách lớn: chỉ còn ít người sống, vài người còn khoẻ mạnh nhưng lại bị choáng vì tiếng nổ. Coócbinô vừa bị giết chết”. (Chú thích: Sinh năm 1928, Rôlăng Coócbinô đi Đông Dương ngày 5-7-1952. Về tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, nhảy xuống Điện Biên Phủ với tiểu đoàn Biga.)

Chân đi khập khiễng nhưng mang một ý chí kiêu hãnh và khó hòa đồng không chịu để rơi vào tay địch, trung sĩ nhất Mênagiơ dựa vào hạ sĩ nhất Mác xông và kéo theo các lính dù của mình đi về Êlian 3 gần sông Nậm Rốm mà anh hy vọng tìm thấy một tuyến phòng ngự mới. Những lính dù của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa gặp họ, một số khác rút lui, mất phương hướng. Vậy thiếu tá Thômát ở đâu?

Mênagiơ:

“Vào 7 giờ sáng. Việt Minh bao vây chúng tôi trong một đường hào. Mỗi người lo thân mình, chúng tôi cố ra khỏi đó. Xa hơn một chút, tôi gặp đại uý Tơráp; ông đi một mình với chiếc điện đài trên lưng và nói với tôi rằng

https://thuviensach.vn

chúng ta sẽ gặp may hơn để theo kịp, nếu mỗi người đi theo một đường khác nhau. Chúng tôi chia tay nhau nhưng, đến chỗ khuỷu hào, một tốp Việt Minh nhảy lên lưng chúng tôi (cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng), chúng lấy trang bị của tôi, khẩu các bin của tôi và dùng dây dù trói cánh khuỷu tôi, đẩy tôi vào một căn hầm trong đó có những người bị thương khác và những người hấp hối. Không có vấn đề săn sóc. Tôi nhờ một người bị thương cởi trói và tôi ở lại đầu giường một hạ sĩ nhất bị thương ở phổi".
Tơráp không đi xa. Ông tập hợp mấy người còn sống sót của tiểu đoàn 8 xung kích nhưng trung uý Giắccơmê đã mất tích và, trong ánh sáng của một ngày mới bắt đầu chiếu xuống hàng chục những thân thể đau đớn hoặc đã cứng đờ, chẳng ai có thể cho biết anh ta đi đâu. Một hạ sĩ quan của tiểu đoàn 8, trung sĩ nhất Bécnô, bị một va chạm dữ dội ở thái dương và đã bị gục, choáng váng như bị cả một bức tường đè lên đầu".

"Khi tôi tỉnh lại, tôi thấy viên đạn bắn vào mình, đã chọc thủng chiếc mũ sắt, điều đó đã cứu sống tôi. Bên cạnh tôi, các lính dù của tiểu đoàn 8 đã dùng cạn số lựu đạn cấp cho họ và tôi có cảm giác rằng một báo vụ viên ở chỗ chúng tôi đang chào vĩnh biệt thiếu tá Turê. Việt Minh lao vào chúng tôi và đẩy chúng tôi vào một đường hào đầy những người bị thương của phía họ. Chúng tôi qua 36 giờ không ăn gì và tôi cảm thấy sức lực đã cạn kiệt, như mình đang ở trong một trạng thái thứ hai để chứng kiến cho cái chết của chính mình".

Cách gần một trăm mét, đầu óc của Tơráp nảy ra một ý nghĩ, cái ý nghĩ vẫn luôn luôn tồn tại trong con người thép này, tiến hành một cuộc phản kích mới, nhưng lần này tiếng cồng đã điểm: "Lúc 8 giờ, tôi bị một viên đạn vào chân ống và thành bất động. Với cái chân gãy, tôi lê ra khỏi hào vì sợ rằng pháo binh và không quân ta sẽ oanh tạc vị trí".

Ông không nói gì hơn nữa. Ở Lơ Pa giơ sự việc chẳng tốt hơn gì:

"Tôi thấy mũ lá đi trong đường hào. Cùng với tôi luôn có báo vụ viên của

https://thuviensach.vn

trung đội Herrô và Oensơ, hạ sĩ quan phó chỉ huy của tôi. Tôi đã quyết định. Không đến một giây, tôi ra khỏi hầm và bằng một bước vọt, vượt qua đường hào trên đầu Việt Minh. Bị bất ngờ, chúng không kịp ngắm bắn. Và cùng với Oensơ và báo vụ viên đang đi theo, chúng tôi nhảy vào một hào khác nửa ngập nước dẫn đến sông. Chúng ngần ngại, chúng tôi bắn qua sông và người đầy bùn, năm phút sau tôi trình diện sở chỉ huy của đại tá Lăng le, đến đây tôi khuỵu xuống kiệt sức. "Lơ Pa giơ đáng thương của tôi!", Biga nói khi nhìn thấy tôi".

Thiếu tá Thômát, trung uý Êlidơ đã bị bắt và tàn quân của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa ở dưới quyền một sĩ quan dự bị, trung uý Allerơ, người chỉ huy các khẩu cối 81 bố trí trên sông Nậm Rốm. Hôm trước, anh đã được lệnh đóng ở Êlian 12 và bắn yểm trợ Êlian 10. Cũng như ở bảo an đoàn, đạn dược không đi theo, nhưng Allerơ không quyết định phá hủy các khẩu 81. Anh liên lạc bằng rađiô với "Bruynô" và anh tin sắt đá rằng ông ta sẽ gửi đạn cho anh. Rải rác trong cái hỗn độn của bãi chiến trường, hàng trăm kiện hàng thả dù đang chờ người đến thu nhặt và có thể một số trong đó chứa đạn 81, nhưng làm sao nhận biết được và thu thập chúng vào lúc nào nếu không phải là ban đêm? Việt Minh kiểm soát chiến trường và dùng hỏa lực trừng trị mỗi toan tính. Họ cũng có những đường đạn chuẩn bị sẵn để đêm đêm bắn giữa các kiện hàng, gây thiệt hại cho các kíp của đại uý Vécđenhan.

Alle đón những người thoát nạn ở Êlian 10, thiếu uý Herrô, hạ sĩ quan vượt khung đã kết thúc nhiệm kỳ ba và đến nhập với trận địa cối, cởi trần, mặt méo mó vì cố gắng nhưng khẩu các bin cầm tay, băng đạn sẵn sàng. Trung sĩ Rinhắc theo anh mười phút. "Chúng ta đang ở tiền duyên, Alle chỉ dẫn, đằng sau chúng ta, về hướng các Clôđin, còn đánh nhau nhưng tương lai của chúng ta bấp bênh. Thiếu tá Thômát không trả lời nữa, đại uý Tơráp cũng vậy. Trên kênh của tiểu đoàn 6, tôi chẳng tìm thấy ai".

Sĩ quan đầu tiên của tiểu đoàn 6 còn sống là đại uý Lơ Buđéc. Lúc trời mới

https://thuviensach.vn

sáng, ông ở bên cạnh Lơ Pa giơ khi ông này đến ẩn ở sở chỉ huy Thômát. Điều không may đã đến với họ khi một quả lựu đạn nổ gần hai người. Một lần nữa, Lơ Pa giơ lại thoát được nhưng Lơ Buđéc bị cánh tay phải trúng nhiều mảnh đạn. Được băng bó, ông chỉ còn việc vượt sông mà trở về trạm giải phẫu của bác sĩ Ginđrây để được chữa chạy. Ngòi nổ đã nổ trong cẳng tay và làm gãy xương ông.

Cùng với các trung uý Misen Đatanh và Gaêtan Bulay của tiểu đoàn 6, Lơ Buđéc đã lập một kỷ lục lạ lùng. Cả ba người cộng lại có mười bốn vết thương bị ở vùng "lòng chảo", còn vết thương thứ 15 là một mảnh đạn pháo cắm vào ngực "Tanh tanh" cách đây hai giờ.

Trên Êlian 4, những người sống sót của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù, của bảo an đoàn và của đại đội 4, tiểu đoàn 1 dù thuộc địa đã bị đánh vu hồi, đường rút lui bị cắt, chịu một sức ép đang tăng lên khi trời sáng, khi Việt Minh hiểu rằng quả đồi này là khu vực đề kháng duy nhất trên tả ngạn mà hạt nhân đang sắp bị thanh toán là Êlian 10. Hai xe tăng, chiếc Étlanhgien của thượng sĩ Tốpphôlô và chiếc Pôden vẫn làm cụm hỏa lực chi viện gần sở chỉ huy của Brêsinhắc nhưng chúng phải được tiếp dầu và đạn. Chúng không trở lại nữa. Sau chưa đến ba giờ, mọi việc đã đổi thay và nếu Brêsinhắc đã cho phép Brăngđông và Alíc "tuỳ nghi di động", là để cho binh sĩ không bị tàn sát một cách vô ích. Đại uý Clêđíc chỉ huy đại đội cuối cùng của "Brêsơ", đến 9 giờ ông thấy Êlian 1 đầy bộ đội:

"Đó là một đơn vị mới, khỏe khoắn xuống thẳng chỗ chúng tôi. Chúng tôi không còn đạn bắn vòng cầu nữa mà mặc dầu các súng máy của chúng tôi tấn công dữ dội, chúng tôi sẽ bị tràn ngập. Dùng rađiô, tôi yêu cầu thiếu tá Brêsinhắc cho phép chúng tôi trở về GONO. Chúng tôi còn ít quân và bị bắn phá, áp đảo, đêm đã diễn ra gay go quyết liệt. Lời yêu cầu được chấp nhận. Tôi đi sau hai lính bộ binh, với báo vụ viên, trung uý Xêdarini, người đã phá hủy các cối 81 của mình và chúng đi về Êlian 10 mà tôi biết là do tiểu đoàn 6 dù thuộc địa đóng giữ. Đi được một trăm mét trong hào thì một

https://thuviensach.vn

trận lựu đạn đã cắt phần đuôi của chúng tôi và Việt Minh đã đứng sừng sững hai bên. Xêdarini bị một mảnh đạn dưới xương bả vai nhưng vẫn đi được. Chúng tôi bị tước vũ khí và bị trói tay ra sau lưng rồi bị đẩy đến một lô cốt của Êlian 10. ở đó Thômát, chúng tôi gặp thiếu tá đại uý bác sĩ Barô của tiểu đoàn 2 Thái cùng một sĩ quan liên lạc và quan sát Sau đó chúng tôi được đưa về các Đôminíc".

Kiềm chế nỗi vui mừng của họ, các tù binh chứng kiến cuộc tấn công bổ nhào vào một đại đội pháo cao xạ của một chiếc máy bay Coócxe không quân của hải quân, rồi họ đi xuống một hầm ngầm đào sâu dưới Đôminíc 2 và trải qua một cuộc hỏi cung đầu tiên do một sĩ quan Việt Minh thực hiện, người sĩ quan này đang tự hào là bắt được thiếu tá Brêsinhắc. Tin này làm cho Clêđíc vui mừng vì ông đang lo khi được tin về cái chết của sếp mình. Một đề tài phấn khởi khác: sự vắng mặt của trung uý Pốtchiê đi tập hậu với trung sĩ Carông. Khi thấy Việt Minh ở cả bên này, cả bên kia hào, Pốtchiê đã rút lui rồi đi vòng Êlian 10 trước khi đến sông Nậm Rốm mà anh vượt qua dưới sự yểm trợ của xe tăng Étlanhgien. Chiếc xe tăng này đi đón lính dù của tiểu đoàn 6 dù thuộc địa và của tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù cho đến lúc hai quả rốc két làm hỏng động cơ của nó. Thượng sĩ Tốpphôlô qua sông trở lại và được chiếc Pôsen của trung sĩ Pơti kéo, Étlanhgien trở về đại đội xe tăng. Một chiếc khác, Muynhudơ thay thế Pôsen khi Pôsen cũng trúng đạn rốc két, và giữ thông lối vào cầu Bai lây cho đến đầu giờ buổi chiều trong khi các xe tăng bất động yểm trở bằng hỏa lực, Đuômông từ Êpécviê, Công ti từ ngoại vi Êlian 12 và Smôlăng, vì đại bác 75 bị hỏng, bắn bằng trọng liên 12,7mm. Cầu đã được trung sĩ Bruysếc gỡ mìn buổi chiều ngày 6 theo lệnh của trung uý Alútxcơ của tiểu đoàn 8 xung kích. Người gỡ mìn đề xuất ý tưởng là thực hiện kế hoạch vào sẩm tối, nhưng Alútxcơ vẫn giữ mệnh lệnh và Bruysếc ra đi tin chắc rằng mình sẽ không quay trở lại nữa. Nhưng vận may của người con này của những người di cư Nga - Ba lan chưa hết. Trên Êlian 4, Brêsinhắc và đại uý Phôrúc đã lĩnh biệt Lăng le và Biga trên radiô và lời cầu mong cuối cùng của vị tiểu đoàn trưởng được thổ lộ bằng một giọng xúc động: "Nhất là xin đừng nã pháo, có rất nhiều người

https://thuviensach.vn

bị thương trong tất cả các hào chiến đấu".

Trung uý bác sĩ Guốcđan là một người bị thương của chính bệnh xá của mình nằm trên sườn Êlian 4, cách xa ít nhiều sở chỉ huy của "Brêsơ". Anh đang đứng bên cạnh trung sĩ y tá Stêphan thì Việt Minh vào ra lệnh (mau len, mau len) ra khỏi hầm:

“Tất cả những ai có thể đi được, dẫu là khó khăn như trường hợp tôi, Giuôcđăng viết, đều phải đi ra hậu cứ theo các hào giao thông bề bộn những xác người chết và chúng tôi đi qua phía sau Êlian 4 trước khi đến chân các quả đồi. Khi trời tối, chúng tôi đi theo một đường mòn, nhưng tôi cảm thấy mình không thể theo được nữa. Khi họ đã hiểu, Việt Minh đã để tôi và một số thương binh khác không còn sức, và cả họ nữa, đi lâu hơn. Họ hỏi tôi có thuốc không nhưng tôi chẳng có gì khác ngoài cái áo dù và một pigiama màu xanh của trạm giải phẫu Ginđrây. Sự kiệt sức đã đến mức mà chúng tôi quên mất khái niệm chính xác về địch và tôi không biết chúng tôi đã phải ở đây bao lâu rồi”.

Trên sườn phía bắc của đồi Êlian 4, đại uý Tơrêhiu đã tỉnh lại vào nửa đêm và vào lúc bình minh của ngày 7-5, ông ra khỏi các hốc đào trong vách của đường hào mà trung uý Pốtchiê và hạ sĩ nhất Moren đã đưa ông vào ẩn nấp. Việt Minh đến, ông chạy ra và đã bị bắt.

Từ hang - hầm của sở chỉ huy tiểu đoàn 5 dù Việt Nam người ta nghe từ ngoài vọng đến những tiếng súng và những tiếng nổ, nhưng "không phải là tiếng ồn ào dữ dội của đêm tối" Khoảng 7 giờ, nghe được những câu nói chuyện bằng tiếng Việt ở trên mái, tiếp theo là những tiếng đập nặng nề. Các sĩ quan bảo an đoàn đều chung một ý nghĩ: Việt Minh muốn làm nổ sở chỉ huy và đào một đường hầm. Bôtenla ra lệnh cho một lính dù người Việt đi ra ngoài và thương lượng: "Nói với họ đây là một bệnh xá, người ta sẽ đi ra, có những người bị thương. Họ đừng ném lựu đạn".

https://thuviensach.vn

Trong lúc người lính thi hành lệnh, Bôtenla gọi "Bruynô" để vĩnh biệt, nhưng giọng ông nghẹn ngào và ông đưa ống nói cho Ácmanđi, nhưng Ácmanđi cũng như vậy, máy vang lên tiếng hip, hip, hip, tiếng hoan hô của lính dù. Bôtenla nhắc: "Hãy nói với "chàng trai Pie" rằng người ta yêu ông lắm".

"Chàng trai Pie", chính là Lăngle trong cả đêm qua đã "xài sang" mất bốn tiểu đoàn dù. Ông chỉ còn lại tiểu đoàn 8 xung kích của Turê cũng yếu đi rất nhiều rồi. Ácmanđi ra vẻ như muốn bắn hỏng rađiô nhưng Bôtenla ngăn lại không cho làm, sợ những cuộc trả thù đối với thương binh. Sĩ quan thông tin tháo điện đài, lấy các chi tiết và đặt lại vào hộp khung của nó, trông ngoài như nguyên vẹn. Các ống nhòm bị đập vỡ, các súng lục bị tháo và phân tán các chi tiết. Các khóa nòng của tiểu liên và những súng hiếm cũng chịu số phận như vậy. Đó là sự kết liễu của bảo an đoàn, sự kết thúc của Êlian 4.

"Ở ngoài, Latan kể, là cuộc phi nước đại của bộ đội Việt Minh. Người ta nghe họ nói the thé bằng tiếng Việt và những cú đập nặng nề tiếp tục trên mái". Bôtenla ra lệnh rời đi. Ông quyến luyến an ủi những người bị thương, làm yên lòng họ, nói với họ rằng chúng tôi không thể hành động nữa. "Chúng tôi sẽ nói với họ là các bạn ở đây, họ sẽ quan tâm đến các bạn".

Bác sĩ Ruôn cúi xuống người tôi: "Tôi để cậu lại. Hãy can đảm lên. Khi chúng tôi đi rồi, hãy quan tâm đưa người bị thương ra và cậu ra với họ. Đừng để ai lại phía sau, họ sẽ ném lựu đạn đấy". Bôtenla đi đầu, Ácmanđi, người của sở chỉ huy, Ruôn, các y tá, những người bị thương các chi trên đã biến mất sau mảnh vải bạt che lối vào, họ giơ tay lên để tránh mọi sự hiểu lầm. Chúng tôi còn lại bốn, năm người tàn tật và bỗng nhiên là sự im lặng, một sự yên tĩnh làm cho người ta yên tâm".

Người bên cạnh Latan là trung sĩ nhất Mêchiê. Sinh năm 1926 ở Tananarivơ, anh đã ngụy trang các khẩu cối dưới đất, gần sở chỉ huy và các

https://thuviensach.vn

khẩu súng không nhìn thấy này bắn theo một khe núi hẹp, nghiêng như kiểu các pháo Việt Minh. Khi các "bộ đội" đến ở phía ngoài họ đã hiểu cái mưu chước đó, họ ném lựu đạn vào súng cối. Mêchiê bị thương bởi "nhiều mảnh đạn từ thắt lưng đến cổ, một số chọc thủng lồng ngực từ bên này sang bên kia. Bác sĩ Ruôn "đã tự thân bít các lỗ hổng vết thương và Mêchiê đã được điều trị bằng dolosal-phénergan-morphine và các thuốc kháng sinh; nhưng các vết thương sâu, các chỗ gãy đáng ngại" và máu vẫn tiếp tục chảy và làm bẩn thêm các giải băng đã lấm bùn. Nằm sấp giữa một chục người bị thương, viên hạ sĩ quan không thể đứng dậy được hoặc quay người được và hình như xương bả vai bị gãy.

Ít tàn phế hơn, các thương binh người Việt kéo lê ra ngoài và bỏ đi. Còn lại chỉ có Latan và Mêchiê. Người này giúp người kia, bước đi trong tiếng kêu đau đớn mà họ không thể kiềm chế được, hai người rời hầm trú ẩn và nhờ vào ý chí tìm được một vị trí mà ở đó nỗi đau của họ chịu đựng được tốt hơn. "Chúng tôi đi bên cạnh nhau, Latan nói, trên đầu chúng tôi là một bầu trời xanh. Sự mệt lả của Mêchiê làm tôi xúc động. Đôi con mắt của người chết, đầu nghiêng về một bên không động đậy, tôi lo cho tính mạng của anh. Chúng tôi dừng lại một hồi lâu để tận hưởng không khí yên tĩnh và lấy lại sức".

Trên mặt tây, giữa đám ruộng, cuộc hấp hối của Clôđin 5 kéo dài suốt đêm. Một quả đạn 105 nổ, phá hủy hầm - sở chỉ huy của đại đội 2, tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 lê dương ngoại quốc và chôn vùi đại uý Smitz; người hầu cận và hai lính lê dương đã kéo ông ra. Đêm thứ ba rồi binh sĩ không được ngủ, lương thực không đến nữa và dưới trời mưa giông, bùn đã thành nước trong các đường hào. Tiểu tiện, đại tiện là nguy cơ chết người. Smitz còn chiếc rađiô cuối cùng, ông lại đặt nó cách sở chỉ huy đã bị phá hủy mười mét, trong cái hào nước bẩn mà lính lê dương rụt cổ vào hai vai chờ đợi từng quả đạn. Viên sĩ quan không cho là có một cuộc xung phong mới; Việt Minh cho Clôđin 5 no đòn pháo và nghiền nát nó.

https://thuviensach.vn

“Khoảng nửa đêm, Smitz chứng minh, trung đội giữ cửa mở do lính Ma rốc đào ngũ mở ra, rút lui vào hào của tôi. Qua 48 giờ chịu đựng pháo kích, mà đêm nay đã trở thành không chịu được nữa, với sức ép mạnh mẽ của bộ binh Việt Minh, lính lê dương đã quá mệt, phải thay phiên họ. Tôi báo cáo bằng rađiô và thiếu tá Clêmăngxông gửi cho tôi một trung đội của Clôđin 4”.

Trung đội này, tách ra từ đại đội Philíp thuộc tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 do trung sĩ nhất Gốtxăng chỉ huy, ở trong một cái hố nối liền Clôđin 4 với Clôđin 5. Theo đại uý Phí líp, hố này đào theo kiểu hào nhưng "bị ngập nước và các lính lê dương phải đào các hầm trú ẩn trong vách, ở trên mặt nước, để khỏi bị ướt".

Việt Minh hiểu rằng trung đội giữ cửa mở đã rút lui, họ liền lấn thêm vài thước, lợi thế đến mức khi người của Gốtxăng tiếp cận, các vũ khí tự động của họ đã làm lưới lửa ngăn chặn, và buộc quân của Gốtxăng phải rút lui. Được báo cáo về tình hình đó, Clêmăngxông cử đội dự bị cuối cùng, trung đội công binh, đến phản kích - trời còn tối - và chiếm lại một phần những vị trí đổ nát. . . mà ít lâu sau đó nó lại phải bỏ dưới hỏa lực của các khẩu cối hạng nặng. Còn trung đội Gốtxăng, chẳng ai rõ nó trở nên như thế nào.

Vào 2 giờ sáng, địch chiếm một nửa điểm tựa và khi trời sáng, chiếm nốt nửa kia. "Khu phòng ngự vòng tròn định trước" của Smitz là một cái hào sình lầy mà những người sống sót của đại đội ông kết tụ. Phần lớn họ trượt dọc vách hào và ngủ. Smitz buộc mình phải mở mắt; ông nghĩ rằng ông sẽ phải rút lui và rốt cuộc ra lệnh ở lại trong hố giữa Clôđin 5 và Clôđin 4. Rồi người lảo đảo, ông đi báo cáo cho thiếu tá Clêmăngxông. Sau khi nghe ông báo cáo, và thấy tình trạng kiệt sức của người cán bộ dưới quyền, tiểu đoàn trưởng ra lệnh cho ông "ở lại sở chỉ huy và ngủ một tý". Đại đội của ông được giao cho Biêngvôn, từ Clôđin 4 đến, đại uý Philip chặn con hào của Clôđin 5. Clêmăngxông cũng được sự chi viện của xe tăng Étlanhgien, như vậy có lẽ tránh được một cuộc tổng xung phong mà các lính lê dương quá

https://thuviensach.vn

mệt nhọc sẽ khó mà đương đầu. Bố trí xong, Étlanhgien trở lại cửa vào cầu Bai lây mà từ đó Tốpphôlô chi viện cho Êlian 4. "Đêm đó, Philíp viết, đại đội tôi phải chia đôi cho hai Clôđin, chịu đựng những trận bắn phá của pháo binh và "các cây đàn ống Stalin", gây cho chúng tôi những tổn thất cuối cùng".

Kẻ thù cũng bị những tổn thất lớn nhưng họ đã bám trụ vững trong các phế tích của Clôđin 5, giữa những người chết và người bị thương của đoàn lê dương. Sáng sớm ngày 7-5, đại uý Phi líp, bị thương cùng lúc với Gniêvéc, đến trạm cấp cứu tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13, nơi bác sĩ Staécman làm việc với Vécđaghê thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc. Bác sĩ tiếp ông trong bệnh xá ngầm dưới đất.

"Staécman hỏi tôi về tin tức các trận đánh đêm qua, Philíp hồi tưởng. Tại cuộc nói chuyện này, cuộc nói chuyện cuối cùng giữa tôi và ông, tôi có cảm giác đang nhìn thấy một người mệt mỏi, chán ngán, cô độc một cách đáng sợ, đang sống trong một thế giới mà ông không sao hiểu nổi... Ông đã bị kiệt sức về thể xác, về tâm lí, và sau này, khi tôi được biết ông đã chết trong thời gian bị bắt làm tù binh, tin đó không làm tôi bất ngờ". (Chú thích: Sinh năm 191 ở Rumani, Lêông Staéeman nhập quốc tịch Pháp năm 1937. Lấy Gian Gaya năm 1938 và học trường sĩ quan dự bị. Trợ lí bác sĩ ở GRDI 1 năm 1940, rồi bệnh viện Plessis-robinson. Rút về Môngbăng và giải ngũ. Gọi tái ngũ năm 1945 ở trung tâm giải phóng tù binh ở Vécxây, làm trung úy bác sĩ. Giải ngũ tháng 8-1952 ký một hợp đồng về Đoàn hỗ trợ lực lượng vũ trang ở Viễn đông, với chức vụ bác sĩ chuyển sang cấp đại uý và đi Đông Dương tháng 11-1952. Bác sĩ trưởng của trung đoàn 22 bộ binh thuộc địa rồi tiểu đoàn 3, trung đoàn 10 pháo binh thuộc địa, chuyển sang tiểu đoàn 1 bán lữ đoàn 13 lê dương ngoại quốc, theo đoàn lên Điện Biên Phủ. Tù binh ngày 7-5, chết ngày 2-8-1954 trong thời gian bị bắt.)

https://thuviensach.vn

Chương 16 - “VÀ NHẤT LÀ KHÔNG CÓ CỜ TRẮNG”

Sau cuộc tấn công của Việt Minh ngày 13-3, đại tá Lalăng nhận được lệnh nghiên cứu khả năng về một đường ra cho quân đồn trú của ông: “Sự nghiên cứu này hoàn toàn mang tính lý thuyết vì tôi không thể biết được tình hình tương lai của quân bạn và kẻ thù. Trong những ngày đầu tháng 5, tướng Đờ Caxtơri đã nói với tôi cần trở lại nghiên cứu vấn đề này vì các khó khăn đã trở nên nghiêm trọng”.

Giả thuyết về sự kết thúc của Điện Biên Phủ đã nằm ở trong đầu óc tất cả mọi người và Caxtơri giải thích trước ủy ban điều tra rằng, trong triển vọng này ông muốn Lalăng cố gắng thoát đi bằng con đường Lào.

“Với chúng tôi ông nói thêm, điều đó khó khăn hơn và giải pháp này chỉ có thể thực hiện được nếu nó đã được chấp nhận từ sau khi Bêatơrít và Gabrien sụp đổ. (..) nó có thể giúp cứu được một phần quân đồn trú, nhưng không phải toàn bộ, bởi vì những đường mòn mà chúng ta có thể rút lui sẽ trở thành một đường số 4 mới. (Chú thích: Ám chỉ cuộc rút khỏi Cao Bằng do tướng Cácpăngchiê quyết định và những cuộc chiến đấu dữ dội diễn ra dọc đường số 4 tháng 10-1950, kết thúc bằng việc tiêu diệt các binh đoàn Lơ Pa và Sác tông.) Một bộ phận của đơn vị đầu tiên sẽ đi qua, đoạn đầu cô thế thoát, nhưng nếu chỉ một phần ba quân số thoát ra được cũng đã là một kết quả tốt đẹp rồi".

Liệu tướng Giáp có những phương tiện để bố trí một hoặc hai trung đoàn phục kích ở điểm phía nam của tập đoàn cứ điểm, trong trường hợp ông nắm được tư tưởng ngông cuồng của người Pháp là mở một lối đi qua đất Lào? Caxtơri nghĩ rằng sự ngăn chặn hướng này là một vấn đề hão:

“Những người có tri thức về rừng rậm và những địa điểm bắt buộc phải đi qua, sẽ hiểu rằng đó là câu chuyện về trận đánh trong đường hầm, trong cầu

https://thuviensach.vn

thang hoặc trong một hành lang. Và chúng ta không thể cơ động ngoài đường mòn, họ sẽ dễ dàng ngăn chặn chúng ta, tuy nhiên, một bộ phận những đơn vị đi đầu sẽ qua được... nhất là quân dù".

Ngày chủ nhật 2-5, ở Hà Nội, Nava họp với Cônhi và các sĩ quan chủ chốt trong bộ tham mưu của ông cùng các sĩ quan khác đến từ Sài Gòn và đại tá Crevơcơ thuộc các lực lượng ở Lào. Người ta nói về cuộc hành quân Anbatơrốtx, tóm tắt như sau: Quân lê dương và quân dù ra khỏi thung lũng, đi về phía Lào nơi có ít Việt Minh du nhập. Lộ trình theo lưu vực sông Nậm Hu hướng về cánh đồng Chum. Về phần mình, đại tá Crevơcơ kìm giữ các lực lượng địch ở vùng Sốp Nao và mở một hành lang an toàn trong lưu vực sông Nậm Hợp. Nhưng đây là vùng núi, rất hiếm đường mòn và việc bố trí các đơn vị đi đón của trung tá Gôda chưa hoàn thành trước ngày 20-5.

Người ta vẫn áy náy trước sự hão huyền của kế hoạch này mà lộ trình đại thể cũng giống như cuộc tập kích Sốp Nao hồi cuối tháng 12 của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc và tiểu đoàn 8 xung kích! Người ta biết rằng từ vùng rừng núi này họ đã trở về, kiệt sức sau khi đã đụng phải một địa hình hầu như không thể vượt qua được ấy thế mà người ta lại dự định ném họ lại về phía Lào lần nữa, trong khi Việt Minh đang bám theo họ, sau khi họ đã nhiều đêm không được ngủ, ăn uống thiếu thốn và mệt mỏi đến lả người? Người ta yêu cầu họ tái diễn Sốp Nao. Và bỏ rơi đồng đội bị thương. Ngay cả khi người ta dự tính để Grauuyn và Lơ Đamany lại tại chỗ, cũng có thể trong các tiểu đoàn, một số bác sĩ từ chối không chịu bỏ bệnh nhân. Caxtơri sẽ cho dốc hết các hòm đạn của những xe tăng và những khẩu pháo cuối cùng, cho bắn những viên đạn cuối cùng. Kế hoạch được minh họa trên giấy trông thật đẹp như những cuộc đấu thương trên mình ngựa ngày xưa. Nhưng trong thực tế, chắc chắn đó là một cuộc tàn sát nếu một cuộc đầu hàng nhanh chóng không được áp đặt Người ta không thể đấu gươm giữa hai ngàn cái cáng. (Chú thích: Trong báo cáo của mình, Tướng Đờ Caxtơri đòi phải xác định tác giả của Anbatơrốtx - kế hoạch rút quân do chính ông đề nghị với tướng Nava ngày 1- 5. Tuy nhiên ông xác nhận sự khởi động của

https://thuviensach.vn

ông là theo lệnh của tướng Cônhi.)

Nhưng Nava cho rằng GONO còn có thể giữ được. Điều đó đối với ông có nghĩa là: cho đến khi có kết luận của các cuộc thương lượng ở Giơnevơ. Nhưng Pari không muốn có đầu hàng ở Điện Biên Phủ và Nava không dự kiến tới sự triệt hạ binh đoàn đồn trú dũng cảm này bằng hỏa lực; ông thích Anbatơrốtx hơn. Hoặc một cuộc ngừng bắn, vì ông đã viết 1 thư cho Êli. Cônhi thì muốn thà tăng thêm các cuộc thả dù 1 để đem lương thực thực phẩm đến và chiến đấu giữ vững quân đồn trú cho đến một cuộc ngừng bắn. Tuy nhiên, để tuân lệnh, ông cho nghiên cứu Anbatơrốtx và nhấn mạnh rằng không chỉ tốn kém mà còn phá vỡ tinh thần binh sĩ. Việc bỏ lại những người bị thương sẽ đụng đến sự nhạy cảm đồng đội của họ. Nava không nhượng bộ vì ông cho rằng: bản thân Cônhi sẽ xác định những thể thức và thời hạn của Anbatơrốtx. Việc sơ tán một phần Điện Biên Phủ được chuẩn bị trong vài ngày và việc chi viện của không quân đã được dự tính cho suốt cả kế hoạch "Bất kể điều kiện thời tiết như thế nào".

“Sáng ngày 6-5, tôi họp các tư lệnh binh đoàn - Caxtơri báo cáo, tôi nói với họ: "Thế nào, các ông có đồng ý ngày mai thoát ra không? Tôi đã chia, phân bổ những người muốn đi những người tình nguyện, thành ba bộ phận: Isaben với Lalăng, quân lê dương với Lơmôniê và Vađô, quân dù với Lăngle và Biga. Còn tôi, tôi ở lại với ba tiểu đoàn và pháo binh để dò đường quân địch, gây càng nhiều tiếng động càng tốt và yểm trợ cho các đơn vị ra đi, cũng là bảo vệ người bị thương. Tôi giữ Tơranca lại với tôi và cho “tùy nghi di động" đối với những người muốn thử. Xêganh Pazít, tham mưu trưởng của tôi, xin đi và tôi đã cho phép, nhưng đó là một giải pháp tình thế”.

Trong vài ngày, Anbatơrốtx là chủ đề của một cuộc phổ biến hẹp, nhưng khó nói được rằng các sĩ quan cao cấp không hay biết gì trong một thời gian dài. Sáng ngày 6-5, sự thoát ra có vẻ như có thể thực hiện được và thành một "Giải pháp ít xấu nhất", bởi vì theo quan sát của máy bay và những bức

https://thuviensach.vn

ảnh cuối cùng ném xuống GONO thì chỉ có một đường hào của Việt Minh vắt qua lộ trình phía nam. Mọi việc sẽ thay đổi trong đêm chiến đấu cuối cùng, giữa ngày 6 và ngày 7-5.

Mười giờ sáng ngày 7, Caxtơri nhận một cuộc gọi của Cônhi, ông báo cáo với Cônhi những thiệt hại nặng nề trong đêm trước. Cônhi biết các Êlian và Clôđin 5 đã mất, tuy nhiên ông vẫn ra lệnh thi hành kế hoạch Anbatơrốtx. Tuy vậy, cuộc lên đường với đội hình quân dù - quân lê dương không thực hiện được nữa, các dữ liệu đã thay đổi vì bốn tiểu đoàn dù đã mất trong đêm. Những đơn vị sẵn sàng còn lại thuộc tiểu đoàn dù ngoại quốc của Ghirô và tiểu đoàn 8 xung kích của Turê, tiểu đoàn này còn đại đội 4 ở Êpécviê và đại đội 1 ở Đôminíc 4. Hà Nội có nắm chắc các báo cáo đêm qua không?

Là người có kỷ luật, Lăngle phục tùng và ra các lệnh chuẩn bị. Càng khó hiểu hơn bởi như thế, quân đồn trú sẽ phải chống cự suốt ngày vì cuộc thoát ra được dự kiến vào đêm ngày 7 rạng ngày 8. Vậy chẳng ai báo cáo cho Cônhi rằng tuyến phòng thủ của các Êlian không còn nữa và sau khi chiếm Êlian 10, Việt Minh đã ở bên bờ sông Nậm Rốm? Ở Êlian 3, đại đội của đại úy Nicốt nhận được lệnh đến với trung đoàn 4 Ma rốc ở Lily. Nước sông đã dâng lên và cuộc vượt sông được thực hiện bằng một dây cáp mà công binh giăng để bảo đảm cho việc đi đi, lại lại. Một số lính Bắc Phi mang vác quá nặng bị tuột dây và chết đuối giữa dòng.

Đại đội của đại úy Capâyrông thuộc tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 cũng đang chiếm giữ Êlian 3. Với khoảng 60 lê dương còn lại, từ rạng đông, đại đội phải đến Êlian 4 tăng cường cho đại úy Brăngđông nhưng trận đánh của các Êlian đã kết thúc và khi Capâyrông biết mình sắp ra đi, thiếu tá Cutăng điều ông trở lại bên hữu ngạn để tăng cường cho cứ điểm Giuynông.
Trong khi diễn ra những cuộc vận động lộn xộn đó, người ta chuẩn bị cho Anbatơrốtx. Ở đại đội 1, tiểu đoàn 8 xung kích, đại úy Xalanh được lệnh trang bị cho binh sĩ của mình, đủ cơ số về đạn và 3 ngày khẩu phần cá nhân.

https://thuviensach.vn

"Chúng tôi chờ đợi hơn hai giờ trong các hào trước khi nhận được lệnh khác", Trung úy Rắc ca nhớ lại.

Trung úy Phlơri thuộc công binh tiểu đoàn 8 xung kích, đến các điểm tựa Clôđin và "chuẩn bị phá hủy các dây kẽm gai, mở một lối đi qua bãi mìn cho cuộc đột phá cuối cùng". Chỉ huy trưởng cảnh sát quân sự Salaun dược đại tá Toranca triệu tập đến GONO và báo cho biết là lính sen đầm sẽ không đi: "Cần có người duy trì trật tự và bảo vệ người bị thương".

Đến trưa, Lăngle tiếp các tiểu đoàn trường.

"Cuộc họp đã diễn ra, Đruin thuộc phòng 3 xác nhận, nhưng không phải là hình thức trực tiếp. Đây là một cuộc tiếp xúc trên rađiô với các chỉ huy không thể đến được. Chỉ có Vayăng, Lơmơniê, Vađô và Ghirô. Biga chắc chắn là có mặt, và có thể là Turê mà sở chỉ huy cách không xa lắm".

Cutăng thuộc tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 lê dương ngoại quốc, Clêmăngxông thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc và Nicôla thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc, không rời sở chỉ huy của mình để được nghe thông báo về cuộc thoát vây bằng lực lượng lớn mà về một số khía cạnh nào đó, giống như một trò hề.

Lăngle im lặng khi các sĩ quan mô tả hành trang của quân đội mất ngủ và ăn uống thiếu thốn kham khổ từ tháng 4 đến nay. Binh sĩ đã đạt đến giới hạn của sự cố gắng rồi và người ta thấy họ cũng chẳng còn hăng hái gì để xông lên chống lại những vật cản của Việt Minh mà những cuộc trinh sát trên không mới nhất đã cho biết là ba đường hào song song đã được phát hiện thay vì một cái độc nhất quan sát được hôm qua.

Ghi nhận những ý kiến phủ định của các vị "bốn lon", Lăngle đến Caxtơri báo cáo về sự thất bại của việc chuẩn bị cho Anbatơrốtx. Lơmơniê và Vađô tháp tùng ông. Lăngle chẳng nể nang gì và mô tả cho cấp trên biết về tình

https://thuviensach.vn

hình trên sông Nậm Rốm. Hai xe tăng và tổ trọng liên bốn nòng của Rơđông vẫn còn ngăn chặn đường vào cầu Bai lây, nhưng bao lâu nữa Lăngle chờ đợi một cuộc tấn công nữa của Việt Minh vào buổi chiều, đã tập hợp người lại. Tàn binh của tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13, đại đội Biga đã phình lên vì thu thập thêm những người thoát nạn của các Êlian và Đuyluya với những lính Thái trắng của ông ta. Có sự phụ tá của trung úy Đuybua, đại úy Alic có ba trung đội của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri. Những người này có thể cản trở sự vượt sông của Việt Minh cho đến tối, nhưng dưới làn đạn pháo, tổn thất của họ sẽ cao.

Nhưng để người bị thương ở đâu? Việt Minh đã tập hợp lại cho cuộc xung phong cuối cùng: "Họ cũng chẳng thèm ngụy trang nữa?", đại úy Lơ Pagiơ đang quan sát Êlian 3 từ hữu ngạn, gầm lên.

Lơmơniê và Vađô đi ra. Lăngle ở lại một mình với tướng Caxtơri qua sóng điện từ gọi Cônhi để nói với ông rằng tập đoàn cứ điểm sắp chết. Trên bầu trời các máy bay Đacôta vẫn bình tĩnh tiếp tục các thủ thuật của mình. (Chú thích: Thứ năm ngày 6-5, 62.700 tấn đạn dược bộ binh và 46.260 tấn đạn pháo (kể cả đạn cối 120) đã được thả dù. Thứ 6, ngày 7-5 các máy bay Đacôta thả thêm 5.330 tấn đạn bộ binh.)

Cuộc nói chuyện giữa Cônhi và Caxtơri được ghi âm ở Hà Nội. Đằng sau những từ ngắn gọn hoàn toàn theo tác phong quân sự, người ta thấy bóng dáng của một tai họa. Hai vị tướng biết chăng, vượt lên trên sự thất bại mà hai ông không dự kiến được, nỗi đau khổ của chiến binh sẽ thay tên nhưng không tan đi? Vũ khí quyết định một cách khác, còn những lời lẽ của Cônhi, mặc dầu đầy tình thân ái và cả xúc cảm nữa, vẫn nặng nề như những hòn đá và Caxtơri nhận nó như đang chịu đựng một cuộc ném đá vào người.

Hình như không phải có một mà có hai cuộc nói chuyện "cuối cùng". Đầu tiên Cônhi và Caxtơri chỉ nói trong lĩnh vực chiến thuật, nói về những đơn

https://thuviensach.vn

vị Việt Minh mà sự vận động là bấy nhiêu điều chỉ dẫn quý báu. Anbatơrốtx được gợi ý là chỉ một mình Lalăng ở Isaben thực hiện. Với phân khu trung tâm, Việt Minh chuẩn bị tấn công bằng cách vượt sông và mặc dầu có sự chi viện nhất quán của không quân, binh sĩ còn quá ít và quá kiệt sức để có thể tiếp tục lại cuộc chiến đấu. Cônhi không ngớt lời nói "Tạm biệt ông bạn thân của tôi" với tư lệnh GONO đang bám lấy ông như một người chết đuối vớ được sào. "Thôi, tạm biệt ông Caxtơri, tạm biệt ông bạn".

Phải kết thúc, không còn nghe cái giọng nói đang xa dần trong lỗ trũng của thung lũng vùng núi Thái, tiếng nói của kẻ chiến bại mà những sợi dây liên lạc vô hình cứ mỗi giây qua, lại lặng đi không nghe được, không phải vì thiếu vật tư mà bởi vì điều gì cần nói đã nói hết.

Ít lâu sau, tướng Bôđê, đại diện của Nava ở Hà Nội cầm lấy ống nghe để nói với tư lệnh GONO, cũng với những ngữ điệu đó sự xúc động đó, và câu "Tạm biệt ông bạn thân. Mọi lời chúc tốt đẹp với bạn", như cách Bôđê nói với một người bạn gái đang bước lên một con tàu mà sự trật bánh đã được lập trình khi ra khỏi nhà ga. Và rồi với một câu của Bastiani, tham mưu trưởng của ông, Cônhi trở lại điện thoại gần như là giằng lấy máy nghe trong tay Bôđê. Một ý nghĩ kinh khủng bất chợt đến mà ông muốn nhanh chóng xua đuổi đi. Phải kết thúc, dĩ nhiên rồi, nhưng sau tất cả những hi sinh đã phải chịu đựng, sau niềm vinh quang mà các chiến binh đã tô điểm bằng máu của mình, không được làm hỏng tất cả bằng việc giương cờ trắng. Nhất là không có quy phục, không có đầu hàng với nghĩa nhục nhã của từ này. Ngừng bắn và chờ đợi, không đối thoại. "Đồng ý chứ, ông bạn thân mến, nhất là không có cờ trắng?".

Lúc đó, Caxtơri ngập ngừng nói về "Sự bảo vệ tuyệt đối cần thiết đối với những người bị thương"... Cônhi không phải là một quái vật, ông cũng đã nghĩ đến những người bị thương tuy nhiên cần đặt họ dưới sự bảo vệ của một lá cờ gì đó có mang dấu chữ thập đỏ, không phải của lá cờ trắng. Nhất là không có cờ trắng!

https://thuviensach.vn

“Những gì ông đã làm thật quá đẹp để người ta phải làm như vậy, ông hiểu chứ, ông bạn thân mến?.

- Vâng thưa tướng quân.

- Thôi tạm biệt ông bạn thân mến, hẹn gặp lại" . (Chú thích: Trong cuốn sách của ông "Chiến dịch Điện Biên Phủ” (Pari Julliard, năm 1963) Julesroy khẳng định đã nghe bản ghi âm cuộc đối thoại giữa Cônhi và Đờ Caxtơri và cuốn băng đã bị cắt xén ở chỗ nói về việc đừng kéo cờ trắng.)

Trong một bức thư đã dẫn, Caxtơri kể lại rằng, trước khi rời phòng làm việc của ông, sau khi bắt tay ông lần cuối cùng, Lăngle quay lại phía ông, nét mặt nhăn nhó như muốn nở một nụ cười: "Tha lỗi cho tôi đã có lúc bực bội, nhưng tôi nghĩ rằng tôi đã làm tốt công việc của mình”.

Theo Caxtơri, đó là những lời cuối cùng của Lăngle mà ông nghe được. Lăngle về hầm sở chỉ huy, các sĩ quan của ông đang đợi, ông xác nhận với họ những điều mà Caxtơri thông báo cho ông: Ngừng bắn vào 17h30.

Ông không có sự ám chỉ nào về một cuộc tiếp xúc với địch để thông báo cho họ về quyết định này. Các cuộc nghe rađiô của "quân đội nhân dân Việt Nam” cho biết việc này khá sớm. Đã có những chỉ thị cho các đơn vị nhấn mạnh việc phá hủy vũ khí và trang bị, nhưng tránh gây ra những tiếng nổ có thể làm cho Việt Minh hiểu quá sớm là họ có thể tiến lên mà không lo bị đánh trả. Đạn dược thì đem dìm trong sông Nậm Rốm. Ở chỗ Caxtơri, hồ sơ lưu trữ khá nhiều và một phần của nó không bị đốt. Trong hầm thông tin, mỗi người, với nỗi tức giận không kiềm chế được, đập vỡ những máy quý trong đó một số thuộc loại kỹ thuật rất tân tiến, không thể để vào tay quân thù. Giận điên người vì đã từng phải tranh cãi nhiều với bọn viên chức bàn giấy quyền được sang Đông Dương, (Chú thích: Sinh năm 1930, Rô giê Alessăngđrini được gọi nhập ngũ năm 1951. Hạ sĩ nhất ở Tuyni, học trường

https://thuviensach.vn

sĩ quan dự bị. Thiếu úy năm 1952, xin sang Đông Dương phục vụ theo chế độ sĩ quan dự bị trong quân đội thường trực. Lên tầu ngày 17-9-1952. Bổ nhiệm về đơn vị thông tin, hồi hương ngày 5-8-1953 tình nguyện sang trở lại. Tháng 1-1954 thiếu úy thường trực, ngày 21-4 ở sở chỉ huy thông tin của GONO. Từ ngày 10-5-1954 mất trong thời gian làm tù binh, tháng 6-1954.) thiếu úy Alessăngđrini đập vỡ tất cả những gì có trong tay.

Trong các sở chỉ huy khác, thái độ cũng như vậy và Lăngle, được các sĩ quan thân cận bắt chước, đã có một cơn cuồng nhiệt về sự phá hủy. Thậm chí ông đốt cả chiếc bê rê đỏ và đội một cái mũ rừng kỳ cục mà ông không rời ra nữa. Vécdenhan ghi nhận rằng "mọi thứ đều bị phá hủy, chiếc camera của Sôenđoócphê, các máy chữ, Rơrăng đập vỡ các tổ hợp thu phát, các điện thoại của anh và đốt kho pin. Người ta giẫm lên các súng lục và các khẩu các bin".

Ở Clôđin 4, đại úy Biêngvôn do dự không muốn bỏ chiếc bê rê màu xanh lá cây và tìm ra một cách giải quyết: Anh lộn nó lên để đội thành bê rê đen. Anh giữ chiếc đồng hồ quả quýt, chiếc nhẫn mặt đá khắc và nhét chiếc nhẫn cưới vào dây chuyền thẻ căn cước. Anh giữ lại "đôi giày biệt động quân không đến nỗi tồi", nhưng anh lại không lấy xà phòng, dao cạo rồi về sau lại tiếc. Anh vẫn mang cái biđông ở thắt lưng và anh bạn Viơle cho anh hai cuộn băng cá nhân. Thế là anh đã sẵn sàng cho "cuộc sống của người tù". Ở Clôđin 3, đại úy Buốcgiơ không ngạc nhiên khi được lệnh bắn những phát đạn cuối cùng và phá hủy vũ khí.

"Về lương thực, ông nói, còn một khẩu phần cho mỗi người để sống sót và hoa quả đông lạnh. Tôi đã nhét một số vào cái túi Mỹ với bộ quần áo tập, một chiếc sơ mi, một quần lót, vài đôi tất bàn chải đánh răng và nửa ống kem đánh răng. Chúng tôi để lại không biết bao nhiêu thứ ở Huy ghét 1, khi Sơvaliê đến thay phiên, vì thế mà hóa ra nghèo".

Trên vị trí của liên thanh 4 nòng, trung úy Rơđông không chờ đợi. Anh đến

https://thuviensach.vn

sở chỉ huy pháo binh và Vayăng đích thân xác nhận với anh lệnh phá hủy khẩu cuối cùng. Hôm trước, ngụy trang dưới một chiếc dù trắng, khẩu thứ nhất đã bị loại vì một quả cối. Rơđông truyền đạt cho thượng sĩ Lơnli.

“Chúng tôi phá vỡ khẩu súng, Rơđông viết, vứt đạn và nòng súng thay thế vào một hố bùn. Rồi sau đó là sự yên tĩnh, sự im lặng mà chúng tôi không còn thích nghi nữa! Êpécviê phủ đầy dù trắng, cảnh đó làm cho tưởng rằng sở chỉ huy của tướng Đờ Caxtơri ở gần đó đã kéo cờ trắng”.

Đại úy Hécvuiét cho tháo đầu các động cơ xe tăng và những người lái cho quay động cơ tăng tốc. Phá bên trong các tháp xe tăng, khóa vào vỏ xe, khóa nòng pháo thì hàn với lựu đạn chày. Ở cụm pháo của thiếu tá Knếc, 8 khẩu 105 vẫn còn có thể bắn, nhưng đạn dự trữ không bảo đảm phát huy được hỏa lực, còn 600 quả mà một nửa để trong các kho nhỏ phải bỏ lại vì không có thời gian để vứt xuống sông. Số còn lại, khoảng 300 quả đã được ném xuống sông. Tổng kết của toàn tiểu đoàn 2, trung đoàn 4 pháo thuộc địa là nặng nề, phản ánh những tổn thất phải chấp nhận: 49 người chết, 179 bị thương, trong đó 17 người bị thương hai thậm chí ba lần. Các xe kéo đều bị phá hủy, một số còn lại mất xích, không thể chạy được, bánh xe trượt trong bùn. Ai đoán được là xe kéo pháo lại cần đến các dây xích dùng để chạy trên các đường ngập tuyết?

Sau những khẩu cối 81 hướng về các Êlian, thiếu úy Anle đợi mãi một cuộc tiếp tế đạn không thể có được, nhưng khi rađiô của anh tiếp xúc được với Biga, viên sĩ quan mới nở một nụ cười "Anle gọi "Bruynô" . Có phải ướt chân không" .

Anh muốn ám chỉ Anbatơrốtx, theo kế hoạch này, anh phải qua sông Nậm Rốm. "Bruynô" trả lời là không và thông báo với anh bằng một giọng thiếu âm sắc là ngừng bắn vào 17h30. Anle phải phá hủy vũ khí, trang bị và không kéo cờ trắng. Là sĩ quan dự bị phục vụ trong quân đội thường trực, Anle không biết rằng có một lệnh ký cùng ngày đăng trong công báo ngày

https://thuviensach.vn

12 và làm cho anh trở thành trung úy bộ binh thuộc địa thường trực kể từ ngày 1-4. Anh không phải là người đặc biệt theo đúng điều lệnh, nhưng anh cho rằng có những mệnh lệnh, nhất là mệnh lệnh ngừng bắn phải làm thành văn bản, anh cử một lính dù đến sở chỉ huy của Biga để xin khẳng định trên giấy trắng mực đen những chỉ thị đã truyền đạt bằng rađiô. Biga chấp nhận lời thỉnh cầu và thảo một lá thư ngắn xác nhận sẽ ngừng bắn vào 17h30. "Không có cờ trắng", ông nhấn mạnh. Trước khi ký vào tờ giấy “Bruynô" nói thêm: "Tiểu đoàn 6 đáng thương. Các lính dù đáng thương".

Chẳng bình luận gì, Anle nhét bức thư vào túi áo trong. Liếc mắt vòng quanh như để ôm hôn vị trí và chuẩn bị thi hành. Bây giờ anh đã được che chở

“Để tăng thêm tầm bắn các súng cối của chúng ta, anh nói, chúng ta có những lượng thuốc nạp mà chúng ta thường kẹp vào dưới cánh đuôi đạn, song từ nhiều tuần nay, chúng chẳng làm được gì cho chúng ta vì những cuộc bắn chi viện chỉ ở cự li không quá 300 m. Mới hôm qua thôi, chúng tôi bắn không đến 100m. Tôi cho đổ đầy vào nòng súng cối 81 những mồi tiếp nổ và nhét một quả lựu đạn đã rút chốt vào trong. Vũ khí, trạm rađiô và thiết bị đều chung số phận như thế.”

Trên Êlian 12 mà từ đó họ theo dõi, với cái cổ họng bị thắt lại, các cuộc chiến đấu của Êlian 4 và Êlian 10, binh sĩ tiểu đoàn 2 phải suốt đêm chịu đựng một cuộc pháo kích mãnh liệt nhưng tiếp theo không có xung phong. Nhận được lệnh ngừng bắn, các sĩ quan bàng hoàng:

“Tôi gần như không đủ thời gian để ra lệnh phá hủy vũ khí, trung úy Đốtxi viết, tôi vội vàng phá khẩu các bin, khẩu súng lục và trạm rađiô thì thấy những Việt Minh đầu tiên xuất hiện trong hào của tôi. Chúng tôi là một trong số những đơn vị đầu tiên bị bắt và công việc đầu tiên của bộ đội Việt Minh là tách người Thái khỏi người Âu trước khi đưa chúng tôi đi về phía bắc, mà chẳng lục soát gì chúng tôi”.

https://thuviensach.vn

Trên cứ điểm Giuynông, đại úy Philíp và các lê dương của ông thoạt tiên được biết vào sáng ngày 7 là cuộc đột phá sẽ diễn ra theo hướng Lào. Philíp không biết rằng đại đội của Capâyrông, bạn ông, vừa vượt qua sông để đến tăng cường cho Brăngđông ở Êlian 4.

“Được thiếu tá Vađô triệu tập, Philíp viết, ông giải thích cho tôi người ta chờ đợi gì ở tôi và những người còn lại của đại đội tôi. Tôi phải tiến hành những cuộc trinh sát và những công việc chuẩn bị cho cuộc thoát vây với lực lượng lớn, dự kiến vào đêm ngày 7 rạng sáng ngày 8-5. Hai trung sĩ cuối cùng của tôi, Kinh và Lơroy, nhận biết được những lộ trình đã được những lính Thái của đại úy Đuyluya cắm cọc tiêu và đến 14 giờ, đại đội 10 đã sẵn sàng, nhưng khi tôi trở về chở thiếu tá Viđô, ông cho biết sẽ ngừng bắn vào 17 giờ 30. Đại thể, tôi chỉ còn một giờ để phân phối lương thực và phá hủy vũ khí cùng điện đài. Tôi huy động cả người hầu cận của tôi, Guystauơ Malô, là một báo vụ tiên và y tá”.

Ở đại đội Capâyrông, lính lê dương vừa hồi lại sức sau hai lần tắm bắt buộc trong cuộc vượt kép sông Nậm Rốm và sau buổi ăn trưa - một khẩu phần cho hai người và một bát cơm - họ chiếm lĩnh vị trí trên sông Nậm Rốm. Đến 15 giờ, Capâyrông cho trung úy Uynpát biết là sẽ ngừng bắn.

“Không phải là điều bất ngờ, Uynpát thừa nhận, nhưng thật là một đòn choáng váng. Chúng tôi đã tin tưởng vững như thép về cuộc thoát vây đi sang Lào! Kiên nhẫn, tôi cho tháo vũ khí - chúng tôi còn hai khẩu pháo 37 không giật - những chi tiết rời thì chôn xuống bùn còn đạn thì vứt xuống sông. Tôi mặc bộ quần áo chiến đấu, đeo khẩu côn và 14 viên đạn, đội mũ sắt và đi đôi giầy biệt kích không có tất vì vướng khó đi. Và tôi đợi..”.

Trung úy Lêpimay thuộc tiểu đoàn 3, trung đoàn 10 pháo binh thuộc địa, từ tháng tư đã nghĩ rằng: "Kết cục của trận đánh sẽ không có lợi cho chúng ta". Anh nói thêm: “Đây là một ý tưởng, một thái độ thuần túy trí thức,

https://thuviensach.vn

nhưng sau 56 ngày chiến đấu, gần như thường xuyên căng thẳng vào lúc phải giơ tay lên để tỏ ý khuất phục - và điều đó không dễ dàng chút nào người ta phản kháng với lòng dạ của mình. Thế là xong, đó là sự kết thúc! Người ta đã mất. Một cảm giác bất lực làm ta nghẹt thở".

Có những người hình dung đoạn kết của kịch bản và trước hết là sự ra đi đến một trại từ binh, ở đó họ ít có cơ may được nuông chiều và vỗ béo như những con ngỗng vùng Gaxcônhơ. Cho nên họ phải phòng ngừa. Đại úy Biza nhét vào cái túi của ông khẩu phần ăn, áo quần lót, một bản đồ, một la bàn và một con dao găm. Vũ khí này là một điều nguy hiểm bởi vì Việt Minh sớm hay muộn cũng sẽ lục soát, nhưng Biza không muốn bị cầm tù lâu, tư tưởng của ông ta là trốn đi khi có thể. Một đại úy của tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13, Kruymenắckê, làm khá hơn nhiều. Khi cài túi rồi, ông ta buộc vào chân trên mắt cá một khẩu súng lục 7,65 mà ông ta cho là có thể cần đến khi trốn đi. Ở Đôminíc 4, đại úy Xalanh tỏ ra ít lo xa hơn: "Trong những giờ phút tự do cuối cùng, tôi đã nghĩ đến việc mang theo một ít lương thực dự bị, nhưng tôi lại quên cầm xà phòng, bàn chải răng? lược và dao cạo".

Một trong số sĩ quan của ông, trung úy Rắc ca: "Tôi lấy một mảnh bạt lều, các đồ dùng vệ sinh, hai ngày lương thực và cái bi đông. Tôi cảm thấy kỳ cục nếu mang thêm nữa với hy vọng chậm phải theo chế độ ăn "cơm" đang chờ chúng ta. Giấu một vũ khí, một la bàn. Chúng ta sẽ bị lục soát, như vậy chẳng ích gì ".

Đại úy Đêmông trả tự do cho các lính bổ sung của ông, nhưng ông không thuyết phục được Toan - hầu cận của ông, "trốn vào rừng". Đại đội 4 tập hợp ba chục người sống sót, ba lô trên lưng, sẵn sàng để thực hiện Anbatơrốtx, được báo là mọi việc đã kết thúc. Không đầu hàng nhưng cũng chẳng bắn nữa, thượng sĩ Pôlô, một chiến binh cũ ở Triều Tiên, trung đội trưởng trung đội xung phong, thân hình cao lớn giữa đám người "đã yếu đi, ngây dại, lấm bùn, nét mặt phờ phạc" mà Đêmông nhìn quyến luyến: "Đến

https://thuviensach.vn

16 giờ, ông nhấn mạnh, đạn phải bắn hết, vũ khí được tháo ra và phân tán các chi tiết. Khẩu các bin và khẩu súng lục của tôi do Bria trung đội trưởng trung đội chỉ huy thực hiện. Hai quả lựu đạn cháy sẽ phá hỏng các trạm rađiô của tôi".

Đêmông đã chuẩn bị ba lô cho Anbatơrốtx. Ông mang theo chiếc camera nhận được vào dịp Noen và chiếc máy ảnh, bọc trong một khăn tắm, tất cả cho vào một túi ni lông. Thêm vào đó hai hộp khẩu phần, một mảnh vải dù da cam của phi công, một mét dây dù, những túi để lọc nước, những miếng rượu cô đặc và ở thắt lưng, ngoài con dao ra là một bật lửa ga và một hộp nạp ga. Thêm một lưỡi dao cạo và theo thói quen cũ từ hồi còn là thiếu sinh quân cả kim chỉ nữa. Trên bộ quân phục ngụy trang là một áo mưa, chân đi giày xăng đá đóng đanh mới, đánh bóng.

Đại úy Công bơ tiểu đoàn phó tiểu đoàn 2, trung đoàn 4 pháo binh thuộc địa suýt nữa ra đi mà không có ba lô vì Látxana lính hầu cận của ông phải mang cho ông. Số là Látxana đã biến mất và vị đại úy tự hỏi là nhờ điều kỳ diệu nào mà ông tìm lại được cái ba lô vào cuối buổi chiều, đặt ở trên bờ đường. Người hầu cận để máy ảnh vào đáy ba lô nhưng lại quên khăn mặt và xà phòng. Công bơ mang theo một chăn nhỏ, quần áo ấm mặc ngoài, một áo chiến đấu và một đôi bốt (Chú thích: Đoàn kết sinh lễ nghĩa: Khi đôi giầy đại úy Rốtlơ Giăngtin tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh ngoại quốc rời bỏ ông ta thì Côngbơ cho ông đôi bốt nhảy dù.) nhảy dù. Caban bạn ông, đã đi qua các đường mòn năm 1945 khi người Nhật truy kích các đơn vị Pháp hành quân sang Trung Quốc, ngoài những khẩu phần cá nhân, ông ta còn dự trữ cả những viên thuốc lọc nước và thuốc chống sốt rét. Bi đông của ông ta thì đựng nước chè không đường.

Ở những người bị thương mà một số đã trải qua hàng tuần lễ trong những hầm trú ẩn có mùi khó chịu, việc thông báo ngừng bắn được xem như là một hình phạt mới. Từ trong “hố" của họ, trung úy Xanhglăng và trung úy Đờ Xanhile ra lệnh cho người lính lê dương đến thông báo việc ngừng bắn,

https://thuviensach.vn

hãy phá hủy vũ khí của họ và phân tán đạn.

Từ đáy ba lô , Xanhglăng nhớ lại, Xanhile lôi ra một chai cô nhắc nhỏ và nói với tôi: "Tôi muốn giữ nó cho một trường hợp khác, tuy nhiên chúng ta không rõ tương lai dành cho ta điều gì, vậy thì xin nâng cốc vì các bạn và vì tất cả chúng ta!" Chúng tôi nghĩ rằng vì những vết thương không thể ra được nghĩa là không thể đáp ứng những đòi hỏi, có thể chúng tôi sẽ phải nghe tiếng lựu đạn lăn lông lốc trên cầu thang. Nhưng rượu đã tác động vào nội tạng đã yếu đi của chúng tôi, tôi nhìn vấn đề một cách thanh thản và thậm chí với một thái độ dửng dưng đầy tính hiếu kỳ".

Trong đường hào đi đến trạm giải phẫu của Hanz, trung sĩ nhất Secgiăng, quản trị trưởng đại đội của đại úy Pugiê , đã qua buổi tối ngày 6-5 trong dòng người xếp hàng chờ đợi trong giao thông hào chật hẹp này mà chẳng ai biết bao giờ mới hết. Anh làm quen với một lính dù khác mà "hàm răng dưới đã xệ xuống ngực", ngồi như anh ở đáy hào "bùn ngập đến nửa mông". Anh này dúng ngón tay vào vết thương lấy máu viết tên anh vào chiếc ba lô: Hạ sĩ Hốttơ Cuvectuya thuộc tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 dù. Hai người trở nên thân nhau và gần nửa đêm Secgiăng được bác sĩ Vidan mổ. .

"Sáng ngày mồng 7 tôi tỉnh giấc trên một chiếc cáng, giữ thăng bằng một cách bấp bênh trên mặt hố nước bẩn, trong một hầm dưới đất. Những người bị thương khác, trong đó có một tù binh Việt Minh ở trong những hốc vách. Tôi ở bên cạnh một thùng chứa nước, một chỗ tốt..".

Trong hầm trú thứ nhất mà người ta để anh ở đó, trung úy Ruyte có một người bạn là trung úy Rôngđô, "người có hậu môn nhân tạo ỉa vãi phân". Ruyte tưởng tránh được mùi hôi thối khi người ta đưa anh đến hầm của binh đoàn biệt kích hỗn hợp không vận nhưng anh không hài lòng hơn. Anh ở với thiếu úy Buliê "người ốm vất vả nhất mà tôi chưa từng thấy, trong lúc Cácoray, người bạn thứ ba của chúng tôi bị cắt cụt một chân có một tinh thần thật lạ lùng".

https://thuviensach.vn

“Cái vết thương của tôi đã bị nhiễm trùng, Ruyle nói tiếp, bị thối và tôi lại bị kiết lỵ không dám ăn gì cả. Chắc chắn là tại nước sông. Đã có dòi trong vết thương bó bột của Buliê và ngoài ba mùi hôi thối của chúng tôi, chúng tôi phải diệt dòi. . Trời mưa góp phần vào làm cho cái đường hào thành những vũng bùn ghê người, không thể cáng chúng tôi đi thay băng, ngửi thấy đầy mùi xác chết”.

Nhờ trung úy Hêbe của binh đoàn biệt kích hỗn hợp không vận, ba thương binh có được "một hộp dầu hỏa dùng làm đèn" nhưng khổ vì thiếu thông gió. Tuy nhiên chính họ đã được ưu tiên bởi vì một số hầm chẳng có đèn ngày cũng như đêm. Ngày 7-5, Ruyte, Bullê và Cácơray được một y tá cho biết là các cuộc chiến đấu sẽ chấm dứt.

“Đó là sự cáo chung, Ruyle nhận xét, người ta sẽ giương cờ trắng lên trạm giải phẫu vào 17 giờ. Đối với chúng tôi đó là một sự suy sụp tinh thần ghê gớm. Cácơray đã khóc không cần che giấu".

Trong một hầm khác, Alanh Lêcuyê có vẻ như thoát nạn. Một sợi dây kim loại được bác sĩ Grauuyn đặt vào nối liền hai mép của vết thương sọ não và bác sĩ hy vọng ý chí muốn sống của Lêcuyê sẽ thắng. Anh cần sự yên tĩnh sự thư giãn, một chút hạnh phúc và nếu không thì anh "như là người bị chôn sống" trong căn hầm cùng ba người bị thương khác. Khi một lê dương bị bó bột đến tận vai báo tin ngừng bắn "chúng tôi khóc nức nở như những đứa trẻ", Lêcuyê thú nhận.

Sau khi đến bệnh xá của tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, trung úy Rúc cảm thấy an toàn, anh đã trở về với người của mình. Jớtx đã giúp anh vượt sông mà anh không ngờ lại sâu đến thế và anh buộc phải bơi. Một chiến công với cái mông của anh có hàng chục mảnh đạn nằm gần đó .

“Ở bệnh xá tôi bị lột trần truồng. Tất cả những gì tôi mang trên lưng bị ướt

https://thuviensach.vn

sũng và lấm bùn. Tôi phải nằm trên cáng, người ta rửa vết thương cho tôi, băng tạm và tiêm. Tôi xin tiêm moócphin vì chân tôi rất đau. Tôi phải ngủ thiếp đi. Khi tỉnh dậy vào buổi chiều, bác sĩ Rôngđi báo cho biết là chúng ta ngừng bắn. Tôi chỉ ngạc nhiên một phần. Tôi lấy một cái quần, một áo và một puynlôve và tôi dốc các túi của bộ quân phục chiến đấu đã bị ướt: lịch, bật lửa, la bàn. Tất cả trong những túi nhỏ ni lông".

Trừ những loạt đạn pháo bắn vào Isaben, tiếng pháo đã giảm dần và đến 17 giờ các pháo của phân khu trung tâm ngừng bặt. Chỉ còn đại liên và vài khẩu pháo không giật đối đáp nhau và riêng súng phòng không là hoạt động rất tích cực. Trên bầu trời vào cuối buổi chiều, các máy bay ném bom nhận được lệnh quay về và chỉ ném bom vào những mục tiêu thứ yếu nhưng chỉ khi đã về đến trên bầu trời vùng châu thổ thì các phi hành đoàn mới biết về sự kết thúc của Điện Biên Phủ (Chú thích: Ngày 7-5, sau khi làm nhiệm vụ cuối cùng ở Điện Biên Phủ trở về, chiếc B26 của đại úy Đơpacđông bị súng 12 ly 7 bắn trúng cánh trái, rồi một quả đạn cao xạ giật đầu cuối của cánh phải, một quả thứ hai giết thượng sĩ nhất Môruy sau khi chọc thủng khoang đựng bom. Đơpacđông đã lái được máy bay vế đến Cát Bi (trao đổi thư giữa tác giả và tướng Đơpacđông).).

* * *

Một trận đánh khi tàn lụi giống như một buổi hoàng hôn. Quả tim của phân khu trung tâm đập chậm lại và các chiến binh giữ lại trong trí nhớ sự im lặng đè lên các trung tâm đầu não của GONO. Sau những phát súng cuối cùng và trước khi bộ đội Việt Minh bước vào sân khấu, sự tan biến của những tiếng động chiến tranh gây nên một sự ngạc nhiên sâu sắc. Mắc Ruyte nói về "sự im lặng mênh mông tiếp theo sau trận đánh đầy ấn tượng mạnh mẽ". Clốt Xecgiăng nói về "sự kinh hoàng khi phải chìm đi trong cái im lặng bất ngờ đang đè lên chúng ta sau những ngày và đêm đầy tiếng

https://thuviensach.vn

động". Rô be Salaun thì đảm bảo rằng "sự im lặng trùm lên vừa đầy ấn tượng vừa xa lạ". Ở sở chỉ huy của Lăngle, đại úy Lơpagiơ: "Cái đánh vào chúng ta là sự im lặng. 56 ngày nay, chúng ta sống trong sự ồn ào náo động, bỗng dưng, chẳng còn gì nữa?". Với trung úy Anle vừa sang bên hữu ngạn "sự im lặng đang ngự trị ở trong thung lũng vốn là inh tai".

“Cách các cứ điểm Êlian không xa lắm, bộ đội Việt Minh đã phản ứng một cách phấn khởi về cuộc đơn phương ngừng bắn. Họ biết được nhờ nghe lỏm rađiô hay là việc pháo GONO ngừng bắn làm họ cảm thấy chiến thắng sắp đến với họ? Tay luôn bị trói, đại úy Brăngđông được một sĩ quan nói tiếng Pháp rất trau chuốt hỏi cung. Đó là một người quen cũ, đơn vị của sĩ quan này đã chạm súng với đại đội Brăngđông - và đã gây cho ông những tổn thất nặng nề vào tháng 12- 1953, trong vụ Mường Pồn. Người ấy đòi tù binh của mình chỉ cho con đường ngắn nhất để đi đến sở chỉ huy của tướng Đờ Caxtơri. Úi già, Brăngđông chẳng biết gì cả “khoảng 17 giờ - 17 giờ 30 ông viết, những đoàn bộ đội Việt Minh tiến về Điện Biên Phủ, tiếng reo hò vang lên từ các hàng quân cửa họ, về sau tôi mới biết là phân khu trung tâm đã ngừng chiến đấu” .

Những câu chuyện khác cũng xác nhận câu chuyện của Brăngđông. Bị bắt làm tù binh vào những giờ đầu tiên trong ngày và bị thương ở chân - anh bị khập khiễng nhưng vẫn đi được, trung sĩ nhất Mênagiơ lúc đầu bị nhốt trong một lô cốt với những người hấp hối và những người chết. Đến rạng sáng, bộ đội Việt Minh rời đi và Mênagiơ lợi dụng cơ hội để cố tìm về với những người của tiểu đoàn 6. Đến một khuỷu hào anh đụng vào một tiểu đội Việt Minh đang ngồi xổm trên bờ hào theo kiểu người Việt Nam. Thấy anh không có súng, chân bị băng, họ không tỏ ý chống lại và bảo anh ngồi bên cạnh họ. Mênagiơ xin nước uống nhưng bi đông của họ đã rỗng.

“Tôi ngồi như vậy đến 16 - 17 giờ, anh nói, rồi nghe những tiếng reo hò rất lớn vang lên tiếp theo sau đó là sự im lặng đầy ấn tượng. Chẳng còn những tiếng nổ, chẳng còn bắn nhau. Các Việt Minh “của tôi" nhảy lên vì vui

https://thuviensach.vn

sướng và bảo tôi: Đi mau lên, đến chỗ Hồ Chí Minh, rất tốt, rất tốt!" Tôi leo lên bờ hào, một đoàn tù binh đang tiến về phía Đôminíc. Người ta dẫn tôi đến với đoàn và tôi lại có vận may lạ lùng là được gặp lại cậu bạn ở tiểu đoàn 6: Rinhắc, Xôtôrô và hạ sĩ nhất Mácxông, họ giúp tôi bước đi..”

Ở Đôminíc 2, đại úy Clêđíc vẫn luôn luôn bị trói, ông phát hiện "những công trình phi thường và một lối vào được ngụy trang dẫn vào dưới lòng đất". "Chúng tôi đang ở đó, ông nói, thì một tiếng reo hò từ phía ngoài vang đến và được các sĩ quan Việt Minh đứng quanh chúng tôi nhắc lại cho chúng tôi biết là tập đoàn cứ điểm đã sụp đổ.

Tiếng reo hò tác động vào Mác xen Clêđíc như một quả truỳ: "Tôi rời rạc chân tay, hoàn toàn suy sụp (mất ngủ) và nhất là về tinh thần, bởi vì cho đến giờ phút cuối cùng ở Êlian 4, chúng tôi vẫn tưởng rằng có thể thoát ra được”.

Môrít Đuyten, một trong các sĩ quan của Clêđíc mặt bị nhiều mảnh đạn nhỏ, đến trạm cấp cứu để được băng bó. Nhiều thân thể không hồn ùn lại trước lối vào của sở chỉ huy để chờ chôn cất. Thấy anh, Brêsinhắc nói: "Anh bị thương. Anh đứng vào chỗ cuối". Đuyten vâng lệnh, sửng sốt nhìn trung úy Giăccơ Abađi hình như hóa điên anh phá hủy các hồ sơ sau khi ra lệnh phá vỡ các trạm rađiô. "Brêsơ" sau đó đã cử một trung sĩ người Việt đến trước Việt Minh để nói với họ rằng không cần ném lựu đạn.

“Bộ đội Việt Minh bảo những người có thể đi được ra ngoài, Đuyten kể, chúng tôi đi theo đường hào của ta rồi vào đường hào của họ trước khi đến phía trong cùng của một thung lũng, ở đó có nhiều người của họ bị thương. Chúng tôi ở lại đó cho đến lúc Việt Minh vui sướng reo lên. Tôi hiểu rằng thế là hết và sự im lặng đột ngột đã làm cho tôi hoàn toàn đờ đẫn”.

Bộ đội Việt Minh đến như một đợt triều dâng ở Điện Biên Phủ. Những tốp lẻ, ngày càng đông, tập hợp lại trên vị trí giống như một ngôi làng bị một

https://thuviensach.vn

dòng bùn chảy phủ lên. Gần những khẩu trọng liên bốn nòng đã bị phá hủy mà phía sau chúng là cả một núi vỏ đạn 12 li 7, trung úy Rơđông đã cất lon đi và những Việt Minh đầu tiên, anh thấy có vẻ "rách rưới". Người ta cũng có thể nói như vậy với nhiều chiến binh GONO. Cầm một khẩu súng Môde, có cắm lưỡi lê một "bộ đội" thúc anh đi qua sông. "Chẳng người nào muốn lục soát tôi" viên sĩ quan ngạc nhiên.

Ở trạm quân cảnh của chỉ huy trưởng quân cảnh Xalaun:

"Họ kiểm tra từng hầm, từng hào, một cách có phương pháp. Họ bắt những người ở trong đó đi ra, nếu không chủ động đi ra và dẫn đến cầu Bai lây (cầu Mường Thanh) và cả đi về phía Bắc, theo đường mòn Pa vi. Tôi đợi họ ở ngoài và tôi muốn vào lại để lấy các hồ sơ của các lính quân cảnh Ácnon bị giết ở Êlian 2 và Xăngxuy đang nằm bệnh xá trong một căn hầm nhưng họ không cho vào nữa".

Anle không có thời gian để đến sở chỉ huy của Biga:

"Họ như một đàn ong, lặng lẽ, hiệu quả. Tôi quyết định phá hủy rađiô của tôi và chờ đợi. Họ nói với nhau như tuồng không có chúng tôi, nhưng đột nhiên có một bộ đội đe tôi bằng chiếc lưỡi lê cắm ở đầu ở một khẩu súng nặng hơn anh ta. Tôi hỏi một người Việt của chúng ta về nguyên nhân của việc bực bội đó. "Họ nói anh phải vứt súng lục đi!" Tôi hoàn toàn quên khuấy vũ khí mà tôi còn mang, lấy được của một người Đức trong thời kỳ giải phóng và tôi đeo thắt lưng. Lúc đó tai tôi vang lên những từ mà hằng ngày trong thời gian bị bắt làm tù binh tôi vẫn nghe: "Đi đi, mau lên!".

Đại úy Kruymenắckê thuộc tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 đã "sửng sốt vế việc quân địch đã mau lẹ bám chắc vào khu vực trung tâm và tổ chức việc sơ tán những người chiến bại: Không có hành động thô bạo, cho phép tù binh cầm một túi dết đựng những đồ dùng vệ sinh và sau đó "Đi đi mau lên" về phía cầu sông Nậm Rốm". "Krum" cho rằng mình thuộc "sức khỏe loại 2" và chỉ

https://thuviensach.vn

bước đi với một ý nghĩ trong đầu: Dừng lại và ngủ. Phó của ông, trung úy Giêrácđanh, cánh tay bó bột và một mảnh đạn dưới xương bánh chè đã hơn một tháng nay đang ở trong hầm thì trung sĩ Giăngsépski đến báo tin ngừng chiến. Viên sĩ quan giao cho anh khẩu cácbin của mình với nhiệm vụ phân tán rải rác các bộ phận của súng:

“Bộ đội Việt Minh đã vào sau đó, họ rất bận rộn nhưng không bị kích động. Thấy tôi bị thương, họ bảo tôi ra, không có hành động bạo lực, chúng để cho tôi có thời gian lấy một số đồ dùng tối thiểu. Mặc quần soóc và đi chân không, cánh tay đeo băng, tôi bước thấp bước cao với một tốp tù binh bị thương”.

Ở các cứ điểm Clôđin, đại úy Biêngvô nhận xét "một cơn gió nhỏ lo lắng đã thổi đến, đặc biệt ở những người Ma rốc và những người Việt" rồi những Việt Minh đầu tiên "đã tiếp cận chúng tôi. Có thể có những bàn tay giơ lên và than ôi những mảnh giẻ trắng kín đáo”. Ở Clôđin 3, đại úy Buốcgiơ chăm chú nhìn bộ đội Việt Minh "chân họ đi kiểu giày đánh tenis và miệng hô mau lên, mau lên! vừa thể hiện sự vui mừng và nhất là sự vội vã muốn thấy chúng tôi chuồn đi để họ lục soát nơi ở của chúng tôi".

Ở Giuynông, đơn vị người Thái trắng, Đuyluyat vừa đập vỡ rađiô khi những trinh sát Việt Minh lội sang sông. Người phó của ông là trung sĩ nhất Ruvray đi theo một sĩ quan Việt Minh đang hỏi anh về cơ cấu tổ chức Điện Biên Phủ. Tò mò, Đuyluyat hỏi viên sĩ quan không mang phù hiệu cấp bậc gì, có phải là Chính ủy không. Một loạt đạn ngắn của tiểu liên đã bắn gần chân ông ta, để ông ta hiểu rằng sự tò mò của ông là không đúng chỗ.

Đuyluyat:

“Tôi bị trói cánh khuỷu ở sau lưng và cùng với Ruvray, chúng tôi được một "bộ đội" dẫn đến chỗ lội qua sông rồi áp giải chúng tôi đến tận các quả đồi, chúng tôi qua đêm đầu tiên trong một hầm nhỏ ẩm thấp và tôi có một cảm

https://thuviensach.vn

giác được an ủi - điều làm tôi xấu hổ. Tất nhiên là kẻ chiến bại, là người tù binh nhưng vẫn được sống!”

Ở chỗ các lê dương của tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13, trung úy Uynpát thi hành lệnh của đại úy Capâyrông:

“Tôi là người đầu tiên ra khỏi hào và nhanh chóng yên tâm. Việt Minh, khoảng một chục người, đến từ khu vực cầu, quan tâm nhiều hơn đến sở chỉ huy Đờ Caxtơri cách đây gần 100m hơn là đám lê dương không còn vũ khí đang noi theo tôi Khi họ đến đông hơn, họ chỉ cho tôi hướng đông bắc”.

Bộ đội Việt Minh vội vã đến bắt Đờ Caxtơri đến nỗi họ đốt cháy giai đoạn, không vào sở chỉ huy Lăngle. Ông này cùng với các sĩ quan của mình đành để thời gian trôi qua: "Một cuộc phi nước đại phóng túng trên đường cái, Lơ Pagiơ ghi lại, vượt qua hầm của chúng tôi đến chỗ tướng Đờ Caxtơri".

Đội mũ ca lô đỏ của kỵ binh Spahi, đeo cuống huân huy chương, Caxtơri đứng chờ đợi họ, và tự giới thiệu với một sĩ quan. Một lát sau, người sĩ quan này ngồi vào ghế bành của tướng và hân hoan gọi điện cho cấp trên báo cáo rằng ông ta đang ở sở chỉ huy của GONO.

Lơ Pa giơ:

“Cuối cùng một bóng người đã xuất hiện trong khung cửa hầm và một lính bộ binh Việt Minh, tiểu liên ngang hông, với cái nhìn long lanh của kẻ chiến thắng, lệnh cho chúng tôi ra khỏi hầm. Với tư thế nghiêm trang, không giơ tay lên, chúng tôi đi ra. Tôi không có gì ngoài bộ quân phục chiến đấu và những tấm ảnh của vợ tôi và con gái tôi. Chúng tôi đi qua những khu vực có nhiều xác chết của cả hai bên. Tôi nhặt một túi dết mà số phận đã đặt lên trên đường tôi đi, nó chứa một mảnh vải lều và một pulôve.”

https://thuviensach.vn

Đại úy Vécđenhan đi ra sau Lơ Pagiơ với một ý nghĩ đã xác định chạy sang hầm bên cạnh lấy chiếc túi để quên ở đó. Không dễ dàng gì vì Việt Minh đứng đầy chung quanh, ngón tay lăm lăm cò súng. Nào với bốn bước chân anh đã làm được: “Tôi mất mười giây và chịu một loạt câu chửi rủa và cả nguy cơ xơi lựu đạn ném xuống đường hầm, nơi tôi nhảy xuống lấy cái túi” .

Một trong các đại úy của Biga thấy người Việt Minh đầu tiên của mình trong phòng mổ của trạm giải phẫu. Dùng bàn tay phải để đỡ cánh tay trái của mình, Lơ Buđéc trở lại đặt mình vào hai bàn tay chuyên môn của Ginđrây. Trung sĩ Lơvacsơ đã gây mê cho ông trước khi cố định vết gãy, anh đã để mở các vết thương, được bảo vệ bằng gạc tuyn và băng.

Grauuyn lúc đó vào báo là Việt Minh đã đến. Nên đợi họ ở ngoài "để họ khỏi quẳng lựu đạn"? Bao quanh Giônơvievô đờ Gala như là một đội cận vệ và để Lơ Buđéc ở lại trong hơi gây mê, tất cả mọi người leo lên những bậc thang bùn lầy.

Grauuyn, Ginđrây và các kíp của họ không đi xa. Một sĩ quan Việt Minh dừng họ lại, họ được phép quay trở lại với người bị thương mà nhiều người đang chờ đợi trong hào dẫn đến trạm để được chăm sóc hoặc để mổ. Bác sĩ Riviê thuộc tiểu đoàn 6 dù thuộc địa, trốn ở chỗ Grauuyn từ buổi sáng, ở lại trong trạm. Tuy nhiên, người chiến thắng đòi được gặp những người bị thương của phía mình bị bắt làm tù binh.

Bác sĩ đại úy Vécđaghê thừa nhận rằng: "ông được an ủi nhiều vì Việt Minh đã đến lúc trời còn sáng như vậy góp phần tránh được mọi sự quá trớn. Sự tiếp xúc giữa tôi và họ là rất đúng mực, tôi mang băng chữ thập đỏ và tôi đã được ở lại với những người bị thương của chúng ta”.

Ở tiểu đoàn 8 xung kích, trên cứ điểm Êpeiviê "Việt Minh đã đến ở phía trên cầu thang dẫn đến bệnh xá, Patơrit đờ Cácpho biết: Họ thét chúng tôi

https://thuviensach.vn

phải ra nhanh (đi đi, mau lên) nhưng những yêu cầu bắt buộc của họ không mang tính chất khiêu khích. Vừa tập hợp xong, hàng ngũ bé nhỏ của chúng tôi bắt đầu di động và tôi cố đến gần thiếu tá Turê, ông đã có những dấu hiệu kiệt sức".

Các y tá Giêôphrây và Tơrêhiu đi theo bác sĩ. Hai người khác Rivie và Rômiti ở lại với những người bị thương và để giải thích cho sự có mặt của họ, họ làm bó bột ở chân. Ở sở chỉ huy của tiểu đoàn 8, người chiến thắng tỏ ra rất vội vã đến nỗi Turê, Lamuliát và Banpêtơrơ bị bắt buộc bằng vũ lực phải đi ra "đến nỗi, Đêmông phát hiện, họ không kịp mang túi đồ đạc của họ chuẩn bị cho cuộc thoát vây sang Lào".

Ở trạm giải phẫu dù số 5, nơi Hanz và Viđan làm việc, Viđan xác nhận rằng "người ta đã cho phép họ ở lại và tiếp tục các ca mổ". Nhân dịp lần đầu được ra ngoài với không khí tự do, Hanz thoạt đầu khám phá ra họ đã khác đi biết bao nhiêu: "Bị mụ đi như tất cả các chiến binh khác, chúng tôi gầy đi hàng chục ki lô, chúng tôi còn mang găng tay vấy máu và bùn nhưng chúng tôi đặc biệt bị choáng vì ánh sáng ban ngày" .

Bác sĩ trưởng Lơ Đamany được xếp vào đoàn tù binh đi về phía Bắc. Bác sĩ Prêmiliơ thuộc trung đoàn 4 Marốc và bác sĩ Rôngđy thuộc tiểu đoàn 1 dù ngoại quốc, Mađơlen thuộc tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc cũng hòa nhập vào đoàn. Rôngđi tức giận phải rời bỏ bệnh xá của mình nhưng anh phải phục tùng vì anh đoán thấy bộ đội Việt Minh sẽ dễ dàng bóp cò. Hai y tá của anh, Ran và Đi Lorengô giải thích cho cái đội tuần tra Việt Minh, được bố trí theo chiến thuật bàn cờ, rằng trong hầm chỉ có những người bị thương nặng và kỳ diệu thay, họ được phép ở lại tại chỗ. Việt Minh không tiến hành một cuộc kiểm tra nào và tiếp tục đi trong lúc những người khác ngày càng đông, xuất hiện trong địa điểm.

"Sợ bị ném lựu đạn", trung úy Rúc lê cái bụng leo lên cầu thang để khỏi chạm vào mông đã bị thương và khi một bộ đội Việt Minh dừng lại ở đó,

https://thuviensach.vn

anh ra hiệu là anh không đứng lên được và cố làm cho người đó hiểu rằng còn nhiều người bị thương khác đang ở trong hầm. Anh xin người lính trẻ cho nước uống nhưng cậu lính này không có bi đông. Liều mạng, Rúc giải thích cho cậu lính biết một can nước đầy để ở dưới cầu thang. Cậu ta do dự rồi, kẹp tiểu liên vào nách, xuống tìm can nước quý báu đó. Mười phút sau, Rúc lại gọi một người khác và nói bằng một loại ngôn ngữ pha trộn Pháp - Việt để truyền đạt thông điệp. Anh không thể lê như vậy trên mặt đất, có một cái cáng cách đó 30m có thể giúp ích. Với thái độ ân cần giúp đỡ, người lính Việt Minh đằng sau quay đi lấy cái cáng và đưa về cho Rúc, anh cảm ơn lia lịa: “Họ không có vẻ dữ tợn, viên sĩ quan của tiểu đoàn dù ngoại ghi nhận, nhưng họ cảnh giác và người ta đoán rằng nếu thấy một cử chỉ khả nghi nhỏ nhất thì...".

Lưu trữ hồ sơ của ủy ban điều tra ước lượng quân số của Điện Biên Phủ là 10.133 người cho đến ngày 5-5. Một nguồn tin khác nói số tù binh ngày 7-5 - không tính người Việt - là 6.954 (SHAT - 10H319). Trong tổng số này phải tính 1.444 người bị thương phải sơ tán và 531 người không chọn lọc, tất cả khoảng 2000 người bị thương. Một tài liệu khác (Chú thích: Thông tri số 5688/BT của Giám đốc Sở y tế đề ngày 8-5 (SHAT - Bìa 10H2015). Theo đại úy Ghighen thuộc Cục tù binh, quân số ở Điện Biên Phủ lúc ngừng bắn là 7.481 chiến binh của Liên hiệp Pháp và 2.308 chiến binh bản địa, tổng cộng 9.789 người (nghiên cứu ngày 2-7-1954. SHAT - Bìa 10H314).) rút các con số đó xuống 1310 người bị thương phải sơ tán trong đó 820 người ngồi và 490 người nằm nhưng nhiều người bị thương không được xếp vào loại "phải sơ tán". Chúng ta nói thêm là trong các cuộc chiến đấu cuối cùng tại Clôđin 5 và các Êlian một nửa ngàn chiến binh đã biến mất trong bảng quân số. Những người bị thương của Êlian 10 và Êlian 4, những người mất tích bị chôn vùi vì pháo kích và vụ nổ mìn trước cuộc xung phong vào Êlian 2 không được biết đến. Số tù binh của các Êlian cũng vậy.

Sau khi sàng lọc - theo sự ngẫu nhiên may rủi - những người bị thương

https://thuviensach.vn

không đi được còn ở lại địa điểm và những người có thể và phải đi, người chiến thắng tổ chức tù binh đi thành hàng. Đi đi, mau lên? Một hàng đầu tiên đã dài từ hai đến ba kilômét và không ngừng dài thêm, bị những người bị thương và người què không đi theo kịp, làm cho chậm lại.

“Hai chân tôi không muốn mang tôi nữa, thiếu úy Anle than vãn. Gánh nặng của sự mệt nhọc đã quá lớn, của sự nhục nhã cũng vậy. Sự căng thẳng thần kinh đã từng trợ lực tôi nhường chỗ cho một sự sút giảm về thể lực không thể kiểm soát nổi nữa. Người "bạn dây chuyền" của anh, thiếu úy Herô, nhớ lại rằng “các cuộc tiếp xúc đầu tiên với Việt Minh nói chung là câm, những người chiến thắng dùng cử chỉ điệu bộ để làm cho người ta hiểu mình. Chúng tôi tất cả đều mệt lử, đều bị thương nhiều lần, không ngủ quá hai tiếng liên tục từ nhiều ngày nay”.

Các sĩ quan của Lăngle làm thành một khối chung quanh ông khi ông đã có những dấu hiệu của sự mệt nhọc. Đại úy Vécđenhan "bước lên trên những hố đạn, vượt qua những đường hào bị đảo lộn, những hệ thống rào bị phá rách nát và đến các cứ điểm Êlian mà cảnh tượng thật là kỳ lạ như một ảo ảnh: các đường hào đầy xác người bốc lên một mùi kinh sợ dưới ánh nắng mặt trời. Cuối cùng, người ta đã ra ngoài khu vực của tập đoàn cứ điểm, ở vùng của Việt Minh. Trong lúc người ta rời xa Điện Biên Phủ thì các máy bay Đacôta vẫn tiếp tục thả dù thuốc men và lương thực...” .

Trung úy Rắcca ngoái đầu lại, anh nhìn thấy "một đoàn dài hùng vĩ mà thảm hại của các đồng đội anh với nét mặt hốc hác, trang phục cũ nát, đây đó có những người quấn đầy băng hoặc chống gậy đi khập khiễng ... Một số sĩ quan đã thể hiện nội tâm trong đáy sâu thẳm của lòng mình tấm thảm kịch tập thể hoặc cá nhân mà họ đang sống, chân bước đi rã rời, mắt nhìn tuyệt vọng.. " .

Ở cứ điểm Giuynông, lính lê dương của tiểu đoàn 1, bán lữ đoàn 13 và tiểu đoàn Clêmăngxô tập hợp đằng sau cán bộ của họ, lê giầy đi về phía Êlian 2,

https://thuviensach.vn

đi phía trước họ là lính bộ binh tiểu đoàn 1, trung đoàn 4 Ma rốc.

“Những tiếng động duy nhất nghe được là lệnh của bộ đội Việt Minh thôi thúc người bị bắt ra khỏi các địa điểm, đại úy Philíp nói thêm. Chúng tôi rời đi lúc 18 giờ để vượt qua sông Nậm Rốm ở ngang tầm Êlian 3, tiếp đến là cuộc leo lên Êlian 2. Khi đi qua, chúng tôi kéo từ đống đổ nát ra một sĩ quan của tiểu đoàn 1 dù thuộc địa nhưng anh bị thương nặng không thể đi theo chúng tôi và Việt Minh bảo để anh lại”.

Bị thương ở bụng trong các cuộc chiến đấu ban đêm, trung úy Guyliên thuộc đại đội Pugiê vào ẩn trong một căn hầm, một quả đạn nổ sập hầm đè lên người anh. Nếu như có mang anh đến trạm giải phẫu gần nhất - với sự đồng ý của Việt Minh - thì cũng đã là quá muộn. Anh bị vùi đã hơn mười hai giờ rồi và các vết thương ở bụng là những vết tử thương. (Chú thích: Sinh năm 1920, Andrê Giuyliên phục vụ trong lực lượng nội địa Pháp tháng 9-1944 và nhập ngũ tháng 10. Thiếu úy (dự bị) ở trung đoàn bộ binh 95, rồi sĩ quan thể thao trung đoàn bộ binh 110. Có bằng nhảy dù. Thiếu úy ngạch thường trực tháng 2-1948, lấy Baryron Mitxơ, có ba con. Năm 1950 ở tiểu đoàn xung kích 11. Được cử đi Đông Dương, lên tàu tháng 7-1953. Được cử về tiểu đoàn 1 dù thuộc địa. Nhảy dù xuống Điện Biên Phủ ngày 5-5-1954. Bị tử thương ngày 7-5-1954.)

Các pháo thủ Caban và Côngbơ đi một đoạn đường với trung úy Savina mà tinh thần không được sáng sủa lắm. Bị bắt làm tù binh ở Đức từ năm 1941-1945, Lui Savina trở nên chán nản khi nghĩ đến việc lại phải đi tù lần nữa. Cả ba sĩ quan cùng một ý nghĩ đối với trung úy Bruynbrúc khi đi qua vị trí cũ của anh còn rải rác những mảnh thân người "tỏa lên một mùi kinh sợ". Xa hơn một chút, họ đi qua một cuộc tập hợp sĩ quan cao cấp, trong đó nổi lên chiếc mũ canô đỏ của tướng Đờ Caxtơri. Cây cối làm họ ngạc nhiên, tưởng như trước đó họ chỉ biết bùn lầy của hầm hào. Những tiếng chim hót đầu tiên được nghe thực là một niềm hạnh phúc, các tù binh dừng lại nghe tiếng chim, dầu chỉ là những tiếng ríu ran nho nhỏ. Nhưng bộ đội Việt Minh

https://thuviensach.vn

đã giục giã họ tiếp tục lên đường. Cuộc tái ngộ với thiên nhiên đã đem sức mạnh đến cho sự yên lặng:

“Chẳng ai ba hoa cả, đại úy Côngbơ nhận xét. Sự tương phản với những gì chúng tôi vừa sống đã tạo ra trong phần lớn chúng tôi một loại cảm giác say sưa, khoan khoái... Người ta bước đi mà đầu óc chẳng nghĩ đến điều gì, trong một trạng thái hoàn toàn thư giãn thần kinh”.

Trên cứ điểm Êlian 10 rải đầy những xác chết, những vũ khí bị phá vỡ, những băng vỏ đạn, những lựu đạn, chẳng ai quan tâm đến những người bị thương. Những bộ đội Việt Minh đi qua đã nhận lời cầm mũ sắt xuống sông múc nước cho đại úy Tơrap đang lên cơn sốt. Chiến binh trên tiến duyên là những người duy nhất nhạy cảm với sự đè nặng của chiến tranh lên đôi vai của họ.

“Anh qua ngày 7-5 trong một đầu hào của Việt Minh, Tơrap kể với vợ. Việt Minh không chú ý đến anh và ngày 7, lúc 18 giờ anh mới biết là các cuộc chiến đấu đã ngừng. Việt Minh bắt đầu sơ tán người chết của họ và việc đó kéo dài cả đêm. Chỉ đến 10 giờ ngày 8-5 các y tá Pháp mới được phép đến tìm người bị thương trên vị trí. Anh được khiêng đến trạm giải phẫu và mổ lúc 17 giờ. Bayi được mổ trước anh; tình trạng của anh ấy trầm trọng hơn nhiều. Anh ấy bị mất một mẩu xương ống lớn; và may mắn lạ lùng là vẫn giữ được chân”.

Khi đoàn người vô tận đi qua công sự tiền duyên của Đôminíc 3, các hạ sĩ quan tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri, những người biết rõ mọi đường hào ở đây, đã có một cuộc khám phá làm đảo lộn đầu óc họ. Trung sĩ nhất Hecviu và hạ sĩ nhất Zanenli tìm thấy, trong một cái hố bẩn thỉu, một hạ sĩ quan tưởng đã chết từ ngày 1 -5 . Trung sĩ nhất Guy Máctanh ở trong một tình trạng mà thoạt tiên họ nhầm là “một xác chết sắp phân hủy". Anh bị nhiều viên đạn trúng vào người và mùi bốc lên từ các vết thương bị viêm nhiễm của anh đã giải thích sự nhầm lẫn đó. Được cử về đơn vị thông tin

https://thuviensach.vn

của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri, Máctanh bị thương lần đầu vào ngày 25-3 và nếu chiếc Đacôta của thiếu tá Blăngsê đã cất cánh lại, thì viên hạ sĩ quan này đã ở trong một bệnh viện Hà Nội từ lâu rồi.

Được săn sóc ở trạm giải phẫu Ginđrây, Mác tanh vừa mới bình phục thì được gửi xuống Đôminíc 3 từ ngày 8-4 để trở lại chức vụ ở đại đội Philôđô. Ngày 1-5, khi đại úy Perê thuộc tiểu đoàn 6 dù thuộc địa đến, Máctanh ở lại. Đêm sau Việt Minh tấn công và bắt được Perê. Bị một băng tiểu liên bắn trúng, bị bỏ lại vì tưởng đã chết, Máctanh lê đến một hầm trú ẩn và ngã gục ở đó. Không được chăm sóc, không có cáng, không nước, không thức ăn. Bộ dội Việt Minh đi qua, đôi khi dừng lại, chui vào hầm khi những làn đạn pháo của Pháp quá chính xác và rồi lại rời đi không để ý đến người bị thương. Sự dửng dưng.

“Đầy bất hạnh, Máctanh nói, tôi bị bệnh kiết lỵ, gây cho tôi muôn ngàn khó khăn mỗi khi giải quyết những nhu cầu tự nhiên. Tình trạng đó buộc tôi phải tập luyện mệt đến lả người càng làm tăng thêm những nỗi đau đớn của tôi. Rồi dòi sinh ra trong các vết thương của tôi nhiều nhung nhúc đến nỗi tôi có cảm giác là mình sẽ bị nuốt sống”.

Thế mà anh ấy vẫn sống sót. Một ngày, hai ngày, ba ngày... Bảy ngày chỉ gặm một miếng bánh quy mốc tìm được trong một cái túi, liếm các vách hào khi nước mưa chảy vào, nhưng không được săn sóc, luôn luôn không được săn sóc. Rồi đến ngày 7-5 nhưng làm sao anh ấy biết được là ngày 7-5? - Các đồng đội của anh đã xuất hiện, nói chuyện với anh và đưa anh ra khỏi cái bãi đầm ấy. Anh đi chân không, tưởng anh đã chết hoặc gần chết, người ta đã lấy đi đôi giày của anh. Zanenli và Hécvuiét kéo anh đi. Người ta mang đến cho anh một mũ sắt nước sông và anh uống một hơi. Với sự giúp đỡ của trung sĩ nhất Bônôpêra, cũng là người của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 Angiêri, họ lại ra đi cùng với người bị thương, đẩy anh đi, mang anh cho đến một trạm nghỉ mà họ hy vọng có thể giao anh cho một tù binh là bác sĩ. Cả ba người đã cứu sống anh. (Chú thích: Bị thương ở ngực, ở cánh

https://thuviensach.vn

tay trái, ở cả hai chân, ở bụng, đầu và bàn tay, trung sĩ nhất Máctanh có những vết thương bị nhiễm trùng và đầy dòi, Ăngzê Bônopêra viết. Bị bẩn vì bệnh kiết lị, anh có mùi rất khó chịu và hai chân thì bị sưng lên vì bệnh tê phù.)

Xanhglăng và Xanh-hile nghe những tiếng hét ở ngoài hầm và một Việt Minh có một đèn pin - của thu nhặt - xuống cầu thang rất thận trọng đề phòng. Thấy tình trạng của họ, anh ta cho mang hai cái cáng đến và ra lệnh đưa họ ra ngoài trời. Họ bị tách ra và nhập vào đoàn người đang kéo lê trên tỉnh lộ 41. Việc khiêng cáng làm cho đoàn người lộn xộn vô tổ chức, bộ đội Việt Minh áp dụng hiệu lệnh.

“Sau khi đi được ba hoặc bốn kilômét, Xanhglăng viết, Việt Minh đặt tôi xuống bên bờ đường và tôi ở lại một mình. Chính ở đó tôi đã qua đêm đầu tiên của đời tù binh. Có những người đi qua mà không nhìn thấy tôi; thường là những tù binh đi lên phía bắc, bị lính gác thôi thúc, nhưng số lượng họ đã giảm. Đám tù binh lớn đã đi qua. Việt Minh cũng vậy vừa hát, vừa đi về phía nam. Chẳng ai chú ý đến tôi. Sáng ngày 8, sau cái đêm cô đơn vô tận, một sĩ quan Việt Minh có khoảng một chục bộ đội đi thu nhặt người bị thương lại gần tôi và nói tiếng Pháp hỏi về thân phận của tôi và tình trạng các vết thương. Rồi ông ta ra lệnh. Một người lính đi lấy nước ở sông và người thứ hai nhóm lửa nấu nước sôi. Viên sĩ quan nói ông ta không có cà phê mà chỉ có những lá chè biếu tôi để uống nước chè nóng. Ông ta sẽ yêu cầu người ta đến tìm tôi. Ông ta là sự tiếp xúc cuối cùng của tôi đối với thế giới chiến binh, cái thế giới mà, vì cả hai bên đều vất vả chịu đựng, người ta đã biết tôn trọng nhau và đôi khi quý mến nhau”.

Buổi chiều ngày 7-5 này, đúng vào ngày thứ năm mươi sáu của cuộc chiến đấu, là một ngày mệt mỏi kiệt sức với binh sĩ mà nhiều người không nhìn thấy ánh sáng ban ngày từ nhiều tuần nay. Trong một sở chỉ huy, việc luyện tập thể lực là con số không, nhiều sĩ quan bình thường là những người đi bộ giỏi, vững chãi thế mà bây giờ lảo đảo vì buồn ngủ và mệt nhọc. Vécđenhan

https://thuviensach.vn

"cho thiếu tá Vađơ uống benzêđrine nhưng ông cũng không uống được nữa. Đại tá Lơmôniê không theo được đoàn người và xỉu xuống bên lề đường. Một lính lê dương kéo lê một cái chân bó thạch cao, để lại một mùi ô nhiễm vì băng chưa được thay".

Đoàn sĩ quan dừng lại lúc hoàng hôn xuống và nhiều tù binh nói đến một "khoảng rừng thưa nhỏ" mà mỗi người sẽ nằm lại trên mặt đất để qua đêm. Những người không biết lo xa không mang theo khẩu phần ăn thì xiết thắt lưng lại trước khi tìm kiếm một giấc ngủ, vừa cầu nguyện để cho mưa rào không biến họ thành một miếng xốp hút nước giữa trời đêm. Đại úy Buốcgiơ thuộc tiểu đoàn 1, trung đoàn 2 bộ binh ngoại quốc, thích thú với sự yên lặng đưa ông trở về với thiên nhiên, cây cối và bụi rậm tỏa lên một hương thơm dịu dàng và chim chóc đã lấy lại niềm tin, cơn bão thép đã qua đi.

“Khi chúng tôi dừng lại ở khu rừng thưa, Buốcgiơ nói, chẳng có gì dự tính để tiếp đón chúng tôi, còn tôi thì bằng lòng với những gì mình đã mang đi: bánh quy, mứt hoa quả, và một khẩu phần ăn. Thế rồi tôi nằm dài lên một gốc cây và tôi ngủ”.
Cách đó hai bước, đại úy Biêngvô thấy mình "suy sụp vì mệt nhọc, mất ngủ - ngày 7 thật là gay go? - bị u mê vì vết thương đau nhói trên đầu, gần như bị trầm cảm".

Với một giọng hài hước lạnh băng, trung úy Anle thấy đêm đầu tiên dưới bầu trời đầy sao, trên một mặt đất ẩm thấp, không khác gì với những đêm trước đây, trừ việc chúng ta mất tự do và sự yên lành đã thay thế tiếng gầm thét của trận đánh". Một số sĩ quan đã có chủ tâm hạn chế tầm quan sát của các bộ đội Việt Minh: Cayô, Vécđenhan, Roy và Lơgiăng làm thành một màn người xung quanh Lăngle. Bê rê đội sụp xuống mắt, Biga hòa lẫn vào đoàn người đang đi trên tỉnh lộ 21. Họ hiểu rằng sớm hay muộn rồi Việt Minh cũng tìm thấy họ nhưng "Bruynô" và "gã Pie" không muốn tự ý nộp mình.

https://thuviensach.vn

Lơ Pagiơ:

“Đêm sắp tới, khi Việt Minh dừng chúng tôi lại gần những hầm trú ẩn đào ngay trên đồi, ở đây họ sẽ dồn đống chúng tôi lại với lý do bảo vệ chúng tôi tránh hỏa lực của không quân chúng ta. Không khí trở nên khó thở, chúng tôi đi ra ngoài để ngủ ở chỗ không khí thoáng ... Tôi cùng đại tá Lăngle nằm chung trên miếng bạt lều nhưng không thể ngủ được. Việt Minh tìm ông và lay từng người nằm ngủ. Thấy mình làm phiền đến mọi người, đại tá đứng dậy và đi theo họ”.

Biga cũng bị phát hiện trong những điều kiện như vậy. Gimbe Roy và "Ri ki" Lơgrăng vẫn giữ vải bạt lều của họ và ngủ ngon lành. Cách Vécđanhen hai bước chân, "một người bị gãy tay gào lên trong đêm, đòi tiêm moócphin mà chẳng ai có thể cho anh ta được" . Nghĩ đến những thử thách đã hình thành, Lơ Pa giơ cho rằng "những ngày đầu tiên, làm tù binh đã diễn ra như là sự tiếp tục của trận đánh, tất nhiên là với một mục tiêu khác, không phải để chiến thắng mà để sống sót".

Một tiếng động quen thuộc, tiếng pháo bắn, làm ông dỏng tai: "Từ phía nam đến, chúng tôi nghe những tiếng pháo bắn lác đác từ Isaben. Vậy là họ luôn luôn giữ vững...".

Dẫu ông có muốn nữa thì tướng Đờ Caxtơri cũng không thể trà trộn vào tù binh, Việt Minh không rời ông nửa bước nhưng đồng ý để các sĩ quan thân cận của ông cùng đi với ông. Đến chân các Đôminíc, họ được yêu cầu leo lên một chiếc xe tải Môlôtôva hình như đang chờ họ và bạt kéo kín, xe chạy gần hai giờ với tốc độ thấy trên những ổ gà lầy lội. Đại úy Đruin nhớ lại cuộc đỗ xe:

“Thiếu tướng đi với sĩ quan tùy tùng người Ma rốc, trung tá Tơranca, thiếu tá Vôinô đi sau hai bước, còn tôi thì cùng với hai ba sĩ quan GONO. Chúng

https://thuviensach.vn

tôi đi bộ khoảng một giờ để đến sở chỉ huy bí mật của tướng Giáp, được ngụy trang rất khéo và ở một vị trí đặc biệt, vì từ đây có thể nhìn thấy tất cả các vị trí của tập đoàn cứ điểm. Thiếu tướng nói chuyện với tướng Giáp, mặt giáp mặt, trong nửa giờ. Một cuộc đối thoại “nếu không thân mật thì ít nhất cũng là lịch sự”, sau đó thiếu tướng nói lại với tôi. Thế rồi, lại theo lộ trình đó, chúng tôi trở về tỉnh lộ 41 và đến một ngã tư, lại xuống xe. Chúng tôi còn phải đi bộ và gần một vài căn nhà tranh, chúng tôi gặp những sĩ quan tù binh trong đó có đại úy Pugiê bị bắt ở Êlian 3”.
Họ nhập vào những người khác và nhận nắm cơm nếp đầu tiên. Chúng tôi không rõ tướng Đờ Caxtơri có được nhận thêm một món ăn phụ kiểu như "phomát" hoặc "tráng miệng" không, nhưng trong các sổ tay của mình, đại úy Vécđenhan bảo đảm rằng cơm có kèm theo "một chút nước mắm", một loại nước muối cá rất được ưa thích ở Việt Nam và có nhiều vitamin. Sau "bữa ăn", các đoàn, trong đó tù binh đã được sàng lọc, tiếp tục ra đi theo hướng Mường Phan là trại cải huấn của tù binh."
“Chúng tôi đến nơi khi trời đã tối đen, Vecđenhan kể lại. Mệt đến chết được, người ta lê bước và nằm ngủ trên những khúc củi tròn của vách ngăn nhưng giường nằm không tiện nghi cộng với cái rét cửa trời đêm đã làm cho chúng tôi không nhắm mắt được. Sáng sớm chúng tôi tìm hiểu trại. Thật là ảm đạm, nó ở trên một sườn núi có rừng, bùn lầy và ẩm thấp. Một căn nhà tranh đã đổ nát và mái nhà trông thảm hại”.

Đại úy Philíp nghĩ rằng "Bộ chỉ huy Việt Minh coi nhiệm vụ tổ chức ở Mường Phan có một tầm quan trọng lớn. Sau khi sàng lọc, việc tập hợp lại các sĩ quan là một dịp để khám xét họ". Máy ảnh của đại úy Đềmông bị tịch thu, rồi đến các ảnh và phim thả dù vào cuối tháng 4, camêra vẫn còn sau ba lần khám nhưng đến lần thứ tư thì bị lấy. Có cái nhìn thực tế, đại úy Côngbơ vứt máy ảnh của mình vào một đầm lầy. Đại úy Kruymơnăcke vứt khẩu súng lục cỡ 7,65.

Chính ở Mường Phan, những kẻ chiến bại sẽ học cách đóng vai trò tù binh của quân đội nhân dân Việt Nam. Tuần lễ trôi qua không phải là một thời kỳ

https://thuviensach.vn

thư giãn. Sau khi xác định những người bị thương nặng, các sĩ quan, những người bị thương nhẹ, người chiến thắng chuyển sang việc kiểm kê hạ sĩ quan và binh lính. Rồi những cuộc sàng lọc khác nữa cũng được tiến hành: các lính bộ binh Bắc Phi, các pháo thủ Xênêgan, lính bổ sung Thái và dĩ nhiên, người Việt đã "vàng hóa" từng tiểu đoàn Điện Biên Phủ. Trong hai ngày, họ lập nên các nhóm mà mọi quan hệ hữu cơ với nhau đều bị phá vỡ.

“Ở Mường Phan, trung úy Rêginan Uyiem xác nhận, chúng tôi được chia thành từng đội khoảng ba chục sĩ quan và đội trưởng của tôi là trung úy Pie Rơnôn thuộc tiểu đoàn 3, bán lữ đoàn 13 lê dương ngoại quốc. Hằng ngày, anh phải điểm danh, nếu ai thiếu thì anh bị xử phạt. Cùng với chúng tôi có Đômigô, Răngcun, Giăccơmê, bác sĩ Riviê, đại úy Pêtơrê và Morăng, cả hai thuộc tiểu đoàn 2 dù ngoại quốc. Ngày 15-5 lúc 15 giờ trưởng trại báo ngày mai lên đường. Ông ta nói rõ là chúng tôi “sẽ đi tất cả các đêm trong nhiều tuần lễ với một nắm cơm không muối, như các binh sĩ của chúng tôi”! ông ta có trình độ văn chương và kết thúc lời nói của mình bằng đoạn sau: “Khi mưa rơi trên lưng các anh, các anh chỉ việc nghĩ đến “Phút mơ mộng của một người đi dạo cô đơn" của Giăng Giắccô Rút xô”.

Để chặn đứng những mưu toan bỏ trốn, bộ đội Việt Minh quyết định tháo giầy của tù binh sau mỗi chặng đường. Việt Minh nghĩ bụng bọn Tây không thể trốn bằng chân không được.

"Lầm to, Bécna Lốt viết. Những giấc mơ không cần có đạo cụ"

Việc bỏ trốn cũng quyến rũ như tiếng gọi của các nàng tiên cá mà đám tù binh nghe hát suốt ngày. Muốn trốn phải lấy lại sức lực, phải có một ít lương thực, một la bàn và một niềm đam mê tự do mạnh mẽ. Dẫu chẳng có hàng rào kẽm gai và điếm canh nhưng bỏ trốn trên đất Việt Minh không dễ dàng gì. Cái hàng rào vững chắc, hầu như không vượt qua được đó là rừng rậm trên núi đồi và những làng mạc của người Thái sẽ phản lại những người bỏ trốn.

https://thuviensach.vn

Trước khi đến Mường Phan, nơi phân loại tù binh, đã xảy ra những cuộc bỏ trốn. Sự thành công là hiếm hoi. Đại úy Đờ Xalanh thuộc đại đội 1, tiểu đoàn 8 xung kích viết: "Từ thất bại năm 1940 mà tôi đã từng chứng kiến, tôi rút ra bài học: chính ngay từ đầu của thời gian bị bắt mới có nhiều cơ may nhất để trốn thoát".

Có trung úy Rắcca, thượng sĩ nhất Guy Bôsê và trung sĩ nhất Misen Lôcô cùng đi, Xalanh lợi dụng đêm ngày 7 rạng ngày 8-5 đã có một cố gắng đặc biệt để rời khỏi khu vực có những đơn vị Việt Minh đóng quân. Theo Rắcca, họ có hai ngày lương thực và hai la bàn. Họ hiểu biết địa hình vì đã từng đi với tiểu đoàn 8 xung kích khi tập kích Sốp Nao. Đầu tiên họ đã mất sức để vượt qua hàng rào các bụi gai lớn trong đêm, rồi tranh thủ ngủ vài giờ. Đến sáng sớm, họ lại ra đi, leo lên những sườn núi dốc, tụt xuống những vực sâu rồi lại leo lên.. Xalanh ngoái cổ lại, nhìn thấy thung lũng sông Nậm Rốm sau lưng họ "đẹp như một đồng cỏ xanh rờn, có muôn ngàn hoa cúc nở, những chiết dù trắng bỏ lại trên trận địa".

Họ lại tiếp tục đi, ngày lại ngày, có lúc toát mồ hôi lạnh khi vượt đêm một đường mòn có những đơn vị Việt Minh đi qua. Phải để họ đi qua, thu mình lại và lặng lẽ như mèo rình chuột, bên cạnh con đường đã chọn nhưng có nhiều người qua lại "Giống như một đại lộ, Rắc ca nói, mà chúng tôi phải đợi đèn xanh lâu để cho mọi việc được an toàn". Năm sáu ngày sau khi xuất phát, đói quá, họ mò vào một làng, hy vọng kiếm được gà, lợn, thịt hun khói và cơm nếp thơm. Họ có những đồng bạc, họ có thể trả tiền."

Xalanh kể :

“Chúng tôi mới đến thì dân làng đã vây quanh, gồm cả một đám trẻ con. Không có lính Việt Minh. Chúng tôi thương lượng để có cái ăn và chỗ trú. Họ có vẻ sợ Việt Minh đến. Nhưng rốt cuộc họ để chúng tôi ở trong một túp lều xa lánh và đưa đến cho chúng tôi nhiều cơm, xôi”.

https://thuviensach.vn

Với các chỉ dẫn của những người Mèo, ngày hôm sau họ lại lên đường. Hai ngày sau, còn đói hơn, họ lần theo một con suối và ở một khúc quanh họ đến trước một làng, ở kéo dài ra. Làm thế nào? Vòng qua làng thì mất nhiều sức lực, với lại nếu muốn ăn... Phụ nữ và trẻ con nhìn họ, bỗng nhiên có những người cầm súng trường và mìn chống tăng xuất hiện. Họ hoảng sợ, định nổ súng và Rắcca nghĩ một khi bị trói, anh "có cảm giác rờn rợn là sẽ bị một viên đạn vào gáy". Một sợi dây thòng lọng quàng quanh cổ, người trước nối liền với người sau và hai người Mèo đưa họ đi đến chỗ các bạn Việt Minh của họ. Những người lính dù này không gặp may, họ rơi vào một làng Mèo mới theo Cộng sản.

Ở các điểm Êlian 12, trung úy Pagie và người bạn là đại úy Phơrăngsê cũng muốn trốn ngay từ đầu, nhưng Việt Minh đến rất nhanh sau khi ngừng bắn và họ đã phải giơ tay lên ra khỏi hầm và đẩy vào một đoàn tù binh đi xa đến mười lăm kilômét.

Lợi dụng một lúc đi lấy nước, cùng với Phơrăngsê và thiếu úy Ria, Pagie chuồn vào rừng nhưng, không có súng, không lương thực, không la bàn, họ sẽ chẳng gặp may. Họ đi trong rừng, leo lên sườn núi, đến một cái hang nguyên là kho đạn pháo 105, qua đêm ở đó. Ngày 8-5, họ theo đường mòn mà đi gặp một túp lều của một gia đình người Thái có nồi cơm đang nấu.

Trong lúc ăn cơm, họ thấy một người Việt ở trong góc nhà đang chăm chăm nhìn họ, chẳng nói năng gì. Họ thấy truyền đơn Việt Minh ở đầu cái túi mà người này ôm chặt. Hỏi bằng tiếng Thái, người này không trả lời, mới biết người này là cán bộ cấp thấp của Việt Minh đi rải truyền đơn. Ba viên sĩ quan không giết người này, nhưng cũng sơ suất không trói lại cũng không trói gia đình người Thái, rồi ra đi vội vàng như bị ma quỷ đuổi, định chuồn thật nhanh nhưng họ bị phát hiện, bị đuổi, rồi bị bắt, tay bị trói quặt sau lưng. Bị dẫn đến trước một cán bộ Việt Minh, người này nói gọn ghẽ: "Nếu còn tiếp tục, các anh sẽ bị xử bắn!".

https://thuviensach.vn

Trung sĩ nhất Alêcxăngđơrơ Busếc thuộc tiểu đoàn 8 xung kích, khi ngừng bắn, bị bắt ở cứ điểm Êpécviê, bị dẫn đi đến cầu Mường Thanh, nhưng anh ta đã trốn đi và lúc trời sắp tối đến một bìa rừng thì chạm trán với một toán Việt Minh. Người chỉ huy hỏi anh bằng tiếng Pháp. Anh là ai, làm gì, đi đâu? Bị nhiều mảnh đạn nhỏ xíu ở mặt, Busếc có cái đầu ghê sợ. Anh giả làm bộ ngớ ngẩn như bị bệnh quên, nhưng không bịp được người nói chuyện với anh. Thế là anh bị bắt, người ta vặn cánh tay phải anh và giáng cho một đòn gậy tre vào bắp tay. Anh bị trói hai cổ chân, hai cổ tay lại và một lính gác ngồi cách anh hai mét canh giữ còn những người khác đã ngủ say. Áo Busếc không gài khuy, Việt Minh tưởng anh không có vũ khí nên không khám xét. Thật ra anh ta buộc ở bắp chân một cái kìm dẹt nhiều lưỡi bọc bằng vải nhựa cách điện. Anh ta cởi trói dưới cổ chân và lần ngón tay vào chân lấy được cái kìm ra, rồi lại cởi trói được hai cổ tay. Người lính gác gật gù vì buồn ngủ. Nhưng nhờ muôn ngàn tiếng động của rừng núi về đêm che lấp, anh lính dù “bò từng xăngtimét đến người lính gác ngủ gật và nhảy lên bóp cổ giết chết người gác vào lúc 23 giờ 10 phút" rồi nhẹ nhàng luồn qua những người nằm ngủ, phóng ra ngoài rừng, nhìn sao đi về hướng Lào, đi cho đến 5 giờ sáng. Vừa đói, vừa khát, anh ta tìm chỗ nằm ngủ đến 14 giờ. Tỉnh dậy anh ta đi tiếp được gần 2 kilômét thì gặp một toán tuần tra của Việt Minh. Bỗng một ý nghĩ lóe ra, anh khai là y tá của trạm giải phẫu Grauuyn, anh đi tìm người bị thương nên bị lạc. Gặp đúng trường hợp đội tuần tra định đi đến phân khu trung tâm, anh đi theo họ. Đến trạm giải phẫu, Busếc thấy thiếu tá Grauuyn, anh chạy lại gặp, giải thích tình hình. Bác sĩ hiểu ngay:

“Đúng là người của chúng tôi, ông nói với đội trưởng đội tuần tra, chúng tôi đang tự hỏi là anh ta ở đâu?.

Thế thì giữ anh ta lại đấy. Đội trưởng nói rồi đi. Busếc, vốn là thành viên của Liên đoàn biệt kích hỗn hợp từ năm 1952, hiểu rằng cần giữ mồm, giữ miệng về chuyện đã qua, cũng như về cái chết của người lính gác và

https://thuviensach.vn

nghiễm nhiên trở thành y tá hạng hai trong lúc chờ một cuộc trả tự do cho nhân viên y tế theo giả thuyết.

Chương 17- TIẾNG CHUÔNG BÁO TỬ CŨNG ĐÃ ĐẾN VỚI ISABEN

Đại tá Lalăng đã có nhiều cuộc nói chuyện bằng rađiô với GONO trong ngày 7-5, thường là với Đờ Caxtơri, đôi khi với Xêganh - Pari. Lalăng hiểu tình hình khó khăn của phân khu trung tâm và biết rằng ở Isaben, ông chỉ có hai sự lựa chọn: "làm như Camơrôn" (Chú thích: Ở địa phương này của Mêhicô mà theo tiếng địa phương thì gọi là Camarôn, ngày nay gọi Villa Tejeda, ngày 30-4-1963 quân lê dương Pháp đã chiến đấu tự vệ chống lại người Mêhicô (chú thích của N.D. theo Từ điển Bách khoa Pháp).) hoặc "Anbatơrốtx". Về giả thuyết thứ nhất đó là sự hủy diệt vô ích, về giả thuyết thứ hai, sự hủy diệt một phần. Hẳn là, ông sẽ thực hiện theo mệnh lệnh đã truyền cho ông nhưng liệu sự sụp đổ của Điện Biên Phủ có chứng minh được những hy sinh mới không?" (Chú thích: Theo báo cáo của đại tá Lalăng, 166 người chết đã an táng tại nghĩa trang Isaben vào ngày 7-5-1954.).

Trong những ngày đầu tháng năm, một thông tri của GONO đã đưa ông trở lại với hồ sơ kế hoạch Anbatơrốtx đã được nghiên cứu nhiều lần trong khả năng xảy ra một cuộc khủng hoảng đe dọa sự toàn vẹn của quân đội đồn trú. Các sĩ quan của sở chỉ huy Isaben đã được thông báo về việc khôi phục lại kế hoạch Anbatơrốtx cùng với Grăng d'Esnông, Giăngxênhen và Thimôniê, nhưng chẳng ai nghĩ rằng cần phải đạt đến việc đó: "Kế hoạch vẫn còn ở trong những đường nét chính, Lalăng báo cáo: thoát ra theo hướng Tây Tây Nam là hướng mà quân địch vẫn tiếp tục yếu, rồi tiến về Bản Lôi thành hai hàng dọc sau khi đã phá hủy tất cả vũ khí trang bị".

Sáng ngày 7-5, GONO cho biết "cuộc thoát ra là có khả năng". Đến 14 giờ,

https://thuviensach.vn

bằng thông báo radiô, việc ngừng chiến được dự định ở phân khu trung tâm vào thứ bảy ngày 8-5, lúc 7 giờ sáng, tiếp theo đó là cuộc thoát ra bằng lực lượng lớn. Ở Isaben, Lalăng sẽ áp dụng Anbatơrốtx nhưng ở hướng nam "như thế sẽ phức tạp hóa nhiệm vụ của quân đồn trú Isaben, ông viết. Các bản đồ về phía Nam không đủ thông tin để hiểu được tình hình và không tìm được người dẫn đường thông thạo vùng này. Khoảng 16 giờ, Xêganh Pazít gọi điện thoại cho Lalăng và cho ông biết, bằng tiếng Anh, mọi việc đã xấu đi và từ bấy giờ ông được chọn giữa "một trận đánh danh dự cho đến khi cạn kiệt các phương tiện và một cuộc thoát ra bằng sức mạnh mãnh liệt. Xêganh Pajít không nói gì về cuộc ngừng bắn dự định vào 17 giờ 30, như vậy Lalăng vẫn nghĩ là việc rút bỏ phân khu trung tâm vẫn luôn luôn được xác định vào 7 giờ sáng ngày 8-5. Sau khi suy nghĩ, ông gửi một thông báo cho GONO: "Cuộc thoát ra bằng sức mạnh mãnh liệt sẽ được thực hiện".

Các đơn vị của Isaben như vậy là đi vào một thời kỳ ứng tác chỉ có thể dẫn đến sự thất bại. Lúc 17 giờ, họp các đại đội trưởng. Có các du kích Thái của trung úy Uyem đi trước, một đại đội lê dương đi ra theo hữu ngạn sông Nậm Rốm. Một giờ sau, cũng với đội hình như vậy, một đại đội khác đi ra nhưng theo tả ngạn sông. Bờ sông này, Việt Minh không bố trí phục kích, trở thành đường thoát ra của lực lượng đồn trú. Việc phá hủy các vũ khí hạng nặng và trang bị được thực hiện ngay lập tức "Cả các xe tăng của trung đội thiết giáp của tôi?", trung úy Prêô lo lắng hỏi.

Các xe tăng, khẩu 105 cuối cùng của thượng sĩ Phusơrô, các đại bác không giật, súng máy, súng cối, đạn dược dư ra, tất cả sẽ bị phá vỡ, tháo ra và ném xuống sông. Cuộc hành quân đường rừng chỉ cho phép mang trang bị cá nhân. Mỗi người bắt tay vào công việc, còn kẻ thù, có lẽ lơ là trong việc dự kiến, nhớ tới Isaben, vào lúc 19 giờ mở một cuộc pháo kích mạnh mẽ như giả thuyết của Lalăng là Việt Minh đã trút vào đầu ông ta một phần của các phương tiện hỏa lực. Đến 18 giờ 30 một thông báo bằng mật mã cho ông biết GONO đã sụp đổ lúc 17 giờ 30.

https://thuviensach.vn

Việc phá hủy các vũ khí hạng nặng và chiếm lĩnh vị trí xuất phát của các đơn vị được chỉ định thoát ra đã được thực hiện dưới một cuộc pháo kích duy trì đều đặn, liên tục, phá hủy lô cốt, hầm hào, cắt đứt dây điện thoại và làm nổ các kho đạn nhỏ, tất cả diễn ra trong một đêm không có ánh trăng, tối như mực. Làm thế nào mà tìm được lối đi an toàn, tránh được bãi mìn và hàng rào kẽm gai trong bóng tối? Một quả đạn nổ ở lối vào của trạm phẫu thuật Rêgiô. Giữa những tiếng kêu thét, quả đạn đã đốt cháy gỗ chống hầm và các tấm dù che. Isaben giống như một lỗ đen lớn trong đó hàng trăm bóng đen đang chạy trốn lò lửa. Những người bị thương sẽ bị bỏ quên và hình như khó ra mệnh lệnh, chỉ thị giữa sự náo động liên tiếp của các tiếng nổ. Các y tá cố gắng dập đám cháy. Trung úy Lơgubê , vừa mới được mang đến trạm, nằm dài trên bàn băng bó và bác sĩ Rêgiô băng lại vết thương cho anh.

Nằm dài trên một chiếc cáng từ ngày 17-4, trung sĩ Đorát tưởng mình đã bị thiêu sống. Chân phải và thân bó thạch cao, anh đã tê liệt.

Được thiếu tá Giăngxênen chỉ định và được tăng cường một trung đội lính Thái, trung úy Đuy Giuốcđanh đi trinh sát cùng với lính Angiêri của anh. Anh rơi vào một ổ phục kích nhưng đã trở về được đồn. Đại úy Misô thuộc đại đội 12 của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh ngoại quốc đợi đến lượt mình. Là sĩ quan tốt nghiệp võ bị Xanh Xia, ông phải là người đầu tiên của Isaben thoát ra khỏi nơi này và ông đã ra lệnh: mỗi trung đội chỉ giữ một trung liên, các tiểu liên và lựu đạn, "một số lượng tối đa lương thực mang trên lưng vì dự kiến một cuộc hành quân nhiều ngày trước khi gặp những người ở Lào, một hàng dọc dưới quyền chỉ huy của trung tá Gôđa. Những người bị thương nặng ở lại với bác sĩ, những người bị thương nhẹ và tất cả những ai không đủ sức khỏe chịu đựng mệt nhọc khi đi trên đường mòn cũng không đi Misô chấp nhận những người muốn đi bằng bất cứ giá nào nhưng ông cảnh báo rằng "khi họ không đi được nữa, chẳng ai khiêng được họ, họ sẽ được để lại tại chỗ.

https://thuviensach.vn

Đến 21 giờ, hàng quân di động dưới hỏa lực pháo Việt Minh. Cũng là người của võ bị Xanh Xia, trung úy Misen Lêvy phụ tá cho Misô và trung úy Uyem dẫn đầu với lính Thái của anh, những người này dẫu kém hiểu biết về vùng này, vẫn có thể giúp ích khi cần dò la trong các bản làng. Đường đi qua bị vướng bề bộn, hàng quân của Misô thoát ra khó khăn. Binh sĩ như biến mất trong đêm tối và đi được bốn kilômét họ qua một làng bị cháy rồi một làng thứ hai. Hai bên đường họ nhìn thấy những hố bom đạn và việc liên lạc bằng rađiô với Isaben trở nên trục trặc không nghe nổi.

Để Misô tiếp tục đi trên đường của ông, chúng ta trở lại với Isaben, mà một hàng quân thứ hai đã đi tiếp sau một giờ trên hữu ngạn sông Nậm Rốm. Đoàn này gồm đại đội 11 của tiểu đoàn 3, trung đoàn 3 bộ binh ngoại quốc, một phần của tiểu đoàn 2, trung đoàn bộ binh Angiêri và trung úy Prêô cùng các tổ lái xe tăng của anh. Họ đi được ba kilômét trong đêm tối và đụng phải một ổ phục kích. Lính Thái bỏ chạy, trung úy Prêô bị chia cắt với trung úy Amê và các lê dương, trốn vào rừng và bị bắt khi đã gần như kiệt sức, trong đêm ngày 8-5. Cũng bị kiệt lực, trung úy Suyếcbiê thuộc đại đội 9 lang thang trong rừng đến sáng ngày 9, trước khi bị bắt. Thiếu tá Giăngxênen đi với sở chỉ huy tiểu đoàn 2, trung đoàn 1 bộ binh Angiêri, lo rằng cuộc phục kích sẽ kết thúc bằng một cuộc tàn sát hoặc các lính bộ binh thuộc địa của ông sẽ là nạn nhân của một sự nhầm lẫn. Các nhân tố của một sự thất bại đã được hội tụ. Giăngxênen chọn sự ngừng bắn và chờ đội Việt Minh đến, họ đang hiện ra trước các lính bộ binh thuộc địa và hai bên sườn đồi với những tiếng giục giã "mau lên" tưởng chừng không bao giờ dứt.

Sĩ quan bị tách ra khỏi đơn vị: "Cảm giác lạ lùng và hơi siêu thực?" trung úy Giăng Pátscan Tymen, thuộc đại đội 5, bình luận và cố chịu đựng cay đắng cho đến cùng. Việt Minh ra lệnh cho Giăngxênen cử một sĩ quan đi cùng "những người thương thuyết đến Isaben. "Số phận đã rơi vào tôi...", Tymen viết.

Được các báo vụ viên thông báo và nghe tiếng súng đã tàn lụi Lalăng hiểu

https://thuviensach.vn

rằng cuộc thoát vây đã bất thành. Ông muốn cố gắng tổ chức một cuộc đề kháng cuối cùng "để thực hiện thế phải chọn thứ hai của nhiệm vụ". Lệnh cho các sĩ quan đưa trở về tất cả những ai chưa bị bắt, nhưng ứng tác này cũng bị thất bại nốt. Làm sao mà chiến đấu được khi các vũ khí hạng nặng đã bị phá hủy? Người ta không thể trả lời một khẩu đại bác không giật 75 li bằng khẩu tiểu liên MAS 36. Vài trung đội thưa thớt trở lại vị trí chiến đấu nhưng thấy địch đã chiếm mất rồi.

Mười phút sau, Lalăng thấy tiến đến hàng rào một sĩ quan Pháp, bao quanh là Việt Minh phất cờ trắng. Đó là Tymen "bị kẹt giữa các tiểu liên của Việt Minh và nguy cơ bị quân bạn ở Isaben bắn, tôi bị bo bức. Đi có hai kilômét mà cảm thấy rất dài. Cuối cùng một người lê dương đã nhận ra tôi và việc Việt Minh chiếm đóng Isaben đã bắt đầu...".

Lalăng ra lệnh ngừng bắn nhưng thực tế chiến sự đã tàn lụi rồi, "vị trí đã bị chìm đi dưới làn sóng của các đơn vị địch thâm nhập". Ngay trước khi phá hủy rađiô của mình được sử dụng dè dặt, Lalăng đã báo cho Hà Nội biết sự thất bại của cuộc thoát vây. Còn về cuộc tiếp xúc đầu tiên của Việt Minh thì có sự khác nhau là gặp cấp chiến sĩ hay cán bộ. Lalăng và những người thân cận lập tức bị trói tay ra sau lưng và bị đẩy ra ngoài hàng rào.

Được cha Ghiđông cứu khỏi đám cháy, trung sĩ nhất Đôra nằm trong một căn hầm với hai lê dương bị thương. Cái cáng của anh gần cầu thang và hai ngọn nến khói chiếu sáng nơi này.

“Chúng tôi nghe những bước đi do dự trên các bậc cầu thang trơn, Đôra viết. Bỗng tôi nhìn thấy một nòng súng. Là du kích cũ vùng Xaônêloa, tôi không có khó khăn gì để nhận biết nó: "Kìa, một khẩu Mauser!". Một bộ đội Việt Minh đi vào ngón tay trên cò súng. Anh ta liền hạ súng khi thấy ở đây chỉ có những người bị thương, không có vũ khí. Anh ta lục trong chiếc thắt lưng vải đeo chéo qua vai, lấy ra ba điếu thuốc và châm lửa cho chúng tôi. Rồi dùng bàn tay ra hiệu, anh trở lên mặt đất”.

https://thuviensach.vn

Liên lạc rađiô bị gián đoạn nhưng không nao núng và tin chắc ở các mệnh lệnh đã nhận, đại úy Misô đi về phía nam mà không gặp trở ngại gì ngoài một thảm thực vật tốt tươi, có một đường mòn chật chội ngoằn nghèo ở giữa.

“Chúng tôi đến được rìa phía nam của vùng lòng chảo, cách điểm xuất phát của chúng tôi mười hai kilômét, viên sĩ quan viết, con đường mòn đã rời bỏ vùng thung lũng trốn tránh không cây cối để dấn sâu vào những ngọn đồi phủ rừng và đêm tối trở thành dày đặc. Con đường chúng tôi đi không có trên bản đồ, chúng tôi đi hàng một, tay vịn vào vai nhau để khỏi vấp váp trong mỗi bước đi ... Bỗng một tiếng thét xé màn đêm: "Ai?”.

Từ trên đồi cao một lính quan sát của Việt Minh đã nghe được những tiếng động. Ở đoàn của Misô chẳng ai mở miệng và mỗi người đều lo rảo bước để rời con đường mòn này mà họ cảm thấy họ dễ bị đánh. Họ đi chưa được một trăm mét thì đến một dòng sông. Đoàn quân rẽ theo một đường mòn chạy dọc theo dòng sông. Họ đến một ngã ba sông có nước chảy xiết nhưng không sâu lắm. "Phải vượt qua nhánh sông thứ nhất, Misô ghi lại, rồi nhánh thứ hai, chúng tôi đến một loại vách đá khép kín bằng một bức thành đất rất trơn và dựng đứng, không có lấy một lối ra. Kẻ thù vô hình bắt đầu bắn từng loạt đạn, có lẽ là bắn mò”.

Phải qua nhánh sông và leo lên vách đá. Việt Minh bắn, lính lê dương bắn trả phỏng chừng và nhiều người trong bọn họ bị đạn khi trèo lên sườn núi đá.

“Trong bóng tối, trung úy Uyem viết, cuộc hỗn chiến thật là khó tả. Xác chết nổi lên mặt nước và bị dòng nước đẩy đi. Binh sĩ kiệt sức vì phải leo lên vách đá và dùng vũ khí như một loại gậy cuốc. Tôi leo lên cao được gần bốn mét thì một viên đạn giết chết một đồng đội đang trèo ở phía trên tôi. Anh ta ngã xuống đụng vào tôi, làm tôi rơi xuống nước. Việt Minh ở

https://thuviensach.vn

thượng nguồn, đã bắt được người của chúng tôi, đầu tiên là trung sĩ nhất Bácđô. Tôi để cho dòng nước kéo đi và khi cách gần 600m ở hạ nguồn, vách đá đỡ dốc đứng, tôi tìm cách leo lên đỉnh. Tôi đã mất ba lô, khẩu các bin và tự hỏi tôi sẽ làm gì khi đơn độc trong rừng rậm này. Bỗng tôi thấy ánh sáng cửa một ngọn đèn đêm và nhận ra tiếng nói của đại úy Misô".

Ông ta, Uyem, chỉ còn hơn mười lăm lê dương đi cùng. Những người khác lang thang trong rừng hoặc đã rơi vào tay địch. Các túi lương thực, thuốc men và vũ khí đã mất, do nước cuốn đi. Bị Việt Minh truy kích, những người thoát nạn trở thành mồi săn. Có các lính lê dương của mình đi theo, trung úy Misen Lêvy thoát được ba cuộc chạm địch. Đến lần thứ tư thì thật là khó tránh.

"Chúng tôi bị bao vây và bị bắt làm tù binh ngày 8-5, lúc 11 giờ, anh nhớ lại. Nhờ tư cách sĩ quan, tôi được đối xử ưu đãi: tay trói vào sau lưng, giầy rút ra, ba lô quân nhu trên lưng, tôi trở thành một người cuối ở chỗ Việt Minh. Tôi đi như vậy trong hai ngày, hai đêm trước khi gặp một toán tù binh và vừa đói, vừa mệt tôi nhập bọn với họ".

Cùng ngày 8-5, Uyem và nửa tá binh sĩ cũng bị bắt.

Mi sô còn được tự do, nhưng tình hình xấu đi. Nhóm của ông sáu người, giảm xuống còn ba rồi hai và cuối cùng còn một mình, ông thực hiện cuộc viễn du mệt nhọc sang Lào, trong một miền rừng rậm mà con người chưa biết đến, bị cơn đói dày vò nhưng dè dặt, không dám vào những làng Thái mà ông chỉ biết có sự thất vọng và chống đối. Sau ba tuần đi bộ, leo lên, tụt xuống nhanh chóng với những cuộc tắm bắt buộc, dạ dày bị cơn đói hành hạ và bàn chân chảy máu, một lần nữa, Misô bị gặp trở ngại, bị bắt và đưa về Điện Biên Phủ.

Ông đói quá đến nỗi những khẩu phần ít ỏi mà những bộ đội canh giữ đưa cho, ông có cảm giác như là một bữa tiệc. (Chú thích: Trung sĩ nhất Giăng

https://thuviensach.vn

Bêganh, phó của Trung úy Uyem, leo lên đỉnh vách đá ở Pomlot và đi một mình trong 11 ngày trước khi bị bắt. Được đưa về một trại tù binh của Việt Minh sau một "cuộc đi dài nữa", anh ta chỉ còn nặng 37kg khi được trả tự do vào tháng 8-1954. Nhưng anh vẫn sống sót.)

Buổi bình minh ngày 8-5 nhuộm trắng bầu trời trên tập đoàn cứ điểm mà cha Hanhrích mô tả như "một bãi chiến trường buồn rầu và ảm đạm, ở đó sự yên lặng của chết chóc đang trùm lên, kinh dị hơn cả sự va chạm ồn ào của vũ khí".

Sau khi uống một ca cà phê với các bác sĩ và cô Đờ Gala, cha Hanhrích và trung úy bác sĩ Riviê thuộc tiểu đoàn 6 dù thuộc địa được phép cùng với các y tá đi đến các cứ điểm Êlian. Chính họ đã đưa về các đại úy Tơráp và Bayi, rồi trung úy Đatanh.

HẾT

https://thuviensach.vn